

Tam
sinh thập
tam lý
thế, đạo
hoa

Tiểu thuyết

Đạo
Tam
Cư
Thế

Thông tin ebook

Tên sách: Tam sinh tam thế, thập lý đào hoa

Tác giả: Đường Thất Công Tử

Thể loại: Ngôn tình Trung Quốc

Năm xuất bản: 2012

Tạo và hiệu chỉnh ebook: Hoàng Nghĩa Hạnh

Ngày hoàn thành: 08-04-2012

Thư viện Tinh Tế

Dự án ebook định dạng epub chuẩn cho mọi thiết bị di động

Tiền truyện

Gần đây, ta rất hay thèm ngủ.

Nại Nại nói: “Chắc vì mang thai nên mới thèm ngủ vậy, nương nương chớ nên lo lắng”.

Nại Nại là tỳ nữ chăm sóc ta, cũng là tiên tử duy nhất chịu cười với ta, chịu gọi ta hai tiếng “nương nương” trong Tây Ngô cung này. Những tiên tử khác hầu hết đều coi thường ta. Bởi vì Dạ Hoa không phong cho ta một danh phận nào, cũng bởi vì ta không phải là thần tiên mà chỉ là một người phàm trần.

Hình như Nại Nại mở cửa sổ, gió nhẹ thổi vào, bên ngoài vắng tới tiếng bước chân của ai đó. Giọng Nại Nại thoáng ngạc nhiên, vui mừng: “Nương nương, là thái tử điện hạ tới thăm người”.

Ta chui ra khỏi chiếc chăn gấm, ngồi dựa vào thành giường, đầu còn hơi vác vác, tuy rằng vừa mới tỉnh dậy nhưng vẫn hơi buồn ngủ.

Đệm hơi lún xuống, ta đoán rằng Dạ Hoa đang ngồi bên cạnh.

Ta mơ mơ hồ hồ hỏi chàng: “Tối nay sao trên trời có sáng không?”.

Chàng lặng đi một hồi rồi mới đáp: “Tổ Tổ, bây giờ đang là ban ngày”.

Theo thói quen ta dụi dụi mắt, tay đụng phải dải lụa trắng băng quanh mắt mới nhớ ra đã không còn mắt nữa rồi, dù có dụi thế nào thì cũng không thể phân biệt nổi ngày đêm, vẫn không nhìn được gì.

Dạ Hoa im lặng một lúc lâu rồi mới nói: “Ta sẽ thành thân với nàng, ta sẽ là đôi mắt của nàng”.

Tổ Tổ, ta sẽ là đôi mắt của nàng.

Theo bản năng ta đẩy chàng ra. Ác mộng đêm hôm đó lại một lần nữa bủa vây ta, ta sợ đến mức toàn thân run lẩy bẩy.

Dạ Hoa nắm tay ta: “Tổ Tổ, nàng làm sao vậy?”. Ta run run cắn răng nói dối: “Đột... đột nhiên hơi buồn ngủ. Chàng làm việc của chàng đi, thiếp muốn ngủ một lát”.

Trước đây lòng vạn phần lưu luyến, người vạn phần lưu luyến, còn giờ đây đã khiến người ta không thể chịu nổi, ta chỉ hiểu kỳ rằng, chàng đã yêu

người con gái ấy như thế, sao ban đầu lại đồng ý với yêu cầu vô lý của ta.

Ban đầu, ban đầu, đúng là hối hận thì sao ban đầu không làm khác đi.

Dạ Hoa rời đi, Nại Nại nhẹ nhàng cài then cửa. Ta nằm nhoài ra giường, đầu óc rối như tơ vò. Những hình ảnh hiện lên, lúc là núi Tuấn Tật ở Đông Hoang, lúc là khuôn mặt của Dạ Hoa, lúc là lưỡi chủy thủ đâm máu và đôi mắt bị khoét đi của ta. Rất đau, ta đau muốn khóc nhưng lại khóc không nổi.

Ta thầm nghĩ đợi sinh xong đứa con này, ta sẽ quay trở về núi Tuấn Tật, bắt đầu từ đâu thì nên kết thúc ở đó.

Lại nghĩ người hồi lâu, Nại Nại rón rén đẩy cửa bước vào, khe khẽ gọi ta: “Nương nương, nương nương, người tỉnh chưa?”.

Ta cố nén, húng hắng ho: “Có chuyện gì thế?”.

Nại Nại ngừng bước: “Thiên phi Tổ Cẩm sai tỳ nữ mang thiếp tới, mời người cùng thưởng trà”.

Ta buồn bực, kéo chăn lên che mặt: “Nói ta đi nghỉ rồi”.

Không hiểu sao gần đây Tổ Cẩm nhiều lần tỏ ý đối tốt với ta. Có lẽ vì đã có được đôi mắt của ta, hại ta thành kẻ mù lòa, cho nên ít nhiều cũng có chút hối hận trong lòng chăng? Nhưng rõ ràng là nàng ta, là nàng ta đã khiến Dạ Hoa phải khoét đi đôi mắt của ta.

Ta đã không còn là tiểu cô nương mới đến của ba năm trước, ngốc nghếch muốn sẽ được lòng tất cả mọi người.

Ước chừng là buổi chiều, Nại Nại lay ta tỉnh, nói rằng nắng chiều đang chiếu chênh chếch ngoài sân, dẫn ta đi phơi nắng một chút.

Nại Nại dõng một chiếc xích đu ra sân, rồi đỡ ta qua đó. Ta không chịu để nàng ấy hầu hạ mà mò mẫm bám vào mặt bàn, vào tường... từng bước từng bước đi qua bên đó. Những việc này đều nên làm, nếu không, sau này quay trở lại núi Tuấn Tật ta sẽ sống một mình như thế nào?

Sưởi nắng một lúc, lại hơi buồn ngủ. Trong cơn mơ màng, hình như lại nằm mơ, trong mơ, lại trở về cái ngày đầu tiên gặp Dạ Hoa trên đỉnh núi Tuấn Tật ba năm trước. Tay chàng cầm thanh lãnh kiếm, toàn thân đầy máu ngã trước gian nhà tranh của ta. Ta cuống quýt vực chàng vào trong nhà,

đắp thuốc cầm máu, chỉ biết trố mắt lú lười nhìn vết thương của chàng tự khép miệng lại.

Không phải ta cứu chàng, nhưng chàng nhất định đòi báo đáp, ta nói: “Vậy thì chi bằng chàng lấy thân đền đáp đi”, thế nên thành thân, lại có đứa con trong bụng này.

Từ khi ta bắt đầu nhớ được sự việc, thì đã một mình trên núi Tuần Tật rồi, xung quanh chỉ có muôn loài chim thú côn trùng, cho nên ta chẳng có tên. Chàng gọi ta là Tố Tố, còn nói từ đây về sau, đây là tên của ta, khiến ta thâm vui đến tận mấy ngày sau.

Sau này, chàng dẫn ta lên Cửu Trùng Thiên, ta mới biết rằng phu quân của mình hóa ra là cháu của Thiên Quân.

Khi ấy, chàng vẫn chưa được phong làm thái tử.

Nhưng trên Cửu Trùng Thiên này chẳng có ai thừa nhận chàng là phu quân của ta. Trước mặt Thiên Quân, chàng cũng chưa bao giờ nhắc đến chuyện chàng đã từng cưới một người phạm trần ở Đông Hoang làm phu nhân.

Đêm hôm đó, ta mang canh tới tắm điện của Dạ Hoa. Bốn bề tắm điện không người canh giữ, giọng của thiên phi Tố Cẩm vọng lại hết sức bi ai: “Chàng lấy một người phạm trần, chẳng qua vì muốn báo thù thiếp đã phản bội chàng theo Thiên Quân, có đúng không? Nhưng thiếp đâu có cách nào khác, thiếp đâu có cách nào khác? Đàn bà trong bốn bể tám cõi, ai có thể chống lại sự ân sủng của Thiên Quân? Hãy nói cho thiếp biết, Dạ Hoa, người chàng yêu vẫn là thiếp, đúng không? Chàng gọi nàng ta là Tố Tố, có phải vì, có phải vì có một chữ “Tố” trong tên thiếp không?”.

Giấc mộng ăn khớp với hiện thực ấy đến đây bỗng ngừng bật, ta sợ hãi toàn thân ứa đầm mồ hôi lạnh. Ta nhẹ nhàng xoa cái bụng đã hơi nhô cao, hoài thai đã ba năm, ta thâm tính, có lẽ cũng sắp tới lúc lâm bồn rồi.

Màn đêm buông xuống, xưa nay Nại Nại chưa từng phải hầu hạ ta đi nghỉ. Nhưng bây giờ ta không thể một mình tự lấy nước rửa mặt súc miệng được, đành nhờ nàng ta. Nại Nại đắp chiếc chăn hoa lên người giúp ta, nói: “Nương nương, đợi thêm chút nữa, có lẽ đêm nay điện hạ sẽ tới không chừng”.

Ta im lặng buồn rầu. Sau khi xảy ra chuyện ấy, Dạ Hoa chưa bao giờ nghỉ lại đây. Ta biết, sau này cũng không bao giờ nghỉ lại nữa.

Khi ấy, trên núi Tuần Tật ở Đông Hoang, nếu Dạ Hoa nói với ta rằng chàng đã có người trong mộng, thì ta sẽ không để chàng lấy ta.

Khi ấy, ta vẫn chưa đem lòng yêu chàng, chẳng qua chỉ là sống một mình nên cảm thấy quá cô đơn.

Nhưng chàng chẳng nói điều gì, chàng cưới ta, còn dẫn ta lên Cửu Trùng Thiên này.

Trời vốn sinh ta khéo giả vờ giả vệt, cho nên vô vàn vướng mắc giữa Dạ Hoa và thiên phi Tố Cầm ta đều coi như không biết.

Ta nghĩ, cho dù như thế nào, người chàng lấy là ta, chúng ta đã bái thiên địa ở Đông Hoang, cùng nhau thề nguyện, ta còn mang thai đứa con của chàng, ta yêu chàng như vậy, rồi sẽ có một ngày chàng sẽ cảm động vì ta.

Đúng là chàng cũng dần dần đổi xử dịu dàng với ta.

Thậm chí ta còn mừng thầm, cứ ngỡ rằng cho dù không yêu ta thì chàng có chút gì đó thích ta rồi chăng?

Có những lúc, tình yêu làm con người ta trở nên vô cùng hèn mọn, nhỏ bé.

Thế nhưng chuyện ấy đã xảy ra. Cho nên hể tỉnh mộng là ta lại ý thức được rằng mình đã mất đi đôi mắt, mất đi ánh sáng.

Ngày hôm đó, thiên phi Tố Cầm mời ta đi đến Dao Trì ngắm hoa. Ta cho rằng đó là một buổi tiệc nhỏ của nữ giới, nên ngu ngốc nhận thiệp mời. Khi đến Dao Trì mới hay chỉ có hai ta.

Cho cung nga lui hết, ả kéo ta một mạch đến Tru Tiên đài.

Đứng trước Tru Tiên đài, ả lạnh lùng nhìn ta cười: “Người có biết không? Thiên Quân sắp phong Dạ Hoa làm thái tử, còn ban cho ta làm phu nhân của Dạ Hoa”.

Xưa nay ta không thể hiểu nổi những quy củ của đám thần tiên bọn họ, chỉ cảm thấy có một dòng máu nóng trào lên giữa lồng ngực, không biết là đang tức giận hay là hoang mang.

Ả vẫn cười ngạo mạn: “Ta và Dạ Hoa tâm đầu ý hợp, Cửu Trùng Thiên vốn là nơi đám người trần các người không nên tới, sinh con xong, người hãy từ Tru Tiên đài này nhảy xuống, trở về chốn cũ của người đi”.

Ta không biết nhảy xuống Tru Tiên đài có thể quay trở về núi Tuấn Tật hay không, khi ấy, chưa bao giờ ta nghĩ đến chuyện ra đi. Ta ngăn người hỏi ả ta: “Là Dạ Hoa đưa tôi về ư? Tôi là vợ của chàng, nên đương nhiên sẽ đi theo chàng”.

Bây giờ nhớ lại, câu nói đó thực sự là tự chuốc nhục vào thân.

Nhưng khi ấy ta luôn ngây ngô nghĩ rằng Dạ Hoa chí ít cũng hơi thích ta, chỉ cần chàng thích ta một chút, một chút thôi thì ta sẽ luôn ở bên chàng.

Tổ Cẩm thở dài nhưng lại ra vẻ tức cười nhiều hơn, đột nhiên chộp lấy tay ta, kéo ta ngã xuống mép Tru Tiên đài.

Ta còn tưởng ả sẽ đẩy ta xuống Tru Tiên đài, nào ngờ kẻ rơi khỏi đài cao chính là ả ta, ta còn chưa kịp phản ứng, bên cạnh đã có một bóng đen lao vút qua, bổ nhào xuống dưới.

Dạ Hoa ôm Tổ Cẩm đứng trước mặt, lạnh lùng nhìn ta, trong đôi mắt đen thăm nung nấu ngọn lửa giận dữ ngút trời.

Tổ Cẩm nằm trong lòng chàng, thở hắt ra: “Đừng trách Tổ Tổ, không phải nàng ấy cố ý đẩy thiếp, mà là nghe tin Thiên Quân ban thiếp cho chàng, nên nàng ấy hơi xúc động”.

Thật khó tin, rõ ràng ta không làm gì cả.

“Không phải thiếp, không phải thiếp, thiếp không đẩy nàng ta, Dạ Hoa, chàng phải tin thiếp, chàng phải tin thiếp...”. Ta hết lần này đến lần khác giải thích với chàng, kinh hoàng, lắp bắp, giống hệt một tên tiểu nhân đang vụng về phân bua.

Chàng vung tay, gằn giọng: “Đủ rồi. Ta chỉ tin những gì ta thấy”.

Chàng không chịu nghe ta giải thích, chàng không tin ta, chàng ôm Tổ Cẩm, mày nhíu lại, vội vội vàng vàng rời khỏi Tru Tiên đài.

Đêm đó, mang khuôn mặt u ám, chàng đứng trước mặt ta: “Đôi mắt của Tổ Cẩm đã bị chướng khí ở Tru Tiên đài làm hỏng, Tổ Tổ, nhân quả luân hồi, nợ cái gì của người khác, thì nhất định phải trả cái đó. Tổ Tổ,

đừng sợ, ta sẽ thành thân với nàng, từ đây về sau, ta sẽ là đôi mắt của nàng”.

Trước đó, chàng chưa bao giờ nhắc đến chuyện sẽ cùng ta thành thân trên Cửu Trùng Thiên này. Sự lạnh lẽo, phần nộ và sợ hãi cùng lúc tuôn trào trong lòng ta.

Ta nghĩ, trước đây ta chưa bao giờ mất tư thế như bây giờ, ta nắm chặt tay chàng: “Tại sao chàng lại muốn đôi mắt của thiếp? Là nàng ta tự nhảy xuống, là nàng ta tự nhảy xuống, chẳng liên quan gì đến thiếp cả, tại sao chàng không tin thiếp?”.

Ánh mắt chàng trầm ngâm đau đớn, nhưng vẫn cười lạnh lùng: “Khí độc bao quanh Tru Tiên đài, nàng ta tự mình nhảy xuống há chẳng phải không muốn sống sao? Tổ Tổ, nàng đúng là càng ngày càng không biết lý lẽ”.

Cửu Trùng Thiên này, ta chỉ có mình chàng. Ta luôn nghĩ rằng, sau khi đứa trẻ được sinh ra, sẽ cùng chàng nắm tay đứa trẻ, ngắm mây dùn trên biển suốt mười dặm, ráng chiều mênh mang đỏ ối khắp vạn trượng. Chẳng biết từ lúc nào, đối với ta, chàng đã trở nên quan trọng như vậy.

Ta bị khoét đi đôi mắt. Nại Nại chăm sóc ta suốt ba ngày, sau ngày thứ ba, Tổ Cẩm đứng trước mặt ta, nói: “Đôi mắt của người hiện ta dùng rất tốt”.

Ta chợt bừng tỉnh.

Bạn đã từng yêu một người?

Bạn đã từng hận một người?

Thực ra yêu hận tình thù giữa hai người đó, ta chẳng qua chỉ là người qua đường, mơ mơ hồ hồ bị giữ lại, là kiếp số đã định sẵn mà thôi.

Hai ngày nay, ta đã không còn phân biệt nổi ngày đêm, đã học được cách dùng tai để tìm manh mối, phân biệt ngày đêm.

Sau khi dùng xong bữa trưa, Nại Nại sắp ngựa chạy vào sân, thở hổn hển: “Nương nương, nương nương, Thiên Quân vừa ban chỉ, sẽ ban, sẽ ban thiên phi Tổ Cẩm cho, cho, cho thái tử điện hạ”.

Ta cười cười, Dạ Hoa được phong làm thái tử đã được một thời gian, chuyện này sớm muộn gì cũng xảy ra mà thôi. Nhưng Tổ Cẩm rất cuộc vẫn

không thành chính thất của Dạ Hoa được. Gần đây ta có nghe nói, năm đó Thiên Quân và Đế Quân Bạch Chỉ của nước Thanh Khâu đã từng có ước hẹn, người kế ngôi Thiên Quân sẽ phải lập con gái của Đế Quân Bạch Chỉ là Bạch Thiển làm Thiên Hậu.

Bụng bỗng đau dữ dội.

Nại Nại gào lạc cả giọng: “Nương nương, người làm sao thế?”.

Ta ngẩng đầu nhìn nàng ấy, gượng cười: “Hình như sắp sinh rồi”.

Trong suốt quá trình sinh nở, ta ngất đi rồi lại tỉnh, vô cùng đau đớn. Lúc Tổ Cẩm thay mắt, Dạ Hoa bên ả ta suốt một ngày một đêm, nhưng lúc này, bên cạnh ta chỉ có mình Nại Nại bầu bạn. Ta khổ sở cố kìm nén không gọi tên Dạ Hoa.

Đã đủ bi thảm rồi, cho nên không thể bi thảm hơn nữa.

Nại Nại vừa khóc vừa nói: “Nương nương, người bỏ tay con ra, con đi tìm thái tử điện hạ, con đi tìm thái tử điện hạ”.

Ta đã đau đớn không thốt lên lời, chỉ có thể mấp máy môi ra hiệu: “Nại Nại, người ở đây cùng ta một lúc, chỉ một lúc thôi”.

Nại Nại càng khóc to hơn.

Là con trai.

Ta không biết Dạ Hoa đã đến từ lúc nào, khi tỉnh dậy chàng đã nắm chặt tay ta, đôi tay lạnh như băng.

Chàng ẵm đứa trẻ qua, nói: “Nàng có thể sờ mặt con, nó rất giống nàng”.

Ta không nhúc nhích. Ta rất yêu đứa trẻ này, nhưng ta không thể đem nó về sống ở núi Tuấn Tật, ta phải để nó ở lại.

Đã như thế thì tốt nhất là đừng động vào nó, đừng ôm ấp nó, sẽ không khiến mình nảy sinh tình cảm sâu đậm.

Dạ Hoa ngồi cạnh ta rất lâu, chỉ im lặng không nói lời nào.

Khi Dạ Hoa đi rồi, ta gọi Nại Nại đến trước mặt, dặn dò Nại Nại rằng ta đặt tên con là A Ly, sau này nhất định phải chăm sóc cho nó thật chu đáo.

Ngày ngày Dạ Hoa đều đến thăm ta, chàng vốn là người ít nói. Trước đây ta nói rất nhiều, nhưng gần đây chẳng còn hứng thú nhắc đến điều gì, cho nên phần lớn thời gian, hai người chúng ta cứ lặng lẽ bên nhau như thế.

Chàng không nhắc đến hôn sự với Tố Cầm, Nại Nại cũng không dám nói.

Ba tháng sau, cơ thể ta đã hồi phục. Chàng mang tới rất nhiều vải vóc, váy áo, hỏi ta thích cái nào, nói sẽ may áo cưới cho ta.

Chàng nói: “Tố Tố, ta đã từng nói, ta sẽ thành thân với nàng”.

Đương nhiên ta biết, chàng chỉ là thương hại ta, cảm thấy ta là một người phạm trần, lại bị mù lòa, tuy là tự làm tự chịu, nhưng vừa đáng giận lại vừa khiến người ta phải thương xót.

Ta tự nhủ chắc chắn ta sẽ ra đi, Cửu Trùng Thiên này chẳng còn lý do nào để ta ở lại nữa.

Nại Nại đi dạo cùng ta, hết lần này đến lần khác, chúng ta đi đi lại lại trên con đường từ Tây Ngô cung đến Tru Tiên đài, Nại Nại vô cùng khó hiểu. Ta nói với nàng ta, ta thích ngửi mùi hoa phù dung ven đường đi.

Nửa tháng nữa lại trôi qua, dựa vào cảm giác, ta đã có thể tự mình đi một mạch từ Tây Ngô cung đến Tru Tiên đài mà không gặp bất cứ chướng ngại nào.

Nói dối Nại Nại là một chuyện quá dễ dàng. Đứng trên Tru Tiên đài, lòng ta nhẹ nhõm, A Ly đã có Nại Nại chăm sóc, ta còn gì yên tâm hơn?

Nhưng trong giây lát lại rất muốn nói cho Dạ Hoa biết rằng ta không hề đẩy Tố Cầm, cho dù chàng có tin hay không đi nữa.

Trên đỉnh núi Tuấn Tật, Dạ Hoa đã từng tặng cho ta một chiếc gương đồng rất đẹp. Khi ấy, chàng phải đi rất xa làm một việc quan trọng, một mình ta vò võ, chàng bèn lấy một bảo bối từ trong tay áo ra, dặn ta rằng, dù chàng có ở nơi đâu, chỉ cần ta nhìn gương này gọi tên chàng, chàng sẽ nghe thấy, nếu chàng không bận thì sẽ lập tức nói chuyện cùng ta.

Ta cũng chẳng hiểu sao khi lên Cửu Trùng Thiên ta vẫn mang theo chiếc gương này bên mình, có lẽ vì đó là món đồ duy nhất mà Dạ Hoa đã tặng cho ta.

Ta rút chiếc gương ra, đã lâu rồi không gọi tên chàng, hơi ngập ngừng ta khẽ gọi: “Dạ Hoa”.

Một hồi lâu, bên tai văng vẳng tiếng chàng: “Tố Tố?”

Ta đã quên rằng chàng không ở bên ta, nên chỉ chăm chăm gật đầu, thật khó khăn mới có thể mở lời lần nữa: “Thiếp phải về núi Tuần Tật rồi, đừng đi tìm thiếp, một mình thiếp vẫn có thể sống được. Xin chàng hãy giúp thiếp chăm sóc A Ly cho thật tốt. Trước đây thiếp vẫn mơ rằng sẽ có một ngày có thể vừa nắm tay chàng cùng ngắm trăng sáng giữa trời sao, ngắm ánh dương nhô trên biển mây, vừa kể cho con nghe những chuyện khi xưa chúng ta ở trên núi Tuần Tật, bây giờ e là không thể nữa rồi”. Ta ngắm nghĩ rồi bổ sung, “Đừng nói với con mẹ của nó chỉ là một người phàm trần, vì các thần tiên trên trời đều coi thường người phàm”.

Rõ ràng chỉ là những lời cáo biệt tầm thường, mà sao trong phút chốc lại muốn rơi lệ, ta vội ngửa đầu nhìn trời xanh, chợt nhớ ra, mình đã chẳng còn đôi mắt, nước mắt chảy từ đâu?

Giọng nói của Dạ Hoa dường như có chút đè nén: “Nàng, nàng đang ở đâu?”

“Tru Tiên đài”, ta đáp, “Thiên Phi Tổ Cẩm nói với thiếp rằng nhảy xuống Tru Tiên đài, thì thiếp quay về được núi Tuần Tật. Bây giờ thiếp đã quen với việc không nhìn thấy gì, núi Tuần Tật là cố hương của thiếp, mọi thứ xung quanh đều vô cùng quen thuộc, cuộc sống một mình sẽ không quá khó khăn, bất tiện với thiếp”.

Chàng vội vã ngắt lời ta: “Tổ Tổ, nàng đứng yên ở đó, ta lập tức tới ngay”.

Cuối cùng ta vẫn không có dũng khí để giải thích với chàng một lần nữa, khi đó không phải ta đẩy thiên phi Tổ Cẩm xuống, rốt cuộc chàng vẫn chẳng tin ta, còn ta chẳng thể tiếp nhận nỗi thất vọng và mất niềm tin của chàng.

Ta nói, “Dạ Hoa, thiếp bỏ qua chàng, chàng cũng bỏ qua thiếp, hai người chúng ta, không ai nợ ai”.

Chiếc gương đồng rơi từ trên tay xuống “keng” một tiếng, Dạ Hoa ở nơi nào đó đang gào lên điên cuồng: “Nàng đứng yên ở đó cho ta, đừng nhảy...”.

Ta quay người nhảy xuống Tru Tiên đài. Dạ Hoa, ta chẳng thể yêu cầu thêm gì ở chàng nữa, chẳng còn gì.

Khi ấy, ta không biết rằng, Tru Tiên đài diệt tiên, thực ra là diệt đạo hạnh tu hành của thần tiên. Còn người phạm trần mà nhảy xuống Tru Tiên đài thì sẽ tan thành tro bụi.

Khi ấy, ta cũng không biết rằng, mình thực ra đâu phải người phạm trần.

Chướng khí dưới Tru Tiên đài làm ta bị thương khắp mình, cũng bởi vì đó là chướng khí có thể địch với ngàn vạn thần binh tuyệt thế, nên đã xé toang phong ấn trên trán ta. Ta không ngờ rằng vết chu sa trên trán ta là do khi Quý Quân Kinh Thương phá vỡ chuông Đông Hoàng, để nhốt hẳn ta một lần nữa, ta đã cùng hẳn đại chiến một trận và bị hẳn phong ấn. Dấu ấn đó đã lấy mất ký ức dung mạo và tiên khí trù thân của ta, biến ta thành một người phạm trần.

Những chuyện xa xưa liên tiếp dội về, ta thầm nhắc mình: “Bạch Thiển, người sinh ra là tiên thai, không cần tu hành cũng đã là tiên nữ. Nhưng khắp bốn bề tám hướng đâu có những việc dễ dàng như thế, không trải qua thiên kiếp này, sao người có thể thăng lên làm thượng thần?”.

Cho nên, những yêu hận ân oán của mấy chục năm, trong phút chốc chẳng qua cũng chỉ là thiên kiếp mà thôi.

Ta rơi xuống nằm ngất trong rừng hoa đào mười dặm của thượng thần Chiết Nhan ở phía đông của Đông Hải, lão cứu ta tỉnh dậy rồi than thở: “Cha mẹ cùng mấy ca ca của người đã phát điên lên vì tìm người, ta cũng lo lắng tới mức hai trăm năm nay chưa được một giấc ngủ ngon, đôi mắt này của người, thương tích trên người người, rốt cuộc là thế nào?”.

Là thế nào? Một kiếp số mà thôi.

Ta vừa cười vừa nói với Chiết Nhan: “Con nhớ rằng ở chỗ của người có một loại thuốc, uống vào có thể quên hết những chuyện nên quên đúng không?”.

Chiết Nhan nhú mày: “Xem ra mấy chục năm nay người đã gặp không ít chuyện đau lòng”.

Chén thuốc nóng hổi trước mặt bốc mùi thơm nồng.

Thế gian này sẽ không có một Tổ Tổ trên núi Tuấn Tật nữa. Đó chẳng qua chỉ là một giấc mộng của thượng thần Bạch Thiển - con gái của Đế

Quân Bạch Chi của nước Thanh Khâu, mang theo biết bao cay đắng khổ sở và sắc hoa đào phai nhạt.

Sau khi tỉnh giấc, những gì đã mơ cũng sẽ quên sạch.

Mở đầu:

Thanh Khâu Bạch Thiên

(Ba trăm năm sau)

Đông Hải Thủy Quân mới sinh con trai nối dõi, để chuẩn bị cho tiệc đầy tháng của con, trong buổi chiều trên điện Lăng Tiêu đã xin phép bề trên cho nghỉ mấy ngày, Thiên Quân mắt nhắm mắt mở, đồng ý cho ông ta đi.

Đa Bảo Nguyên Quân cực kỳ tò mò, chỉ là một yến tiệc mà thôi, hà tất phải lao tâm khổ tứ đến vậy?

Thế nên, sau buổi chiều ngày hôm nay, bèn cố ý đuổi theo Nam Đẩu Chân Quân người xưa nay vốn có tình giao hảo với Đông Hải Thủy Quân, muốn thăm dò tình hình.

Cửu Trùng Thiên này vốn cực kỳ vô vị, sự quan tâm của các thần tiên đối với việc Đông Hải Thủy Quân nghỉ phép không phải chỉ ngày một ngày hai, lại thấy Đa Bảo Nguyên Quân khai mào, bèn lũ lượt đến vây quanh Nam Đẩu Chân Quân ở trước điện.

Nam Đẩu Chân Quân vô cùng nghi hoặc: “Chẳng nhẽ các vị tiên hữu không biết, trong dạ yến nửa tháng sau ở Đông Hải, vị cô cô ở Thanh Khâu cũng đến dự đó sao?”.

Bên ngoài Đông Hải, ở giữa Đại Hoang, đó chính là Thanh Khâu.

Nói đến đây, còn chắp hai tay hướng về Thanh Khâu ở hướng đông vái một cái, rồi mới tiếp tục kể: “Vị cô cô đó có tật ở mắt, không nhìn được ánh sáng mạnh, tường san hô ngói lưu ly của Đông Hải Long Cung lại quá chói mắt, nên Đông Hải Thủy Quân đang phải chạy đi khắp nơi kiếm cỏ thanh hạnh, để dệt thành tấm thảm che những thứ quá chói sáng kia”.

Lời vừa thốt ra, hết thảy chúng tiên trước điện Lăng Tiêu đều xì xào.

Vị cô cô như lời của Nam Đẩu Chân Quân, chính là con gái cưng của Bạch Chỉ Đế Quân, họ Bạch, tên chỉ có một chữ Thiên, vì là thượng thần thời viễn cổ của đời trước, để biểu thị sự tôn trọng, chúng tiên đều gọi nàng một tiếng “cô cô”.

Tự Bàn Cổ dùng búa khai thiên lập địa đến nay, chinh chiến giữa các tộc liên miên không dứt, trời đất mấy phen đổi chủ, thượng thần viễn cổ phần nhiều ứng kiếp, kẻ biến mất người đã ngủ say.

Những người còn sống trên cõi đời này, đếm qua đếm lại, ngoài gia tộc của Thiên Quân Cửu Trùng Thiên, thượng thần Chiết Nhan ẩn dật ở rừng đào mười dặm phía đông của Đông Hải thì chỉ có gia tộc của Bạch Chỉ Đế Quân ở nước Thanh Khâu mà thôi.

Nói đến Bạch Thiển là nhắc đến một bí mật không được coi là bí mật của gia tộc Thiên Quân.

Nghe nói năm vạn năm về trước, Bạch Thiển đã đính hôn với nhị hoàng tử - con trai của Thiên Quân là Tang Tịch, vốn là một mối nhân duyên hết sức môn đăng hộ đối, nhưng không hiểu vì sao Tang Tịch lại đem lòng yêu tỷ nữ của Bạch Thiển, sống chết từ hôn với Bạch Thiển.

Bạch Chỉ Đế Quân không chịu nổi nỗi nhục này, cùng thượng thần Chiết Nhan đến Cửu Trùng Thiên tìm Thiên Quân nói chuyện phải trái.

Thiên Quân giận dữ, lập tức đày nhị hoàng tử đi xa, bắt hãm đi đến phương bắc, phong cho làm Bắc Hải Thủy Quân. Lại ban thiên chỉ, lấy danh nghĩa Thiên tộc, người nào kế nhiệm ngai vị Thiên đế thì phải lấy Bạch Thiển làm Thiên Hậu.

Hơn ba trăm năm trước, Thiên Quân đã công bố với bốn bề tám cõi rằng trưởng tôn của ngài - Dạ Hoa được phong làm người kế nhiệm Thiên đế.

Giới thần tiên vốn cho rằng chẳng bao lâu sẽ được uống rượu mừng của Dạ Hoa Quân và Bạch Thiển. Nhưng suốt ba trăm năm nay, chưa bao giờ nghe thấy tin tức hai người sẽ tổ chức hôn lễ.

Chỉ nghe nói Dạ Hoa Quân đã có một đứa con trai, ngôi vị chính phi vẫn luôn bỏ trống. Mà Bạch Thiển luôn ở trong nước Thanh Khâu, thiệp mời của ai cũng không thể gửi tới nàng được.

Trai chưa vợ, gái chưa chồng, hai nhà lại không hề vội vã, đây đúng là chuyện lạ.

Chúng tiên e dè cảm thán một hồi, sau lại đổi sang khen Đông Hải Thủy Quân có phúc, cô cô mấy vạn năm không bước chân ra khỏi Thanh

Khâu, nay ông ta lại mời được, thực là mát mặt lắm thay.

Nam Đẩu Chân Quân gật đầu nói: “Vốn đã là một chuyện rất có thể diện, nhưng mấy ngày nay Đông Hải Thủy Quân lại lo lắng khôn xiết, vì chẳng ngờ rằng cô cô lại nhận thiệp đến dự tiệc, mà trước đó cũng đã mời Bắc Hải Thủy Quân. Mấy hôm trước nghe nói gần đây Dạ Hoa Quân đem theo tiểu thiên tôn du ngoạn ở Đông Hoang, cũng thuận đường tới Đông Hải một chuyến. Ba người đó không tránh khỏi sẽ gặp mặt trên bàn tiệc, Đông Hải Thủy Quân đến bây giờ vẫn lo sợ nơm nớp, sợ rằng mình đã gây mầm họa”.

Cửu Trùng Thiên này hầu hết là những thần tiên già cả có chút lai lịch, cũng hiểu biết ít nhiều về Bắc Hải Thủy Quân, Thanh Khâu Bạch Thiên và người kế nhiệm ngôi Thiên đế Dạ Hoa Quân. Nhưng lại có một tiểu tiên mới lên trời ngây ngô hỏi: “Vị cô cô ở Thanh Khâu đó là ai, nàng ấy đã từng kết thù oán gì với Dạ Hoa Quân và Bắc Hải Thủy Quân ư?”.

Chúng tiên lại được thể mồm năm miệng mười giải thích một lượt, lần này trong khi giải thích lại dặt thêm rất nhiều tin đồn thất thiệt.

Tiểu tiên ngây ngô đó không nắm được trọng điểm, mặt nghệt ra nhìn vào chiếc quạt giấy vẫn để trắng chưa vẽ gì đang phe phẩy trước mặt: “Bắc Hải Thủy Quân thù đắc tội với Bạch Chỉ Đế Quân cũng phải thành thân với tỷ nữ của vị cô cô kia, thật không biết phong độ tư thái của tỷ nữ đó như thế nào nhỉ?”.

Đa Bảo Nguyên Quân lấy tay che miệng húng hắng ho một tiếng: “Bản quân đã từng gặp người con gái đó, khi đó nhị hoàng tử đích thân cứu nàng ta ra rồi đến quỳ trước mặt Thiên Quân, xin cho nàng ta một danh phận, thực sự đó cũng có thể coi là một mỹ nhân, có điều nếu so với vị cô cô của nhà Bạch Chỉ Đế Quân kia thì hẳn còn kém xa. Bản quân tuy chưa từng được gặp cô cô, nhưng nghe nói cô cô giống mẹ, mà so với mẹ còn có vài phần đẹp hơn”.

Nam Cực Tiên Quân - người già nhất trong đám thần tiên các lộ vượt vút chòm râu dài trắng như cước trầm ngâm, nói: “Lão đây đã từng được gặp cô cô một lần, khi đó lão vẫn là một đồng tử theo hầu Thiên Quân, cùng với Thiên Quân nương nường đi ngắm hoa đào ở chỗ thượng thần Chiết

Nhan. Cô cô đứng nhảy múa trên những cành đào, vì cách rất xa, chỉ có thể nhìn thấy bóng áo hồng giữa đào hoa thắm sắc, đáng vẽ vô cùng uyển chuyển, vô cùng uyển chuyển”.

Chúng tiên lại được một trận xì xào, than thở rằng một giai nhân khuynh quốc khuynh thành như vậy cũng bị từ hôn, ý trời thật là khó đoán. Sau khi bàn tán hồi lâu, cũng hài lòng thỏa mãn mà bỏ đi hết thủy.

Sau đó, tiếp mời đến dự tiệc đầy tháng con của Đông Hải Thủy Quân phát đi đã loan ra khắp bốn bể tám cõi, đó đều là chuyện sau này.

Chương 1:

Một đóa hoa đào trốn nhà theo trai

Con gái lớn của Nhược Thủy Thần Quân gả đi Đông Hải chưa đầy ba năm đã sinh cho Đông Hải Thủy Quân thêm một đứa con trai, hai nhà Nhược Thủy, Đông Hải đều hỉ hả vui mừng.

Đông Hải Thủy Quân lại càng đặc ý vô cùng, thiệp mời dự tiệc mừng đầy tháng con trai đã phát đi khắp thiên hạ, đến động Hồ Ly mà cha, mẹ ta ở cũng có thiệp đưa tới.

Cha, mẹ đã ngao du thiên hạ mấy trăm năm. Đại ca, nhị ca, tam ca kế tiếp nhau lập gia thất rồi chia đất phong, tứ ca thì đến Tây Sơn tìm Tất Phương điều - vật cưỡi đã đi lạc từ lâu. Vì thế, động Hồ Ly này hiện giờ chỉ có một mình ta.

Ta cầm tấm thiệp trên tay, giơ ra ánh sáng của rèm nước bên ngoài động hắt chiếu vào suốt hồi lâu, nhớ lại khi mẹ sinh ta bị khó sinh, hình như đã mời bà đỡ nhà cụ cố của Đông Hải Thủy Quân đến giúp, nhờ thế mẹ bớt cực khổ đi rất nhiều, cho nên liền chọn một viên dạ minh châu bằng trái bí ngô non, chuẩn bị đi Đông Hải một chuyến.

Khả năng nhớ đường của ta vốn không được tốt lắm.

Trước khi đi bèn đến chỗ lão Mê Cốc ngay sát vách xin lấy một cành nhỏ trên cây Mê Cốc.

Cây Mê Cốc vốn có gỗ màu đen, hoa Mê Cốc ngũ sắc thơm lừng. Nhưng hoa này ngoài công dụng dùng để chiếu sáng vào ban đêm ra thì không có công dụng nào khác.

Hiếu thấu lòng ta vẫn là nhánh Mê Cốc, chỉ cần đeo một nhánh bên người thì sẽ không bị lạc đường.

Bản thể của lão Mê Cốc vốn là một cây Mê Cốc già, từ thuở hồng hoang đã mọc trên núi Chiêu Diêu ở Nam Hoang.

Khi mẹ mang thai tứ ca đã cãi nhau với cha, phật ý nên bỏ nhà ra đi, lạc đường đi tới núi Chiêu Diêu, lúc cha đến tìm mẹ, sợ rằng lần sau mẹ

một mình bỏ nhà đi sẽ lại bị lạc đường, cho nên dứt khoát đánh cây Mê Cốc duy nhất trên núi Chiêu Diêu về Thanh Khâu, trồng ở trước cửa nhà.

Thanh Khâu là chốn tiên cảnh non bằng, cây Mê Cốc này được tắm tấp trong tinh hoa của trời đất, hấp thu thời tiết bốn mùa, sau ba năm đã tu thành hình người. Lại qua ba ngàn năm nữa, đã vừa vận tọa hóa thành một địa tiên.

Cha lại đưa cho lão ta mấy bó trúc gọi là quà chúc mừng, lão bèn dùng mấy bó trúc đó và ít cỏ gianh, xây ba gian nhà bên cạnh động Hồ Ly, làm hàng xóm của chúng ta.

Vì là thần tiên của nước Thanh Khâu, cũng theo các tiểu tiên khác, lão ta gọi cha ta một tiếng “quân thượng”.

Lão Mê Cốc thực ra không già, hai nghìn năm sau khi ta chào đời lão mới tu thành hình người, môi đỏ răng trắng, hai mắt như hoa đào cứ long lanh chớp chớp.

Tiên nữ của Thanh Khâu hầu hết đều nhờ mẹ mai mối cho lão ta, nhưng chẳng được mối nào.

Lão Mê Cốc nhìn bề ngoài thì phong lưu, nhưng thực chất lại vô cùng lễ độ. Mỗi lần gặp ta, lão đều chắp hai tay, cung kính gọi một tiếng “cô cô”, khiến ta thấy thật dễ chịu.

Lần này, lúc lão Mê Cốc đưa nhánh cây nhỏ cho ta, thần sắc có chút u uất, có lẽ là trong sinh hoạt có điều gì đó không được hài hòa lắm, nhưng ta xưa nay chưa bao giờ tính toán với lão ta.

Sau khi lấy được đồ, ta bèn bắt quyết, gọi mây lành tới, đi thẳng đến Đông Hải.

Phía đông của Đông Hải có một rừng đào rộng mười dặm.

Tam ca nghe nói ta đến Đông Hải dự tiệc, từng gửi thư đến, bảo ta khi quay trở về nhớ qua phủ của Chiết Nhan xin lão ta hai bình rượu Đào Hoa Túy.

Chiết Nhan chính là chủ nhân của rừng đào mười dặm đó, lão là một con phượng hoàng già đến mức không nhớ nổi mình đã bao nhiêu tuổi nữa.

Mẹ nói, Chiết Nhan chính là con phượng hoàng đầu tiên được sinh ra từ buổi khai thiên lập địa. Phụ thần đích thân nuôi dưỡng lão ta, địa vị còn

cao quý hơn Thiên Quân ngày nay đến vài phần.

Lúc ta chào đời, thế gian này đã chẳng còn dấu tích của Phụ Thần.

Cha mẹ đưa ta đến gặp Chiết Nhan, lão ta nhíu mày, cười với cha: “Đây chính là cô nương mà nương tử người mới sinh thêm phải không? Trông nhỏ quá”.

Mối quan hệ giữa Chiết Nhan và nước Thanh Khâu chủ yếu bắt đầu từ mẹ ta.

Nghe nói vạn vạn năm về trước, Chiết Nhan từng cầu thân mẹ ta, sính lễ cũng đã đưa đến trước cửa.

Nhưng người mà mẹ ta ưng lại là kẻ đầu gối - cha ta, cho nên bướng bỉnh một mực không chịu nhận lời.

Vì thế Chiết Nhan mới đánh nhau một trận thỏa thích với cha ta, đánh xong, hai người liền kết nghĩa huynh đệ.

Năm sau, cha cử kiệu tám người khiêng tới đón mẹ về Thanh Khâu, còn mời Chiết Nhan làm chủ hôn.

Luận về thứ bậc, ta và mấy vị ca ca đều phải gọi Chiết Nhan là bá phụ.

Nhưng lão ta xưa nay không chịu nhận già, kiên quyết cho là mình vẫn còn trẻ lắm, ai dám cả gan gọi lão là “ông”, lão liền hận người đó tới cả ngàn vạn năm.

Cho nên, chúng ta chỉ còn cách run sợ mà theo cha mẹ gọi tên lão mà thôi.

Tuy Chiết Nhan là một tay ủ rượu có nghề, nhưng lại không thích chèn chén say sưa chốn yến tiệc.

“Bậc thượng thần thần bí rút khỏi tam giới, chẳng màng hồng trần, thú vui tao nhã, phẩm vị còn trang nhã hơn cả thú vui” chính là cách lão miêu tả bản thân.

Vì thế đối với những thiệp mời lão dự tiệc uống rượu chung vui của các thần tiên gửi tới, xưa nay lão chỉ cười để đẩy mà thôi.

Chúng tiên mời lão chung vui, vốn cũng là bày tỏ ý làm thân với một vị thượng thần tuy không nhậm chức gì nhưng địa vị lại cao sang. Bên này lão ở hơi lâu thì bên kia các thần tiên cũng đặt điều, nói rằng vị thượng thần

nhân tản này chỉ có thể tôn kính chứ không thể gần gũi, cho nên, ý muốn mời lão tiếp cũng tan dần.

Chiết Nhan vui với sự thanh tịnh, một lòng vui thú điền viên giữa rừng hoa đào thắm sắc.

Đến bên bờ Đông Hải, ta bấm ngón tay tính giờ, bây giờ cách lúc khai tiệc đúng một ngày rưỡi.

Nhớ tới lời dặn dò của tam ca, ta bèn chuyển hướng đi về phía phủ đệ của Chiết Nhan, xin lão ta một vò Đào Hoa Túy. San hai bình gửi về cho tam ca, lại rót một bình, kèm theo viên dạ minh châu làm quà mừng gửi tới Đông Hải Thủy Quân, chỗ còn lại thì chôn dưới động Hồ Ly để từ từ thưởng thức.

Đây chính là lúc hoa đào nở rộ, rừng đào mười dặm nở đầy hoa, sắc hoa tươi thắm bao phủ núi rừng, hương thơm ngào ngạt.

Ta men theo con đường quen thuộc đi về phía rừng đào sâu hun hút, vừa nhìn đã thấy Chiết Nhan khoanh chân xếp bằng ngồi gặm đào, quả đào rất to, chỉ nháy mắt đã chỉ còn trơ cái hạt.

Chiết Nhan cười hì hì vẫy tay gọi ta: “Chẳng phải tiểu nha đầu nhà họ Bạch đây sao, đúng là càng lớn càng xinh đẹp. Qua đây!”. Lão vỗ vỗ vào khoảng đất trống bên cạnh mình, “Ngồi xuống đây nào, để cho ta ngắm kỹ xem sao”.

Thần tiên trong khắp cõi trời đất này, cũng chẳng có mấy người thân phận cao tới mức có thể gọi ta là tiểu nha đầu.

Ba tiếng “tiểu nha đầu” tự nhiên khiến ta có một ảo giác rằng mình hãy còn trẻ lắm, làm ta thích thú vô cùng.

Ta ngoan ngoãn nghe lời ngồi xuống, Chiết Nhan liền lau lau tay vào vạt áo của ta.

Ta đang suy nghĩ xem phải mở lời như thế nào mới có thể thuận lợi lấy được vò rượu đó thì đã nghe Chiết Nhan cười hì hì: “Người ở Thanh Khâu mấy vạn năm, chuyến này đi quả thực rất hay”.

Ta ngẩn người ra một lúc, không rõ câu này của lão là ý gì, chỉ cười đáp lại: “Hoa đào ở đây nở đẹp quá, đẹp tuyệt”.

Lão càng cười khoái chí hơn: “Mấy hôm trước, Bắc Hải Thủy Quân có dẫn vợ đến đây ngắm hoa mấy ngày liền. Lần đầu tiên ta nhìn thấy tiểu nương tử của hã, đúng là rất ngây thơ, đáng yêu”.

Lần này thì ta cười không nổi.

Tiểu nương tử của Bắc Hải Thủy Quân ấy còn gọi là Thiếu Tân, cái tên này là do ta đặt cho.

Cũng không nhớ rõ bao nhiêu năm về trước, ta và tứ ca đi chơi ở hồ Động Đình, trong đám cỏ lau cao bằng nửa người bỗng phát hiện ra một con măng xà còn nhỏ bị hành hạ đến mức chỉ còn thở thoi thóp.

Ta nhìn thấy đáng thương, bèn xin tứ ca cho mang nó về Thanh Khâu.

Con măng xà nhỏ khi ấy đã tu thành tinh, tuy rằng vẫn còn non nớt nhưng cũng đã tạm có thể thành hình người, đó chính là Thiếu Tân. Thiếu Tân dưỡng thương mất hai năm ở Thanh Khâu, sau khi thương thế đã khỏi, nói muốn báo đáp ơn của ta nên ở lại đó.

Khi đó cha, mẹ ta đã không còn ở Thanh Khâu, động Hồ Ly do tứ ca ta làm chủ, tứ ca sắp xếp cho nàng ta làm tỳ nữ chuyên quét dọn. Trước đó, động Hồ Ly không có một tỳ nữ nào, công việc quét dọn đều do ta làm.

Ta vui mừng vì được nhàn nhã, cả ngày rong chơi chẳng thèm về nhà, cứ qua qua lại lại nhà của đại ca, nhị ca, tam ca và Chiết Nhan suốt.

Ngày tháng trôi qua bình yên như thế cũng được hai năm, một ngày kia cha mẹ trở về Thanh Khâu, nói rằng đã đính ước hôn sự cho ta. Vị hôn phu tương lai chính là Bắc Hải Thủy Quân - Tang Tịch.

Khi đó, Tang Tịch vẫn là con trai thứ được sủng ái nhất của Thiên Quân, sống trên Cửu Trùng Thiên, còn chưa bị biếm phong đến Bắc Hải ngày nay.

Thiên Quân công bố chuyện đính ước của ta và Tang Tịch khắp bốn bề tám cõi, thần tiên các lộ không ai là không biết.

Những người biết tin, ai ai cũng đến nhà trò chuyện thăm hỏi, nhân thế chúc mừng đôi câu.

Tứ ca và ta không chịu nổi phiền phức, thế là dứt khoát thu dọn tay nải cùng trốn đến rừng đào của Chiết Nhan.

Chuyến trốn chạy này đã sinh chuyện.

Khi ta ăn đào no nê quay trở lại Thanh Khâu thì đã chẳng thấy Thiếu Tân đâu cả, trong động Hồ Ly đầy bụi chỉ còn lại một phong thư từ hôn của Tang Tịch. Trong thư nói rằng hắn với Thiếu Tân lâu ngày nảy sinh tình cảm, không thể không lấy Thiếu Tân, chỉ biết xin lỗi ta mà thôi, vân vân và vân vân.

Ta cho rằng đây chẳng phải là việc gì ghê gớm lắm. Một là, ta còn chưa bao giờ gặp mặt Tang Tịch, nói gì đến chuyện có tình cảm gì gì đó; hai là, thời gian Thiếu Tân sống cùng ta không dài, cho dù có tình cảm cũng khó có thể nói là sâu sắc; ba là, đến súc vật sống trong rừng còn được lựa chọn đối tượng tương xứng, chúng sinh bình đẳng, đâu có lý Tang Tịch bị tước đoạt mất quyền này.

Nhưng việc này lại om xòm tới tận Thiên Quân.

Nhưng lại không phải là ta làm um lên.

Nghe nói Tang Tịch đích thân dắt tay Thiếu Tân quỳ trước sân rồng của Thiên Quân, nói rằng muốn cho Thiếu Tân một danh phận.

Không lâu sau, chuyện này đã loan đi khắp nơi.

Người người đều nói: “Con gái nhà họ Bạch ở Thanh Khâu thật đáng thương, trước đây cứ tưởng rằng là mối lương duyên, không ngờ mới đính ước chưa được ba năm đã bị hôn phu vứt bỏ, sau này còn lấy được ai nữa đây?”.

Cũng có kẻ nói nhăng cuội: “Không biết ả mãng xà đó đẹp nghiêng nước nghiêng thành thế nào, mà còn có thể hơn được cả hồ ly trắng chín đuôi chim sa cá lặn?”.

Lúc ấy, cha, mẹ, đại ca, nhị ca, tam ca và Chiết Nhan mới biết rằng ta bị từ hôn.

Chiết Nhan lập tức lôi phụ mẫu ta lên Cửu Trùng Thiên để hỏi tội Thiên Quân.

Quá trình cụ thể ta cũng không được rõ. Chỉ biết rằng sau đó Tang Tịch bị thất sủng, Thiên Quân vội vã phong cho hắn ta chức Bắc Hải Thủy Quân, cũng có nghĩa là đày hắn đi Bắc Hải. Còn về hôn sự của hắn và Thiếu Tân, thì trước sau vẫn không công nhận.

Về chuyện này, chỉ có một lần duy nhất mẹ ta phát biểu cảm tưởng: “Thằng nhãi chết tiệt, thế là đã dễ dàng cho nó lắm rồi”.

Chiết Nhan ngược lại lại rất tốt bụng, nửa góp vui nửa oán trách, chỉ than một câu: “Vì một người con gái mà hủy hoại tiền đồ của mình, sao phải khổ thế?”.

Khi đó, ta còn nhỏ chưa hiểu chuyện, luôn cảm thấy nhân vật chính chính là Tang Tịch và Thiếu Tân không có quan hệ gì với ta, ta không hề bị thiệt thòi.

Sau này, Thiên Quân đích thân ban chỉ trước sân rồng. Thiên chỉ ấy đại ý nói, tuy ngôi thái tử vẫn chưa định, nhưng con gái của họ Bạch ở Thanh Khâu - Bạch Thiển đã được Thiên tộc lựa chọn làm con dâu, tương lai sau này sẽ là Thiên Hậu nương nương.

Nói một cách khác, nghĩa là, các con trai của ông ta, ai muốn kế ngôi Thiên Quân, thì không thể không cưới Bạch Thiển ở Thanh Khâu.

Rõ ràng là long ân, nhưng long ân này quả thực quá lớn. Máy người con trai của Thiên Quân vì tránh bị hiềm nghi là tranh giành ngôi báu, nên cơ bản không qua lại với ta. Đương nhiên, ta cũng không bao giờ đi thăm bọn họ. Mà các thần tiên khác cũng nể mặt Thiên tộc, không dám mạo phạm Thiên tộc, mạo hiểm đến đặt sính lễ ở chỗ cha ta. Từ đó, ta hoàn toàn không có ai để mắt tới.

Ba trăm năm trước, Thiên Quân phong cho trưởng tôn là Dạ Hoa Quân làm thái tử, chuẩn bị kế ngôi hoàng đế.

Ta hoàn toàn không biết chút gì về tên Dạ Hoa này. Chỉ nghe nói sau khi Tang Tịch bị lưu đày, vì tư chất của mấy người con của Thiên Quân đều hết sức tầm thường, Thiên Quân sớm tối u sầu lo lắng. May mà ba năm sau đó, con trai lớn là Ương Thổ sinh thêm một đứa cháu hết sức thông minh mẫn tuệ, khiến cho Thiên Quân vui mừng khôn xiết.

Đứa cháu này chính là Dạ Hoa.

Theo như thiên chỉ mà Thiên Quân ban bố năm nào, ta phải thành thân với tên Dạ Hoa Quân này. Về phía Dạ Hoa, nghe nói đã từng lấy một người tên là Tổ Cẩm làm thứ phi, vô cùng sủng ái, còn sinh ra một tiểu thiên tôn, nên tự nhiên chẳng màng tới hôn sự với ta. Còn về phía ta, tuy không có ý

trung nhân như hăn, nhưng hễ cứ nghĩ tới hăn ta sinh sau ta tới gần mười vạn năm, luận về thứ bậc còn phải gọi ta một tiếng cô cô, luận về tuổi tác phải gọi ta một tiếng lão tổ tông, thì chẳng thể cam tâm tình nguyện chủ động nhắc đến hôn sự này. Cứ dùng dằng mãi như thế cho đến tận bây giờ, đã trở thành trò cười cho khắp bốn bể tám cõi này.

Làm ra cơ sự này đều do Bắc Hải Thủy Quân, ta sao lại không thấy thiệt thòi, mà là quá thiệt thòi, thế nên cũng tự nhiên bắt đầu tránh mặt cái kẻ gây họa là hăn.

Ta cứ trần trở mãi chuyện Chiết Nhan đặc biệt nhắc đến Bắc Hải Thủy Quân, tuyệt đối không phải muốn ta phải phiền muộn, mà là ném hòn gạch đi, kéo viên ngọc về, để dẫn ra những lời sau, cho nên ta phải vội vàng làm ra vẻ hứng thú, rửa tai cung kính lắng nghe.

Khóe miệng lão ta nhếch càng cao hơn: “Tiểu nương tử đó ghen dữ dội lắm, chưa đến mấy vạn năm mà đã sinh cho Bắc Hải Thủy Quân ba đứa con, đứa trong bụng bây giờ nghe nói là đứa thứ tư, có thể thấy măng xà thực sự là mần đẻ. Tiểu nương tử kia bị ghen cả ngày chỉ đòi ăn đào, vào lúc này, hoa đào nở khắp nơi nơi, nhưng nói đến đào, thì khắp gầm trời cuối đất, ngoài chỗ của ta ra thì không thể kiếm được ở đâu. Vì thế Bắc Hải Thủy Quân phải mặt dày đến gõ cửa nhà ta, hăn ta đã khẩn cầu như thế, ta cũng chẳng hẹp hòi gì mà không cho”.

Ta chẳng biết làm gì hơn, đành cúi đầu vâng vâng mấy nếp gấp trên váy. Đối với hành vi yêu hận không rõ ràng này của lão, ta có chút tức giận.

Lão ta lại cười hì hì, nói: “Xem người kia, mặt xanh lét cả rồi. Chỉ là mấy trái đào tránh sinh con thôi mà”.

Ta ngẩng phắt đầu lên, có lẽ động tác này hơi đột ngột, nên không cần thận va phải cằm lão đang hạ thấp xuống.

Lão không hề để bụng, lại chọc ta: “Nhìn xem, nghe nói cho đôi phu thê nhà người ta mấy trái đào tránh sinh con, chốc lát mà đã mềm lòng rồi sao? Nghe ta nói này, mấy trái đào tránh sinh con đó chẳng qua chỉ là giúp nhà Bắc Hải Thủy Quân tạm thời trong mấy vạn năm không thể sinh thêm đứa thứ năm mà thôi, chứ chẳng ảnh hưởng gì tới phúc đức nhà hăn ta, cũng chẳng tổn hại gì đến âm đức của ta”.

Thực ra, Bắc Hải Thủy Quân có thêm ngũ hoàng tử lúc nào cũng chẳng can hệ gì đến ta, mấy trái đào tránh sinh con đó ăn vào cũng chẳng thể làm chết người được. Năm đó, nếu không phải là hấn ta từ hôn, thì đâu gây ra một đồng rắc rối này. Lần này Chiết Nhan đã dạy dỗ hấn một trận, thật ra ta cũng có chút tán thưởng lão. Nhưng Chiết Nhan cho rằng ta hay mềm lòng thì ta chẳng biết nói gì hơn, chỉ đành im lặng thừa nhận mà thôi. Lão lại vỗ về ta một chặp, đại ý nói rằng cả nhà Thiên Quân là bọn khốn kiếp, đến đời đời con cháu cũng chỉ là lũ khốn kiếp không hơn không kém.

Mắng xong, lão lại bắt đầu trêu chọc ta.

Mấy vạn năm nay chúng ta chưa gặp nhau, có lẽ lão cũng nhàn nhả đến phát điên, bao nhiêu chuyện vụn vặt, từ ống tre cho đến hạt đậu, đều đem ra kể với ta suốt tuần tuốt.

Lúc đầu ta vẫn còn nhớ đến chuyện vò Đào Hoa Túy, nhưng chẳng mấy chốc mà ù hết cả đầu, quên bém mất việc phải xin vò rượu.

Đợi đến khi màn đêm gần buông xuống, vẫn là Chiết Nhan nhắc ta: “Tiểu tam có nhờ ta cất cho hấn hai bình rượu, đã chôn dưới cây tế tân trụ lá bên cạnh Bích Dao Trì ở phía sau núi, đêm nay ngươi nghỉ ở đó, nhân tiện đào rượu lên mang về cho tiểu tam, hai bình rượu này đừng có phung phí, cũng đừng uống trộm”.

Ta nhếch miệng: “Người cũng thật nhỏ mọn đấy”.

Lão xoa xoa mái tóc ta: “Thứ rượu ấy quả thực người không uống được, nếu như muốn uống, ngày mai hãy đến hầm rượu của ta, mang được bao nhiêu thì người cứ mang thỏa thích”.

Ta làm ra vẻ hết sức cảm tạ, nhưng trong lòng lại thầm quyết định, hai bình Đào Hoa Túy đó ta sẽ uống trộm, mà rượu trong hầm của lão ta cũng sẽ mang đi bằng hết.

Chương 2:

Ba trăm năm sau, bỗng dưng trùng phùng

Căn nhà tranh mà tứ ca dựng cho ta lừng lững bên Bích Dao Trì. Khi đến tá túc ở phủ của Chiết Nhan, ta vẫn luôn ở đó một mình.

Khi rời khỏi rừng đào vào năm đó, căn nhà tranh này đã rất cũ kỹ, đến nay, trải qua mưa gió mấy trăm năm, nó vẫn có thể lừng lững ở đó, khiến ta vô cùng khâm phục.

Lấy ra viên dạ minh châu chiếu xung quanh, nhờ có Chiết Nhan để tâm, chần đệm giường chiếu trong căn nhà đều đầy đủ cả, vì thế ta rất hài lòng.

Chiếc cuốc bằng đá dựng bên cạnh cửa chính là chiếc cuốc mà ta dùng để đào hố trồng cây đào năm nào. Giờ dùng nó vào việc đào hai bình Đào Hoa Túy lên, thật là vừa hay.

Đêm nay trăng trên Cửu Trùng Thiên sáng và tròn hiếm thấy, cây tế tân mà Chiết Nhan nói cực kỳ dễ tìm.

Ta làm điệu bộ vung chiếc cuốc đá lên bổ xuống chỗ đất thịt dưới gốc cây tế tân, thật may mắn, vừa nhìn đã thấy bình rượu bằng ngọc Đông Lĩnh nằm dưới lớp đất mềm, sắc xanh lóng lánh hắt lên mấy chiếc lá tế tân. Ta vui mừng vội vàng moi nó lên, vừa ôm lấy vừa vọt lên nóc nhà. Căn nhà run lên hai cái, cuối cùng vẫn đứng vững không bị sập.

Trên nóc nhà, gió đêm thổi lành lạnh, ta húng hắng mấy tiếng, mò mẫm mở miệng bình đã bị niêm phong kín. Trong giây lát, rừng đào mười dặm đắm mùi thơm của rượu. Ta nhắm mắt hít một hơi thật sâu, lại càng bội phục tuyệt kỹ nấu rượu của Chiết Nhan hơn nữa.

Bình sinh ta ít làm những chuyện phong lưu, uống rượu cũng là một trong số đó. Uống rượu cũng cần phải đầy đủ thiên thời, địa lợi và nhân hòa. Đêm nay sông dài trăng tròn, ấy chính là thiên thời; mười dặm rừng đào ở Đông Hải, ấy chính là địa lợi; trên mái nhà tranh ngoài ta ra, còn có mấy chú quạ đậu lại, miễn cưỡng cũng có thể gọi là nhân hòa. Ta cầm bình rượu, nhắm nháp mấy ngụm, sau khi chẹp chẹp mấy tiếng, lại cảm giác,

mùi vị Đào Hoa Túy trong bình đây có chút gì không giống với hương vị ta từng được nếm. Nhưng lại nghĩ có lẽ vì quá lâu không được uống rượu của Chiết Nhan nấu, mơ hồ lẫn lộn mùi vị, nên cũng mặc kệ. Nhấp từng ngụm lại từng ngụm, tuy không có đồ nhắm nhưng trước cảnh trăng lạnh hồ biếc, cũng không đến nỗi nào.

Chẳng mấy chốc đã uống hết nửa bình. Gió thổi mơn man, hơi rượu ngà ngà lan tỏa, ta đã hơi mơ màng.

Màn đêm đen thăm trước mắt tựa như một chiếc màn chụp lên, cơ thể bỗng bùng lên một ngọn lửa, thiêu đốt đến mức máu cũng sôi lên ùng ục. Ta lắc lắc đầu, run run tay xé toang vạt áo, toàn thân vã mồ hôi, như muốn bốc hơi, tựa như có ngàn vạn con giòi bọ bò trong xương tủy. Thần trí trở nên mê loạn, chẳng còn nổi một chút minh mẫn, chỉ là mang máng cảm thấy nó không giống với cơn say rượu thông thường. Cơn nóng này ép ta đến mức không còn đường lui, hoàn toàn không biết phải dùng bấ quyết (1) gì để nén nó xuống, hoặc là bất cứ thần chú nào cũng không thể nén nó xuống nổi.

Ta loạng choạng đứng dậy muốn buông mình nhảy xuống Bích Dao Trì cho mát, nhưng lại lão đảo nhún một cái, từ mái nhà ngã thẳng xuống dưới đất.

Nhưng lạ một cái là cơ thể lại không có cảm giác đau đớn khi tiếp đất, chỉ cảm thấy trong nháy mắt ta đã bị một thứ man mát ôm lấy, ngã xuống nhưng lại mát đi rất nhiều.

Ta cố gắng mở to mắt, mơ hồ nhận ra trước mặt ta là một bóng người, toàn thân mặc đồ đen tuyền, nhưng đó không phải là Chiết Nhan.

Trời đất quay cuồng, ánh trăng bàng bạc chiếu tỏ mười dặm rừng đào sắc hoa tươi thắm, lá hoa mơn mớn, Bích Dao Trì ngay gần đó cũng bốc hơi mờ mịt, phút chốc biến thành một màn lửa trời ngùn ngụt.

Ta vội vàng nhắm mắt, cơ thể đã nóng tới mức phát đau, chỉ biết cố hết sức dựa vào nơi phát ra hơi lạnh đó, khi ngẩng đầu lên, má áp vào da ở cằm của hắn ta như chạm phải khối ngọc mát lạnh. Những ngón tay đã không còn nghe theo lời của ta, ta run run cởi đai áo của hắn, hắn bắt đầu đẩy ta.

Ta vội vàng bám lấy vỗ về: “Đừng sợ, đừng sợ, ta chỉ muốn làm mát tay thôi”. Hắn càng cự tuyệt dữ dội hơn nữa.

Mười mấy vạn năm nay, ta chưa bao giờ dùng mê hồn thuật dụ dỗ kẻ nào, đêm nay lại không có cách nào khác. Khi im lặng cố gắng tập trung niệm lực để mở to mắt nhìn hắn, trong lòng ta cứ thấp thỏm không yên, không biết đã bao lâu không dùng tới phép thuật này, không biết bây giờ dùng có hiệu nghiệm hay không. Hắn rõ ràng tỏ vẻ hơi nghi hoặc, đôi mắt u ám khó lường, rồi chậm chậm ôm lấy ta.

Chim trĩ gáy lên ba hồi, ta mới từ từ tỉnh lại, láng máng cảm thấy đêm qua giống như một giấc mộng đẹp. Trong mơ, ta dáng vẻ phong lưu, cỡi nhả một chàng thiếu niên con nhà lành. Ta cố nhớ lại kỹ hình dáng của chàng thiếu niên, nhưng chỉ nhớ được chiếc áo choàng đen tuyền và rừng đào mười dặm thắm sắc hoa.

Rừng đào của Chiết Nhan vốn cách Đông Hải không xa lắm. Ta cũng chẳng vội gì, đi tới hầm rượu phía sau núi lấy ba vò rượu cũ, lại đem nửa bình Đào Hoa Túy cất vào tay áo, rồi mới chào tạm biệt Chiết Nhan rời đi.

Lão ta lăm lăm dặn dò ta sau khi về phải nhớ bảo tứ ca qua giúp lão cài mấy mẫu ruộng xấu trước núi.

Hôm nay quả thực là đại cát, ta giơ tay lên kéo dải lụa thắt ngang mào xuống. Tiên khí chờn vờn lưng chừng trời Đông Hải, mây lành từng đóa từng đóa đơm bông, xem ra thần tiên các lộ đã tụ họp đông đủ.

Ta rút từ trong tay áo ra một dải lụa trắng rộng chừng bốn ngón tay, buộc thật chặt quanh mắt, chuẩn bị xuống nước.

Đông Hải cái gì cũng tốt, chỉ có điều Thủy Tinh cung lại quá sáng lóa, mà đôi mắt của ta, ba trăm năm trước đã không thể nhìn thấy những gì quá sáng.

Mẫu thân nói đó là bệnh bị mắc từ khi còn trong bụng mẹ.

Mẫu thân kể khi hoài thai ta, đúng là lúc Thiên Quân giáng nạn đại hồng thủy để trừng phạt dân chúng chín châu bốn bể tám cõi. Khi ấy mẫu thân vì ốm nghén, chỉ thích ăn quả hợp hử trên núi Hợp Hử, dường như đã coi nó là thức ăn chính. Trận đại hồng thủy đó vừa giáng xuống, núi Hợp Hử của Đại Hoang Đông Hải ngập trong mênh mông nước, đến ngọn cỏ

cũng chẳng sống nổi. Mẫu thân chẳng có quả hợp hư để ăn, ăn gì cũng không trôi, cũng chẳng biết mùi vị là gì, cơ thể gầy yếu đi trông thấy. Sau khi sinh ra ta, cũng chỉ là một con tiểu hồ ly nhả nhúm, lại mang theo tật lạ ở mắt. Tật lạ này đã ẩn mình trong cơ thể ta suốt mười mấy vạn năm, vốn chung sống hòa bình với ta, nào ngờ ba trăm năm trước do một lần bị thương hàn cho nên mới bộc phát. Cũng may mà phụ thân ta mượn được huyền quang dưới suối vàng tạo thành một dải lụa trắng che ánh sáng cho ta, đến những nơi có ánh sáng chói lọi ta có thể đeo nó lên, cũng không có gì quá vướng víu.

Ta nhúng nhúng tay xuống chỗ nước nông nhất, nước Đông Hải lạnh quá, ta rét run lên, vội vàng dùng tiên khí để hộ thân. Đột nhiên sau lưng có tiếng “tỷ tỷ, tỷ tỷ” gọi ta vang lên.

Ta ngẫm nghĩ phụ thân mẫu thân ta chỉ sinh hạ được năm huynh muội ta, sau ta nào có tiểu hồ ly nào đâu. Quay người lại, một bầy thiếu nữ tuổi xuân phơi phới đã đứng trước mặt ta, người nào người nấy phục sức gấm hoa, có lẽ là gia quyến của thần tiên lộ nào đó đi dự tiệc.

Tiểu cô nương áo tím dẫn đầu vẻ mặt có chút tức tối: “Công chúa nhà ta gọi người, sao người không thưa?”.

Ta ngây người ra giây lát, nhìn thiếu nữ áo trắng đứng giữa bầy, tám người đó, trâm cài trên đầu nhiều nhất, hạt trân châu đính trên mũi giày gấm lớn nhất, liền quay sang gật gật đầu với nàng ta: “Cô nương gọi ta có việc gì?”.

Gò má trắng như ngọc của thiếu nữ áo trắng ửng hồng: “Lục Tụ nhìn thấy tiên khí quất quất quanh người tỷ tỷ, nghĩ rằng tỷ tỷ cũng là thần tiên đi dự yến ở Đông Hải, đang muốn nhờ tỷ tỷ dẫn đường cho Lục Tụ, chẳng ngờ mắt của tỷ tỷ...”.

Thực ra dải lụa trắng băng quanh mắt cũng không ảnh hưởng tới việc ta nhìn các sự vật, huống hồ còn có Mê Cốc chỉ lối, dẫn đường chẳng qua cũng chỉ là chuyện nhỏ, bèn gật đầu đồng ý với nàng ta: “Ta đúng là đến dự yến, mắt ta không sao cả, mấy người hãy cứ theo sau ta”.

Đi dưới nước thực vô cùng vô vị, may mà đám thị nữ của công chúa Lục Tụ rất om xòm, họ cứ tưởng rằng mình đang nói rất khế, tiếc là tai của

loài hồ ly ta lại rất thính, nên ta đã vô tình nghe được không ít chuyện hay.

Một người nói: “Đại công chúa ngỗ đã cắt đuôi chúng ta, để chúng ta không thể tới dự yến được, nàng ta sẽ có thể đứng đầu, nhưng chẳng ngờ rằng chúng ta vẫn có thể tìm đường đến, lúc nào tới nơi sẽ tố cáo nàng ta trước mặt Thủy Quân, để Thủy Quân trừng phạt nàng ta đóng cửa suy ngẫm mấy trăm năm ở Nam Hải, xem xem nàng ta còn dám coi thường người khác như thế này nữa không”.

Hóa ra là gia quyến của Nam Hải Thủy Quân.

Một người khác nói: “Đại công chúa đẹp thì có đẹp, nhưng vẫn còn kém xa công chúa, xin công chúa hãy an lòng, chỉ cần công chúa đến thì đại công chúa chẳng chiếm nổi ngôi đầu trong tiệc đầy tháng này đâu”.

Hóa ra là hai tỷ muội ghen ăn tức ở với nhau.

Một người lại nói: “Thiên hậu tuy đã được lập, nhưng Dạ Hoa Quân ắt hẳn chẳng ưng lão thái bà ở Thanh Khâu đó, công chúa có vẻ đẹp chim sa cá lặn như thế, lần này đến Đông Hải dự yến nếu như có thể tâm đầu ý hợp với Dạ Hoa Quân thì có thể coi là chuyện vui nhất từ khi Bàn Cổ khai thiên tới nay”.

Mãi lúc sau ta mới phản ứng lại, hóa ra “Lão thái bà ở Thanh Khâu” kia là nói ta, bỗng cảm thấy thời gian qua mau, thế sự đổi thay, thật là dở khóc dở cười.

Công chúa Lục Tụ đó hơi sáng giọng: “Chớ nói bừa”, đám thị nữ liền ngoan ngoãn nghe lời, im bật.

Đi khoảng chừng nửa tiếng, mới đến Thủy Tinh cung sâu ba ngàn trượng dưới đáy Đông Hải này.

Ta cực kỳ băn khoăn liệu ban này có phải đã chọn nhầm đường ở chỗ rẽ hay không, vì lâu đài cung điện nguy nga tráng lệ trước mặt hoàn toàn khác xa với những gì trong ký ức của ta, thực sự không hề dạt chút thủy tinh sáng lóng lánh nào.

Công chúa Lục Tụ cũng trợn mắt há mồm ngây ra, chỉ vào bức tường cung điện màu xanh thẫm, hỏi ta: “Có phải là cỏ thanh hạnh phủ trên tường không?”.

Ta là loài thú chạy sống trên đất bằng, đương nhiên là kém hiểu biết về các loài thủy sinh, chỉ có thể gượng cười theo: “Hình như là thế”.

Sự thực đã chứng minh cảnh Mê Cốc mà lão Mê Cốc đưa cho ta có chất lượng cực kỳ đảm bảo, thứ đen thui này, quả thực chính là Thủy Tinh cung của Đông Hải Thủy Quân.

Hai cung nga đứng chờ bên cửa cung vừa nhìn thấy công chúa Lục Tụ vẫn đang ngây người liên vội vàng đón lấy thiệp mời của nàng ta, dọc đường rẽ hoa vạch liễu, dẫn tám người chúng ta đi vào trong.

Ta hơi bùi ngùi, chẳng ngờ Đông Hải Thủy Quân đời nay, phẩm vị cao quý, sao lại có sở thích quái lạ này. Suốt dọc đường, đáng lý ra Thủy Tinh cung phải lấp lánh rực rỡ, đằng này lại còn tối tăm hơn cả động Hồ Ly của phụ mẫu ta. May mà dọc đường có gần vài viên dạ minh châu tỏa ra thứ ánh sáng dịu dịu, mới không làm ta vấp ngã.

Còn mấy canh giờ nữa mới khai yến, nhưng thần tiên các lộ đã tụ tập trong đại điện, cứ hai người một cặp. Nhớ lại năm xưa khi phụ thân ta mở tiệc mừng thọ, các tân khách tuy không vắng mặt nhưng không có ai là không sát giờ mới đến cả. Còn bây giờ, chỉ là tiệc mừng đầy tháng của con trai Đông Hải Thủy Quân mà bất luận là thần tiên lớn nhỏ đều ùn ùn kéo đến như vậy. Ngẫm lại thế đạo thực sự đã đổi thay, chúng tiên bây giờ đại để đều nhàn rồi đến phát sợ.

Hai cung nga dẫn công chúa Lục Tụ đến trước mặt Đông Hải Thủy Quân.

Nét mặt của vị Đông Hải Thủy Quân đời nay cũng có vài phần phong thái giống tổ tiên của hần ta.

Ta rút lại sau cùng, liền lẫn vào đám thần tiên, quay người muốn kêu một nô tỳ dẫn ta đến nhà ngang để nghỉ ngơi một chút. Đi đường cả nửa ngày trời ta cũng thấm mệt, nhưng nào ngờ hết thấy sinh vật sống trong đại điện này đều đang ngây ngất ngẫm nhìn công chúa Lục Tụ kia.

Khách quan mà nói thì dung mạo phong thái của Lục Tụ nếu ở giữa các vị thần thời viễn cổ thì hết sức bình thường, còn kém xa mấy vị tấu tấu của ta. Xem ra, thần tiên thời nay chẳng có mỹ nhân nào.

Ta không nhẫn tâm cắt ngang tâm trạng si mê ngơ ngẩn của họ, bèn tìm chỗ trống chuồn đi, định bụng tìm một chỗ nào đó đánh một giấc, đợi đến lúc khai tiệc sẽ đến tặng lễ vật, ăn tiệc rồi sớm chuồn về.

Rẽ vòng vèo hồi lâu mà vẫn không tìm được một nơi thích hợp, đúng là làm người ta tức chết đi.

Đương lúc chuẩn bị quay về đại điện thì ta bỗng nhận ra mình không tìm được phương hướng. Tìm trong tay áo mới phát hiện nhánh Mê Cốc đã không còn. Hay rồi đây, dựa vào bản lĩnh nhận đường của ta thì đừng nói là khai yến, trước khi yến tiệc kết thúc mà có thể kịp quay về là đã phải tạ ơn trời đất lắm rồi. Cũng chẳng còn cách nào khác, chỉ còn cách đi bừa tìm đường mà thôi.

Thế nên ta đã vào nhầm hậu hoa viên của nhà Đông Hải Thủy Quân.

Không thể không nói rằng, tòa hậu hoa viên này phối hợp hết sức hài hòa với phong cách của cả tòa cung điện, khắp nơi một màu xanh mượt, sáng rực long lanh, thực có dáng dấp của một mê cung xinh đẹp. Từ khi ta lạc vào đây đã hơn một canh giờ mà vẫn không tìm nổi đường ra.

Hóa phép thôi bay cái khu vườn quỷ quái này cũng là một ý hay, nhưng làm vậy thật là thất đức. Nghĩ thế, lòng ta dâng trào một cảm giác thê lương vô hạn. Khi sự thê lương lên đến cực điểm bỗng thấy sáng lòng.

Nhặt dưới đất một cành cây không biết tên, nhắm mắt lại, ném nó đi, cành cây rơi xuống, chỉ về con đường phía bên trái. Ta phúi phúi tay, hết sức hài lòng rẽ sang bên phải.

Sự thực đã chứng minh hành động vứt cành cây để chỉ đường của ta là hết sức sáng suốt.

Một canh giờ trước đó, ta còn đi tới đi lui trong khu vườn đó, chớ nói là người, đến muỗi cũng chẳng gặp một con. Nhưng lần này chỉ đi có chừng trăm bước, đã gặp ngay một cục bột sống.

Cục bột đó trắng bóc, trên đầu còn có hai cái sừng nhỏ, mặc một chiếc áo bào gấm màu xanh thẫm, chui ra từ một bụi san hô màu xanh cao gấp đôi người nó, nếu như không chú ý thì sẽ tưởng nó với bụi san hô kia là một.

Nhìn giống như con trai của một vị thần tiên nào đó.

Ta thấy nó cúi đầu nhổ những cây cỏ thanh hạnh trên bụi san hô thì lấy làm thú vị, bèn bước tới hỏi: “Cục bột nhỏ, người đang làm gì đó?”.

Nó không hề ngẩng đầu lên: “Nhổ cỏ đó, phụ quân bảo san hô sống dưới đám cỏ này chính là thứ đẹp nhất ở đáy biển Đông Hải, ta chưa từng nhìn thấy nên muốn nhổ lên xem sao”.

Phụ quân, hóa ra là một tiểu thế tử của Thiên tộc.

Ta thấy dáng vẻ nhỏ cỏ của nó rất vất vả, không kìm được muốn giúp một tay, bèn lấy chiếc quạt từ trong tay áo giơ ra trước mặt nó, quan tâm nói: “Dùng cái quạt này, quạt khẽ một cái, đám cỏ thanh hạnh sẽ bay hết, san hô sẽ ra ngay”.

Tay trái nó vẫn dút dút mấy cọng cỏ, tay phải ngoan ngoãn nghe lời đón lấy chiếc quạt trong tay ta, cực kỳ tùy ý quạt một cái. Trong nháy mắt, cuồng phong nổi giữa đất bằng làm nghiêng ngả cả Thủy Tinh cung. Nước biển sâu thẳm vọt lên hơn chục trượng, tung bọt trắng xóa. Chỉ mất chút xíu công phu mà tòa Thủy Tinh cung của Đông Hải Thủy Quân u ám tối tăm là thể bỗng được thay diện mạo mới, tất cả chỉ có thể dùng hai chữ “sáng lòa” để miêu tả.

Ta hơi sững sờ.

Chiếc quạt Phá Vân đó có thể phát huy uy lực lớn như vậy thì ắt hẳn người dùng quạt phải có tiên lực cao đến nhường nào. Ta thực không ngờ cục bột nhỏ này lại lợi hại như thế, chỉ phẩy khẽ một cái, mà đã làm đảo lộn phong cách của toàn bộ Thủy Tinh cung, đúng là có lỗi với Đông Hải Thủy Quân.

Cục bột nhỏ ngã nhào ra đất, trợn mắt há mồm, mắt tròn tròn nhìn ta, lắp bắp: “Có phải ta gây họa rồi không?”.

Ta quay đầu lại, khó khăn lắm mới có thể gạt đầu với nó: “Gây họa e rằng không phải chỉ có mình người, chiếc quạt đó hình như là do ta đưa cho người...”.

Trong khoảnh khắc, hai mắt của cục bột nhỏ bỗng nhiên mở to. Ta ngẫm nghĩ, có lẽ là do dải lụa trắng che kín ba phần tư khuôn mặt của ta đã làm cho nó sợ hãi rồi chăng.

Ta đoán không trúng mở đầu, lại càng đoán sai kết cục. Chỉ thấy cục bột nhỏ nhào đến ôm lấy chân ta như một cơn gió, miệng gào to: “Mẫu thân...”.

Ta ngây ra.

Nó cứ ôm cứng lấy chân ta, kêu lên thống thiết như xé gan xé phổi, vừa chân thành thề thốt lại vừa trách móc ta: “Mẫu thân, mẫu thân, có sao người nữ vứt bỏ A Ly và phụ quân...” nhân thể bôi nước mắt nước mũi tèm lem vào một góc váy của ta.

Ta bị nó kêu cho đến mức phát hoảng, đang định lục lại ký ức để giúp nó, xem xem trong suốt mười mấy vạn năm bãi bể nương dâu có đúng là ta đã thực sự vứt bỏ con trai bao giờ không, thì sau lưng bỗng vang lên một giọng nói thật trầm, thật khê: “Tổ... Tổ?”.

Cục bột nhỏ ngẩng phắt đầu lên, gọi một tiếng “phụ quân” bằng chất giọng hết sức non nớt, nhưng vẫn ôm chặt lấy chân ta.

Ta bị nó lôi xềnh xệch, mệt đến nỗi không quay nổi người. Cũng lại vì hơn nó không biết bao nhiêu đời nên ngại ngần không dám cúi người xuống gỡ những ngón tay đang bám chặt của nó ra, chỉ có cách đứng đờ tại chỗ mà thôi.

Kẻ được gọi là phụ quân đó rảo bước tiến đến trước mặt ta.

Vì khoảng cách thực sự quá gần, ta lại cúi đầu, lọt vào tầm mắt ta chỉ có một đôi ủng màu đen và một vạt trường bào đen tuyền có hoa văn thêu chìm.

Hắn thở dài một tiếng: “Tổ Tổ”.

Hai tiếng “Tổ Tổ” ấy, rõ ràng là gọi thượng thần ta đây.

Tứ ca thường nói ta hay đăng trí, nhưng ta vẫn nhớ chuyện của mười mấy vạn năm nay, có người từng gọi ta là Tiểu Ngũ, có người gọi ta là A Âm, cũng có người gọi ta là Thập Thất, đương nhiên hầu hết mọi người gọi ta là cô cô, nhưng chưa từng có ai gọi ta là Tổ Tổ.

Đúng lúc cục bột nhỏ đưa hai tay dụi dụi mắt, ta vội vàng lui về phía sau một bước, ngẩng đầu lên mỉm cười: “E rằng tiên hữu mắt kém đã nhận lầm người”.

Ta nói xong nhưng hần vẫn chẳng có phản ứng gì, ta càng kinh ngạc hơn. Ly ly nguyên thượng thảo (2), xuân miên bất giác hiểu(3), khuôn mặt phụ thân của cục bột nhỏ kia thực sự quá giống với ân sư truyền nghiệp của ta - Mặc Uyên.

Nhưng rốt cuộc ta vẫn chưa đến nỗi nhận nhầm hần là Mặc Uyên.

Bảy vạn năm về trước xảy ra đại loạn của Quỷ tộc, sông dài dậy sóng, lửa đỏ ngút trời, Mặc Uyên đã nhốt Quỷ Quân Kinh Thương trong chuồng Đông Hoàng bên bờ Nhược Thủy, còn mình thì tu vi (4) cạn kiệt, hồn bay phách tán. Ta liều mạng ôm lấy thân thể của người quay về Thanh Khâu, đặt trong động Viêm Hoa, mỗi tháng đều trích một bát máu tim của mình để nuôi dưỡng.

Mặc Uyên là con trưởng của Phụ Thần, là thượng thần cai quản âm nhạc và chiến tranh của chốn nhân gian, ta chưa bao giờ tin rằng sẽ có một ngày người có thể chết đi, cho dù đến bây giờ, ta vẫn không tin. Cho nên ta chỉ âm thầm chờ đợi, mỗi tháng lấy một bát máu tim để nuôi người, vì sẽ có một ngày, người sẽ nửa cười nửa không, khẽ gọi ta một tiếng “Tiểu Thập Thất”.

Nghĩ đến đó, ta không khỏi thoáng đau lòng.

Nhưng tình cảnh trước mắt dường như không thích hợp đau lòng, thương cảm. Chính là ứng nghiệm với câu nói này, sau kinh ngạc tất sẽ càng kinh ngạc hơn.

Ta còn chưa định thần trở lại thì phụ thân của cục bột nhỏ đã phất tay áo gỡ dải lụa trắng băng mắt ta xuống, theo phản xạ ta nhắm nghiền hai mắt lại. Hần đưa tay lên khẽ áp vào trán ta.

Cục bột nhỏ đứng một bên run run gào lên: “Đồ háo sắc, đồ háo sắc”(5).

Bao nhiêu năm nay tình tính ta vốn rất hòa nhã, ngay cả Hồng hồ ly là Phượng Cửu năm xưa từng nhổ sạch cỏ linh chi trước động của ta để nấu món Phật trêu tường ta còn không thềm so đo với nó. Nhưng lúc này, gân xanh trên trán ta đang giật giật dưới bàn tay người đó.

“Hồn xược”, bao năm nay chưa từng sử dụng câu nói này, bây giờ ôn lại, quả nhiên có chút lạ lẫm.

Cục bột nhỏ chạy tới kéo kéo tà váy ta, khiếp sợ kêu lên: “Mẫu thân giận rồi sao?”.

Phụ thân cục bột nhỏ hồi lâu không có động tĩnh gì. Lại rất lâu sau, cuối cùng lấy dải lụa trắng băng lại mắt cho ta, rồi mới nói: “Đúng thế, đúng là ta nhận nhầm người, nàng ấy chưa bao giờ có dáng vẻ ngoài hung hăng trong nhút nhát như nàng, cũng không có dung mạo khuynh thành như nàng. Vừa nãy ta đã mạo phạm rồi”.

Ở khoảng cách gần như thế này ta mới nhìn rõ, trên ống tay, vạt áo cẩm bào đen tuyền của hắn, đều in hoa văn rồng cùng một màu.

Tuy mấy vạn năm nay chưa từng ra khỏi Thanh Khâu, các lễ nghi cơ bản của thần tiên ta vẫn còn nhớ sơ sơ, ngoài gia tộc của Thiên Quân ra, trên là Cùng Bích, dưới là Hoàng Tuyền, cho dù là thần tiên phương nào, tiêu dao tới đâu cũng chẳng ai dám thêu hoa văn rồng trên áo bào. Lại nhìn lại cục bột nhỏ đang được bế trên tay hắn, ta thầm nhủ, thanh niên mặc áo bào gấm màu đen tuyền này, có lẽ chính là người cháu trưởng được Thiên Quân yêu mến - Dạ Hoa Quân.

Đáng tiếc cho dáng vẻ như cây ngọc trước gió ấy, tuổi tác trẻ trung, nhưng rốt cuộc lại phải chịu thành thân với lão thái bà là ta đây, đúng là phải khiến cho người ta nắm tay mà than thở, đúng là ông trời bất công, quả thực quá bất công.

Vì mối quan hệ này, ta luôn cảm thấy có lỗi với hắn ta. Cho nên trước mắt là ta bị mạo phạm, nhưng vì nghĩ rằng hắn chính là Dạ Hoa Quân, nên trong lòng đã nảy sinh một ảo giác rằng ta đã mạo phạm hắn, chỉ có cách cười trừ: “Tiên hữu khách sáo quá”.

Hắn nhìn ta một cái, ánh mắt lạnh lùng thâm trầm.

Ta bước sang bên cạnh một bước, nhường đường cho hắn. Cục bột nhỏ vẫn quệt mũi gọi ta là mẫu thân.

Ta cho rằng dù sớm muộn gì ta cũng sẽ làm mẹ kế của nó, nên chỉ mỉm cười mà tự nhiên tiếp nhận.

Dạ Hoa nắm chặt tay cục bột nhỏ, mau chóng biến mất sau một ngã rẽ.

Cho đến bây giờ, ta mới chợt nhớ ra, thả cho cha con hắn đi rồi, vậy ai sẽ là người dẫn ta ra khỏi vườn hoa đây?

Vội vàng đuổi theo, nhưng đến bóng người cũng chẳng thấy tăm hơi.

Chú thích:

1. Bấm quyết: Hình thức thực hiện phép thuật, tay bấm độn, hoặc làm một tư thế nào đó, miệng đọc thần chú.

2. Ly Ly nguyên thượng thảo: Một câu thơ trong bài "Phú đặc cổ nguyên thảo tống biệt" của Bạch Cư Dị

3. Xuân miên bất giác hiếu: Một câu thơ trong bài "Xuân hiếu" của Mạnh Hạo Nhiên.

4. Tu vi: Chỉ tố chất, tu dưỡng và năng lực của một người. Ở đây chỉ công phu tu luyện của các bậc thần tiên, các yêu quái.

5. Nguyên văn là "Đăng Đồ Tử": Đăng Đồ Tử là một đại phu người nước Sở, từng dèm pha Tống Ngọc là đồ háo sắc trước mặt vua Sở. Vua Sở cho gọi Tống Ngọc để hỏi đầu đuôi, Tống Ngọc đáp: "Không có chuyện đó, kẻ háo sắc không phải thần mà chính là Đăng Đồ Tử". Tống Ngọc mới lý luận rằng: Ông có một cô gái hàng xóm vô cùng xinh đẹp, người người ước ao, nhưng hai người không làm điều gì trái lẽ, đến nhìn ngắm cô gái ấy cũng không dám. Nên không thể nói Tống Ngọc là háo sắc. Còn đại phu Đăng Đồ Tử, có người vợ rất xấu nhưng không hề chán ghét, cùng vợ sinh liền năm người con. Theo lý thì chính Đăng Đồ Tử mới là kẻ háo sắc. Sở Tương Vương nghe cũng có lý nên bỏ qua. Từ đó về sau, cụm từ "Đăng Đồ Tử" dùng để chỉ kẻ háo sắc. Người dịch dịch thoát ở đây để mạch văn thông suốt. (ND)

Chương 3:

Thiếu phụ này rất bất hạnh

Đi tới lui ở chỗ rẽ mà cha con Dạ Hoa vừa biến mất, ta nhìn trái ngó phải, chợt phát hiện ở hướng bắc, có một cô gái ăn mặc trang nhã trang điểm đơn giản đang rào bước về phía ta.

Ta nheo mắt nhìn hồi lâu, sung sướng phát hiện, ngày hôm nay chắc chắn là một ngày cực kỳ đặc sắc mà lại như mộng ảo.

Người con gái đó tuy bước đi vội vã, tuy bụng rất to nhưng tư thế vẫn rất nhẹ nhàng uyển chuyển. Ta lấy chiếc quạt Phá Vân nâng lên nâng xuống, suy nghĩ xem nếu như quạt từ trái qua phải một cái, liệu có thể quạt thẳng nàng ta từ Đông Hải đến Bắc Hải hay không. Nhưng vừa liếc thấy chiếc bụng to đó, cuối cùng lại mềm lòng cất chiếc quạt đi.

Đến trước mặt ta, nàng ta quỳ phục xuống.

Ta nghiêng người bước qua một bên, không muốn nhận một lạy kia, nàng ta lại đi bằng đầu gối qua với dáng vẻ vô cùng thống thiết đau khổ.

Ta đành phải dừng lại.

Nàng ta nhìn ta, mắt đầm lệ, bề ngoài chẳng có gì thay đổi, khuôn mặt tròn trĩnh trông càng bầu bĩnh, mềm mại hơn năm vạn năm trước rất nhiều. Hình như những người đang mang thai đều béo lên như thế.

Ta ngẫm nghĩ mãi, thần tiên đời nay rốt cuộc coi mình hạc xương mai là đẹp hay coi béo tròn mũm mĩm mới là đẹp, nghĩ mãi mà không ra, cho nên chỉ còn cách tự nhắc nhở mình chớ nhắc đến chuyện thể hình, chớ nhắc đến chuyện thể hình, để tránh nói ra điều gì làm mất thể diện.

Mấy vạn năm chưa gặp, tuy rằng ta vẫn còn ôm chút oán hờn với nàng ta, nhưng rốt cuộc vẫn là bậc trưởng bối, nàng ta lại hành lễ chu toàn, ta cũng không thể để mất phong độ được.

Đôi mắt nàng ta vẫn sáng lấp lánh như sao, mắt ầng ậc nước ngẩng lên nhìn ta, làm ta lạnh buốt cả sống lưng, rồi mới đưa tay gạt lệ mà ghen ngào: “Cô cô”.

Cuối cùng ta cũng không kìm được, đành mở miệng: “Thiếu Tân à, sao người lại béo như thế này?”.

...

Nàng ta ngậy ra, gò má hồng đỏ ửng, tay phải vỗ nhẹ lên cái bụng đang nhô cao, có chút gì đó bối rối, ngập ngừng đáp: “Thiếu Tân, Thiếu Tân...”.

Ngập ngừng hồi lâu, đại đế cũng hiểu là những lời vừa rồi của ta cũng chỉ là màn chào hỏi mà thôi, chứ không phải thực sự muốn hỏi nàng ta vì sao lại béo thế, lại vội vàng vàng phủ phục thi hành đại lễ với ta, nói: “Vừa nãy, vừa nãy, có một trận cuồng phong từ hoa viên này khiến đất bay, nước chảy ngược dòng, Thiếu Tân, Thiếu Tân nghĩ có lẽ là do quạt Phá Vân, có lẽ là cô cô, nên vội vàng chạy tới xem sao, quả nhiên, quả nhiên...”. Vừa nói nước mắt đã lưng tròng.

Ta không biết vì sao nàng ta lại rơi nước mắt, có điều cũng không thấy ghét.

Quạt Phá Vân từng là món đồ chơi mà ta cho nàng ta, khi đó vết thương của nàng ta mới lành, luôn có cảm giác không được an toàn, ta bèn cho nàng ta quạt Phá Vân, còn dặn dò: “Nếu như có kẻ dám bắt nạt người, hãy lấy chiếc quạt này ra quạt hắt, chỉ cần quạt một cái là hắn sẽ bay ra khỏi Thanh Khâu”. Tuy rằng chưa bao giờ thực sự dùng tới, nhưng nàng ta vẫn coi chiếc quạt là bảo bối, lúc nào cũng mang theo bên mình, nhưng khi đi khỏi động Hồ Ly, nàng ta đã bỏ nó lại.

Thực lòng mà nói, loài mãng xà phàm có thể tu thành nữ nhân thì không thể xinh đẹp mê hồn. Nhưng Thiếu Tân là ngoại lệ, có lẽ vì ngay từ khi còn nhỏ đã bị ức hiếp quá nhiều, cho dù đến Thanh Khâu dưỡng khỏi vết thương thì nàng ta vẫn chỉ là con chim sợ cành cây cong. Khi đó, phóng tầm mắt khắp Thanh Khâu, ngoài ta và tứ ca ra, chẳng có ai có thể lại gần nàng ta. Đến lão Mê Cốc có mấy vạn thiếu nữ mê đắm chủ động chào hỏi nàng ta, nàng ta cũng trốn tránh.

Cho đến một ngày, mối tình của tiểu mãng xà âm thầm hé nở, nàng thêu một chiếc túi thơm để tặng tứ ca ta, gửi gắm mỗi tâm tình trong đó. Nhưng đáng tiếc là cái tên đầu gổ đó lại đem túi thơm tặng lại cho Chiết

Nhan, sau khi ra về còn tìm riêng Thiếu Tân, hớn hở khoe rằng Chiết Nhan rất thích hoa văn của chiếc túi thơm đó, nhưng màu sắc lại không đúng ý của lão ta, có thể giúp lão ta thêm một chiếc túi màu ngó sen, hoa sen được không? Vành mắt Thiếu Tân liền đỏ lên.

Từ đó về sau, Thiếu Tân lại càng cẩn thận, yếu đuối hơn nữa.

Tiếp sau đó, là nàng ta cùng Tang Tịch trốn đi, Tang Tịch từ hôn với ta.

Thực ra đến giờ ta vẫn không hiểu, tiểu mãng xà luôn khiếp sợ năm đó sao lại không có chút phòng bị nào với Tang Tịch, cuối cùng còn cùng hắn trốn đi.

Tứ ca nói: “Điều này vẫn còn phải nghĩ sao, đến nửa phần là Tang Tịch nhìn thấy Thiếu Tân xinh đẹp trẻ trung, nhất thời mê đắm tâm loạn, nên mới lấy gậy đánh cho Thiếu Tân ngất đi, cho vào bao tải gai rồi vác lên vai chạy đi”.

Khi đó tứ ca đang cùng Chiết Nhan soạn một cuốn sách, tên là “Thiên mở đầu khảo chứng về tình sử các vị thần viển cổ”. Lúc đó huynh ấy đang viết tới phần có chủ đề là những tình yêu bắt đầu từ việc cướp người bắt đi.

Ta ngẫm nghĩ một hồi, suy cho cùng đây cũng là suy luận rút ra từ nền tảng chuyên ngành, nên cũng cho là đúng.

Cảnh ấy tình ấy, ta vốn có thể phẩy tay áo mà đi, nhưng chỉ cần nhìn thấy dáng vẻ đáng thương của Thiếu Tân là lại mềm lòng. Bên cạnh vừa hay có một chiếc ghế đá, ta hít một hơi thật sâu, ngồi xuống: “Mấy vạn năm ta chưa ra khỏi Thanh Khâu, lại chẳng ngờ lần này có thể gặp được cố nhân. Không có chuyện thì chẳng đến điện Tam Bảo, Thiếu Tân, người đã biết ta không muốn gặp người, lại cứ quỳ trước mặt ta, ắt là có điều muốn cầu xin ta, ta với người chủ tớ ở cùng nhau, ngày người xuất giá ta cũng không chuẩn bị chút gì làm của hồi môn, lần này vừa hay để bổ sung. Ta bằng lòng thực hiện một ước muốn cho người, nói đi, người muốn gì?”.

Nàng ta chỉ dờ dẫm nhìn ta: “Thiếu Tân đoán cô cô sẽ giận, nhưng, nhưng tại sao cô cô không muốn gặp Thiếu Tân?”.

Ta sửng sốt vô cùng, sau khi sửng sốt lại thoáng nghĩ, ở hoàn cảnh của ta lúc này, không thể vui vẻ mà gặp nàng ta, nhưng thực tình cũng có thể

tha tội. Nhưng mà, làm thế nào để có thể nói ra một cách vừa hàm súc, vừa nhã nhặn rằng ta không muốn gặp nàng ta thực ra là do giận lây người khác, đó cũng lại là một vấn đề.

Còn chưa đợi được câu trả lời của ta, nàng ta lại lê gối đi lên hai bước, vội vàng nói: “Cô cô chưa bao giờ gặp Tang Tịch, cô cô cũng nói là sẽ không thích Tang Tịch, cô cô và Tang Tịch có thành hôn cũng sẽ không vui vẻ gì. Tang Tịch thích Thiếu Tân, Thiếu Tân cũng thích Tang Tịch, cô cô mất đi Tang Tịch thì vẫn còn có thể có được người tốt hơn, Dạ Hoa Quân chẳng phải tốt hơn Tang Tịch trăm lần, nghìn lần sao? Dạ Hoa Quân còn là Thiên Quân tương lai. Nhưng Thiếu Tân, Thiếu Tân mất đi Tang Tịch, thì, thì chẳng còn gì hết. Thiếu Tân ngỡ rằng, Thiếu Tân ngỡ rằng cô cô là vị thần tiên thấu hiểu đại nghĩa, cô cô sẽ giận Thiếu Tân vì không nói câu nào mà đã tự ý rời khỏi Thanh Khâu, chứ tuyệt đối, tuyệt đối không giận chuyện Thiếu Tân và Tang Tịch thành hôn. Cô cô, cô cô không phải luôn hy vọng Thiếu Tân có thể đường đường chính chính sống trên đời sao?”.

Mấy vạn năm không gặp, tiểu mãng xà năm nào đã trở nên mồm mép như vậy rồi. Tạo hóa thật thần kỳ, thời gian còn thần kỳ hơn cả tạo hóa.

Ta lật lại quạt Phá Vân, tấn mẫn sờ vào mặt quạt, rồi hỏi nàng ta: “Thiếu Tân, người hận những kẻ đồng tộc ức hiếp người trong bụi lau năm xưa chứ?”.

Nàng ta nửa nghi hoặc nửa hoang mang, cuối cùng vẫn gật đầu.

“Người cũng biết rằng, thực ra trong số họ có một số người, không hẳn muốn ức hiếp người, chỉ là nếu như họ đưa tay ra bảo vệ, che chắn cho người, thì họ cũng sẽ bị ức hiếp, cho nên họ chỉ còn cách theo những kẻ mạnh nhất đi ức hiếp kẻ yếu nhất là người?”.

Nàng ta lại gật đầu.

Ta chống má nhìn nàng ta: “Người có thể tha thứ cho những kẻ bị ép phải ức hiếp người không?”.

Nàng ta cắn răng, lắc đầu.

Vòng vo một hồi như vậy, cũng coi như đã diễn tả được những suy nghĩ trong lòng, ta cảm thấy cực kỳ vui vẻ và an lòng, đến ngữ khí cũng nhẹ nhàng đi mấy phần: “Đã như vậy, Thiếu Tân, ngẫm người mà suy ra mình,

ta không muốn gặp người, thực ra cũng là chuyện hợp tình hợp lý mà thôi. Ta là một nữ thần, phải tu luyện mười mấy vạn năm mới lên đến bậc thượng thần, cho thấy rằng tính cách và nhận thức thấp đến mức thảm hại, thực sự không thể coi là thần tiên thấu hiểu đại nghĩa, người đã quá khen rồi”.

Nàng ta bỗng mở to mắt nhìn ta.

Một mỹ nhân như vậy, ta nhất thiết phải làm cho nàng ta kinh hãi như thế, bản thượng thần đang làm điều ác đây, làm điều đại ác đó mà...

Nhưng khi ta cúi đầu nhìn xuống chân mình thì cũng không khỏi mở to mắt.

Cục bột nhỏ vốn đã chịu rời khỏi hoa viên bỗng không biết từ đâu chui ra đang khẽ nắm lấy chân váy ta, trên khuôn mặt trắng bóc là vẻ mặt cực kỳ không đồng tình: “Sao mẫu thân lại nói mình không phải là một vị thần tiên thấu hiểu đại nghĩa, mẫu thân chính là vị thần tiên thấu hiểu đại nghĩa nhất gầm trời cuối đất này”.

Ta im lặng hồi lâu, thực sự chẳng biết làm thế nào, hỏi nó: “Người là Thổ Hành Tôn (6) hả?”.

Nó ngẩng đầu nhìn cây san hô phía sau lưng ta mà bĩu môi.

Trong bóng râm của cây san hô, Dạ Hoa bước ra, vẻ mặt khác xa khi này, khóe môi còn khẽ mỉm cười, chậm rãi nói: “Dạ Hoa không biết, cô nương đây chính là thượng thần Bạch Thiển của Thanh Khâu”.

Ta choáng váng, hai tiếng “cô nương” cất lên làm toàn thân ta nổi hết da gà. Còn hẳn ta vẫn điềm nhiên như không.

Ta vỗ vỗ lên trán: “Lão thân không thiên vị bên nào, lớn hơn Dạ Hoa Quân chín vạn tuổi, Dạ Hoa Quân cũng nên theo thân phận mà gọi lão thân một tiếng cô cô đi”.

Hắn nửa cười nửa không: “A Ly gọi nàng là mẫu thân, ta lại gọi nàng là cô cô, ày, Thiển Thiển, đây là đạo lý gì vậy?”.

Nghe thấy hai tiếng “Thiển Thiển (7)”, ta lại càng choáng hơn.

Thiếu Tân nhìn bọn ta, vẫn im lặng không lên tiếng.

Hoàn cảnh này khiến ta hơi bối rối. Đã mấy vạn năm nay ta chưa từng có thứ cảm xúc này, giờ đây đã được đích thân nếm trải, bỗng thấy cảm động mơ hồ một cách không đúng lúc.

Ta thở dài một tiếng chuyển chủ đề: “Người nói lý lẽ với ta, vậy cha con người trốn sau cây san hô đó nghe bao nhiêu chuyện riêng tư, rốt cuộc là có lý lẽ gì?”.

Người lớn không có phản ứng gì, kẻ nhỏ thì lập tức tụt từ đầu gối ta xuống, vội vàng chỉ vào con đường nhỏ phía sau cây san hô biện hộ: “Con và phụ quân không cố ý nghe trộm, phụ quân nói mẫu thân đang đuổi theo chúng con, cho nên mới từ con đường bên kia rẽ sang. Đi tới gần mới nhìn thấy vị phu nhân này và mẫu thân đang nói chuyện, chúng con đành phải tránh đi”.

Nó nhìn ta nơm nớp: “Mẫu thân, người đuổi theo bọn con, có phải vì không nỡ rời xa A Ly, muốn cùng A Ly và phụ quân về Thiên Cung phải không?”.

Ta cảm thấy suy luận này của nó quả thực quá phi thực tế, đang định lắc đầu, thì kẻ làm phụ quân kia lại gật đầu chắc như đinh đóng cột: “Đúng thế, mẫu thân đúng là không nỡ rời A Ly”.

Cục bột nhỏ vui mừng reo lên một tiếng, hoan hỉ nhìn ta, ánh mắt lấp lánh: “Mẫu thân, vậy khi nào chúng ta quay về Thiên Cung?”.

Dạ Hoa đáp thay: “Ngày mai sẽ quay về”.

Cục bột nhỏ lại vui mừng reo lên tiếng nữa, tiếp tục hoan hỉ nhìn ta, mắt càng sáng lấp lánh hơn: “Mẫu thân, phải về nhà thôi, đã lâu như vậy người chưa về nhà, có phải cảm thấy rất vui không?”.

Lần này Dạ Hoa lại không tiếp lời nữa.

Ta nghe thấy mình cười khan “ha ha” hai tiếng, nói: “Rất vui”.

Trước sau ta chẳng có nỗi cơ hội để giải thích rõ, vừa nãy ta vội càng đuổi theo, là do chỉ muốn họ nhân tiện dẫn ta ra khỏi khu vườn quỷ quái này. Nháy mắt đã ra thế này, tuy rằng rối lung tung beng nhưng khác đường mà vẫn cùng một đích.

Từ khi Dạ Hoa xuất hiện, Thiếu Tân vẫn câm lặng quỳ dưới đất, trong ánh mắt ngược nhìn Dạ Hoa thì thoáng xuất hiện những tia phẫn nộ, bất bình.

Năm đó nếu như Tang Tịch không từ hôn, thì thái tử Thiên Quân ngày nay chắc chắn không đến lượt Dạ Hoa. Nhưng nhân quả nhân quả, Tang

Tịch gieo nhân nào, thì sẽ gặt quả ấy. Ta chẳng qua lửa cháy đổ thêm dầu, trên cái quả lớn đó của hắc, góp thêm một chút giận dữ vô hại mà thôi, coi như là tu dưỡng tốt vậy.

Lúc sắp đi, ta đặt lại chiếc quạt Phá Vân vào tay Thiếu Tân, nói với nàng ta: “Ta chỉ cho người một ước muốn, trở về suy nghĩ thật kỹ rồi cuộc muốn xin ta điều gì, nghĩ xong thì tới Thanh Khâu tìm ta, có chiếc quạt này Mê Cốc sẽ không cản người nữa”.

Cục bột nhỏ nhìn chiếc quạt đó đầy vẻ tiếc nuối, mắt hau háu, nói: “Con cũng muốn”.

Ta xoa xoa đầu nó: “Vẫn còn là trẻ con, mang đồ vật có tính sát thương làm gì”. Rồi tiện tay lấy một viên kẹo từ trong tay áo ra, nhét vào miệng nó.

Cảm giác về phương hướng của Dạ Hoa quả thực rất tốt, điều này khiến ta vô cùng kinh ngạc.

Đến lối ra của hoa viên, ta âm thầm tính toán, cùng Dạ Hoa xuất hiện trong yến tiệc của Đông Hải chắc chắn không phải là cách làm thông minh, cho nên mới vẫy tay áo mà từ biệt hắc ta. Cục bột nhỏ lập tức diễn bộ dạng đau lòng còn hơn cả chết. Ta cực kỳ khó xử, chỉ còn cách làm trái lòng mình mà an ủi nó: “Bây giờ thực sự ta có chút chuyện cần phải làm, ngày mai nhất định sẽ đến gặp cha con người”.

Cục bột nhỏ cũng hơi hơi hiểu lý lẽ, tuy vẫn không vui nhưng miệng vẫn méo xệch, ngoắc ngoắc tay với ta.

Dạ Hoa đứng bên cạnh cười nói: “Thiến Thiến không phải nàng sợ cùng hai cha con ta vào dự yến sẽ bị đàm tiếu gì đó chứ?”.

Ta hơi chột dạ, cười ha ha: “Dạ Hoa Quân cả nghĩ rồi”.

Hắc cười càng lúc càng tươi, dáng vẻ này có vài phần giống với phong thái của Mặc Uyên năm xưa.

Ta bị nụ cười ấy làm cho ngơ ngẩn một hồi, khi phản ứng lại được thì hắc đã nắm tay ta, khẽ nói: “Hóa ra Thiến Thiến cũng biết, ta và nàng vốn có hôn ước, thực sự thì đâu cần tránh hiềm nghi gì”.

Đôi tay hắc thon dài, đẹp đẽ, chẳng ngại ngần nắm lấy tay trái của ta, dáng vẻ dịu dàng, cử chỉ phóng khoáng. Thần thái của hắc giờ đây không hề giống với vị thần quân lạnh lùng khi gỡ dải băng trắng của ta xuống.

Trong lòng ta cảm xúc lẫn lộn, nghĩ rằng thế đạo ngày nay, thanh niên nam nữ đã có hôn ước đại để đều đùa cợt như thế, có sao đến trường hợp của bản thượng thần ta lại đặc biệt đến vậy. Tuy cũng đã làm ra chuyện phong lưu như thế này, nhưng cứ nghĩ đến khi ta sống trên cõi đời chín vạn năm thì hẳn mới chỉ từ trong bụng mẹ chui ra, thực sự không khỏi có cảm giác, ta cùng hẳn thân mật chính là đang phạm tội. Nhưng nếu rút vội tay ra thì chứng tỏ rằng ta không đủ độ lượng. Suy nghĩ tới lui, ta giơ tay phải lên chạm vào tóc hẳn, tình sâu ý nặng than rằng: “Năm xưa khi ta và nhị thúc của người đính hôn, người hãy còn chưa ra đời, nháy mắt thôi, cũng đã lớn như thế này, đúng là bóng câu qua cửa, bãi bể nương dâu, năm tháng đúng thực là không tha ai cả”.

Hẳn ngây người ra, ta thuận thế thu hai tay về, lại gật đầu với hẳn một cái nữa, rồi cứ thế quay người bước đi.

Nào ngờ rằng nơi nơi trong cuộc sống đều có niềm vui bất ngờ, ta mới đi ba bước, Đông Hải Thủy Quân lẫm liệt uy nghi vừa nãy còn ở trong đại điện đã chầm chậm từ trên trời hạ xuống, tựa như một chiếc cột gỗ màu tím hồng, cảm sừng sững trước mặt ta, quát một tiếng “dừng bước”.

Hai tiếng “dừng bước” của hẳn ta quả thực hết sức vô duyên vô cớ, con đường duy nhất đã bị hẳn ta đứng chặn mất, đừng nói là bản thượng thần đang hóa thành hình người, dù có hóa thành con muỗi thì cũng khó mà len qua nổi.

Ta lùi về phía sau hai bước, thốt lên khen ngợi tự đáy lòng: “Thân pháp Thủy Quân giỏi lắm, bước thêm hai bước là lão thân bị người chèn chết rồi”.

Gương mặt vuông chữ điền của hẳn đỏ rực như san hô, vái Dạ Hoa một cái, lại cung kính hỏi han cục bột nhỏ hai câu, rồi mới quay người nhìn ta, khuôn mặt đậm vẻ sương gió, đôi mắt hồ hởi rưng rưng nước mắt: “Không biết bản quân đắc tội với vị thần tiên nào, mà trong ngày vui của bản quân, vị đó đã thôi bay mất hoa viên của bản quân”.

Giây phút đó ta toát mồ hôi, hóa ra đã bị bại lộ.

Dạ Hoa đứng bên cạnh nhìn buồn bã, không ngừng đưa tay lên vuốt vuốt mái đầu óng mượt như tơ của cục bột nhỏ. Thực ra, cùng lắm ta chỉ

được coi là tòng phạm, nhưng sau khi cục bột nhỏ gọi ta một tiếng mẫu thân, ta không thể khai ra nó được. Chuyện xấu hổ này chỉ có thể tự ta chịu mà thôi. Nhưng ta thực sự tò mò, rốt cuộc sao hẳn ta có thể phát hiện phong cách thiết kế của khu vườn là do ta làm xáo trộn? Im lặng một hồi cuối cùng vẫn không nhin được, ta bèn hỏi hẳn.

Đông Hải Thủy Quân tức tới nổi phùng mồm trợn mắt, tay chỉ vào ta, người run lên một hồi, lát sau bình tĩnh lại mới nói: “Người, người, người thực quá vô lại, san hô tinh trong vườn nhà ta tận mắt nhìn thấy, trận cuồng phong vừa nãy là do một tiểu tiên mặc áo màu xanh lục gây nên, người muốn chối là chối được sao?”.

Ta cúi đầu nhìn lại chiếc áo màu xanh đang khoác trên mình, lại ngẩng đầu nhìn cục bột nhỏ mặc áo màu xanh sẫm đang nắm tay Dạ Hoa, bất giác hiểu ra. Hai chữ tiểu tiên mà san hô tinh kia nhắc đến, e rằng Đông Hải Thủy Quân đã hiểu nhầm thành nghĩa khác. Một bên nói tướng mạo, còn một bên lại hiểu thành phẩm cấp. Cục bột nhỏ là con trưởng của Dạ Hoa, cháu của Thiên Quân, phẩm cấp đương nhiên rất cao. Mà dáng vẻ của ta lúc này quả thực không ra dáng một thượng thần. Đông Hải Thủy Quân muốn chỉ hươu làm ngựa (8), ngang ngược bất chấp mạng người, âu cũng có thể lượng thứ được.

Việc này vốn là do ta sai. Đông Hải Thủy Quân khó khăn lắm mới sinh được một đứa con trai, mở tiệc đầy tháng ăn mừng, tuy rằng ta nhận được thiệp hồng do hẳn gửi đến mời làm khách, nhưng lại đem vận xui đến cho nhà người ta. Hẳn ta tưởng rằng ta cố chối tội, ta lại không hề muốn chối, nhưng kẻ không biết thì không có tội, ta tuyệt đối không thiếu hiểu biết như hẳn.

Đông Hải Thủy Quân đã không còn thể nhẫn nại hơn, vành mắt chực rách ra.

Ta nhớ kỹ lại mỗi lần Hồng hồ ly Phượng Cửu khai tội đều diễn bộ dạng phục tùng, liền bắt chước y như vậy, bèn cúi đầu cụp mắt, nói: “Thủy Quân dạy rất phải. Tiểu tiên hàng ngày canh giữ rừng đào mười dặm, lần đầu ra ngoài đã gây nên cơ sự này, làm mất hứng của Thủy Quân, cũng làm

mất thể diện của thượng thần Chiết Nhan, tiểu tiên xấu hổ vô cùng, xin Thủy Quân hãy trừng phạt thật nặng”.

Dạ Hoa khẽ liếc nhìn ta một cái, sóng mắt dập dềnh.

Ta nghĩ rằng nếu như phải mất mặt, thì làm Chiết Nhan mất mặt vẫn còn hơn làm cha mẹ ta mất mặt.

Năm xưa, khi ta và tứ ca còn nhỏ dại, vẫn chưa hiểu chuyện, khi làm loạn bên ngoài vẫn thường mượn oai của Chiết Nhan. Nếu như làm chuyện gì tồi tệ đi chẳng nữa, thì cùng lắm Chiết Nhan cũng chỉ mỉm cười, còn nếu như đến tai cha mẹ ta, thì chắc chắn đám lông hồ ly của chúng ta sẽ bị nhổ hết.

Đông Hải Thủy Quân sững sờ nhìn ta: “Vị thượng thần ở rừng đào mười dặm không phải là, không phải là...”.

Hắn ta nín thở nghiêm mặt, vẻ mặt hết sức nghiêm trang nhã nhặn, rốt cuộc cũng nể vì Chiết Nhan. Thế nên ta cảm thấy, tên Thủy Quân mặt vuông chẵn chẵn này thực ra vẫn là một kẻ thực thà.

Mà người thật thà đều là bảo bối. Ta móc viên dạ minh châu to bằng trái bí ngô non ra, lại lấy kèm một bình rượu ủ đã lâu đặt vào tay hắn ta, thờ dài, nói: “Thủy Quân còn chưa tin? Việc này cũng chẳng thể trách được Thủy Quân. Quân thượng nhà ta quả thực mấy vạn năm rồi chưa từng tiếp đãi vị tiên khách nào. Lần này là nhờ thượng thần Bạch Thiển của nước Thanh Khâu đến làm khách ở rừng đào, chẳng may mang bệnh, vì đã nhận thiệp của Thủy Quân trước đó, lại không muốn thất hứa với Thủy Quân, nên mới phái tiểu tiên tới Đông Hải. Đây là Thập Nguyệt châu, chính là quà chúc mừng của thượng thần Bạch Thiển; còn đây là rượu hoa đào do chính quân thượng nhà ta cất được, quân thượng còn dặn dùng nó để chúc mừng Thủy Quân. Nhưng chẳng ngờ lần này tiểu tiên lại gây ra họa lớn, thực sự, thực sự...”.

Ta muốn sụt sùi khóc lóc, nước mắt còn chưa kịp dồn đến khoang mắt thì gã Đông Hải Thủy Quân đó đã vội vàng khuyên nhủ: “Tiên sứ đường xa tới đây, không nghênh đón chu đáo là sơ xuất của tiểu thần, đó chẳng qua chỉ là một khu vườn, thế này cũng coi như sáng sủa hơn một chút, tiên sứ cứ tùy ý đến diện trước, cùng nhau cạn một ly nhé”.

Ta từ chối cả trăm lần, thì hẩn nhiệt tình cả nghìn lần.

Dạ Hoa bước qua, cực kỳ tự nhiên nắm lấy tay ta nói: “Chẳng qua chỉ là uống một ly rượu, tiên sứ quá khách sáo làm gì”.

Trán ta toát mồ hôi, chỉ vào cánh tay phải bị Dạ Hoa tóm rất chặt, nói với Thủy Quân: “Kỳ thực, tiểu tiên lại là nam giả nữ”.

Đông Hải Thủy Quân trợn mắt há mồm, mãi lâu sau mới ngắc ngứ nói: “Thực là mối tình đoạn tụ (9) sâu sắc”.

Cứ tưởng rằng nói là đàn ông với đàn ông sẽ có thể tránh được hiềm nghi, nào ngờ thần tiên ngày nay cũng hiểu biết rộng đến vậy, lần này bản thượng thần ta quả thực có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng không rửa hết tiếng nhơ.

Chú thích:

6. Thổ hành tôn: Một nhân vật trong "Phong thần diễn nghĩa", là đại đệ tử của Cù Lưu - Tôn - thần tiên phái Ngọc Hư. Thổ Hành Tôn thân hình nhỏ bé, bản lĩnh cao cường, nhờ thuật độn thổ mà được phong làm thần (ND).

7. Trong văn hóa xưng hô của người Trung Quốc, chỉ có người cực kỳ thân thiết hoặc người yêu mới được gọi láy tên. Ở đây Dạ Hoa gọi Bạch Thiển thân mật như vậy mới khiến Bạch Thiển vừa sửng sốt lại vừa ngại ngùng. (ND)

8. Chỉ hươu làm ngựa: xuất xứ từ Sử ký, Tần Thủy Hoàng bản kỷ. Tương truyền Triệu Cao mưu đồ giết vua soán vị, để thử xem trong quần thần có vị đại thần nào sẽ theo hẩn ta, bèn dắt một con hươu đến trước mặt Tần Nhị Thế, nói rằng là ngựa. Tần Nhị Thế không tin, Triệu Cao bèn hỏi các đại thần. Các đại thần không dám trái ý Triệu Cao đều nói là ngựa, còn ai dám trái ý Triệu Cao đều nói là hươu. Sau này, những đại thần nói là hươu đều bị Triệu Cao hại chết. Người ta dùng thành ngữ "chỉ hươu làm ngựa" để hình dung một người không phân biệt phải trái, đen trắng lẫn lộn(ND).

9. "Đoạn tụ" có nghĩa là cắt tay áo, bắt nguồn từ câu chuyện về Đông Hiền thời Tây Hán. Đông Hiền vốn được Hán Ai Đế sủng ái, phong làm thái tử xá nhân. Có một lần, Đông Hiền gối đầu lên tay áo của Hán Ai Đế ngủ, hoàng đế không lỡ đánh thức Đông Hiền, bèn cắt tay áo của mình để

đứng dậy. Người đời sau dùng từ "đoạn tỵ" - cắt tay áo để chỉ những mối tình đồng giới (ND).

Chương 4:

Làm thế nào để chia uyên rẽ thúy

Đông Hải Thủy Quân đi trước dẫn đường, cục bột nhỏ một mình run run đi giữa, Dạ Hoa nắm tay ta đi sau cùng.

Chẳng qua ta chỉ nói dối một câu, câu nói dối này chủ yếu là để bảo vệ cục bột nhỏ, hắn có thể mắt nhắm mắt mở cho qua, vậy mà lại đối đầu với ta, quả thực là làm người ta phát điên lên.

Ta cũng chẳng thêm giữ phong thái của bậc thượng thần, dứt khoát dùng pháp thuật để tách ra khỏi hắn. Hắn mỉm cười một cái, cũng dùng pháp thuật để chặn ta lại.

Suốt dọc đường ta và hắn đấu lẫn nhau, hắn ỷ thế nên chẳng thêm kiêng dè, còn ta thì chốc chốc lại dè chừng động tĩnh của Đông Hải Thủy Quân phía trước nên phân tâm, đến cuối cùng vẫn là thảm bại.

Trước đó không lâu tứ ca từng nói với ta rằng, thế đạo ngày nay thực sự kém xa thời các thần tiên thượng cổ năm nào, chúng tiên chỉ biết tiêu dao tự tại cả ngày, tiên thuật chẳng thịnh, đạo phong suy đồi, thực khiến người ta đau lòng khôn xiết. Chẳng ngờ đạo pháp của Dạ Hoa lại tinh thâm đến mức này, đúng là “tiên thuật chẳng thịnh” ông nhà nó, “đạo phong suy đồi” con bà nó ấy chứ.

Đông Hải Thủy Quân quay đầu lại, bồi thêm một nụ cười, hai mắt vẫn neho neho nhìn ta và Dạ Hoa tay trong tay: “Quân thượng, tiên sứ, phía trước đã là đại điện rồi”.

Cục bột nhỏ reo lên một tiếng, khéo léo chạy đến nắm lấy cánh tay còn trống của ta, ra điệu bộ trang trọng uy nghiêm cháu trai của Thiên Quân.

Nếu đặt vào vị trí của ta hiện giờ là vị thứ phi đang ở tại Thiên Cung của Dạ Hoa thì xếp hàng như vậy quá hợp tình hợp lý, không có gì là quá đáng cả.

Ngày hôm nay, khi bái biệt Chiết Nhan, đáng nhẽ nên bảo lão bói cho ta một quẻ. Có lẽ hôm nay chính là ngày xung khắc với ngày sinh tháng đẻ của ta.

Cánh cửa bằng vàng bằng ngọc đỏ đã hiện ra trước mắt, đầu của thượng thần ta lúc này có chút nhói đau.

Thần tiên trong đại điện đều mắt chờ khai yến, Dạ Hoa vừa lộ diện, họ bèn quỳ sụp xuống thành hai hàng, mở một lối đi ở giữa, đi thẳng tới vị trí của chủ nhân. Đợi ba người chúng ta an vị, hô vang một tiếng, rồi đều nhập tiệc. Bây giờ mới bắt đầu khai yến.

Vị thần tiên ngồi gần chúng ta đi qua mời rượu. Mời Dạ Hoa trước rồi mới đến mời ta, nói: “Thật may mắn lần này được diện kiến Tổ Cầm nương nương, đúng là vinh hạnh của tiểu thần...”.

Dạ Hoa ngồi bên cạnh nâng chén, nhưng bộ dạng như đang đùa giỡn. Cái vai mà ta phải sấm mới lúng túng ngại ngần làm sao.

Đông Hải Thủy Quân mặt mày trắng bệch, cố ra hiệu cho vị thần tiên tự coi mình may mắn kia.

Ta thực sự không thể chịu được nữa, bèn cười hì hì với ông ta, nói rằng: “Tiểu tiên thực ra chỉ là muối muối bị lạc đã nhiều năm của Dạ Hoa Quân, nay làm việc ở chỗ thượng thần Chiết Nhan”.

Động tác uống rượu của Dạ Hoa khê khượng lại, rượu trong chén sánh ra ngoài mấy giọt.

Đông Hải Thủy Quân nhìn ta hoang mang.

Vị thần tiên đến dâng rượu đó lúc này trông như nuốt phải con nhặng chết, đứng cầm chén rượu đã rót đầy tiến không được mà thoái cũng chẳng xong, mãi hồi lâu mới lắp bắp: “Tiểu thần mắt kém, xin tự phạt một ly, tự phạt một ly”.

Ta cười hiền từ, đương nhiên chẳng coi là thật, cũng uống cùng ông ta một chén.

Phía dưới tiệc từng nhộn nhịp, hồ ly ta vốn tai rất thính, trong tiếng đưa cốc chạm chén, đã loáng thoáng nghe thấy lời bàn tán: “Hôm nay chưa được gặp cô cô, đáng tiếc quá đi mất, nhưng lại được thấy tiên sứ này của thượng thần Chiết Nhan, cũng không đến nỗi ảm ức. Các vị xem, hôm nay cô cô không đến, liệu có phải là do biết Dạ Hoa Quân và Bắc Hải Thủy Quân cùng đến dự yến, vì thế...”.

Một người nói: “Lời này của tiên hữu không phải không có lý, lần này cô cô thất hẹn, thượng thần Chiết Nhan lại phái một tiên sứ đến dự yến, trong này chắc có ẩn tình chi đây. Các vị nên biết rằng, tính khí thượng thần Chiết Nhan cổ quái, lần này có lẽ trách Đông Hải Thủy Quân chưa bao giờ gửi thiệp cho ông ấy”.

Một người khác gật đầu: “Có lý có lý, lạ là vị tiên sứ này của thượng thần Chiết Nhan lại là muội muội của Dạ Hoa”.

Lại có người nói: “Ta vẫn nghi ngờ vị tiên sứ này có thực là muội muội của Dạ Hoa Quân hay không? Ta đã nhậm chức ở Thiên Cung bao năm nay chưa từng nghe thấy Dạ Hoa Quân có muội muội”.

Lại một người nữa nói: “Vừa nãy tiên hữu chẳng nhìn thấy sao, Dạ Hoa Quân nắm tay tiên sứ đó thôi. Xem ra chuyện huynh muội cũng có vài phần đáng tin”.

Ta nghĩ, nếu lúc này Đông Hải Thủy Quân tuyên bố tiệc tan, thì đám thần tiên này sẽ vui tới mức khoa chân múa tay mất, sau đó sẽ tìm một nơi yên tĩnh thanh vắng để bàn tán sôi nổi một phen. Nhưng bây giờ họ lại phải khổ sở ngồi trên bục cao nhãn nhin, chỉ thi thoảng mới ghé tai thì thầm được một hai câu, hẳn là rất khó chịu, khổ sở biết bao.

Ta thở dài hai cái, rồi tự uống một chén. Không ngờ Dạ Hoa lại nhân này: “Tửu lượng nàng vẫn cao như thế, cần thận uống nhiều quá lại say”.

Ta cực kỳ coi thường, loại rượu này của Đông Hải Thủy Quân tuy cũng có thể coi là quỳnh tương ngọc dịch, nhưng nếu đem so với rượu do Chiết Nhan cất thì chẳng qua cũng chỉ là nước lã mà thôi. Cũng chẳng buồn đếm xỉa tới hẳn ta, dù gì cũng chẳng còn thể diện, chỉ hận số phận bản thượng thần ta chẳng ra gì, hôn ước đã buộc ta và hẳn thành một đôi.

Tiệc đến giữa chừng, ta cảm thấy tẻ nhạt vô cùng, chỉ muốn mau mau ăn xong bữa cơm này, để về động Hồ Ly đánh một giấc.

Đúng lúc đó, Đông Hải Thủy Quân vỗ tay ba cái “bộp bộp bộp”.

Ta cố gắng tỏ ra vui vẻ, thì nhìn thấy một bầy vũ nữ thướt tha bước vào điện, trên tay người nào người nấy đều cầm một chiếc quạt lụa, ăn mặc mát mẻ vô cùng. Trong lòng ta rất hiếu kỳ, lần này chẳng là mừng thọ Đông

Hải Thủy Quân, chỉ là tiệc đầy tháng của một đứa trẻ sao còn cần ca vũ trợ hứng làm gì?

Tiếng nhạc dập dìu vang lên. Ta cứ việc với lấy bình rượu gần nhất.

Năm xưa có lần may mắn bị Quỷ Quân Kinh Thương bắt trói đến cung Đại Tử Minh của hãn giam mấy ngày. Đám vũ nữ ca nương ở cung Đại Tử Minh, thanh lệ có, mà tao nhã có, diễm lệ ngời ngời cũng có. Bất đắc dĩ phải giả bộ ân cần với họ dăm ba ngày, trong côi bốn bề tám côi chẳng có vũ nữ nào có thể làm vừa lòng ta.

Liếc sang nhìn Dạ Hoa bên cạnh, hãn vẫn đứng đờ như không.

Cục bột nhỏ chột than thở: “A, là vị tỷ tỷ này”.

Nhìn theo ánh mắt nó, ta nhìn về phía giữa điện, giữa bầy ca nương mặc áo trắng trông như những cánh sen trắng muốt là một thiếu nữ mặc áo vàng. Thoạt nhìn thì thiếu nữ đó không có điểm gì đặc biệt, nhưng nhìn dung mạo và dáng vẻ có vài phần giống với Đông Hải Thủy Quân.

Ta khó cưỡng được quay lại nhìn Đông Hải Thủy Quân mấy cái.

Đông Hải Thủy Quân ho một tiếng, bối rồi cười nói: “Chính là xá muội”. Rồi lại tiến lên trước một bước đến bên cạnh cục bột nhỏ, “Tiểu thiên tôn biết xá muội ư?”.

Cục bột nhỏ nhìn ta một cái, ấp a ấp ứng: “Có biết, có biết”. Rồi lại lập tức xua tay kiên định lập trường, “nhưng bản thiên tôn không quen nàng ấy”. Nói xong lại liếc trộm phụ quân nó một cái.

Vị xá muội đó của Đông Hải Thủy Quân lúc ấy đang ngược mắt ngóng nhìn Dạ Hoa Quân đang ngồi bên cạnh ta, ánh mắt tha thiết mà câm nín, bi thương lại xen lẫn vui mừng.

Dạ Hoa vẫn nâng chén rượu không hề cử động, chớp mắt lại biến thành một vị thần quân lạnh lùng như lần đầu ta gặp.

Đây chẳng phải giống như lời bài hát sao? Hoa rơi cố ý, nước chảy vô tình? Thiếu nữ đa sầu đa cảm gặp phải lang quân lạnh lùng, thiếp sẵn lòng làm dây leo quanh cây, cố sao lòng chàng sắt đá, thiếp nào có tội tình gì?

Ta hài lòng gật đầu, vẫn là một màn kịch hay, tự mình rót một chén rượu. Đang lúc cao hứng nhất thì tiếng nhạc bỗng bật thình, vị xá muội đó

của Đông Hải Thủy Quân hướng về phía Dạ Hoa lạy một cái, rồi cùng với đám vũ nữ nhẹ nhàng rút lui.

Dạ Hoa quay đầu sang nhìn ta, nửa cười nửa không: “Sao tiên sứ lại có vẻ thất vọng như vậy?”.

Ta sờ sờ lên da mặt, cười ha ha một tiếng: “Vậy sao?”.

Lại hơn một canh giờ trôi qua, vừa hay tiệc tan, ai về nơi của người ấy, Dạ Hoa lại đẩy cục bột nhỏ vào lòng ta: “A Ly do nàng chăm nom trước đã, ta đi chút việc rồi sẽ về”.

Thần tiên các lộ vừa hay chấp tay cáo biệt, còn một mình ta đứng ngơ ngác, hăn thì đến bóng cũng chẳng thấy tăm hơi.

Sự tỉnh táo do bị mấy chuyện phiền phức này ép trong suốt mấy canh giờ đột nhiên tắt ngóm, ngực ta toát mồ hôi lạnh, hăn không phải tính toán đến mấy lời nói với cục bột nhỏ của ta chứ, chẳng nhẽ thực sự kéo ta lên Thiên Cung sao?

Nghĩ đến đây, cục bột nhỏ mềm mềm trong tay ta ngay lập tức biến thành một củ khoai lang nóng phồng tay.

Ta vội vội vàng vàng chạy ra đại điện. Lúc này đây, mau mau tìm ra cha của cục bột nhỏ để đem trả lại nó mới là việc làm đúng đắn nhất.

Hỏi mấy tùy tùng, nhưng chẳng một ai nhìn thấy Dạ Hoa Quân. Ta chỉ còn cách rẽ mấy khúc quanh, hỏi xem xá muội của Đông Hải Thủy Quân nay đã bay về chốn nào.

Dáng vẻ vội vàng ban nãy của Dạ Hoa, giữa sự thờ ơ ẩn hiện sự thân thiết, giữa sự xa cách hàm chứa sự thân tình, với thần thái ấy, dựa theo kinh nghiệm trăng gió mà ta đã từng thấy suốt mười mấy vạn năm qua, thì chắc chắn là đi gặp giai nhân rồi.

Một tiểu tùy tùng chỉ về phía xa xa, đó là hướng hậu hoa viên của Thủy Tinh cung Đông Hải.

Ta kéo cục bột nhỏ đứng ở cửa hoa viên, hết sức sục sùi.

Nên biết rằng bản thượng thần tuổi tuy đã cao, nhưng thực ra lại chẳng có cảm giác gì về phương hướng, đi vào thì dễ, nhưng lại không biết có thể ra hay không, nên tốt nhất là đứng ở cổng chờ.

Cục bột nhỏ lại không chịu, giờ năm đăm nhỏ làm bộ dạng hung hãn: “Mẫu thân không chịu đi vào chia duyên rẽ thúy, phụ quân sẽ bị cái cô công chúa Mậu Thanh đó cướp mất đấy”. Rồi lại ôm trán làm bộ đau khổ: “Tự cố chí kim hậu hoa viên chính là nơi thị phi, tại nơi đây biết bao tài tử đã bị giai nhân mê hoặc đến nỗi bỏ lỡ tiền đồ, chịu khổ cả đời”.

Ta choáng váng trong chốc lát, rồi lắp bắp hỏi nó: “Cái, cái, cái này là ai dạy người?”.

Cục bột nhỏ ngây ra: “Ba trăm năm trước, một ngày nọ có một tiểu tiên mới thăng thiên tên là Thành Ngọc, Thiên Quân tổ gia gia phong cho hãn hiệu là Nguyên Quân, chính là do hãn nói cho con”.

Ngừng lại một lát, vò mái đầu, nó hoang mang hỏi tiếp: “Lẽ nào không phải như thế?”.

Ta thầm nghĩ trong giây lát, cảm thấy những lời vị Thành Ngọc Nguyên Quân này nói thực sự chẳng sai, một người giỏi như vậy, sau này nhất định phải kết giao mới được.

Cục bột nhỏ dứt khoát kéo tay áo ta, bước bình lôi ta đi vào trong vườn hoa. Nó nhỏ bé là vậy mà ta cũng không phản kháng nổi, chỉ đành khuyên bảo: “Phụ quân con thanh xuân tráng kiện, còn Mậu Thanh kia, công chúa Mậu Thanh kia cũng là thiếu nữ đương thì, trai gái đương xuân nhớ nhung nhau cũng là lẽ thường tình, hai người họ đã kết duyên ương, ta và con lại muốn đi chia duyên rẽ thúy, vô duyên vô cớ phá vỡ nhân duyên của người ta, thực sự là tạo nghiệt. Con và công chúa Mậu Thanh đó cũng không phải là thâm thù đại hận không thể hóa giải, cứ sao phải phá hoại nhân duyên của nàng ấy mới cam lòng?”.

Có lẽ câu sau cùng của ta quá nặng nề, cục bột nhỏ miệng liền méo xệch, ta vội vàng an ủi nó, nào là thơm, nào là ôm, nó mới bình tĩnh lại, nghẹn giọng nói: “Nàng ta tuy từng cứu con một lần, nhưng con cũng đã cảm tạ nàng ta tử tế, thế mà nàng ta lại tự cho rằng từ đó về sau đã có vị trí khác trước mặt phụ quân, mỗi lần phụ quân dẫn con đến tiểu trang của mẫu thân ở núi Tuấn Tật, nàng ta lại đến đó quấy nhiễu, thật là đáng ghét!”.

Ta không nhịn nổi bèn dạy dỗ nó hai câu: “Ơn cứu mạng sâu như bể, chỉ nói một câu cảm ơn là xong sao?”.

Nếu như nói một câu cảm tạ mà có thể an lòng thì nay ta đã tiêu dao không biết bao lần, chỉ cần nhớ đến tình cảm hòa hợp viên mãn khi ta và người ấy làm thầy trò, hẳn sẽ không nhiều tiếc nuối như thế này.

Cục bột nhỏ tự kiểm điểm trong giây lát ngắn ngủi, rồi lại lập tức giậm chân, nói: “Nàng ta không chịu an phận, rõ ràng biết phụ quân đã có thể thất mà lại cứ bám lấy phụ quân. Nàng ta ở phòng của mẫu thân, dùng đồ nấu bếp của mẫu thân, còn đến cướp phụ quân của mẫu thân”.

Ta nhìn lên trời xanh, chợt nghĩ đến khuôn mặt giống Mặc Uyên như in như tạc của Dạ Hoa, trong lòng cảm khái vô cùng.

Điều này cũng chẳng trách nổi nàng Mậu Thanh đó, bản thượng thần nhìn khuôn mặt ấy đã mấy vạn năm, đến nay mới có thể giữ nghiêm được. Một cô gái bình thường mà có thể nghiêm túc giữ đúng thân phận trước khuôn mặt đó, thực sự là có chút khó khăn. Còn như núi Tuấn Tật ở Đông Hoang trở thành tài sản của Tổ Cấm từ lúc nào thì ta cũng có đôi chút nghi hoặc, bèn hỏi một câu, cục bột nhỏ liền nói tất tần tật ra.

Nó nói năng lung tung lộn xộn, ta nghe câu được câu chẳng nhưng cũng hiểu được đại khái.

Hóa ra mẫu thân của cục bột nhỏ này không phải là thứ phi Tổ Cấm của Dạ Hoa Quân, mà lại là một người phạm trần. Đến nay trong tấm điện của cục bột nhỏ vẫn còn treo bức họa của người đó, áo xanh, dải lụa trắng băng ngang mặt, chính là hình dáng của ta lúc này. Ba trăm năm trước, không biết vì duyên cớ gì, người phạm trần đó sinh hạ ra cục bột nhỏ rồi gieo mình xuống Tru Tiên đài. Ta đã từng nghe qua về Tru Tiên đài đó, thần tiên nhảy xuống thì mất sạch tu vi, người phạm nhảy xuống thì chắc chắn là ba hồn bảy phách tiêu tan bằng sạch.

Cục bột nhỏ chưa hề biết đến điều này.

Người phạm trần đó trước khi lên Thiên Cung đã từng sống ở núi Tuấn Tật. Dạ Hoa Quân phong ấn lại căn nhà năm xưa nàng ấy từng ở trên núi, mỗi năm đều dẫn cục bột nhỏ đến ở đó mười ngày nửa tháng.

Ta thực sự bội phục sự can đảm của Dạ Hoa Quân, những chuyện xưa ân oán tình thù chốn cung đình lại không giấu cục bột nhỏ dù một chút, chẳng nhẽ hẳn không sợ tạo nên bóng đen tâm lý cho con trai hay sao?

Một ngày vào hơn một trăm năm trước, một mình cục bột nhỏ đang bắt thỏ chơi trong khu rừng trên núi, linh khí của nó đã dẫn dụ một con yêu xà. Con yêu xà chỉ biết đó là đạo đồng của một nhà nào đó, muốn dùng tiên khí hộ thân của cục bột nhỏ để tắm bổ, chuẩn bị ăn nó. May mà công chúa Đông Hải là Mậu Thanh dự hội Đạp Thanh trên núi Tuần Tật bắt gặp nên đã cứu nó, theo sự chỉ dẫn của nó đã đưa nó về căn nhà nhỏ trên núi. Căn nhà đó vì đã bị phong ấn, nên người ngoài không nhìn thấy được, nhưng cục bột nhỏ vì cảm cái ơn cứu mạng của ân nhân là công chúa Mậu Thanh, nên đã để lộ thân phận, dẫn nàng ấy vào nhà uống trà. Uống trà xong, khi công chúa Mậu Thanh chuẩn bị cáo từ thì đột nhiên Dạ Hoa Quân trở về, trong khoảnh khắc ấy, nàng công chúa Mậu Thanh đã trúng phải tiếng sét ái tình với Dạ Hoa Quân. Dạ Hoa không muốn nợ ân tình với công chúa Đông Hải, bèn cho nàng công chúa này một ước nguyện. Một trăm mười năm nay, Mậu Thanh dường như luôn trú tại Tuần Tật ở Đông Hoang, hề cha con Dạ Hoa đến, nàng ta bèn giặt quần áo, nấu cơm, làm bánh cho hai người. Một công chúa lại chịu làm những công việc của nô bộc, Dạ Hoa cảm thấy không ổn, nhưng nàng công chúa ấy lại im lặng cúi đầu, đáng vẻ xấu hổ vô cùng: “Đây chính là tâm nguyện của thiếp, xin quân thượng tác thành cho thiếp”. Dạ Hoa cũng không còn cách nào khác, chỉ có thể để mặc nàng ta.

Đương nhiên ở trên chỉ là những lời kể phiến diện của cục bột nhỏ. Xem ra Dạ Hoa Quân cũng là một kẻ đa tình, rất khó nói là chưa từng động lòng trước một người thấu hiểu lòng người như công chúa Đông Hải.

Bất giác ta cảm thấy trống rỗng, Dạ Hoa sống tới giờ cũng chưa đến năm vạn tuổi mà đã gây nhiều nợ tình đến vậy, thực là một nhân tài.

Khi bản thượng thần năm vạn tuổi thì vẫn đang còn làm gì?

Thần sắc cục bột nhỏ hết sức phức tạp, nhìn ta muốn nói gì đó rồi lại thôi.

Ta nghiêm nghị nói: “Là đàn ông thì không được tỏ ra ấp a ấp úng, hề không chú ý là co rúm lại như thế, có gì muốn nói cứ thoải mái mà nói ra đi”.

Nó nước mắt vòng quanh chỉ chỉ vào ta: “Dáng vẻ hờ hững của mẫu thân, liệu có phải là trong lòng đã có người khác, không cần A Ly và phụ quân nữa không?”.

Ta từng người câm nín. Tuy Dạ Hoa và ta đã có hôn ước, nhưng chẳng qua mới chỉ là lần đầu quen biết, thực sự khó mà nói là hờ hững hay không hờ hững”.

Cục bột nhỏ lại lùi về phía sau hai bước, tay bưng mặt, điệu bộ bi thương, nói: “Cha sắp lấy mẹ kế, mẹ sắp lấy dượng, thân phận A Ly quả thực đúng với tên gọi, quả nhiên chẳng được nếm trái cảnh đoàn viên, sẽ phải một mình cô độc, cha mẹ đều không cần A Ly, A Ly đành sống một mình mà thôi”.

Ta bị tiếng gào khóc của nó làm cho kinh hãi tâm can.

Mẫu thân của nó năm nào đã vứt lại con trai, gieo mình xuống Tru Tiên đài, nó tuy tuổi còn nhỏ nhưng tất nhiên trong lòng sẽ chất chứa những tâm tư như thế. Bây giờ kết vào tim phổi, e là sẽ không tốt.

Ta vội vàng tươi cười ôm lấy nó: “Ta đã là mẫu thân của con thì tuyệt đối sẽ không bỏ con”.

Nó lại trách móc ta: “Nhưng người không cần phụ quân. Người không cần phụ quân, mà phụ quân lại sắp lấy cô Mậu Thanh đó, phụ quân mà lấy cô Mậu Thanh đó thì sẽ sinh ra một đứa con khác rồi sẽ không cần A Ly nữa”.

Nói đoạn nước mắt lại tuôn như mưa. Ta thấy thật đau đầu, để không làm nó thất vọng chỉ còn cách giả bộ ngọt ngào, cắn răng cắn lợi mà nói với nó rằng: “Phụ quân của con là tim là gan của ta, là mật ngọt bảo bối của ta, sao ta có thể rời xa người ấy”.

Nói xong tự mình cũng thấy phát run.

Cục bột nhỏ cực kỳ hài lòng, ôm lấy chân ta tiếp tục lôi ta đi vào trong hoa viên.

Ta chẳng còn cách nào, đành để cho nó lôi đi, lòng thầm mong Dạ Hoa Quân lần này đừng có trong hoa viên, ta đỡ phải diễn trò chia duyên rẽ thúy.

Còn nếu như không may, bản thượng thần đã sớm biết lần này hẳn đi gặp gỡ giai nhân, Dạ Hoa Quân kia, hôm nay ta phá hoại nhân duyên của

người thì chẳng qua cũng chỉ muốn con trai người được vui vẻ, người chớ nên trách ta.

Đi vòng qua cổng chào đã thấy trong mái đình tinh xảo phía không xa, một người đàn ông mặc áo bào đen tuyền, im lặng khoanh tay đứng, đó chính là Dạ Hoa. Thiếu nữ áo vàng ngồi bên cạnh cũng chính là công chúa Mậu Thanh.

Bản thượng thần đâu có đoán nhầm, hẳn quả nhiên là tới đây gặp giai nhân.

Cục bột nhỏ giật giật tay áo ta: “Mẫu thân, người mau ra sân đi”.

Nó háo hức muốn diễn kịch đây. Đầu ta tê buốt, suy nghĩ xem phải khai màn như thế nào mới hay.

Trong những người ta quen thì chỉ có đại ca Bạch Huyền là người có nhiều nợ hoa đào nhất.

Mỗi lần đại tẩu xử lý những đóa hoa đào đỏ của đại ca đều dùng thủ đoạn gì nhỉ?

Ta cố nhớ lại một lượt.

Đầu tiên là ánh mắt, ánh mắt phải thật lạnh lùng, dò xét đóa hoa đào đỏ từ trên xuống dưới, nhìn mỹ nhân như nhìn một cây cải thảo.

Tiếp đó là giọng nói, giọng nói phải lấp lửng, đối với chủ sự phải nói câu này: “Người lần này ta thấy rất tốt, nếu như phu quân thực sự thích thì sẽ thu nhận nàng ta, ta cũng có thêm một muội muội nữa”.

Đó đều là lấy lùi để tiến.

Đại ca tuy nhiều lần “gặp dịp góp vui” (10) nhưng đối với đại tẩu thì vẫn một lòng không đổi, không thể không có đại tẩu, nên chiêu này vô cùng hiệu nghiệm. So sánh như thế, tình cảnh của ta và đại tẩu lại có chút khác biệt.

Ta dẫn đo hồi lâu, cục bột nhỏ đã vội vàng bước lên mấy bước, quỳ xuống trước mặt phụ quân nó, nói: “Hài nhi bái kiến phụ quân”.

Dạ Hoa khẽ nheo mắt, lướt qua cục bột nhỏ rồi nhìn thẳng vào ta. Ta chỉ còn cách mặt dày bước tới, thi lễ qua loa rồi kéo cục bột nhỏ từ dưới đất đứng dậy, phúi phúi bụi bám trên đầu gối nó, lại ôm lấy nó tìm chỗ ngồi xuống cạnh mỹ nhân.

Ánh mắt của Dạ Hoa phía sau lưng ta thật dữ dội khiến toàn bộ động tác của ta trở nên ngượng ngập, khó coi.

Công chúa Mậu Thanh đó chủ động lên tiếng: “Tỷ tỷ là...”.

Ta cố gắng làm ra vẻ “ngoài cười nụ trong khóc thầm”, xoa xoa khuôn mặt của cục bột nhỏ: “Đứa trẻ này gọi ta là mẫu thân”.

Nàng ta dường như bị sét đánh trúng.

Trong lòng ta vô cùng xấu hổ. Công chúa Mậu Thanh này đáng đáp cũng không đến nỗi, tuy còn kém xa công chúa Lục Tụ của Nam Hải nhưng cũng có thể coi là một mỹ nhân. Nàng ấy với ta không thù không oán, lần này ta làm vậy thực là không phải đạo.

Lòng ta hết sức xót thương nhưng ngoài mặt vẫn phải diễn hết vai này, tiếp tục “ngoài cười nụ trong khóc thầm” nói: “Quang cảnh hiện giờ mây đen ngợp trời, tiếng gió hắt hiu, thật khiến người ta không khỏi nảy sinh thi hứng. Muội muội nói xem có phải như thế không?”.

Còn Dạ Hoa thì dứt khoát khoanh tay dựa cột đình đứng bên cạnh nghe ta nói hươu nói vượn.

Cục bột nhỏ chẳng hiểu gì hết, cứ dờ dẩn quay đầu sang nhìn ta. Ta cụng đầu vào trán nó cười nói: “Trời cao xanh xanh, đồng nội mênh mang, một cảnh hồng hạnh muốn vượt tường”. Rồi lại nhìn công chúa Mậu Thanh, nói: “Muội muội, có đúng với cảnh này không?”.

Nàng ta cũng ngây ra, phút chốc hai hàng lệ nóng hổi từ khóe mắt trào ra, “phịch” một tiếng đã quỳ xuống trước mặt ta: “Nương nương bớt giận, Mậu Thanh, Mậu Thanh không biết là nương nương phượng giá, Mậu Thanh vạn lần chẳng dám làm muội muội của nương nương. Mậu Thanh chỉ là thâm ngưỡng mộ quân thượng, chứ không hề dám mong mỗi quân thượng ban cho Mậu Thanh điều chi. Lần này huynh trưởng sắp gả Mậu Thanh cho Tây Hải, nhị vương tử của Tây Hải đó lại là, lại là con nhà quyền quý nhưng hư hỏng. Vì ngày thành hôn đến gần, Mậu Thanh chẳng còn cách nào khác, biết được quân thượng mang theo tiểu thiên tôn đến Đông Hải dự tiệc, nên mới bày ra hạ sách ca múa để được gặp mặt. Mậu Thanh chỉ nguyện đời đời kiếp kiếp được làm nữ tỳ theo hầu quân thượng, tuyệt đối không có ý khác, xin nương nương tác thành cho”.

Hóa ra là như vậy, thương tâm biết bao, làm lay động lòng người biết bao, ta cơ hồ nước mắt tuôn rơi lã chã. Vốn nghĩ rằng Thiên Cung rộng lớn như thế, nên để cho nàng ta một góc nào đây, rồi lại nghĩ đây thực ra vẫn là chuyện nhà của Dạ Hoa Quân. Nếu nàng ta không phải một tấm tình sâu nghĩa nặng chẳng thẹn với trời đất như thế thì đòn hờn ghen này của ta sẽ chẳng ngại ngần mà giáng xuống. Còn giờ đây thực sự là chẳng thể làm nổi. Chuyện tình yêu vốn chẳng thể viển vông đạo đức, đúng sai mà phân định, cục bột nhỏ vẫn còn bé thơ, sau này có thể dốc lòng dạy bảo chứ ta quyết không thể giúp vua Trụ làm điều bạo ngược như thế này. Nghĩ đến đây bèn không kìm nổi thở dài một tiếng, ôm lấy cục bột nhỏ toan bỏ đi.

Cục bột nhỏ ra vẻ ấm ức níu chặt lấy mỹ nhân, nói: “Mẫu thân, người vừa mới nói phụ quân là tâm can của người, là mật ngọt bảo bối của lòng người. Người khác đến cướp phụ quân, người lại để mặc nàng ta cướp đi, người nói lời mà không giữ lấy lời”.

Ta tự gây phiền phức, choáng váng vô cùng.

Dạ Hoa nửa cười nửa không, tiến lên phía trước chặn đường đi của ta, nắm lấy một lọn tóc của ta, từ tốn nói: “Ta là tâm can của nàng?”.

Ta cười khan hai tiếng ha ha, lùi lại phía sau một bước.

Hắn lại bước tới gần một bước: “Ta là bảo bối của nàng?”.

Ta cười càng khô khốc hơn, lại lùi ra sau hai bước.

Hắn dứt khoát dồn ta kẹt cứng trong một góc đình: “Mật ngọt bảo bối của nàng?”.

Lần này đến cười khan ta cũng không cười nổi, khóe miệng đắng ngắt, bản thượng thần lần này tạo nên oan nghiệt gì đây?

Ta nhắm chặt mắt lòng cương quyết: “Ngại chết đi được, chàng chẳng phải sớm biết rồi sao, sao lại lừa người ta phải nói ra, đúng là xấu chết đi được”.

Cục bột trong lòng ta khẽ rung rung, Dạ Hoa phía trước cũng khẽ rung rung.

Nhân lúc bọn họ còn đang chờ dẫn ta đẩy cục bột nhỏ về phía mỹ nhân rồi vứt bỏ lớp áo giáp, lùi đi thật mau.

Bản thượng thần lần này thực quá khổ sở.

Chú thích:

10. Ý chỉ gặp ai có tình ý với mình thì vẫn đáp lại (ND).

Chương 5:

Cung Đại Tử Minh có rất nhiều hoa cỏ lạ

Vì đánh mất nhánh cây Mê Cốc, lại thêm đêm càng lúc càng đen, có thể đi ra khỏi Đông Hải đã là may lắm rồi, vì thế, ta chỉ mong ngóng trời sáng để còn gấp rút về Thanh Khâu.

Nhưng Đông Hải bốn bề là những con đường nước. Từ khi chào đời đến giờ, khi vẫn còn là một con hồ ly, ta đã sống trên mặt đất, bây giờ nhìn bốn con đường này đều thấy giống hệt nhau, không có gì khác biệt. Vì thế lên khỏi mặt nước ta mới phát hiện mình đã nhầm phương hướng, đã nhầm con đường phía bắc thành phía đông.

Giờ trước mắt trắng sáng vắng vặc treo giữa bầu trời. Ta ngồi trên một tảng đá ngầm ở bờ bắc của Đông Hải, thực sự có chút buồn bực.

Đi ngược về đường cũ, từ Đông Hải bơi về cố nhiên không khó, nhưng nếu lại gặp phải Dạ Hoa Quân, xét về mặt thể diện thì thực không hay lắm. Đêm nay cũng chỉ có thể ngồi ở bờ bắc này mà qua một đêm, sớm ngày mai sẽ tính sau.

Chốn nhân gian vào tháng tư hoa cỏ thơm đã hết, ban ngày vẫn ấm áp, nhưng ban đêm lại vô cùng lạnh lẽo. Xiêm y mặc trên người rất mỏng manh, hơi trắng từ biển bốc lên nghi ngút khiến ta liên tục hắt hơi, cuối cùng vẫn nhảy khỏi tảng đá, cầm đầu chạy thẳng vào khu rừng bên cạnh.

Khu rừng này không bì được với khu rừng chỗ Chiết Nhan. Cây cối cao vút mà chập chùng, xòe từng tầng, từng tầng lá, chắn gió rất tốt. Đã chắn gió rất tốt thì chắn sáng tự nhiên cũng không tồi. Tuy là vầng trăng giữa trời đang tỏa sáng nhưng giữa rừng, giơ bàn tay lên vẫn chẳng nhìn thấy năm ngón. Ta gỡ dải lụa trắng băng mắt xuống, nhìn kỹ cảnh vật, rồi lấy từ ống tay áo ra một viên dạ minh châu to bằng quả trứng bồ câu, định bụng tìm một chạc cây nằm qua một đêm trên đó.

Khu rừng này thực sự quá hỗn độn, tuy cũng là loài thú chạy, lại có dạ minh châu chiếu sáng, nhưng đôi mắt này của ta lại chẳng bằng đồng loại. Loạng choạng đi tới ngã ba, ta đã vô ý rơi vào một cái động lớn dưới chân.

Tứ ca cùng với Chiết Nhan viết sách, đã thu thập không ít câu chuyện hoang đường trong cõi bốn bể tám cõi.

Có lần nghe nói trong chúng tiên ở Đông Hoang có một ngọn núi cô độc tên là Diễm Không, dưới chân núi có dựng một cái cổng chào, dưới cổng chào có một cái động không đáy, ở đó có một yêu nghiệt xinh đẹp sinh sống. Yêu nghiệt đó tuy rằng xinh đẹp tuyệt vời nhưng cũng là một yêu tinh tốt, có điều lại yêu một người phạm trần tu chân, mà người đó lại một lòng muốn thành tiên, rốt cuộc làm chuyện bại hoại, sau này đã làm hủy hoại đạo hạnh tu hành, cũng liên lụy tới tính mạng của tất cả mọi người trên núi, cũng coi như là một bài học.

Còn bây giờ cái động lớn mà ta lọt xuống tuy có hơi sâu, nhưng quyết không thể coi là động không đáy ở núi Diễm Không đó. Nhưng cho dù như thế, dưới động cũng chưa chắc đã có một yêu nghiệt xinh đẹp mà si tình sinh sống. Nếu như có thể gặp thì cứ gặp, ta sẽ điểm hóa cho nàng ta, tặng cho tứ ca, để trông nom vật cưỡi của huynh ấy tên là Tất Phương điều, cũng coi như ra khỏi Thanh Khâu lại làm được một chuyến thiện duyên.

Nghĩ đến đó, ta cũng an lòng mà mạnh dạn đi xuống phía dưới động. Mới đầu thực sự có chút khó chịu, ngã xuống đến nửa giờ vẫn không thể lấy lại được tư thế thăng bằng, coi như là ngã rất có trật tự.

Nửa tuần hương trôi đi, hai chân ta cũng coi như đã chạm đất thực.

Cảnh vật trước mắt trở nên rõ ràng rộng mở. Trên vòm trời tạo ra bằng pháp thuật là trăng sao sáng vắng vặc, phía dưới là một dòng suối chảy róc rách, trên nước còn dựng một tòa thảo đình, so với động Hồ Ly của cha mẹ ta nơi đây có phần rộng rãi hơn một chút.

Trong tòa thảo đình kia có một đôi nam nữ đang diễn trò uyên ương đập nhau.

Ta vốn muốn tìm một yêu nghiệt còn chưa làm điều ác để điểm hóa, nào ngờ lại bắt gặp cảnh người ta vui thú khuê phòng, thực sự xấu hổ chết đi được.

Người đàn ông đó vì quay lưng về phía ta nên ta không nhìn rõ tướng mạo. Nửa khuôn mặt của người con gái đang vùi trong bờ vai của người

đàn ông, mày mắt cũng khá được, chỉ là nhìn thấy ta từ trong động tối om rơi xuống, khó tránh khỏi có chút hoảng hốt.

Ta mỉm cười thân thiện với nàng ta để trấn an. Nàng ta lại trừng mắt nhìn ta, khiến ta cảm thấy ngại ngùng. Vì hai người họ là một đôi ôm ôm ấp ấp, người đàn ông đó có lẽ cảm nhận được sự khác thường liền quay đầu lại nhìn.

Cách một nửa hồ nước lớn, ánh mắt đó lại khiến ta có cảm giác như giữa trời mùa hạ nóng nực lại đi đốt mờ lộn nóng bỏng tay, vừa ngấy lại vừa kinh.

Một số chuyện đã nhiều năm nay cố ý quên đi, lúc này lại lũ lượt tràn về. Hai hàng lông mày hăn ta nhíu chặt lại, nhìn chăm chăm vào ta, hồi lâu mới nói: “A Âm”.

Ta cup mắt xuống, nghiêm túc nói: “Hóa ra là Ly Kính Quỷ Quân, lão thân và Quỷ Quân sớm đã ân đoạn nghĩa tuyệt, hai chữ A Âm thực sự không nên, vẫn là cảm phiền Quỷ Quân gọi ta bằng cái danh hảo lão thân đi”.

Hăn ta im lặng, còn người con gái trong lòng run lên hai cái.

Ta thực sự không kiên nhẫn nổi. Nhưng mấy năm gần đây đám thần tiên hậu bối và quỷ tộc cư xử cũng không tồi, không thể vì ân oán của riêng ta mà hủy hoại tình hữu nghị khó khăn lắm mới xây dựng được. Suy nghĩ rất lung như vậy, sắc mặt tuyệt đối không thể làm ra vẻ lạnh lùng được.

Hăn thở dài: “A Âm, nàng trốn ta đã bảy vạn năm, nay vẫn định trốn tiếp ư?”. Lời lẽ hết sức chân thành, dường như không được gặp ta thì thật hối tiếc, thực khiến cho người ta sứt sùi thương cảm.

Ta rất tò mò, rõ ràng quan hệ của chúng ta đã là cá chết lưới rách đến mức gặp nhau chẳng thà đừng gặp, vậy sao hăn có thể nói ra những lời như thể tri kỷ của nhau vậy?

Lại thêm nói ta trốn hăn, đúng là oan tày trời, tuy rằng nói thời gian sống quá dài thì cũng khó mà quên được. Ta day day huyết Thái Dương nhớ lại một hồi những chuyện xưa, nhưng vẫn cảm thấy, bảy vạn năm nay ta với hăn chưa từng gặp mặt, tuyệt đối không phải là ta chủ tâm trốn hăn, mà là duyên phận chưa tới mà thôi.

Bảy vạn năm nói dài cũng không dài, nói ngắn cũng chẳng ngắn, Đông Hoang đã xảy ra chuyện bãi bể biến nương dâu tới hơn hai chục lần là hết cỡ.

Một ngày nào đó bảy vạn năm trước, tiền Quỷ Quân là Kinh Thương ra ngoài săn bắn, ưng ý cửu sư huynh Lệnh Vũ bèn trối lại đem về cung Đại Tử Minh, định lập làm nam hậu. Vì khi đó ta ở cùng với Lệnh Vũ nên cũng nhân tiện bị trối đi.

Khi ta năm vạn tuổi đã bá Mạc Uyên học nghệ. Mạc Uyên không thu nhận nữ đệ tử, mẹ ta phải dùng pháp thuật biến ta thành đàn ông, và lấy bừa một cái tên là Tư Âm (11).

Khi đó, ai ai cũng biết Mạc Uyên có đồ đệ thứ mười bảy là Tư Âm, là một vị thần quân dùng một chiếc quạt lụa làm pháp khí, là tiểu đồ đệ được thượng thần Mạc Uyên yêu quý nhất. Tuyệt đối chẳng có ai dám nghi ngờ Tư Âm này vốn là một nữ thần quân.

Ta và Lệnh Vũ tuy cùng bị bắt trối, nhưng vì ta chỉ là tiện thể bị bắt nên tự nhiên cũng được thả lỏng một chút. Vì thế ngoài cơm ba bữa ra, còn được đi lại xung quanh, chỉ cần không ra khỏi cung Đại Tử Minh là được.

Sau này mỗi khi ta nhớ lại, bữa cơm trưa vào ngày thứ ba ở cung Đại Tử Minh lúc đó, có lẽ là mình không nên ăn bát thịt kho đó. Nếu như ta không ăn bát thịt kho đó thì ngày nay bốn bể tám cõi chắc gì đã có chuyện này.

Khi đó, vốn ta đã dùng xong bữa trưa, nhà bếp lại mang lên một bát thịt kho định mệnh đó, nói là buổi sáng Kinh Thương săn được một con lợn rừng, cắt ra một cái chân giò lớn, nấu lấy hai bát, một bát đưa sang bên Lệnh Vũ, một bát thì nhân thể ban cho ta. Ta nhìn thấy bát thịt mềm thơm, màu sắc bắt mắt, bèn khách sáo ăn hết cả bát.

Nên biết rằng trước đó ta đã ăn hết bữa trưa, bát thịt kho này coi như là bữa phụ. Cho nên sau khi ăn theo lệ là đi dạo, bèn không thể thiếu đi bộ nhiều hơn bình thường hai bước. Chính là hai bước đi thêm này đã khiến ta lần đầu gặp hoàng tử Ly Kính, tự nhiên thay đổi vận mệnh của bản thân.

Có câu “Đê dài ngàn dặm, sụt ở tổ mối”, cũng có câu “Vụ huyết án có nguồn cơn từ một cái bánh bao”, cho nên một bát thịt kho đã đưa đường đời

ta đến chỗ gồ ghề mấp mô không gì bì được, cũng như đó chẳng phải là chuyện hoang đường. Nay nếu quay đầu nhìn lại, bản thượng thần khó tránh khỏi thở dài cảm khái một tiếng, đau lòng vô hạn.

Ta vẫn nhớ ngày hôm đó trời trong xanh lồng gió, vàng thái dương chiếu sáng xa xa, xuyên qua làn mây mù màu trắng xám bao vây, cung Đại Tử Minh giống như một quả trứng bồ câu treo lơ lửng giữa bầu trời.

Một cung nga bầu bạn nói với ta rằng, trong ngự hoa viên có một cây sen Hàn Nguyệt rất hiếm có, bây giờ đương lúc nở hoa, thần quân nếu như vẫn cảm thấy chướng bụng khó tiêu thì có thể đi qua đó xem xem.

Rồi lại chỉ đường cho ta. Ta phe phẩy chiếc quạt lụa suốt dọc đường đi, oanh yến riu rít, hoa thắm liễu xanh. Vì khả năng nhận biết đường đi rất kém, hồi lâu ta vẫn chưa tìm thấy đóa sen hiếm có đó. May mà trong ngự hoa viên này tuy là nước nông núi giả, nhưng để tâm thưởng ngoạn thì cũng khá thú vị.

Ta đang vui vẻ thì đột nhiên có một chàng thiếu niên từ đâu nhảy ra, vạt áo buông lơ, mái tóc thả xõa, ánh mắt mơ màng, trên vai còn dính vài cánh hoa. Tuy điệu bộ giống như vừa ngủ dậy nhưng chẳng giấu nổi phong thái khuynh quốc khuynh thành.

Ta đoán rằng có lẽ đây là một vị phu nhân của tên Quỷ Quân đoạn tụ kia, bèn gật đầu qua loa với hắc một cái. Hắc ngậy ra, cũng không đáp lễ, thần trí hình như vẫn chưa tỉnh táo. Ta cũng không thèm so đo với kẻ còn ngái ngủ, thi lễ xong liền tiếp tục dạo quanh vườn. Lúc đi ngang qua hắc, hắc lại kéo tay áo của ta, thần sắc trịnh trọng mà nghi hoặc: “Màu sắc chiếc áo của người rất kỳ lạ, nhưng nhìn cũng rất đẹp, may ở đâu đó?”.

Ta nhất thời không phản ứng lại được, mắt đờ ra nhìn hắc, không thốt nổi lên lời.

Chiếc áo này màu tím bạc, vì mấy ngày rồi toàn ngày mặc đêm giặt nên màu sắc cũng nhạt đi đôi chút so với khi mới khoác lên mình, nhưng vẫn có thể chấp nhận được, thực sự cũng đâu được coi là kỳ lạ gì. Trước khi Kinh Thương trối ta và Lệnh Vũ lại cũng chưa từng chào hỏi qua, coi như là sự kiện đột ngột phát sinh, ta cũng không kịp chuẩn bị áo xống để mặc thay, vào cung Đại Tử Minh này, trước sau chỉ có mỗi một bộ này. Quần áo

mà bọn họ chuẩn bị cho ta mặc không quen, nên đành phải chăm giặt giữ một chút.

Thiếu niên trước mặt xoay ta một vòng dò xét, thành khẩn nói: “Ta chưa bao giờ nhìn thấy thứ gì có màu này, đang buồn bực vì chưa tìm được thứ gì thích hợp làm quà mừng chúc thọ phụ vương, đây đúng là một của hiếm. Tiểu huynh đệ coi như vị nể nhân tình, đổi cho ta bộ này nhé”. Nói xong bèn tóm lấy ta, làn da trắng tựa tuyết thoáng ửng hồng, vừa ngại ngùng vừa nhanh nhẹn lột áo của ta ra.

Tuy đã hóa thành hình dáng của đàn ông nhưng rốt cuộc thì ta vẫn là một nữ thần trong trắng thơ ngây. Gặp phải chuyện này, theo như truyền thống, nếu bất lực thì cũng phải phản kháng một phen.

Lúc đó, hai người chúng ta đang đứng bên cạnh đầm sen, gió lành đưa tới mùi hương hoa thơm ngát khiến người ta cảm thấy thư thái.

Lúc giăng co, tuy ta chưa dùng tới pháp thuật, chỉ dùng tay trần giăng qua kéo lại, đã đẩy cả hai người cùng tơi xuống đầm sen. Tai của quý tộc rất thính, vừa nghe thấy tiếng rơi tồm xuống nước bao người đã tới xem vui. Chuyện này quả thực mất mặt, hăn giơ tay ra hiệu với ta, ta ngầm đoán ý hăn là đừng có lên trên, bèn gật gật đầu, cùng hăn dựa lưng quỳ dưới nước.

Bọn ta buồn bực quỳ rồi lại quỳ, quỳ đến tận khi trời tối. Đoán chừng trên mặt nước đã chẳng còn ai, mới khụ khụ bò lên trên bờ.

Bởi vì duyên cớ cùng quỳ nửa ngày dưới nước, bọn ta bèn bỏ qua tị hiềm trước đây gọi nhau là huynh đệ, trao đổi danh thiếp với nhau.

Thiếu niên diễm lệ này thực sự có quan hệ với Quý Quân đoạn tụ đó, nhưng không phải là phu nhân của hăn, mà là người con thứ hai do hăn sinh ra, chính là Ly Kính.

Còn nhớ năm đó, ta ngạc nhiên ú ớ, hóa ra thân là một kẻ đoạn tụ, hăn cũng có thể có con trai.

Từ đó về sau, Ly Kính ngày ngày tới mời ta thưởng trà, chơi gà, uống rượu.

Ta lại chẳng có tinh thần. Vì theo thông tin mới nhận được, rằng Kinh Thương cường ép, rằng đã định tổ chức hôn lễ vào ngày mừng ba tháng sau,

Lệnh Vũ dù chết cũng không chịu, đã ba lần đâm đầu vào cột bị cứu sống, bây giờ lại bắt đầu tuyệt thực.

Khi đó ta thân cô sức yếu, đừng nói là cứu Lệnh Vũ cùng chạy trốn khỏi cung Đại Tử Minh, chỉ một mình ta muốn trốn đi đã khó lắm rồi. Vì tin rằng sau khi Mặc Uyên khai quan sẽ đến cứu chúng ta, những ngày ta ở nơi này cũng không đến nỗi quá khó chịu. Cứ nghĩ Kinh Thương một lòng yêu thương Lệnh Vũ thì tình cảnh của Lệnh Vũ cũng không đến nỗi đáng ngại lắm, nào ngờ đâu huynh ấy lại đày đọa bản thân khiến người khác phải phiền lòng.

Ta ngày cũng phiền mà đêm cũng phiền.

Ly Kính thấy thế thì không nhẫn nại được, tức giận chạy đến, nâng chén kính rượu rồi tợp một ngụm, nói: “Chuyện nhỏ như vậy, đệ lại thà chịu ngày ngày đáng vẻ buồn bực cũng không chịu nhờ huynh giúp đỡ, rõ ràng không coi huynh là huynh đệ, lại còn phải để huynh chạy đến hỏi đệ. Đệ không nhận ta là ca ca, còn ta cứ nhận đệ là đệ đệ. Ta đảm bảo trước ngày mừng ba tháng hai sẽ giúp đệ đưa hắc ta ra khỏi cung là được. Đệ nói gì với hắc ta, cũng nên viết cho kỹ, tối nay ta sẽ giúp đệ mang qua cho hắc ta yên lòng. Nghe nói ngày hôm qua hắc ta gieo mình xuống hồ một lần. Ta thực sự không hiểu nổi, thần tiên bây giờ yếu đuối như thế, nhảy xuống hồ cũng có thể chết đuối. Cũng lạ là phụ vương ta lại có thể coi đó là một chuyện lớn”.

Ta chẳng thể nói gì. Không muốn vì chuyện này mà làm phiền đến hắc ta, cũng vì nghĩ hắc ta và Kinh Thương chung quy thì vẫn là cha con, mang thêm phiền toái cho hắc ta thì sẽ không hay. Hắc ta lại khẳng khẳng muốn giúp đỡ ta, ta chỉ còn cách nhận lấy mà thôi.

Vì thế ta lại nợ hắc ta một mối nhân tình, sau này cùng Ly Kính uống rượu, ta không khỏi càng dốc sức hơn nữa. Vốn ta sợ nhất là cùng người khác chơi nhả lệnh (12) khi uống rượu. Thuở thiếu thời, do quá ham chơi, suốt ngày chỉ cùng mấy vị sư huynh hồ đồ chơi mấy trò như chơi gà, đua chó, chơi bởi chốn đô thị, làm mấy trò phong lưu, thi văn âm luật đại khái đều không am hiểu, mỗi khi chơi trò nhả lệnh, ta đều là kẻ bị phạt nhiều nhất trong cả bàn. Còn trò thông lệnh mới là trò ta giỏi nhất, cho dù là đồ

xúc xắc hay rút thăm hoặc oản tù tì ta đều dễ dàng xứng danh là đệ nhất sư môn.

Lần này ta lại phải lấy lòng Ly Kính, cho nên chơi nhả lệnh hết sức vui vẻ, cho dù mở mồm nói lung tung cúi đầu uống rượu cũng được, chơi thông lệnh thì lại phải vò tai chống cằm. Ly Kính đương nhiên là rất vui.

Lên kế hoạch chu đáo tỉ mỉ, quyết định trong đêm mừng hai sẽ lên đưa Lệnh Vũ ra khỏi cung.

Như thế, quan hệ của hai người chúng ta luôn là một ngày ngàn dặm, mười ngày ngàn ngủi, đã vượt một vạn dặm, đến tới cảnh giới bàn luận chuyện hôn nhân.

Nhưng không phải là ta bàn chuyện hôn nhân với hã, mà là muội muội của hã - Yên Chi, chẳng hiểu vì sao lại “ngắm” ta.

Ta đã từng gặp muội muội Yên Chi này của Ly Kính một lần, ngoại hình không giống với hã, đại để là giống mẫu thân, nhưng cũng là một giai nhân thanh tú.

Hã vô cùng vui vẻ, chỉ nói rằng đã thân lại càng thêm thân, tuy rằng ta và hã vốn đâu có thân gì nhau. Nhưng trong lòng ta thực sự buồn khổ. Nếu như ta sinh ra đã là đàn ông thì chẳng có gì phải phàn nàn cả, đây sẽ là chuyện tốt, nhưng rõ ràng lúc sinh ra ta chẳng phải là một con hồ ly được. Ta nói với Ly Kính rằng ta là một kẻ thô lỗ, làm sao xứng với công chúa Yên Chi, hã lại tưởng rằng ta xấu hổ, chỉ mỉm cười không bận tâm. Lòng ta buồn bực khổ sở biết bao.

Trong cung Đại Tử Minh, Lệnh Vũ đang khổ sở chống đỡ ở góc phía đông, ta cũng ở góc phía tây khổ sở chống đỡ, cũng coi như là cân bằng với nhau.

Một đêm nằm mơ, ta mơ thấy Lệnh Vũ thực sự gả cho gã Quỷ Quân đoạn tụ đó làm vương hậu, còn ta thực sự lấy Yên Chi. Ly Kính nhiệt tình, thân thiết kéo ta lại, chỉ vào Lệnh Vũ mà nói: “Âm đệ, mau gọi một tiếng mẫu hậu đi”. Lệnh Vũ lại kéo tay ta đặt lên bụng huynh ấy, trên đỉnh đầu tỏa vàng hào quang, nói với ta một cách cực kỳ hiền từ: “Sau mấy tháng nữa, mẫu hậu sẽ hạ sinh cho các con một tiểu đệ đệ, A Âm, con có thích hay không?”. Ta cứng đờ mặt, cười khan, đáp: “Thích ạ”.

Đến khi tỉnh lại, lớp áo lót đã ướt đầm mồ hôi lạnh. Muốn xuống giường uống ngụm nước mát cho tỉnh táo, rẽ màn ra, lại nhìn thấy Ly Kính toàn thân mặc áo bào trắng, lặng lẽ đứng ở đầu giường, ánh mắt nhìn ta sáng lấp lánh.

Từ trên giường ta ngã lăn xuống đất.

Lúc đó đã là canh ba, ngoài cửa ánh trăng tuy chẳng đẹp chút nào nhưng cũng đủ chiếu sáng gian phòng nhỏ này.

Ta bò trên đất nghĩ, không có gì lạ, không có gì lạ, hẳn ta có lẽ là mất ngủ, đến tìm ta giải khuây mà thôi.

Nhưng quả nhiên thấy hẳn ta quỳ xuống, trầm ngâm hồi lâu mới lên tiếng: “A Âm, ta nói với đệ một bí mật, đệ có muốn nghe không?”.

Ta dẫn đo, lúc này hẳn ta vẫn chưa ngủ, lại chạy đến chỗ ta để nói với ta một bí mật, rõ ràng là rất đau khổ. Nếu như ta không nghe, thực sự không đáng làm huynh đệ của hẳn, bèn ngậm ngùi gật đầu một cái.

Hắn thẹn thùng nói: “A Âm, ta thích đệ, muốn ngủ cùng đệ”.

Ta vừa lồm cồm bò dậy ngay lập tức đầu lại cảm xuống đất. Theo những gì ta biết, Ly Kính vì chán ghét hành vi đoạn tụ của cha hẳn, những chuyện trăng hoa của hẳn hết sức bình thường, trong tấm điện có hàng tá mỹ nhân, người nào người ấy đều ngực nở eo thon chân dài. Lúc đó ta hóa thành đàn ông, nhưng mặt mũi vẫn không hề biến đổi, chỉ có phần ngực là phẳng lì. Nghe những lời này của hẳn ta, đương nhiên là choáng váng hết sức.

Hắn tự cho rằng mình đã cởi lòng cởi dạ, coi như đã thỏa thuận xong với ta, bèn bước tới cởi xiêm y của ta. Ta sống chết túm lấy vạt áo phía trước, hẳn giận dữ nói: “Đệ đã im lặng đồng ý, sao lại ngại ngần làm gì?”.

Nên biết rằng bản thân quân khi đó chỉ không nói gì, chứ tuyệt đối không phải im lặng đồng ý, mà là choáng váng đó thôi.

Hắn giằng lấy xiêm y như lần đầu tiên gặp mặt, cũng chưa tới mười ngày lại giằng thêm một lần nữa. Tượng đất còn có tự trọng, huống đó lúc đó ta lớn nhỏ gì cũng đã có tiên vị, được phong làm thần quân.

Thực sự là không thể nhẫn nhịn hơn được nữa, một đao chém ra, làm hẳn ngã lăn ra đất. Nào hay lực đánh ra quá mạnh, lại vừa hay chém trúng

huyết Thiên Trụ sau gáy, cơ duyên trùng hợp, hần liền ngất đi, nằm nặng trĩu trên bụng ta, từ đầu tới chân toàn hơi rượu.

Như thế, ta ngấm nghĩ xem những hành vi vừa nãy của hần đều là do say rượu làm càn, cho nên cũng không so đo tính toán gì nhiều nữa. Lại nghĩ hần nằm trên đất sẽ bị lạnh, bèn ôm lấy chiếc chăn trên giường, “gói” bừa hần lại, cuộn lại rồi đẩy hần vào xó giường, còn mình thì trèo lên giường đi ngủ.

Sáng sớm hôm sau, vừa mở mắt ra ta đã nhìn thấy hần đang bó mình trong cái chăn hôm qua một cách rất đáng thương, cúi mình bên cạnh mép giường của ta, vừa nhăn mày vừa xoa xoa má: “Sao huynh lại ngủ ở chỗ đệ?”.

Trống ngực ta đánh mấy hồi, ta chậm rãi nói: “Đêm qua huynh uống say quá, canh ba chạy đến phòng đệ, nói thích đệ, đòi ngủ cùng đệ nữa”.

Cánh tay đang gãi gãi lên mái tóc của hần cứng đờ giữa khoảng không, sắc mặt lúc xanh lúc trắng, chiếc áo nhàu nát như cái tổ chim, giống như đánh một quả trứng gà trong bát canh. Mãi lâu sau, hần mới lắp bắp nói: “Huynh, huynh không phải là đoạn tụ. Nếu, nếu huynh là người như thế, sao, sao có thể nói là sẽ gả muội muội cho đệ?”.

Ta khẽ túm vạt áo, vui vẻ nói: “Quả thực huynh không phải là đoạn tụ”

Nhưng chẳng ngờ động tác túm vạt áo này lại kích thích mạnh hần.

Hần giơ tay phải lên run run chỉ vào ta: “Đệ, đệ... như thế... rõ ràng, rõ ràng là sợ ta quấy rối đệ”.

Ta chờ người ra, nói mập mờ: “Quả thực đêm qua huynh cũng suýt chút nữa lột áo của đệ ra”.

Mấy ngày liền sau đó không gặp Ly Kính. Trước đó hầu như ngày nào hần cũng đến quấy nhiễu ta, lần này lại mất tăm mất tích.

Thành thật mà nói, con người Ly Kính tuy có ồn ào một chút, nhưng rượu mà hần đem đến lại rất ngon, lúc cùng hần chơi gà, chơi dế cũng rất vui vẻ. Vì thế, mấy ngày không gặp ta rất nhớ hần.

Công chúa Yên Chi mời ta cùng dạo chơi hậu hoa viên, vô tình có nhắc đến vị ca ca này của nàng ta, lúc đó ta mới biết mấy ngày nay đêm nào cũng hỏi hoa tìm liễu, vô cùng phóng đãng phong lưu.

Yên Chi tỉ mỉ dịu dàng, lo lắng hỏi ta: “Có phải thần quân và nhị ca ca xảy ra hiềm khích gì không? Trước đây hai người như chân với tay, ngày ngày bên nhau như hình với bóng cơ mà”.

Ta đưa tay lên sờ phía sau gáy, nghĩ lại một hồi, cho rằng ngoài việc đêm đó hấn say rượu giở trò càn quấy với ta bất thành ra, thì ta với hấn luôn luôn hòa thuận. Thêm vào đó, anh em như quần áo, thê thiếp như tay chân, hấn và tay chân của hấn làm chuyện đại sự lo người hương hỏa, có thêm quần áo quả thực quá thừa thãi. Chuyện phong tình trang nhã như ôm mỹ nhân trong lòng, mà bên cạnh lại có một tên đàn ông đứng cạnh nhìn chăm chăm vào mỹ nhân của hấn thì phong tình trang nhã cũng hơi quá. Đương nhiên ta không phải đàn ông, vì thế tuyệt đối không thèm nhìn trộm mỹ nhân trong lòng hấn, hấn cũng không biết rằng chắc chắn phải phòng bị một phen. Làm đàn ông không dễ, làm một người đàn ông có nhiều vợ lại càng không dễ, nghĩ tới đây, ta rất cảm thông với hấn.

Yên Chi nhìn ta chăm chăm muốn hỏi đến tận cùng. Ta đắn đo trong lòng một hồi, cảm thấy nói cho nàng ta nghe e sẽ không hay. Bối rối hồi lâu bèn tìm đại một lý do để lấp liếm cho qua.

Chẳng mấy chốc đã là mừng hai tháng hai.

Cung Đại Tử Minh đèn hoa rực rỡ, phần ăn của ta cũng được cải thiện không ít.

Sau khi nhận được phong thư của ta, vì được an ủi nên Lệnh Vũ cũng miễn cưỡng được coi là sống yên ổn. Đưa huynh ấy trốn khỏi cung lại là chuyện cực kỳ cơ mật, ngay cả trong thư ta cũng chưa từng nhắc đến. Cho nên ngày hôn lễ đến gần, huynh ấy khó tránh khỏi lo lắng, trong giờ Thìn buổi trưa huynh ấy đã làm liền một lúc nào là cắn lưỡi, uống thuốc độc, treo cổ, làm đi làm lại mấy lần liền.

Ta cũng đi đi lại lại trong nhà hơn mười vòng, xem chừng vẫn nên đi đến thăm điện, thương lượng qua với Ly Kính xem xem có thể tiến hành kế hoạch trước một ngày hay không.

Đến trước thăm điện của Ly Kính thì bị hai cung nga chặn lại, nói nhị hoàng tử đã cùng hai vị phu nhân đi săn bắn bên ngoài, không có trong cung. Ta đắn đo một hồi rồi đành để lại lời nhắn cho cung nga, đợi khi nhị

hoàng tử trở về cung nhờ hai người họ thông báo một tiếng, nói là Tư Âm Thần Quân có món đồ chơi mới rất hay, muốn chơi cùng ngài.

Ta ngồi lý trong phòng cắn hạt dưa rất lâu, chưa đợi được Ly Kính nhưng lại đợi được sư phụ của ta - Mặc Uyên.

Dưới nách của Mặc Uyên có một bọc chần, trong đó quấn kín một bóng người, dường như chính là vị cửu sư huynh tự sát bất thành - Lệnh Vũ của ta.

Một miếng vỏ hạt dưa mắc trong họng ta, làm ta ngạt thở đến mức mặt mày tím tái. Sư phụ nhú mày nhìn ta dò xét một lượt, rồi đi tới vỗ vỗ ngực cho ta.

Ta nhổ ra được mảnh hạt dưa, nghĩ tới việc cuối cùng ngày hôm nay có thể trốn khỏi nơi này, không còn phải sợ hãi lo lắng cho sư huynh Lệnh Vũ nữa thì không khỏi cảm thấy vui mừng.

Sư phụ đặt Lệnh Vũ xuống rồi ôm ta một cái, ôm chặt hồi lâu mới thả ra, lãnh đạm nói: “Không sai, Lệnh Vũ gãy đi một chút, Tiểu Thập Thất lại béo lên một chút, coi như là chúng ta không bị thiệt thòi”.

Ta nở nụ cười nịnh bợ, bưng hạt dưa đưa đến trước mặt người: “Sư phụ, người ăn hạt dưa đi ạ”.

Cuộc chạy trốn đêm đó của chúng ta không hề thuận lợi.

Kình Thương tóm được ta và Lệnh Vũ, đương nhiên hắt ta cực kỳ yêu mến Lệnh Vũ nhưng Lệnh Vũ lại không chịu theo hắt, ấy chính là cưỡng ép. Mặc Uyên nể tình hữu nghị giữa Thần tộc và Quỷ tộc nên chẳng gây chuyện binh đao, chỉ âm thầm đột nhập cung Đại Tử Minh để cướp ta và Lệnh Vũ đi, coi như là đã giữ thể diện cho hắt ta. Hắt ta lại không biết phải trái điều động binh tướng chặn kín ở cửa cung, đòi bắt chúng ta, chẳng trách Mặc Uyên không nhẫn nhịn được nữa, đại khai sát giới.

Lệnh Vũ vì hôn mê suốt nên không trông thấy cảnh tượng đó. Ta nhìn cảnh máu chảy đầu rơi trước mặt mà lòng run sợ.

Mặc Uyên xưa nay bất bại, lúc ôm ta và Lệnh Vũ nhảy ra khỏi cửa cung, ta còn quay đầu lại nhìn, chỉ nhìn thấy Kình Thương cầm chiếc Phương Thiên họa kích, đứng ở giữa đồng máu tanh màu đỏ sẫm, đôi mắt như muốn rách toác ra.

Ta vẫn chưa nhìn thấy Ly Kính đâu.

Mặc Uyên ôm ta và Lệnh Vũ từ cung Đại Tử Minh chạy về gò Côn Luân, Lệnh Vũ vẫn hôn mê, vẫn im lìm như thế.

Ta mãi mãi không thể nào quên được đêm hôm đó, nhưng suốt đời này cũng không muốn nhớ lại.

Sau khi chạy về gò Côn Luân, Mặc Uyên giao Lệnh Vũ cho tứ sư huynh chăm sóc, còn mình vội vã dẫn ta đến phòng đan dược, giơ tay điểm huyết ngữ của ta, rồi nhốt ta trong lò luyện đan của người.

Lúc ta mới tỉnh lại vẫn còn nghĩ tất là sự trừng phạt của Mặc Uyên, cảnh cáo ta đã không chăm sóc Lệnh Vũ tử tế, hại huynh ấy bị thương hơn nửa tháng, gây đi mất một chút.

Bỗng nghe sấm long sét nổ.

Lúc đó mới ý thức được rằng, e rằng đây là thiên kiếp của ta. Mặc Uyên sắp xếp cho ta ở nơi đây là vì muốn ta tránh được thiên kiếp.

Tuy rằng ta sinh ra từ tiên thai, nhưng nếu muốn có chút tiền đồ, thì cũng phải dựa vào bản thân. Từ một thần tiên bình thường mà thăng lên làm thượng tiên, từ một thượng tiên được thăng lên thượng thần, ít nhất cũng mất bảy vạn năm, nhiều nhất thì cũng phải mười bốn vạn năm, phải trải qua hai kiếp số. Kinh qua được thì thọ ngang trời đất, không qua được thì tuyệt mệnh tại đây.

Khi đó, ta đã theo Mặc Uyên hai vạn năm. Theo lý mà nói, suy diễn thiên kiếp của bản thân diễn ra vào lúc nào, nơi nào, dùng phương thức nào để giáng xuống, lại tổng duyệt trước một số cách vượt qua thiên kiếp xem có ổn hay không là đều có thể được. Nhưng vì ta xưa nay rất ghét thuật suy diễn, cảm thấy những ấn giả (13) này cực kỳ vô vị, mỗi giờ dạy của Mặc Uyên ta đều tích cực ngủ gà ngủ gật, thế nên học đã bao lâu cũng chỉ có thể tính được số mệnh của người phạm trần. Cho dù như thế, mười lần thì cũng có năm, sáu lần tính sai.

Ta rất hiểu rằng mình đạo mỏng duyên nông, dùng tu vi như thế này để trải qua thiên kiếp như thế kia thì đúng là giống như mổ bụng gà mà đòi lấy ra trứng vịt, thực sự là không thể.

May mà bảy vạn năm qua ta rong chơi ngày tháng tiêu dao tự tại, nên khoảnh khắc hồn tiêu phách tán ta cũng không lấy làm hối tiếc điều gì. Cho nên đối với thiên kiếp này ta cũng chỉ coi là bình thường, chỉ hiểu sơ sơ là giáng vào năm này, còn ngoài ra thì ta mù tịt.

Ta chui trong lò luyện đan, đợi qua một lúc mới đột nhiên nhớ ra, ta đang trốn trong căn phòng này, vậy phải tìm ai để thay thế ta? Nên biết rằng sở dĩ thiên kiếp được gọi là thiên kiếp, đương nhiên không thể giống như kiếp số bình thường, một khi đã giáng xuống thì chắc chắn phải ứng vào thân người thì mới coi như đã xong chuyện.

Tiếng sấm sét đì đùng làm đầu óc ta trở nên trống rỗng, thi triển mọi bản lĩnh để khoan lò chui ra, nhưng trước sau đều không thể. Đây là lần đầu tiên trong đời ta ý thức được rằng suốt hai vạn năm cầu học kia, ta đã sống hết sức khốn nạn.

Ngày hôm sau, đại sư huynh đến mở nắp lò, hết sức chân tình nói: “Thập Thất, hôm qua sư phụ đứng bên cạnh lò đỡ cho đệ trọn ba cú sét đánh, sau này đệ nên chịu khó học hỏi chút bản lĩnh đi. Lần sau được thăng làm thượng thần mà lại để sư phụ giúp đệ vượt qua thiên kiếp e là không được đâu”.

Mặc Uyên giúp ta chịu thiên kiếp, trước khi ta từ trong lò bò ra ngoài, người đã bế quan trị thương rồi.

Ta quỳ trước động của người ba ngày, nước mắt nước mũi tèm nhem, thành khẩn nói: “Sư phụ, có phải người bị thương quá nặng không? Thương thế của người có trị được không? Đệ tử thực sự là đồ khốn nạn, đã làm liên lụy đến người. Xin người chớ để lại mầm bệnh, nếu như người có chuyện gì không hay xảy ra, đệ tử chỉ có cách đem hăm bản thân ra làm canh bổ cho người ăn thôi”.

Đời này chỉ có một lần ta khóc đến mức dữ dội và thương tâm như thế.

Chú thích:

11. Nguyên văn là chữ 司音, chữ 司 khi dùng với nghĩa là chức quan chủ quản một nơi, đơn vị thì đọc là Ti, còn khi dùng làm tên người, chỉ người thì đọc là Tư (ND).

12. Trong văn hóa của Trung Hoa, tửu lệnh là một thú vui trợ hứng trong các buổi tiệc rượu, thông thường có một người được cử ra làm lệnh quan, những người còn lại thì lần lượt thay phiên nhau đọc thơ từ, câu đối hoặc các trò chơi tương tự khác, nếu người nào làm trái lệnh hoặc không làm thì sẽ bị phạt uống rượu, cho nên còn có câu "hành lệnh ẩm tửu" - làm theo lệnh uống rượu. Căn cứ theo người chơi là văn nhân tài tử hay người bình thường mà tửu lệnh chia làm hai loại lớn: Nhã lệnh và Thông lệnh. Nhã lệnh thường là có những trò đọc thơ ca, đối câu, nhắc điển cố điển tích như tứ thư lệnh, hoa kỹ lệnh, Thi lệnh, lệnh câu đố, lệnh đối chữ, lệnh điển cố, lệnh tên người... Còn Thông lệnh thường gồm các trò như đổ xúc xắc, rút thăm, oản tù tì (ND).

13. Ẩn giã: Những tư thế tay bắt ẩn để làm phép (ND).

Chương 6:

Chuyện đã qua không nên quay đầu lại

Sau đó, ta rất cố gắng ngày ngày ở trong phòng tham khảo học hỏi các tiên thuật đạo pháp, lúc nhàn rỗi thì đọc thêm các điển tịch mà thần tiên đời trước để lại. Đại sư huynh rất thành thạo.

Học được phép thuật nào ta lại đến biểu diễn trước động của Mặc Uyên một lần. Người tuy rằng không biết nhưng ta lại cầu được yên lòng.

Một ngày nọ, khi ta đang ngồi dưới rừng đào phía sau núi để tọa thiền. Đại sư huynh sai một con hạc tiên tới thông báo, ta mau mau về tiền sảnh, có khách tới thăm.

Ta ngắt lấy một cành hoa đào. Cành hoa đào trong phòng Mặc Uyên đã có mấy dấu hoa tàn. Tuy gần đây người bế quan tu luyện, chưa từng ở trong phòng nhưng ta vẫn chăm chút cho nó, khi nào người xuất quan ở phòng đó cũng sẽ cảm thấy thoải mái dễ chịu.

Ta cầm cành hoa đào đi đến tiền sảnh.

Đi ngang qua đình trung, hai vị sư huynh Thập Tam, Thập Tứ đang ngồi dưới gốc táo đang cá cược xem vị khách kia là nam hay là nữ. Ta đoán là tứ ca Bạch Chân đến thăm hỏi, cho nên móc một viên dạ minh châu ra, cũng rút rè tham gia đánh cược. Bước vào tiền sảnh lại chẳng ngờ, vị khách mà đại sư huynh nói đến lại chính là Ly Kính - nhị hoàng tử của Quỷ tộc đã lâu không gặp.

Lúc ấy, hắc nghiêm trang ngồi ngay trên chiếc ghế thái sư bằng gỗ lê, lim dim mắt uống trà. Nhìn thấy ta bước vào hắc thoáng ngáy người.

Lấy máu Mặc Uyên để rửa cung Đại Tử Minh, ta suy diễn rất có logic, lần này Ly Kính đến đây chẳng phải hỏi tội lần trước sao? Hắc ta lại bước nhanh hai bước, rất nhiệt tình thân thiết ôm lấy hai tay ta: “A Âm, ta hiểu rồi, lần này ta sẽ cùng đệ ở cùng bay chung, gắn bó bên nhau”.

Cành hoa đào gãy “rắc” một tiếng rơi xuống đất.

Thập Tam sư huynh đứng ngoài cửa hét lên: “Trả tiền, trả tiền, là con gái đó”.

Ta rất hoang mang, ngẫm nghĩ hồi lâu, mới mở vạt áo cho hăn nhìn: “Đệ là đàn ông, huynh và các phu nhân ở tấm điện của huynh ân ân ái ái, đâu phải là một kẻ đoạn tụ”.

Thực ra ta không phải là đàn ông, trái tim hồ ly to bằng bàn tay dưới lớp da thịt kia đâu có thô lỗ như bọn đàn ông, mà vẫn dịu dàng tinh tế như những cô gái bình thường. Nhưng vì ban đầu mẹ ta muốn đánh lừa Mặc Uyên, nên ta không tránh khỏi phải giữ hình dáng đàn ông này cho đến khi học thành tài, có thể thuận lợi ra khỏi sư môn.

Ly Kính nhìn chăm chăm vào bộ ngực bằng phẳng của ta, quẹt máu mũi nói: “Từ ngày huynh rời khỏi phòng của đệ, huynh đã suy nghĩ rất nhiều. Vì sợ rằng mình đúng là có tư tưởng kỳ quái như lời đệ nói, cho nên cả ngày quyến luyện hoa liễu, những mong, những mong sẽ dùng đàn bà để mê hoặc chính mình. Lúc đầu, lúc đầu cũng có chút hiệu quả, nhưng chẳng ngờ từ sau khi đệ ra đi, ta ngày nhớ đêm mong. A Âm”, hăn chẳng màng tới xung quanh mà tiến tới ôm chặt ta, chậm rãi nói: “Vì đệ, dù làm đoạn tụ một lần cũng đâu có gì đáng ngại?”.

Ta ngẩng lên nhìn gỗ hoa đào trên xà nhà, lại nghĩ kỹ một lượt, cảm thấy tình thế lúc này, sao mà khiến người ta kinh sợ đến vậy, sao mà khiến người ta ngậm ngùi biết bao.

Thập Tứ sư huynh cười ha ha: “Rốt cuộc là ai trả tiền cho ai?”.

Cho dù Ly Kính ngàn dặm xa xôi chạy tới Côn Luân để thổ lộ tâm tình với ta, nhưng đối với hăn, ta chẳng hề có một chút tình cảm đoạn tụ nào, đành chỉ có thể khiến hăn thất vọng mà thôi.

Sắc trời dần tối, đường núi khó đi, ta giữ hăn ở lại trên núi một đêm. Đại sư huynh Nại Hà biết được có một kẻ đoạn tụ lên núi tìm ta, bèn tức giận đánh hăn, tổng cổ ra khỏi cửa.

Ta vô cùng khâm phục sự can đảm của Ly Kính, bị đại sư huynh đánh một trận dã man như vậy cũng quyết không từ bỏ, cách dăm ba hôm lại sai vật cười của hăn là Hỏa kỳ lân đem tới mấy bài thơ tình vừa đau thương vừa chua xót. Lúc đầu viết “Trên trời nguyện làm chim liền cánh, dưới đất nguyện làm cây liền cành”, dăm hôm sau lại “Tương tư muốn gặp nhau biết

ngày nào, lúc này đêm nay khó vị tình”, vài hôm sau lại “Áo khăn dần lỏng cũng không hối hận, vì ai thương nhớ tấm thân hao gầy”.

Vì những trang giấy viết những bài thơ này rất dễ cháy, nên Thập Tam sư huynh vốn được phân công coi sóc chuyện bếp núc liền nhặt nhạnh từng trang từng trang, lấy làm mỗi nhóm bếp. Ta cũng từng cố hết sức giữ gìn bảo vệ chúng, nhưng chỉ một câu của đại sư huynh Nại Hà: “Đệ suốt ngày ở trên núi không sản xuất, chỉ biết ngồi không đợi ăn cơm, lần này khó khăn lắm mới có chút giấy bỏ đi để đóng góp, vậy mà còn nhỏ mọn như thế” làm cho ta “tắt họng” ngay lập tức. Khi đó ta vẫn còn nhỏ, tuy ngày ngày cùng ở với cánh đàn ông, may mắn là vẫn còn chút tình cảm của thiếu nữ. Tuy rằng chưa từng đáp lại Ly Kính lời nào, nhưng hắn vẫn vô cùng nhẫn nại, ngày ngày sai Hỏa kỳ lân mang thư tới. Ta cũng hơi rung động vì hắn.

Một ngày kia, Hỏa kỳ lân đem tới hai câu thơ, rằng “Thiên trường địa cửu hữu thời tân, Thử hận miên miên vô tuyệt kỳ” (Thiên trường địa cửu còn có lúc hết, Nhưng mỗi hận này đằng đằng không bao giờ nguôi). Ta kinh sợ, tưởng rằng đó là di thư, hắn có vẻ giống như một người nghĩ quẩn, bèn tiện đường ngồi lên lưng Hỏa kỳ lân, âm thầm đi tới cung Đại Tử Minh để khuyên nhủ hắn. Hỏa kỳ lân lại đưa ta tới thẳng động phủ ở dưới chân núi.

Đó là một cái động tự nhiên, sau đó được thu dọn, sửa sang, Ly Kính đang nằm nghiêng trên chiếc sập bằng đá. Ta không biết hắn đã chết hay còn sống, chỉ cảm thấy trời như đã sụp xuống một nửa, bèn nhảy xuống khỏi Hỏa kỳ lân mà chạy tới lay hắn. Lay, lay, rồi lại lay, trước sau hắn vẫn không hề tỉnh lại. Ta không biết làm thế nào, đành phải lấy pháp khí ra, sấm rền chớp giạt gió điên cuồng thổi qua, thử hết cách này tới cách khác, nhưng hắn vẫn không tỉnh. Hỏa kỳ lân thấy không ổn bèn nhắc ta: “Pháp khí này đánh bên người chỉ là gây tê, thượng tiên không ngại thì hãy kích thích vào tâm can mềm yếu của điện hạ, có lẽ điện hạ sẽ tỉnh lại”.

Cho nên ta liền nói câu nói đó.

“Huynh mau tỉnh đi mà, đệ nhận lời huynh là được chứ gì”.

Hắn quả nhiên mở choàng mắt, tuy rằng bị chiếc quạt lụa của ta đập cho tơi tả nhưng hắn vẫn cười, nói: “A Âm, nhận lời huynh rồi thì đệ không

được hồi hận đấy, đỡ huynh dậy nào, huynh bị pháp khí của đệ đánh cho xương cốt rụng rời rồi”.

Lúc đó ta mới biết đây chỉ là mưu kế.

Sau này đại ca mới nói cho ta hay, mưu kế trong chuyện gió trăng không được coi là mưu kế, chỉ là hứng thú mà thôi; còn hứng thú trong chuyện gió trăng cũng không được coi là hứng thú, chỉ là mưu kế mà thôi. Sau khi trải qua vết thương lòng, ta thấy nó cực kỳ có lý. Nhưng lúc đó thì vẫn chưa ngộ được chân lý.

Ly Kính đã đuổi hết những vị phu nhân trong tấm điện của hắc, còn ta thì ở chung với hắc. Đường khi tháng tư giữa chốn nhân gian, hoa đào trên núi bắt đầu nở rộ. Ly Kính vì đã thành công nên không gửi những bài thơ suốt mướt đến nữa. Đại sư huynh cho rằng hắc đã không thể kiên nhẫn được nữa nên vô cùng vui vẻ, các bài luyện tập tu tiên của chúng ta cũng nhờ phúc ấy mà được giảm đi không ít, vì thế mọi người vừa tiêu dao lại vừa sung sướng.

Khi ấy, trong lòng Ly Kính vẫn có chút dè chừng với đại sư huynh, nên tuy rằng ở dưới chân núi nhưng cũng không lên núi nữa. Thế nên, mỗi ngày sau khi ta kết thúc bài luyện tập, đến trước động của Mặc Uyên báo cáo xong, liền thu dọn đồ đạc để xuống núi hẹn hò với hắc, ngày tháng trôi qua một môt muốn chết đi được.

Ly Kính quả không hổ là kẻ quen đường tìm hoa hỏi liễu, khiến người ta vui vẻ. Giờ đây vẫn còn nhớ, hắc từng tặng cho ta rất nhiều đồ chơi tinh xảo. Những thứ như đế tết bằng cỏ, sáo ngẩn bằng trúc xanh, thứ nào cũng toàn tâm toàn ý làm thành, thực khiến người ta yêu thích. Cố nhiên có điều là không đáng mấy tiền, khiến người ta không khỏi tiếc nuối.

Có một lần hắc còn tặng ta một dây hoa dưa chuột. Lúc ở cung Đại Tử Minh, công chúa Yên Chi từng kể với ta rằng, vị ca ca này của nàng ta từ lúc nhỏ đã mắc một tật nhỏ, đó là không phân biệt được màu vàng hay màu tím. Hắc ta nhìn màu vàng hay màu tím đều giống như nhau, mà màu sắc này lại là một màu sắc kỳ dị mà người thường không thể nào lý giải nổi. Như thế, khi tặng ta hoa dưa chuột, chắc hắc hắc coi đó là một loài hoa tuyệt thế. Ta cũng không thềm so đo với hắc, hoa dưa chuột tốt xấu gì cũng

là một loài hoa. Cho nên ta ép khô nó lại, rồi kẹp vào trong một cuốn sách về đạo pháp, trân trọng cất đi.

Sau khi ta mắc phải vết thương lòng thì không còn muốn nhớ lại quãng thời gian ta và Ly Kính tâm hợp ý đầu với nhau năm đó nữa. Rõ ràng đã qua nhiều năm như thế, những tình tiết của quãng thời gian này ta cũng không còn nhớ rõ nữa.

Vậy thì hãy tiếp tục từ đoạn Huyền Nữ ra sân khấu đi.

Huyền Nữ là một muội muội nhỏ nhất của nhà đại tẩu Vị Thư ta. Khi đại tẩu được gả vào nhà ta, tẩu ấy vẫn là một đứa trẻ còn quần trong tã lót. Vì cái năm đại tẩu xuất giá, nhà mẹ đẻ xảy ra một số chuyện, Huyền Nữ từ nhỏ đã được đại ca đại tẩu ta nuôi dạy, thường xuyên cùng chơi, cùng ở với ta. Huyền Nữ rất thích tướng mạo của ta, lúc còn nhỏ, cả ngày thường lèo nhèo bên tai ta rằng, muốn có được khuôn mặt giống ta như đúc. Ta bị nàng ta lèo nhèo suốt mấy trăm năm, thực là quá khổ sở, vì biết rằng Chiết Nhan có bản lĩnh dịch dung thay đổi khuôn mặt, có một năm nhân dịp sinh nhật nàng ta, ta bèn đặc biệt tới rừng đào mười dặm để vờ Chiết Nhan, xin người làm phép thuật, biến nàng ta giống ta tới bảy, tám phần. Huyền Nữ được toại nguyện nên cực kỳ vui vẻ. Ta được thanh tịnh nên cũng vui vẻ vô cùng. Như thế mọi người đều vui vẻ.

Nhưng chẳng bao lâu sau thì phát hiện chuyện không hay. Không phải là phép thuật của Chiết Nhan chẳng ra gì mà là ở chỗ ta suốt ngày phải nhìn gương mặt gần giống hệt mình lượn qua lượn lại trước mắt, khó tránh khỏi choáng váng đầu đầu, thế nên ta dần dần tránh xa Huyền Nữ, ngày ngày chơi bời cùng tứ ca.

Sau khi Huyền Nữ lớn lên, thành một cô nương, bèn quay về chỗ cha mẹ nàng ta. Ta và nàng ấy từ đó chẳng còn qua lại chi nữa.

Khi ta với Ly Kính đang bên nhau nồng thắm thì đại tẩu gửi thư đến nói rằng, mẹ của đại tẩu đang ép gả Huyền Nữ cho một tên mù, Huyền Nữ liền chạy một mạch đến động phủ của đại ca và đại tẩu. Nhưng động phủ của họ cũng không hẳn là an toàn, mẹ của đại tẩu trước sau gì cũng tìm đến. Cho nên tẩu ấy và đại ca ta bàn bạc với nhau tạm thời gửi Huyền Nữ tới chỗ của ta để lánh nạn.

Nhận được thư của đại tẩu, ta liền thu dọn phòng của mình một lượt, lại gửi cho đại sư huynh một lá thư, cho huynh ấy hay rằng có một tiên hữu sắp đến Côn Luân làm phiền mấy ngày. Gần đây tâm tình đại sư huynh rất vui vẻ, nghe nói vị tiên hữu này là nữ thì tâm tình càng vui vẻ hơn, rất mau mắn nhận lời.

Ba ngày sau, Huyền Nữ yếu điệu cười một đám mây xám tiến vào gò Côn Luân.

Khi nàng ta nhìn thấy ta thì lặng đi trong giây lát.

Trong thư đại tẩu chưa nói cho Huyền Nữ biết rằng ta chính là Bạch Thiển, bạn chơi thuở thiếu thời của nàng ta, mà chỉ nói ta là một tiên hữu chơi với họ mà thôi.

Huyền Nữ ở lại gò Côn Luân. Dung mạo của nàng ta thực sự có đến chín phần giống ta. Đại sư huynh nhận xét rằng: “Nói nàng ta không phải là muội muội của đệ ta quả thực không tin được, hai người bọn đệ đứng cạnh nhau, chỉ khác có mỗi dáng vẻ yếu điệu”. Khi đó ta đương lúc gió xuân đặc ý, tự cho rằng mình không có dáng vẻ sầu thu thương xuân, luyện hoa tiếc nguyệt, quả thực có chút không có dáng vẻ yếu điệu.

Ta thấy Huyền Nữ cả ngày u uất sầu bi, khuôn mặt võ vàng, vốn có ý quan tâm thăm hỏi như chốn thân thích, lần sau xuống núi tìm Ly Kính liền dẫn nàng ta đi theo.

Lúc Ly Kính mới gặp Huyền Nữ thì ngây ra hồi lâu, khó khăn mới lắm trấn tĩnh, lại thốt ra một câu cực kỳ ngây ngô: “Ở đâu ra một Tư Âm nữ thế này?”.

Huyền Nữ liền cười “phì” một tiếng.

Ta thấy nàng ta cuối cùng đã vui vẻ lại nên cũng rất sung sướng. Hôm sau đi tìm Ly Kính cũng dẫn nàng ta đi theo.

Một ngày, khi ta đương leo trên cây táo ở đình trung để hái táo, định bụng khi mặt trời xuống núi sẽ mang đến động của Ly Kính mời hẳn thưởng thức.

Đại sư huynh ào đến như cơn gió, ngồi yên dưới gốc cây, cắn răng mà nói với ta: “Lần trước huynh đánh kẻ đoạn tụ đến tìm đệ, đệ còn trách

huynh ra tay quá nặng, còn huynh lại hận mình sao ngày đó mình không đánh chết hắc ta đi, không cho hắc dẫn đệ đi, hắc lại dẫn Huyền Nữ đi...”.

Ta một mình chật vật tụt xuống khỏi cây táo, miễn cưỡng ngẩng đầu lên nói: “Đại sư huynh, vừa nãy huynh nói gì?”.

Huynh ấy ngẩn ra, vội vàng dìu ta: “Mau mau xuống núi, nhìn từ xa cũng thấy tên đoạn tụ đang nắm tay Huyền Nữ đi dạo, đáng vẽ chán chết tình cảm”.

“Ồ?” Huynh ấy lại dìu ta nửa bước, sau đó lại dừng lại, sờ cằm, nói: “Huyền Nữ là một nữ thần tiên, kẻ đoạn tụ đó lại là một tên đoạn tụ rất chân thành, sao bọn họ lại có thể thành đôi được nhỉ?”.

Ta như có sét đánh ngang tai, vùng khỏi tay huynh ấy, chạy như bay xuống núi.

Hỏa kỳ lân đang ngủ gà ngủ gật bên ngoài động.

Ta bắt quyết biến thành một con ngài, loạn choạng vỗ cánh bay vào trong động.

Trên chiếc sập đá có hai bóng người đang quần lấy nhau.

Người con gái nằm phía dưới có khuôn mặt giống hệt ta, đang thở hổn hển.

Người đàn ông ở trên đưa tay rẽ mái tóc dài đen bóng, dịu dàng gọi: “Huyền Nữ, Huyền Nữ”.

Nhất thời lòng ta lạnh buốt, không trụ nổi, gió thổi qua động thổi ta rớt xuống đất, hóa thành hình người. May mà vẫn đứng vững, không đến nỗi mất đi phong độ của gò Côn Luân.

Ly Kính và Huyền Nữ cùng lúc quay đầu lại, sự hoảng loạn ấy quả thực không nằm ngoài dự liệu.

Ta vẫn còn nhớ mình cực kỳ bình tĩnh bước tới, quạt cho Ly Kính một cái, lúc định quạt Huyền Nữ liền bị Ly Kính giữ tay lại. Huyền Nữ ôm chần rúc trong lòng hắc ta, gương mặt Ly Kính lúc xanh lúc trắng.

Ta với hắc giảng co một lúc, cuối cùng hắc cũng buông tay ra, nghiêm giọng nói: “A Âm, huynh xin lỗi đệ, rốt cuộc huynh vẫn không phải là một kẻ đoạn tụ”.

Ta giận quá cả cười: “Đây quả là cái cớ rất thông dụng, có phải đoạn tụ hay không thì chỉ cần người nói là xong, tốt lắm, tốt lắm. Bây giờ thì người định làm thế nào với ta?”.

Hắn trầm ngâm một hồi, nói: “Lúc đầu là do ta mê muội”.

Huyền Nữ nước mắt vòng quanh, nghẹn ngào nói: “Thượng tiên Tư Âm, xin người tác thành cho chúng ta, ta và Ly Kính tâm đầu ý hợp, hai người đều là đàn ông, rất cuộc, rất cuộc vẫn không phải là hợp lẽ”.

Nhưng đời này bà đây ghét nhất bốn chữ “tâm đầu ý hợp”.

Ta nghiêm nét mặt, lạnh lùng cười nói: “Thế cái gì mới là hợp lẽ, mới đầu làm loạn sau cùng vứt bỏ mới là hợp lẽ sao? Dụ dỗ người khác, phá hoại nhân duyên của người ta thì mới là hợp lẽ sao?”.

Khuôn mặt nàng ta trắng bệch, không nói nổi câu nào.

Lòng ta tan nát, vung tay áo thả bọn họ ra rồi đi. Với Ly Kính, thực sự đã hết rồi.

Khi ấy còn trẻ, xử lý sự tình chưa có kinh nghiệm biện bạch với họ về đạo lý hồi lâu, lãng phí rất nhiều nước bọt. Ta không hiểu rằng việc nên làm là mau rút đao chém loạn xạ, một đao lấy mạng hai người họ, để mình vui vẻ mới là hợp lẽ.

Ta lần đầu nếm trái tình yêu, đã gặp phải biến cố lớn đương nhiên sẽ đau lòng vô cùng. Hễ nghĩ tới Ly Kính và Huyền Nữ se chỉ luôn kim bắc cầu Hỷ Thước, kẻ ngốc nghếch vẫn là ta, chỉ biết đau lòng. Một mặt đau lòng vì thất tình, một mặt đau lòng vì đã gây nên đầu mối oan gia.

Những món đồ chơi không đáng tiền mà Ly Kính đem đến cho ta trước đây, đều trở thành tâm bệnh giày vò ta. Ta trần trọc mất ngủ, đem bọn chúng ra đốt sạch, nhưng cũng khó mà gỡ ra được, chỉ có cách uống rượu. Cho nên ta say mèm một trận ba ngày dưới hầm rượu của gò Côn Luân.

Tỉnh dậy đã thấy mình đang dựa trong lòng sư phụ.

Mặc Uyên dựa lưng vào một vò rượu lớn, tay phải đang cầm một hồ lô rượu, tay trái giữ ta.

Nhìn thấy ta tỉnh lại, người chỉ nhãn mày, nhẹ nhàng nói: “Uống nhiều rượu như vậy, phải khóc được mới tốt, u uất kết tới tận tim phổi thì thật uống cho chỗ rượu ngon này của ta”.

Cuối cùng ta ôm lấy chân người mà khóc một trận. Khóc xong, ngẩng đầu lên nhìn người: “Sư phụ, cuối cùng người đã xuất quan rồi, vết thương đã khỏi chưa? Có để lại thương tật gì không?”.

Người nhìn ta một cái, chỉ khẽ cười nói: “Vẫn còn tốt, không cần nhìn người làm canh tâm bổ cho ta”.

Tình cảm của ta và Ly Kính khi ấy là một mối tư tình bí mật.

Các sư huynh đều cho rằng người ta yêu là Huyền Nữ, vì Huyền Nữ bị Ly Kính cướp đi nên mới sầu não, bi lụy như thế. Quả là rối tung rối mù.

Chỉ có sư phụ Mặc Uyên là nhìn rõ, xoa xoa tóc ta mà khẽ nói: “Đôi mắt của tên Ly Kính đó rất sáng, chỉ tiếc là ánh mắt không được đẹp”.

Sau khi Mặc Uyên xuất quan, liền nhận được thiệp mời của Đông Thần Huyền Minh.

Thượng thần Huyền Minh ở sâu phía bắc của Bắc Hoang, độc chiếm địa giới một vạn hai ngàn dặm của Thiên Bắc. Lần này sắp mở một pháp hội, đặc biệt sai sứ giả đến chờ dưới Côn Luân, cung kính mời Mặc Uyên đến đó đăng đàn giảng đạo.

Vì Mặc Uyên là con trưởng của Phụ Thần sáng thế, địa vị cao quý, đám thượng thần của bốn bể tám cõi mỗi khi khai hội pháp đạo đều khó tránh phải mời người.

Mặc Uyên cầm tấm thiệp liếc qua một cái, nói: “Giảng kinh dạy đạo thực lòng ta chẳng có hứng thú, nhưng ngọn núi mà Huyền Minh ở cũng có nhiều cảnh đẹp, Tiểu Thập Thất, người cũng thu dọn cùng ta đi một chuyến”.

Ta liền vui vẻ đi về phòng gói tay nải.

Đại sư huynh đi theo vừa đi vừa nói, đến cổng còn nhắc nhở ta: “Trước đây sư phụ không dễ dàng nhận những thiệp mời tầm thường như thế này, lần này hẳn vì muốn đệ vui vẻ, mới dẫn đệ đi để giải tỏa tâm trạng, Thập Thất, sư huynh biết đệ trong lòng đau khổ, nhưng sư phụ cả ngày công việc bận rộn, giữa trăm ngàn bề bộn còn tranh thủ thời gian quan tâm đến đệ, quả thực rất lao lực. Đệ cũng lớn như vậy rồi, đương nhiên cần học cách làm thế nào để sư phụ khỏi bận tâm, đấy mới là đạo hiếu của kẻ làm đệ tử”.

Ta ấp úng gật đầu.

Ở Bắc Hoang bảy bảy bốn mươi chín ngày, phần lớn thời gian ta đều rất tiêu dao vui vẻ.

Những lúc Mặc Uyên không giảng kinh, thì ta lượn qua lượn lại ngắm núi non đồng bãi. Đến khi Mặc Uyên lên đài sen, thì ta trà trộn trong đám thần tiên tham dự, ngồi cắn hạt dưa, ngủ gà ngủ gật.

Mặc Uyên xưa nay chưa từng có hứng thú với đạo pháp, nhưng đã bàn luận thì cũng thao thao bất tuyệt, vì thế rất nhiều thần tiên đều đến tranh luận về đạo pháp với người, đại loại về luân hồi tịch diệt, nhân tâm khó lường... Mặc Uyên hết lần này đến lần khác đều thắng, thực sự khiến người ta phải sput sput.

Như thế, dường như ta đã vượt được chuyện Ly Kính ra khỏi đầu. Chỉ là mỗi khi đêm về, khó tránh khỏi một đôi lần mơ thấy ác mộng.

Hội đạo pháp của thượng thần Huyền Minh đã diễn ra hết sức viên mãn.

Hội đạo pháp đã kết thúc. Mặc Uyên dẫn ta đến Bắc Hoang chơi thêm ba ngày, mới thu dọn quay về Côn Luân.

Lúc đó bọn ta lại nghe thấy tin nhị hoàng tử của Quỷ tộc lấy vợ. Hôn lễ diễn ra hết sức thoải mái, Quỷ tộc chúc mừng liên chín ngày.

Cung Đại Tử Minh và gò Côn Luân sớm đã tuyệt giao, đương nhiên là sẽ không được gửi thiệp mời. Chỉ là trong thư của đại tẩu gửi đến có nói, mẹ tẩu ấy cực kỳ hài lòng với hôn sự này, Huyền Nữ may mà có ta coi sóc.

Bạch Thiển ta cũng chẳng phải là một kẻ nhỏ nhen. Ly Kính đã phụ bạc ta, chẳng qua cũng là tư tình nữ nhi, sau hàng nghìn hàng vạn năm trôi qua, cũng có một ngày ta hiểu ra, tương phùng cùng nâng chén cũng không phải là chuyện khó làm.

Chỉ cần không xảy ra một số chuyện sau này.

Cái đêm mà Mặc Uyên đến cứu ta và sư huynh Lệnh Vũ đã đánh cho Kinh Thương bị thương không nhẹ. Tháng thứ ba sau đại hôn lễ của Ly Kính, Kinh Thương đại để cũng trị khỏi thương thế, liền dựng lên cờ Mặc Uyên cướp vợ để khởi binh làm loạn.

Đây thực sự không phải là cái cớ có thể diện. Đừng nói là lúc Mặc Uyên tới cướp người, hẳn vẫn còn chưa cùng sư huynh Lệnh Vũ bái đường,

cho nên đương nhiên không thể coi là phu thê. Tuy cái danh nghĩa đó rất khiên cưỡng nhưng dù gì cũng thuyết phục được hàng vạn tướng sĩ của Quỷ tộc. Để biểu thị quyết tâm, Kinh Thương còn chọn một người con gái trong Quỷ tộc cho Ly Kính, lại đánh cho người vợ mới cưới của Ly Kính là Huyền Nữ một trận toại bởi, máu me đầm đìa rồi đem vứt ở gò Côn Luân.

Đại sư huynh vốn là người có lòng dạ từ bi, lấy một chiếc chăn hoa bọc Huyền Nữ lại rồi bế vào trong.

Mặc Uyên cũng mắt nhắm mắt mở, coi như không thấy chuyện này.

Khi các Quỷ tướng tiến đến ranh giới của hai tộc chừng chưa đến ba mươi dặm, lão Thiên Quân ở Cửu Trùng Thiên phái hai mươi tám tiểu đồng đến thúc giục, Mặc Uyên lúc đó mới lấy bộ Huyền Tinh khôi giáp cất ở đáy ruộng đã lâu ra giũ cho hết bụi, lạnh nhạt nói: “Kinh Thương đã coi ta là cái cớ để hưng binh, mà ta lại là chiến thần cũng không tránh khỏi phải đấu với hắn một trận. Tiểu Thập Thất, người hãy kiểm tra qua bộ áo giáp này, cất đã lâu năm như vậy sợ rằng bị mối mọt cắn hỏng”.

Lão Thiên Quân vô cùng vui mừng, ban cho Mặc Uyên mười vạn thiên tướng cùng ba chén rượu bồ đào để đưa tiễn lúc xuất chinh. Mười bảy huynh đệ chúng ta đứng thành một hàng, ai cũng nhận chức dưới trướng của người.

Đó chính là trận chiến đầu tiên mà ta trải qua trong đời, từ lúc bắt đầu cho đến khi kết thúc, đằng đằng suốt chín chín tám mươi một ngày.

Chín chín tám mươi một ngày chinh chiến liên miên, khói lửa ngút trời. Mặc Uyên là chiến thần bất bại, đáng nhẽ trận chiến này đã có thể kết thúc chóng vánh, nhưng khi quân của Quỷ tộc binh bại như núi đổ thì Huyền Nữ lại lén lút lấy trộm bản đồ trận pháp của quân Thiên tướng đưa cho Ly Kính, lúc đó mới biết Huyền Nữ bị đánh chỉ là khổ nhục kế, tiếc thay là đại sư huynh lại cứu Huyền Nữ, đường đường chính chính dẫn sói mắt trắng vào cổng núi Côn Luân.

Mặc Uyên đã hao tổn biết bao khí lực để cứu chữa, tổn thương nguyên thần. Nhân lúc Quỷ tộc còn chưa nghỉ ngơi ngẫm tình tường bảy bảy bốn mươi chín đạo trận pháp, Mặc Uyên dẫn các Thiên tướng tấn công gấp rút ở một đường khác, bao vây ba vạn tàn tướng của Quỷ tộc ở Nhược Thủy.

Khi đó ta còn rất xuẩn ngốc, không hề nghĩ rằng, cho dù Mặc Uyên có bản lĩnh siêu phàm thì đỡ thay ta ba cú sét cũng đâu phải là trò đùa, sao có thể trong thời gian ngắn ngủi mấy tháng là có thể hồi phục hoàn toàn?

Nếu lúc đó trong lòng ta còn đôi chút hoài nghi thì kết cục cuối cùng đã không như thế.

Nhưng sự phụ che giấu rất giỏi, luôn luôn che giấu rất giỏi.

Trận đánh cuối cùng, hai quân dàn trận bên hai bờ sông Nhược Thủy, mây đen cuồn cuộn giăng kín tầng không.

Ta ngỡ rằng trận này đến đây là kết thúc, sự tình cơ bản vô cùng đơn giản, hoặc là Quỷ tộc dâng thư hàng, hoặc là đợi đến lúc bị diệt tộc; chứ chẳng ngờ giữa đường Kinh Thương lại sử dụng tới chuông Đông Hoàng. Đông Hoàng đã được thả ra, vạn kiếp thành tro, muôn cỗi tiêu tan. Một thần khí thượng hạng, một thứ vũ khí sắc bén hàng đầu.

Kinh Thương cười nói: “Chỉ cần ta còn là vua của Quỷ tộc, thì sẽ không đời nào quy hàng, trời đất dù có đổi vận, thì vẫn còn có thần tiên của tám cỗi làm bạn với ta, ta cũng không lấy làm oan uổng”.

Khi đó ta lại rất vững dạ, vì nghĩ rằng tuy chuông Đông Hoàng là một đồ vật có thể hủy diệt trời đất, nhưng rốt cuộc nó vẫn là do Mặc Uyên làm ra, đương nhiên người sẽ có sức mạnh để hóa giải nó.

Ta không hề biết rằng khi đó Mặc Uyên đã cố gắng chống đỡ rồi. Tuy chuông Đông Hoàng là thần khí do người tạo ra, nhưng người cũng không có cách nào để chế ngự được nó. Như thế, muốn ngăn nộ khí của chuông Đông Hoàng chỉ có thể tìm một nguyên thần cực lớn để tế trong khi nó chưa hoàn toàn mở ra.

Trong nháy mắt, chuông Đông Hoàng trong tay Kinh Thương đã biến thành khổng lồ, như một đóa sen đỏ trên thượng giới bốc lên rừng rực như lửa địa ngục.

Đến giờ ta vẫn còn nhớ cảnh tượng Mặc Uyên tay chống kiếm Hiên Viên dùng hết sức lao vào ôm lấy chuông Đông Hoàng. Bốn phía quanh chiếc chuông phát ra một thứ ánh sáng đỏ như máu chói lòa, chiếu xuyên qua cơ thể của người. Trong thứ ánh sáng càng lúc càng đỏ rực lên ấy, người đột nhiên quay đầu lại, khẽ nhếch khóe môi.

Sau đó, Thất sư huynh là người sở trường về đọc khẩu hình nói với ta rằng, trước lúc lâm chung, sư phụ chỉ nói hai tiếng, đó là: “Đợi ta”.

Mặc Uyên là chủ nhân của chuông Đông Hoàng, đương nhiên là người hiểu về chuông Đông Hoàng hơn ai hết. Trước khi bị chuông hấp thu hết tu vi, Mặc Uyên vẫn cố gắng kéo dài pháp thuật, liệu mình đến khi hồn tiêu phách tán, sống chết bắt Kinh Thương nhốt vào trong chuông Đông Hoàng. Như thế, cho dù là kẻ đầu tiên dám sử dụng thần khí của tám côi thì Quỷ tộc cũng không thể có lợi đến nửa điểm.

Quỷ Quân đã bị giam, con trai cả của hắc vốn được phong làm tướng quân đã dẫn ba vạn tàn quân, run như cầy sấy trước mặt mười vạn Thiên Quân, vội vàng dâng thư hàng.

Tứ sư huynh nói, lúc đó ta ôm lấy Mặc Uyên toàn thân máu tươi đầm đìa, đôi mắt đỏ ngầu toàn tia máu, nhất quyết không chịu nhận thư hàng của đại hoàng tử của Quỷ tộc, mười ngón tay nắm chặt chiếc quạt trong tay, nghiêng răng nghiêng lợi quát, nếu không cứu được sư phụ thì sẽ phải đem hết người trong thiên hạ ra bồi táng, suýt chút nữa đã làm lỡ đại sự của Lão Thiên Quân trên Cửu Trùng Thiên.

Mấy vị sư huynh quá sốt ruột, đành phải đánh ngất ta, rồi đưa đi cùng với di thể của sư phụ về núi Côn Luân.

Tứ sư huynh cho rằng lúc đó ta thực sự đã biến thành thổ phỉ, còn ta thì chẳng có chút ấn tượng nào. Còn nhớ một đêm tỉnh dậy, ta thấy mình cùng nằm với Mặc Uyên trên một chiếc sập gỗ, hai tay ta nắm chặt lấy mười ngón tay của người, còn người thì không thở.

Cái loạn Quỷ tộc đã kết thúc như thế. Nghe nói ngay sau đó cung Đại Tử Minh xảy ra một trận biến loạn, đại hoàng tử bị bắt giam, nhị hoàng tử Ly Kính thân khoác lam bào, đăng cơ vương vị. Ngày kế vị, hắc dâng đoá sen Hàn Nguyệt quý hiếm trong hoa viên lên Lão Thiên Quân làm cống phẩm.

Lão Thiên Quân sai mười tám vị thượng tiên hạ giới, nói là giúp mười bảy sư huynh đệ chúng ta lo liệu hậu sự cho Mặc Uyên. Ta đầu tóc bù xù, cũng chẳng biết lấy sức lực từ đâu mà cầm cây quạt đánh đuổi thẳng cổ mười tám tên thượng tiên này ra khỏi núi Côn Luân.

Thất sư huynh an ủi ta, nói: “Sư phụ tuy đã cười hạc khuất núi, nhưng chính miệng người đã dặn chúng ta đợi người, nếu như có thể bảo quản tốt tiên thể của sư phụ, không chừng người sẽ quay trở lại thật chẳng?”.

Ta như người chết đuối vớ được một cọng rơm.

Để bảo quản tiên thể của Mặc Uyên cũng không quá khó, tuy khắp bốn bể tám cõi mọi người đều không biết, nhưng loài hồ ly ở Thanh Khâu e rằng đều biết hết, máu từ trái tim Cửu Vĩ Bạch Hồ (cáo trắng chín đuôi) chính là loại thần dược tốt nhất. Vì thế, tìm một con Cửu Vĩ Bạch Hồ, mỗi ngày lấy một bát máu tim của nó, đem nuôi thân thể của Mặc Uyên là được rồi.

Vì Mặc Uyên là nam thần, nên phải tìm một con hồ ly cái, thì âm dương mới hài hòa. Vừa hay, ta chính là một con hồ ly cái. Hơn nữa lại là một con hồ ly cái có tu vi không tồi, thế nên ta tự mình lấy dao trích vào tim, lấy máu nuôi sống Mặc Uyên. Nhưng lúc đó thương thể của ta cũng rất trầm trọng, sau hai đêm liên tục lấy máu tim thì đã không thể gượng được nữa.

Đây thực sự cũng là một loại phép thuật, Mặc Uyên nhận máu của ta, đã dùng phép thuật này để bảo quản tiên thể của người thì phải luôn luôn dùng máu của ta, không thể đi tìm con hồ ly khác được.

Ta lo lắng khôn cùng, sầu não vô biên. Vừa hay lúc đó lại nghe nói Quỷ tộc có một quả hồn ngọc, nếu đặt nó vào trong miệng của Mặc Uyên thì thi thể sẽ mãi mãi không rửa nát. Chỉ có điều quả ngọc hồn đó là thánh vật của Quỷ tộc, rất khó lấy được.

Ta chẳng màng tới những gút mắc với Ly Kính, chỉ hy vọng hãn vẫn còn niệm chút tình bạn giữa ta và hãn buổi ban đầu, cho ta mượn quả hồn ngọc này. Tuy rằng Quỷ tộc của hãn chính là thủ phạm làm cho Mặc Uyên đến mức này, nhưng trên chiến trường ai đúng ai sai nào phân được rõ ràng.

Khi ấy ta là một kẻ chịu hạ mình như thế nào!

Trong cung Đại Tử Minh chói lọi, Ly Kính ngồi trên cao dò xét ta hồi lâu, sau khi lên ngôi Quỷ Quân, hãn thực sự đã uy nghiêm hơn trước rất nhiều.

Hắn thông thả nói với ta: “Quả hồn ngọc tuy là thánh vật của Quý tộc ta, dựa vào mối giao tình giữa bản quân và thượng tiên, thực sự cũng đáng cho thượng tiên mượn một phen, ngặt nỗi trong cung vừa có biến lớn, hồn ngọc cũng mất mấy ngày nay, thực lòng xin lỗi thượng tiên”.

Dường như giữa trời quang bỗng có sấm sét đánh trúng đầu ta, nhất thời đầu óc trống rỗng.

Loạng choạng bước ra khỏi cung Đại Tử Minh, lại gặp ngay Huyền Nữ ăn vận hoa lệ. Ắt ta vờ cung kính cười nói: “Thượng tiên Tư Âm từ xa tới đây, sao không nghỉ ngơi rồi hãy đi, thượng tiên đi như thế này chẳng phải cung Đại Tử Minh của chúng ta tiếp đãi không được chu đáo sao?”.

Tuy ta vô cùng chán ghét ả ta, nhưng lúc đó côi lòng tan nát, chẳng còn hơi sức đâu mà tranh cãi nên lượn vòng qua, tiếp tục đi đường ta. Ắt ta lại chẳng biết tốt xấu, giơ một tay chặn ngang trước mặt ta, thỏ thẻ: “Lần này há chẳng phải thượng tiên tới cầu quả hồn ngọc sao?”. Trên bàn tay trắng ngọc ngà đó là một viên đá quý tỏa sáng lấp lánh.

Ta hoang mang ngẩng đầu nhìn ả ta. Ắt ta cười hi hi: “Mấy ngày trước, quân thượng đã đem nó giao cho ta, để ta di lên những vết sẹo trên người. Trận đòn roi đó của Kinh Thương quả thực không nhẹ, đến bây giờ vẫn còn để lại mấy vết sẹo. Người biết đấy, con gái nhà người ta mà có sẹo trên người thì chẳng hay tí nào, đúng không?”.

Trên người con gái mà có vết sẹo, quả thực không hay. Ta ngẩng đầu nhìn trời cười khan ba tiếng, bèn dùng phép định thân, rồi cặp kẹp cứng Huyền Nữ dưới nách, sử dụng Chiết Phiến, đánh thẳng vào triều đường của Ly Kính, cầm tay phải của Huyền Nữ giơ ra trước mặt hắn ta.

Khuôn mặt tuyệt sắc của hắn ta lúc đó trắng bệch như tuyết, ngẩng đầu lên nhìn ta, miệng há ra nhưng chẳng nói được lời nào.

Ta ném Huyền Nữ vào trong lòng hắn, rồi lùi về phía sau đi tới cửa điện, cất tiếng cười bi thảm: “Việc mà cả đời Tư Âm này hối hận chính là đã đến cung Đại Tử Minh này để gặp Quý Quân Ly Kính người. Hai vợ chồng lòng lang dạ sói các người thật xứng đôi vừa lứa. Từ nay, Tư Âm ta không đội trời chung với cung Đại Tử Minh nhà người”.

Khi đó ta tuổi trẻ bông bột, không cướp lấy hồn ngọc, mà đi khỏi cung Đại Tử Minh.

Khi về đến Côn Luân, nhìn thấy sắc mặt nhợt nhạt của Mặc Uyên thì lại chẳng nghĩ ra được cách nào hay.

Chập choạng tối, ta lấy trộm một liều thuốc mê từ phòng luyện đan, trộn vào trong cơm của các vị sư huynh.

Đêm khuya, nhân lúc các sư huynh ngủ mê mết, ta lén công Mặc Uyên rời khỏi Côn Luân, dọc đường tốc hành, đem người về Thanh Khâu.

Hướng chính bắc của Thanh Khâu có một ngọn núi nhỏ là Phong Di. Lưng chừng núi có một sơn động hội tụ linh khí, cha ta đặt tên cho nó là Viêm Hoa động. Ta đặt Mặc Uyên nằm trên chiếc giường bằng. Vì lo lắng tự lấy máu của mình ra, ngộ nhỡ nếu chẳng có sức mà bùng đến để cho người uống thì sẽ không xong, nên ta dứt khoát nằm cạnh túc trực bên người.

Mặc Uyên thương tích đầy mình, đến mức ngày ngày uống máu của ta, cho đến khi vết thương khỏi hẳn thì mới giảm xuống còn một tháng một bát máu.

Ta thực sự không hiểu còn có thể lấy máu cho người uống mấy đêm nữa, mà chỉ nghĩ rằng nếu như ta chết đi thì người cũng không thể quay trở lại nữa. Hai người bọn ta chôn chung một chỗ, cũng có thể làm bạn giữa chốn u minh, nên đưa Mặc Uyên tới động Viêm Hoa. Động này vốn là ta tự chọn làm chỗ ẩn náu cho mình trước khi xảy ra thiên kiếp.

Cứ như thế đã bảy ngày trôi qua.

Ta cứ ngỡ rằng mình sẽ chẳng thể sống thêm được nữa. Khi mở mắt ra thì lại nhìn thấy mẹ với đôi mắt sưng đỏ.

Mẹ đã truyền cho ta một nửa tu vi của mình, ta mới có thể cứu lại tính mạng, cũng khôi phục luôn hình dáng con gái của mình.

Được thêm sự chăm sóc của mẹ, tuy lồng ngực ta ngày ngày vẫn trích một dao để lấy máu nuôi Mặc Uyên, nhưng cũng không còn quá đau đớn khổ sở nữa, chỉ còn điều vẫn chưa thể đi lại được.

Mẹ lo lắng ta buồn chán, nên cố ý mượn rất nhiều sách vở từ chỗ Chiết Nhan mang về động để cho ta tiêu khiển.

Nhờ thế ta mới biết, việc mang trộm Mặc Uyên từ núi Côn Luân về đây lúc đầu đã làm khó các thần quan biên soạn thiên sử. Họ phải viết một câu chuyện tuyên dương công đức của Mặc Uyên, nhưng viết đến đoạn cuối thì lại không biết phải khảo chứng về dấu tích tiên cốt của người ở đâu, nên đã để Mặc Uyên trở thành vị thần tiên duy nhất có sinh ra mà không có mất đi trong lịch sử của thần tiên, cũng không biết đã dẫn ra biết bao lời đồn thổi trong đám thần tiên hậu bối.

Sau này khi Chiết Nhan tới Thanh Khâu thăm ta cũng có nhắc tới sự việc này. Lão quần tay áo lại, mỉm cười: “Bây giờ bốn biển tám cõi đương thật ồn ào, chuyện gì cũng có, trong phủ Tấn Văn có một tiểu tiên có tài viết lách đã phỏng đoán giữa người và Mặc Uyên nảy sinh mỗi tình đoạn tụ, ngắt nổi lại mang danh phận thầy trò, nên chẳng hợp với lễ. Thế nên Mặc Uyên mới cố tình giả vờ chết, để cùng người vui vầy. Kể ra sự tình như vậy cũng khá là hợp lý cho nên ta mới qua đây xem thế nào”.

Ta dở khóc dở cười, Tấn Văn là thượng thần cai quản việc văn chương, nắm trong tay đại quyền chỉnh sửa lễ pháp của thần tộc. Đám thần tiên trong phủ của ông ta đều là những người chế định lễ pháp của thần tộc, tư tưởng lại “thoáng” như vậy thực sự khiến người ta phải ngường mặt.

Nghe nói các sư huynh trên đỉnh Côn Luân đã tìm ta suốt mấy nghìn năm, nhưng chẳng ai ngờ thân ta là tiên nữ, mà còn là Bạch Thiển của nhà họ Bạch ở Thanh Khâu, đương nhiên tìm kiếm chẳng thể có kết quả nên đành thôi.

Cho đến nay, trong cuốn sử chính thống nhất trên Cửu Trùng Thiên vẫn còn ghi như thế này: “... Mùa thu năm sáu vạn ba nghìn lẻ tám mươi hai, niên hiệu Hạo Đức Quân, loạn Quỷ tộc chấm dứt, con trai đích của Phụ Thần Mặc Uyên cùng đệ tử thứ mười bảy Tư Âm cùng nhau quy ẩn, không thể tra ra tung tích...”.

Tóm lại không ghi chép về đoạn ta trộm lấy tiên thể của Mặc Uyên, vẫn còn chừa lại thể diện cho ta.

Sống quá lâu, hẳn nhớ lại chuyện cũ là không thể nhớ hết.

Ly Kính đã chạy qua cầu tre, tới trước mặt ta, ta mới hốt hoảng nhớ ra mình vừa nhảy vào một động lớn, bắt gặp cảnh Quỷ Quân và một yêu nữ

đang hẹn hò bí mật.

Hắn nắm chặt tay ta, thành khẩn nói: “A Âm, huynh tìm đệ đã bảy vạn năm rồi”.

Ta liếc nhìn yêu nữ đang đứng trong thảo đình, bắn khoả không hiểu. Chỉ nghe nói chủ nợ đuổi theo con nợ, chứ chưa hề nghe nói con nợ ngày ngày chạy tới chạy lui đến trước mặt chủ nợ, còn hết lần này đến lần khác nhắc người ta rằng “sao người không đòi nợ ta”. Nhưng dù tính thế nào, giữa ta và Ly Kính thì hắn nợ ta khá nhiều.

Ta gỡ tay hắn ra, lùi về sau một bước. Hắn lại tiến lên trên một bước, nhìn thẳng vào ta mà nói: “Hình dáng đàn ông của đệ vốn rất đẹp, sao phải hóa trang thành con gái thế này. A Âm, có phải đệ vẫn còn oán huynh? Năm đó đệ nói sẽ không đội trời chung với cung Đại Tử Minh, đệ có biết huynh...”.

Ta phất phất tay áo, gượng cười: “Quý Quân không cần bận tâm, chẳng qua là lời nói lúc nóng giận, đến nay Quý tộc xú xú thanh bình, lão thân cũng chẳng sống uống bao năm qua, cũng hiểu được chút đạo lý, tuyệt đối sẽ không tới quấy nhiễu sự thái bình của cung Đại Tử Minh. Ngài và ta nước sông không phạm nước giếng”.

Hắn ngăn người ra, vội vàng nói: “A Âm, năm đó là huynh phụ đệ, vì đệ không phải là con gái, nên huynh, huynh... Bảy vạn năm đã trôi qua, bọn họ cũng đã nói với huynh, đệ đã, đệ đã... Huynh vẫn không tin, huynh đã nhớ đệ biết bao năm qua, A Âm”.

Ta bị mấy câu A Âm, A Âm của hắn làm cho quay cuồng đầu óc, sây xẩm mặt mày, giận dữ nói: “Ai nói ta không phải là con gái, người mở to mắt ra mà nhìn, có tên đàn ông nào giống như ta không?”.

Bàn tay định nắm lấy tay ta của hắn ngưng lại giữa chừng không, hồi lâu sau mới nghẹn ngào: “Đệ là con gái? Vậy năm đó, năm đó nàng...”.

Ta bèn nghiêng người tránh: “Gia sư không thu nhận nữ đệ tử, gia mẫu mới biến ta thành đàn ông. Quý Quân đã nhắc lại chuyện năm đó, ta cũng sẽ nhắc lại chuyện năm đó. Năm đó, Quý Quân từ bỏ ta, chọn Huyền Nữ, bốn con kỳ lân tới rước ả vào cung Đại Tử Minh, tiệc cưới linh đình suốt chín ngày, là vì cưới hỏi đàng hoàng...”

Hắn xua tay ngắt lời ta: “Năm đó trong lòng nàng có buồn không? Tại sao không nói với ta rằng mình là con gái?”.

Ta bị hắn hỏi vặn như vậy, liền quên sạch những lời sắp nói khi này, ngắc ngư một hồi cũng thành thật trả lời hắn: “Năm đó cũng buồn bã ghê gớm, nhưng giờ chẳng còn nhớ rõ nữa. Hơn nữa, người yêu mến Huyền Nữ ắt hẳn vì tính nết của nàng ta, chẳng nhẽ lại chỉ vì khuôn mặt đó sao? Ta cùng người đã chẳng còn dây dưa, có nhắc lại hay không cũng như nhau mà thôi”.

Hắn cắn chặt môi.

Ta chỉ cảm thấy đêm nay mình vô cùng đen đui, nhìn hắn không nói nổi nên lời, ta bèn vội vàng thi lễ, xoay mình bắt quyết cước gió mà đi, nhân tiện cũng tàng hình, để tránh bị đeo đuổi.

Chỉ nghe thấy tiếng gọi A Âm thảng thốt sau lưng.

Nhưng thế gian nào còn A Âm nữa.

Chương 7:

Chinh phục nàng, hãy chinh phục dạ dày của nàng trước

Tam ca, tam tấu không ở trong phủ.

Đám tiên đồng ở lại trông phủ đang túm tụm quỳ trước cửa động chơi chọi dế. Tiên đồng đứng đầu là Vân Sinh nhìn thấy ta đến, bèn vẫy tay với ta, hớn hờ nói: “Đã bao năm cô cô không tới chơi nhà, lần này quả thực không may, phu nhân vừa mới đi khỏi nhà, điện hạ ngày hôm qua cũng cười Hồ trán trắng đi tìm phu nhân rồi. Nếu cô cô không chê, hãy để Vân Sinh tiếp đón người”.

Ta im lặng một lát, hai vợ chồng họ coi việc người đuổi người chạy là hứng thú lớn nhất trong đời, mấy vạn năm qua mà vẫn vui vẻ không biết mệt. Ta thực sự cũng cảm thấy hơi đói, bèn bảo Vân Sinh chuẩn bị mang mấy món lên. Ăn xong bữa sáng, tiện tay lấy hai chiếc bình, san rượu Đào Hoa Túy đưa cho nó, dặn dò cẩn thận, rồi vẫy mấy đám mây lành quay trở về Thanh Khâu.

Giữa đường đi qua Hạ Châu, nhớ đến mộ của Thiên Ngô cũng ở nơi này nên nhân thể đến thăm.

Thần tiên thời viễn cổ phần lớn là dung mạo xuất chúng, chỉ có Thiên Ngô là khác biệt. Dung mạo đã không xuất chúng thì được bù đắp về mặt số lượng, tức là có tới tám cái đầu người. Năm đó khi ta còn học nghệ trên đỉnh Côn Luân cũng khá thân thiết với hắn. Sau đó vì sao đó mà hắn chịu ứng kiếp của thần tiên thời viễn cổ, vùi thân trong sét lửa. Nghe chuyện hắn chịu ứng kiếp, ta học tốc từ Thanh Khâu chạy đến Hạ Châu, nhưng hắn đã chỉ còn một nắm xương trắng.

Vì chần chừ ở Hạ Châu mất nửa ngày, nên khi về tới Thanh Khâu đã là giữa trưa.

Hai chân ta chuẩn bị chạm đất thì nhìn thấy một người bé nhỏ vận đồ màu xanh thắm trong động Hồ Ly của cha mẹ ta. Mê Cốc dáng vẻ tựa bảo mẫu, đứng bên cạnh, vô cùng bối rối: “Tiểu điện hạ, người chậm lại một chút đi, chậm lại chút đi”.

Ta đưa tay dụi dụi mắt.

Tên đó đã ngã “phịch” dưới chân ta, mắt rưng rưng lệ, nói với vẻ cực kỳ ảm ức: “Mẫu thân, người nói lời mà không giữ lời, rõ ràng hôm qua còn nói sẽ cùng cha con con về Thiên Cung”.

Mê Cốc cup mắt nhìn xuống đất, thỉnh thoảng lại liếc xéo về phía ta, hẳn là có rất nhiều điều muốn hỏi.

Ta trừng mắt nhìn lão ta, xua xua ống tay áo, coi như cho phép.

Lão ta chấp hai tay: “Mê Cốc đáng muôn chết, cô cô sai Mê Cốc trông coi Thanh Khâu. Bản lĩnh của Mê Cốc có thể đối phó với các tiểu tiên, nhưng tiểu điện hạ của Thiên tộc giá lâm, sao lão có thể ngăn người lại được. Huống hồ cả thái tử điện hạ cũng đưa con trai của cô cô tới, biết thân phận của tiểu điện hạ, thì chỉ còn cách mời thái tử vào Thanh Khâu nhưng lại không được ý chỉ của cô cô, xin cô cô trách tội”.

Ta ngây người ra, Dạ Hoa Quân cũng tới sao? Không có lẽ hôm qua ta quây một trận khi hắc gặp người đẹp, nên hôm nay cố ý tới đây hỏi tội ta chẳng?”.

Hôm qua ta chạy đi rất vội, cũng không biết hắc và công chúa Mậu Thanh rốt cuộc thu dọn sân khấu thế nào. Nhưng cô Mậu Thanh đó luôn nặng tình với hắc, cho dù đầu óc ta mụ mẫm bị con trai hắc xúi giục đi làm loạn một trận, nếu như hắc thật lòng muốn đến với nàng ta thì cũng không có gì khó. Lần này hắc chạy đến đây tìm ta tính sổ, thực quá nhỏ nhen. Mà ta chẳng tìm được cứ làu bàu.

Cục bột nhỏ ôm lấy tay phải của ta, ngẩng đầu lên bĩu môi nói: “Phụ quân nói mẫu thân không muốn về cùng là do không quen ở trên Thiên Cung. Chuyện đó chẳng vấn đề gì, con và phụ quân chuyển tới sống cùng mẫu thân là được. Chỉ cần có mẫu thân, A Ly ở đâu cũng thấy quen đó”.

Ta bị những lời của nó làm cho choáng váng, sắc mặt hắc cực kỳ khó coi, nói: “Con nói, con ở cùng với ta sao? Phụ quân con cũng dọn tới ở cùng với ta ư?”.

Cục bột nhỏ ngây thơ, hoạt bát lại gật đầu.

Mê Cốc rất hiểu lòng người dìu ta, thì thầm bên tai: “Cô cô, cần bình tĩnh”.

Trước đó cũng có tiền lệ.

Nghe nói Thiên Quân ngày nay khi làm thái tử vốn rất phong lưu, Lão Thiên Quân đã sắp đặt cho biểu tỳ làm thái tử phi của Thiên Quân. Thiên Quân bất mãn, Lão Thiên Quân liền hạ chỉ giam lỏng Thiên Quân ở phủ của cô mẫu. Thiên Quân ở phủ cô mẫu một tháng, rốt cuộc đã nảy sinh tình cảm với biểu tỳ, khi trở về Thiên Cung đã thành đôi thành lứa. Thực là một câu chuyện đẹp.

Như thế, Dạ Hoa Quân đến tiểu trang Thanh Khâu của ta, là danh chính ngôn thuận, không ai có thể đuổi hăn đi.

Có điều lần này hăn giống như đến gây rắc rối cho ta, đừng nói đến chuyện vun đắp với chả không vun đắp tình cảm. Vì thế, bản thượng thần thực lo lắng lắm thay.

Nghe nói Dạ Hoa Quân giao cục bột nhỏ cho Mê Cốc rồi về Thiên Cung trước mà cực kỳ an tâm.

Đã là người kế vị Thiên Quân trong tương lai, cai quản thần tiên trong bốn biển tám cõi, đương nhiên hăn cũng phải sống chung với những chuyện lặt vặt trong việc cai quản đó. Hăn đã dự định sẽ tới tiểu trang của ta ở Thanh Khâu, xem ra đi về là để chuẩn bị một chút.

Cục bột nhỏ nhìn sắc trời, rồi lại đưa mắt nhìn ta: “Mẫu thân, A Ly hơi đói rồi”.

Động Hồ Ly đã mấy ngày không nổi lửa, ta quay mình hỏi Mê Cốc: “Chỗ người còn đồ ăn không?”.

Mê Cốc ngại ngần đáp: “Không, chưa từng có”.

Ta thấy kỳ lạ bèn hỏi: “Gần đây chẳng phải Phượng Cửu nấu cơm, ngày ngày mang đến cho người hay sao, chẳng nhẽ đã đuổi nàng ta về động phủ của cha mẹ rồi ư?”.

Thần sắc của Mê Cốc hết sức nặng nề: “Nửa năm trước, nàng ta nói phải xuống nhân gian một chuyến để báo ơn, đã sớm thu dọn đi rồi, có lẽ lâu nữa cũng không quay lại, trời mới biết có phải nàng ta đã bị tên ân nhân kia giữ lại hay không, chỉ sợ lần sau quay về, trong tay còn bồng theo một con tiểu hồ ly cũng nên”.

Ta gật đầu, hết “à” rồi “ừ”.

Cục bột nhỏ sợ là nhất thời không thể tìm thấy đồ ăn, đôi mắt đã rơm rớm.

Một, hai ngày ở bên nó, ta cũng hiểu sơ sơ tính cách của cục bột nhỏ. Tuy làm ra vẻ đáng thương, nhưng nó tuyệt đối sẽ không khóc, mà chỉ rưng rưng rớm lệ, khiến tim ta như bị cào cào, hận bản thân không phải là con người, sao có thể ngược đãi nó như thế?

Tuy nhiên ta thực sự chưa bao giờ ngược đãi nó.

Mê Cốc bên cạnh đã không chịu đựng được, vội vàng kéo tay cục bột nhỏ, cười nói: “Ca ca sẽ dẫn người đi ăn, tiểu điện hạ có thích ăn quả tỳ bà không?”.

Mép ta giật giật, cục bột nhỏ bây giờ mới có hai, ba trăm tuổi, còn Mê Cốc năm nay đã gần mười ba vạn bảy nghìn tuổi, mà không ngại ngần nhận mình là ca ca của nó, thật không biết xấu hổ.

Ta theo đuôi họ đi đến khu chợ phía đông.

Đám tiểu tiên bán hoa quả nhìn thấy ta bèn dừng tay, cung kính gọi một tiếng “cô cô”, cực kỳ lễ phép.

Trong đó không ít kẻ tóc bạc như tơ, da nhăn nheo đôi môi, đương nhiên so với ta, họ vẫn còn trẻ trung chán. Nhưng cục bột nhỏ thấy thế lại rất phật lòng, chạy tới trước mặt một Tùng thụ tiên (vốn là cây tùng tu luyện thành tiên) đang bán quả thông, chống nạnh, hỏi rất nghiêm túc: “Mẫu thân ta trẻ trung xinh đẹp là vậy, sao người lại dám gọi mẫu thân ta già như thế?”.

Tùng thụ tiên đó há hốc mồm hồi lâu mới khép lại được: “Cô cô, từ lúc nào mà cô cô có thêm một đứa con thế?”.

Ta ngẩng đầu trông trời xanh, đáp: “Vừa có thêm hôm qua”.

Năm nay quả tỳ bà bội thu, quả được đựng trong những giỏ tre, chất từng hàng quanh giếng chợ, nhìn rất thích mắt, xem ra cục bột nhỏ rất thích thú.

Đám tiểu tiên trông tỳ bà đứng sau những giỏ tre lại không tỏ vẻ thích thú như cục bột nhỏ. Đã là bội thu thì tỳ bà của bọn họ sẽ phải bán rẻ, sao mà vui nổi, âu cũng là hợp tình hợp lý.

Mê Cốc so sánh giá cả ba hàng, xem xét hồi lâu, rồi lại nếm thử, chỉ vào một giỏ tre màu xanh thẫm, nói với ta và cục bột nhỏ: “Chọn nửa giỏ của nhà này đi”.

Trình độ chọn hoa quả rau củ của Mê Cốc là do Phượng Cửu đích thân dạy cho, ta đương nhiên rất tin tưởng lão ta. Vì thế gật đầu, ngồi xuống trước giỏ tre, bắt đầu chọn lựa kỹ lưỡng.

Cục bột nhỏ chạy đến đối diện ta, hai cái chân nhỏ cũng bắt chước ta. Cũng vì người nó quá nhỏ, nên hễ ngồi xổm xuống là bị mấy giỏ tre che khuất, nó lại không chịu mà nhấp nhồm, kiễng chân lên đứng bên cạnh giỏ, cầm lấy một quả tỳ bà, giả bộ như đang xem xét thật lâu.

Đương lúc chọn lựa, thì có một cánh tay chen vào. Ta cứ ngỡ đó là tay của Mê Cốc, bèn đứng sang một bên nhường cho lão chọn. Nhưng chẳng ngờ lão vẫn tranh giành với ta, còn cướp lấy quả mà ta đã lựa về, đang cầm trong tay, ta cảm nhận có gì không đúng, bèn mới nhìn ngược lên ống tay áo màu đen - cha của cục bột nhỏ, Dạ Hoa Quân - lần này chắc đã chuẩn bị cẩn thận trên Cửu Trùng Thiên rồi mới tới, đang cúi lưng, cười tươi rói nhìn ta.

Khuôn mặt hắc tươi cười như thế, thực là rất nguy hiểm.

Ta ngẫm nghĩ, cảm thấy hắc đã tới Thanh Khâu nhà ta làm khách, tuy là khách không mời mà đến, nhưng Thanh Khâu nhà ta vốn là nơi trọng lễ nghĩa, đương nhiên sẽ không thềm tính toán với hắc, tất phải thể hiện phong độ của người làm chủ, nên ta cũng cười tươi rói với hắc: “Ây da, hóa ra là Dạ Hoa Quân, đã ăn chưa? Trưa nay chúng ta ăn quả tỳ bà, chưa ăn thì cùng ăn với chúng ta nhé!”.

Nụ cười trên gương mặt Dạ Hoa trở nên cứng đờ, rồi lặn qua lặn lại mấy quả trong lòng bàn tay với vẻ chán ghét, nói: “A Ly đang tuổi ăn tuổi lớn, nài lại cho nó ăn thứ này?”.

Ta thuận tay nhéo nhéo má cục bột nhỏ, hỏi nó: “Con có thích ăn thứ này không?”.

Cục bột nhỏ chần chừ gật đầu, nói: “Thích ạ”.

Dạ Hoa Quân không còn gì để nói, vỗ trán nhìn ta chăm chăm một lúc, rồi giằng tay ta: “Gần đây có chỗ nào kiếm được chút rau thịt củ quả không?”.

Ta ngần ra, đã bị hấn ta kéo đi. Phía sau ta Mê Cốc bế cục bột nhỏ vôi vàng gọi với: “Cô cô, nửa giỏ tỳ bà này có mua hay không?”.

Dạ Hoa đi rất nhanh, ta gật đầu lia lịa với hấn: “Mua, chọn lâu như vậy, không thể để người bên cạnh hưởng hết, sao lại không cần cơ chứ?”.

Chuyến đi chợ hôm nay quả thực rất thú vị.

Không lâu sau cả bốn chợ đông, tây, nam, bắc đều biết, một người đàn ông tuấn tú dẫn theo đứa con nhỏ đến ở trong phủ động của vua nước họ, mà đứa trẻ trắng trẻo mũm mĩm đó lại gọi cô cô của họ là mẫu thân, gọi người đàn ông đó là phụ quân.

Thanh Khâu thanh bình đã quá lâu, đến việc tứ ca bị mất vật cười là Tất Phương điều cũng đã đủ để đám tiên tử đàm tiếu suốt ba năm. Lần này tóm được chuyện của ta, bọn họ ắt thích thú khôn xiết. Một con sói xám đánh cá ở chợ bắc mang một giỏ cá đến đưa cho ta, cười ha ha: “Chỉ mấy con cá thôi mà, mấy con cá thôi mà, cô cô hấp lên, để tẩm bổ cơ thể”.

Dạ Hoa đón lấy giỏ cá, nhếch môi cười: “Chăm con đúng là không để dành gì, cần phải tẩm bổ cho nàng ấy hơn nữa”.

Sói xám sờ lên mặt cười ngây ngô.

Ta thật quá bi thảm, tẩm bổ cái đầu người ấy.

Đến khi về động Hồ Ly, cục bột nhỏ ăn quả tỳ bà đến mức no căng, Mê Cốc đáng vẻ rất hiền hậu cầm chổi quét dọn đám vỏ quả trên mặt đất.

Dạ Hoa tự rót cho mình một cốc trà lạnh, bảo ta: “Đi nấu cơm đi”.

Ta điềm nhiên liếc Mê Cốc một cái, cũng ngồi xuống rót một tách trà. Cục bột nhỏ ưỡn bụng, nắm lấy tay ta nũng nịu: “Mẫu thân à, con cũng muốn đi”. Ta tiện tay đưa tách trà cho nó uống.

Mê Cốc nhăn nhó ôm chổi đứng một bên: “Cô cô, người biết rõ là...”.

Lão không chịu vào nhà bếp. Dạ Hoa chống cằm nhìn ta hồi lâu, khẽ cười nói: “Ta thực sự không hiểu nàng, rõ ràng Thanh Khâu là đất tổ của côi tiên, sao nàng cai trị lại giống hết trần gian vậy. Đàn ông cày cấy, đàn bà dệt vải, chẳng có chút bóng dáng của tiên thuật đạo pháp gì cả”.

Hấn đã chẳng có chút tự giác của người đến làm khách, thì ta cũng chẳng cần giữ thể diện của người làm chủ, bèn lười nhác cười đáp: “Nếu như cái gì cũng dùng tiên thuật để giải quyết thì làm thần tiên cũng chẳng

thú vị gì. Cứ như thế, họ sẽ cảm thấy nhàm chán, ta sẽ chọn thời cơ, tạo một chiến trường cho bọn họ, để họ đánh trận vui vẻ, tránh buồn chết đi được”.

Tách trà dội xuống mặt bàn cách một tiếng. Hắc nửa cười nửa không, nói: “Thật là thú vị, nếu thực sự có lúc đó, có cần ta sai vài viên thiên tướng xuống giúp nàng không?”.

Ta đang định hỉ hả đáp lại một tiếng thì trong bếp đột nhiên vang lên một tiếng “xoảng”.

Mê Cốc đầu tóc rối bù mặt mày nhem nhuốc đứng ở cửa động, trên tay vẫn còn cầm một muống canh rất lớn, u oán nhìn ta.

Ta ớ ra một lúc, rồi quay người qua thương lượng với Dạ Hoa: “Dù sao cục bột nhỏ cũng đã ăn no, chúng ta là ba thần tiên đã thành niên, không cần ăn cũng chẳng sao, bữa này coi như đã xong nhé”. Rồi lại quay người, đồng dặc nói với Mê Cốc: “Mau đến phạm giới gọi Phượng Cửu về cho ta”.

Mê Cốc tay vẫn cầm muống canh, chắp tay: “Biết lấy lý do là gì đây?”.

Ta nghĩ một lát, thận trọng nói: “VẬY HÃY NÓI THANH KHÂU XẢY RA CHUYỆN RẤT, RẤT LỚN”.

Còn chưa dặn dò xong, ta đã bị Dạ Hoa kéo vào bếp: “Thêm củi, đốt lửa, nàng biết làm chứ?”.

Cục bột nhỏ sờ bụng, nửa nằm nửa ngồi trên chiếc ghế dựa bằng tre nhìn chúng ta, rồi lật người, ngáy khò khò.

Ta thấy sự việc phát triển đến bước này thật quá thần kỳ. Ta và Dạ Hoa Quân quen nhau chưa tới hai ngày, chớp mắt, hắc đã vén tay áo, dáng vẻ ung dung đứng trước bếp nhà ta nấu cơm, thỉnh thoảng còn dặn dò ta mấy câu như “củi nhiều quá, bỏ bớt ra đi” hoặc “lửa nhỏ quá, cho thêm củi vào”...

Đột nhiên nhớ ra cục bột nhỏ nói mẫu thân nó là một người phạm trần ở trên núi Tuấn Tật ở Đông Hoang. Haizz, đại để Dạ Hoa Quân có được tay nghề cao như hiện nay không chừng cũng là do vị phu nhân trước của hắc bạc mệnh nhảy xuống Tru Tiên đài.

Nhìn một tay hắc cầm muống canh, một tay cầm xẻng múa đến mức xuất quỷ nhập thần, ta khâm phục hết mức, từ tận đáy lòng thốt lên khen ngợi: “Phu nhân trước hắc là một đầu bếp cừ khôi!”.

Hắn lại ngậy người ra.

Lúc đó ta mới nhớ ra, vị phu nhân đó của hắn đã sớm hồn phách tiêu tan, bây giờ nhắc lại, e rằng lại chạm vào vết thương lòng của người ta?

Ngọn lửa reo tí tách dưới đáy nồi.

Ta nuốt nước miếng, im lặng nhét thêm củ vào trong lò.

Dạ Hoa đơm thức ăn lên, nhìn ta vẻ rất cổ quái, điềm nhiên nói: “Nàng ấy giống như nàng, khi ta nấu ăn cũng chỉ biết nhóm lửa thêm củ mà thôi”. Ta cười cười, cũng chẳng biết nói tiếp câu gì. Hắn quay người múc canh, khẽ giọng thì thầm một câu: “Không biết trước khi gặp ta, sống bằng cách gì trên mảnh đất căn cỗi núi Tuấn Tật ấy nữa?”.

Vốn là hắn nói cho một mình nghe, nhưng cũng đã lọt vào hai tai ta, vô duyên vô cớ khiến ta cũng mỉm lòng.

Dạ Hoa làm ba món mặn và một món canh.

Mê Cốc đã thu dọn sạch sẽ, ta bèn gọi lão đến cùng ăn.

Dạ Hoa lay cục bột nhỏ dậy, lại trút cho nó rất nhiều đồ ăn. Cục bột nhỏ chống má, thở hổn hển, nói: “Nếu phụ quân ép A Ly ăn nữa, con sẽ biến thành quả bóng da mất”.

Dạ Hoa thủng thẳng uống tiếp tách trà lạnh ban nãy, nói: “Ăn thành quả bóng da cũng tốt, lúc về Thiên Cung ta cũng không cần dẫn con cưỡi mây, mà chỉ cần đá con một cái, bay thẳng lên tới điện Khánh Vân của con”.

Cục bột nhỏ lập tức quỳ xuống chân ta, giả vờ khóc: “Hu hu hu, phụ quân là người xấu”.

Dạ Hoa buông tách trà, cầm bát lên múc canh cá, nửa cười nửa không nhìn cục bột nhỏ, nói: “Coi như con đã tìm được chỗ dựa”. Sau đó đẩy bát canh đầy đến trước mặt ta, cực kỳ dịu dàng nói: “Đây, Thiên Thiên, nàng phải tâm bổ”.

Miếng cơm bị mắc lại trong họng, Mê Cốc cứ ho mãi không thôi.

Hai mắt ta hoe đỏ, nâng cục bột nhỏ đang gục trên đầu gối dậy, mỉm cười bưng bát canh trước mặt, nói: “Ngoan nào, mau ăn bát canh này đi”.

Tay nghề của Dạ Hoa cũng không tồi, tuy rằng ta không thích món canh cá lắm, ba món còn lại ta cũng vui vẻ thưởng thức.

Bữa trưa diễn ra rất dễ chịu, khiến tâm tình cũng vui vẻ, thoải mái hơn rất nhiều. Vì thế Dạ Hoa đòi ta giúp hẩn dọn một thư phòng trong động Hồ Ly để hẩn phê duyệt công văn, ta cũng không so đo, dọn dẹp lại căn phòng gần hồ mà tam ca ở trước đây giao cho hẩn.

Ta cứ tưởng lần này Dạ Hoa đến tính sổ với ta, chẳng ngờ nửa tháng sau, hẩn vẫn chẳng nhắc tới chuyện ở cung Thủy tinh Đông Hải.

Mỗi sớm, một tiểu tiên tên là Ca Quân tới gõ cửa, trên tay cầm một sổ công văn hôm qua Dạ Hoa đã xử lý xong, lại đem đến một sổ công văn mới.

Nghe nói Ca Quân này chính là quan văn Tư Mặc dưới trướng của Dạ Hoa, làm việc hết sức tận tụy.

Lúc ban đầu, mỗi ngày ta còn xỏ giày đi mở cửa cho tiên quan Ca Quân, lâu ngày, vị tiên quan này cũng không còn ngại ngùng nữa. Thế là ta không buồn đóng cửa động Hồ Ly nữa, mà đặt một cơ quan ở cổng động, rồi dạy cho vị tiểu tiên này cách qua cơ quan đó, nhờ đó lại có thể kê cao gối ngủ ngon như trước.

Phần lớn thời gian Dạ Hoa đều đóng cửa, ở trong thư phòng xử lý công văn. Buổi sáng sẽ tới kéo ta dậy đi tản bộ, buổi chiều ăn xong cơm cũng sẽ lại đi tản bộ một lượt nữa, đến đêm, thỉnh thoảng còn tìm ta đến thư phòng đánh một, hai ván cờ với hẩn. Ta ngáp ngán ngáp dài, bị hẩn quấy rầy mà chẳng biết làm thế nào, có mấy lần, nửa chừng đã ngủ gục trên bàn. Hẩn lại chẳng gọi ta dậy mà dứt khoát cùng ngủ gục trên bàn cờ.

Nghĩ tới tiên quan Ca Quân đến lấy công văn, nhìn thấy cảnh tượng này, hẩn không tránh khỏi có chút nghĩ xiên nghĩ xẹo.

Một thần tiên tận tụy vì công việc, không có nghĩa y là một thần tiên không ưa buôn chuyện.

Đáng trách là phải tới khi vị thứ phi Tổ Cầm trong Thiên Cung phái một tiên nga tới Thanh Khâu nhà ta hai, ba lần thúc giục mời Dạ Hoa, ta mới ngộ ra được điều này.

Thành thực vì Mê Cốc, nên ta chưa bao giờ có may mắn được gặp tiên nga kia.

Chỉ nghe đám tiểu tiên được chứng kiến cảnh náo nhiệt lúc đó cười hi hi ha ha kể lại, tiên nga đó xiêm y tha thướt, lộng lẫy sang trọng, nhưng nét mặt, hành vi thì chẳng ra sao. Mê Cốc ngăn ả ta ở cửa cốc Thanh Khâu, ả lại vô cùng kiêu ngạo nói với Mê Cốc: “Nường nường nhà ta cũng không phải là người không dung thứ cho kẻ khác, huống hồ còn là để hậu tương lai. Nường nường sai ta tới, cũng là có lòng tốt, thượng thần Bạch Thiển chưa cùng thái tử điện hạ cử hành hôn lễ, mà đã sớm tối quần quít, đầu gối tay ấp, không hợp tình hợp lý chút nào, đến Thiên Quân năm xưa cũng không như vậy. Đến như công chúa Mậu Thanh được vời lên Thiên Cung cũng bị thái tử điện hạ lạnh nhạt”.

Thanh Khâu vốn là nơi phong tục cởi mở, có con trước khi cưới cũng không phải điều lạ lắm, huống hồ chỉ là đầu gối tay gối. Đám tiểu tiên thấy đây đúng là chuyện nực cười, bèn chẳng đợi Mê Cốc cất lời đã đánh đuổi tiên nga đó đi.

Ta ngẫm nghĩ những lời tiên nga đó nói, trừ “sớm tối quần quít, đầu gối tay ấp” có hơi quá sự thực ra thì những điều còn lại không hẳn không có lý. Cũng bởi không rõ vì sao lần này Dạ Hoa kia lại ở nhà ta lâu đến thế, bèn lấy lý do này để nói với hân.

Hân đang mở cửa sổ, đứng trước án thư, vẽ tranh hoa sen trong đầm, nghe ta nói vậy liền nhú mày đáp: “Ta nghĩ nàng ở đây thì dọn đến ở chỗ của nàng, chỉ có nàng mới là vợ của ta, người xung quanh có thể quản được sao?”.

Ta chờ người ra, hân nhắc đến, mới nhớ ra, Dạ Hoa Quân đứng trước mặt ta, đúng là phu quân mà Thiên Quân đã hứa gả cho ta. Kém ta hân những chín vạn tuổi, haizz, vị phu quân này thật là...

Ta thở dài một tiếng, trịnh trọng nói: “Nếu như ta cũng thành hôn đúng tuổi, thì bây giờ cháu ta cũng bằng tuổi ngươi rồi”.

Cánh tay đang cầm bút của hân run run, ta liếc mắt nhìn trang giấy Tuyên trên mặt bàn, đúng thực là bút pháp tuyệt diệu, bút pháp tuyệt diệu.

Hân trầm ngâm không nói, đặt bút xuống rồi chăm chú nhìn ta, ánh mắt cực kỳ lạnh lùng.

Ta cười khan “ha ha” hai tiếng, vội vã đổi đề tài: “Nghe tiên nga kia nói, người đã mời công chúa Mậu Thanh của Đông Hải lên Thiên Cung?”.

Chuyển sang chủ đề này xem ra lại càng không ổn.

Ta vốn tưởng rằng đàn ông sẽ thích bàn về nữ giới. Năm đó khi ta là Tiểu Thập Thất trên núi Côn Luân, mỗi lần đại sư huynh tức giận, cùng huynh ấy bàn luận về nữ thần tiên xinh đẹp nhà ai đó, thì sẽ hóa giải được cơn giận ấy. Nhưng nào nghĩ ra giờ đây ta đã không còn là Tiểu Thập Thất với thân hình nam giới trên đỉnh Côn Luân ngày nào. Đúng là đám nam thần tiên thích bàn luận về các nữ thần tiên, nhưng sẽ không chịu cùng một nữ thần tiên bàn luận về một nữ thần tiên khác. Như thế này, quả là ta có đường đột.

Ai biết được lòng dạ đàn ông như kim đáy bể, mà đây còn là Dạ Hoa sâu sắc khôn cùng, hắt lạnh lùng nhìn ta một cái, lại cầm cây bút lên chấm mực, khéo miệng nhếch lên kéo thành một nụ cười, nói: “Nàng hãy đứng bên cửa sổ đi, đứng, đứng trước sập trúc, haizz, nên nằm xuống, tóc xõa ra một chút, tạo dáng thanh tân an nhàn một chút”.

Ta u u mê mê làm theo lời hắt xong, mới nghĩ ra hóa ra hắt muốn vẽ một bức tranh tặng ta.

Còn phải nằm trên sập trúc này bao lâu nữa đây, ta bèn diễn tư thế “Giấc xuân Hải đường”, im lặng không nói gì nữa.

Hắt hờn hờ vẽ một lát, đột nhiên nói: “Mậu Thanh sống chết không chịu lấy nhị hoàng tử của Tây Hải, nàng ấy chăm sóc cho ta và A Ly đã lâu, ta mới đưa nàng ấy lên Thiên Cung làm tỳ nữ. Đợi bao giờ nàng ấy nghĩ thông suốt, thì sẽ đưa nàng ấy quay về”.

Ta ngẩn ngơ một lát, chẳng ngờ hắt lại nói ra điều này.

Hắt ngẩng đầu lên, ánh mắt dịu dàng khôn xiết, thông thả nói: “Còn gì muốn nói với ta, nàng cứ nói hết đi”.

Ta vô cùng cảm kích: “Tay ta tê rồi, có thể đổi sang tư thế khác được không?”.

Hắt cười một tiếng, lại vẽ thêm vài nét, mới nói: “Tùy nàng”.

Cuối cùng ta nằm trên sập trúc ngủ thiếp đi mất.

Khi tỉnh giấc trời đã nhá nhem tối. Trên người còn đắp một chiếc áo khoác màu đen, giống như của Dạ Hoa, còn hăn thì không biết đã đi đâu.

Chương 8:

Sinh nhật của cục bột nhỏ

Sáng sớm hôm sau, ta bò từ trên giường xuống, rửa mặt mũi rồi lấy nửa tách trà đặc, vừa uống vừa nhìn ra ngoài cửa động, đợi Dạ Hoa đến cùng ta đi dạo trong rừng. Cũng không biết có phải do hần bị nghiện hay không, mà tình mơ hôm nào cũng phải đi quanh động Hồ Ly một vòng, còn sống chết kéo ta đi, khiến ta khổ sở muôn phần.

Quanh động Hồ Ly nào có cảnh gì đẹp đẽ, chẳng qua chỉ là mấy cánh rừng trúc, mấy con suối trong, đi một, hai lần còn chấp nhận được, đi thêm mấy lần không khỏi phát chán. Nhưng đã đi suốt mười ngày nửa tháng, hần vẫn hăng hái không biết mệt mỏi, khiến ta vô cùng khâm phục.

Vừa thông thả bước tới cửa động, mới biết trời đang đổ mưa. Ta cố gắng kìm chế cơn giận, đặt tách trà lên trên chiếc bàn bên cạnh, vui vẻ quay về phòng tiếp tục vui đùa đi ngủ.

Khi mới hơi hơi buồn ngủ, thì cảm giác có tiếng bước chân.

Ta mở mắt ra, nhìn Dạ Hoa đang đứng trước giường, đau khổ nói: “Hôm nay không biết là Thủy quân phương nào làm mưa, ra ngoài e rằng sẽ làm Dạ Hoa Quân bị ướt, nên tạm thời cứ ở trong động một ngày nhé”.

Khóe môi Dạ Hoa ẩn giấu nụ cười, không tiếp lời.

Lúc này, cục bột nhỏ - đáng lẽ đang say giấc nồng lại từ sau Dạ Hoa lộ mặt ra, nhảy lên giường của ta. Hôm nay nó mặc một chiếc áo thêu hoa gấm, lấp lánh ánh cầu vồng, làm cánh tay nhỏ và khuôn mặt xinh xinh trắng nõn càng thêm hồng hào, tươi tắn. Ta bị màu sắc sắc sỡ làm cho hoa cả mắt, nó ôm chầm lấy cổ ta, cất giọng non nớt nói: “Phụ quân nói hôm nay dẫn chúng ta đến phàm trần chơi, mẫu thân sao còn lười biếng nằm trên giường, không chịu dậy?”.

Ta ngây người ra.

Dạ Hoa tiện tay với chiếc áo khoác vắt trên bình phong đưa cho ta, nói: “May mà hôm nay ở phàm trần trời không mưa”.

Ta không biết Dạ Hoa nghĩ gì nữa

Nếu nói hẳn không thông thuộc phàm trần, cần người dẫn đường thì chỉ cần gọi một thổ thần là xong. Tuy rằng lúc ở Côn Luân học nghệ, ta đã từng cách dăm, ba ngày lại xuống phàm trần chơi một chuyến, nhưng chưa bao giờ nhớ đường, nếu như cứ đòi ta phải đi cùng thì thực sự là không cần thiết. Nhưng đôi mắt long lanh ngấn nước của cục bột nhỏ đang nhìn ta, ta cũng ngại nên không tìm cơ thoái thác nữa.

Khi cười mây, ta lắc mình biến thành một công tử, dặn dò cục bột nhỏ: “Mấy ngày này con nhớ phải gọi phụ quân con là cha, còn gọi ta, ầy, gọi ta là cha nuôi nhé”.

Cục bột nhỏ không hiểu vì sao luôn nghe lời ta, liền ngoan ngoãn gật đầu.

Dạ Hoa vẫn giữ nguyên hình dáng, chỉ thay đổi áo ngoài cho giống kiểu dáng ở phàm trần, nhìn thấy ta liền khẽ cười, nói: “Nàng trông cũng thật là phong độ”.

Chung quy bản thượng thần cũng đã từng có hai vạn năm sống như đàn ông, đến nay giả trang đàn ông, thuần thực tự nhiên là có thừa.

Ta chấp hai tay, đáp lễ với hẳn, cười nói: “Khách sáo quá”.

Lần này, nơi mà ba kẻ thần tiên già, thần tiên thanh niên và thần tiên nhóc con chúng ta chọn xuống là một thị trấn khá phồn hoa.

Suốt dọc đường đi cục bột nhỏ lú lo liên hồi, nhìn thấy gì cũng cảm thấy mới mẻ, thể diện của Thiên tộc đã bay biến đâu mất. Dạ Hoa cũng không hề gò ép nó, chỉ cùng ta đi chậm chậm theo sau, mặc kệ nó vui vẻ nhảy nhót.

Khu chợ ở phàm giới này quả thực náo nhiệt hơn cả Thanh Khâu.

Ta cầm quạt phe phẩy, đột nhiên nhớ ra liền hỏi Dạ Hoa: “Sao hôm nay lại có hứng thú đến phàm giới thế? Ta nhớ tình sương hôm qua, tiên quan Ca Quân đã ôm tới một đống công văn, nhìn nét mặt của y, có lẽ không phải là văn thư bình thường”.

Hắn liếc ta một cái: “Hôm nay là sinh nhật của A Ly”.

Ta “ồ” lên, rồi gập cái quạt “phạch” một tiếng, nghiêm túc nói: “Người cũng thật vô ý, chuyện lớn thế này, sao không nói sớm với ta một tiếng. Bây giờ trong tay lại chẳng có đồ gì quý, cục bột gọi ta là mẫu thân, sinh nhật

nó, ta chẳng chuẩn bị được đại lễ gì, sẽ bị người ta chê cười là lòng dạ sắt đá”.

Hắn hỏi rất tự nhiên: “Nàng định tặng nó cái gì? Dạ minh châu ư?”.

Ta kinh ngạc: “Sao người biết?”.

Hắn nhíu mày cười: “Mấy lão thần tiên trên Thiên Cung mỗi khi yến ẩm, đã vô ý nói đến cái tột tặng lễ vật của nàng. Nghe nói đã nhiều năm qua tột ấy vẫn không đổi, nàng tặng lễ vật xưa nay đều là dạ minh châu, tiểu tiên thì tặng viên nhỏ, lão tiên thì tặng viên lớn, quá công bằng. Ta luôn coi dạ minh châu là thứ vô cùng quý giá, nhưng A Ly còn nhỏ lại không ý thức được giá trị, nàng tặng cho con cũng bằng không, chẳng thà hôm nay dẫn nó đi chơi một ngày, để nó vui vẻ còn hơn”.

Ta đưa tay sờ sờ mũi, cười khan “ha ha” một hồi: “Ta có một viên minh châu cao bằng nửa người, từ xa nhìn lại như một vầng trăng nhỏ, nếu đem tới điện Khánh Vân của cục bột nhỏ, điện Khánh Vân sẽ còn sáng hơn cả phủ đệ của Mão Nhật Tinh Quân. Đó là viên độc nhất vô nhị khắp bốn bể tám cõi...”.

Ta đang nói rất cao hứng, chẳng ngờ bị kéo mạnh một cái, ngã dúm dúm vào lòng hắn. Bên cạnh, một cỗ xe ngựa sầm sập lao vút qua. Đầu mày Dạ Hoa khẽ nhíu lại, đôi ngựa gióng phía trước cỗ xe đột nhiên khựng lại, khua vó hí vang một chập, cỗ xe bánh bằng gỗ theo đà trượt như bay liền dừng lên. Phu xe trên ghế ngồi liền ngã lên xuống đất, lau mồ hôi nói: “Ông trời phù hộ, hai con ngựa điên này đã dừng lại rồi”.

Cục bột nhỏ vừa này còn luôn chạy lên trước, lúc này đây chui ra từ phía dưới bụng ngựa, trong lòng còn ôm một cô bé con đang khóc òa. Vì cô bé đó còn cao hơn cục bột nhỏ một cái đầu, nên nhìn qua giống như bị nó túm eo kéo đi.

Giữa đám người đột nhiên có một người phụ nữ bước ra, một tay giằng lấy cô bé trong tay cục bột nhỏ, khóc bù lu bù loa: “Làm mẹ sợ chết đi được, làm mẹ sợ chết đi được”.

Cảnh tượng ấy chẳng hiểu sao lại thấy thật quen, trong đầu ta đột nhiên lóe lên gương mặt của mẹ ta, cũng khóc nức nở, ôm lấy ta nói: “Hai trăm năm nay con đi đâu, sao lại thành ra thế này...”.

Ta ngoạo đầu, chắc là ma chướng rồi. Cho dù năm đó khi ở động Viêm Hoa, ta cùng Mặc Uyên suýt chút nữa thì đã hồn phách bay lên trời Ly Hận, mẹ ta cũng không đến nỗi như thế, huống hồ ta chưa từng ra khỏi Thanh Khâu đến hai trăm năm. Ấy, vẫn là năm trăm năm trước, Kinh Thương phá vỡ chuông Đông Hoàng, ác chiến cùng hắc một trận, ta đã ngủ một giấc dài suốt hai trăm mười hai năm.

Cục bột nhỏ “soàn soạt” chạy đến trước mặt bọn ta, rất ngây thơ trong sáng, hỏi ta: “Cha, sao người lại ôm cha nuôi?”.

Vừa nãy bị kinh sợ một trận, cho nên đường phố vốn ồn ào giờ đây trở nên im ắng vô cùng, giọng nói non nớt của cục bột nhỏ vang lên vô cùng rõ ràng.

Đám người bán hàng hai bên đường ban nãy vẫn còn bị hai con ngựa điên làm cho kinh sợ, ngay lập tức lia ánh mắt sáng quắc về phía bọn ta, ta cười khan “ha ha” hai tiếng, nhảy ra khỏi lòng Dạ Hoa, phúi phúi tay áo, nói: “Vừa nãy bị ngã, ha ha, bị ngã”.

Cục bột nhỏ thở phào nhẹ nhõm, nói: “May mà ngã vào lòng cha, nếu không cha nuôi đáng vẻ xinh đẹp như vậy, ngã xuống đất sẽ bị thương ở mặt, cha sẽ đau lòng chết mất ấy chứ, A Ly cũng sẽ đau lòng chết mất”. Nó nghĩ một lát, lại ngẩng mặt lên hỏi Dạ Hoa: “Cha, người nói xem có phải không?”.

Những ánh mắt sáng quắc lúc trước ngay lập tức lại đổ dồn sang phía Dạ Hoa, hắc coi như không thấy gì, hơi ngẩng cằm lên nói: “Đúng thế”.

Một cô nương bán bánh canh bên cạnh hoảng hốt nói: “Sống gần này tuổi, giờ tôi mới thấy một đôi đoạn tụ bằng xương bằng thịt”. Phạch một tiếng, ta xòe cái quạt che nửa gương mặt, vội vàng lẩn vào dòng người. Cục bột nhỏ ở phía sau lớn tiếng gọi với theo “cha nuôi, cha nuôi”, Dạ Hoa buồn cười bảo: “Đừng gọi mẫu thân, mẫu thân con đang xấu hổ đấy”.

Ta buồn bực khôn xiết, xấu hổ, xấu hổ, xấu hổ cái đầu cha nhà người ấy.

Gần trưa, bọn ta chọn một túp lều gần hồ ở đầu phố dùng bữa.

Dạ Hoa chọn một bàn ngay sát cửa sổ trên lầu trên, gọi một bình rượu và mấy món ăn bình thường. A di đà phật, may mà không có cá.

Làn gió trên mặt hồ phả tới, khiến lòng người thoải mái dễ chịu biết bao.

Trong thời gian đợi thức ăn, cục bột nhỏ đem mấy món đồ chơi vừa mua được ban này bày ra bàn, ngắm nghía từng món từng món một. Trong đó có hai con tò he hình người, nặn rất tinh xảo.

Thức ăn vẫn chưa được bưng lên, tiểu nhị đã dẫn hai người tới bàn của chúng ta để ngồi ghép bàn. Đó là một đạo cô trẻ yếu điệu thướt tha, kẻ hầu theo sau nhìn hơi quen quen, ta ngắm nghĩ một lúc, hình như đó chính là phu xe trên phố ban này.

Tiểu nhị cứ chắp tay khom lưng xin lỗi mãi.

Ta cứ tưởng chỉ là một bữa cơm mà thôi, hưởng hồ thực khách ở từ lâu quả thực rất đông, bèn bế cục bột nhỏ ngồi cùng với mình, nhường chỗ cho hai người bọn họ.

Vị đạo cô đó tự rót cho mình một chén trà, uống hai ngụm rồi mới quay sang nhìn Dạ Hoa, làn môi khẽ nhếch lên, nhưng lại không nói gì nữa.

Cũng chẳng trách nàng ta, lúc này Dạ Hoa ra dáng một vị thần quân lạnh lùng, hoàn toàn khác xa với dáng vẻ thân thiện, hiền lành khi cầm muôi, xẻng đứng trước bếp xào nấu.

Ta giúp cục bột nhỏ cất từng món, từng món đồ chơi đang bày trên bàn. Vị đạo cô đó lại nhấp một ngụm trà, ngắm nghĩ rất lung, dường như lần này đã quyết định nói ra.

Nàng ta nói: “Ban này trong chợ, may mà nhờ có tiên quân cứu giúp, nếu không Diệu Vân khó qua khỏi tai kiếp này”.

Ta kinh ngạc nhìn nàng ta, đến Dạ Hoa cũng thay đổi nét mặt.

Đạo cô Diệu Vân lập tức cúi đầu, khuôn mặt đỏ bừng, lan đến tận dái tai.

Đạo cô này không phải là một đạo cô bình thường, có thể nhìn ra tiên thân của Dạ Hoa, lại còn biết được ban này là do Dạ Hoa làm phép. Có lẽ chỉ cần mười mấy năm nữa là nàng ta có thể thăng thiên được.

Dạ Hoa liếc nhìn nàng ta một cái, lại thay đổi nét mặt, thờ ơ nói: “Tiện tay thôi, cô nương không cần phải khách sáo”.

Dải tai của đạo cô Diệu Vân liền đỏ bừng, cắn môi khẽ nói: “Cái đưa tay của tiên quân, đối với Diệu Vân lại là đại ơn. Nhưng không biết, không biết, tiên quân có thể cho Diệu Vân biết tiên hiệu của tiên quân được chăng. Sau này Diệu Vân thăng thiên, sẽ tìm đến phủ của tiên quân để báo đáp ân tình này”.

A, đạo cô này, đạo cô này, không phải nàng ta có tình ý chứ?

Lúc này ta bỗng nhớ ra quy củ thu nhận đồ đệ của núi Côn Luân, không câu nệ tuổi tác, xuất thân, miễn là không phải tiên nữ. Có lẽ Mặc Uyên năm xưa đã nếm trải chút cay đắng, sau đó mới ngộ ra được đạo lý này.

Bọn họ sinh ra đã có khuôn mặt đẹp, thực sự rất thu hút đào hoa.

Dạ Hoa nhấp một ngụm trà, vẫn lạnh lùng nói: “Có nhân mới có quả, cô nương hôm nay nhận được quả báo tốt đẹp này, tất kiếp trước đã có thiện duyên, chứ chẳng liên quan gì tới bản quân. Cô nương đâu cần phải canh cánh trong lòng”.

Đạo lý này quả không sai, đạo cô Diệu Vân cắn môi hồi lâu, cuối cùng không nói được gì.

Cũng may khi này ta và cục bột nhỏ đã thu dọn hết đồ chơi trên mặt bàn, ngẩng đầu lên nhìn nàng ta cười cười, nàng ta cũng cười cười đáp lễ, lại nhìn sang cục bột nhỏ bên cạnh mắt hàu háu đợi đồ ăn, bèn khéo léo tán tụng: “Tiểu tiên đồng này đáng yêu, lanh lợi quá”.

Ta khiêm tốn đáp: “Còn nhỏ trông thì dễ thương, nhưng lớn lên không biết sẽ ra sao. Quê ta có một tiểu tiên, lúc còn nhỏ trông rất ngoan ngoãn, qua ba nghìn năm, chỉ ra dáng thiếu niên một chút, còn đâu tư thái hoàn toàn tầm thường”.

Cục bột nhỏ giật giật tay áo ta, nhìn ta với vẻ rất tủi thân.

A, nhất thời không chú ý, đã quá khiêm tốn đây mà.

Dạ Hoa bưng chén lên nhìn ta, nửa cười nửa không nói: “Đàn ông lớn lên tuần tú để làm gì, như lúc đánh nhau, một gương mặt đẹp sẽ không thể hữu dụng bằng một nắm đấm đẹp”, nhấp một ngụm trà, lại nói tiếp, “huống hồ nghe nói nữ giống cha, nam giống mẹ, haizz, theo ta thấy, A Ly cho dù có lớn, hình dáng cũng không khác giờ là mấy”.

Gương mặt nhìn như chực khóc đến nơi của cục bột nhỏ lập tức trở nên tươi rói, nhìn Dạ Hoa hết sức thân thương, chỉ còn thiếu chút nữa là xích lại sát hẳn ta.

Ta hắng giọng một tiếng, làm ra vẻ quan tâm, nói: “Cho dù sau này cục bột lớn lên như thế nào thì vẫn là khúc ruột của ta, ta vẫn yêu thương bảo vệ nó”.

Cục bột nhỏ lập tức quay đầu lại, ánh mắt rưng rưng nhìn ta, thiếu chút nữa là xích sát lại ta.

Dạ Hoa cúi đầu khẽ cười, không nói thêm gì nữa.

Rượu được mang lên trước, một lát sau thức ăn cũng được bưng lên, tiểu nhị rất tốt bụng, một bình Quế Hoa được hâm nóng rất đúng lúc.

Mão Nhật Tinh Quân làm việc rất tốt, năng nhưng không gắt, trên trời xanh còn có mấy đám mây trôi lững lờ, thật vô cùng đáng đối với cây cối um tùm dưới mặt đất.

Tình cảnh ngày hôm nay, uống chút rượu, ngâm mấy bài thơ thật thú vị xiết bao, nói sao đạo cô Diệu Vân và phu đánh xe cũng không uống rượu, Dạ Hoa và ta uống liền hai, ba chén rồi không uống nữa, sau đó hẳn sai tiểu nhị dọn hết chén trước mặt ta, thật khiến người ta cụt hứng.

Lúc ăn cơm, Dạ Hoa giống như bị điên, cứ điên cuồng gấp thức ăn cho ta, mỗi lần gấp, lại cười rất dịu dàng, rồi nói: “Đây là thứ nàng thích ăn nhất, ăn nhiều một chút đi”. Hoặc là “Tuy rằng đây không phải là món nàng thích, nhưng rất tốt cho cơ thể, nàng gầy như thế này, không thương xót bản thân thì cũng khiến ta đau lòng”. Tuy biết rằng hẳn mượn ta để ngăn cản đào hoa, nhưng cũng không chịu nổi mà bị tê dại đến mức run lên từng đợt, từng đợt.

Đạo cô Diệu Vân ở đối diện có lẽ nghe thấy rất chướng tai, khuôn mặt nhỏ trắng bệch như giấy. Tên phu xe kia nhận thấy có gì là lạ, nên vội và một bát cơm rồi dẫn chủ nhân quay người cáo từ.

Dạ Hoa cuối cùng cũng chịu ngừng gấp thức ăn cho ta, ta thở phào nhẹ nhõm. Hẳn lại khoan thai nói: “Nếu nàng cứ không chịu nghe lời như vậy, sau này phải làm thế nào mới được đây?”.

Ta không thèm đếm xia đến hăn, mà chỉ cầm đầu ăn cơm. Cơm còn chưa ăn xong, tiên quan Ca Quân đã đột ngột xuất hiện. May mà hăn ta đã giấu vết tiên, nếu không một người bằng xương bằng thịt cao to lại lơ lửng giữa lưng chừng tửu lâu, trừng trừng nhìn chúng sinh, sao mà họ chấp nhận được.

Y bấm báo điều gì ta cũng không để ý, đại để nói có một công văn khẩn cấp, cần được giải quyết ngay tức khắc.

Dạ Hoa “ừ” một tiếng, quay đầu lại nói với ta: “Tạm thời trưa nay nàng dẫn theo A Ly, ta về Thiên Cung trước đã, buổi tối sẽ tới tìm mẹ con nàng”.

Miệng ta lúng búng cơm nói chẳng nên lời, chỉ còn biết gật đầu.

Ra khỏi tửu lâu, ta nhìn trái nhìn phải, mặt trời đã nhô quá đỉnh đầu, những hàng quán trong khu chợ hầu hết đã dọn vào các mái hiên, những người không chiếm được vị trí đẹp thì thu dọn đi về, khung cảnh cực kỳ yên tĩnh.

Lúc tính tiền, tiểu nhị thấy ta thưởng nhiều tiền, nên khá là ân cần chỉ đường cho ta, rằng lúc này thích hợp đến quán Mạn Tư Trà nghe bình sách, giá trà uống bên đó có hơi cao một chút, nhưng mà bình sách thì quả thực rất hay.

Ta đồ rằng trên Thiên Cung cũng chưa bao giờ có tiên quan nào chuyên kể chuyện, bèn kéo cục bột nhỏ đi thưởng thức một chuyến.

Mạn Tư Trà là một quán trà, còn người kể chuyện là một ông lão râu tóc bạc phơ. Lúc này, ông lão đang kể chuyện “Hạc đồng báo ơn”.

Cục bột nhỏ chưa bao giờ được thể nghiệm cuộc sống thế gian, đôi mắt sáng rỡ, lúc thì mỉm cười, lúc thì nắm chặt hai nắm tay, lúc thì thở dài. Vì khi ở chỗ Chiết Nhan, ta cũng đọc được rất nhiều sách, nên chẳng hề có cảm hứng với những câu chuyện đầy màu sắc tưởng tượng này, chỉ gọi một bình trà, thưởng thức.

Thoắt cái đã đến xế chiều, đợi ông lão kể chuyện đập vào cây cột nhà “cạch” một tiếng, nói “Muốn biết chuyện về sau thế nào, hồi sau sẽ rõ”, bên ngoài khung cửa những ngọn hoa đăng đã le lói.

Ta mơ mơ màng màng vội mở choàng mắt tìm kiếm cục bột nhỏ, chỗ ngồi của nó giờ đã trống không. Ta kinh sợ giật thót mình, cơn ngái ngủ trong phút chốc đã bay đi gần hết.

May mà ta vẫn mang bên mình một chiếc gương nước. Ở tiên giới, loại gương nước này chẳng qua chỉ là một loại gương soi để trang điểm, nhưng ở phàm trần còn có thể dùng làm công cụ tìm người. Ta chỉ mong lần này cục bột nhỏ đang ở một nơi dễ nhận biết, nếu như nó ở trong một căn phòng không có đặc điểm gì nổi bật, thì tấm gương nước này cũng trở nên vô dụng mà thôi.

Ta tìm một chỗ thanh tịnh, viết tên tuổi, ngày tháng năm sinh của cục bột nhỏ lên tấm gương, ngay lập tức tấm gương phát ra một đạo hào quang màu trắng. Ta nhìn theo đạo hào quang đó, suýt chút nữa đánh rơi tấm gương, loạng choạng một cái.

Mẹ ơi.

Lần này đúng là cục bột nhỏ đang ở trong một căn phòng, nhưng đây là một căn phòng không hề bình thường.

Trên chiếc giường lớn có khắc hoa bằng gỗ đàn hương, trong phòng là một đôi uyên ương ăn mặc hết sức “mát mẻ”. Người đàn ông phía trên đã bán khóa thân, còn người phụ nữ phía dưới cũng chỉ mặc độc một chiếc yếm đỏ. Con gái nhà lành ở phàm giới tuyệt đối không mặc thứ khêu gợi như thế, ta choáng, cố gắng đứng vững, níu lấy một người đi đường: “Huynh đài, huynh có biết thanh lâu của thị trấn này ở chỗ nào không?”.

Y nhìn ta dò xét một lượt từ trên đầu xuống dưới chân, chỉ về tòa nhà chéch với Mạn Tư Trà. Ta cảm ơn y một tiếng, vội vàng chạy tới đó.

Phía sau lưng vẫn còn nghe loáng thoáng tiếng thở dài của y: “Một công tử đẹp dễ tuần tú là thế, nhưng chẳng ngờ là ác quỷ trong lũ háo sắc, thế gian này mới tuyệt vọng mà đau khổ làm sao!”.

Tuy đã biết cục bột nhỏ đang ở trong thanh lâu này, nhưng ta lại không biết rõ là nó đang ở gian phòng nào. Để không ảnh hưởng tới chuyện làm ăn của tú bà, ta chỉ còn cách bấm quyết tàng hình, tìm từng gian một.

Tìm đến gian thứ mười ba, ta thấy cục bột nhỏ đang trầm tư chống tay vào cằm, lơ lửng giữa không trung. Ta lập tức kéo nó đi xuyên qua tường,

trên giường, đôi uyên ương kia đang hôn hít rất cuồng nhiệt.

Khuôn mặt già nua của ta đã đỏ bừng.

Vừa nãy, cảnh giường chiếu kia thực ra cũng chưa đến mức nóng bỏng lắm. Năm đó trên núi Côn Luân, đóng vai đệ tử, lúc mới hạ phàm, với tâm trạng muốn được học hỏi, ta đã từng xem rất nhiều bức xuân cung đồ. Loại bình thường như mấy quyển mỏng tầm ba trang một quyển hay bán ở chợ, hay loại hiếm có như độc bản hoàng đế gối đầu ở trong cung, vẽ nam nữ hoặc nam nam, ta đều xem qua hết. Khi ấy, ta có thể mặt không đỏ bừng, tim chẳng loạn nhịp, lãnh đạm như một cây cột gỗ. Nhưng lần này lại chẳng giống vậy, rõ ràng là cùng với kẻ tiểu bối thường thức một màn xuân cung sống động, mà không khiến cho cái mặt “nhà” của ta đỏ tía tai, thì thực sự không xứng với hai tiếng “mẫu thân” của nó.

Bên ngoài căn phòng đó, tuy rằng vẫn là một phường lỗ mãng dung tục, nhưng điều khiến người ta vui mừng là, xiêm y của phường lăng tử ấy vẫn còn kín chán.

Thực sự không thể tìm được một nơi thanh tịnh ở phường thanh lâu này.

Một a hoàn áo đỏ này tay bưng một đĩa bánh đậu xanh lá lướt đi về phía bọn ta. Cục bột nhỏ chun mũi, lập tức hiện hình đuổi theo sau ả, ta ở phía sau đành lập tức hiện hình theo nó. Ả a hoàn kia nhìn thấy cục bột nhỏ dễ thương, bèn nhéo má nó hai cái, rồi lại quay đầu lại cười tình với ta, đưa cả đĩa bánh đậu xanh cho cục bột nhỏ.

Ta kéo cục bột nhỏ đi đến một góc khuất, nghĩ ngợi hồi lâu mà vẫn không biết nên dạy dỗ nó như thế nào để nó biết sai mà vẫn thấy vui vẻ. Hôm nay là sinh nhật của nó, Dạ Hoa dặn ta phải chăm sóc nó, ngày này mà làm cho nó buồn, như thế là đối xử không tốt, không chân thành với nó.

Ta thầm cân nhắc một lượt, cuối cùng nở một nụ cười, rất hiền từ hỏi nó: “Bên kia kể chuyện rất hay, ban đầu con nghe rất hứng thú, sao con lại chạy đến nơi, haizz, chạy đến nơi như thế này?”.

Cục bột nhỏ nhú mày đáp: “Vừa nãy có một gã béo dám ngang nhiên thơm một tiểu tử tử trên phố, tiểu tử tử này không cho gã béo thơm, gã béo không thơm được thì nổi cáu, gọi mấy tên xấu xí bên cạnh hấn đến quây

tiểu tử tử ấy. Tiểu tử tử rất sợ hãi, con nhìn thấy mà không đành lòng, muốn chạy đến cứu tử ấy. Đến khi con chạy xuống lầu, thì đã chẳng thấy bóng dáng bọn họ đâu nữa, có một đại thúc ở bên cạnh nói cho con biết, tiểu tử tử ấy đã bị gã béo bắt vào tòa lầu hoa này. Con sợ chúng đánh tử ấy, nên muốn chạy vào cứu, nhưng đại nương đứng ở cửa không cho con vào, con chẳng còn cách nào khác, nên phải tàng hình để lẩn vào. Ôi, chẳng hiểu sao vị đại thúc kia nói đây là tòa hoa lâu, con nhìn hết một lượt mà cũng chẳng thấy hoa hoét đâu cả”.

Ta bị câu nói sau tiếng “ôi” kia của nó dọa cho suýt chút nữa thì nhảy dựng lên, cục bột à, con có thể không nhìn thấy thứ sắp quần vào nhau đó sao?

Tính theo người phạm trần thì tuổi của cục bột nhỏ cũng chưa quá ba tuổi, tiên căn vẫn chưa vững, cần phải được bảo vệ. Ba trăm năm nay, phụ quân nó nuôi nó vẫn rất bình lặng, đến lượt ta, nếu như để cho nó nhìn thấy những chuyện không nên nhìn, mà nảy sinh ra một số suy nghĩ không nên nghĩ, dẫn đến tiên nguyên rơi vào ma chướng, phụ quân nó ắt sẽ lấy mạng ta.

Ta nuốt nước bọt, nghe nó tiếp tục kể: “Đến khi con tìm được gã béo kia, thì hẳn đã nằm thẳng đơ dưới đất, bên cạnh có một vị ca ca áo trắng đang ôm tiểu tử tử vào lòng, con chẳng nhìn thấy gì khác, muốn tiếp tục nghe chuyện, nhưng chẳng ngờ lại xuyên nhầm tường lạc vào một căn phòng khác”.

Phải rồi, nhớ lại năm đó, học thuật suy đoán, diễn dịch không được tốt, ta cùng bọn Thập sư huynh bị Mặc Uyên trách phạt, bèn xuống phạm giới hóa thành nửa tiên nửa người, ở giữa chợ bầy hiệu coi bói cho người ta. Khi đó, cứ dăm hôm ba bữa là lại nhìn thấy con gái nhà lành bị bọn ác bá trêu ghẹo. Nếu là một thiếu nữ khuê các chưa xuất giá, thì sẽ có một hiệp sĩ thiếu niên qua đường rút đao hét lớn; nếu là phụ nữ đã thành gia thất thì phụ quân của nàng ta chẳng biết từ phương nào sẽ nhảy ra rút đao ra hét lớn. Tuy một người là hiệp sĩ, một người là phụ quân, nhưng hai người chắc chắn đều mặc áo trắng.

Cục bột nhỏ sờ vào chóp mũi rồi nhăn mày, kể tiếp: “Hai người đó quần lầy nhau ở trên giường, con nhìn họ quần lầy nhau rất thú vị, bèn muốn dừng lại một chút để xem xem họ đang làm gì”.

Trái tim ta bỗng đập “thịch thịch”, run rẩy hăng giọng hỏi: “Con nhìn thấy những gì?”.

Nó trầm ngâm nói: “Thơm nhau này, sờ nhau này”. Lâu sau, miệng mới bi bô hỏi ta: “Mẫu thân, họ đang làm gì vậy?”.

Ta ngẩng đầu nhìn trời xanh, dẫn đo hồi lâu, nghiêm túc nói: “Người phạm tu đạo, có một môn gọi là “song tu hòa hợp”, họ đang, hức, song tu, song tu hòa hợp”.

Cục bột nhỏ ra vẻ đã hiểu: “Người phạm thật là một lòng hướng đạo!”.

Ta cười khan “ha ha” hai tiếng.

Quay mình lại thì chẳng may va phải một khuôn ngực chắc chắn ở trước mặt, từ đầu đến chân hắt nồng nặc mùi rượu.

Ta day day mũi, lùi về phía sau hai bước, nheo mắt lại nhìn, vị nhân huynh trước mặt toàn thân nồng rượu, tay phải cầm một chiếc quạt, đôi mắt hẹp dài sáng long lanh đang nhìn ta. Khuôn mặt có làn da không đến nổi nào, nhưng tạng phủ lại có hỏa quá vượng, nên da thịt cũng sạm lại không sáng bóng. Hầy, nếu song tu quá chuyên cần thì thận sẽ hư một chút.

Gã cầm chiếc quạt rách của mình chỉ về phía ta, nói rất khẳng khái: “Công tử này quả là nhân tài, bản vương thực ngưỡng mộ”.

Haizz, hóa ra lại là một vương gia chơi bời. Ta bị mùi rượu trên người hắt phả vào làm cho đầu óc hơi quay cuồng, cố gắng chấp tay nói: “Quá khen, quá khen”. Đoạn lôi cục bột nhỏ định đi xuống lầu.

Gã cầm quạt quay người chắn trước mặt ta, mau lẹ nắm lấy một cánh tay ta, nhếch miệng cười, nói: “Tay mới trắng nõn nà làm sao”.

Ta ngây ra.

Dựa vào kinh nghiệm ở phàm trần trước đây của ta, phụ nữ khi lộ diện thường dễ gặp phải những chuyện mình không mong muốn, nào ngờ bây giờ đàn ông cũng chẳng an toàn.

Miệng cục bột nhỏ lúng búng toàn bánh đậu xanh, mắt trừng trừng ngây ra nhìn gã cầm quạt kia.

Gã cầm quạt kia này hôm nay có Phúc tinh chiếu sáng trên cao, trêu ghẹo một vị thượng thần, số của hắn thật hên.

Vì là lần đầu bị người phạm trần trêu ghẹo, nên ta cảm thấy rất mới mẻ. Nhìn kỹ da mặt gã, thì có thể nói đây chính là kẻ đào hoa trong giới người phạm trần, nên ta cũng không thèm tính toán với gã nữa, chỉ khoan dung độ lượng rút tay về, để cho hắn hứng thú một chút.

Nào ngờ đây đúng là một gã vương gia không hiểu chuyện, gã lại xán lại gần thêm một chút, nói: “Bản vương vừa nhìn thấy công tử đã sinh lòng yêu mến, công tử...”. Cánh tay kia còn chuẩn bị ôm lấy eo của ta.

Như thế này thì hơi khác rồi.

Ta dĩ nhiên là một thần tiên từ bi, nhưng người phạm trần lại chẳng có quan hệ gì với Thanh Khâu nhà ta, nên lòng từ bi của ta đương nhiên cũng có hạn. Đương lúc muốn dùng phép định thân để bắt gã đứng yên, đưa đến khu rừng lân cận treo lên hai ngày, để cho gã nhớ thật kỹ, thì sau lưng đột nhiên truyền đến một lực thật mạnh, kéo ta vào lòng. Lực đạo này vô cùng quen thuộc, ta ngẩng đầu nhìn lên, vui vẻ chào hỏi người quen ấy: “Ha ha, Dạ Hoa, người đến thật đúng lúc”.

Một tay Dạ Hoa ôm lấy ta, dưới ánh đèn rạng rỡ chiếc áo bào màu đen hắt ra những tia sáng lạnh lẽo, hắn nhìn gã cầm quạt đang hoang mang kia, miệng cười mà như không cười: “Người trêu ghẹo vợ của ta xem chừng vui vẻ thật đấy”.

Ta cho rằng, trên danh nghĩa ta đúng là đế hậu chính cung tương lai của hắn, vậy thì cũng coi là vợ chồng danh chính ngôn thuận, lần này ta bị trêu ghẹo, nên đương nhiên hắn cũng bị mất thể diện. Hắn ôm ta một cái, nghiêm khắc dạy dỗ cho cái tên háo sắc dám chòng ghẹo ta một bài cũng là điều phải làm mà thôi. Ta cứ giả vờ đứng bên cạnh hắn xem là được, như thế mới là diễn đúng vai.

Cục bột nhỏ nuốt trôi nửa miếng bánh đậu xanh, liếm liếm mép, nắm chặt cổ tay gã cầm quạt kia, nói: “Có thể làm cho cha ta tức giận, người đúng là một nhân tài, nhưng lần này khó qua, hãy bảo trọng!”.

Nói xong liền lùi xuống đứng sau ta một cách vô cùng quy củ.

Gã cầm quạt then quá hóa giận, cười lạnh lùng, nói: “Hừ, người có biết bản vương là ai không? Hừ...”.

Lời còn chưa dứt, người đã mất tăm.

Ta quay sang hỏi Dạ Hoa: “Người vút hắt đi đâu rồi?”.

Hắn nhìn ta một cái, quay đầu nhìn sang chỗ sáng ánh đèn, bình thản nói: “Ở một khu rừng nhiều ma gần đây”.

Ta ớ ra, tri kỷ, đúng là tri kỷ. Hắn nhìn ngọn đèn kia hồi lâu, lại quay sang dò hỏi ta: “Sao nàng bị chòng ghẹo mà cũng không thèm tránh?”.

Ta cười cười nói: “Chỉ là bị sờ một, hai cái thôi!”.

Khuôn mặt lạnh lùng của hắn cúi xuống, rồi vẫn lạnh lùng hôn ta một cái.

Ta ngẩn người một lúc lâu.

Hắn lạnh lùng nhìn ta một cái: “Chỉ là bị hôn một, hai cái mà thôi!”.

...

Bản thượng thần hôm nay, bị một đứa tiểu bối kém hơn mình chín vạn tuổi xem thường?

Cục bột nhỏ đứng bên cạnh bịt miệng cười khúc khích, miệng không thông khí được liền bị nghẹn bánh đậu xanh.

Đem đến lại đưa cục bột nhỏ đi thả hoa đăng.

Chiếc hoa đăng này làm theo hình dạng bông sen, ở giữa thả một cây nến nhỏ, người phàm trần dùng nó để thả trôi nguyện ước theo dòng nước.

Trong tay cục bột nhỏ cầm một chiếc hoa đăng, miệng lầm rầm cầu nguyện, từ lục súc sinh sôi cho đến ngũ cốc bội thu, từ ngũ cốc bội thu cho đến thiên hạ thái bình, cuối cùng đã đầy đủ ước nguyện, liền thả chiếc hoa đăng xuống nước.

Chứa biết bao ước nguyện của cục bột nhỏ, chiếc hoa đăng không bị chìm đi mà xoay tròn mấy cái tại chỗ, gió khẽ thổi, nó chao đảo rồi trôi đi.

Dạ Hoa cũng tiện tay đưa cho ta một chiếc.

Người phàm cầu nguyện đều cầu thần tiên phù hộ, thần tiên cầu nguyện thì biết cầu ai phù hộ đây?

Dạ Hoa nửa cười nửa không, nói: “Chẳng qua là lưu lại một suy nghĩ, nàng còn thực sự cho rằng thả hoa đăng là mọi chuyện đều thuận lợi ư?”.

Hắn nói như vậy, kể ra cũng có lý. Ta cười cười đón lấy, bước đến bên cục bột nhỏ, cùng nó thả đèn xuống.

Hôm nay thực sự vô cùng vui.

Thả xong hoa đăng, cục bột nhỏ mệt đến mức díp cả mắt lại, vậy mà vẫn còn lú lú kêu không về Thanh Khâu, không về Thanh Khâu, phải ở phàm trần ngủ một tối, thử xem chăn đệm giường chiếu phàm trần có mùi gì?

Lúc đó đêm đã về khuya, tiếng mõ vang lên cốc cốc. Đầu đường cuối ngõ, phàm là những nhà treo trước cửa chiếc đèn lồng trên có viết hai chữ “khách lâu”, đều đã tắt nến, đóng cửa hết cả.

Thị trấn này tuy nhỏ, nhưng rất nhiều du khách qua lại. Đến gõ cửa hai nhà trọ, mới có thể tìm được một căn phòng để nghỉ lại. Cục bột nhỏ đã ngủ khi, chẳng biết trời đất là gì trong lòng Dạ Hoa.

Lão chưởng quầy vẫn còn ngái ngủ ngáp một cái rồ dài: “Hai vị công tử cùng nghỉ lại một đêm cũng không ngại gì, thị trấn này có ba nhà trọ, nhà trọ của chưởng quầy Vương và chưởng quầy Lý hôm nay đều đã chật cứng, nhà lão vừa này mới có một khách trả phòng, nên còn trống một gian”.

Dạ Hoa gật đầu qua loa. Lão chưởng quầy thò đầu ra gọi một tiếng, tiểu nhị vừa mặc áo vừa chạy tới, hai cánh tay vừa nhét bữa vào một ống tay áo, vừa chạy đi trước dẫn đường cho bọn ta.

Lên tầng hai, rẽ một góc, đẩy cửa vào một căn phòng, Dạ Hoa đặt cục bột nhỏ lên trên giường, rồi dặn dò tiểu nhị lấy nước rửa mặt mũi. Vừa may bụng ta rọt rọt kêu hai tiếng, hắn lờm ta một cái sắc lẹm rồi thêm một câu: “Nhân tiện làm thêm hai món đưa lên đây”.

Tiểu nhị kia có vẻ quá buồn ngủ, nên muốn mau mau hầu hạ bọn ta xong, còn có thể leo lên giường ngủ tiếp, cho nên lấy nước, mang thức ăn đều cực nhanh, đơn giản hai món mặn, một món chay, thịt bò muối, sườn chiên mặn, đậu phụ nhúng hành.

Ta cầm đĩa gắp một, hai miếng, nhưng chẳng buồn ăn.

Ta vốn chẳng kén chọn trong việc ăn uống, gần đây hay đánh giá đồ ăn do Dạ Hoa làm, bình phẩm trình độ nấu bếp cao thấp, nên miệng đã quen ăn ngon rồi.

Dạ Hoa ngồi dưới đèn cầm một quyển sách, hầy, cũng có khả năng đó là công văn, hần ngẩng đầu lên nhìn ta một cái, lại nhìn ba món ăn trên bàn, nói: “Không ăn nổi thì rửa mặt đi ngủ sớm chút đi”.

Đây là một gian phòng bình thường, vì thế chỉ có một chiếc giường. Ta nhìn chiếc giường duy nhất ấy, chần chừ trong giây lát, cuối cùng vẫn là mặc nguyên cả quần áo trèo lên giường nằm.

Từ đầu đến cuối, Dạ Hoa không nói sẽ phân chia chỗ nằm của ba người bọn ta ra sao, rất bình thản điềm tĩnh. Còn nếu ta cứ cố hỏi một câu, thì rõ ràng là không thoải mái cho lắm.

Cục bột nhỏ đã say giấc nồng, ta bế nó nằm ra giữa giường, lại lấy chiếc chăn lớn đặt ở bên cạnh, còn mình thì nằm vào trong cùng. Dạ Hoa vẫn chong đèn đọc công văn.

Giữa đêm, ta đã lơ mơ ngủ, dường như có người ôm lấy ta, thở dài bên tai ta: “Ta vốn hiểu tính khí của nàng, nhưng chẳng ngờ nàng vẫn dứt khoát đoạn tuyệt như vậy, chuyện cũ nàng đã quên sạch, ta vừa mong nàng nhớ lại, lại vừa mong nàng mãi mãi quên đi...”.

Ta không để ý, nghĩ là mơ thôi, bèn trở mình, ôm cục bột nhỏ vào lòng vỗ vỗ mấy cái, rồi thực sự thiếp đi.

Sáng hôm sau, trời sáng bạch ta mới dậy khỏi giường, Dạ Hoa vẫn ngồi ở chỗ hôm qua đọc sách, chỉ khác là, bên cạnh không còn cây nến.

Ta rất nghi ngờ, liệu hần ta đọc suốt đêm hay là ngủ một giấc rồi trước khi ta tỉnh đã dậy ngồi đó, tiếp tục đọc sách không?

Cục bột nhỏ ngồi ghế bên cạnh vầy vầy ta: “Mẫu thân, mẫu thân, cháo này rất ngon, A Ly đã múc cho mẫu thân một bát đấy”.

Ta xoa đầu nó khen “ngoan”, rửa mặt xong thì ăn cháo, lúc đó cảm thấy, mùi vị này rất giống với cháo mà Dạ Hoa nấu. Ta ngẩng đầu lên nhìn hần dò xét, hần cũng không hề ngẩng đầu, chỉ nói: “Thức ăn của quán trọ rất khó nuốt, sợ A Ly ăn không quen, ta bèn mượn bếp của họ nấu nửa nồi cháo”.

A Ly ngồi bên cạnh ập ứng nói: “Lúc trước ở núi Tuấn Tật, công chúa của Đông Hải làm thức ăn con cũng ăn không quen, nhưng cũng chẳng thấy phụ quân làm thức ăn riêng cho con bao giờ”.

Dạ Hoa ho một tiếng.

Ta vừa được lợi, vừa chuyên tâm húp cháo.

Chương 9:

Số mệnh của tiểu đệ Nguyên Trinh thật ly kỳ

Vào buổi sớm từ phàm giới trở lại Thanh Khâu, Dạ Hoa đã bị tiên quan Ca Quân thúc giục quay về Thiên Cung, nói là có một chuyện quan trọng cần cùng chúng thần bàn bạc, phải ở lại mấy ngày. Thế nên trong mấy ngày hẵn ở lại Thiên Cung, ta cùng cục bột nhỏ giữ một giỏ quả tỳ bà, hết sức thê thảm. Cục bột nhỏ ăn tới mức mặt vàng bủng, kéo tay áo ta, vẻ rất đáng thương: “Mẫu thân, bao giờ phụ quân quay lại? A Ly muốn ăn nấm hấp, muốn ăn canh cải thảo cà rốt”.

Mê Cốc nhìn thấy thì không đành lòng, cảm thấy chẳng qua cũng chỉ là nấm hấp và canh cải thảo cà rốt mà thôi, mà lại khiến cục bột thêm đến vậy, liền xắn tay áo vào bếp một cách vô cùng bí tráng. Nhưng chẳng biết rằng nấm hấp và canh cải thảo cà rốt của Dạ Hoa làm khác xa với việc chỉ hấp nấm và nấu canh cải thảo cà rốt bình thường, nêm nếm rất nhiều gia vị, trình tự công phu, khiến cho cỏ cây phải âu sầu, gió mây phải biến sắc. Lão ta đã suýt nữa thì lật tung căn bếp của ta ra để làm ra món ăn, đương nhiên không lọt được vào mắt xanh của cục bột nhỏ. Thế là cục bột nhỏ tiếp tục kéo tay áo của ta, ầm ức: “Mẫu thân, mẫu thân, bao giờ phụ quân quay lại?”.

Trước đây, Phượng Cửu kể cho ta nghe biết bao chuyện gió trăng của nàng ấy, cảm ngộ mà nói rằng, tình yêu là thứ chưa từng nếm trải thì không thể biết ra sao, nhưng hễ nếm trải được vị ngọt của nó thì sẽ không thể buông tay, trong thiên hạ chẳng có thứ gì làm người ta mê đắm hơn nó cả.

Ta cứ ngỡ trong thiên hạ tuy chẳng có thứ gì có thể làm người ta mê đắm hơn tình yêu, nhưng có thứ làm mê đắm lòng người ngang với nó. Ví dụ như, tài nấu ăn của Dạ Hoa.

Tuy không ngày ngày rên rỉ mong ngóng giống cục bột nhỏ, nhưng sự nhớ nhung Dạ Hoa trong lòng ta cũng như vậy.

Ta nhớ buổi ban đầu mới gặp Dạ Hoa, ngoài khuôn mặt của hẵn khiến ta hơi kinh ngạc, thì cũng không cảm thấy hẵn có gì đặc biệt. Gần đây, nghĩ

tới hẳn là thái tử của Thiên tộc, cả ngày công việc bận bịu, mà vẫn chạy tới chỗ ta ở lý ba tháng làm đầu bếp, quả thật không dễ dàng gì.

Dạ Hoa Quân này quả thực vừa thân thiết vừa hòa nhã. Đợi Dạ Hoa từ Thiên Cung quay về, ta và cục bột nhỏ cũng coi như được ăn no. Mê Cốc rất may mắn, mang quả tỳ bà tới đúng lúc chuẩn bị ăn cơm, ta bèn gọi lão qua ăn cùng, vui vẻ bảo lão: “A di đà Phật, không cần mang quả tỳ bà tới nữa rồi”.

Vì duyên cớ ấy, cuối cùng ta đã hiểu ra những ngày không có Dạ Hoa sẽ khó sống biết bao. Ngày hôm sau nữa, ta hứng chí dán một tờ thông báo, sẽ tuyển một tiểu tiên ở Thanh Khâu làm đệ tử học nấu ăn của Dạ Hoa.

Đám tiểu tiên mừng quýnh lên, sắp hai hàng dài trước cửa động Hồ Ly.

Mê Cốc vui vẻ lắm: “Đã lâu rồi Thanh Khâu không náo nhiệt như thế, đã đông đúc thế này, e rằng phải đặt một lôi đài, để họ tỉ thí với nhau, mới có thể chọn ra được kẻ có nền tảng tốt để đưa đến điện thái tử học nghề”.

Ta cho rằng lão nói rất đúng, bèn phê duyệt. Mê Cốc làm việc rất nhanh, ta chỉ đi ngủ một giấc, tỉnh dậy lôi đài đã dựng xong.

Trong thời gian ngắn, Thanh Khâu khói bếp chờn vờn. Cục bột nhỏ đứng trước động Hồ Ly không ngừng nuốt nước miếng, Dạ Hoa ngồi bên cạnh liếc ta hai cái, ánh mắt vô cùng cổ quái. Ta nhìn trái nhìn phải, thấy bên cạnh hẳn còn một chiếc ghế trúc trống, bèn đi tới ngồi xuống.

Cục bột nhỏ lập tức chạy tới ngồi lên đùi ta. Dạ Hoa dáng vẻ trễ nải, ngáp một cái: “Nghe Mê Cốc nói nàng muốn tuyển đệ tử cho ta?”.

Ta gật đầu, đúng thế.

Hắn nhìn đám tiểu tiên bận rộn đun đun nấu nấu trên lôi đài một lượt, rồi quay đầu nói với ta: “Bảo bọn chúng về đi, chẳng có ai có căn cốt gì cả”. Lại nhìn ta một lượt từ đầu tới chân, cười nói: “Theo ta nhìn, thì nàng cũng được đấy. Nhưng nàng không cần theo ta học, hai chúng ta một người biết làm là đủ rồi”.

Nói xong liền thông thả đứng dậy đi về thư phòng.

Mê Cốc lật đật chạy tới hỏi: “Vừa nãy thái tử điện hạ chỉ định người nào ạ?”.

Ta hoang mang lắc đầu: “Bảo chúng về đi, hắn chẳng chọn được ai cả”.

Sau sự kiện lôi đài bảy, tám ngày, buổi sáng hôm đó, ta ngồi trong thư phòng của Dạ Hoa vừa đọc truyện vừa cắn hạt dưa, Dạ Hoa ngồi trên ghế phê duyệt công văn. Ta ngờ rằng Thiên Quân trên Cửu Trùng Thiên đã an dưỡng tuổi già, chẳng màng chính sự, mới sai cháu ông ta ngày nào cũng bận rộn quay cuồng thế này.

Hoa sen trong đầm bên ngoài cửa sổ đang mùa nở rộ, gió mát mơn man, những chú chuồn chuồn núp trong nhụy hoa khẽ đập cánh mang theo một mùi thơm mát lành. Mê Cốc dẫn cục bột nhỏ, ngồi trên một chiếc thuyền nhỏ bơi trong đầm đi nhặt lá sen. Lão nói đem những chiếc lá sen này phơi khô, chế thành một loại trà có mùi vị rất ngon. Tuy Mê Cốc nấu nướng không ra gì, nhưng hãm trà lại rất tuyệt, về phương diện này lão cũng có một chút đạo hạnh.

Dạ Hoa đặt công văn xuống, đi đến mở cánh cửa sổ ra, cười nói: “Nàng lười biếng như thế, đầm hoa sen đều là tự sinh tự diệt, mà cũng có thể đẹp như vậy, chẳng kém gì Dao Trì trên Thiên Cung, thật là hiếm có”.

Ta cười “ha ha” hai tiếng, thò tay bốc hạt dưa đưa cho hắn. Hắn xưa nay không bao giờ ăn thứ này, chỉ nhận lấy, ngồi xuống trước cửa sổ bóc rồi đưa nhân cho ta: “A Ly không có ở đây, nàng được lợi rồi”.

Ta cảm kích đón lấy, trên hồ bỗng nhiên vọng tới tiếng gọi thất kinh của cục bột nhỏ. Ta thò nửa đầu ra, thì nhìn thấy Mê Cốc tung thân bay ra.

Hầy, chắc có người tới làm loạn Thanh Khâu rồi.

Ta vẫy vẫy tay với cục bột nhỏ đang ngồi một mình trên thuyền: “Tới đây ăn hạt dưa”.

Nó ngồi giữa đầm sen, luống cuống khum tay, đáp: “A Ly, A Ly không biết chèo thuyền...”.

Mê Cốc dâng lên quạt Phá Vân, đúng lúc ta đang đọc truyện đến đoạn gay cấn. Dạ Hoa lạnh lùng nói: “Chớp mắt một cái, thiếp của nhị thúc ta đã tìm tới cửa rồi”.

Trong não ta điểm qua một lượt gia phả thần bí và hoành tráng nhà hắn, sau khi đã xác định vị trí của hắn, bắt đầu truy ngược lên xem nhị thúc

của hắn là ai. Đến khi nhìn thấy chiếc quạt Phá Vân kia, ta mới đột nhiên nhớ ra nhị thúc của hắn chính là Tang Tịch - người đã từ hôn ta. Thiếp của nhị thúc hắn đương nhiên là Thiếu Tân.

Lúc ở Đông Hải, niệm tình chủ tớ, ta đã từng ban cho Thiếu Tân một nguyện vọng, nói khi nào nàng ta nghĩ thông suốt thì có thể cầm quạt Phá Vân đến Thanh Khâu tìm ta. Lần này nàng ta đến, xem ra đã nghĩ thông suốt rồi.

Mê Cốc sắc mặt tím tái dẫn Thiếu Tân đi vào. Ta nguyền lão một cái, bảo lão rằng cục bột nhỏ vẫn đang ngồi giữa hồ sen, lão “a” lên một tiếng, rồi nhảy thẳng qua cửa sổ.

Dạ Hoa vẫn im lặng ngồi đọc công văn của hắn, ta cũng im lặng ngồi đọc truyện của ta. Thiếu Tân lặng lẽ quỳ dưới đất.

Đọc xong cuốn truyện, là một câu chuyện đoàn viên của tài tử và giai nhân. Chén trà cũng đã cạn, ta bèn bước ra gian ngoài pha một bình, khi đi qua bàn của Dạ Hoa cũng thuận tiện cầm chén trà của hắn, coi như cho hắn được lợi lần này. Rót trà quay trở lại, Thiếu Tân vẫn lặng lẽ quỳ. Ta vô cùng kinh ngạc, uống một ngụm trà, cũng chẳng cần ra bộ thương thần làm gì, cực kỳ nhẹ nhàng hỏi nàng ta: “Người đã đến tìm ta, tất muốn hỏi ta cái gì đó, sao vẫn không nói, là cố làm sao?”.

Nàng ta ngẩng đầu nhìn Dạ Hoa một cái, lại cắn môi.

Dạ Hoa cứ thông thả điềm tĩnh phê giấy tờ của hắn, ta lại đặt tách trà xuống, tiếp tục nhẹ nhàng hỏi: “Dạ Hoa Quân nào phải người ngoài, người cứ nói thật ra”.

Dạ Hoa ngẩng đầu, nửa cười nửa không, liếc ta một cái.

Thiếu Tân chần chờ một lúc, cuối cùng dè dặt nói: “Cô cô, cô cô có thể cứu con trai Nguyên Trinh của Thiếu Tân được không?”.

Đợi Thiếu Tân nước mắt nước mũi vòng quanh sụt sùi kể rõ mọi chuyện, ta mới hiểu được tại sao nàng ta lại có chút nghi kỵ với Dạ Hoa.

Nguyên Trinh chính là con trai lớn của Tang Tịch và Thiếu Tân. Bây giờ Thiên Quân không còn coi trọng Tang Tịch nhưng cũng đối xử không tệ với thằng cháu Nguyên Trinh, mỗi lần Thiên Quân mở yến tiệc trên Cửu Trùng Thiên, đều dành cho đứa cháu này một chỗ.

Mấy ngày trước lễ mừng thọ của Thiên Quân, Tang Tịch có dẫn Nguyên Trinh chuẩn bị quà mừng đến Cửu Trùng Thiên chúc thọ Thiên Quân. Trong cái đêm ngủ lại Thiên Đình, không ngờ Nguyên Trinh uống say, loạng choạng xông vào Tây Ngô cung, suýt chút nữa thì chòng ghẹo thứ phi Tổ Cẩm của Tây Ngô cung.

Ta đương nhiên biết thứ phi Tổ Cẩm này là thứ phi của ai, liếc mắt nhìn Dạ Hoa, hần lại đặt công văn xuống, chăm chú nhìn ta cười rất lạ kỳ. Trong lòng ta đoán, Dạ Hoa Quân quả nhiên không phải người bình thường, bị cấm sùng mà vẫn vui vẻ.

May mà cái sùng này vẫn chưa mọc ra thật, Nguyên Trinh rốt cuộc vẫn dừng chân trước cánh cửa cuối cùng coi như là chòng ghẹo không thành. Nhưng thứ phi Tổ Cẩm kia cũng cực kỳ tiết liệt, đã lấy ngay một dải lụa trắng treo lên xà nhà. Chuyện này đương nhiên kinh động đến Thiên Quân. Lúc trước, ta có nghe nói rằng Tổ Cẩm vốn là phi tử của Thiên Quân, sau này được Dạ Hoa yêu mến, Thiên Quân xưa nay vốn sủng ái Dạ Hoa, bèn ban vị phi tử mới cưới không lâu cho Dạ Hoa.

Ngẫm ra thì Thiên Quân hẳn có ít nhiều luyến tiếc vị phi tử này, nghe nói Nguyên Trinh trêu ghẹo nàng ta liền giận dữ lôi đình, lập tức sai bắt Nguyên Trinh lại, hạ chỉ đầy y luân hồi sáu mươi năm, sáu mươi năm sau mới được thăng tiên trở lại.

Thiếu Tân khóc than thảm thiết, luôn miệng nói Nguyên Trinh là một đứa trẻ ngoan ngoãn, lương thiện, đi đường thấy con kiến cũng chẳng dám giẫm chết, quyết không có chuyện phạm sai lầm ấy.

Nhưng ta cho rằng, một kẻ lương thiện hay không lương thiện, thì cũng có liên quan gì tới việc y có háo sắc hay không.

Rốt cuộc thì Nguyên Trinh vẫn phải đầu thai xuống phàm trần.

Ta chạm nhẹ vào chén trà, cảm khái nói: “Tuy là chòng ghẹo chưa thành, trừng phạt cũng nặng quá, nhưng người mà con trai người chòng ghẹo lại là thứ phi của Dạ Hoa Quân, nói gì thì Dạ Hoa Quân cũng ở động Hồ Ly suốt hai tháng, chăm lo chuyện ăn uống cho ta...”.

Dạ Hoa lại cầm một cuốn sách mới lên, bình thản nói: “Không kể tới tình riêng của ta, thì việc lần này của Nguyên Trinh, ta cảm thấy xử phạt

cũng hơi nặng một chút”.

Ta kinh ngạc, nói: “Nhưng y cũng trêu chọc thứ phi của người”.

Hắn cười lạnh lùng: “Ta không có thứ phi nào cả”. Đoạn đứng dậy rót thêm trà, nhân thể đi qua cầm tách trà của ta.

Ta càng kinh ngạc hơn, bên ngoài đồn đại rằng thứ phi Tổ Cẩm rất được hần sủng ái, chẳng nhẽ chỉ là nói chơi sao?

Việc Thiếu Tân nhờ cậy cũng không phải quá khó. Nàng ta cũng đã nghe ngóng được sau khi Nguyên Trinh chuyển kiếp thành người phàm, năm mười tám tuổi sẽ gặp một kiếp nạn lớn, kiếp nạn này sẽ làm khổ y cả đời, nên nàng ta xin ta độ hóa cho kiếp số này của y, để y có thể bình an sống một đời.

Nàng ta ủy thác chuyện này cho ta cũng có ngọn nguồn của nó. Vì thần tiên đều có thể thay đổi số mệnh của người phàm trần, nhưng lễ pháp của Thần tộc lại quy định rất khắt khe, tuy thần tiên có khả năng đó nhưng lại không có đất để dụng võ. Món nợ của Thiên Quân với nhà họ Bạch ta đến nay vẫn chưa trả hết, thế nên ta ra mặt nói vài câu, thì gần như ông ta sẽ mắt nhắm mắt mở coi chuyện lớn thành chuyện nhỏ mà thôi.

Nguyên Trinh đầu thai vào nhà đế gia, họ Tống, tên gọi là Tống Nguyên Trinh, năm hai mươi tuổi được phong làm thái tử, không lo cơm áo, điểm này thật hay biết bao. Bây giờ vừa hay y mười tám tuổi, kiếp số đã gần đến.

Nguyên mẹ của Nguyên Trinh ở cõi phàm là một kỳ nữ, vốn là con gái duy nhất của thái sư đương triều, năm mười lăm tuổi đã được vào hoàng cung, phong làm quý phi, ân sủng hiển hách, sau khi sinh hạ Nguyên Trinh thì đòi xuất gia. Hoàng đế chẳng có cách nào khác, đành dành một đạo quán phía sau hoàng thành cho nàng ta làm nơi tu hành.

Hoàng quý phi xuất gia, hoàng tử theo lễ được bổng đến nuôi dưỡng trong hoàng cung. Tính cách của mẹ Nguyên Trinh rất quyết liệt, chết cũng không chịu giao Nguyên Trinh, liền dẫn y đến ở cùng trong đạo quán, cho đến năm Nguyên Trinh mười sáu tuổi, mới sai một đạo cô dẫn Nguyên Trinh quay về cung. Nhắc đến vị đạo cô đi cùng Nguyên Trinh này, chính là sư phụ của Nguyên Trinh, cũng chính là một tỷ nữ được cha thực sự của y -

Bắc Hải Thủy Quân Tang Tịch sai đi trông nom y. Lần này ta đến côi phạm bảo vệ Nguyên Trinh, giúp y qua kiếp nạn, bèn thế chỗ sư phụ của y.

Sau khi bảo Thiệu Tân quay về, ta bắt đầu tính toán, trước tiên phải đến chỗ của Nam Cực Trường Sinh đại đế tìm Ti Mệnh Tinh Quân để đi cửa sau, nghe ngóng xem rốt cuộc kiếp nạn năm Nguyên Trinh mười tám tuổi là kiếp nạn gì, ngày nào giờ nào giáng xuống, ứng trên thân người như thế nào. Kiếp nạn này của Nguyên Trinh không phải là thiên kiếp, mà chỉ là kiếp nạn của số mệnh, không ứng vào thân là không sao.

Nhưng, Nam Cực Trường Sinh đại đế để lại không qua lại gì với ta, sáu vị Tinh quân thuộc hạ của lão ta còn chẳng biết mặt. Lần này khinh suất tìm đến, cũng không biết làm quen có thuận lợi hay không.

Dạ Hoa ở bên cạnh vừa thu dọn sách vở vừa nói: “Ti Mệnh Tinh Quân tính tình quái đản, quyền sổ số mệnh trong tay lão ta, cho dù là Thiên Quân cũng chưa chắc đã mượn xem được. Nàng muốn xuống tay ở chỗ lão ta, e rằng khó mà làm được”.

Ta chau mày chau mặt nhìn hẩn.

Hẩn ngừng lại một lát, nhấp một ngụm trà, nói tiếp: “Hầy, ta có một cách, có điều...”. Ta lại nhìn hẩn bằng ánh mắt vừa chân thành vừa thân thiết. Hẩn cười nói: “Nếu ta giúp nàng lấy được cuốn sổ số mệnh đó, nàng phải nhận lời với ta một chuyện”.

Ta nhìn hẩn cảnh giác.

Hẩn bình thản nói: “Chỉ là lúc xuống côi trần, nàng phải khóa đóng kín pháp lực lại, nàng nghĩ rằng ta đòi hỏi điều gì? Sửa đổi sổ số mệnh là chuyện phản nghịch thiên quy, cho dù Thiên Quân có mắt nhắm mắt mở, nàng lấy bao nhiêu pháp lực để sửa đổi sổ mệnh đó, thì chắc chắn bấy nhiêu pháp lực sẽ giáng trở lại thân nàng, điều này chắc nàng rõ hơn ta. Nàng tuy là thượng thần, nhưng bị pháp lực giáng trở lại mấy lần cũng là chuyện nghiêm trọng. Ngộ nhờ đúng lúc ta kế vị ngôi báu Thiên Quân, nàng kế vị ngôi Thiên hậu, thì phải biết làm thế nào?”.

Thiên đế Thiên hậu kế vị, tất phải chịu tám mươi một đạo hoang hỏa, chín đạo thiên lôi, qua được đại kiếp nạn này mới có thể giáng lâm bốn bề tám côi, theo lệ đều như thế. Nếu như lần này mà để pháp lực của bản thân

giáng trở lại thì đúng là sẽ mất mạng. Ta đoán suy nghĩ một hồi, cho rằng hẳn nói đúng nên gật đầu đồng ý.

Sau khi nhận lời mới nhận ra: “Ta và người vẫn chưa thành thân, nếu như người sắp phải kế vị Thiên Quân, thì ta cũng không thể cùng người kế vị. Vẫn là ta phải thành thân với người người mới có thể kế vị”.

Hắn đặt chén trà xuống, nhìn ta chăm chú, bật cười: “Có phải nàng đang trách ta còn chưa cầu hôn nàng?”.

Ta bị hắn cười cho hoa mắt chóng mặt, khiêm tốn đáp: “Ta tuyệt đối đâu có ý đó, ha ha, tuyệt đối không có ý đó”.

Dạ Hoa quả nhiên ngày đi vạn dặm, làm việc vô cùng năng suất, ngày hôm sau đã đem quyển sổ số mệnh của Ti Mệnh Tinh Quân đặt trước mặt ta. Đã từng được nghe hắn giảng giải quyển sổ này quý báu quan trọng ra sao, ta còn tưởng đem bán thể diện của hắn cùng lắm chỉ đổi lấy được bản sao, nào ngờ còn có thể đổi được bản gốc.

Khi Dạ Hoa đưa cho ta quyển sổ, hắn thở dài hai tiếng.

Khi đọc xong cuốn sổ số mệnh của Nguyên Trinh, ta cũng thở dài hai tiếng.

Số mệnh rối rắm tíu mù, trắc trở khó lường như thế này, kiếp này của tiểu đệ Nguyên Trinh cũng thật ly kỳ lắm thay.

Theo như sổ mệnh viết, từ khi chào đời cho đến năm mười tám tuổi Nguyên Trinh sống rất bình an. Có hổng thì hổng đúng ở cái ngày mừng một tháng sáu năm y mười tám tuổi.

Ngày mừng một tháng sáu, là ngày sinh của hộ pháp Vi Đà, hoàng đế cùng vui chơi với dân chúng trên sông Sấu Ngọc, dẫn theo một bầy phi tần quý nhân, thái tử Nguyên Trinh cũng nằm trong số đó. Đúng chính Ngọ, trên sông Sấu Ngọc có một chiếc du thuyền lướt qua, trên du thuyền có một mỹ nhân thướt tha yếu điệu, xò quạt che ngang mặt. Cảnh vui lên đến tột cùng, trên trời bỗng một con chim bằng rất lớn sà xuống, móng sắc đẩy chiếc du thuyền nhỏ một cái, chiếc du thuyền nhỏ liền bị lật, mỹ nhân ôm chiếc quạt kinh hãi kêu lên, “tòm” một tiếng rơi xuống dòng sông.

Tiểu đệ Nguyên Trinh vì từ nhỏ đã ở trong đạo quán, tính tình hiền hòa, đương nhiên sẽ nhảy xuống sông trước tiên để vớt mỹ nhân lên.

Trong chớp mắt cánh hoa trong gương trắng dưới nước, ánh mắt hai bên chạm nhau. Dù Nguyên Trinh nhìn thế nào thì mỹ nhân này vẫn là mỹ nhân, người khác đứng nhìn cũng thấy nàng là mỹ nhân, ví như cha của thái tử, tức hoàng đế đương triều. Hoàng đế đương triều nhắm trúng mỹ nhân rơi xuống nước, sau đó ôm về hoàng cung, hầy, lâm hạnh (14) thôi!

Tiểu đệ Nguyên Trinh đau khổ bi phần lại ảm ức, thầm than vẫn thờ dài suốt nửa tháng, tới ngày rằm tháng bảy cúng chúng sinh, xá tội vong nhân, tiểu đệ Nguyên Trinh uống hơi quá chén, không cẩn thận đã gian dâm với mỹ nhân được phong phi tử kia.

Coi như chuyện chưa làm được trên trời, giờ đã được viên mãn.

Tiểu đệ Nguyên Trinh là người vô cùng hiếu thuận, sau một đêm loạn diên phượng đảo rất sung sướng, sáng hôm sau tỉnh dậy, thấy mình đã làm điều xằng bậy với vợ của cha thì quá sốc, lập tức đổ bệnh, chín tháng sau mới xuống giường được. Nhưng vì nghe thấy mỹ nhân kia sinh ra một đứa con trai, nghi ngờ đó là con của mình nên lại rụng rời chân tay mà đổ bệnh.

Mỹ nhân muốn nối lại tình xưa với Nguyên Trinh, Nguyên Trinh thì ngày đêm cảm thấy xấu hổ với cha già, sự hổ thẹn giày vò này đã làm lui tàn ngọn lửa tình yêu, Nguyên Trinh tỉnh ngộ.

Mười năm sau, con trai của mỹ nhân đã khôn lớn. Hoàng đế bệnh nặng. Cho nên đứa con trai này lại tranh giành vương vị với Nguyên Trinh. Những rắc rối trong đó không cần phải bàn, Nguyên Trinh ngày hôm nay không còn là Nguyên Trinh hôm qua, đứa con trai của mỹ nhân đã chết dưới lưỡi kiếm của Nguyên Trinh. Tin tức bay đến tấm điện của mỹ nhân, nàng treo cổ tự vẫn, lúc lâm chung còn để lại phong thư, nói đứa con chết dưới kiếm của Nguyên Trinh chính là con đẻ của y.

Nguyên Trinh đọc xong phong thư đó bèn muốn một kiếm cắt ngang cổ, nhưng làm thế nào, cả hoàng triều chỉ lưu lại một nam đinh, chỉ còn cách chịu đựng đau khổ mà lên ngai rồng, tại vị đến năm sáu mươi tuổi.

Như thế, tiểu đệ Nguyên Trinh từ khi cứu mỹ nhân bị rơi xuống sông vào ngày sinh của hộ pháp Vi Đà kia thì bắt đầu nếm mùi đau khổ. Mười tám, mười chín tuổi u uất buồn bã vì bản thân sao lại đem lòng yêu người thiếp của cha, sau năm mười chín tuổi lại âu sầu lo lắng đệ đệ của mình rất

cuộc lại là con trai của mình, năm ba mươi lăm tuổi tự tay đâm chết con trai của mình, sợ hãi khôn nguôi, hối hận vô hạn. Một chuỗi khổ đau ấy đều không cần giữ lại, chính mỹ nhân rơi xuống sông đó là kiếp số của tiểu đệ Nguyên Trinh.

Ta đọc trang viết về Nguyên Trinh trong cuốn sổ số mệnh kia bảy, tám lần, từ trên xuống dưới, cảm thấy sự việc này sắp đặt quá kín kẽ, duy chỉ có con chim bằng lớn xuất hiện trên sông Sấu Ngọc, chốn trần gian mà có con chim bằng lớn như vậy sao?

Dạ Hoa đặt một nửa xấp công văn đã đọc xong dưới cái chặn giấy, thông thả nhấp một ngụm trà: “Con chim bằng đó là mượn từ chỗ của Phật Tổ ở cõi Phật Tây Phương”. Hắn ngừng lại chẹp chẹp miệng rồi lại nói tiếp: “Nghe nói nhị thúc Tang Tịch của ta trước đây có chút khúc mắc với Ti Mệnh Tinh Quân, Ti Mệnh lần này quả là trả đũa nặng quá”.

Ta khẽ run lên. Không ngờ Ti Mệnh Tinh Quân lại là kẻ thù dai đến vậy, lần này khó khăn lắm lão ta mới sắp xếp được màn kịch lớn, không biết ta trà trộn vào đám diễn viên đó tráo một vai, lão ta sẽ tính sổ với ta thế nào?

Dạ Hoa thu lại quyển sổ số mệnh, liếc nhìn ta cười: “Nàng lo gì chứ? Lão ta vẫn còn nợ ta một món nợ nhân tình”.

Lần này xuống trần là để làm chuyện chính sự, đương nhiên không thể dẫn theo cục bột nhỏ. Cục bột nhỏ lắm bầm giận dữ, hồi lâu mới hết.

Trước khi ra khỏi cửa, ta thận trọng suy xét một lần nữa, cảm thấy giúp Nguyên Trinh tránh kiếp số, chỉ cần khuyên y ngày mùng một tháng sáu cáo ốm không đi chơi trên sông Sấu Ngọc là xong chuyện, thực sự chẳng cần dùng tới phép thuật. Cho dù gặp phải chuyện nguy hiểm gì, cứ trốn là xong. Cho dù trốn không nổi, phải đỡ một, hai đao, thì cũng không đến nỗi bị pháp lực giáng lại. Thân mang đầy phép thuật xuống phàm trần, ngộ nhờ lúc nào đó không cẩn thận mà sử dụng, rồi lại để giáng lại bản thân thì gay go biết bao. Cho nên theo đề nghị của Dạ Hoa, để cho hắn đóng kín tiên thuật của ta lại.

Sau khi xuống phàm trần, đúng lúc vị tiểu tiên nga được Tang Tịch bố trí ở bên cạnh Nguyên Trinh tới đón ta. Phải thay thế vị trí của nàng ta làm

sư phụ thứ hai của Nguyên Trinh, đương nhiên phải thuận lợi qua cửa của mẹ y đã.

Tiểu tiên nga của Bắc Hải trông coi Nguyên Trinh khá chặt, điều này đương nhiên là vì kiếp mệnh, nhưng mẹ của Nguyên Trinh lại rất coi trọng tiên nga này, lời nói cử chỉ đều tỏ ý tôn sùng, thể hiện rõ rằng bà ấy coi nàng ta là một cao nhân. Tiểu tiên nga dẫn ta đến trước mặt mẹ của Nguyên Trinh, phất chiếc phất trần, nói: “Trần duyên giữa bần đạo và điện hạ Nguyên Trinh đã dứt, cứ khinh suất mà đi thì thực không hay, may mà có sư tỷ đồng môn của bần đạo vân du ngang qua, nơi đây thẳng cảnh, thực lòng hợp ý, bần đạo bèn nhờ sư tỷ thay bần đạo đến trông nom điện hạ, sư tỷ mấy trăm năm nay chưa từng ra khỏi sư môn, lần này cùng điện hạ Nguyên Trinh kết nghĩa sư đồ, ấy chính là vận may của điện hạ...”.

Nàng ta nâng ta lên cao tít, mẹ của Nguyên Trinh động lòng ngay, chiều hôm đó liền gọi Nguyên Trinh tới.

Đã là thần tiên chuyển thế, thì dù là người phạm trần, tiểu đệ Nguyên Trinh cũng có vài phần khí chất của thần tiên. Tuy mới sắp mười tám tuổi, nhưng nhìn đã rất thoát tục, rất chín chắn.

Khi nhận đệ tử ở núi Côn Luân, tuy không có chút gì gọi là nho nhã quy củ, nhưng toàn thu nhận những kẻ tài mạo song toàn. Tiểu đệ Nguyên Trinh này tài thì ta chưa biết, nhưng tướng mạo thì rất khôi ngô, về mặt này coi như cũng không đến nỗi làm mất thể diện núi Côn Luân ta.

Y hòa nhã chấp tay vái, còn chưa hành lễ bái sư đã gọi trước một tiếng “sư phụ”.

Ta ngẩng đầu, nhìn y dò xét một lượt, cực kỳ hài lòng, gật đầu nói: “Cũng có vài phần căn cốt, có thể làm đệ tử của ta”.

Mẹ của Nguyên Trinh hoan hỉ vô cùng.

Ta cùng Nguyên Trinh về Đông cung của y, thái giám tổng quản cất đặt cho ta một căn nhà thanh tịnh, coi như đã trà trộn thành công vào màn kịch lớn do Ti Mệnh Tinh Quân trên trời cao soạn ra.

Ngày hôm sau nghe mấy thị nữ trong điện của Nguyên Trinh kháo nhau, rằng sáng sớm hôm qua hoàng đế nghe nói đạo cô bên cạnh thái tử cuối cùng đã rời đi, mặt rồng hớn hờ, buổi chiều lại nghe nói đạo cô trước

rời đi lại có đạo cô khác thay thế, mặt rỗng hằm hằm, giận suốt buổi sáng, buổi chiều sớm nay còn trút giận lên đầu mấy vị đại nhân.

Thực ra hoàng đế nổi giận cũng rất hợp lẽ. Số mệnh của ông ta hăm hiu đường con cháu, cố gắng đến giờ mới chỉ có một đứa con trai là Nguyên Trinh. Đứa con trai này của ông ta phải là cột trụ trong những cột trụ của đất nước, nhưng lại bị vờn hết đạo cô này đến đạo cô kia để dạy cho y làm phương sĩ trong những phương sĩ, nếu là ta, ta cũng sẽ giận dữ. Tuy ta và tiểu tiên nga của Bắc Hải đều không muốn hướng dẫn Nguyên Trinh tu tiên, nhưng y vốn là một thần tiên đầu thai xuống trần, nên cũng không cần tu hành gì cả.

Vì hoàng đế đã có sự hiểu nhầm rất to lớn đối với sứ mệnh của ta, nên chẳng buồn gọi ta tới trình diện, vì thế ta đã vào cung bảy, tám ngày mà vẫn chưa được yết kiến hoàng đế.

Tiểu đệ Nguyên Trinh cực kỳ tiến bộ, chắc là y nghĩ không thể nuôi không ta, nên ngày ngày đều mang một sổ sách về đạo pháp đến giày vò ta, xin ta giải đáp một số vấn đề khó. Những sách vở bàn về những đạo lý huyền diệu này là thứ khiến ta đau đầu nhất, ta tự cảm thấy mỗi lần nhìn thấy y là bị giảm tu vi ba năm trời.

Ngày mừng một tháng sáu chỉ còn cách một tháng rưỡi nữa.

Sống cùng Nguyên Trinh mấy ngày, ta cũng mò ra một đạo lý. Tiểu đệ Nguyên Trinh này thoát nhìn rất hòa nhã, nhưng rốt cuộc vẫn là tâm tính của tuổi thiếu niên, có một chút gì mới mẻ, phàm là nếu bạn kêu y đi về phía đông, y liền đi về phía đông, nhưng nhân cơ hội bạn không chú ý, y sẽ lại đi về phía tây. Ví như ngày mừng một tháng sáu, nếu như ta nói thẳng toẹt rằng y đừng đi tới sông Sầu Ngọc, thì y nhất định sẽ hỏi rằng tại sao không thể đi, cho dù ta có tìm lý do gì để lấp liếm, thì y vẫn sinh lòng hiếu kỳ, không chừng sẽ lén đi đến xem rốt cuộc ra sao. Nên biết rằng biết bao số mệnh khổ sở, bi thảm ở dưới gầm trời này đều là vì cái sự xem rốt cuộc ra sao. Ta nghĩ đi nghĩ lại, dẫn đo tới lui, cho rằng cách nói thẳng toẹt ấy cực kỳ không ổn. Việc lần này của Nguyên Trinh cần phải bẻ quặt đi một chút.

Còn làm thế nào để bẻ quặt đi một chút, thì ta lại chẳng có tài cán như Ti Mệnh Tinh Quân, đây cũng là một vấn đề.

Đến lúc đó, đợi mỹ nhân mang họa tới cho Nguyên Trinh theo số mệnh rơi xuống nước, ta sẽ tranh nhảy xuống nước cứu nàng ta trước? Hầy, nhờ mệnh kiếp thay đổi, mỹ nhân yêu người anh hùng cứu nàng, rồi chuyển sang yêu ta, thì biết làm thế nào? Không được, không được.

Đến lúc đó, tìm thêm mấy cô nương, đợi đến lúc mỹ nhân xuất hiện, sai các nàng ngồi trên du thuyền ở bốn phía đông tây nam bắc sông Sầu Ngọc cùng đồng loạt nhảy xuống, xem Nguyên Trinh có cứu nổi mỹ nhân trong cuốn sổ số mệnh kia không? Hầy, ngộ nhờ cuối cùng Nguyên Trinh cũng cứu được một người, tuy không phải là người viết trong cuốn sổ số mệnh, nhưng vận mệnh lại chuyển lên người mà Nguyên Trinh cứu được, vậy phải làm thế nào? Không được, không được.

Cả ngày ta lao tâm khổ tứ, vô tình soi gương, cảm thấy gần đây dáng vẻ của mình trông cực kỳ cao thâm khó dò.

Chớp mắt đã đến ngày mừng một tháng năm.

Đêm ngày mừng một tháng năm, ta vẫn chong đèn suy ngẫm như mọi khi. Suy ngẫm tới canh hai, cảm thấy đêm đã khuya nên đi ngủ, bèn mở mắt thối đèn. Vừa mở mắt đã nhìn thấy Dạ Hoa - đáng nhẽ phải đang ở Thanh Khâu, tay bưng tách trà ngồi đối diện, nghiêm trang nhìn ta.

Ta chần chờ hồi lâu, ngỡ rằng mình đang ngủ mơ.

Hắn nhấp một ngụm trà, mỉm cười nói: “Thiền Thiền, mấy ngày không gặp, ta nhớ nàng biết bao, nàng có nhớ ta không?”.

Ta nghe thấy mà lão đảo, lồm cồm ngồi lên.

Hắn chống tay vào má, trách móc: “Nàng vui quá hóa điên hay sao?”.

Ta im thin thít, bò từ đất leo lên giường đi ngủ.

Dạ Hoa đưa tay ra ngăn ta lại, cười nói: “Nàng đừng vội ngủ, lần này ta đến để nói cho nàng biết một chuyện lớn, nàng có biết người cha phạm trần của Nguyên Trinh ở kiếp này, là ai thác sinh không?”.

Ta rất buồn ngủ, bèn lười nhác đáp: “Là ai thác sinh? Miễn không phải Thiên đế ông nội người thác sinh là được”.

Hắn quay người, ngồi lên mép giường ngăn ta lại, rồi nằm ườn ra, nhân tiện còn vỗ vỗ vào chỗ bên cạnh, ta suy nghĩ giây lát, rồi cũng ngồi xuống.

Hắn lại tiện tay với một tách trà trên bàn đưa cho ta: “Tĩnh táo lại đi, tuy không đến nỗi là ông nội ta, nhưng cũng không kém đâu, không chừng còn là người quen của nàng”.

Ta chăm chú lắng nghe.

Hắn thông thả nói: “Thiếu Dương Quân của phủ Đông Hoa Tử”.

Ngậm trà trong miệng ta lập tức phun qua lỗ mũi.

Khụ, khụ, khụ, người cha kiếp này của tiểu đệ Nguyên Trinh, lại là, lại là Đông Hoa Đế Quân.

Đúng là người quen thật.

Đối với vị Đế Quân này, bản thượng thần đúng là sấm quen tai, quen tai vô cùng.

Hồ ly đỏ Phượng Cửu đã yêu đơn phương Đông Hoa Đế Quân suốt hơn hai nghìn năm, mỗi lần uống say lại lảm nhảm bên tai ta Đông Hoa thế này Đông Hoa thế kia, đến tận bây giờ ta không cần dùng não suy nghĩ cũng có thể kể vanh vách những chuyện liên quan đến y như thể đếm châu báu trong nhà. Nhưng đứa con gái duy nhất của Bạch Dịch - nhị ca của ta, đứa cháu gái duy nhất của ta Phượng Cửu, lần nào cũng vì Đông Hoa này mà uống say mềm. Tiếc thay cho rượu ngon của Chiết Nhan đều được đem cho nó giải sầu.

Vị Đông Hoa Đế Quân là này là chúa của muôn thần, địa vị trong Thiên tộc chỉ kém mỗi Thiên Quân, chủ yếu quản lý tiên tịch. Yêu tinh, người phạm hễ mà thành tiên, đều phải được một tiếng của y. Đám thần tiên từ thượng tiên trở xuống muốn thăng phẩm trật cũng phải thăm hỏi qua vị Đế Quân này.

Đông Hoa Đế Quân là một thần tiên thanh tịnh vô vi, không ham không muốn, lạnh lùng đường hoàng chính trực. Cha ta chưa từng khen ai, vậy mà cũng khen y một lần: “Thần tiên trong khắp bốn bể tám cõi, không có ai có sánh được với y”.

Dưới phàm trần có một thi nhân rất nổi tiếng, có lần được may mắn thấy Đông Hoa Đế Quân xuất hành, bèn làm thơ ca tụng Đông Hoa, trong đó có mấy câu giờ ta vẫn còn nhớ, thơ rằng: “Ánh mặt trời ấm áp sắp ló ra ở phương đông, chiếu trên lan can bằng gỗ dâu của ta. Chú ngựa ta cười chậm chậm thả bước, Đêm đen đã sáng bạch rồi. Ngồi trên thuyền rồng, cười tiếng sấm, bay vào giữa chỗ cờ mây phần phật. Thở dài một tiếng mà bay lên trời cao, âu lo quần quanh chẳng nở rời nơi ở, vầng sáng mặt trời thực làm lay động lòng người, người ngấm ngấm quên cả đường về (15)”.

Bài thơ này đã miêu tả Đông Hoa hết sức hoa lệ siêu thực, đại để cũng vì người trần nhìn thần tiên cũng phải cách một tầng ánh sáng, chứ thực ra tính tình Đông Hoa cũng rất hài hòa giản dị.

Khi Phượng Cửu chỉ là một tiểu hồ ly, tiên thuật chưa tinh thông, nhưng to gan lớn mật, thường thường trốn khỏi phủ động của nhị ca. Có lần bị yêu tinh đầu hồ nhìn thấy, suýt chút nữa đã chết dưới móng vuốt của con hồ tinh này, thì được Đông Hoa Đế Quân cứu mạng. Ấy chính là nguồn duyên.

Sau này Phượng Cửu dần dần trưởng thành, tình cảm với Đông Hoa càng ngày càng sâu đậm, thể hiện cũng càng rõ ràng hơn. Còn hạ mình làm tiểu tiên tỳ trong phủ của Đông Hoa Đế Quân suốt mấy trăm năm. Đông Hoa lạnh lùng, còn Phượng Cửu đau lòng, khoảng hơn chục năm trước mới bắt đầu dứt tình với Đông Hoa.

Ta rất ngạc nhiên, Đông Hoa Đế Quân uy vũ chẳng sợ, phú quý chẳng ham, cương trực không theo, nữ sắc chẳng màng này sao lại phạm phải tội gì đến nỗi bị đày xuống trần gian?

Dạ Hoa ngả người tựa vào thành giường, cười nói: “Không phải Đông Hoa Đế Quân bị Thiên Quân bắt xuống trần, mà là y chủ động đòi xuống, nói là muốn xuống trần gian thể nghiệm một phen sáu nỗi khổ của đời người (16): sinh lão bệnh tử, oán hận lại gặp nhau, yêu đương phải biệt ly, cầu mà chẳng được. Cho nên ta mới lên đi một chuyến, báo cho nàng hay tin này, khi nàng thay đổi số mệnh của Nguyên Trinh, thì cũng chớ động đến số mệnh của Đông Hoa Đế Quân”.

Dạ Hoa buông một tràng, khiến tâm tư ta lúc buồn lúc vui. Vui bởi đã bao năm qua, hiếm có được một vị tiên cao ngạo chính trực như Đông Hoa Đế Quân. Nhưng buồn bởi, có thể thuận lợi bảo vệ Nguyên Trinh trải qua kiếp số mỹ nhân này hay không còn chưa biết, mà không được can hệ đến đương sự trực tiếp trong mối nghiệt chướng đào hoa này, thực khó lắm thay.

Đường như bên ngoài đang nổi gió to, gió thổi rào rào qua song cửa, ta buồn bã đứng dậy đi đóng cửa sổ, quay trở lại bên giường, Dạ Hoa đã cởi áo khoác chui vào chăn.

Ta trợn mắt há mồm nhìn hắn.

Hắn lại đập đập lên giường, quay đầu lại hỏi ta: “Nàng ngủ bên trong hay ngủ bên ngoài?”.

Ta nhìn giường rồi lại nhìn xuống đất, thành thực đáp: “Ta nên ngủ đất thôi”.

Hắn khẽ nói: “Nếu như ta có ý muốn làm gì nàng, cho dù nàng nằm giường hay nằm đất thì kết quả vẫn vậy thôi. Nếu như nàng còn pháp lực thì liều mạng đánh với ta một trận, đại khái cũng có thể “lường bại câu thương”, hầy, nhưng pháp lực của nàng chẳng phải đã bị ta đóng kín rồi sao? Thứ lỗi cho ta đoán bậy, Thiển Thiển nàng làm như vậy chính là “muốn ăn gấp bỏ cho người” đấy.

Ta lau mồ hôi đang lấm tẩm trên trán, gỡ chăn với vẻ cực kỳ thân mật: “Dạ Hoa Quân nói gì thế, chỉ là ta sợ chiếc giường này nhỏ quá làm phiền đến ngài thôi, ha ha... mời ngài lên trước, mời ngài lên trước, ta quen nằm ngoài rồi”.

Hắn nửa cười nửa không, liếc ta một cái: “Vậy phiền nàng tắt đèn nhé”.

Vì thế, ta và Dạ Hoa kẻ nằm trong người nằm ngoài cũng ngủ ngon một đêm.

Khu nhà mà ta đang ở gọi là Tử Trúc Uyển, sở dĩ được đặt tên như vậy là vì trong ngoài khu nhà đều trồng đầy trúc. Ngày hè mát mẻ, đêm hè lại càng mát mẻ hơn. Chỉ một chiếc giường đơn chăn mỏng, ta và Dạ Hoa không chỉ cùng chung giường chung gối mà còn phải đắp cùng chăn. Ta

nằm trên mép giường, xoay lưng lại với hân, chân tay đều thò ra ngoài chần, lại chẳng có tiên khí hộ thân, nên bị lạnh đến mức ho khụ khụ.

Dạ Hoa thở rất sâu, có lẽ đã say ngủ, trên người còn vương hương hoa đào thoang thoảng. Cảnh này tình này đúng thực gay go khôn xiết, ta trần trọc bên mép giường, lần đầu tiên thấy đêm dài dằng dặc như thế này.

Dạ Hoa trở mình. Ta vội vàng lăn lại sát mép giường.

Sau lưng, Dạ Hoa cất tiếng hỏi: “Nàng có muốn ta ôm nàng ngủ không?”.

Ta chờ người ra trong giây lát.

Hân không nói gì, lại trở mình, ta lại dịch qua mép giường theo phản xạ có điều kiện.

“Kịch” một tiếng, đã bị rơi xuống gầm giường rồi.

Hân cười “phì” thành tiếng: “Nhìn xem, vừa nãy ta còn nghĩ, nếu như ta không ôm nàng, đêm nay nàng rơi khỏi giường lúc nào không biết, quả nhiên là vậy”.

Ta ủ rũ nói: “Là chiếc giường này quá nhỏ, giường quá nhỏ”.

Hân bế phốc ta lên giường, đẩy vào bên trong: “Đúng thế, hai chúng ta nằm thẳng, ở giữa lại chỉ đủ cho ba, bốn người nằm, chiếc giường này quả thực quá nhỏ”.

Ta đành cười khan hai tiếng.

Vì nằm bên trong nên thành thế dễ công khó thủ, ta trần trọc không yên, còn Dạ Hoa thì dựa ta sát sần sật, mùi hoa đào từng trện từng trện phả tới, đêm nay bản thượng thân đúng là chịu khổ hình dưới mười tám tầng địa ngục của U Minh Ty đây mà.

Ta đương sầu nào muốn chết thì Dạ Hoa đột nhiên quay người nhìn thẳng vào ta.

Ta kinh ngạc nhìn hân.

Hân thờ ơ nói: “Nhớ ra một chuyện”.

Ta nín thở.

Hân nói: “Thiên Thiên, nàng có biết Tư Âm Thần Quân không?”.

Ta ngẩn ra, kéo chần lên: “Hãy, đệ tử thứ mười bảy của thượng thân Mặc Uyên núi Côn Luân, có nghe nói qua, nhưng chưa có duyên hội ngộ.

Bảy vạn năm trước sau loạn Quỷ tộc, nghe nói đã cùng thượng thần Mặc Uyên quy ẩn”.

Dạ Hoa thở dài: “Ta cứ ngỡ nàng biết nhiều hơn thế”.

Ta ngáp một cái: “Chẳng lẽ có ẩn tình chi?”.

Hắn đáp: “Loạn Quỷ tộc diễn ra, khi đó Thiên Quân vẫn còn là thái tử, khi nhỏ ta thường nghe Thiên Quân nói, ta có thần thái giống với thượng thần Mặc Uyên kia”.

Ta cũng thầm tán thành, gật đầu một cái, không chỉ là thần thái giống, mà hình dáng cũng giống.

Hắn tiếp tục kể: “Tuy trong sử sách không ghi chép, nhưng theo lời của Thiên Quân, trong đại loạn Quỷ tộc năm đó, thượng thần Mặc Uyên đã tan thành tro bụi, mãi mãi không thể cùng thượng thần Tư Âm quy ẩn. Khi ấy, lão Thiên Quân sai mười tám thượng tiên đến núi Côn Luân lo liệu hậu sự cho thượng thần Mặc Uyên, nhưng bị Tư Âm Thần Quân cầm quạt thổi bay đi mất, mà sau đó đại đệ tử núi Côn Luân có bẩm báo lên trên, rằng Tư Âm Thần Quân cùng tiên thể của thượng thần Mặc Uyên biến mất”.

Ta làm bộ kinh ngạc, kêu lên: “Hóa ra là vậy”.

Mà trong lòng đau đớn trùng trùng. Hắn gật gật đầu: “Bảy vạn năm qua chưa từng tìm thấy tung tích của Tư Âm Thần Quân, gần đây, nghe nói Quỷ Quân Ly Kính của Quỷ tộc lại sai thuộc hạ đi tìm vị thần quân này. Hôm qua một vị Khôi tinh dưới trướng dâng lên ta một bức họa Tư Âm Thần Quân, nghe nói do chính tay Quỷ Quân Ly Kính vẽ”.

Tim ta đập thành thịch.

Quả nhiên hắn nói: “Thiên Thiên, vừa mới nhìn, ta còn tưởng đó là nàng giả nam”.

Ta cười ha ha: “Hóa ra là vậy. Nếu thế thì trên đời này có hai người giống ta như tạc. Tuy vị Tư Âm Thần Quân này ta không quen, nhưng vương hậu mà Quỷ Quân Ly Kính cưới năm đó cũng có chút máu mủ tình thân với nhà họ Bạch ta. Vương hậu của hắn chính là tiểu muội muội của đại tẩu ta, người có thể gặp xem, người đó đúng là giống hệt ta”.

Hắn trầm ngâm giây lát, chậm rãi nói: “Ô? Hóa ra là vậy, phải gặp mới được”.

Ta “ừ” một tiếng.

Hắn cười: “Hình như ta nghe thấy nàng đang nghiêng răng? Muội muội của đại tẩu nàng dù có giống nàng, nhưng dứt khoát cũng chẳng thể có được thần thái phong vận của nàng, đúng không?”.

Ta ngẩng đầu nhìn đình màn, ngáp một cái, không đáp lại lời hắn. Năm đó, là ta không có được thần thái phong vận của nàng ta.

Dạ Hoa thiếp đi rất nhanh, ước chừng chỉ bằng khoảng thời gian nhấp nửa chén trà đã không thấy tiếng người. Hắn được dạy dỗ rất tử tế về phép tắc khi ngủ, không ngáy cũng không nghiêng răng, chân tay cũng không quờ quạng. Ta khổ sở chống chọi được hai canh giờ, cuối cùng sau nửa đêm cũng mơ màng ngủ. Trong lúc nửa tỉnh nửa mê, đột nhiên mộng lung nhó ra một chuyện gì đó rất quan trọng, đến khi nghĩ kỹ lại, thì thần trí đã không được tỉnh táo nữa rồi.

Đêm đó, dường như có đôi bàn tay, lạnh lạnh, dịu dàng ve vuốt mắt ta.

Chú thích:

14. Cung nữ, phi tần được vua chúa gọi đến giao hợp thì gọi là lâm hạnh (ND).

15. Trích trong bài Đông Quân, Sở từ, do Khuất Nguyên sáng tác. Nguyên tác: Thôn tường xuất hê đông phương, Chiếu ngô hạm hê Phù Tang. Phủ dư tư hê an khu, Dạ phách phách hê ký minh. Hạ long chu hê thừa lô, tải vân kỳ hê ủy xà. Trường thái tức hê tương thượng, tâm để hồi hê cố hoài. Khương thanh sắc hê Ngu nhân, quan giả chiêm hê vong quy (ND).

16. Sáu nỗi khổ của đời người, tức "lục khổ" theo quan niệm Khổ đế của Phật giáo: Sinh, lão, bệnh, tử, xa lìa điều mình ưa thích, không đạt được sở nguyện của mình đều là khổ (ND).

Chương 10:

Cháu gái Phượng Cửu của ta

Dạ Hoa thực quá quắt.

Đây không phải là Thanh Khâu, đâu có lý gì mà ta phải đi dạo cùng hân, ngủ nướng trên giường thêm một canh giờ thực hợp tình hợp lý, vậy mà hân lại nặng nề lôi ta dậy bằng được.

Xiêm y trên người hôm qua đã nhăn nhúm không ra thể thống gì, ta ngại thay, bèn dựa một bên, rót chén trà lạnh, đưa lên miệng rồi ngáp dài một cái.

Dạ Hoa có vẻ rất phấn chấn, mặc áo khoác, thắt đai cẩn thận, mới ngồi trước gương đồng, bình thần nói: “Được rồi, nàng qua đây chải đầu búi tóc cho ta”.

Ta ngần ra: “Người đang sai ta?”.

Hân cầm lấy chiếc lược gỗ: “Nghe Mê Cốc nói, nàng búi tóc rất đẹp”.

Ta búi tóc rất đẹp đúng là không sai, trong động Hồ Ly không có nữ tỳ phục vụ, tứ ca lại không tự chải đầu bao giờ, cho nên đều là nhờ ta búi tóc. Ngoài những kiểu cách bình thường ra, nếu tứ ca đến rừng đào mười dặm tìm Chiết Nhan, thì ta còn biết chải một số kiểu đầu mới, mỗi lần Chiết Nhan nhìn thấy đều tỏ ra thích thú. Nhưng khi Dạ Hoa ở Thanh Khâu, hân chưa bao giờ búi tóc, mà chỉ lấy một dải lụa, buộc túm đằng sau thật gọn, nhìn trông rất dịu dàng.

Hân cười tươi rói, đưa chiếc lược gỗ cho ta: “Hôm nay ta phải tham kiến Thiên Quân, không thể không chỉnh tề được”.

Dạ Hoa có mái tóc rất đẹp, mềm mại, trơn bóng, khi chải chiếc lược gỗ trôi tuột xuống dưới, rất tiết kiệm công sức. Nhưng khi búi thành búi trên đỉnh đầu thì lại rất khó.

Trên bàn trang điểm có một cây trâm ngọc, một chiếc mũ ngọc. Cầm cây trâm gài tóc lại, sau đó đội mũ ngọc lên trên, ô, lâu không tập luyện mà ngón nghề này vẫn chưa đến nỗi vụng.

Trong gương đồng, Dạ Hoa đương mỉm cười nhìn ta.

Ta nhìn trái ngó phải, cảm thấy kiểu tóc này tôn được vẻ khôi ngô tuấn tú, thần thái uy nghiêm của hần, không cần phải sửa thêm gì nữa, bèn hài lòng để chiếc lược xuống bàn trang điểm.

Trong gương đồng, Dạ Hoa vẫn mỉm cười. Bàn tay phải cầm chiếc lược của ta đã bị hần giữ chặt.

Hần khẽ giọng nói: “Trước đây nàng...”. Đôi mắt ánh lên một điều gì đó, lạnh đậm, tựa như nước lạng đối dòng.

Ôi, không phải hôm nay hần, hần nổi cơn điên đấy chứ?

Tư thế “kỹ thuật cao” ta cúi lưng ngang người, giữ nguyên tay trái trên vai hần, tay phải bị hần giữ chặt trên bàn trang điểm này, thật khổ sở để chuẩn bị lắng nghe chuyện trước kia của hần.

Hần chậm chậm thả tay ta ra, nói đến “trước đây” rồi im bật, chỉ cười cười, rút một chuỗi ngọc từ trong tay áo ra đeo lên tay ta, dáng vẻ hơi ủy mị.

Ta đương nhiên biết đó là chuỗi ngọc gặp dữ hóa lành.

Trước gương đồng, hần từ từ đứng dậy, gượng cười: “Nàng hãy đeo chuỗi ngọc này vào, bây giờ nàng chẳng khác một người phạm trần, tuy sẽ không đến nỗi gặp phải đại họa gì, nhưng cũng khó tránh được bất trắc”.

Ta nhìn dáng vẻ nửa mừng nửa lo của hần hôm nay, dường như có một điều gì đó khác với ngày thường, không đáp lại, mà nhận lời hần.

Hần gật đầu, đưa tay khẽ vuốt mặt ta, nói: “Vậy ta về Thiên Cung đây”. Đoạn lại nói, “Đêm qua bận chuyện quan trọng, quên không nói với nàng, đợi đến ngày mừng một tháng sáu, khi kiếp mệnh tới, nàng cố gắng hết sức ngăn Nguyên Trinh lại, sai một người ngấm dấy Đông Hoa Đế Quân xuống nước, nếu khi ấy Đông Hoa Đế Quân cứu được cô gái ngã xuống nước ấy, thì Nguyên Trinh được giải thoát, mà cũng không cản trở Đông Hoa Đế Quân thể nghiệm nỗi khổ của nhân sinh, như thế thì mọi người đều vui vẻ”.

Nói xong quay người mất dấu luôn.

Ta nghĩ đến câu nói đầu tiên và tự hỏi rốt cuộc đêm qua hần bận chuyện trọng đại gì, nhưng lại chẳng nhớ ra điều gì hợp lý, nên lại ngẫm nghĩ về mấy câu sau cùng của hần.

Ngoan nào, đây đúng là cách hay. Vẫn là người ngoài sáng suốt, ta nghĩ tới nghĩ lui mấy ngày nay, cuối cùng lại thành hồ đồ mất rồi.

Giải quyết xong chuyện đầu đầu này, ta cảm giác như đã trút được tảng đá đè trên người nửa tháng nay, toàn thân nhẹ nhõm phơi phới.

Cho nên ta cũng thanh thoi ngồi xuống uống trà.

Trà mới uống được nửa chén, thì bỗng nghĩ tới chuyện mà ta nhớ ra trong lúc mông lung đêm qua.

Một chuyện cực kỳ chết tiệt.

Mê Cốc từng nói Phượng Cửu xuống phàm trần báo ơn, khi ấy chỉ nói là nó nhận một mối ơn tình của một người phàm nào đó, phải đi đền đáp một phen, nên ta cũng không để tâm. Bây giờ ngẫm lại, Phượng Cửu đã hơn ba nghìn tuổi, nhưng tổng cộng chỉ nhận một đại ân của Đông Hoa. Khi làm thần tiên, Đông Hoa cao minh hơn Phượng Cửu biết bao nhiêu, đương nhiên nó muốn báo ơn cũng không báo nổi. Bây giờ nó lại đến phàm trần báo ơn, chẳng phải là đi tìm chuyển kiếp của Đông Hoa hay sao? Khó khăn lắm nó mới có thể rũ sạch mầm duyên với Đông Hoa, hai người họ sắp lại trùng phùng trong mấy ngày, mầm duyên đã đứt nay lại sắp nảy lại rồi... Nhị ca, nhị tẩu của ta mà biết thì sẽ ra sao.

Nghĩ tới đây, ta vội vàng bật dậy thay xiêm y chạy ra sân. Lần này phải chủ động đi tìm tiểu đệ Nguyên Trinh mỗi lần gặp làm giảm tu vi ba năm của ta, thăm dò y xem nửa năm trước có một thiếu nữ giữa trán có một cái bớt hoa như lông chim phượng tiến cung hay không.

Mẹ của Phượng Cửu thuộc tộc Hồ ly đỏ, năm đó mẹ nó thành thân với nhị ca ta, ta đồn rằng họ sẽ sinh ra một con hồ ly vằn đỏ vằn trắng. Nhưng chẳng ngờ mẹ Phượng Cửu hoài thai ba năm, cuối cùng sinh hạ một tiểu hồ ly toàn thân có màu đỏ tươi như máu bồ câu, chỉ có khoang tai và bốn chân là màu trắng, đáng yêu vô cùng. Đến khi tiểu hồ ly này đầy tuổi hóa thành hình người, giữa trán có một cái bớt hoa như lông chim phượng. Tuy cái bớt này nhìn rất đẹp, nhưng khi biến hình lại rất phiền phức, chỉ cần là biến thành hình người, cho dù hình dáng ra sao đều có cái bớt này. Nhị ca ta lười nhác, vì có cái bớt hình lông chim phượng, vì tiểu hồ ly này sinh vào tháng chín, nên khi đầy tuổi đã đặt cho nó cái tên không nhả cũng không tục là Phượng

Cửu, thêm họ Bạch nhà ta vào, đầy đủ là Bạch Phượng Cửu. Đám tiểu tiên của Thanh Khâu đều gọi ta là cô cô, sở dĩ là gọi theo Phượng Cửu.

Tiểu đệ Nguyên Trinh đúng là rất thiêng, ta vừa mới chạy ra cửa thì gặp y cầm hai cuốn kinh văn bước tới, nhìn thấy ta, hai mắt y sáng lên, cung kính gọi một tiếng sư phụ.

Lúc trước đã nói, tiểu đệ Nguyên Trinh này có tính hỏi cặn kẽ ngọn nguồn, không thể khinh suất hỏi y chuyện Phượng Cửu, ta dẫn đo trong lòng một hồi, mới kéo hẳn đến ngồi lên một chiếc ghế đá.

Nguyên Trinh hăng giọng, nói: “Cổ sư phụ sao thế, nhìn giống như, giống như...”.

Ta kinh hãi sờ lên cổ mình, nhưng không cảm thấy gì khác lạ.

Y lấy một chiếc gương đồng từ trong tay áo ra, ta cầm lấy soi thử, trên cổ có vết đỏ giống như muỗi cắn.

Con muỗi này to gan thật, dám hút máu bản thượng thần ta.

Nhưng để hút thành công, nó phải dùng đến một vạn tám nghìn năm, đến lúc tu thành muỗi tiên cũng không chừng. Hầy, nó đúng là một con muỗi có phúc.

Ta gật gật đầu than thở: “Đây là một vết đỏ nhỏ không đáng nhìn, nhưng con lại thấy, có người từng nói con có tấm lòng lương thiện, đến con kiến cũng chẳng nở giẫm, xem ra không sai”.

Nguyên Trinh đỏ mặt nhìn ta: “A?”.

Ta tiếp lời: “Con nên biết rằng, việc không thể giẫm kiến khi đi đường, không chỉ cần tới một tấm lòng lương thiện, mà còn cần tinh tế. Tấm lòng lương thiện và tinh tế thực ra là một”.

Nguyên Trinh đứng bật dậy, làm dáng vẻ đang thụ giáo.

Ta sờ cằm rồi giảng giải rất sâu xa: “Đạo sinh nhất, nhất sinh nhị, nhị sinh tam, tam sinh vạn tượng. Vạn tượng đều từ không mà có, từ không sinh ra có, chính là sự linh hoạt tinh tế và tỉ mỉ. Học đạo rất cần tinh tế, tỉ mỉ. Hôm nay vi phụ muốn kiểm tra trình độ tinh tế của con (17)”.

Nguyên Trinh nghiêm trang đáp: “Xin sư phụ chỉ dạy”.

Ta thông thả nói: “Con sống trong đạo quán đến năm mười sáu tuổi, sau năm mười sáu tuổi con sống trong hoàng cung, vi sư cũng không muốn

làm khó con, chỉ hỏi con có hai câu, một câu về đạo quán, một câu về hoàng cung”.

Dường như Nguyên Trinh dỏng hết tai lên.

Ta trầm ngâm nói: “Trong tòa đạo quán con ở thuở nhỏ, có một đạo cô mặc đồ trắng, vị đạo cô này thường dùng một cây phất trần, ta muốn hỏi con rằng cây phất trần này dùng gỗ gì làm thành?”.

Y nghĩ mãi mà không ra.

Ta lại hỏi: “Không cần trả lời vội, còn một câu nữa, trong vương cung của con hiện có một người, trên trán có một cái bớt hình lông phượng, ta muốn hỏi con xem, nàng ta hiện ở đâu, giữ chức gì, khuê danh ra sao?”.

Y trầm tư lúc lâu, rồi mới đáp: “Nguyên Trinh kém hiểu biết, khi ở trong đạo quán, chưa từng thấy vị đạo cô mặc đồ trắng mà sư phụ nhắc tới, trong đạo quán cũng có một đạo cô thi thoảng mặc đồ trắng, nhưng không phải lúc nào cũng mặc đồ trắng. Còn người có cái bớt hình lông phượng ở giữa trán thì Nguyên Trinh có biết, đó là Trần quý nhân sống trong Hạm Đạm viện (Hạm Đạm là hoa sen). Trần quý nhân này trước đây trên trán không có vết bớt hình lông phượng, tháng chạp năm ngoái ngã xuống hồ sen bệnh một trận, thuốc thang mà không thuyên giảm, cứ ngỡ là hương tan ngọc vỡ, sau này bỗng khỏe lại, sau đó trên trán cũng xuất hiện vết bớt hình lông phượng. Một chân nhân do mấy phi tần mời đến phán rằng vết bớt đó là do yêu khí làm nên. Phụ hoàng tuy không tin, nhưng từ đó cũng lạnh nhạt với Trần quý nhân, còn khuê danh của Trần quý nhân, quả thực đệ tử cũng không rõ”.

Hầy, quả nhiên Phượng Cửu đã chạy theo Đông Hoa rồi.

Nhưng tên chân nhân lừa ăn gặt uống đó lại coi vết bớt hoa trên trán một nữ thần thành yêu khí, hẳn thật có bản lĩnh.

Nguyên Trinh nhìn ta lo sợ

Ta gật đầu nói: “Ừm, tinh tế được như vậy cũng là hiếm có, nhưng tu hành rèn luyện đạo pháp, con cần tinh tế, tỉ mỉ hơn nữa. Thôi, con về đi, hôm nay tạm thời con không cần đọc kinh văn, nên suy ngẫm về thái độ học đạo của mình trước đã”.

Nguyên Trinh cúi đầu bước đi.

Nhìn bóng dáng lẻ loi cô đơn của y, lòng bản thượng thần trời dậy thương xót.

Tiểu đệ Nguyên Trinh, thực ra đệ cũng quá tinh tế rồi, nếu đệ tinh tế hơn nữa thì thành Bát Công (18) mất.

Bóng Nguyên Trinh dần khuất, ta kêu bữa một tỳ nữ dẫn ta tới Hạm Đạm viện của Trần quý nhân.

Ân tình mà Phượng Cửu nợ Đông Hoa, hãy để nước Thanh Khâu ta nhận, ngày khác sẽ trả, để kẻ làm cô cô là ta và các thúc thúc của nó tới trả, hôm nay phải khuyên nhủ sao để Phượng Cửu quay về đây.

Có lẽ cung ta ở có phận vị rất cao nên đi vào hậu cung của hoàng đế cũng rất thuận lợi.

Vì đi vội nên ta không chuẩn bị thiếp bái kiến, đành chờ một thị tỳ thông báo. Không lâu sau, thị nữ này dẫn bọn ta đi vào. Cung viện này tuy không lớn lắm nhưng bài trí khá đẹp, non nước hoa cỏ chim thú đủ cả, ngâm thơ thưởng nguyệt đều hợp tình hợp cảnh.

Trong chiếc đình bên hồ có một thiếu phụ có gương mặt tròn trĩnh, đang an nhàn cho cá ăn, dáng vẻ rất bình thường, giữa trán có một vết bớt hình lông phượng, đấy chính là xác phàm mà Phượng Cửu mượn thân. Ta thở dài một cái, lúc ở Thanh Khâu, đời đời con cháu nhà họ Bạch ta đều chỉ có một nữ đình, Phượng Cửu nhà ta phong độ phi phàm biết bao. Mà nay vì Đông Hoa, nó phải chạy đến chỗ lạnh lẽo hiu quạnh này nuôi cá, khiến người ta phải sùi sụt cảm thán.

Nghe thấy tiếng thở dài của ta, Phượng Cửu đang cho cá ăn ngoảnh đầu lại.

Ta buồn bã nói: “Tiểu Cửu, cô cô tới thăm con đây”.

Một mình nó phiêu dạt phàm trần hơn nửa năm, hẳn cô đơn quạnh quẽ khôn cùng, nghe thấy tiếng ta gọi, không kìm nổi bi thương, lập tức nhào vào lòng ta.

Ta dang rộng đôi tay.

Nó “òà” lên nước nở, nhào tới ôm chặt thị nữ dẫn chúng ta vào đang đứng sau lưng ta.

Hai cánh tay ta không biết nên thu về hay tiếp tục dang ra.

Khuôn mặt nó tràn đầy vẻ kinh ngạc, sợ hãi, vừa nức nở vừa lắc đầu nguầy nguậy: “Không - cô cô - cô cô đừng dẫn con đi - con yêu chàng - con không thể thiếu chàng - không ai có thể chia lìa chúng con - không ai có thể”.

Ta bị trận khóc của nó dọa cho phải lùi về sau một bước.

Đây chắc không phải là Hồng hồ ly nhà ta đâu.

Tuy Phượng Cửu chỉ là một tiểu nha đầu, nhưng chưa bao giờ nó gào khóc như vậy, mà nó rất can đảm. Cho dù tình cảm với Đông Hoa sâu sắc khôn cùng, luôn luôn đau lòng, nhưng cũng chưa bao giờ để lộ cho người khác hay, đại để chỉ đến chỗ Chiết Nhan uống rượu mà thôi.

Nhị ca thấy nó vẫn còn nhỏ mà lúc nào cũng say túy lúy, bèn lôi nó về đánh cho một, hai trận, đánh đến mức gần như tắt thở, bọn ta nhìn thấy mà đau lòng, nhưng nó vẫn cắn răng đến mức bật cả máu cũng không khóc. Ta và tứ ca đều phải sợ tính cách cố chấp này của nó, chộc giận nhị ca, thế là thân vẫn nằm trên giường mà còn bị thêm trận đòn nữa, bọn ta phải đón nó về động Hồ Ly để dưỡng thương.

Ta khuyên giải nó: “Rượu cũng không phải là thứ tốt đẹp gì...” thì bị tứ ca trừng mắt lườm, đành đổi thành: “Rượu do Chiết Nhan cất đương nhiên là thứ tốt, nhưng cả ngày con lấy rượu giải sầu thì thực không phải với tài nghệ của Chiết Nhan. Con phải biết rằng rượu chỉ giúp con giải thoát được một lúc, khi con tỉnh lại, những chuyện khiến con phiền não sẽ không vì con uống rượu mà được giải quyết”. Nghe xong lời khuyên này của ta, Phượng Cửu cuối cùng khóc òa lên: “Không phải con mượn rượu tiêu sầu, đương nhiên con biết uống rượu cũng không hết phiền não chỉ là nếu con không uống thì sẽ buồn đến mức phát khóc lên, con không thể khóc trước mặt Đông Hoa, cũng không thể khóc trước mặt người khác được”.

Rốt cuộc Phượng Cửu cũng chỉ là một nha đầu, ta và tứ ca nghe xong lòng bỗng nặng trĩu. Đó cũng là lần duy nhất ta nhìn thấy Phượng Cửu rơi nước mắt.

Bây giờ đối diện với con người đang ôm lấy thị nữ khóc kinh thiên động địa kia, ta chỉ biết im lặng lắc đầu.

Không muốn thấy ta đang lắc đầu, nó càng khóc dữ dội hơn: “Cô - cô - xin cô cô - xin cô cô nhón tay làm phúc - tác thành cho chúng con đi - kiếp sau con xin làm trâu làm ngựa cho cô cô - xin cô cô tác thành cho chúng con đi”.

Nàng thị nữ bị nó ôm chặt cứng đang run như lá cây trước gió.

Khóe miệng ta khẽ nhếch lên.

Nó bỗng quỳ phắt xuống, túm chặt vạt áo của mình. Thị nữ run bần bật như lá cây trước gió kia lập tức nhảy dựng lên, vừa sải chân chạy, vừa hét lên: “Chủ nhân sắp nôn ra máu rồi, người người, mau vời hoàng thượng; còn người người, mau đi lấy khăn; người người mau đi lấy chậu rửa mặt...”.

Ta ngậm miệng lại, hắng giọng: “Hãy con cứ từ từ nôn, đừng nôn vội quá, kéo sặc đấy, cô cô về trước đây, về trước đây”.

Nói đoạn liền kéo thị nữ đi cùng ta tới đang đứng như trời trồng ở bên cạnh, vội vàng cáo từ.

Ta dẫn đo suy nghĩ suốt dọc đường từ Hạm Đạm viện đến Tử Trúc viện, tính cách của Trần quý nhân vừa này không có điểm nào giống với Phượng Cửu, nhưng rõ ràng giữa trán cũng có vết bớt hình lông phượng, cũng vừa nhìn một cái là nhận ra ta là cô cô của nó. Nghe nói thần tiên như Phượng Cửu, cho dù có trú ngụ trong thân xác người phàm, thì cũng không nên bị những tâm tư của người phàm này chi phối, lần này nó lại có dáng vẻ ấy, chẳng nhẽ... ta bóp trán trầm ngâm suy ngẫm giây lát... chẳng nhẽ nó đang sử dụng... phép cấm của Thanh Khâu - lưỡng sinh chú sao?

Nói đến phép lưỡng sinh chú này, thực ra cũng không phải là phép thuật làm thương tổn thiên lý gì, chẳng qua chỉ giúp người ta thay đổi tính tình trong một giờ khắc nhất định nào đó mà thôi. Ví dụ như ở Thanh Khâu, một số tiểu tiên trong lúc họp chợ trước đây cực kỳ thích sử dụng thần chú này với bản thân. Như thế, cho gặp phải người khách khó chèo kéo đến đâu, đều có thể trưng ra khuôn mặt chân thành từ tâm can, cười rạng ngời như hoa cúc, không cần phải vài câu không xong liền ra tay đánh đuổi. Nhưng rõ ràng đây không phải là phép thuật thành thực, vi phạm tiên đức, sau này ta cùng tứ ca bàn tính, cấm luôn pháp thuật này.

Nếu như lần này Phượng Cửu thực sự niệm lưỡng sinh chú, ôi, tại sao nó phải niệm thần chú này chứ? Ta nghĩ mãi mà không hiểu nổi. Buổi chiều ta đánh xong một giấc, suy tính quyết định đêm phải đến Hạm Đạm viện một chuyến nữa.

Nhưng chẳng ngờ Phượng Cửu lại rất hiểu lòng người, không cần ta qua, mà nó lại trước.

Lúc này, ta đang ngồi trên một cái đài cao, một mình dùng bữa tối ở hậu viện. Trăng sáng sao thưa vắng vặc giữa nền trời đêm cũng có vài phần thú vị. Khi đang ăn rất vui vẻ, sau lưng nó đeo một mớ củi kinh, bỗng nhảy từ trên tường xuống, nhảy đúng lên bàn ăn của ta. Bát đĩa trên bàn xô vào nhau loảng xoảng, ta vội vàng bưng chén trà né sang một bên. Phượng Cửu đau khổ bò từ trên bàn xuống, mấy thanh củi kinh (19) còng queo trên lưng dựng đứng lên, bốn chi phủ phục hành lễ trước ta: “Cô cô, đứa cháu bất tài Phượng Cửu xin cô cô trách phạt”.

Ta lau mấy giọt dầu lem trên tay áo, nhìn thấy nó giờ đây đã hiện nguyên hình, không dùng đến xác phàm của Trần quý nhân thì thấy thuận mắt hơn nhiều, bèn nói: “Quả nhiên con dùng lưỡng sinh chú?”.

Mặt nó đỏ bừng bừng, miệng khen rồi rít: “Cô cô anh minh, cô cô quả thực rất anh minh”.

Ta coi lời khen ngợi của nó là chuyện đương nhiên, hồi trước ta cũng có nhiều lúc đồ hồ, nhưng sống đến bây giờ, cũng nhiều khi ta rất sáng suốt.

Vốn muốn dìu nó đứng dậy, nhưng nhìn thấy dầu mỡ bám đầy trên người nó đang sáng bóng dưới ánh trăng, thì không nỡ, đành khoát tay bảo nó đứng dậy, ngồi xuống chiếc ghế đá bên cạnh.

Ta nâng chén trà may mắn thoát nạn trong tay lên nhấp một ngụm, nhíu mày hỏi nó: “Con đã muốn đến báo ƠN của Đông Hoa, sao phải vi phạm lệnh cấm sử dụng lưỡng sinh chú?”.

Khóe miệng Phượng Cửu nhếch lên thành vòng tròn: “Sao cô cô biết con đến báo ƠN Đông Hoa? Ti Mệnh Tinh Quân nói Đông Hoa Đế Quân đầu thai là chuyện cực kỳ cơ mật, bốn bề tám cõi không có ai biết hết”.

Ta thông thả uống trà, làm ra vẻ cao thâm khó dò, không nói lời nào.

Nó bỗng run lập cập: “Cô cô, người, chẳng lẽ người theo dõi nhất cử nhất động của Đông Hoa Đế Quân, chẳng nhẽ người đã ưng chàng?” rồi lại làm bộ nắm chặt tay: “Phải rồi, Đông Hoa Đế Quân đúng là tốt hơn so với Bắc Hải Thủy Quân, pháp thuật cũng cao minh hơn một chút, bồi phận cũng tương xứng với cô cô, nhưng cô cô phải nhớ rằng Đông Hoa Đế Quân là vị thần tiên từ đá tảng mà thành, cô cô ưng chàng, con đường phía trước cũng lắm thử thách!”.

Ta ngẩng đầu nhìn trăng sáng treo trên trời cao, thờ ơ đáp: “Xem ra, tứ ca cũng sắp từ Tây Sơn trở về, ban đầu lưỡng sinh chú là do huynh ấy đề xuất cấm. Ta còn nhớ khi trước ở Thanh Khâu có một tiểu tiên hồ đồ, cho rằng lệnh cấm chỉ là nói chơi thôi, nên ngang nhiên dùng đôi, ba lần, cuối cùng hình như đã bị tứ ca trục xuất khỏi Thanh Khâu”.

Phượng Cửu ngay tức khắc nhảy dựng lên khỏi ghế đá, xốc lại bó củi kinh sau lưng, chắp hai tay, cung kính nói: “Khi diệt nữ (nghĩa là cháu gái) còn làm thị tỳ ở phủ Đông Hoa Đế Quân đã từng giúp Ti Mệnh Tinh Quân. Ti Mệnh Tinh Quân trả ơn tình của diệt nữ, đợi khi Đông Hoa Đế Quân đầu thai chuyển thế, mới sai một tiên đồng thông báo cho diệt nữ, coi như trả món ân tình đó. Diệt nữ bất tài, năm xưa nhận đại ơn của Đông Hoa Đế Quân, vậy mà chậm trễ mãi không báo đáp được, nay được biết Đế Quân đầu thai chuyển kiếp, bèn nhân lúc chàng làm người phạm để trả ơn. Năm Đế Quân bốn mươi tuổi, diệt nữ đã từng vào trong giấc mộng của chàng, hỏi chàng rằng đời này có nguyện ước nào chưa thành, tình si nào chưa đạt không?”.

Ta vội ngắt lời: “Tên Đông Hoa làm từ đá tảng ấy nói cái gì? Không phải hẳn nói phú quý giang sơn cũng chẳng màng, chỉ mong cầu được người một lòng một dạ với mình đấy chứ?”.

Phượng Cửu kinh ngạc vô cùng: “Cô cô, sao người lại anh minh như thế?”.

Ngậm trà trong miệng ta phun bắn ra ngoài, Đông Hoa của kiếp này, hẳn cũng, cũng tầm thường thế sao?

Phượng Cửu lau trà bắn đầy mặt, cười cười tiếp tục nói: “Có lẽ lúc ở phạm trần, thuở nhỏ Đế Quân đã ít nhiều chịu sự nóng lạnh của nhân tình,

nên mới xin diệt nữ ban cho một người một lòng một dạ yêu chàng, không rời không xa”.

Ta trầm ngâm nói: “Cho nên con mới tự mình tiến thân?”.

Phượng Cửu gật đầu rồi lại lắc đầu: “Thực ra cũng không thể coi là tự mình tiến thân. Ti Mệnh Tinh Quân và diệt nữ đã cùng xem qua sổ mệnh kiếp này của Đông Hoa Đế Quân. Kiếp này Đế Quân không thể gặp được người con gái một lòng với chàng, nhưng trong ngày lễ ra đời của Hộ pháp Vi Đà mừng một tháng sáu năm chàng ba mươi bảy tuổi, sẽ có thể gặp được người con gái mà chàng hết mực yêu thương, đáng tiếc là tình yêu của cô gái này lại dành cho con trai của chàng là thái tử Nguyên Trinh. Lần này diệt nữ đến là để báo ơn của Đế Quân, nhưng cũng không thể thay đổi được sổ mệnh của chàng. May mắn thay nửa năm trước một quý nhân của chàng dương xuân đã tận, diệt nữ nghĩ trước lo sau, tạm thời mượn thân xác của vị quý nhân này, muốn đem hết tấm lòng yêu mến, trước khi Đế Quân phải chịu tình kiếp của sổ mệnh, tạm thời làm thỏa mong ước có một người một lòng một dạ của chàng. Đến khi người con gái mà chàng yêu mến xuất hiện, diệt nữ coi như đã thành công cáo lui, như thế, cũng là thay đổi được sổ mệnh của chàng”.

Ta cúi đầu than: “Khi xưa con bị hấn giày vò còn chưa đủ đau lòng sao? Mà bây giờ còn tìm người một lòng một dạ cho hấn. Lúc làm thần tiên nếu hấn có ước nguyện này, con si tình với hấn biết bao năm như thế thì hấn phải biết từ lâu rồi mới phải”.

Phượng Cửu ừ dột, đáp: “Cô cô dạy rất phải. Diệt nữ vốn cho rằng đây là chuyện rất hay. Nhưng si tình với Đế Quân suốt hai nghìn năm, lần này tuy đoạn tình, nhưng sớm đã tìm lại cảm giác si mê chàng như thuở trước, theo lý mà nói thì cũng chẳng khó. Nhưng sớm biết chân tình không phải nói thể hiện là thể hiện được liền, con nung nấu bao ngày, đợi mượn được thân xác của Trần quý nhân đến gặp Đế Quân, nhưng thực sự chẳng tìm nổi chút cảm giác yêu thương nào, đến một hai câu nói cũng không nói nổi, diệt nữ cảm thấy rất có lỗi với Đế Quân, vì thế cảm thấy rầu rĩ vô cùng”.

Ta an ủi nó: “Tro tàn đâu dễ nhen lửa, tình xưa cũng khó thắp, con đâu cần đau lòng như thế”.

Nó nghiêm nghị đáp: “Cuối cùng diệt nữ cũng đã hạ phàm, lại nhận thêm một món nợ ân tình nữa của mình chủ U Minh Ty, giữ được xác phàm của Trần quý nhân, nếu buông tay như thế, thì đã không báo được ơn, còn thiệt thòi rất nhiều, diệt nữ khổ tâm suy nghĩ hai ngày”, nó ngừng lại rồi nói tiếp, “diệt nữ chỉ còn cách niệm lương sinh chú trên người mình. Bị pháp thuật trói buộc, ban ngày sẽ phải theo tính cách của Trần quý nhân làm điều bộ yêu thương tôn sùng Đế Quân, khi mặt trời xuống núi mới được giải thoát. Lại không nghĩ rằng tính tình của Trần quý nhân kiếp trước là như vậy, mỗi khi đêm về, nhớ lại hình dáng ban ngày, diệt nữ đều cảm thấy khổ sở vô cùng, thực là mất mặt quá đi thôi”.

Ta nói ngược với lòng mình: “Con không cần áy náy làm gì, cũng không có gì là mất mặt cả”. Đột nhiên nhớ ra chuyện quan trọng, ta bèn hỏi nó, “Từ lúc con hóa thân thành Trần quý nhân để báo ơn đến nay, có cho Đông Hoa lợi dụng tí nào không?”.

Nó ngẩn người ra, lắc đầu nguầy nguậy: “Trần quý nhân trước đây cũng không được sủng ái. Con mượn thân xác nàng ta, trên trán lại nổi vết bớt, bị một tên chân nhân thối phán là yêu hoa, Đế Quân tuy không đày con vào lãnh cung, nhưng cũng chẳng thêm tới Hạm Đạm viện”.

Ta kêu lên kinh ngạc: “Vậy mỗi ngày con diễn bộ dạng yêu hấn tới mức chết đi sống lại như thế để làm gì?”.

Nó trịnh trọng thưa: “Cô cô nên nhớ chân thành yêu một người, là một chuyện cần phải hết lòng tận tụy, không thể trước mặt thì tỏ ra yêu, sau lưng lại tỏ ra không yêu”.

Ta đành ngáp một cái.

Phượng Cửu giờ đây thực khiến người ta an lòng. Nếu nó có thể báo ơn một cách thuận lợi, không cần ta và các thúc thúc của nó lo lắng, thì đâu có gì là không tốt chứ. Ta nghĩ vậy, đang định dắt Phượng Cửu còn đang dầu mỡ chảy tong tong trên mình đi về, tự tay rửa mặt mũi cho nó đi ngủ, thì đất bỗng nổi cơn gió lạnh ào tới.

Tử Trúc Uyển xem ra đúng là đất lành.

Đêm nay, xem ra là thời khắc đẹp.

Chiết Nhan hiện hình giữa không trung, thần sắc hơi mỏi mệt. Trời cao đất rộng, cảnh tượng đêm nay thật hiếm thấy. Không nhẽ lão lại làm gì khiến tứ ca nổi giận sao?

Ta vẫn lặng im, nhấp ngụm trà.

Quả nhiên lão ta lên tiếng: “Nha đầu, mấy hôm nay Chân Chân có tới tìm người không?”.

Giọng nói ấy khiến cho Phượng Cửu run lên bần bật, đã bao năm rồi nha đầu này vẫn còn thói quen ấy, thật là đáng thương.

Ta lắc đầu đáp: “Không phải tứ ca đi Tây Sơn tìm vật cười của huynh ấy là Tất Phương điều sao?”.

Lão ta bối rối cười: “Mấy hôm trước về rồi”. Rồi lại tiếp tục vò đầu, nói: “Tất Phương điều của hãn đúng là tính tình hoang dại khó thuần”.

Lúc sắp đi, lão lại quay đầu nói với ta: “Có một chuyện quên nói với người, sau hôm người đến Đông Hải dự tiệc, cháu của Thiên Quân Dạ Hoa đến rừng đào tìm ta, hỏi dò ta chuyện cũ ba trăm năm trước của người”.

Ta sững sốt kêu lên: “A?”.

Lão ta chau mày nói tiếp: “Ta bảo hãn rằng năm trăm năm trước người mắc trọng bệnh, ngủ liền hơn hai trăm năm mới tỉnh lại, hãn không hỏi gì thêm liền đi. Nha đầu, hôn sự của người với hãn không phải lại hỏng rồi chứ?”.

Trận ác chiến với Kinh Thương năm trăm năm trước không thể cho người ngoài biết, rốt cuộc Thanh Khâu và Kinh Thương có hận thù gì mà thượng thần của Thanh Khâu lại đi đánh Kinh Thương có chút không thể nói rõ được.

Ta lặng im một lát mới trả lời lão: “Không phải vậy đâu, Dạ Hoa chưa từng có vẻ muốn từ hôn”.

Lão ta gật đầu nói: “Vậy thì tốt”, rồi quay sang nói với Phượng Cửu: “Chân Chân rất nhớ tài nghệ nấu nướng của người, lúc nào rảnh rồi nhớ đến rừng đào chơi một chuyến nhé”. Phượng Cửu đang định đáp lời, lão lại nói: “Lường sinh chú trên người người cũng không tòi đâu” rồi vội vàng đi mất tăm.

Phượng Cửu ấm ức nhìn ta: “Cô cô, lão uy hiếp con”.

Muốn tìm một nhân tài dám đẩy hoàng đế giữa đám đông xuống nước ở trần gian quả thực khó như mò kim đáy bể. Vạn sự giúp Nguyên Trinh vượt qua kiếp nạn đều chuẩn bị sẵn sàng, duy chỉ thiếu có gió đông đẩy người này. Vốn ta định nhờ Phượng Cửu gánh vác, kết quả là nó ngẫm nghĩ hồi lâu rồi thành thực thưa: “Con bị lưỡng sinh chú trói thân, cứ đến ban ngày là quên mất bản tính của mình, chỉ còn lại tính tình bẩm sinh của Trần quý nhân, nhớ nhung Đế Quân ngày ngày rơi lệ đêm đêm sầu não đến nổi nôn ra máu. Theo như tính tình của Trần quý nhân thì không ngăn người ta đẩy người, làm rồi kế hoạch của cô cô là đã tốt lắm rồi, cô cô bảo con tự tay đẩy Đế Quân xuống nước thực là không chuyện không thể làm được”.

Ta dẫn đo, ngẫm ra có lý, nên cũng không miễn cưỡng nữa. Nếu thực sự không tìm được người nào, thì chỉ có cách ta làm mà thôi. Nhưng hoàng đế vốn không thích người tu đạo, đến lúc đó ta có thể lợi nước mò cá leo lên thuyền của hoàng đế hay không cũng là một câu hỏi lớn.

May mà Nguyên Trinh có một người mẹ hết lòng vì y, ta không nói đến cái người ngồi trong đạo quán kia. Đường nhiên người mẹ ở trong đạo quán cũng rất lo cho y, nhưng trước sau cũng chỉ lo về phương diện tu tiên học đạo, còn chuyện vật vãnh đời thường thì chỉ hỏi han qua loa đôi chút.

Thế nên người mẹ dốc hết tâm can vì thần tiên Nguyên Trinh, chính là Thiều Tân.

Lần này Thiều Tân hạ phàm là muốn xem xem kiếp nạn của Nguyên Trinh được độ hóa ra sao, liền bị ta tóm được, đành phải thiết thời nhận trách nhiệm đẩy hoàng đế xuống nước.

Chủ ý của ta rất hợp lý. Đến lúc đó nàng ta dùng tiên thuật ẩn thân, nhân lúc mỹ nhân định mệnh xuất hiện, mọi người đều tập trung ngắm mỹ nhân, Thiều Tân đến sau hoàng đế khẽ đẩy một cái, tiện lợi biết bao, nhanh gọn biết bao, hiệu quả biết bao. Nhưng dùng tiên thuật để làm chuyện thay đổi số mệnh của Nguyên Trinh này, chung quy vẫn hơi thất đức, nàng ta lại là thai phụ, nếu mà pháp lực giáng lại bản thân, thì sẽ phải chịu ít nhiều báo ứng.

Ta nhìn Thiều Tân đang vác cái bụng to như bụng trống, trầm tư nói: “Người làm việc này e rằng hơi nguy hiểm, chi bằng tìm một người khỏe

mạnh một chút”.

Thiếu Tân suy nghĩ một hồi, nói có thể nhờ phu quân của nàng ta là Bắc Hải Thủy Quân Tang Tịch đến hoàn thành chuyện thất đức này.

Chú thích:

17. Ý trong chương 42, sách Đạo đức kinh, tương truyền của Lão Tử.

18. Bát công: Thời Hán, chỉ tám người: Tô Phi, Lý Thượng, Tả Ngô, Điền Do, Lôi Bị, Mao Bị, Ngũ Bị, Tấn Xương đều là môn khách của Hoài Nam Vương Lưu An. Trong sách sử các đời đều coi đây là những người tài, đạo hành gần như thần tiên (ND).

19. Người xưa đeo roi hoặc củi kinh trên lưng là có ý đến nhận tội (ND).

Chương 11:

Độ kiếp cũng cần kỹ thuật

Mấy ngày sau đã là ngày mừng một tháng sáu.

Số số mệnh của Ti Mệnh Tinh Quân viết không sai, hoàng đế quả nhiên dẫn theo văn võ bá quan cùng các phi tần chơi thuyền trên sông Sầu Ngọc. Từ khi ta vào hoàng cung đến nay, vì không được hoàng đế coi trọng, tuy danh nghĩa là sư phụ của thái tử nhưng chưa từng được phong phẩm trật nào. Nhưng mấy tên quan nhỏ làm việc ở bộ Lễ cũng có con mắt, biết được ta là cao nhân, xếp ta vào hàng bách quan, trên chiếc thuyền rồng chơi sông đó dồn lại mấy viên quan hàng bát phẩm, cũng coi như là có chỗ. Nhưng vị trí này chỉ có thể nhìn thấy gáy của hoàng đế, một cái gáy khác cách hoàng đế khoảng ba trượng, nhang nhác giống Trần quý nhân.

Mão Nhật Tinh Quân cũng rất sĩ diện, trong ngày mà tiểu đệ Nguyên Trinh cùng Đông Hoa Đế Quân song song chịu kiếp nạn, y chiếu rọi gay gắt trên đầu người ta. Giữa bầu không dăm dăm mây trôi bồng bềnh, giống như đám hơi nóng sắp tản đi, thật là uế oải.

Sầu Ngọc không phải là con sông rộng, mà thuyền rồng của hoàng đế thì lớn, chiếm đến nửa mặt sông.

Hai bên bờ sông dân chúng chen chúc đông nghịt người, có lẽ trời vừa tang tảng sáng họ đã đến bờ sông để xí vị trí đẹp. Nhưng khúc sông mà hoàng đế du ngoạn này cũng chẳng dài, dân chúng kinh thành thì đông, có rất nhiều người không có chỗ trên mặt đất liền trèo cả lên cây hoặc lên nhà dân gần đó để nhìn.

Đám phu chèo thuyền vất vả vô cùng, vì trên đê bao bờ sông dân chen như nêm, nên phải chèo thuyền ra giữa dòng, không lệch về bờ trái một thước cũng không lệch về bờ phải một thước, để tỏ rõ ơn mưa móc của hoàng đế tưới tắm bốn bề, tất cả như nhau, không thiên vị dân chúng bên bờ trái, cũng chẳng thiên tư bá tính bên bờ phải. Vì đây là hành động cực kỳ tinh tế, có câu rằng chậm mà kỹ, thế nên thuyền cứ từ từ trôi đi.

Dưới ánh nắng mặt trời, người trên thuyền đều bị hun đến mức hai chân run cầm cập.

Buổi trưa đã dần tới. Ta nhét hai chiếc lá vàng vào tay thẳng nhóc hoạn quan đang bận rộn sau thuyền, nhờ y đi mời thái tử. Nhóc hoạn quan này chân tay lanh lợi, ta vừa mới nhắm mắt nghỉ một lát, Nguyên Trinh đã vui vẻ chạy tới.

Hôm nay y bận một chiếc áo bào gấm màu xanh da trời thêu hoa, thiếu niên anh tuấn, nhìn thấy ta, cười tươi hớn hờ hỏi: “Sư phụ kêu Nguyên Trinh tới không biết có chuyện quan trọng gì không?”.

Tuy y có cái tính hay hỏi rành rẽ ngọn nguồn, nhưng ta đã sớm định liệu, trước tiên im lặng một lát, làm ra vẻ thần bí, vừa túm tay áo vừa than: “Ngực vi sư vừa nãy xuất hiện một luồng đạo quang, rất nhiều huyền lý mà bình thường không hiểu giờ đã rành rẽ, vi sư nhớ tới con luôn một lòng hướng tới đạo pháp, nay đã đắc đạo, muốn truyền lại cho con, chẳng hay con có muốn nghe không?”.

Tiểu đệ Nguyên Trinh lập tức chấp tay, cúi đầu lắng nghe.

Ta nghiêm trang hắng giọng.

Lúc học nghệ ở Côn Luân, ta tuy không có tài năng gì, phàm là bài giảng có liên quan đến chữ “pháp” như đạo pháp, Phật pháp ta đều học rất qua loa. Nhưng cho dù những giờ giảng năm đó của Mặc Uyên ta đều gà gật, thì trong lúc gà gật cũng nhận được sự hun đúc suốt mấy trăm năm, giảng giải về đạo pháp cho một người phàm trong một canh giờ thì cũng không thành vấn đề.

Ta vừa giảng đạo cho Nguyên Trinh, vừa đợi mỹ nhân định mệnh trong cuốn sổ số mệnh của Ti Mệnh Tinh Quân, thấy trời sắp quá trưa, lòng cũng hơi sốt ruột.

Giảng đến đoạn cuối, Nguyên Trinh muốn nói nhưng lại ngừng lúc lâu, cuối cùng mới chen lời: “Sư phụ, ban nãy đoạn song tu trong phòng, dường như di thần người đã giảng cả thầy bốn lần rồi ạ”. Ta hận sắt không thành thép được (20), bèn nói: “Vi sư giảng cả thầy bốn lần là có đạo lý của bốn lần. Con số bốn này tượng trưng cho cái gì, con nên ngẫm kỹ; đoạn đạo pháp nói cái gì, con cũng nên ngẫm kỹ; tại sao vi sư lại chọn đoạn này để

giảng bốn lần, con cũng nên ngẫm kỹ; điều cốt yếu nhất của việc học đạo chính là chữ “ngẫm” này, giống như con không hiểu được khổ tâm của vi sư lúc này đây, để tu được đạo thực không dễ đâu”.

Nguyên Trinh xấu hổ cúi gằm mặt.

Vì bị y ngắt lời như thế, ta phải nghĩ một lúc mới nhớ ra mình đang giảng cho y đoạn nào mà tới tận bốn lần? Hầy, tạm thời mặc kệ y, tiếp tục nói về song tu trong phòng, dưỡng khí di thần nào.

Ta giảng khô cả họng, trà đã rót đầy hai bình lớn, mỹ nhân trong cuốn sổ số mệnh của Ti Mệnh Tinh Quân cuối cùng cũng đã xuất hiện. Thực ra ta chưa nhìn thấy mỹ nhân ấy, vì chỗ ta ngồi là cuối thuyền, đương nhiên nhìn ra xung quanh toàn là các loại gáy của người ta mà thôi, sớm biết mỹ nhân đã xuất hiện, là vì ta nhìn thấy đại bàng cánh vàng luôn bên cạnh Phật Tổ ở Tây Thiên - do Ti Mệnh Tinh Quân không tiếc công sức mượn về - đang quần quanh ở chân trời.

Ta sống đã nhiều năm thế này, cũng chưa bao giờ chứng kiến hoàng đế nhảy xuống nước cứu mỹ nhân, khoảnh khắc nữa sẽ được đã mắt, nhất thời máu nóng bùng bùng. Nhưng vì còn phải cầm chân tiểu đệ Nguyên Trinh, nên chí ít cũng phải làm bộ trấn tĩnh, khổ sở nhẫn nhịn.

Tiếng hô hoán của dân chúng ven bờ cũng dần ngớt đi, toàn thuyền lặng phắc, đại bàng cánh vàng vẫn còn là một chấm nhỏ nơi chân trời, hẳn sự im lặng đáng kinh ngạc kia không phải do nó gây nên.

Có lẽ đám người im bật đó đang mê mẩn trước sự xuất hiện của mỹ nhân.

Tiểu đệ Nguyên Trinh còn đang mê đắm trong cảnh giới của đạo pháp bác đại tinh thâm, không thể tự thức tỉnh, chưa ý thức được cảnh tượng này, ta rất vui mừng, vừa tiếp tục hoằng dương đạo pháp với y, vừa thầm liếc con đại bàng cánh vàng bay đến càng lúc càng gần kia.

Con đại bàng cánh vàng bên cạnh Phật Tổ này vô cùng uy nghiêm, mỗi lần đập cánh bay được ba ngàn dặm, lần này lại sắm vai một con chim thường, nếu bay mạnh mẽ quá thì không hợp, vì thế nó co đôi cánh lại, bay chậm chậm trên bầu trời, chậm chậm lướt qua, hẳn chưa bao giờ nó phải chịu gò bó thế này, nó rú đầu, dáng vẻ rất tủi hổ.

Ta nhìn thấy đại bàng cánh vàng khố sở đến giữa khoảng không trên sông Sấu Ngọc, đầu tiên nó khê khàng đập cánh lượn một vòng, sau lại khê khàng vươn đôi cánh rộng ra một chút, tiếp tục khê khàng chúi đầu xuống, lại khê khàng bay vọt lên trên. Ta có cảm giác, cả đời này chưa bao giờ nó tao nhã, thoát tục đến như thế.

Nhưng những động tác vừa khiêm nhường vừa nghiêm trang của nó lại chẳng ra làm sao trong mắt người trần mắt thịt, thế nên họ đều kinh sợ, hò hét đủ kiểu. Một ông lão bên cạnh ta run lên cầm cập, tay chỉ trỏ, miệng lào thảo nói: “Trên đời sao lại có con đại bàng to đến thế, con đại bàng này sao mà hung dữ, bay sao mà nhanh thế!”.

Nguyên Trinh vẫn đang đắm chìm trong thế giới đạo học vi diệu, y đang khố sở suy tư. Ta bắn khoản mỹ nhân kia đáng nhẽ đã phải rơi xuống nước rồi, bèn bình tĩnh chờ Tang Tịch ở đầu thuyền đẩy hoàng đế xuống “tôm” một tiếng.

Đầu thuyền quả nhiên vang lên một tiếng “tôm”, ta sung sướng trong lòng gật gật đầu, rất tốt, Tang Tịch đã đẩy Đông Hoa xuống nước rồi.

Đầu ta còn chưa gật xong thì bên kia đã nghe thấy tiếng Trần quý nhân kêu lên thất thanh: “Bệ, bệ hạ không biết bơi...” rồi tiếp theo lại một tiếng “tôm” nữa vang lên. Tiếp theo rất nhiều tiếng “tôm” khác vang lên.

Ta ngây người ra.

Mẹ ơi.

Nghìn tính vạn tính nhưng lại chẳng tính được kiếp này đầu thai Đông Hoa là một con vịt cạn, làm sao bảo hấn cứu mỹ nhân được đây?

Ta hốt hơ hốt hải chạy đến đầu thuyền, Nguyên Trinh hẳn đã bị tiếng hét lúc nãy của Trần quý nhân làm cho sức tỉnh, vội vàng kích động chạy lên trước ta. Tuy đã vờ lờ như thế này, nhưng bây giờ cũng không thể để Nguyên Trinh rơi xuống nước. Cho dù có liên lụy đến số mệnh của Đông Hoa thì cũng phải thay đổi, vẫn còn tốt hơn là cả hai số mệnh đều không thể thay đổi. Bản thượng thần trong lúc nhốn nháo vẫn giữ bình tĩnh, trong chớp mắt đã đưa ra quyết sách sáng suốt này, nên sống chết giữ chặt tay Nguyên Trinh.

Nguyên Trinh vừa chạy vừa nhìn ta một cái đầy hàm ý rồi lại tiếp tục chạy. Đã có thái tử mở đường, hai chúng ta chạy một mạch đến đầu thuyền, vượt qua ba tầng bảy lớp người, đứng ngay sau lan can ở đầu thuyền.

Từ lan can nhìn ra phía trước.

Đây đúng là một cảnh tượng kỳ lạ.

Khắp sông Sáu Ngọc quan lớn quan nhỏ lớp ngóp lặn ngụp hò hét, kẻ không biết bơi thì vừa sặc sụa vừa kêu cứu, kẻ biết bơi thì bơi qua bơi lại vừa bơi vừa hò hét gọi hoàng đế, gặp phải bạn đồng liêu tuy không biết bơi nhưng cũng nhảy xuống, bèn vừa kéo vừa bơi vừa tìm hoàng đế.

Nhưng vì người trên sông quá nhiều, cuộc tìm kiếm này vì thế mà trở nên thật vất vả.

Ta đứng trên mũi thuyền, cúi xuống nhìn cả quãng sông, nhìn rõ một chút thì thấy hoàng đế bệ hạ mà đám quan tìm kiếm trên sông Sáu Ngọc kia đã nằm trong vòng tay của Trần quý nhân nhỏ bé, đang được chặt vật đưa lên thuyền rồng.

Chứng kiến cảnh tượng này, ta đoán rằng sau khi hoàng đế bị Tang Tịch thần không biết quỷ không hay đẩy xuống sông, Trần quý nhân hét lên một tiếng “Bệ hạ không biết bơi” đã thức tỉnh đám người đang say sưa, đám trung thần dưới trướng của hoàng đế để biểu thị lòng trung trinh liền vội vàng nhảy xuống nước cứu giá. Không ít kẻ tuy không biết bơi nhưng, bị ảnh hưởng tâm lý đám đông, cũng can rặng vén áo nhảy xuống. Còn có một số thành phần lý trí, tuy không mù quáng a dua theo đám đông, nhưng nghĩ rằng người khác nhảy xuống mà ta không nhảy thì biết ăn nói ra sao, bèn bị phần mà nhảy theo. Thị vệ bên cạnh hoàng đế tất nhiên là biết bơi, vốn họ chỉ muốn cứu một mình hoàng đế, nhưng lại thấy mấy con vịt cạn nhảy xuống, hoảng hồ lại là vịt cạn rường cột nước nhà, nên không cứu cũng không được, vì thế đã mệt lại càng thêm mệt. Lúc này, Trần quý nhân đã đưa được hoàng đế lên thuyền, còn thị vệ của hoàng đế phải bận rộn cứu các vị rường cột quốc gia không biết bơi kia.

Nhốn nháo như thế, nên chẳng ai thềm đoái hoài tới mỹ nhân rơi xuống nước trong cuốn sổ số mệnh kia.

Nguyên Trinh chỉ chăm chăm lo cho phụ hoàng của y, đương nhiên cũng chẳng màng đến mỹ nhân rơi xuống nước kia, mấy lần muốn nhảy xuống cứu phụ hoàng y, may mà bị mấy lão đại thần bảy mươi, tám mươi tuổi chưa kịp nhảy xuống sông ngăn lại. Hoàng đế ố còn không lo nổi mình ố, làm gì có sức mà quan tâm tới mỹ nhân kia.

Vừa nãy ta nhìn thấy, mỹ nhân kia tự mình bơi vào bờ, vừa khóc vừa lùi thúi đi mất.

Hoàng đế bị ngâm nước tới mức nửa sống nửa chết.

Vì Trần quý nhân là phi tần duy nhất nhảy xuống sông sau hoàng đế, lại còn tự tay cứu hoàng đế lên, địa vị đương nhiên có khác với mọi người... Đám phi tần bị hoàng hậu - người biết đến toàn cục bảo đứng sau một bên khóc lóc thút thít, chỉ còn có Trần quý nhân là có thể bò rạp bên cạnh long thể của hoàng đế, khóc văng trời tối đất: “Bệ hạ - người tỉnh đi - người tỉnh đi - người không thể vứt bỏ thần thiếp như thế”.

Gào rồi lại ôm ngực nôn ra một bùm máu, gào thêm hai câu lại nôn thêm một bùm máu nữa.

Mấy thái y già dày dặn kinh nghiệm đi theo hoảng hốt chạy qua tách Trần quý nhân và hoàng đế ra, phân công rất chuyên nghiệp, mỗi người đều tự mở hòm thuốc của mình, hỏi han bắt mạch riêng cho hoàng đế rồi tới Trần quý nhân.

Chuyến du ngoạn này cuối cùng xôi hỏng bỏng không, thuyền rồng rất cuộc có thể phát huy sở trường lướt trên sóng nước của nó, những viên quan chèo thuyền không cần thận giữ tốc độ lúc trước, sau mệnh lệnh của thái tử, họ đều hô vang giờ cao mái chèo, “soạt” một tiếng, thuyền rồng liền lao vút đi về phía hoàng cung.

Ta nán lại đuôi thuyền, vẩy tên nhóc hoạn quan ban nãy đi mời Nguyên Trinh cho ta, đòi một bình nước lọc. Kiếp số của Nguyên Trinh đã được hóa giải, nhưng lại không may liên lụy đến Đông Hoa và mỹ nhân rơi xuống nước bị bỏ qua kia. Đương nhiên ta biết Đông Hoa thân là chúa của các thần, bao chuyện phiền toái vụn vặt, có thể thu xếp thời giờ để xuống đầu thai một lần ở hạ giới không phải là dễ, lần này cơ duyên trải nghiệm tình kiếp của hắn lại bị ta hủy hoại, ta cũng cảm thấy có lỗi.

Lau hết mồ hôi, uống một ngụm nước, việc lần này của Nguyên Trinh, rốt cuộc bản thượng thần đã thực hiện không êm đẹp.

Tuy rằng đã thực hiện không êm đẹp, nhưng tốt xấu gì cũng đã làm xong.

Bấm tay nhẩm tính, ta đã ở dưới phạm trần suốt mấy ngày, phạm trần giờ đây đâu còn thú vị như năm nào. Ta định ngày mai sẽ đến đạo quán sau hoàng cung, từ biệt bà mẹ đạo cô của Nguyên Trinh, coi như là có trước có sau, rồi quay về Thanh Khâu. Nhưng bây giờ trên người ta không còn một chút pháp lực, làm thế nào để về được Thanh Khâu cũng là một vấn đề.

Trước đó Phượng Cửu có nói với ta, qua lễ sinh nhật của Vi Đà mừng một tháng sáu, đợi Đông Hoa gặp được người con gái mà hắt một lòng một dạ yêu thương, ấy là lúc nó nên đi. Lần này số mệnh của Đông Hoa tuy có bị thay đổi đôi chút, nhưng kết cục thì cũng không can hệ gì nhiều đến nó, còn chưa kể đến chuyện trong cơn nguy hiểm, nó dám bất chấp tính mạng để cứu Đông Hoa, ước nguyện báo ơn đã được thực hiện rồi. Ta ngẫm nghĩ một lát, sau khi mặt trời xuống núi ta sẽ đi tìm Phượng Cửu, ngày mai cùng nó quay về Thanh Khâu.

Ta về Tử Trúc viện đánh một giấc.

Khi đôi tay mềm mại của thị nữ lay ta tỉnh dậy thì trời cũng đã nhá nhem tối.

Thong thả ăn mấy miếng cơm, kêu thị nữ mang một chiếc đèn lồng tới, rồi cùng ta đi tới Hạm Đạm viện.

Ban ngày, người ta thật khó phân biệt đông tây nam bắc ở hoàng cung, về đêm, xung quanh đèn đuốc sáng trưng vàng vàng tối tối, ta đã vào hoàng cung gần hai tháng, nhưng đài nào, điện nào, đều rối như tơ vò. Thị nữ cầm đèn lồng rất tỏ tường đường đi lối lại, còn ta chỉ biết lạng lẽ theo sau, trong lòng không khỏi khâm phục nàng ta.

Đi qua một cái đình trong hoa viên, chẳng ngờ bị tiểu đệ Nguyên Trinh đột nhiên xuất hiện tóm được. Thị nữ cúi mình, chào “Thái tử điện hạ”. Hai tay Nguyên Trinh vẫn giữ chặt tay áo, im lặng gật đầu rồi quay sang nhìn ta, thì thào hỏi: “Nguyên Trinh có việc muốn bàn với sư phụ, chẳng hay sư phụ có thể qua đình kia với Nguyên Trinh không?”.

Đến lại gần nhìn, dáng vẻ của y dường như hơi bối rối, ngại ngùng, lòng ta thoáng run sợ, buổi chiều vì y phải đi thăm cha mình, ta không đi cùng y được, bộ dạng bây giờ của y, chẳng lẽ đã bị sợi chỉ hồng định mệnh quấn lấy mỹ nhân rơi xuống nước rồi sao? Nếu quả như vậy, cuốn sổ số mệnh của Ti Mệnh Tinh Quân quả là ghê gớm.

Nguyên Trinh dẫn ta đến cái đình đó rồi ngồi xuống. Gió từ mặt hồ thổi tới hơi lành lạnh.

Ta nhìn dáng vẻ tình xuân phơi phới của y, không nói gì mà lặng lẽ ngồi xuống ghế đá.

Y cũng ngô nghê, tự vui vẻ hồi lâu, mãi sau mới rón rén lấy từ trong tay áo ra một vật gì đó, đưa đến trước mặt ta tựa như dâng bảo vật: “Sư phụ, người nhìn xem, nó có đáng yêu hay không?”.

Ta đứng đĩnh liếc nhìn vào bàn tay y một cái, rồi thầm than một tiếng trong lòng, Nguyên Trinh ời là Nguyên Trinh, đứa trẻ như người sao lại khiến người ta lo lắng đến thế, người có biết trong tay người đang giữ thứ gì không?

Quả nhiên tiểu đệ Nguyên Trinh không biết trong tay mình là thứ gì, nhúu mày căng thẳng hỏi: “Trưa nay khi thuyền chuẩn bị cập bờ, vì phải quản bách quan nên Nguyên Trinh rút lại sau cùng. Bé cưng này rơi từ trên trời rơi xuống, a, khi ấy nó không nhỏ như thế này, đôi cánh dang ra to bằng một nửa gian nhà, cực kỳ oai nghiêm. Vừa nhìn thấy là sà đến người Nguyên Trinh, bé cưng rất biết thương xót người ta, sợ làm Nguyên Trinh bị thương, lập tức thu nhỏ lại như thế này, rồi sà vào lòng Nguyên Trinh”.

Bé cưng đang im thin thít rúc trong lòng bàn tay Nguyên Trinh - đại bàng cánh vàng đậu trước tòa sen của Phật Tổ Như Lai ở đất Phật Tây Thiên, nay thu nhỏ bằng con chim sẻ, tuy rằng nó chỉ nhỏ như con chim sẻ, nhưng toàn thân không bị mất đi màu vàng lấp lánh. Nó đang cúi đầu dưới quầng sáng vàng, dáng vẻ vô cùng ủ dột, sợ sệt, nghe thấy hai tiếng “bé cưng” là lại nhắm nghiền mắt, run lên bần bật. Nhìn kỹ lại, hai chân nó đang đeo một chiếc chuông. Chiếc chuông này là một vật báu, vốn được gọi là chuông khóa tiên, là thứ dùng để giam linh thú, linh cầm ở trên Thiên Đình. Chẳng trách đại bàng cánh vàng không thể khôi phục lại cơ thể, chỉ

có thể biến thành miếng thịt nhỏ xíu nằm trên thớt, mặc cho người ta trêu đùa.

Lúc trưa, khi con đại bàng cánh vàng này từ trên trời bay xuống ta đã hơi lo sợ, nó co chân co cánh bay như vậy, khó mà tránh được bay ở lưng chừng sẽ bị chuột rút. Muốn làm cho điều ta lo lắng ứng nghiệm, thì nó mới ngoan ngoãn sà vào lòng Nguyên Trinh chẳng?

Ta chăm chú nhìn chiếc chuông đeo trên chân của đại bàng cánh vàng, Nguyên Trinh bèn bước tới, nói: “Cái này là sư phụ trước cho con, năm con mười hai, mười ba tuổi, sau đạo quán có một con sư tử tinh khóc rống lên đòi làm vật cưỡi của con, sư phụ liền cho con để khống chế con sư tử tinh kia. Sau con sư tử tinh cái này bị một con sư tử tinh đực rử đi mất, chiếc chuông từ đó không biết dùng vào việc gì, lần này vừa hay dùng cho bé cưng”.

Bé cưng lại run cầm cập.

Ta gật đầu “à” rồi lại “ừ”, thành thật khuyên y: “Con nên suy nghĩ cho kỹ, ngài, ừm, thứ trên tay con thực ra có chủ rồi, nếu con giấu nó đi, đến khi người chủ đó tìm thấy, e rằng sẽ rất khó xử”.

Y chau mày, gương mặt u oán, nói: “Cho nên Nguyên Trinh mới bàn bạc với sư phụ, sư phụ là cao nhân, có thể cùng Nguyên Trinh chăm nó được không? Bé cưng là linh thú, chủ nhân của nó đương nhiên cũng không phải phạm nhân, Nguyên Trinh chỉ là một người phạm, dương thọ có hạn, đợi đến khi Nguyên Trinh mệnh tận nơi chín suối, đương nhiên sẽ trả bé cưng cho người ấy”.

Ta nhìn bé cưng một cái, bé cưng lại cực lực lắc đầu. Nhưng lần này nó là một con chim, không thể hóa thành người như mọi khi, đầu vừa mới lắc thì toàn thân đã rung lên theo. Nguyên Trinh giơ nó cao ngang cổ ta, nói: “Sư phụ, người xem, bé cưng nghe con nói sẽ nuôi nó, cũng phần chần chừ này”.

Bé cưng ngã xuống làm bộ rúc đầu đi ngủ.

Nguyên Trinh nhìn ta đầy tha thiết hy vọng, đầu ta nóng bừng, cảm thấy lời của y cũng có lý, lại nghĩ lần này y đã bị ta phá hỏng nhân duyên, phần đời từ nay về sau sẽ vô cùng vô vị, nuôi một con linh thú quý hiếm ở

bên mình, ít nhiều cũng có thể giết thời gian; rồi lại nghĩ tới y đã gọi ta một tiếng sư phụ, thì cũng coi như là đệ tử của ta, lúc đầu đến một món quà nhân lúc mới nhận thầy ta cũng chẳng có cho hăn, thực sự cũng có chút chẳng ra sao. Lại cảm thấy, đi Tây Thiên nói với Phật tổ rằng, cho ta mượn con đại bàng cánh vàng một thời gian cũng không phải là chuyện lớn lắm.

Ta nghiêm trang gật đầu, nói: “Được”.

Bé cứng kêu “két” một tiếng.

Nguyên Trinh mừng rỡ cất bé cứng vào tay áo, nắm chặt tay ta nói: “Sư phụ, người đồng ý rồi, không phải Nguyên Trinh nằm mơ ư? Trước đây Nguyên Trinh còn không chắc rằng đây chỉ là sự si mê của Nguyên Trinh, chẳng ngờ sư phụ lại đồng ý với Nguyên Trinh...”.

Y còn chuẩn bị nói tiếp thì trên không vắng tới một giọng nói trong mà rõ: “Hai người đang làm gì vậy?”.

Giọng nói này nghe rất quen.

Ta kinh ngạc nhìn lên không trung.

Dạ Hoa Quân hơn một tháng nay chưa gặp đang quay lưng về phía ánh trăng lạnh lẽo, khuôn mặt lạnh lùng, nhìn ta và tiểu đệ Nguyên Trinh, ánh mắt sáng rực. Sau lưng hăn có một vị thần tiên, mặc áo màu xanh ngọc, bờ môi hé cười, dung mạo dịu dàng.

Ở phàm trần hơn tháng rưỡi, ngoài Phượng Cửu trú trong Hạm Đạm viện, cả ngày gặp tới gặp lui cũng chỉ vài ba gương mặt, bây giờ nhìn thấy người quen, lại là người quen có thể giải phóng pháp lực đã bị phong kín của ta, ta không khỏi có chút kích động.

Những vở kịch mà ta xem trong lúc rảnh rỗi gần đây, đều là tri kỷ bạn tốt lâu ngày xa cách lúc trùng phùng, chắc chắn sẽ anh nắm tay tôi, tôi nắm tay anh thân thân mật mật, anh gọi một tiếng hiền huynh, tôi gọi một tiếng ngu đệ, lại cùng nhau nâng đôi chén rượu, tình nồng ý đượm, khiến ta cảm động khôn cùng.

Tuy ta và Dạ Hoa chia tay nhau chưa bao lâu, nhưng cũng có thể được coi là một phen tiểu biệt (21), giờ hăn lạnh lùng đứng giữa không trung, cũng chẳng buồn chào ta một tiếng hăn hỏi, ta cảm thấy cực kỳ khó chịu.

Cánh tay Nguyên Trinh nắm lấy tay ta cũng hơi run run. Ta nhìn động viên y một cái, nghiêm túc nói với hai vị thần tiên đang lơ lửng giữa bầu không: “Hai vị mau xuống đi, trăng tối gió cao, hai vị phất phơ bay lượn, gặp kẻ phàm trần không thể thưởng thức, dọa cho họ sợ thì không hay đâu”.

Những lời này ta nói rất “oai”, thần tiên áo màu xanh ngọc phía sau chấp tay, cười mây xuống trước, Dạ Hoa lờm Nguyên Trinh một cái, rồi cũng xuống sau.

Nguyên Trinh rõ ràng là một kẻ phàm trần không thể thưởng thức, ta đồ rằng hôm nay y rất kinh hãi, đang định gọi thị nữ cầm đèn lồng đứng xa xa lại, bảo đưa y về nghỉ trước, thì nhìn qua, thị nữ đó đã ngã xuống đất, đèn lồng chổng chơ bên cạnh, hầy, xem ra nàng ta đúng là không thể thưởng thức tư thể thần tiên của Dạ Hoa.

Cánh tay Nguyên Trinh càng lúc càng run tợn, ta thầm than một tiếng, đồ đệ đầu tiên của cuộc đời Bạch Thiển ta, sao lại vừa thấy thần tiên là chân nhũn ra, thật chẳng ra sao cả.

Ta cảm thấy mình nên đưa tay xoa đầu y một cách hiền hậu, để vỗ về đôi chút.

Tay còn chưa kịp nhắc lên, thì đã bị gương mặt đỏ bừng của y dọa cho một trận.

Lúc này, khuôn mặt Nguyên Trinh đương đỏ như trứng vịt muối, đôi con ngươi long lanh phát sáng nhìn ta chăm chăm: “Sư, sư phụ, con, con đã nhìn thấy thần tiên, con, con lần đầu tiên nhìn thấy thần tiên sống, thần tiên sống...”.

Ta im lặng rút tay lại. Y vui vẻ bước hai bước tới trước mặt Dạ Hoa, cung kính chấp tay, nói: “Thần Hiến Viên (22) thời thượng cổ tu đức hưng binh, đặt ra ngũ khí, dạy trồng ngũ cốc, vỗ về vạn dân, đo đạc bốn phương, khiến phượng hoàng đến bay vờn trên cầu, lần này hai vị thần tiên giữa đêm tới đây, có phải vì phụ hoàng ta công đức hiển hách, đã được trên trời nghe thấu chăng?”.

Ta thầm thở dài hai tiếng, tiểu tử, không phải là công đức của lão hoàng đế nhà người lan tới trời cao, mà là nợ tình giữa người và lão hoàng đế nhà người đã được trên trời nghe thấu.

Dạ Hoa nửa cười nửa không, dò xét Nguyên Trinh một hồi, mắt lại liếc xéo ta một cái: “Đã để thái tử phải thất vọng rồi, bản quân lần này hạ phạm là muốn tìm vợ, hoàn toàn là việc riêng”.

Nhìn ánh mắt hắc mà ta sờn da gà. Nguyên Trinh nhìn hắc, ta nhìn theo ánh mắt hắc sang phía ta, ôm đầu, nét mặt hết sức hoang mang.

Ta cười nịnh Nguyên Trinh: “Là tới tìm ta, tìm ta”.

Nguyên Trinh run lấy bầy như vệt con, hết sức kinh ngạc nhìn ta. Dạ Hoa nghiêng đầu, hân hoan ngăm nhìn mặt hồ đen như sơn bên cạnh tòa đình.

Ta thầm nhủ, cảm thấy duyên pháp với Nguyên Trinh đã hết, ngày mai ta sẽ rời đi, Dạ Hoa đến thật đúng lúc, hôm nay họ có duyên tiên hội ngộ, ta cũng nhân cơ hội này kiểm soát, cáo biệt với Nguyên Trinh từ đây.

Lý do ta còn chưa nghĩ thấu đáo, vị thần tiên mặc áo xanh ngọc đứng bên im lặng này giờ đã rơi một luồng kim quang thẳng mặt Nguyên Trinh, Nguyên Trinh lập tức ngã nhào.

Thần tiên áo xanh cười tươi với ta: “Cô cô không cần lo lắng, tiểu thần chẳng qua chỉ xóa đi ký ức của điện hạ Nguyên Trinh về quân thượng và tiểu thần trong đêm nay mà thôi. Nhờ cô cô tài tình, số mệnh của điện hạ Nguyên Trinh đến nay đã vô cùng viên mãn, tiểu thần chỉ lo y vì gặp được hai vị thần tiên thực sự mà nảy sinh phiền não và nghiệp chướng. Huống hồ mệnh kiếp lần này của Đế Quân lại vì điện hạ Nguyên Trinh mà có chút thay đổi, chuyển này tiểu thần đến đây là muốn bổ cứu một chút, phải phiền cô cô dẫn đường, tiểu thần muốn tìm điện hạ Phượng Cửu nhờ giúp đỡ”.

Vị áo xanh này thực biết ăn nói, mệnh kiếp này của Đông Hoa bị tiểu đệ Nguyên Trinh làm liên lụy, chẳng phải là chỉ có chút thay đổi mà thôi.

Ta là một thần tiên rộng lượng, mấy câu trách móc của hắc kể ra cũng có lý, huống hồ hắc đã nói như vậy, dung mạo cũng rất hiền hòa, thì sẽ không thể nói gì Nguyên Trinh. Trái phải đều trách rồi, vậy thì cứ tiếp tục trách nữa đi.

Dạ Hoa bình thản nói với thần tiên áo xanh: “Ngài mời nàng ấy dẫn đường, thì có đi tới sáng mai, đi hết hoàng cung cũng chưa chắc đã đến được cung Phượng Cửu ở. Chẳng thà gọi một thổ địa lên hỏi cho xong”.

Vị thần tiên áo xanh nhìn ta nghi hoặc, rồi gọi thổ địa lên.

Ta cười khan hai tiếng.

Hôm nay Dạ Hoa rất khác thường, nói năng mờ ám, lại hơi gay gắt, e rằng hôm nay trên Thiên Đình đã gặp phải chuyện gì bức mình.

Vì ta đã độ hóa cho số mệnh của Nguyên Trinh xong, Dạ Hoa đương nhiên không thể tiếp tục phong bế pháp lực của ta. Vừa hay thần tiên áo xanh cũng gọi thổ địa lên rồi, ta bèn cùng ba người bọn họ đến Hạm Đạm viện, coi như cũng hưởng lợi.

Lúc chuẩn bị đi thấy Nguyên Trinh còn sống xoài trên đất, đêm khuya gió lạnh, cơ thể của tiểu đệ Nguyên Trinh tuy không phải là yếu đuối nhưng cũng chẳng phải tráng kiện, ốm một trận thì sẽ rất khổ sở. Bản thượng thần vốn từ bi bác ái, thường không quen nhìn người ta chịu khổ, bèn nhờ thần tiên áo xanh kia làm phép đưa tiểu đệ Nguyên Trinh về tấm điện nghỉ ngơi.

Dạ Hoa lạnh lùng lườm ta một cái.

Trên đường đi, ta ngẫm nghĩ mới hiểu, theo những lời vừa rồi của vị thần tiên áo xanh kia, có thể biết được y chính là Tì Mệnh Tinh Quân dưới trướng của Nam Cực Trường Sinh Đại Đế.

Dạ Hoa từng nói vị Tinh Quân này tính cách cổ quái, nhưng theo ta thấy, y rất hiền hòa.

Lần này hẳn cùng với Tì Mệnh Tinh Quân đến đây để bổ cứu cho số mệnh của Đông Hoa, mấy câu kiếm ta chẳng qua chỉ là nói chơi thôi. Ta bản tính thật thà, thẳng ruột ngựa, nhìn thấy không khí lạnh lẽo trên đường đi, không kìm được bèn cười cười với Dạ Hoa: “Vừa nãy ta nghe người nói là đến để tìm vợ, bây giờ lại vội vàng chạy đến chỗ của Phượng Cửu, hầy, không phải thấy Phượng Cửu nhà ta yếu điệu thướt tha, nên thăm mến một rồi chẳng?”.

Hắn nhìn ta một cái, khẽ cười ý nhị, nhưng không đáp lại.

Vốn định chọc cho hắn cười, nào ngờ gặp phải tên đầu sắt, ta cụt hứng, cũng không thèm nói gì nữa.

Tì Mệnh Tinh Quân áo xanh đi đầu cười “phì” một tiếng: “A, hôm nay quân thượng lòng nóng như lửa đốt, gọi tiểu thần từ hội Bàn Đào của Thiên Hậu nương nương về, nói là lúc thay đổi số mệnh của điện hạ Nguyên Trinh

có một vị thượng thần không cần thận đã làm thay đổi cả số mệnh của Đông Hoa Đế Quân, vì thế Đông Hoa Đế Quân không thể trải qua kiếp số, khi quay trở lại chính thân sợ rằng sẽ nảy sinh hiềm khích với vị thượng thần ấy. Tiểu thần còn chưa được thưởng thức hội Bàn Đào của Thiên Hậu nương nương đã bị kéo xuống phàm trần để đi bổ cứu, chẳng ngờ vị thượng thần đó lại chính là cháu gái Phượng Cửu điện hạ của cô cô. Lúc trước khi tiểu thần gặp Phượng Cửu điện hạ, nàng ấy vẫn còn là một thần nữ, bây giờ đã tu thành thượng thần, thật nhanh quá!”.

Dạ Hoa ho một tiếng.

Ta cười ha ha với Ti Mệnh: “Quá nhanh, quá nhanh”.

Đã đến cửa Hạm Đạm viện, Dạ Hoa đứng bên cạnh ta, khẽ nói: “Ti Mệnh đến bổ cứu số mệnh của Đông Hoa, còn ta nhân tiện đến thăm nàng”. Nói đoạn ẩn đi tiên thân, bước vào cửa lớn của Hạm Đạm viện.

Ta ngẩn người.

Thổ địa rất ngoan ngoãn, làm tròn bốn phận, dẫn chúng ta đến Hạm Đạm viện xong thì cáo từ. Ti Mệnh Tinh Quân bộ dạng cung kính bên cạnh ta, ta cũng ẩn đi tiên thân, cùng Dạ Hoa đi vào trong Hạm Đạm viện. Hôm nay tòa Hạm Đạm viện này đón biết bao thần tiên, một nghìn tám trăm năm sau, nơi này sẽ mãi là phúc địa.

Phượng Cửu đang chong đèn trầm tư, buồn bã khôn xiết, hẳn đang nhớ về mấy câu gào khóc trước mặt đông đủ văn võ bá quan, phi tần lúc ban ngày, cảm thấy rất mất mặt. Nhìn thấy ba thần tiên chúng ta hiện thân trước mặt, thì chẳng chút hoảng hốt, chỉ thản nhiên gọi bên ngoài: “Ngọc Đang, khách đến, dâng trà”.

Ta đưa tay chặn ngang môi nó: “Tiểu tổ tông ơi, mau tỉnh lại đi”.

Phượng Cửu giật mình ngã xuống đất, tỉnh táo lại, nhìn rồi ôm chặt lấy eo ta, nén giọng thốn thức: “Cô cô, ban ngày con mất mặt quá”.

Ta an ủi nó: “May mà lúc ấy con mượn thân xác của Trần quý nhân, người mất mặt chính là Trần quý nhân”. Phượng Cửu vui đầu trong lòng ta, lắc đầu nguây nguậy: “Con làm hỏng số mệnh của Đế Quân rồi. Ban nãy con ngấm kỹ một lượt. Lúc con nhảy từ trên thuyền xuống cứu Đế Quân, con đã nhìn thấy thiếu nữ bị đại bàng cánh vàng hất xuống nước rõ là biết

bơi, nếu con không đa sự nhảy xuống, không chừng thiếu nữ đó đã cứu Đế Quân lên, nếu thế hai người họ đều không bị lừa dối. Con định hôm nay sẽ quay về Thanh Khâu, vị Trần quý nhân mà con mượn thân xác này vốn không được sủng ái, nếu đêm nay nàng ta thăng thiên thì cũng chẳng gây ra chuyện gì lớn. Nhưng lần này con đa sự nên đã cứu Đế Quân, hôm nay trong lúc hôn mê Đế Quân cứ nắm chặt tay con, khi tỉnh lại hai mắt nhìn con chăm chăm, nặng tình đến mức có thể vắt ra nước được”.

Ta ngắt lời: “Có lẽ con nhìn nhầm, hẳn bị ngâm trong nước quá lâu, đến mức đôi mắt cũng sưng nước không chừng”.

Phượng Cửu ngẩng đầu, nhìn ta ai oán: “Nhưng chàng còn nói sẽ thăng phẩm cấp cho con”.

Ta im lặng vỗ vỗ vào lưng nó.

Ti Mệnh Tinh Quân bưng chén trà hứng chí bước qua: “Ý của điện hạ là, lần này Đông Hoa Đế Quân đã nảy sinh tình ý với điện hạ?”.

Chắc là lúc này Phượng Cửu mới phát hiện trong phòng còn hai vị thần tiên khác. Ta liếc nhìn Dạ Hoa đang ngồi uống trà bên cạnh, nói với Phượng Cửu: “Đây là Dạ Hoa - thái tử của Thiên Quân trên Cửu Trùng Thiên”.

Chẳng ngờ Phượng Cửu chẳng thèm nể nang Dạ Hoa, hai mắt cứ nhìn chăm chăm vào Ti Mệnh Tinh Quân, nhìn hồi lâu, mới thản nhiên nói: “Ti Mệnh, sao ngài viết số mệnh gì thế này?”.

Ta cảm thấy Phượng Cửu không thèm đoái hoài đến Dạ Hoa thì cũng không hay lắm, bèn cười hồi lỗi với Dạ Hoa, hẳn cũng cười đáp lại, tiếp tục thong thả uống trà.

Câu “số mệnh gì thế này” ngấm ra có ý châm biếm Ti Mệnh Tinh Quân. Thí dụ như bạn không thể nói với trạng nguyên là trên người anh không có vết mực nào, bạn không thể nói với hoa khôi của lầu xanh là dung mạo nàng quá tầm thường. Xét cho cùng, một người mà phải chối bỏ cái cần câu cơm, thì tuyệt đối không thể sĩ nhục được.

Ti Mệnh nâng chén trà, khóe môi nhếch lên: “Ban đầu sắp đặt số mệnh của Đế Quân, đúng là sắp đặt còn lỏng lẻo, Đế Quân nay đã nảy sinh tình ý với điện hạ, vậy nên giờ chỉ có thể mời điện hạ chịu thiệt thòi diễn cùng Đế

Quân. Lần này Đế Quân đầu thai, trong những kiếp số cần trải nghiệm thì tình kiếp đứng đầu. Tình kiếp của Đế Quân vốn do thiếu nữ rơi xuống nước tạo ra, vì thế, bây giờ chỉ có thể nhờ đến điện hạ”.

Phượng Cửu ẩm ức nói: “Tại sao phải do ta tạo? Mỗi nợ ơn tình ta nợ chàng đã báo đáp, người không nghĩ giúp ta cách thoát thân, mà còn giữ ta lại để giúp chàng tạo kiếp, Ti Mệnh, uống cho mỗi giao tình bao năm qua của chúng ta!”.

Ti Mệnh nhàn tản đẩy nắp chén trà lại: “Đúng như điện hạ vừa nói, là do điện hạ làm rối loạn số mệnh của Đế Quân, để điện hạ tạo kiếp cho Đế Quân coi như là bồi thường. Nếu điện hạ cố chấp không chịu, đợi đến khi Đế Quân sống hết kiếp này, quay trở lại chính thân, thì đến chịu tội với Đế Quân cũng không muộn”.

Ta không kìm được: “Việc này chẳng liên quan gì tới Tiểu Cửu, là do ta thay đổi số mệnh của Nguyên Trinh mới dẫn đến những chuyện này...”.

Ti Mệnh đứng lên, cung kính nói: “Cô cô không biết đây thôi, thiên mệnh có lý lẽ này, một vòng mà lại thắt thêm một vòng nữa, cái nhân của vòng bên trên sẽ sinh ra cái quả của vòng phía dưới, điện hạ Phượng Cửu chính là cái nhân bên trên của cái quả Đế Quân. Điện hạ Phượng Cửu đã bị cuốn vào vòng xoáy này, hơn nữa nàng còn dùng lương sinh chú để làm phép, nếu số mệnh của Đế Quân bị thay đổi, điện hạ đương nhiên sẽ bị pháp thuật giáng lại bản thân. Cách mà tiểu thần đề xuất ban nãy chính là cách chu toàn nhất”.

Ta nhìn Phượng Cửu bằng ánh mắt thương cảm vô hạn.

Phượng Cửu âu sầu ngã xuống ghế, âu sầu xoáy cốc trà, âu sầu nhấp một ngụm, rồi từ từ nghiêm túc nói với Ti Mệnh: “Nếu đã để ta tạo kiếp, vậy hãy nói xem ta nên tạo kiếp như thế nào?”.

Nó đã nhận lệnh rồi.

Ti Mệnh Tinh Quân khẽ nói: “Chỉ cần điện hạ ngọt ngào với Đế Quân, chiếm trọn trái tim của Đế Quân, đợi đến khi Đế Quân nặng tình với điện hạ, lúc đó mới giẫm đạp đi giẫm đạp lại trái tim của Đế Quân là được”.

Phượng Cửu ho khụ khụ một cái, ta cũng ho khụ khụ một cái.

Ti Mệnh bổ sung: “Tiểu thần đã chọn cho điện hạ mấy màn kịch, lúc đó sẽ chỉ dẫn cho điện hạ phải làm thế nào, a, làm thế nào để giẫm đạp lên trái tim người ta”.

Phượng Cửu nhào ra bàn òa khóc.

Lại nghe bên ngoài có tiếng thông báo hoàng đế giá đáo. Ta thương xót xoa xoa đầu Phượng Cửu, cùng Dạ Hoa, Ti Mệnh xuyên tường mà đi.

Hai người họ dẫn thẳng ta đến bên ngoài Tử Trúc Uyển, Dạ Hoa ôm lấy ta, nói: “Ta còn có một số việc phải làm, ngày mai nàng cứ về Thanh Khâu trước, vài ba ngày sau ta sẽ tới”. Nói đoạn quay người đi mất. Vừa nãy Ti Mệnh nói, họ đều chuồn từ hội Bàn Đào, bay giờ phải mau mau trở về.

Ta đứng nguyên tại chỗ một lát, cảm thấy cảm giác phảng phất khi nãy rất quen thuộc, bèn nhắm tính Dạ Hoa đã ở Thanh Khâu rất lâu, nghe hẳn nói những lời này, không giống như sắp đi, vậy rốt cuộc bao giờ hẳn sẽ đi? Ngẫm nghĩ một lát, cảm thấy cơn buồn ngủ ập tới bủa vây, ta liền quay mình đi vào phòng ngủ.

Chú thích:

20. Hận sắt không thành thép: Hồi thứ 96, tiểu thuyết Hồng Lâu Mộng, Tào Tuyết Cần có viết: "Chỉ vì Bảo Ngọc không tiến bộ, cho nên ta luôn hận anh ta, cũng chẳng qua là "hận sắt không thành thép được mà thôi". Ý chỉ vì hy vọng ai đó tiến bộ nhưng không thành thì bất mãn, sốt ruột mong người đó giỏi lên (ND)."

21. Chia tay trong thời gian ngắn ngủi (ND).

22. Hiên Viên tức Hoàng Đế, họ Cơ, một trong ngũ đế, vì sống ở núi Hiên Viên nên được gọi là Hiên Viên. Ông ra đời, dựng nghiệp và định đô ở Hữu Hùng (nay thuộc Tân Trịnh, Hà Nam), vì thế mà được gọi là Hữu Hùng Thị, vì có tên thụy là Thổ Đức, nên được gọi là Hoàng Đế. Từng đánh thắng Viêm đế ở Phán Tuyền, thắng Xí Vưu ở Trác Lộc nên được các chư hầu tôn làm thiên tử, người đời sau tôn là ông tổ của dân tộc Trung Hoa. Ông có công đánh giặc dẹp phản, bình định thiên hạ, thống nhất bộ tộc, chế ra lễ nhạc, giáo hóa cho dân chúng, giúp dân an cư lạc nghiệp (ND).

Chương 12:

Quyết chiến cung Đại Tử Minh

Ngày hôm sau, đến giờ Tỵ ta mới trở dậy, sau khi ngủ một giấc đã đời.

Lúc từ biệt Nguyên Trinh và mẹ y, mẹ y lưu luyến chẳng nở rời, nhưng vì ta là một cao nhân, bà ấy tự biết chẳng thể níu kéo, đành sụt sùi mấy tiếng, rồi cũng từ biệt ta.

Vì chuyện này cho nên đến gần trưa ta mới về tới Thanh Khâu.

Ta chỉ ở hạ giới có hai tháng, Thanh Khâu đương nhiên cũng không thay đổi gì nhiều, non vẫn non ấy, nước vẫn nước ấy. Mảo Nhật Tinh Quân vẫn hết sức ưu ái nơi đây, nắng chiếu vừa phải, không gắt cũng không nhạt.

Trước cửa động Hồ Ly gặp lại Mê Cốc mới xa ít ngày, ta trêu: “Những ngày qua, không có ta sai bảo, chắc người sống khổ sở lắm nhỉ”.

Mê Cốc cười cười đầy ẩn ý, sau đó ngạc nhiên nói: “Cô cô chẳng phải quay về hôm qua sao, rồi đi làm một việc quan trọng, sao giờ lại nói như thể vừa mới từ cõi phàm quay về”.

Ta ngẩn ra phút chốc, cũng sững sốt đáp: “Hôm qua ta vẫn còn ở hạ giới, đúng là bây giờ mới quay về”.

Khuôn mặt Mê Cốc dần dần trắng bệch, lẩm nhẩm: “Người hôm qua quay về là...”.

Ta lại ngây ra, run người.

Nếu người nào biến thành ta, với tu vi của Mê Cốc thì tuyệt nhiên không thể không nhận ra. Nếu trên thế gian này có một người đến Mê Cốc cũng tưởng lầm là ta, thì người đó chỉ có thể là...

Ta nhắm mắt lại.

Huyền Nữ.

Được lắm, được lắm, bảy vạn năm nay ta chưa từng đi quấy rầy người, người lại đến Thanh Khâu tìm ta rồi.

Ta hít một hơi thật sâu: “Người hôm qua tới là Huyền Nữ”.

Hai mắt Mê Cốc trợn lên, mặt trắng bệch.

Ta nhìn thần sắc của lão rất khác lạ, bèn hỏi: “Hôm qua ả ta làm sao?”.

Mê Cốc run run đáp: “Hôm qua, hôm qua, lúc nàng ta tới, nói với ta, nói đã tìm được một phép thuật mới để giữ tiên thể của thượng thần Mặc Uyên, bảo ta giao tiên thể của thượng thần cho mình. Ta, ta cứ tưởng nàng ta là cô cô, nên bèn, bèn tới động Viêm Hoa ôm tiên thể của thượng thần tới. Vừa hay, vừa hay tiểu điện hạ ngũ trưạ tỉnh dậy, nhìn thấy cô cô, không, nhìn thấy nàng ta mà tưởng là cô cô, nên rất mừng, nàng ta bèn, nàng ta bèn dẫn tiểu điện hạ đi cùng”.

Ta choáng váng, nắm chặt tay áo Mê Cốc hỏi: “Ý lão nói là ả ta đã đưa sư phụ và A Ly đi rồi ư?”.

Sắc mặt Mê Cốc nhợt nhạt, nhìn chăm chăm vào mắt ta: “Cô cô, là ta giao tiên thể của thượng thần Mặc Uyên cho ả, người đánh chết ta đi”.

Sấm dậy giữa tầng không, mây đen ùn ùn, chớp lòe sáng chói, chiếc quạt Ngọc Thanh Côn Luân hơn năm trăm nay chưa từng sử dụng đang hiện chân hình trên mặt hồ, lừng lững giữa cột nước cao bảy trượng, phản chiếu đôi mắt đỏ ngầu của ta.

Ta cười: “Quạt ơi, hôm nay e là phải để người nếm thử máu tươi rồi”.

Phía sau ta Mê Cốc lắp bắp gọi ta: “Cô cô”.

Ta quay mặt lại nhìn lão, an ủi: “Chẳng qua ta chỉ đi đánh nhau một trận, đưa sư phụ và cục bột nhỏ về, người không cần hoảng sợ như thế, ày, cứ đun một nồi nước trước đã, đợi ta quay về sẽ tắm rửa tẩy trần”.

Rồi lấy dải lụa trắng băng chặt hai mắt lại, niệm quyết, cười một đám mây đen kịt bay thẳng đến cung Đại Tử Minh. T

hời thượng cổ, một số Ma Tộc do nghiệp chướng quá nặng sẽ bị trời phạt, sinh ra thai chết. Có một ma nữ tên là Tiếp Ngu vì sát nghiệp quá nặng, từng liên tiếp mang thai ba lần đều sinh con chết yếu. Sau này Tiếp Ngu nghĩ ra một cách, dùng pháp thuật để nuôi dưỡng hồn phách của đứa bé chết yếu, lại giết một vị thượng tiên, rồi đặt hồn phách của đứa bé chết yếu kia vào tiên thể của vị thượng tiên này, đứa bé chết yếu sẽ sống lại. Một vạn năm sau loạn Quỷ tộc, Chiết Nhan đến Thanh Khâu thăm ta, từng vô tình hữu ý nhắc đến, vương hậu của Ly Kính đã sinh ra một cái thai chết.

Huyền Nữ, nếu lần này người dám làm can động tới tiên thể của Mặc Uyên, đừng trách bản thượng thần không nể tình hữu nghị giữa hai tộc mà

đại khai sát giới, dùng máu để rửa cung Đại Tử Minh.

Cửa cung Đại Tử Minh canh gác cẩn mật bảy vạn năm trước giờ đây chẳng ai đứng gác, đúng là tự mình hại mình.

Nếu ta vẫn là Bạch Thiển của bảy vạn năm trước, vẫn là Bạch Thiển phải chờ Mặc Uyên đêm xuống đến cứu... Ta cười nhạt một tiếng, quạt Côn Luân trong tay hơi rung động, ta khẽ áp nó bên bờ môi, khẽ nói: “Có phải mi ngửi thấy mùi máu rồi không?”.

Trước điện Lưu Ảnh của vương hậu cung Đại Tử Minh, Huyền Nữ đang quỳ trước một chiếc giường vàng, bên trái bên phải chen chúc đầy quý tướng. Ả cười nói: “Thiến Thiến, bảy vạn năm chẳng hay tung tích, nghe bệ hạ nói Tư Âm Thần Quân là một nữ tử, bản cung đã đoán được đó là người. Khi gặp Tư Âm ở núi Côn Luân, bản cung đã rất kinh ngạc, ngoài Thiến Thiến nhà người ra, đâu có ai giống bản cung đến vậy”.

Ta cười dịu dàng: “Vương hậu nói vui rồi, dáng vẻ của người đâu phải như thế này, trí nhớ của lão thân tốt lắm, đến nay vẫn nhớ khuôn mặt ban đầu của người, vương hậu, người quên rồi sao? Hãy, thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm gần đây rảnh rồi, nếu vương hậu thực sự đã quên, lão thân cũng chẳng ngại phiền hà, tình nguyện dẫn người tới đó, giúp người nhớ kỹ lại”.

Gương mặt ả từ đỏ chuyển sang trắng, rồi từ trắng chuyển sang tím tái, thực rất khó coi, sau khi đỏ sang trắng, trắng sang tím, ả bèn cười ha hả: “Cho dù nói thế nào, hôm nay ta vẫn sẽ lấy mạng của người, thế gian này sẽ không còn ai giống với bản cung nữa. Từ hôm qua ta cướp được tiên thể của Mặc Uyên và con trai người, bản cung đã biết người sẽ tìm bản cung, bản cung luôn chờ người ở đây. Lúc đầu bản cung đã sớm biết, vốn chẳng có ngọc hồn, người cũng sẽ giữ được tiên thể của Mặc Uyên, chắc chắn, người quả nhiên không làm bản cung thất vọng, chỉ là khiến bản cung phải tìm lâu đến thế, đúng là đã đắc tội. Tiên thể của Mặc Uyên được người bảo quản rất tốt, không ngờ con trai của bản cung có thể có được một cơ thể tốt như vậy, Thiến Thiến, xét người có công lao ấy, bản cung sẽ cho người chết thật thoải mái”. Nói đoạn ả lùi ra sau giường vàng một bước, hai hàng quý tướng đồng loạt lao về phía ta.

Ta cười lạnh, nói: “Để xem các người có bản lĩnh gì đã!”.

Một tiếng hét như sấm dậy giữa không trung, chiếc quạt Ngọc Thanh Côn Luân từ tay ta vút tới, cuồng phong tứ phía gào thét nổi lên, quạt Côn Luân dài ba xích, ta nhảy vọt lên, nắm chặt nó trong tay, binh khí trong tay quỹ tướng phía dưới đồng loạt đâm tới.

Chiếc quạt vẽ một vòng, gạt bay hết thầy đao thương giáo mác của bọn chúng, rồi lại phất một cái, nhát nào nhát ấy đều chí mệnh. Chiếc quạt này đã lâu không dùng đánh trận, phen này quạt rất mạnh, lần lượt xuyên qua những cơ thể máu thịt, khiến máu loang ướm đất. Trong hai hàng quỹ tướng này cũng có tên đánh rất khá, góc độ mà binh khí sắc nhọn đâm tới vừa hiểm hóc mà lại mạnh mẽ, mấy lần suýt nữa đã đâm trúng ta, may mà ta né kịp. Lúc đó ta vẫn chiếm thế thượng phong, nhưng bọn chúng quá đông, dàn trận từ buổi trưa, đánh cho đến lúc mặt trời khuất núi, bọn quỹ tướng bị chết, thương còn lại vài tên. Lưng ta cũng bị chém một nhát, dải lụa trắng băng mắt trong lúc đánh không cẩn thận đã bị rơi xuống đất. Đôi mắt chính là điểm yếu của ta, Huyền Nữ đứng bên ngoài bỗng móc ra một viên minh châu sáng lóa, chói đến mức đôi mắt ta đau nhói như dao đâm, vừa mới xao nhãng đã bị đâm một kiếm trúng ngực. Huyền Nữ cười ha ha: “Nếu bây giờ bệ hạ ở trong cung, có lẽ người còn cơ hội sống sót, nhưng người lại khéo tìm đến cái chết như vậy, bệ hạ đang đi ăn, chặc chặc chặc, thương tích đầy mình khiến người ta thật đau lòng, phen này xem ai cứu người? Hộc Na, mau lấy mạng ả cho ta!”.

Chưa được nhìn Mặc Uyên một cái đã phải chết ở đây, thật nực cười biết bao, vết thương trên người sao bằng vết thương trong tim. Vết kiếm trước ngực xuyên qua sau lưng, quỹ tướng tên Hộc Na đâm trúng ta rõ ràng rất đắc ý, mà hễ đắc ý thì sẽ thiếu cảnh giác, ta giữ chặt lưỡi kiếm ấy, chiếc quạt vung lên mạnh mẽ, hắn còn chưa kịp phản ứng, đầu đã bị cắt phăng đi. Cho nên khi đánh nhau, chớ nên khinh suất. Ánh vàng chiếu làm ta không thể mở mắt ra được, nhưng lại không thể không mở mắt, có thứ gì đó chảy ra từ khóe mắt, Huyền Nữ vừa nãy còn vênh vang khoái chí giờ đã bật tiếng. Chỉ có hai quỹ tướng vẫn đang bám dai như đĩa, nhưng rốt cuộc lại

thiếu một người thứ ba đến ngăn ta, chiếc quạt đã uống máu lại càng khát máu hơn, chỉ chớp mắt, chúng trở thành tế phẩm cho chiếc quạt của ta.

Huyền Nữ giơ viên minh châu run rẩy nói: “Người đừng qua đây, người mà qua đây, ta sẽ hủy tiên thể của Mặc Uyên và giết con trai người”. Sau lưng ả có hai cỗ quan tài bằng bằng không biết được chuyển đến từ lúc nào, một cỗ lớn, một cỗ nhỏ, nằm trên cỗ lớn là Mặc Uyên, nằm trong cỗ nhỏ là cục bột nhỏ. Trước mắt ta chỉ có một màu đỏ ngầu, nhưng trong máu đó vẫn gắng nhìn ra được gương mặt nhợt nhạt của Mặc Uyên.

Ta dừng bước chân. Chiếc quạt rơi xuống đất. Ta nổi giận đùng đùng, quát: “Người đã làm gì A Ly?”.

Ả vẫn run rẩy nhưng đã cố gắng trấn tĩnh hơn, đứng dựa vào quan tài bằng, nói: “Giờ nó chỉ ngủ thiếp đi thôi, nhưng nếu người tiến lên bước nữa, ta không dám đảm bảo nó sẽ không sao đâu”.

Ta nhìn ả trừng trừng, dường như máu trong khóe mắt chảy ra càng nhanh hơn.

Ả cười khoái chí: “Mau nhổ lưỡi kiếm ở ngực người ra, rồi lấy chiếc quạt trong tay dâng cho ta”.

Ta không đáp, tiếp tục nắm chặt chiếc quạt tiến tới.

Ả hoảng loạn, gào lên: “Người không được lại đây, người mà dám bước tới ta sẽ đâm nó một nhát chết tươi”.

Quả nhiên, trong tay ả có một con dao.

Ta nhếch mép cười, nói: “Hôm nay bước vào cung Đại Tử Minh này, ta đã không muốn đi ra, người giết nó đi. Người giết nó, ta sẽ giết người báo thù cho nó, chắc là nó cũng vui vẻ lắm. Ta giữ Mặc Uyên bảy vạn năm, người chẳng trở về, ta cũng sống hoài sống phí, nếu như A Ly sợ ra đi một mình, ta sẽ đi cùng với nó. Người và ta sống lâu như vậy trên đời, cũng đã thấu hết lẽ tử sinh rồi”.

Ả bắt đầu nói năng lung tung, hoảng loạn hét lên: “Người điên rồi, người điên rồi”. Ta lau vệt máu tươi chảy nơi khóe mắt, cảm thấy mình cũng hơi điên, nhưng cũng không đến mức quá điên. Con người trước mặt này, ả làm nhục tôn sư của ta, làm hại người thân của ta, hôm nay không chém được ả bằng quạt Côn Luân, sao ta có thể nuốt được cục tức này?

Hề quạt Côn Luân Ngọc Thanh mà nổi giận thì chấn động chín châu. Hôm nay nó đã uống đủ máu, hưng phấn vô cùng. Trên đỉnh cung Đại Tử Minh sấm chớp chói lòa, mưa trút xối xả rửa mặt đất đầy máu thành một dòng sông đỏ máu. Huyền Nữ nén giọng kêu lên: “Người không thể giết ta. Người giết ta, bệ hạ sẽ san bằng Thanh Khâu nhà người, sao người dám để liên lụy đến con dân của mình?”.

Ta cười nhạt: “Lúc đó chúng ta đều chết rồi, người chết còn quản chuyện sau này làm gì?”.

Huống hồ con dân của Thanh Khâu tuy không thiện chiến nhưng cũng không phải là không biết chiến đấu, Ly Kính muốn san bằng Thanh Khâu e là cũng chẳng dễ.

Nghĩ tới đây, ta buộc phải bổ sung thêm đôi câu: “Nếu người thực sự lo lắng những chuyện sau này, chẳng bằng hãy lo lắng thái tử của Thiên tộc sẽ san bằng Quỷ tộc các người. Lần này người bắt con trai của hãn về, còn định giết con trai duy nhất của hãn, với cá tính của hãn, chắc chắn Quỷ tộc sẽ bị san bằng”.

Ả hình như không có phản ứng, ta cũng không định đợi ả phản ứng lại, quạt Côn Luân đã tích đủ sức mạnh, trong ánh chớp lóe lên, từ tay ta nó vọt lên rất nhanh, bỗng có một bóng người vọt lên chặn trước mặt Huyền Nữ, xoay ngược hướng tấn công của quạt Côn Luân bắn lại về phía ta. Huyền Nữ hoảng sợ túm lấy tay áo người kia, run rẩy gọi bệ hạ.

Quạt Côn Luân dùng sức đủ để giết người, bay đi quá nhanh, lại bị chặn lại nên chiều về còn mạnh hơn, vừa nãy ta dùng hết sức, thực sự không còn sức né tránh, đành cắn răng nhắm mắt, có thể hy sinh dưới binh khí của mình, kiếp này ta sống cũng không uống. Nhưng đúng lúc nhắm mắt ta lại bị kéo mạnh sang một bên. Ta quay đầu sang nhìn người đang ôm mình, Dạ Hoa ơi Dạ Hoa, người bấm giờ để đến sao, nếu người đến sớm một khắc, thì ta đâu đến nỗi bị thương đến mức này.

Sắc mặt Dạ Hoa xanh tái, trong đôi mắt vốn luôn trầm tĩnh cháy lên lửa giận bùng bùng, cắn chặt môi, nửa thân người trên cứng lại, gấu tay áo của trường bào đen tuyền vốn màu trắng, đã bị máu ta nhuộm đỏ tươi. Mưa giận gió gào do quạt Côn Luân gây nên bị ngăn ngoài tiên chương, những

hạt mưa lớn gõ lên tiên chương, chảy thành một màn mưa mù dày đặc. Hắc đưa tay sờ lên vết máu trên gò má ta, khẽ hỏi: “Thiên Thiên, là ai làm nàng bị thương thế này?”.

Ta đáp: “Kẻ làm ta bị thương đều bị ta chém chết, còn có một kẻ chưa bị chém chết vừa rồi đang chuẩn bị chém, thì bị phu quân của ả cản lại, ai da, người thả lỏng một chút đi, toàn thân ta ê ẩm lắm”.

Ly Kính đang ôm Huyền Nữ phía đối diện toàn thân rung động, trợn hai mắt lên nhìn, cười nói: “Thượng thần Mặc Uyên”.

Hóa ra là nhằm Dạ Hoa là Mặc Uyên.

Ta gượng nói với Ly Kính: “Không ngờ nhanh như vậy đã lại gặp nhau, Quý Quân cao thủ, suýt chút nữa thì lão thân mất mạng dưới tay Quý Quân rồi”.

Hắc buông Huyền Nữ ra, bước gấp đến trước mặt ta, nhưng lại bị tiên chương của Dạ Hoa chặn, nên không thể đến gần. Toàn thân ta lúc này đau đớn khôn xiết, xem ra hắc đang nhìn rất kỹ để phân biệt.

Sau phép triệu hoán, quạt Côn Luân đã quay về tay ta, ta ngời khen: “Vương hậu của Quý Quân quả nhiên rất lợi hại, trận ác chiến bảy vạn năm trước lão thân cũng chưa bị ép đến mức này, hôm nay đã được thụ giáo rồi”.

Sắc mặt của Ly Kính còn nhợt nhạt hơn ta mấy phần, hắc nghi hoặc nói: “A Âm, thái tử điện hạ? Chuyện, chuyện này là thế nào?”.

Dạ Hoa đang nhẹ nhàng ôm ta liền trầm giọng đáp: “Quý Quân Ly Kính, bản quân cũng muốn hỏi cung Đại Tử Minh của người, chuyện này là như thế nào?”.

Ta quay đầu nói với Dạ Hoa: “Câu này người đã hỏi sai đối tượng rồi, vương hậu Huyền Nữ mới là người cướp sư phụ ta và con trai người, người nên hỏi vương hậu của Quý Quân mới phải. A, cục bột nhỏ tạm thời không sao, người cũng chớ nên lo lắng”.

Dạ Hoa dịu dàng đáp: “Đó cũng là con trai nàng”.

“Đúng thế, cũng là con trai ta”.

Ly Kính kinh ngạc kêu lên: “Con trai?”. Ta gật đầu. Ánh mắt hắc trở nên u ám: “Nàng...” một hồi mà không nói lên lời rồi lại quay sang nhìn

Huyền Nữ, Dạ Hoa cũng nhìn Huyền Nữ, ta thấy họ đều nhìn Huyền Nữ bèn cũng cùng nhìn Huyền Nữ.

Viên minh châu trong tay ả đã bị Dạ Hoa đánh tan, ả đang quỳ trước mặt quan tài bằng của cục bột nhỏ, nhìn thấy Ly Kính nhìn mình, ánh mắt trở nên hoảng loạn: “Bệ hạ, bệ hạ, con trai của chúng ta cuối cùng có thể quay về rồi. Chàng xem, thiếp đã tìm cho nó một cơ thể tốt biết mấy. Thiếp biết rằng cơ thể của Mặc Uyên có ích cho con trai của chúng ta, ban đầu con tiện nhân Bạch Thiển đến cung Đại Tử Minh mượn chàng ngọc hồn, chàng nên đưa cho nó. A, nhưng không ngờ rằng, không có ngọc hồn mà ả vẫn có thể nuôi cơ thể Mặc Uyên được tốt thế này. Bệ hạ, ngày xưa chàng đổ kị với Mặc Uyên, từ bây giờ về sau chàng sẽ không phải thế nữa, hẳn sắp thành con trai của chúng ta rồi...”.

Ly Kính quát lớn: “Câm miệng”,

Huyền Nữ hoang mang: “Bệ hạ, lẽ nào thiếp đã nói sai, khi xưa chàng không muốn cho con tiện nhân Bạch Thiển mượn ngọc hồn, không phải vì đổ kị với Mặc Uyên sao? Nhưng bây giờ hẳn sắp thành con trai của chúng ta, a, đúng rồi, chàng vẫn không biết con tiện nhân Bạch Thiển là ai, Bạch Thiển ở Thanh Khâu, chính thần quân Tư Âm năm xưa đó...”.

Tay của Dạ Hoa rúng động.

Ta tách ra khỏi lòng Dạ Hoa, cầm quạt Côn Luân bước ra khỏi tiên chướng, cười nhạt, nói: “Huyền Nữ, người thử nhục mạ sư phụ ta một câu nữa, thử nhục mạ ta một câu nữa, tiên thể của sư phụ ta tôn quý không gì bằng, nhận máu tim của ta suốt bảy vạn năm đến bây giờ, e rằng con trai người nhận không nổi đâu”.

Ly Kính quay phắt người lại, hai mắt đỏ ngầu, tiến lên mấy bước đến trước mặt ta: “Máu tim, nàng muốn nói...”.

Ta lùi lại phía sau một bước, căm hận nói: “Sao khi đó Quý Quân người lại nghĩ rằng không có ngọc hồn của người thì ta không giữ được sư phụ chứ? Những gì Huyền Nữ nói, Quý Quân nghe rõ rồi chứ? Bạch Thiển ở Thanh Khâu là một con hồ ly trắng chín đuôi, máu tim của hồ ly trắng chín đuôi thì có công dụng gì, người có thể đi hỏi vương hậu của người”. Ta chỉ vào lồng ngực của mình, mũi kiếm của Quý tướng Hộc Na còn găm bên

ngực trái, ta cười gằn: “Khi đó, tiên thể của sư phụ thương thể trầm trọng, mỗi đêm cần một bát máu tim, uống liền một tháng, cơ thể ta sau trận chiến cũng gánh bao thương tích, hàng đêm lấy máu tim mình nuôi sư phụ, căn bản chẳng thể trụ đến ba tháng, ngờ rằng ta với người vốn còn chút tình huynh đệ, mới mặt dày đến cung Đại Tử Minh của người để cầu ngọc hồn, lúc đó, Quý Quân Ly Kính, người nói gì với ta?”.

Hắn nghẹn giọng đáp: “A Âm, khi ấy ta không biết nàng bị trọng thương, A Âm, ta không biết, ta không biết...”.

Ta lau những giọt nước mưa đọng trên mặt, chỉ vào cổ quan tài của Mặc Uyên cười nói: “Người có biết ta làm thế nào để mỗi đêm lấy máu tim trong liền ba tháng không? Bây giờ, nếu nói Bạch Thiên ta vẫn còn là một thiện thần, thì chỉ vì ta còn một trái tim biết tri ân báo thù, sư phụ dạy dỗ ta hai vạn năm, luôn cứu ta trong lúc nguy nan, nếu không báo đáp ơn tình này của người, Bạch Thiên ta sao xứng với hai chữ thượng thần? Coi như ta kém cỏi, khi ấy liên tục lấy máu tim mình trong bảy đêm, thì không còn biết gì nữa, nếu như không phải mẹ ta đến kịp, độ cho ta một nửa tu vi của bà, thì thượng thần Tư Âm đã mất tung tích như truyền thuyết rồi. Người còn nhớ những gì ta nói khi xưa không, không đội trời chung với cung Đại Tử Minh các người? Bây giờ, ta nể tình giao hảo giữa Thần tộc và Quý tộc khó khăn mới xây đắp được, không đối địch với cung Đại Tử Minh các người nữa, người vẫn còn tưởng rằng ta sợ các người ư?”.

Sắc mặt Ly Kính lạnh lẽo thê lương.

Vì nói những lời vừa này quá mất sức, lại thêm toàn thân bị thương, lúc đó không cảm thấy gì, bây giờ dừng lại thở hổn hển, cảm thấy đau đớn không chịu được. Rất tốt, cơn đau này cũng trong chốc lát thôi.

Ta nén ho mấy tiếng, Dạ Hoa vội chạy đến đỡ ta, ban này ta nói chuyện cũ với Ly Kính, không chú ý hắn đã cứu Mặc Uyên và cục bột nhỏ trong quan tài băng ra, đang dùng tiên khí hộ thể, rồi đặt họ ở đằng sau hắn. Nhìn hắn quả rất giống Mặc Uyên, từ kiểu tóc cho đến trang phục, ngoài sắc mặt Mặc Uyên nhợt nhạt ra, hai người gần như chẳng có điểm gì khác biệt.

Ly Kính vẫn nhìn ta chăm chăm, hồi lâu sau mới nói: “A Âm, không phải như thế, hôm đó, sau khi nàng đi, ta đã tìm nàng rất lâu, suốt bảy vạn năm ta chưa ngừng tìm nàng. Sau này ta đã nghĩ rất nhiều, A Âm, Huyền Nữ nói đúng, hôm đó ta không cho nàng ngọc hồn là vì ta biết nàng sẽ dùng nó để cứu sư phụ, ta đổ kị hấn, A Âm, ta thực sự chưa bao giờ quên nàng”.

Câu nói “ta chưa bao giờ quên nàng” của hắn làm trái tim ta nảy lên một cái, ta trấn tĩnh lại, than rằng: “Ly Kính, không phải người chưa bao giờ quên ta, mà đời này người vĩnh viễn theo đuổi cái người đã mất hoặc cầu mà không được, nhưng một khi người có được nó thì người sẽ không bao giờ trân trọng nó nữa”.

Ánh mắt hắn ngân ngấn lệ, lại một hồi lâu sau, mỉm cười nói: “Nàng nói vậy, chỉ là muốn giảm bớt gánh nặng phải không, ngay từ đầu nàng chưa từng yêu ta, phải không? Cho nên khi ta ở bên Huyền Nữ, nàng mới buông tay dễ dàng như thế, khi ấy, có phải nàng đã chán ghét ta đến cực điểm từ rất lâu rồi, phải không?”.

Huyết khí trong lồng ngực khó khăn mới trở lại bình thường, bỗng lập tức cuộn trào, ta cắn răng cười nhạt, nói: “Ban đầu người gây ra lỗi lầm ấy, còn muốn ta cùng Huyền Nữ chung một chồng sao? Bây giờ lại là ta không đúng! Người chỉ biết Huyền Nữ là một nữ tử yếu đuối, cần được người thương xót, dù ban đầu ta mang lốt nam nhi, nhưng trái tim đâu phải là sắt đá, bị hai người giày xéo như thế cũng phải rỉ máu tươi, khi ta đau lòng uống say khướt, ác mộng triền miên thì người ở đâu? Người cùng Huyền Nữ làm những gì?”.

Sắc mặt Ly Kính trắng bệch.

Ta với cánh tay của Dạ Hoa, ho sặc sụa, phía sau lưng Dạ Hoa cười lạnh nói: “Quý Quân đừng vội tính món nợ năm xưa, bản quân tạm thời hỏi Quý Quân một câu, hôm nay vương hậu của ngài gây nên món nợ này, chúng ta nên tính riêng hay tính chung đây?”.

Ly Kính còn chưa đáp, Huyền Nữ đã run run hỏi: “Riêng thì sao mà chung thì sao?”.

Dạ Hoa trầm giọng nói với Ly Kính: “Riêng thì mời Quý Quân Ly Kính lột da róc gân vương hậu thiếu hiểu biết của ngài, dọa hồn phách

xuống súc sinh đạo (23), mãi mãi không được siêu sinh, để rửa mối giận trong lòng bản quân. Còn chung ư, tướng sĩ Thiên tộc ta đã nhiều năm chưa đánh trận, quá ư nhàn rồi, bọn ta cũng đang định thử xem, bao năm trôi qua, để xem tộc nào luyện binh giỏi hơn!”.

Huyền Nữ hít vào một hơi, trong cơn mưa tầm tã ả bò đến ôm chặt chân Ly Kính, ngẩng đầu lên nói: “Bệ hạ, cứu thần thiếp!”.

Ly Kính nhìn ả, nói: “Nàng đúng là thiếu hiểu biết”.

Giọng Huyền Nữ thảm thiết: “Chàng muốn lột da róc gân thiếp thật sao? Chàng quên rồi, chàng đã quên năm xưa thiếp vì chàng mà làm biết bao việc, không có thiếp, chàng có thể dễ dàng lên ngôi Quý Quân sao? Bây giờ chàng lại, chàng lại...”. Tiếp đó lại khẩn cầu: “Bệ hạ, Thiên tộc sẽ không xuất binh đâu, hãn không có quyền hiệu triệu Thiên tộc xuất binh, hãn cũng chỉ là một thái tử mà thôi, vì một nữ tử mà xuất binh, Thiên tộc sẽ không đồng ý đâu...”.

Dạ Hoa đổi tư thế, ôm lấy ta, khẽ nói: “Bản quân không chỉ đơn thuần vì một nữ tử mà xuất binh, thượng thần Mặc Uyên là tôn thần của Thiên tộc ta, thượng thần Bạch Thiển là đế hậu tương lai của Thiên tộc ta, A Ly tương lai nhất định sẽ kế thừa ngai vị của bản quân, lần này, ba người họ lại bị cung Đại Tử Minh các người sỉ nhục ghê gớm, người nói xem, các tướng sĩ Thiên tộc có thể nuốt giận được không?”.

Ly Kính chẳng đếm xỉa đến Huyền Nữ đang ôm chân hãn, thần sắc tệ đại, nói: “Từ trước tới giờ Huyền Nữ có hơi điên cuồng, nếu không cũng sẽ không phạm phải sai lầm như vậy, xin thái tử điện hạ chữa cho một con đường sống”.

Dạ Hoa dịu dàng hỏi: “Thiến Thiến, nàng nói xem, có thể chữa cho một con đường sống không?”.

Lúc này tâm lý đã thoải mái hơn, toàn thân ta đau nhức không thể nói nên lời, vốn định nói vài câu thật “ác”, nhưng quá mệt mỏi nên chỉ lắc đầu.

Huyền Nữ cười ha hả: “Dạ Hoa Quân, uống thay cho người đối tốt với con tiện nhân Bạch Thiển, người có biết nó có tư tình với sư phụ nó không?”.

Ta choáng váng, giận dữ cực độ, chực vùng ra lên cho ả hai cái bạt tai, Dạ Hoa đã đẩy một đao sét về phía trước, Ly Kính không che chắn cho ả nữa, Huyền Nữ bị đánh bạt về phía sau hơn mười trượng, ngã trúng lên chiếc giường vàng, nôn ra một ngụm máu tươi.

Dạ Hoa nói: “Bản quân xưa nay không đánh đàn bà, Thiển Thiển còn nói khuôn mặt người rất giống với nàng, còn ta thì nhìn không ra giống ở điểm nào”.

Ta tách ra khỏi Dạ Hoa, từ từ lê bước đến trước mặt Huyền Nữ, nhìn khuôn mặt giống ta tới tám, chín phần đang đầm máu, nhẹ nhàng nói: “Khuôn mặt này ta đã cho người, ta vốn không quá để tâm, nhưng nay nhìn gương mặt này của người, lại khiến ta không vui”.

Ả hoảng sợ đến mức đứng bật dậy lùi về sau, cuống quýt nói: “Người định làm gì? Ta, ta vốn như thế này mà, người, người đừng đoạt dung mạo của ta. Người cứ mời Chiết Nhan tới đi, ta, ta cũng không sợ đâu...”.

Tay phải ta bắt ấn già, miệng cười lạnh lùng, nói: “Mời Chiết Nhan đến làm gì, trước kia ta chỉ nói giỡn với người thôi, người tưởng phép dịch dung này khắp bốn bể tám cõi chỉ có một người biết sao? Lão thân bất tài, rong chơi suốt bảy vạn năm nay, phép thuật này lại rất tinh thông. Người sắp bị lột da róc gân thì cũng đâu thể mang khuôn mặt của ta đi lột da róc gân được”. Nói đoạn, ta bèn dùng hết sức bắt ấn già, niệm chú, một đạo hào quang trắng lóa lên, Huyền Nữ ngậy ra nhìn ta.

Ta cúi xuống vỗ vỗ lên mặt ả, rồi rút một chiếc gương từ trong tay áo ra đưa cho ả, vẫn may, chiếc gương này chưa bị máu vấy bẩn, vẫn còn rất sáng. Ta nhẹ nhàng nói với ả: “Người xem này, khuôn mặt của người bây giờ không phải rất tốt sao? Đây mới là dung mạo nguyên bản của người, phải nhớ kỹ đấy nhé”.

Ly Kính đứng bên lẩm bẩm: “Sao lại thế này, sao lại thế này...”.

Huyền Nữ bỗng thét lên một tiếng, khiến ta quay lại về phía sau nhìn, ả đang móc hai tròng mắt của mình ra, nói lảm nhảm: “Không, không, không, ta không phải thế này, ta không phải thế này”.

Khuôn mặt đầm máu của ả trông hơi đáng sợ.

Ly Kính vẫn thất thần.

Ta lắc đầu than: “Rõ ràng khả năng chịu đựng quá kém mà”. Rồi ta quay đầu lại nói với Dạ Hoa: “Thực ra ta thấy đáng về nguyên bản của ả cũng là một giai nhân thanh tú rồi”.

Lời bình vừa dứt, cổ họng đã ngòn ngọt, khóe miệng lại rỉ máu.

Ánh mắt Dạ Hoa tối sầm lại, ôm lấy ta rồi nói với Ly Kính: “Quý Quân Ly Kính, người tự định liệu đi”. Rồi hắt quay sang thì thầm bên tai ta: “Thiên Thiên, nàng còn trụ được không?”. Ta nghĩ một lát rồi lắc lắc đầu. Ánh mắt trước mặt ta chợt bừng lên dịu dàng vô hạn, ta dần dần ngủ thiếp đi.

Chú thích:

23. Súc sinh đạo: Một đạo trong Lục đạo luân hồi của Phật giáo, gồm: Thiên đạo, A Tu la đạo, Nhân đạo, Súc sinh đạo, Ngạ quỷ đạo và địa ngục đạo. Đây xuống súc sinh đạo có nghĩa là đầu thai làm súc vật (ND).

Chương 13:

Vạn tuế già nở ra sen tịnh đế

Khi ta còn học nghệ ở núi Côn Luân, quy củ trên núi tương đối nghiêm khắc. Buổi sáng, khi chưa tới giờ Thìn đã phải thức dậy học bài, buổi tối không quá giờ Tý là phải tắt đèn đi ngủ.

Vì ta và đại sư huynh đi chơi loanh quanh, đợi sư phụ ra ngoài, thì thoảng cũng có thể lén trốn một buổi học, ngủ nướng thêm một canh giờ, đến cuối giờ Tý mới dậy. Nhưng nhiều lắm cũng chỉ là cuối giờ Tý mà thôi. Thói quen được nuôi dưỡng trong nhiều năm, tuy nay ta đã rời khỏi sư môn bảy vạn năm nhưng vẫn nhớ. Cho dù ngày đông người có lười nhác, cũng không thể nằm trên giường quá giờ Tý được. Thế nên, dù ngày hôm qua ta cực sung sướng đến làm loạn một trận ở cung Đại Tử Minh, đây mình thương tích, chân tay đau nhức đến mức đầu óc tê buốt, đến giờ Thìn ta vẫn tỉnh dậy. Nhìn thấy mình đang nằm trên chiếc giường lớn chạm trổ hoa ở động Hồ Ly là ta thấy an lòng rồi.

Hôm qua, ta ngất cũng khá đúng lúc, còn chưa nhìn thấy Dạ Hoa mang ba người bọn ta - Mặc Uyên, cục bột nhỏ và ta ra về, nhưng với tu vi của hần thì làm việc đó cũng đâu khó.

Mê Cốc xưa nay vốn nhanh nhẹn, hần là đã đem tiên thể của Mặc Uyên về động Viêm Hoa, nhưng không biết tư thế lão đặt có phải là tư thế Mặc Uyên hay nằm ngủ không. Ta không an tâm lắm, bèn giở chăn dậy đi xem sao.

Vừa cử động, đã chạm tới vết thương trước ngực, đau đến mức ta phải thở hắt ra một hơi lạnh. Nghe thấy tiếng thở của ta, thứ ở bên cạnh chăn bỗng nhúc nhích. Ta chớp chớp mắt muốn nhìn kỹ, lại bị giật mình trước ánh mắt nóng như lửa đốt đó. Chủ nhân của ánh mắt đó đang nhoài người nằm bên mép giường của ta, vừa lo lắng, vừa hiền hòa, lại vừa vui mừng nhìn ta.

Ta ngẩn người ra.

Ta ngẩn người ra là có lý do của nó.

Theo như vở kịch mà ta đọc được khi ở phạm giới, nếu một thư sinh khi đi đường gặp phải một sơn tặc, thì một hiệp sĩ giữa đang rút đao giải cứu, đợi thư sinh kia trấn tĩnh sau cơn kinh sợ, kẻ lên sân khấu đương nhiên sẽ là vị hiệp sĩ ân nhân trẻ tuổi kia, tuyệt nhiên không có vở kịch nào lại chêm vào lính chạy cờ (24) trong hồi gay cấn như vậy. Tình thế trước mắt ta chính là một thư sinh gặp phải cường đạo, vốn đây là thời cơ tốt cho Dạ Hoa hiệp nghĩa gan dạ lên sân khấu, nhưng lại bị một người không quen không biết chạy tới. Vì thế, ta mới giật mình sững sờ như thế.

Vị nhân huynh lính chạy cờ kia mắt sáng rỡ lên nhìn ta một hồi, khẽ giọng nói: “Nàng, bây giờ nàng cảm thấy thế nào?”.

Ta thận trọng đi tới, đáp: “Ngủ một giấc, tinh thần đã hồi phục tám, chín phần rồi”.

Thật ra ta là một thượng thần, tiên thân tuy đã sớm được rèn luyện qua kiếp nạn, thương thế được nghỉ ngơi thì cũng hồi phục sớm hơn người thường, nhưng cũng không đến mức nhanh như vậy. Ta nói dối, là vì ta có chút khúc mắc với vị nhân huynh trước mặt. Nếu ta tỏ ra yếu đuối trước mặt hắn, hắn sẽ nhân lúc ta bị trọng thương, âm thầm hạ độc thủ, thực sự đau đớn lắm thay.

Nguồn duyên giữa ta và vị nhân huynh này thì phải truy ngược về khi Chiết Nhan tặng cho tứ ca ta vật cưỡi là Tất Phương điều (25). Con Tất Phương mà Chiết Nhan săn được từ Tây Sơn về chính là vị nhân huynh áo khăn chinh tề trước mặt ta bây giờ.

Khi Tất Phương còn là vật cưỡi của tứ ca, chúng ta đối xử với nhau rất tốt, hắn còn chở một mình ta đến rừng đào mười dặm ăn đào mấy lần, uống rượu mấy bận. Sau này không biết vì duyên cớ gì mà không chịu chở ta nữa.

May mà hơn một ngàn tám trăm năm sau ta mới biết được nguyên nhân.

Đại khái là hắn thích Phượng Cửu, Phượng Cửu lại quấn quýt bên ta, cho nên hắn mới đâm ra có chút hiềm khích với ta.

Hắn ghen tuông như vậy thực vô lý, ta với hắn đâu phải quen biết sơ sơ, vậy mà hắn lại quá nhỏ mọn, dường như mỗi ngày không cãi nhau với ta

hai câu thì không sống được. Cho nên sau khi hăn đi, ta mới được sống những ngày yên ổn.

Cửa sổ đang mở toang, ánh sáng tuy không gắt, nhưng mắt ta vốn không tốt, bị hoa mắt đến buốt nhói. Tất Phương vội vàng chạy tới nói: “Ta khép cửa lại nhé?”.

Ta giật mình trước sự khiêm nhường và dịu dàng của hăn, mũi “hừ” một tiếng.

Hăn đóng cửa sổ lại, rồi lại vâng vâng mép chăn của ta, dựa bên giường một lát, rồi lại thân mật hỏi ta có uống nước không. Đến Mê Cốc cũng chẳng chu đáo, tỉ mỉ được như thế.

Ta cũng hơi khát, nhưng hành vi của Tất Phương lại khiến lòng ta nghi hoặc, đợi hăn đi rót trà, trong lúc hoang mang ta cũng hơi hiểu ra.

Ta rầu rầu, cười hỏi: “Tứ ca? Có phải tứ ca không? Vì muội đánh nhau nên pháp lực suy yếu, không nhận ra nổi phép biến hóa, nên huynh hóa Tất Phương để trêu muội. Hi hi, đáng vẻ hóa giống lắm, nhưng tính cách lại diễn không giống, huynh chưa thấy đáng vẻ Tất Phương lúc nóng lúc lạnh với muội thường ngày...”.

Bóng người đang rót trà dừng lại. Hăn quay đầu, thần sắc phức tạp: “Ta không có biến hóa, ta thực sự là Tất Phương, thượng thần cùng điện hạ đi Tây Hải giải quyết công chuyện rồi, một mình ra ở rừng đào cũng thấy chán, nên tới đây thăm nàng”.

Ta ngây ra, khóe môi giật giật mấy cái, gượng cười: “Ha ha, loài chim bay các người tính lạnh, vốn trời sinh đã không giống loài thú chạy chúng ta, ta nói như thế, người chớ để trong lòng, chớ để trong lòng nhé...”.

Nét mặt hăn nhìn không ra là mừng hay giận, đoạn rót trà rồi đỡ ta uống hai ngụm, nhìn ta im lặng hồi lâu, bỗng nói: “Nếu lúc đó ta ở bên cạnh nàng, liệu hết tu vi của ta quyết sẽ không để chúng chạm đến một sợi lông tơ của nàng”.

Ta cười cười: “Đều là ở động Hồ Ly mà ra cả, đó là tự nhiên, đó là tự nhiên, Tất Phương, bao giờ người hẹn đánh nhau với người ta, ta cũng sẽ trợ uy giúp người”. Lại nghĩ đến câu hăn nói “liệu hết tu vi của ta”, từ “trợ uy” của ta tự nhiên hạ xuống thật khẽ, thật khẽ, bèn ho một tiếng bổ sung:

“Cho dù là đánh tan thành tro bụi”. Tự nhiên cảm thấy ta nói năng còn tình cảm hơn cả hẳn, cũng cảm thấy có chút mừng vui.

Mấy câu nói năng tình cảm này chẳng qua chỉ là đưa chuyện, quá ư dễ, hẳn đưa một câu ta tiếp một câu, cho dù chẳng thật lòng, nhưng vẫn được người ta dễ chịu. Nhưng Tất Phương xem ra lại không dễ chịu như thế, hai mắt nhìn ta chăm chăm, tuy là chăm chăm nhưng vẫn khác so với thường ngày, có chút còn hơi kỳ quái.

Ta hắng giọng một cái.

Hắn quay người lại: “Thiên Thiên, nàng định giả ngây đến bao giờ, rõ ràng biết từ khi ở Thanh Khâu ta đã thương nhớ nàng rồi, nhưng nàng lại nói những lời chọc tức ta”.

Ta sốc.

Mẹ ơi, người ta nói loài lông vũ là chung thủy nhất, không động tình thì chó, hễ động tình là đến chết không thôi, nếu thương nhớ một người, thì chắc chắn đến già vẫn thương nhớ người đó. Tất Phương đã thương nhớ cháu gái ta, theo truyền thống loài lông vũ nhà hẳn, thì vẫn mãi thương nhớ mới phải, vậy hẳn đã chuyển sang ta từ lúc nào, lúc nào?

Hắn nói tiếp: “Vì nàng và thái tử của Thiên tộc đã sớm có hôn ước, ta đành phải chôn giấu mối chân tình. Nhưng lần này, lần này, nàng gặp đại nạn, hẳn lại chẳng thể bảo vệ nàng. Nghe nói, ở Thiên Cung hẳn còn nạp một thứ phi, ta đi bao ngày như thế cũng đã dò la rất kỹ, hẳn phong lưu như vậy, cũng không biết toàn tâm toàn ý với nàng, ta làm sao an tâm giao nàng cho hẳn, ta....”.

Hắn còn chưa nói hết lời, cửa đã “cạch” một tiếng, mở ra.

Dạ Hoa thần sắc xanh xao đứng ở cửa, trong tay bê một bát thuốc vẫn còn bốc hơi nóng nghi ngút. Trong lúc hoang mang ta vẫn cảm nhận được, đoạn báo ân bỗng biến thành đoạn trắng gió, vở kịch này quả là một vở kịch độc đáo.

Tất Phương liếc xéo Dạ Hoa, không nói không rằng.

Dạ Hoa đặt bát thuốc lên án thư, vì Tất Phương đứng bên cạnh giường nên đành ngồi xuống cạnh án thư, lạnh lùng, im lặng.

Trong căn phòng tràn ngập sự tĩnh lặng.

Nhân lúc rảnh rỗi, ta định bảo Tất Phương nói hết những lời vừa rồi. Vừa nãy hắn nói ta và Dạ Hoa đã có hôn ước, nên mới chôn giấu mối chân tình.

Mối chân tình của hắn quả thực chôn quá sâu, đến nỗi một vạn tám nghìn năm trôi qua ta cũng không nhìn ra, hi hi hi.

Tuy ta không có ý gì với Tất Phương, nhưng hắn nói thương nhớ ta, nay đột ngột thổ lộ khiến ta vui thầm trong lòng. Từ khi Tang Tịch thoát hôn, Thiên Quân ban đạo thiên chỉ đó, căn bản ta đều lẻ loi một mình, tẻ nhạt hơn rất nhiều so với những thần tiên đồng lứa. Tuy bề ngoài ta tỏ vẻ coi thường, nhưng trong lòng ta lại rất để ý chuyện này. Vì thế khi Tất Phương bày tỏ, cũng đã khiến nỗi chua xót và sự cảm động dồn nén trong suốt năm vạn năm qua của ta được giải bày.

Ta cảm thấy cho dù không thỏa nguyện cho Tất Phương thì cũng phải nói lời từ chối thật tế nhị, không thể làm tổn thương trái tim của hắn, nên nói: “Chuyện này, chung quy ta cũng đính ước với Thiên tộc trước, ta và người, ta và người đành có duyên mà không có phận. Người nói thương nhớ ta, ta cũng rất thích. Nhưng phạm chuyện gì cũng cần có đầu có cuối, đúng không?”.

Hai mắt Tất Phương sáng lên, hắn nói: “Nếu nàng có thể bên ta, ta nguyện gánh tội với Thiên tộc”, nói đoạn quay sang lườm Dạ Hoa, ta mới chú ý rằng trong khói sương mù mịt, sắc mặt của Dạ Hoa đã khó có thể dùng lời để tả được.

Dạ Hoa trưng cái bản mặt khó coi đó đương nhiên cũng có lý của hắn ta. Ta cũng hiểu, thân là vợ chưa cưới của hắn, lại cùng một nam tử nói chuyện yêu đương trước mặt hắn thì cũng hơi hoang đường, làm mất thể diện của hắn. Nhưng ta với Tất Phương thực sự quang minh chính đại, là lần này hắn tới không đúng lúc, ta không thể vì hắn xông tới mà đá Tất Phương. Rốt cuộc mối giao tình của ta và Tất Phương cũng không tồi.

Trong lòng đắn đo, ta hỏi Dạ Hoa: “Hay người ra ngoài trước đi?”.

Hắn không thèm đếm xỉa tới ta, cúi đầu nhìn bát thuốc đen sì đó.

Tất Phương lại ngồi gần ta thêm một tiếng, dịu dàng nói: “Nàng nói đi, nàng có bằng lòng theo ta không?”.

Làm như vậy trước mặt Dạ Hoa, Tất Phương cũng to gan thật đấy.

Ta cười cười: “Người cũng phải biết ta là người rất coi trọng lễ tiết, đã đính ước với Thiên tộc, ta quyết không làm điều gì để Thanh Khâu và Cửu Trùng Thiên phải khó xử. Tâm ý của người ta xin nhận, cũng vô cùng cảm kích. Nhưng chúng ta quả thực có duyên mà không có phận, không cần phải nói nhiều, nếu người một lòng nghĩ đến ta thì hãy thôi đi, cứ tiếp tục chôn giấu đi, ta cũng hiểu được trái tim của người, mãi mãi cũng không dám quên”.

Những lời này đương nhiên ta nói rất kín kẽ, từ tốn, giữ thể diện cho cả Tất Phương lẫn Dạ Hoa.

Tất Phương đỡ đầu nhìn ta một lát, thở dài một tiếng, lại đắp chăn cho ta, rồi quay người đi ra khỏi phòng. Dạ Hoa vẫn đứng bên án thư, trong làn khói thuốc, không nhìn rõ được khuôn mặt.

Ta ngủ một giấc, tinh thần chỉ khôi phục được một phần mười mà thôi, cùng Tất Phương nói chuyện một hồi, lúc vui lúc sợ lúc lo lúc sầu, đại thương nguyên thần, trong lúc lo lắng vẫn canh cánh muốn đến động Viêm Hoa một chuyến, lúc này Dạ Hoa vẫn đứng trong phòng của ta, nên cũng không tiện đi. Ta đoán tìm một cái cớ để đuổi hẳn đi, nghĩ mãi nghĩ mãi, bèn tức giận nói với hắn: “Hãy, phiền người bưng thuốc cho ta, ta bỗng cảm thấy buồn ngủ, uống xong thuốc ta sẽ ngủ một giấc, người cứ làm việc của người đi”.

Hắn “ừ” một tiếng, rồi bưng thuốc qua.

Thuốc đắng dã tật, thuốc đắng như thế này, quả nhiên là thuốc tốt. Một bát thuốc trôi xuống ruột, đắng từ đầu lưỡi chạy xuống chân, rồi từ chân lại chạy lên lưỡi, khiến ta sặc sụa một hồi.

Dạ Hoa tiếp tục đặt bát thuốc trên ghế, nhưng vẫn chưa đi, chỉ quay đầu nhìn ta, nói: “Nàng biết không, mỗi lần nàng không muốn ta đứng trước mặt nàng, nàng đều kiếm cớ buồn ngủ? Lúc này nàng không phải đang kiếm cớ thật chứ?”.

Ta ngẩn người.

Thành thực mà nói là ta đang kiếm cớ, nhưng chuyện này là ta bất đắc dĩ nên mới nói thế, chứ không phải lần nào cũng vậy.

Ta còn đang mãi nghĩ đến chữ “lần nào” ấy, thì hần đã xiết lấy eo ta. Vì ta bị thương cũng nặng, nên bất giác hiện nguyên hình, thân hình hồ ly không được như thân người, eo là eo mà chân là chân, vậy mà hần có thể phân biệt được eo của hồ ly khiến ta bội phục.

Hần trầm giọng, chậm chậm gọi: “Thiên Thiên”.

Ta “ơ” một tiếng,

Hần lại xiết chặt hơn, không nói gì nữa. Lát sau, cuối cùng vẫn thốt một câu: “Những gì nàng nói vừa nãy, là thật lòng chứ?”.

Ta hơi không hiểu, những lời vừa nãy của ta, đều là nói cho Tất Phương nghe, đâu liên quan gì tới hần. Ta thật lòng hay không, rõ ràng phải để Tất Phương hỏi mới phải.

Hần cúi đầu dường như cười một tiếng, tiếng cười này như thể không biết phải làm sao: “Lần này nàng để mặc ta ôm nàng, những ngày ta đến ở Thanh Khâu, nàng ngày ngày rót nước pha trà cho ta, cùng ta đánh cờ, cũng đều vì hai chúng ta có hôn ước hay sao? Nếu như đính ước với nàng là một người khác, nàng...” Hần càng ôm ta chặt hơn, thở dài một tiếng, nhưng không nói tiếp nữa.

Ta lấy làm thắc mắc, thấy câu hỏi của hần kỳ quặc vô cùng, đây chẳng phải là chuyện đương nhiên sao, nếu không phải hai chúng ta có hôn ước từ trước thì hần có thể ở chỗ ta kiểm chác hết lần này đến lần khác sao? Hần là lúc chuẩn bị đến Thanh Khâu ở đã bị Mê Cốc đánh đuổi đi, làm gì có chuyện vào trong động Hồ Ly, lại được phân cho một gian nhà tốt? Còn chưa nói ta còn chia cho hần thư phòng mà tam ca lâu ngày không dùng, đối đãi ân cần với hần như vậy.

Nhưng từ khi quen biết, hần đã có tính cách dù núi Thái Sơn sập xuống trước mặt cũng không chớp mắt ấy rồi, bây giờ lại tỏ dáng vẻ yếu đuối trước mặt ta, quả thực hơi bất thường.

Ta cười khan hai tiếng: “Ta đối với người tốt một chút cũng không hoàn toàn là vì hôn ước”.

Hần đỡ ra, ngẩng đầu nhìn ta, ánh mắt lóe sáng. Ta bị hần nhìn thành ra mất tự nhiên, hăng giọng nói: “Trong những ngày người ở động Hồ Ly, ngày nào cũng phê công văn rất vất vả, vậy mà vẫn nhớ nấu cơm cho chúng

ta ăn. Điều này ta đều nhớ cả, luôn luôn ghi nhớ trong lòng. Có câu có qua có lại mới toại lòng nhau, người ném cho ta một quả đào, đương nhiên ta cũng phải trao lại cho người một quả mận, không có mận thì lấy quả tỳ bà thay cũng được. Đối lại là hôn ước giữa ta và một người khác, thì hẳn chưa chắc đã làm được như người, còn ta cũng chưa chắc có thể nhẫn nại uống trà chơi cờ với hẳn”.

Những lời này của ta rất hợp tình hợp lý, đây chính là cái đạo chung sống giữa vợ chồng xưa nay, hai mắt Dạ Hoa tối sầm lại. Hẳn im lặng hồi lâu, ta không hiểu sao hẳn lại như vậy, cũng không tiện quấy rầy, chỉ nhìn lên đỉnh giường, nhớ đến cấm chế ở cửa động Viêm Hoa cũng cần phải thay rồi.

Hẳn đột nhiên rúc đầu vào hõm vai ta, buồn bã nói: “Ta chưa bao giờ làm cơm cho người khác ăn, ta chỉ làm cơm cho mình nàng ăn”.

Ta bấu móng tay vào lưng hẳn, gật đầu nói: “Tài nghệ nấu nướng của người rất đỉnh, lúc nào rảnh đến nấu cho cha mẹ người ăn, để thể hiện chữ “hiếu” đi”.

Hẳn không thèm để ý, lại nói: “Ta làm những điều đó không phải vì ta và nàng có hôn ước. Ta đến Thanh Khâu cũng chẳng phải tại A Ly nhớ nàng”.

Ta đã hiểu, bèn nói: “A, nấu nướng hóa ra lại là sở thích của người. Sở thích này đúng là sở thích hay, rất thực dụng đấy”.

Hẳn càng ôm ta chặt hơn, nhưng vẫn không thèm để ý đến ta, lại nói: “Thiên Thiên, ta yêu nàng”.

Ta hoang mang giây lát, mở to mắt, kinh ngạc khôn cùng.

Trời sập cũng chẳng làm người ta chấn động như thế này.

Ta cứ tưởng cây nhân duyên của mình là một cây vạn tuế già, có sống đến vạn vạn năm cũng chẳng ra hoa, hôm nay, cây vạn tuế này đột nhiên, đột nhiên nở hoa rồi ư (26)? Hơn nữa lại còn nở một đóa sen tịnh đế(27).

Dạ Hoa ngẩng đầu nhìn ta u uẩn: “Nàng nói sao?”.

Ta vẫn còn kinh ngạc đến mức chưa trấn tĩnh được, thực sự không biết phải nên nói thế nào, trong lúc đắn đo, thở hắt một hơi: “Chuyện, chuyện này không đùa được đâu”.

Hắn bình thần cười nói: “Chưa bao giờ ta chân thành như lúc này, không có tình cảm lâu ngày cũng có thể làm vợ chồng bên nhau, ta lại mong nàng có thể cùng ta tình nồng ý đượm”.

Lời của hắn câu nào cũng khiến người ta kinh hãi. Tuy ta hoảng sợ, chần động nhưng cũng vẫn còn tỉnh táo. Lúc đầu ta thực sự không ngờ hắn nghĩ như thế. Bây giờ nhớ lại từng chuyện lúc trước, tất cả lần lượt lướt qua đầu ta, ngẫm nghĩ một lát, tâm tư ấy của hắn đúng là thật, đều có thể nhìn ra được diêm báo. Khuôn mặt già nua của ta đỏ bừng, may mà đang hiện nguyên hình, lớp lông hồ ly trên mặt cũng không để lộ sự ngại ngùng của ta.

Nhưng có trời xanh chứng giám, so với hắn, lòng ta hết sức trong sáng, cho dù nghĩ rằng sau này sẽ kết duyên phu phụ, thì cũng là kiểu vợ chồng có tình cảm tri kỷ mà thôi, không hề có mảy may tà niệm.

Dạ Hoa rất biết cách lấy lòng ta, còn ta lại chẳng hề tán thưởng hắn, chẳng qua chỉ là đứng trên cương vị của kẻ trưởng bối mà quan tâm bảo vệ kẻ tiểu bối mà thôi. Nhưng cũng phải nói những ngày tháng bên hắn thực sự cũng hơi, cũng hơi...

Đôi mắt Dạ Hoa nhìn ta, ánh mắt mê mông lung vờn vờn, không nói gì mà chỉ nhìn thẳng, đến mức ta cảm thấy bị dẫn dắt.

Ta ngừng lại giây lát, nuốt nước bọt, nói: “Ta nghe mẹ ta nói, khi hai người kết duyên vợ chồng lâu dần những tình cảm phong hoa tuyết nguyệt năm nào sẽ phai nhạt đi, ở cạnh nhau sẽ chỉ giống như những người thân. Bây giờ ta cảm thấy ngươi đã là người thân của ta, chúng ta thực sự cùng lắm có thể bước qua vạch giữa này, ngươi thấy thế nào?”.

Năm đó chịu vết thương lòng do Ly Kính gây nên, vết thương nay đã lành, nhưng sẹo vẫn còn đó, luôn khiến ta cảm thấy tình yêu nếu chẳng gặp đúng người thì thật tệ hại biết bao. Nếu như ta có thể trẻ lại bốn vạn tuổi, thì chơi đùa một chút cũng chẳng sao, cho dù bị tổn thương vài lần, nói một tiếng tuổi trẻ ngông cuồng là xong. Nhưng giờ tuổi tác đã cao, ta chẳng còn hứng thú gì với ái tình cả. Nhưng Dạ Hoa tuổi còn trẻ, còn ta chỉ muốn sống những ngày tháng thanh tịnh vô vi, nếu làm liên lụy đến hắn thì thực là không phải.

Những lời vừa này ta đã nói hết, Dạ Hoa lặng im không đáp, ta thấy mình cũng thật bạo dạn. Lại xét kỹ một lượt, ta thương lượng với hân: Người thực sự cũng nên yêu nên hận những người cùng độ tuổi. Nhân giờ đây nghiệt căn còn chưa bén rễ đâm chồi, mau mau nhổ nó lên. Đợi đến khi người bằng tuổi ta thì người sẽ hiểu, sống lâu như vậy trên đời, người ta sẽ thờ ơ với tình yêu, chẳng còn chút hứng thú nào nữa. Đây chính là cảnh giới chỗ cao chẳng chịu nổi lạnh giá (28). A, đạo thánh chỉ đó của Thiên Quân đem ghép ta và người làm một đôi, kỳ thực ta luôn cảm thấy không phải với người. Nhưng người cũng không cần quá đau lòng, đợi sau khi ta và người thành hôn, sẽ có thể lấy cho người mấy thứ phi xinh đẹp trẻ trung”.

Nói xong ta cảm thấy như trút được tảng đá trong lòng. Tâm trạng của ta bây giờ bình thản biết bao.

Có lẽ ta là chính phi rộng lượng nhất bốn bể tám cõi này, còn nếu Dạ Hoa lấy ta thì xét về mặt tuổi tác hân đã chịu thiệt thòi.

Hân lại không hề vui mừng như ta tưởng, thần sắc nhợt nhạt, trừng mắt nhìn ta, nói: “Đây là những lời thật lòng của nàng sao?”.

Về mặt ta hết sức thành khẩn: “Đúng, còn thật hơn vàng thật”.

Ta cứ tưởng hân sẽ đòi ta bảo đảm về chuyện nạp thứ phi, ai ngờ được sau câu nói của ta, hân mím môi càng chặt hơn, ánh mắt dần dần lạnh nhạt.

Sống đến gần này tuổi đầu, tính cách con người ta sẽ đằm lại, nhưng chuyện tình cảm cũng là chuyện không nên để lãng nhãng dây dưa. Ta tiếp tục chân thành nói: “Nghìn năm vạn năm ta cũng sẽ nói câu này, ta và người vẫn nên giữ mối quan hệ liên hôn thuần khiết một chút. Thực ra, hai vợ chồng mà có tư tình chưa chắc đã là chuyện tốt. Ví dụ như nếu một ngày nào đó, người muốn nạp thêm một người thiếp, thì hân sẽ không dễ dàng. Bây giờ tốt nhất là người nên nhìn xa trông rộng một chút. Hầy, hôm nay người không đếm xỉa đến những lời ta nói, nhưng sẽ có một ngày, người yêu mến thần tiên nào đó, muốn cưới nàng ta về Tây Ngô cung, thì sẽ hiểu được được ý tốt trong những lời ta vừa nói”.

Hân im lặng một lúc, rồi chậm rãi nói: “Nàng, cố ý nói vậy để làm khó ta phải không?”.

Tim ta giật thót một cái, hình như hần đã yêu ta đến mức mê muội, tuy rằng ta có ý tốt nhưng nói những lời này, ngẫm kỹ lại thì có lẽ cũng hơi nóng vội.

Ta lặng im nhìn hần, không biết phải khuyên giải thế nào, chỉ cảm thấy chuyện này phải từ từ tính toán lâu dài.

Hần ôm ta vào lòng, nghẹn giọng nói: “Ta chỉ yêu mình nàng, không bao giờ yêu người nào khác”. Ngừng lại rồi lại lẩm bẩm câu gì đó mà ta nghe không rõ.

Ôi, đứa trẻ khiến người ta phát bực, phát rầu này.

Dạ Hoa nói xong những lời khiến đầu ta tê buốt rồi lại biến mất tăm, chỉ có ta là vẫn nằm ườn, kéo bốn góc chăn thật kỹ. Tuy ta bị trọng thương, nhưng cũng không đến nỗi yếu ớt quá, đến nằm cũng chẳng yên, nhưng nhìn thần sắc tê tái của hần, ta không thể lửa cháy đổ thêm dầu, đành im lặng mà thôi.

Hần đếm xong bốn góc chăn, rồi lại qua bưng bát thuốc để trên ghế, đặt lên bàn, bê cốc rót một cốc trà mát, sau đó bước tới, lưng dựa vào thành giường nói: “A Ly đã đưa về Thiên Cung rồi, nó chỉ hơi kinh sợ một chút, nhưng không lo ngại gì lắm, chỉ cần tĩnh dưỡng mấy hôm. Ta cũng định đưa nàng về Thiên Cung, trong Thượng thanh cảnh của Linh Bảo Thiên Tôn có một dòng suối trời, rất thích hợp cho nàng dưỡng thương”. Rồi hần lại nhú mày, nói, “Nhưng tên Tất Phương đó đã sống chết ngăn lại. Có điều, nếu nàng nhận lời thì hần cũng chẳng có gì để nói. Nàng cứ nằm nghỉ đi, sáng sớm ngày mai chúng ta cùng về Thiên Cung nhé”.

Ta cũng đã được nghe về suối trời của Linh Bảo Thiên Tôn, đúng là rất tốt, thương thế như ta bây giờ, nếu bình thường cần dưỡng thương một tháng, đến ngâm mình trên suối trời, có lẽ chỉ cần hai, ba ngày là đã khỏi hần. Nhờ Dạ Hoa, mà ta được lợi lớn, thật vui biết bao.

Nói xong câu ấy, hần nhắm mắt lại dưỡng thần. Còn ta lại phải đến động Viêm Hoa để thăm Mặc Uyên, đoán đo mãi, mới chậm rãi nói: “Hôm nay, người không phải phê văn thư sao?”.

Hần hé mắt nhìn: “Hôm nay không có việc gì gấp, nàng vừa nói buồn ngủ, vậy ta cho nàng dựa nhé?”.

Khóe miệng ta giật giật. Dường như chưa bao giờ hăn nhận ra đây chỉ là cái cố, lại cười một cách hiền hòa hỏi: “Sao thế, lại không buồn ngủ nữa à?”.

Ta bàng hoàng nghiêng rằng nói: “Buồn ngủ lắm, lắm”.

Dạ Hoa có cái tính “việc hôm nay chớ để ngày mai”, nghĩa là trước đây khi hăn còn nhàn nhã ở Thanh Khâu nhà ta, thì đến nửa thời gian là chui trong thư phòng phê văn thư, bận rộn đến chân chạm đất.

Lần này tuy xảy ra chuyện lớn như thế, quan tiên Ca Quân vẫn không thể cho hăn rảnh rỗi vài ngày, công văn vẫn ào ào trút xuống.

Với số công văn của hai ngày hôm qua và hôm nay, Dạ Hoa “ngoan ngoan”, số khổ chắc chắn là đêm nay không thể ngủ ngon rồi.

Ta ngẫm nghĩ, bây giờ hăn nằm tựa trên giường ta chắc không phải muốn ta khó xử, mà là cũng muốn nghỉ ngơi dưỡng thần thôi. Giống như ở cõi phàm có kẻ mắc tội bị chặt đầu, trước khi chặt đầu cũng cần ăn một bữa cơm, no cái bụng rồi mới bước lên đoạn đầu đài. Hăn là Dạ Hoa cần ngủ một giấc, tinh thần sung mãn rồi mới bước tới thư phòng để đối phó với công văn của hai ngày qua. Giấc ngủ này của hăn, theo như kinh nghiệm của bản thượng thần ta suy đoán, thì cùng lắm chỉ hai tuần trà mà thôi.

Thế nên ta cũng nhắm mắt đối phó, trong lòng đã có dự tính tỉ mỉ, đợi hăn đi rồi, ta sẽ hóa thành hình người rồi đến động Viêm Hoa.

Chẳng ngờ dự tính này của ta lại không thành. Tinh thần không sung mãn thực chẳng có tác dụng gì, cũng chưa đầy nửa tuần trà, thì người đã mơ màng ngủ thiếp đi mất.

Trong lúc nửa tỉnh nửa mơ, ta đã mơ một giấc.

Giấc mơ này đã mấy vạn năm nay ta không mơ nổi, vậy mà trong ngày hôm nay công đức đã viên mãn.

Ta mơ thấy Mặc Uyên.

Chú thích:

24. Lính chạy cờ: chỉ vai diễn quân lính cầm cờ chạy trong các vở kịch, có nghĩa chỉ sự thêm thắt không có ý nghĩa(ND).

25. Tất Phương điều: Chim Tất Phương là thần thú trong truyền thuyết, sử dụng lửa (ND).

26. Thành ngữ Trung Quốc có câu "Vạn tuế ra hoa" để chỉ những việc cực kỳ hiếm hoi (ND).

27. Sen tịnh đế hay còn gọi là sen liên đài, tượng trưng cho ân ái vợ chồng (ND).

28. Chỗ cao chẳng chịu nổi lạnh giá: Ý nói người quyền cao chức trọng không có bạn bè thân thiết. Nói cách khác, đứng ở chỗ cao không chịu được gió lạnh ở đó. Lại ví như một người có tài nghệ hoặc tu vi đạt đến cảnh giới thượng thừa. Cảnh giới càng cao, những người làm bạn càng ít, càng cảm thấy cô đơn và lạnh lẽo (ND).

Chương 14:

Nàng cũng từng tràn trề sắc xuân

Mấy ngàn năm đầu sau khi Mặc Uyên về cõi tiên, ta khổ sở đợi chờ, ngày ngày đều mong ngóng sẽ nằm mơ thấy người, để hỏi người một câu rốt cuộc bao giờ người quay lại. Mỗi lần đêm xuống, chìm vào giấc mộng, ta đều nhắm câu hỏi này năm, sáu lượt, mấy chữ thuộc lòng như cháo chảy, chỉ sợ lúc nằm mơ thấy Mặc Uyên, sẽ kích động quá mà quên mất. Nhưng vì mộng chẳng thành, sau này ta cũng dần quên tâm tư ấy. Nhưng cuối cùng nền tảng của quá khứ thật quá kiên cố, giấc mộng này, ta vẫn nhớ lời cái câu hỏi cũ rích ấy ra.

Bản thượng thần quả bội phục sự anh minh của mình.

Giấc mộng bắt đầu, cảnh mở đầu chính là cảnh tượng Chiết Nhan dẫn ta lên núi Côn Luân bái sư.

Vì mẹ ta sinh được bốn người con trai, khó khăn lắm mới sinh hạ được một mụn gái, hơn nữa mụn con gái này đã mang tật ngay từ khi còn là bào thai, khi ta sinh ra thể chất yếu ớt, cả động Hồ Ly đều lo lắng cho ta. Bốn ca ca đều được nuôi dạy khá thoải mái, còn ta thì khác, ăn uống ngủ nghỉ đều vô cùng nghiêm ngặt, ngoài động Hồ Ly ra, không được phép đi đâu ngoài Thanh Khâu và rừng đào mười dặm của Chiết Nhan. Vất vả suốt hai vạn năm, ta đã được nuôi dạy khỏe mạnh, nhưng họ vẫn chưa an tâm.

Khi ta hai vạn tuổi, cha mẹ vì một số chuyện mà không thường xuyên ở Thanh Khâu, bèn bảo tứ ca đến trông nom ta.

Cần phải biết rằng tứ ca rất giỏi giữ sĩ diện, bề ngoài vờ vịt ngoan ngoãn vâng lời, mà sau lưng thì chuyên gây thị phi.

Ta vô cùng ngưỡng mộ tứ ca.

Ngự lệnh của cha ta vừa ban xuống, tứ ca nhắm nhắm ngọn cỏ, ngồi trước động Hồ Ly, nhìn ta hiền từ hỏi: “Từ bây giờ trở đi, tứ ca sẽ chăm nom muội. Trứng chim lấy được trên cây, ta một quả, muội một quả; cá câu ở dưới hồ, ta một con, muội cũng một con”.

Ta vỗ tay tán thưởng tứ ca.

Khi ấy, Chiết Nhan đã rất quan tâm tới tứ ca, chỉ cần lời danh hiệu của lão ra, thì họa lớn đến đâu có thể sóng yên bể lặng hết. Thế nên suốt ba vạn năm liền, tứ ca dẫn theo ta “chọc trời khuấy nước mặc dầu, dọc ngang nào biết trên đầu có ai”.

Đến khi cha mẹ ta có thời gian rảnh rỗi nghĩ tới chuyện dạy dỗ đứa con gái độc nhất thì cảm thấy đã sinh con gái thì nên dạy nó sao cho thùy mị, dịu dàng, nho nhã đoan trang, nhưng lúc ấy ta đã bị tứ ca làm hư rồi.

Cũng may trong năm vạn năm cùng tứ ca rong chơi ở Thanh Khâu, huynh muội ta đã gây ra không ít việc vặt nhưng lại chẳng gây ra họa lớn, ngày tháng trôi qua hết sức an vui, tính cách của hai người bọn ta khó tránh có chút ngây thơ, kiêu ngạo, hoàn toàn không thể bì được với khí độ bây giờ của Dạ Hoa.

Bản thượng thần luôn lo lắng, Dạ Hoa bây giờ mới chưa quá năm vạn tuổi, cho dù không phải ngây thơ, cũng ít nhiều phải có dáng vẻ hoạt bát. Vậy mà hẳn lại trầm mặc thế kia, trên con đường đời hẳn đã chịu không ít giày vò, trải qua biết bao cú sốc, kinh qua biết bao dâu bể!

Nói lại khi ta năm vạn tuổi.

Khi ấy, mẹ ta thấy ta như vậy thì rầu rĩ lắm. Trước là lo ta không lấy được chồng, đóng cửa động Hồ Ly suy nghĩ mất nửa tháng trời, sau đến một ngày hoàng đạo, ông trời mở mắt, để mẹ ta ngộ ra tuy tính cách ta chẳng ra sao nhưng dáng vẻ cũng không đến nỗi nào, dù sao cũng không nên gả đi, mới vội bớt lo âu.

Nhưng không lâu sau lại nghe được một tin đồn từ chỗ Mê Cốc, nói rằng trong một thủy phủ ở dưới chân núi liên kề, có nhà họ Chúc Âm (30) mới gả con gái đi. Tiểu Chúc Âm vì thuở nhỏ mồ côi mẹ, không có ai dạy dỗ, nên tính cách có hơi yếu đuối, sợ khổ sợ mệt, khiến cho mẹ chồng ghét, ngày ngày đều kiếm cớ để mắng mỏ nàng ta. Tiểu Chúc Âm không nhẫn nhịn được mới gả được đi được chưa đầy ba tháng đã khóc lóc âm ỉ trở về nhà mẹ đẻ.

Nghe nói Tiểu Chúc Âm vì là dâu mới bị bắt nạt, lại nhìn thấy dáng vẻ của ta, mẹ ta lại càng buồn bực lo lắng hơn. Bà cảm thấy với tính cách của ta, dù có gả đi được, thì cũng sẽ một ngày bị mẹ chồng đánh cho ba trận.

Nghĩ tới sau này ta có thể phải chịu khổ, hể nhìn thấy ta là mẹ ta lại rớt nước mắt.

Có một lần, Chiết Nhan đến động Hồ Ly chơi, đúng lúc mẹ ta đang âm thầm lau nước mắt, bèn hỏi duyên cớ làm sao, trầm ngâm giây lát mới than rằng: “A đầu này đã lớn như vậy, tính cách cũng không thay đổi được. Bây giờ chỉ có thể cho nó học hỏi chút bản lĩnh, sau này về nhà chồng, trên là tộc trưởng quản lý mọi việc trong tộc, dưới là tiểu đồng quét dọn, không có kẻ nào giỏi hơn nó, thì dù nó có ngây thơ kiêu ngạo, cũng sẽ không bị ảm ức”.

Mẹ ta nghe xong những lời ấy, cảm thấy có lý bèn đồng tình, vỗ đùi một cái, sự việc đã được quyết định như thế.

Xưa nay mẹ ta luôn là người mạnh mẽ, cảm thấy đã thành tâm thành ý tìm cho ta một vị sư phụ để học hỏi thì sẽ phải tìm một sư phụ giỏi nhất trong bốn bể tám cõi mới không uổng phí tâm tư này của người.

Đã đo hơn nửa tháng trời cuối cùng đã chọn thượng thần Mặc Uyên, cai quản âm nhạc và chiến tranh sống trên núi Côn Luân.

Trước đó ta chưa bao giờ gặp Mặc Uyên nhưng tên tuổi của người thì lại quá quen thuộc.

Khi ta và tứ ca chào đời, chiến sự trong bốn bể tám cõi đã không còn liên miên, thi thoảng mới diễn ra một trận, mà có thì cũng chỉ là những trận chiến nho nhỏ, người bề trên chẳng cần lộ diện. Các trưởng bối có lúc cũng kể lại những trận chiến lớn thực sự từ lúc phân chia âm dương, lưỡng nghi, ví dụ như tám cõi nổi giận ra sao, chín châu nhuộm máu thế nào, đám đàn ông đã ngoan cường cứng cỏi, da ngựa bọc thây ra sao, rồi lập công lập nghiệp thế nào, nói đến mức ta và tứ ca đều đau cả đầu.

Khi ấy, trong Thần tộc còn lưu truyền rất nhiều điển tịch ghi chép về những chiến sự thời viễn cổ, hai huynh muội ta rất hiếu học, thường xuyên đến mượn đám tiên hữu quen thuộc về đọc. Hoặc tự mình cũng có đôi bản sách quý, trao đổi với họ.

Trong những điển tịch này, đâu đâu cũng bắt gặp bóng dáng của Mặc Uyên. Đám thiên quan viết sách đều khen tư thế của người uy vũ, trên

người mặc khôi giáp Huyền Tinh, tay cầm kiếm Hiên Viên, nào là chiến thần bất bại.

Ta và tứ ca ngưỡng mộ người khôn xiết, thầm tưởng tượng dáng vẻ oai phong của người trông như thế nào.

Ngưỡng mộ chân thành, thảo luận hơn một năm, chúng ta cảm thấy vị thượng thần Mặc Uyên này hẳn phải có bốn cái đầu, mỗi cái đầu trông về một hướng, con người tròn xoe như gương đồng, tai to như quạt cỏ bồ, trán vuông, miệng rộng, vai tay lưng đều rộng, dày như núi đá, hai chân hai cánh tay đều thô ráp như đá tảng, thổi một hơi là dậy cơn cuồng phong, giậm một chân là đất rung chuyển. Chúng ta suy nghĩ trăm trở, cho rằng phải như thế mới có thể thể hiện sự nhanh nhạy hơn người, thông minh mãnh liệt, tráng kiện bền bỉ của một cao nhân đệ nhất. Phác thảo xong tư thế oai nghiêm của Mặc Uyên, ta cùng tứ ca phấn chấn chạy đến tìm nhị ca vẽ tranh rất đẹp, xin huynh ấy vẽ cho chúng ta hai bức tranh, treo trong nhà để ngày ngày ngắm nghía.

Vì thế nên vừa nghe nói sẽ bái Mặc Uyên làm thầy, ta đã không kìm được kích động. Tứ ca cũng muốn đi cùng ta, nhưng lại bị Chiết Nhan ngăn lại, thành ra giận dữ mất mấy ngày.

Chiết Nhan dẫn ta cưỡi một đám mây lành trong hai canh giờ, cuối cùng đến một ngọn núi tiên rất thâm u. Ngọn núi này hoàn toàn khác với Thanh Khâu, cũng khác với rừng đào mười dặm, ta cảm thấy vô cùng mới mẻ.

Có hai tiểu tiên đồng đã đứng trước cửa núi chờ, dẫn bọn ta vào trong một đại sảnh rộng rãi. Trong đại sảnh có một nam tử mặc áo bào đen ngồi sẵn đó, lấy tay chống cằm, dựa đầu vào vai, thần sắc lạnh nhạt, khuôn mặt hơi hơi ẻo lả.

Ta thực sự không biết nữ tính là thế nào, chỉ nghe tứ ca nói qua loa, gương mặt tuấn tú của Chiết Nhan kia là đẹp, nếu không bằng Chiết Nhan thì diện mạo tầm thường, nếu đẹp hơn Chiết Nhan thì chính là ẻo lả. Câu nói chẳng ra sao này của tứ ca ta luôn ghi nhớ trong lòng.

Vì ta được tứ ca nuôi dạy từ bé nên luôn nghe lời huynh ấy, đến huynh ấy nói bức tranh mà chúng ta cùng tưởng tượng ra đang được treo trong

phòng kia là một vẻ đẹp tuần tú không gì lý giải nổi, ta cũng vẫn tin theo mà không nghi ngờ, luôn âm thầm cố gắng để trở thành như thế.

Cho nên, khi Chiết Nhan dẫn ta đến núi Côn Luân, cất tiếng chào hỏi với vị thư sinh mặc áo bào đen này: “Mặc Uyên, bảy nghìn năm nay chẳng thay đổi gì”. Ta đã bị sốc nặng. Đôi mắt vừa dài vừa nhỏ của người có thể nhìn khắp thiên lý sao? Đôi tai mảnh dẻ của người có thể nghe thấu tám hướng? Đôi môi mỏng của người có thể phát âm thanh lí nhí như muỗi kêu có thể khiến người ta phải lắng nghe sao? Thân hình gầy gò của người có thể nhắc nổi kiếm Hiên Viên - đứng hàng thứ hai trong thần khí của tám cõi sao?

Ta cảm thấy những công lao sự nghiệp to lớn ghi chép trong điển tịch đều là lừa gạt cả, cảm giác niềm tin sụp đổ ập tới, ta nắm tay Chiết Nhan mà đau lòng vô hạn.

Khi Chiết Nhan giao ta cho Mặc Uyên, còn ân cần dặn dò một lượt mấy lời nhảm nhí, như: “Đứa trẻ này không cha không mẹ, ta thấy nó bị vứt trong khe núi nên nhặt về, chỉ còn thoi thóp thở, đáng về tiêu tụy nhếch nhác, sau khi tắm rửa mới nhận ra là một con bạch hồ ly”. Ví dụ như: “Ta nuôi nó đã năm vạn năm, nhưng gần đây nó càng lớn càng đẹp, người ấy nhà ta có hơi ghen”. Lại như: “Ta đưa nó tới chỗ người là chuyện chẳng đành, đứa trẻ này đã rất khổ, ta luôn yêu chiều nó, tính tình khôn ngoan, nên cũng phiền người ưu ái nó”.

Ta cảm thấy mấy câu nói nhảm này của Chiết Nhan thật chả ra sao, quá đau lòng nên cũng buồn rầu. Mặc Uyên luôn lặng lẽ chỉ ngồi nghe mà không nói gì.

Mặc Uyên đã nhận ta làm đồ đệ, Chiết Nhan coi như đã “đại công cáo thành”. Sau khi lão thành công lui gót, ta tiễn lão đi một đoạn. Khi đến cửa núi, Chiết Nhan dặn dò cẩn thận: “Tuy bây giờ ngươi là thân nam giới, nhưng lúc tắm giặt cũng không được ở cùng các sư huynh ngươi, không thể để chúng lợi dụng, vẫn phải biết cách giữ gìn như một cô nương”. Ta gật đầu đồng ý.

Mặc Uyên quả nhiên là chăm sóc ta rất chu đáo, nhưng ta coi thường người trông thiếu anh dũng, nên không thềm nhận ân tình của người.

Với Mặc Uyên, ta luôn có một chút không cung kính, cho đến khi vấp vấp lần đầu tiên trên con đường đời, gặp phải chuyện tổn thương ghê gớm đến bản thân.

Chuyện này, cũng từ rượu của Chiết Nhan mà ra.

Chiết Nhan giỏi cất rượu, lại rất yêu chiều tứ ca, rượu ủ ra đều do tứ ca đem đi, tứ ca luôn chăm sóc ta, ta được thơm lây huynh ấy ở điểm này, nên rất năng qua lại hầm rượu ở rừng đào mười dặm, dần dần đâm ra hơi thích rượu. Vì ta uống quá nhiều rượu của Chiết Nhan, trong lòng cũng hơi đặc ý, gặp tiệc lớn tiệc nhỏ cũng đều thay lão khen ngợi vài tiếng trước đám tiên hữu. Thành thật mà nói lúc đó kỹ thuật nấu rượu của Chiết Nhan đã rất phi phàm, nhưng rốt cuộc vẫn còn có thể tiến bộ nữa, nhưng ta tuổi nhỏ khờ khạo, luôn khoa trương, có ba phần thì nói bốc lên năm phần, có năm phần thì nói bốc lên mười phần, cho nên ở yến tiệc có khen rằng rượu của lão là độc nhất vô nhị, đương nhiên khiến cho mấy người ham rượu nghe không lọt lỗ tai, phải lôi rượu nhà khác ra để hạ Chiết Nhan xuống, bẻ gãy nhục khí của ta.

Trên núi Côn Luân có một người như thế, Thập lục sư huynh của ta Tử Lan. Bây giờ ta vẫn còn cảm thấy Tử Lan hơi nhỏ mọn, những sư huynh khác khi nghe ta tán thưởng Chiết Nhan đều chỉ cười trừ mà thôi, mặc dù cũng có ý kiến này kia, nhưng nể ta là sư đệ nhỏ nhất, nên đều bỏ qua cho ta. Tử Lan thì lại không thế, thường xuyên ngoác miệng ra, hừ mũi cực kỳ khinh mạn, nói: “Chặc chặc chặc, được uống thử rượu của sư phụ nấu chưa?”. Sư phụ mà huynh ấy nói, đương nhiên là Mặc Uyên.

Khi ấy, ta vẫn hơi coi thường Mặc Uyên, không chịu chấp nhận người khác khen người, thấy bộ dạng tự cho mình là đúng đó của Tử Lan, lửa giận bốc ngàn ngút, trong lòng thầm quyết, lần sau nhất định nghĩ cách, để cho huynh ấy phải thừa nhận rượu của Mặc Uyên nấu không ngon bằng rượu của Chiết Nhan trước mặt tất cả các sư huynh, Mặc Uyên không sánh được, Mặc Uyên còn lâu mới bằng.

Cách mà ta nghĩ lúc đó là một cách hết sức ngô nghê, chẳng qua là đến hầm rượu của núi Côn Luân lấy trộm một bình rượu do Mặc Uyên nấu, đưa cho Chiết Nhan tham khảo, làm ra một bình còn ngon hơn gấp trăm gấp

ngàn lần. Cuối cùng là trộm được, nhưng không dám đi qua cửa chính, định từ rừng đào sau núi đi vòng, vòng xuống núi rồi cưỡi mây đi đến phủ của Chiết Nhan. Lúc vòng vào đến rừng đào, chẳng may bị lạc đường, vất vả cả nửa ngày mà không đem được rượu đi, miệng thì khát, trên người lại chỉ mang độc một bình rượu của Mặc Uyên, thế là ta lấy ra giải khát.

Vừa nhấp một ngụm ta đã hơi bàng hoàng. Chỉ một ngụm nhỏ mà thôi, mùi rượu đã tràn khoang miệng, vị cay dịu xộc đến cuống họng. Tài nghệ của Chiết Nhan, phải nâng cao một chút nữa, thì mới chạm được đến hóa hầu này.

Mặc Uyên quả nhiên có bản lĩnh đệ nhất này! Một bạch diện thư sinh sao lại có được bản lĩnh đệ nhất này?

Ta vô cùng bi phần, uất ức dâng tràn, rượu trong tay cho dù có mang đến cho Chiết Nhan cũng chẳng để làm gì. Ta đau buồn một lúc, rồi dứt khoát uống tì tì hết sạch bình rượu.

Đâu biết rằng loại rượu này mới đầu uống êm dịu, nhưng về sau say đến không ngờ. Ta hoa mày chóng mặt dựa vào gốc đào, chẳng bao lâu sau thì ngủ thiếp đi mất.

Khi tỉnh lại, thì có chút khác biệt với hôm qua, không phải tự nhiên mà tỉnh, cũng không phải bị mấy tiếng thúc giục căn nhắc của đại sư huynh gọi dậy, mà là bị hắt một chậu nước lạnh, giật mình tỉnh dậy.

Người hắt nước có lẽ cũng có kinh nghiệm, phương hướng và lực đạo đều rất chuẩn, chỉ cần một chậu nước, đã khiến ta tỉnh táo trở lại. Khi ấy là ngày tuyết tan của đầu xuân, chậu nước đó hẳn là chậu nước tuyết tan ra, áo xiêm thấm đầm dính trên người, chỉ trong thời gian uống một chén trà mà khiến ta hắt hơi một cái dữ dội.

Một cô gái bưng chén trà đứng bên cạnh chiếc ghế bằng gỗ đen, nàng chỉ uống một ngụm trà rồi bỏ chén xuống, thong thả chậm rãi lạnh lùng nhìn ta. Hai thị nữ đứng hầu bên nàng ta, trên đầu còn chải tóc hình quả bí. Ngày ta báỉ sư nhập môn, đã được đại sư huynh dặn dò, bảo ta chớ có dây vào mấy thiếu nữ búi tóc hình quả bí, cho dù đối phương thất lễ trước, thân là đệ tử của núi Côn Luân, cũng phải nhường ba, bốn phân. Vì những nữ tử búi tóc hình quả bí kia thường xuyên tới núi Côn Luân chơi, thì chắc chắn

là tỳ nữ của thượng thần Dao Quang. Thượng thần Dao Quang là nữ thần dịu dàng thời bình, hung mãnh thời chiến, luôn si mê thượng thần Mặc Uyên, sư phụ của chúng ta, gần đây còn yêu đơn phương dữ dội hơn, dứt khoát dời nhà đến gần núi Côn Luân, cách mấy ngày lại sai tỳ nữ đến núi Côn Luân khiêu khích kiếm chuyện, muốn khích Mặc Uyên đánh với nàng ta một trận, xem xem bản lĩnh của nàng, phải hàng phục bám váy nàng, vĩnh viễn cùng nàng kết đôi. Mưu tính của nàng ta không tồi, nhưng dường như Mặc Uyên lại không coi đó là chuyện lớn, chỉ dặn dò đệ tử phải coi người tới là khách, có thể chiều chuộng gì thì chiều chuộng hơn một chút.

Mấy thị nữ tóc quả bí trước mắt nhắc nhở ta, khiến ta nhận ra thân phận họ trong giây lát, người ngồi trên ghế uống trà kia, chính là thượng thần Dao Quang yêu đơn phương Mặc Uyên.

Nàng ta nhân lúc ta say túy lúy mà trối bắt ta về đây, chắc là muốn thỏa tâm nguyện, khích cho Mặc Uyên đánh với mình một trận, biết đâu trong trận này Mặc Uyên nảy sinh tình cảm với nàng ta, kể đó chàng đoán thiếp thiếp đoán chàng, kể đó chàng hữu tình thiếp hữu ý, kể đó cầm sắt hài hòa song túc song phi.

Nhưng lại liên lụy đến ta thành hòn đá lót đường, ta cảm thấy mình vô tội biết bao, oan ức biết bao.

Một thị nữ đứng bên phải ho một tiếng, nhận cái nhìn của chủ nàng ta lập tức làm bộ dáng vẻ dạy dỗ người khác, nói: “Núi Côn Luân là nơi thánh địa thanh khiết bậc nhất trong bốn bể tám cõi, con hồ ly đực yêu mị như ngươi lại dám trà trộn vào để dụ dỗ thượng thần Mặc Uyên sao?”.

Ta ngớ ra, rồi “a” một tiếng.

Nàng ta trừng mắt nhìn ta rồi nói tiếp: “Người nhìn người xem, mắt, mày, miệng, đều là vẻ yêu mị! Từ lúc thu nhận ngươi làm đệ tử, thượng thần Mặc Uyên lúc nào cũng yêu thương bảo vệ”. Sắc mặt thượng thần Dao Quang không tốt lắm, thị nữ đó lập tức sửa, “Bèn bỏ bê tiên đạo, thượng thần nhà ta niệm tình tiên liêu, không nỡ giương mắt nhìn thượng thần Mặc Uyên đi vào con đường sai lầm, không thể không giúp đỡ”. Nàng ta nói chậm lại, “Tuy rằng ngươi phạm phải sai lầm lớn như vậy, nhưng thượng thần nhà ta nổi tiếng từ bi, nên cho ngươi làm đồng tử của thượng thần nhà

ta, chuyên tâm tu hành, cũng là sửa đổi bản tính ngoan cố của người, còn không mau mau quỳ xuống cảm tạ ân tình của thượng thần nhà ta”.

Ta ngậy người ra nhìn bọn họ, hoàn toàn không hiểu họ đang diễn trò gì. Nghĩ mãi lại cảm thấy từ khi mình đến núi Côn Luân, ngoài việc lấy trộm rượu khỏi hầm ra, thì chưa từng làm gì trái quy củ, nếu có thì có chăng chỉ là lúc ban đầu nhờ cậy quan hệ để được báỉ sư môn mà thôi.

Ta rất phần nộ, bực bội quát: “Ta chẳng làm gì sai với sư phụ, sư phụ đối tốt với ta cũng vì có cố nhân nhờ cậy, thương xót ta thân thể thể thâm. Người bắt ta đến đây, còn hắt nước vào ta, chỉ một ngón tay sư phụ ta cũng còn hơn các người trăm lần ngàn lần, ta quyết không làm đồng tử dưới trướng của người”.

Thượng thần Dao Quang đập bàn một cái, tức giận thét lên: “Ng ngoan cố, ngu tối như thế, tống nó vào thủy lao, giam ba ngày”.

Bây giờ ngấm lại, khi đó Dao Quang đang bị đổ kỵ che mờ mắt, tuy rằng là hiểu lầm, còn ta tuổi trẻ bồng bột không biết ăn nói, lại đem một hiểu lầm có thể tháo gỡ làm thành một nút chết, sau này phải nếm khổ hai ngày kể ra cũng đáng.

Thủy lao trong phủ của thượng thần Dao Quang, thú vị hơn nhiều những thủy lao bình thường khác. Lúc đầu chỉ là nước ngập đến eo, cho một người sống vào đó, nước sẽ từ từ dâng từ eo lên, dần dần dâng lên, nhưng không bị ngập đầu. Tuy rằng không ngập đầu, không khiến bạn chết ngạt, nhưng luôn khiến bạn phải khổ sở vì bị ngừng thở. Nếu luôn ngừng thở như thế, thì cần nhịn thở là quen, nhưng nhịn được nửa canh giờ, nước lại dần dần rút lui, để bạn hít thở một hơi, rồi lại bắt đầu lại từ đầu.

Vì ta rong chơi đã bao năm, nếu có đem hết sức ra thì cũng không địch nổi một thượng thần, không thể phản kháng, chỉ có chờ chết.

Lúc Mặc Uyên đến, ta đã bị giày vò đến nỗi chỉ còn nửa cái mạng.

Cho dù là chỉ còn nửa cái mạng thì chung quy vẫn là một thiếu niên sức sống tràn trề, trong mơ hồ vẫn còn nhớ Mặc Uyên sầm mặt một tay vung lên mở chiếc khóa đen trên cửa nhà lao, vớt ta từ dưới nước lên giữa ánh lửa bập bùng, lấy áo bào bọc kín ta vào lòng, lạnh lùng nói với Dao

Quang khuôn mặt đang trắng bệch, nói: “Mười bảy tháng hai, trên đỉnh Thương Ngô, món nợ này chúng ta phải tính sạch”.

Dao Quang rầu rĩ nói: “Thiếp rất muốn thử sức với chàng một trận, nhưng không phải trong tình cảnh này, cũng không phải...”.

Ta còn chưa nghe thấy nàng ta nói hết câu thì đã được Mặc Uyên sai bước đưa đi. Ra đến cổng gặp đại sư huynh, huynh ấy đưa tay đón ta, nhưng sư phụ không đưa, rồi cứ như thế mà đi.

Khi ấy, lần đầu tiên ta cảm thấy, cho dù Mặc Uyên không nói những lời kinh thiên động địa, thì giọng nói cũng sáng rõ trầm bổng. Cho dù cánh ta không được thô ráp như cột đá, cũng rất mạnh mẽ kiên cường. Mặc Uyên không còn là một bạch diện thư sinh.

Vừa về tới núi Côn Luân, ta đã ngủ mê mết, khi tỉnh lại nghe đại sư huynh nói, Mặc Uyên đã đến núi Thương Ngô quyết đấu với thượng thần Dao Quang. Vì đây là cảnh tượng bảy vạn năm nay mới có một lần, từ nhị sư huynh đến thập lục sư huynh đều lén trốn đi xem. Đại sư huynh nhìn ta đầy tiếc nuối: “Đệ nói xem sao sư phụ lại sai huynh đến chăm sóc đệ?”. Không thể xem trận chiến giữa Mặc Uyên và Dao Quang, ta cũng rất nuối tiếc, nhưng để đại sư huynh không cảm thấy nuối tiếc nhiều như thế, chỉ có cách nhận ân tình cười ngốc nghếch hì hì hai tiếng.

Đại sư huynh đúng là nói không ngừng, nghe huynh ấy lải nhải mấy ngày liền ta mới hiểu ra chuyện Dao Quang bắt ta, thực ra là tiến hành rất kín kẽ cẩn mật.

Đêm đó đến khi tắt đèn mà ta vẫn chưa về phòng, các sư huynh rất lo lắng, nhất loạt đi tìm ta mà không thấy, càng nghi ngờ ta đã bị tiên tỳ của thượng thần Dao Quang bắt đi mất. Tuy suy đoán như thế nhưng cũng không có gì làm chứng cứ, các sư huynh đều rất lo sợ, bất đắc dĩ đành kinh động đến sư phụ. Sư phụ chuẩn bị đi nghỉ, nghe thấy chuyện chỉ khoác chiếc áo bào, rồi dẫn đại sư huynh đến phủ đệ của thượng thần Dao Quang. Thượng thần Dao Quang thà chết không chịu nhận, sư phụ vung kiếm Hiên Viên, không thềm đếm xỉa đến lễ nghi gì, thẳng đường xông tới, mới tìm thấy ta.

Đại sư huynh “chật chặt” cảm thán: “Nếu không phải nhờ uy lực của sư phụ, thì Thập thất đệ chắc chẳng còn giữ được cái mạng nữa”. Sau đó lại cười nói, “Đệ vừa về đến Côn Luân là lại ngất đi, nằm mơ còn ôm tay sư phụ rất chặt kêu là khó chịu, kéo thế nào cũng không chịu buông ra, sư phụ thấy chẳng ra sao, đành vỗ vỗ vào lưng đệ an ủi “đừng sợ nữa, có sư phụ bảo vệ đây rồi”, ha ha, bộ dạng của đệ, đúng là chẳng khác gì đứa trẻ con”. Mặt ta đỏ bừng, huynh ấy lại nghi hoặc hỏi, “Rốt cuộc đệ đã đắc tội gì với thượng thần Dao Quang? Nàng ta tuy rằng có hơi xấu tính một chút, nhưng xưa nay cũng chưa từng ra tay tàn độc thế”.

Ta vừa điều dưỡng, vừa cân nhắc trước sau một lượt, định nói với huynh ấy, rằng lần này vị thượng thần đó đã ghen bóng ghen gió, nhưng lại cảm thấy nói xấu sau lưng người khác là không hay, bèn ấp úng nói lấp liếm vài câu.

Lần này ta nằm mơ thấy Mặc Uyên chính là mơ thấy chuyện này. Giấc mơ giống hệt với những gì xảy ra ngày hôm đó. Vốn sau trận chiến trên núi Thương Ngô, buổi chiều hôm đó Mặc Uyên đã quay về Côn Luân, Dao Quang thua trận thảm bại, sau trận chiến này đã chết hẳn mối tình si với Mặc Uyên, dời phủ đệ đi thật xa, thật xa. Nhưng trong giấc mộng của ta, sau trận chiến Thương Ngô ngày mười bảy tháng hai, Mặc Uyên lại không quay về. Ngày ngày ta đều quần lầy đại sư huynh hỏi, rốt cuộc bao giờ sư phụ quay về, đại sư huynh đều trả lời ta, sắp rồi, sắp rồi.

Cho dù là nằm mơ, ta vẫn phải hỏi câu này, nhưng câu này đã hỏi hơi muộn một chút.

Nhưng ta tin đại sư huynh, huynh ấy nói sắp rồi, sắp rồi, ta cũng cảm giác đúng là sắp rồi, sắp rồi.

Ta đã chờ trong mơ suốt bảy vạn năm, cho dù đợi bảy vạn năm, cũng trong giấc mơ đó, ta luôn ngây ngô tin lời đại sư huynh, tin rằng sư phụ sắp về rồi, sắp rồi. Trái tim ngây thơ và bình yên ấy thực sự không thể so với ngày nay.

Chú thích:

30. Còn gọi là Chúc Long, là một trong sáu thần sáng thế của thời thượng cổ Trung Quốc, là vị thần mình rắn mặt người trong truyền thuyết

Trung Quốc. Có ghi chép trong sách Sơn Hải Kinh (ND).

Chương 15:

Năm tháng thua xa cuộc bể dâu

Bãi bể biến thành nương dâu trong giấc mộng, hoảng hốt mở mắt nhìn, bên ngoài, mặt trời đã ngả về tây, cũng chưa đến quá ba, bốn canh giờ.

Mơ giấc này giống như đã sống bảy, tám vạn năm, tự nhiên khiến người ta già đi một chút.

Dạ Hoa quả nhiên không còn ở trong thư phòng, ta rầu rĩ nhìn màn trên đầu một lát, cố gắng tránh động đến vết thương ở ngực, cẩn thận xuống giường. Tư thế vừa lật vừa ngã này tuy rằng không được phong độ nhưng lúc bốn chân chạm đất lại không động đến chỗ bị thương, đủ thực dụng, đủ vững vàng.

Trong động Viêm Hoa mây mù quần quýt, bóng hình của Mặc Uyên thấp thoáng ẩn hiện giữa làn sương dày đặc, ta niệm chú hóa thành hình người, đi từng bước từng bước về hướng người.

Quả nhiên là ta đã quá lo lắng, Mê Cốc đã đặt Mặc Uyên nằm rất ngay ngắn, ngay mái tóc bị xổ tung cũng được chải lại gọn gàng, cho dù ta nhìn kỹ đến mấy cũng không tìm ra điểm sai sót gì.

Chỉ là lạnh lẽo một chút.

Ta ngần ngợ ngồi bên cạnh người một lúc. Đôi mắt suốt bảy vạn năm chưa từng mở ra ấy, sống mũi thẳng tắp ấy, khóe môi hay nhếch lên ấy, nụ cười thay ta tuổi nhỏ vô tri lần đầu gặp mặt đã cho rằng khuôn mặt vô cùng anh tuấn ấy là vẻ mặt một tên bạch diện thư sinh.

Nhưng cho dù là dung nhan nghiêng thành nghiêng nước thì chỉ trong chớp mắt đã biến thành trầm tình mãi mãi. Bảy vạn năm chưa từng thấy người mỉm cười, mỗi khi nhìn lại, chỉ nhớ sau núi Côn Luân, người đứng trong rừng đào, hoa đào tươi thắm nở rộ trời xuân.

Trong động vô cùng yên tĩnh, ngồi lâu cũng cảm thấy hơi lạnh, ta bèn ôm hai tay người ủ trong lòng mình, húng hắng ho, rồi lại ra ngoài động hái vài bông hoa dại, biến ra một chiếc bình, đổ đầy nước suối rồi cắm hoa, đặt bên cạnh người. Như thế, trong động đã có một chút sinh khí.

Lại ngồi chờ đến một lúc nữa, đột nhiên nhớ ra qua mấy ngày nữa là mùa hoa dành dành, có thể dùng những cành liễu tích trữ từ năm ngoái xâu hoa lại, làm thành một bức rèm hoa treo ở cửa động Viêm Hoa, khi ấy cả động sẽ thơm mát, Mặc Uyên năm đó cũng dễ chịu hơn một chút, thế nên ta dần dần vui vẻ trở lại.

Thấy sắc trời dần tối, ta quỳ xuống lạy hai lạy rồi lại kiểm tra động Viêm Hoa kỹ càng một lượt, sau đó vội vàng xuống núi.

Vầng trăng tròn đang treo lơ lửng giữa bầu trời, những thân cổ thụ lưng chừng núi ẩn ẩn hiện hiện dưới ánh trăng. Ta cảm cúi đi được nửa đường, đột nhiên nhớ ra xuống núi cũng chẳng có việc gì gấp gáp, vậy là lại thông thả bước.

Trước đây vì ta hôn mê suốt, không rõ là ai đã băng bó vết thương cho ta, nghĩ lại thì chỉ có ba người: Dạ Hoa, Mê Cốc và Tất Phương. Cho dù là người nào trong số họ thì cũng vẫn coi ta là con gái, cho dù ta đã hóa thành hồ ly thì cũng chỉ lau qua tẩm thân đầy máu của ta, chứ không cho vào bồn tắm. Ban này lại leo núi, rồi bận rộn ở động Viêm Hoa, bây giờ thư thả một chút, gió núi phe phẩy, ta cảm thấy trên mình hơi nhộp nháp.

Lưng chừng núi Phong Di có một cái hồ, tuy không được bằng suối trời trên Linh Bảo Thiên Tôn, nhưng cũng thừa sức cho việc tắm rửa bình thường. Vừa nghĩ vậy ta bèn nhắm lại con đường tắt đi đến cái hồ đó, lòng đã quyết liền đổi hướng đi thẳng tới hồ.

Cởi áo bào, dùng tiên khí hộ thân, ta lao thẳng xuống nước. Nước trong hồ này tuy là do băng tuyết tích lũy nhiều năm hóa thành, nhưng giờ là chớm hạ nên nước vẫn lạnh kinh hồn. Ta lạnh đến mức răng đập vào nhau lập cập, liền dừng lại, vẫy vẫy nước thấm ướt cơ thể, đợi đến khi quen lạnh rồi mới từ từ lặn xuống.

Nước mới dâng đến ngực, chiếc váy sũng nước vẫn còn dính bết trên người, thật không thoải mái chút nào, trên mặt hồ xanh ngắt lại loang ánh đỏ, phản chiếu bóng trắng của xiêm y, đỏ đỏ xanh xanh, nhìn thật thích mắt.

Ta còn đang nghĩ chẳng có ai đi dạo quanh hồ giờ này, đang do dự xem có nên cởi váy áo ra không.

Trong lúc còn đang cân nhắc, ta bỗng nghe thấy một tiếng thét giận dữ: “Bạch Thiển”.

Gọi cả họ lẫn tên như vậy khiến ta ho sặc sụa.

Giọng nói này rất quen, nhưng bị hấn gọi cả họ lẫn tên như vậy thì đây là lần đầu.

Ta vừa ho vừa kinh sợ, vốn ta đã phải khéo léo lắm mới đứng được trong hồ, hễ không cẩn thận là sẽ mất tập trung, không khống chế được lực đạo, thân hình nghiêng ngả, suýt chút nữa là đâm thẳng xuống nước, lại chịu thêm tai họa nước chưa ngập đầu (31) một lần nữa.

Cuối cùng ta vẫn không phải chịu tai họa nước chưa ngập đầu, sau tiếng thét giận dữ đó, hấn vội vàng băng qua nửa mặt hồ, đến giữa hồ rồi ôm chặt lấy ta. Tuy vậy tiếng thét giận dữ ấy cũng là của hấn.

Dáng người hấn vốn cao lớn, đôi tay giang ra đã dễ dàng ép chặt ta vào lòng. Lồng ngực ta vốn bị trọng thương, chạm phải lồng ngực rắn như thép của hấn, vết thương lại đau nhói, suýt chút nữa thì thổ huyết. Vì hấn không dùng tiên khí hộ thể, nên lớp quần áo ngoài ướt đầm, mái tóc đầm nước đang dính bết trên tai ta.

Ta áp quá sát hấn, cả người bị hấn ôm trọn, không nhìn thấy thần sắc trên gương mặt hấn chỉ cảm thấy trái tim đang đập như trống trận trong lồng ngực, khiến ta nghe thấy rất rõ ràng.

Ta cảm thấy bội phục sự anh minh của bản thân vì đã chưa kịp trút bỏ xiêm y, toàn thân thả lỏng, môi đã bị phủ kín.

Ta giật mình, không cẩn thận răng đã bị tách ra, để đầu lưỡi của hấn tiến vào.

Ta mở to mắt nhìn hấn, nhưng vì quá gần, chỉ nhìn thấy sắc đen ngập tràn trong đôi mắt hấn. Tuy là mắt đối mắt nhưng hấn vẫn không quên công phu “miệng”, lúc cắn lúc mút, vô cùng mạnh mẽ cuồng nhiệt. Đôi môi, đầu lưỡi ta đều bị tê mủi ghê gớm, mơ mơ hồ hồ thoáng cảm thấy vị máu tanh vương trong miệng.

Cổ họng nghẹn nghẹn, mắt cũng nhắm lệ, bỗng hoảng hốt cảm thấy mùi vị này dường như đã từng được nếm trải, khiến lòng cũng hoảng hốt từng hồi.

Hắn khẽ cắn môi dưới của ta, mơ hồ gọi: “Thiên Thiên, nhắm mắt lại đi”.

Âm thanh mơ hồ này trong nháy mắt đã chụp lên đầu ta, khiến ta tỉnh lại ngay tức khắc. Ta đẩy hắn ra một cái.

Mặt nước không giống với mặt đất, loài thú chạy như ta đương nhiên sẽ không quen, lại thêm bảy phần vết thương trên người, ba phần lòng đang rối bời bời, tách khỏi Dạ Hoa ta không khỏi hơi loạng choạng.

Hắn lại bước tới ôm chặt lấy ta, lần này hắn đã biết tránh vết thương trên ngực ta. Ta chưa kịp nói một, hai câu giữ thể diện thì hắn đã vùi đầu vào hõm vai ta, thì thầm nghẹn ngào: “Ta cứ tưởng nàng nhảy xuống hồ”.

Ta ngẩn ra, không biết mình nên nói câu gì, lại cảm thấy suy đoán của hắn thật buồn cười, thế nên cười hai tiếng, rồi nói: “Chẳng qua ta chỉ tắm thôi”.

Hắn lại ôm ta càng chặt hơn, bờ môi dán càng chặt vào cổ ta, hơi thở nặng nề, chậm rãi nói: “Ta sẽ không thể để nàng lại...”.

Một câu nói chẳng đầu chẳng cuối.

Lòng ta thấy hơi là lạ, cảm thấy cứ tiếp tục lặng im thế này e rằng sẽ không hay cho lắm, bèn gọi Dạ Hoa, hắn cũng không đáp, tuy rằng hơi bối rối, cũng chỉ có thể tiếp tục, cố gắng chuyển sang một chủ đề khác an toàn hơn, nói: “Không phải người đang ở thư phòng đọc công văn sao, sao lại chạy ra đây?”.

Hơi thở trên cổ ta cuối cùng cũng chậm lại, hắn im lặng một lúc, rầu rĩ nói: “Mê Cốc đến đưa cơm cho nàng, phát hiện nàng không có ở đó liền bấm báo với ta, ta liền chạy đi tìm nàng”.

Ta vỗ vỗ vào lưng hắn: “A, đến giờ cơm rồi, chúng ta về đi”.

Hắn không nói gì, chỉ nhẹ nhàng ôm ta trong làn nước, cũng không biết đang nghĩ gì nữa.

Theo kinh nghiệm, những người đã rơi vào cạm bẫy ái tình xưa nay vẫn luôn thần thần bí bí, ta cũng không nên kinh động đến hắn, chỉ để mặc hắn ôm mình.

Sau thời gian nửa tuần trà, ta lại hắt hơi một cái. Cái hắt hơi lớn này nhắc nhở Dạ Hoa rằng ta vẫn còn bị thương, không nên ngâm trong nước

lạnh quá lâu, hắt vội vội vàng vàng nửa ôm nửa bể ta đưa lên bờ, rồi lại dụng thuật pháp hong khô chỗ xiêm y bị ướt, nhặt áo choàng khoác cho ta, rồi cùng xuống núi.

Cái hôn đó của Dạ Hoa trong hồ nước đã khiến ta hơi mê muội. Giống như nhớ ra trong sâu thẳm của cơ thể có một thứ gì đó đột nhiên dâng trào, thứ đó mạnh mẽ cuộn sóng, nhưng vô hình vô ảnh, không thể nắm giữ được, chỉ trong khoảnh khắc đã qua đi, cũng không thể tiếp tục suy tư, chỉ có thể thầm thở dài trong lòng một tiếng mà thôi.

Dạ Hoa đi trước, ta đi sau, suốt dọc đường chỉ nghe thấy tiếng gió núi thổi vi vu, thi thoảng vẳng mấy tiếng côn trùng kêu “tắc tắc”.

Vì ta ngẩn ngơ không để ý, nên không cảm nhận được Dạ Hoa dừng bước, bất thần đâm sầm vào hắt. Hắt chỉ dịch sang bên trái một bước, để cho đầu ta sượt qua hắt.

Ta nhăn mũi, thuận theo ý của hắt, nhìn về phía trước.

Trong đình cỏ dưới chân núi Phong Di, ta đưa mắt nhìn gặp ngay nụ cười lười nhác của Chiết Nhan.

Một tay lão cầm quạt Phá Chiết, trời tháng sáu nhưng lão không xòe quạt, chỉ gập chặt lại, đặt hờ trên vai tứ ca. Tứ ca khoanh chân ngồi bên cạnh, mắt nhắm hờ, miệng ngậm một cọng cỏ đuôi chó, nhìn thấy ta, bèn hơi hé mắt, nói: “Tiểu Ngũ, muội uống rượu rồi à? Mà sao mặt đỏ bừng bừng như thế?”.

Ta im lặng, đợi tìm được lý do để biện bạch thì thấy Dạ Hoa ho một tiếng. Đôi mắt Chiết Nhan đảo một lượt trên người hai chúng ta, khẽ phe phẩy quạt, rồi nói: “Đêm nay trăng lạnh như nước, bờ liễu đình hoa, thật thích hợp để hẹn hò”. Ta cười khan “ha ha” hai tiếng, không thể không lờm cho Dạ Hoa một cái, hắt khẽ nhếch khóe môi, sau làn tóc đen nháy, đôi mắt hắt đang tỏa sáng lấp lánh.

Chiết Nhan chọn đúng giờ này để cùng tứ ca đến Thanh Khâu, đương nhiên không phải chỉ để ngồi nói chuyện thời tiết với ta, nghe nói là chiều nay Tất Phương đã gửi thư, trong thư có kể lại ta bị người ta đánh đến nỗi dờ sống dờ chết, họ cho rằng đây đúng là chuyện ngàn năm khó gặp, muốn xem xem bộ dạng dờ sống dờ chết của ta như thế nào, bèn chạy vội tới đây.

Ta căn rằng nói: “Lần trước lúc ta dở sống dở chết, đương nhiên có chút thất lễ, chẳng đợi được mấy vị tới xem, mà đã khỏi rồi, đúng là có lỗi. Lần này tuy thương thể nặng hơn, nhưng cũng không đến nỗi dở sống dở chết, lại khiến các vị phải thất vọng rồi”.

Chiết Nhan không buồn để tâm cười hì hì, đưa chiếc quạt trong tay cho ta, cười ha ha: “Đã khiến người phải tức giận rồi, không làm vậy thì sao đẹp được cơn tức giận này, thôi bỏ đi, chiếc quạt này phải nhờ đại hoàng tử của Tây Hải vẽ cho, thế là người được lợi rồi nhé”.

Ta cười hì hì đón lấy, nhưng miệng vẫn “hừ” một tiếng.

Khi quay về động Hồ Ly, Chiết Nhan và tứ ca đi trước, ta và Dạ Hoa nối gót theo sau. D

ạ Hoa nén giọng thật thấp, nói: “Không ngờ nàng cũng có thể vì bị trêu mấy câu mà tức giận, thượng thần Chiết Nhan quả là có bản lĩnh”.

Ta che miệng ngáp một cái: “Cái này chẳng quan hệ với có bản lĩnh hay không bản lĩnh, lão lớn hơn ta rất nhiều tuổi, tức giận với lão cũng chẳng sao. Nếu đám thần tiên tiểu bối dám đắc tội với ta một hai câu, người lớn tuổi như ta, sao có thể đi tính toán với họ được”.

Dạ Hoa lặng im một lát rồi tiếp: “Ta hy vọng chuyện gì nàng cũng có thể tính toán với ta một chút”.

Ta đang định ngáp cái thứ hai, liền bị chặn đứng luôn.

Mê Cốc đang đứng chờ trước động Hồ Ly. Giờ Tuất đã qua, vốn dĩ là giờ nhà nhà tắt đèn đi ngủ, lại phiền đến lão phải đứng chờ, ta thấy hơi ngại ngùng.

Vẫn còn chưa tới gần, lão đã chạy lên ba bước đón chúng ta, đến trước mặt ta, sắc mặt lão xám lại nói: “Quý Quân Ly Kính của Quý tộc đưa danh thiếp, muốn gặp cô cô, đã đợi nửa ngày trước cửa rồi”.

Dạ Hoa dậm bước lại, cau mày nói: “Hắn muốn làm gì?”.

Chiết Nhan lôi tứ ca - đang định tiến vào động lại, cười ha ha: “Đến sớm chẳng bằng đến đúng lúc, hôm nay quả là may, chuẩn bị được xem trò hay rồi”.

Chân ta không ngừng tiến về phía động, lạnh lùng dặn dò Mê Cốc: “Đuổi hắn ra ngoài cho lão nương”.

Mê Cốc run run, nói: “Cô cô, hân chỉ đợi ở ngoài cửa cốc, còn chưa vào trong”.

Ta thân nhiên gật đầu: “À, vậy thì mặc hân đi”.

Chiết Nhan đang hừng hực nhiệt huyết xem trò vui thì bị ta gọi cho một gáo nước lạnh, vẫn cố gắng chêm chọc: “Ân oán tình thù gì cũng cần kết thúc, hành xử như người chỉ chuốc thêm phiền não, chọn ngày chẳng bằng gặp ngày, chi bằng đêm nay chúng ta hãy kết thúc nó đi?”.

Dạ Hoa lạnh lùng lườm lão một cái. Ta ôm trán suy ngẫm một lát, thận trọng nói: “Ta và hân quả thực không còn gì có thể kết thúc được nữa, cái cần kết thúc thì đã kết thúc rồi”. Mắt Chiết Nhan vẫn còn lóe sáng, xì, lập tức đã xuôi xị.

Vì động Hồ Ly không thường xuyên có khách, phòng khách thường dùng chỉ có mỗi một gian. Giờ đây, phòng khách duy nhất đã bị Dạ Hoa chiếm lấy, căn phòng khi xưa đại ca, nhị ca ở đã phủ đầy bụi, Chiết Nhan cười hì hì kéo tứ ca đến đó cùng ở, coi như bù đắp cho nỗi nuối tiếc không xem được trò hay.

Tuy Mê Cốc đã về phòng nghỉ ngơi, nhưng lão vẫn cố gắng ngồi đợi Tất Phương (ra ngoài tìm ta chưa về), ta cùng lão ngồi đợi một lát, ngáp liên hai, ba cái, liền bị Dạ Hoa kéo về đi ngủ.

Mê Cốc rất chu đáo, đã chuẩn bị một nồi nước nóng to, bảo ta trước khi đi ngủ nên tắm rửa, ta vô cùng hài lòng.

Sáng hôm sau, Dạ Hoa đến gõ cửa phòng ta, giục ta cùng về Thiên Cung. Vì chiều hôm qua ta ngủ cũng nhiều, đến tối tuy ngáp liên tục, đến lúc đi nằm thì ngủ chẳng ngon, nên vừa nghe tiếng bước chân của Dạ Hoa là đã tỉnh như sáo.

Hân đã thu xếp đầu vào đó, ta còn ở trong phòng xoay trái xoay phải một vòng, rồi tiện tay lấy một bộ xiêm y, nhân thể cầm theo chiếc quạt mới ngày hôm qua.

Ta đã sống gần này tuổi, bốn bề tám cõi đã đi khắp, chỉ chưa bao giờ lên Cửu Trùng Thiên, lần này nhờ Dạ Hoa mới có được cơ duyên này, có thể vui vẻ dạo chơi Cửu Trùng Thiên, khiến trái tim cô đơn của ta vui vẻ xiết bao.

Vì chỉ có một đường vào vương quốc Thanh Khâu, cho dù là cưỡi mây hay là đi bộ, đều phải đi qua con đường hình bán nguyệt, thêm nữa Dạ Hoa ngày ngày đều có thói quen tản bộ buổi sáng, ta cũng theo hẵn, không gọi mây lành, mà đi bộ ra cửa cốc. Cửa cốc này chính là ranh giới giữa tiên giới và phàm giới, một nửa khí lành nghi ngút, một nửa hồng trần mịt mù, hai bên tiếp xúc lâu ngày, cuối cùng suốt năm sương khói mù mịt.

Trong làn sương mù dày đặc, ta nhìn thấy một bóng người đứng thẳng, áo choàng màu tím bạc, tư dung diễm lệ, ánh mắt vời vọi, chính là Ly Kính.

Hắn nhìn thấy ta, chầm chậm cất lời: “A Âm, ta còn tưởng nàng sẽ mãi mãi không gặp ta nữa”.

Ta cũng ngẩn ra, đúng là không ngờ hẵn vẫn đứng ở đây.

Năm đó hẵn có thể mười ngày nửa tháng đến chân núi Côn Luân chờ ta, vì khi đó hẵn chỉ là một hoàng tử nhân tản, cho dù cả ngày ở bên ngoài cung Đại Tử Minh, thì cũng chỉ là ngắt hoa hái cỏ đấu chim chọi thú mà thôi. Bây giờ không giống ngày xưa, thân là vua của Quỷ tộc, ta thực sự không ngờ hẵn có còn có thể tiêu dao đến thế.

Dạ Hoa lạnh lùng đứng bên cạnh, liếc ta một cái, nói: “Thượng thần Chiết Nhan nói không sai, cái gì cần kết thúc vẫn nên sớm kết thúc đi thôi. Chỉ một mình nàng cho rằng đã kết thúc thì chưa phải là kết thúc, phải biết rằng chuyện này, nên cả hai bên cùng dứt khoát, mới được coi là giải quyết sạch sẽ”.

Ta kinh ngạc, cười nói: “Chuyện này quả cần học vấn, người đúng là có kinh nghiệm mà”.

Hắn lặng người, sắc mặt không biết vì sao lại hơi trắng nhợt.

Trước cửa cốc có mấy chiếc ghế đá, ta cúi xuống ngồi lên đó. Dạ Hoa chỉ khẽ nói một câu: “Ta đứng ở phía trước chờ nàng” rồi không thấy bóng dáng đâu nữa.

Ly Kính bước hai bước qua, gượng cười nói: “Nhìn thấy nàng như thế này, ta cũng yên tâm”, ngừng lại rồi tiếp lời, “Thương thể trên người nàng đã không còn chướng ngại gì chứ?”.

Ta phát phát tay áo, thờ ơ đáp: “Đã phiền Quỷ Quân quan tâm, xương cốt lão thân xưa nay cứng rắn, một chút vết thương nhỏ nhoi đâu có hề gì”.

Hắn thở phào một hơi: “Vây thì tốt, vậy thì tốt”. Dứt lời, lại móc từ tay áo ra một vật, đưa thẳng đến trước mặt ta. Ngược lên nhìn, đó chính là viên ngọc cầu hồn xanh biêng biếc mà năm xưa ta mượn không được.

Chiếc quạt trong tay sập lại một cái, ta ngẩng đầu: “Quý Quân định làm gì?”.

Hắn cười thê lương: “A Âm, năm xưa ta suy nghĩ không đúng, gây nên sai lầm, nàng hãy cầm lấy ngọc cầu hồn, đặt vào trong miệng thượng thần Mặc Uyên, không cần mỗi tháng lấy một bát máu tim nữa”.

Ta kinh ngạc vô hạn, trong lòng biết bao cảm xúc hỗn độn dâng lên, ngẩng đầu lên nhìn hắn một hồi lâu, cuối cùng cười nói: “Ý tốt của Quý Quân, lão thân xin nhận, nhưng tiên thể của sư phụ từ năm trăm năm trước đã không cần dùng máu của lão thân nuôi dưỡng. Thánh vật này xin Quý Quân hãy mang về Quý tộc dùng đi”.

Năm trăm năm trước, sau khi nhốt Kinh Thương vào chuồng Đông Hoàng, khiến ta ngủ liền suốt hai trăm năm. Hai trăm năm này không thể lấy máu nuôi Mặc Uyên, đợi đến khi tỉnh lại, điều đầu tiên ta làm là vội vã đến xem tiên thể của Mặc Uyên, chân tay lạnh toát lo sợ người xảy ra chuyện, thì phát hiện dù không có máu của ta, tiên thể người vẫn được bảo quản tốt. Chiết Nhan tặc lưỡi nói: “Chỉ sợ Mặc Uyên sắp tỉnh lại”. Ta vừa sợ vừa mừng, thận trọng nghĩ mãi về điều này, Chiết Nhan toàn nói xằng, cho đến giờ Mặc Uyên vẫn chưa tỉnh lại.

Cánh tay Ly Kính cầm viên ngọc cầu hồn giơ lên giữa không trung rất lâu, rồi lặng lẽ thu lại, sắc mặt buồn thảm, chỉ ghen ngào nói: “A Âm, chúng ta không quay lại được phải không?”.

Bốn bề là mây mù giăng phủ, che rợp đến mức giọng nói của hắn cũng trở nên lảng đãng, không chân thực.

Thực ra, chỉ cần nghĩ lại, sâu thăm trong ký ức vẫn còn có thể tìm được một thiếu niên Ly Kính năm xưa, tuy rằng đã già đi, mắt mi có rậm hơn xưa, thì vẫn rất phong lưu khí độ, gương mặt vẫn hồng hào sáng sủa, nhìn tổng thể không có vẻ thương xuân sầu thu, ảo não rầu rĩ của chốn khuê các. Thời gian quả thực đã mài mòn con người ta.

Cảm thán qua rồi, lại nhớ tới lúc mới nhìn thấy hân thì lại lạnh lùng ngay. Giờ đây nhớ tới những chuyện dĩ vãng xa xưa với hân, từng chuyện từng chuyện một, giống như quay về kiếp trước, trong lòng bình lặng không cùng, chẳng dậy lên được gợn sóng nào, càng chớ nói đến hai chữ “quay về”.

Ta im lặng ngẩng lên nhìn bầu trời xám xám mênh mông, bất lực nói: “Chẳng qua chỉ là Quỷ Quân trong lòng có chút vướng mắc chưa cởi bỏ được mà thôi. Lão quân đã nói rồi, tính cách của Quỷ Quân, cả đời chỉ theo đuổi thứ chưa có được, đến khi có được rồi, thì sẽ không còn nâng niu nó nữa. Giờ đây tấm lòng của Quỷ Quân hướng về lão thân, chẳng qua là vì sau khi lão thân bị Quỷ Quân vứt bỏ, không tìm được chỗ nào tốt để chết, đành phải sống thật tốt tới giờ, đã khiến Quỷ Quân cảm thấy lão thân chưa bao giờ đặt Quỷ Quân trong trái tim, cảm thấy chưa bao giờ có được trái tim hồ ly dưới lớp hồ ly của lão quân, thế nên mới cứ vương vấn mãi...”.

Khóe mắt hân hoe đỏ, khiến cho dung nhan càng diễm lệ hơn, nhưng không đáp, chỉ nhìn ta đắm đắm.

Ta định thần, xòe quạt ra, chạm lên những cánh hoa đào vẽ trên mặt quạt, lát sau lại dịu giọng nói: “Giống như hôm nay ta và ngài cùng bình tĩnh nói chuyện, sau này sẽ không có nữa, có một số chuyện ta thấy vẫn nên nói rõ thì hơn. Bảy vạn năm trước, nhờ ngài ta mới được nếm vị tình yêu lần đầu tiên, vì là lần đầu, nên không thể sánh được với những kẻ dày dạn tình trường, đương nhiên có thờ ơ, bị động một chút, nhưng tình cảm dành cho ngài trong lòng tuyệt nhiên sâu đậm. Mẹ ta thường lo lắng tính cách ta không giống người thường, không dễ khiến người ta thương yêu, nếu không dựa vào danh tiếng nhà họ Bạch thì không gả đi được. Còn ngài không biết gia thế của ta, thậm chí còn không biết ta vốn là nhi nữ, lại thật lòng yêu ta, còn ngày ngày gửi thư tình tới, thậm chí đuổi hết thê thiếp trong điện, một lòng một dạ với ta. Khi ấy, ta cũng thực lòng coi ngài sẽ là phu quân sẽ sống cùng ta trọn đời. Nếu không có chuyện của Huyền Nữ, đợi đến khi học thành tài, bá biệt sư môn, tất nhiên ta sẽ lấy ngài. Ngài cũng biết rằng, khi đó hai tộc chúng ta cũng có chút hiềm khích, từ khi quen ngài, ngày ngày ta đều nghĩ sẽ phải thuyết phục cha mẹ ta như thế nào để họ có thể đồng ý với

hôn sự của chúng ta, vì sợ nên đã quên rằng, mỗi lần nghĩ tới một lý do tốt đẹp đều cười hì hì chép lại lên trên lụa, đúng là quá ngốc nghếch”.

Khóe môi Ly Kính run run.

Ta tiếp tục sờ lên mặt quạt, lạnh lùng nói: “Những gì Huyền Nữ có thể giúp ngài, với địa vị thần nữ Thanh Khâu của Bạch Thiên ta, chẳng lẽ không giúp được ngài sao? Nhưng đương lúc tình nồng ý đượm với ta, ngài lại giáng cho ta một đòn đau đớn. Ta phá chuyện ngài và Huyền Nữ, trong lòng đau đớn khôn xiết, chỉ có thể than rằng ban đầu ta hồ đồ, móc hết tim hết phổi đem cho Huyền Nữ, đến lúc đó lại để cho ả ta đào tường khoét vách. Chẳng qua ta chỉ quạt cho ả một cái, ngài lại che chắn cho ả như vậy, đủ biết trái tim ta đau như thế nào? Câu nói đó của ngài “Ban đầu là ta mê muội” đã khiến trái tim ta lạnh giá. Ngài chỉ biết thoải mái buông tay, mà không cần biết sau cái thoải mái buông tay ấy là xiết bao chua xót cay đắng. Ly Kính, không phải mỗi người đều có thể trưng nổi đau đớn lên mặt, cho dù không trưng ra mặt, thì nỗi đau trong lòng cũng nhức nhối không kém một phân. Ta luôn cho rằng mình có thể làm thê tử của ngài, chứ không ngờ rằng đó hoàn toàn chỉ là một câu chuyện cười. Nhiều khi nằm mơ thấy ác mộng, chính là cảnh ngài ôm Huyền Nữ, đẩy ta xuống núi Côn Luân. Khi ác mộng liên tiếp giày vò, lại chỉ nghe thấy ngài sai thú kỳ lân đến đón Huyền Nữ về cung Đại Tử Minh, mở tiệc chín ngày. Nói ra thật nực cười, miệng nói rằng thoải mái, nhưng thực sự ta vẫn nhớ nhung ngài không nguôi. Sau loạn Quỷ tộc, Huyền Nữ bị Kinh Thương đánh một trận rồi đuổi về núi Côn Luân, ta đã hơi mừng thầm, hể có được chút thời gian rảnh rồi là không ngừng viện cớ cho ngài, để bản thân tin rằng ngài không thật lòng yêu Huyền Nữ, nếu không sẽ không để Huyền Nữ khổ sở nhường kia, trong lòng dần dần vui vẻ trở lại. Sau này mới biết hóa ra đó là khổ nhục kế của các người, Ly Kính, ngài không biết được cảm giác trong lòng ta lúc đó như thế nào đâu. Sau này sư phụ tạ thế, ta cố gắng mặt dày đi đến cung Đại Tử Minh xin ngọc cầu hôn, ngài mãi mãi không biết ta đã phải lấy biết bao dũng khí, cũng không biết rằng ngày hôm đó ngài đã khiến ta thất vọng đến nhường nào. Ngài nói ngài đổ kỵ với sư phụ, mới không chịu đưa ngọc cầu hôn cho ta, nhưng Ly Kính, ngài làm tổn thương ta sâu sắc như thế, thực sự

không thể bằng một phần vạn những gì sử phụ làm cho ta. Khi ở động Viêm Hoa, ta mất máu quá nhiều, vết thương khó chữa, tính mạng ngàn cân treo sợi tóc, nhưng hiện ra trước mắt không phải là gương mặt của ngài, ta hiểu rằng, mối tình này đến đây là kết thúc. Lúc ấy, ta mới được giải thoát”.

Ly Kính nhắm nghiền mắt, mãi lâu sau mới mở ra, khóe mắt đỏ sưng, nghẹn ngào nói: “A Âm, đừng nói nữa”.

Ta gượng gạo thu quạt về, buồn bã nói: “Ly Kính, ngài đúng là nam tử duy nhất mà Bạch Thiên ta một lòng yêu thương suốt mười bốn vạn năm qua. Nhưng bãi bể hóa nương dâu, chúng ta không thể quay về được”.

Thân hình hắt run lên, cuối cùng hai hàng nước mắt trào ra, hồi lâu sau, mới nói: “Ta hiểu ra thì đã quá muộn, nhưng rốt cuộc nàng vẫn không ở chỗ cũ chờ ta”.

Ta gật gật đầu, chẳng còn vấn vương gì với Quỷ tộc, lúc đi ta còn than một câu: “Sau này là người qua đường, chớ nên gặp nhau nữa”.

Nói rồi cáo từ rời đi. Ra khỏi đám mây mù, Dạ Hoa đang đợi ta ở phía trước không xa, nói: “Rõ ràng là những lời ngọt ngào, sao nàng nói ra lại khiến người ta đau lòng đến vậy”.

Ta chỉ gượng cười với hắt.

Chú thích:

31. Ý nhắc tới lần bị giam ở thủy lao của thượng thần Dao Quang khi trước (ND).

Chương 16:

Hai ngày chơi trên Thiên Cung

Đến Nam Thiên Môn, không nhìn thấy thiên tướng canh cổng đâu cả, chỉ nhìn thấy mấy con hồ đang ngủ gà gật, lông da vẫn vẹn sáng bóng, vừa nhìn đã biết là linh vật có tu vi phi phàm.

Ta gõ gõ quạt, cười nói: “Nếu là lối vào Thanh Khâu chỗ ta, tốt xấu gì còn có Mê Cốc trấn giữ. Ba mươi sáu đại la thiên giới nhà ngươi sao lại để mấy con hồ giữ cổng thế này?”.

Dạ Hoa cau mày: “Hôm nay Thái Thượng Lão Quân mở đàn giảng đạo, có lẽ họ đến pháp hội chỗ Lão Quân rồi”. Rồi quay sang cười lạnh, nói với ta, “Nghe nói lúc ở phàm giới giúp Nguyên Trinh vượt qua kiếp số, Thiển Thiển nàng thường đàm luận về đạo với Nguyên Trinh, chắc là đạo căn thâm hậu. Đã bao năm nay Lão Quân giảng đạo không có đối thủ, một mình đứng ở ngôi cao vòi vọi khó tránh khỏi cô đơn, lần này nàng lên trời, hay là tranh luận với ngài một phen xem sao”.

Ta nuốt nước bọt, cười khan: “Quá khen, quá khen”.

Bên ngoài Nam Thiên Môn mây trắng mênh mang, một màu tím ngắt, qua Nam Thiên Môn lại là một cảnh tượng hoàn toàn khác. Vàng nén là đất, ngọc thạch là thềm, phi thúy là trúc, khí lành muôn cột, Thủy Tinh cung ở Tây Hải tráng lệ lung linh là thế mà còn kém xa. May mà trước khi lên đây, ta đã thắt dải lụa trắng đề phòng, nếu không hai mắt này không khéo cũng hỏng nốt. Thi thoảng có một vài con hạc tiên kêu lên một tiếng, sải cánh bay lên, ta ngạc nhiên than khẽ, nắm chặt hai tay Dạ Hoa thành thật nói: “Nhà ngươi thật nhiều tiền”.

Sắc mặt Dạ Hoa trắng rồi lại xanh một lát, nói: “Trên trời không phải cung thất nào cũng như vậy đâu”.

Chúng ta cứ từ từ thả bước.

Ngắm thật kỹ, sự giàu có phồn hoa trên Cửu Trùng Thiên này hoàn toàn khác với sự quê mùa no ấm ở Thanh Khâu, nhưng cũng có sự thú vị riêng.

Điều hiếm có nữa là thi thoảng có một vài cung nga đều cung kính lễ độ, dáng vẻ xinh đẹp, nhìn thấy dáng vẻ đeo dải lụa trắng kỳ quặc của ta đều không tỏ vẻ kinh ngạc, mà còn cung kính chào hỏi như với Dạ Hoa, khiến ta vui thích vô cùng.

Nghe nói năm Dạ Hoa ba vạn tuổi dựng phủ xây cung, Thiên Quân đã ban cho một tòa phủ đệ là Tây Ngô cung. Tên gọi thực là trang nhã.

Hôm nay đứng trước Tây Ngô cung, ta lại thấy hơi kinh ngạc.

Thực sự ta chưa bao giờ lên tới Cửu Trùng Thiên, nhưng không hiểu vì sao, lại luôn cảm thấy trước đây Tây Ngô cung không ảm đạm tối tăm như thế này, tuy không đến mức tường vàng ngói ngọc, nhưng cũng sáng sủa hơn, giàu sức sống hơn.

Đương lúc ta còn ngơ ngẩn thì bị Dạ Hoa kéo đi vào trong cổng.

Hắn chăm chú nhìn bức tường sau cổng, dò xét trái phải một hồi, rồi chỉ vào một chỗ, nói: “Nhảy đi”.

Ta hoang mang hỏi: “Sao cơ?”.

Hắn cau mày, một tay ôm ta, men theo bức tường vừa chỉ rồi nhảy một cái vào trong sân.

Trong lúc nhảy, trong lòng ta trào dâng một cảm giác thật khó nói lên lời, hóa ra trên Cửu Trùng Thiên này, vào nhà không nên qua cổng chính, mà đều nhảy qua tường sao?

Dạ Hoa phủi tay áo, bắt gặp vẻ mặt của ta, bối rối cười nói: “Nếu đi cổng chính thì sẽ làm kinh động mọi người, ồn ồn ào ào khiến người ta chán ghét, chẳng thà nhảy tường còn tiện hơn”.

Trong đầu ta lóe lên một ý nghĩ, ta lấy chiếc quạt gỗ nhẹ lên vai hắn, nói: “Hôm nay chúng ta đi sớm, còn chưa tới giờ tiên quan Ca Quân đem công văn tới, có phải người quên nhắc Ca Quân hôm nay không cần mang công văn tới Thanh Khâu, để hắn đi uống công một chuyến? Nếu đi từ cổng chính vào sẽ kinh động đến tiên quan Ca Quân, đúng là hơi phiền phức mà. Ha ha, nói ra, hôm qua lúc chúng ta về động cũng hơi muộn, công văn tích trữ mấy ngày, xem người phê thế nào?”.

Hắn cứng họng, mặt hơi đỏ, phẩy tay áo ngượng ngịu ho một tiếng.

Ta luôn lo rằng Dạ Hoa có hơi già trước tuổi, mới có năm vạn tuổi mà nhìn còn uy nghiêm trầm tĩnh hơn cả Đông Hoa, đến hôm nay mới để lộ thần sắc chỉ thiếu niên mới có kia, ta phe phẩy chiếc quạt, đặc ý vô cùng.

Nơi Dạ Hoa ở là Tử Thần điện, bên cạnh là Khánh Vân điện của cục bột.

Chẳng qua ta chỉ ở lại Cửu Trùng Thiên có hai, ba ngày, lúc đến đã âm thầm lại chẳng viện đến danh hiệu thượng thần, đương nhiên không thể bắt Dạ Hoa khua chiêng gõ trống sắp đặt một tấm điện riêng cho ta. Đang định khiêm tốn đề nghị với hần, hai ngày này cho ta ở bên Khánh Vân điện của cục bột là được rồi, hần đã dẫn ta vào trong một tòa nhà riêng.

Ngẩng đầu nhìn lên, bên ngoài cửa sân treo một tấm hoành phi lớn, khắc bốn chữ triện: “Nhất Lãm Phương Hoa”.

Ánh mắt của Dạ Hoa sáng rồi lại tối, nói: “Đây là nhà của nàng”.

Ta phe phẩy quạt, trầm ngâm một lát, cảm thấy trên trời quả nhiên phổ trương hơn hạ giới. Khi ta xuống trần giúp Nguyên Trinh lịch kiếp, vì là bề trên, mới được sắp xếp cho một căn nhà nhỏ. Lần này chỉ là lên trời ở hai, ba ngày, lại có thể được phân một tòa nhà lớn, một người là tiên để một người là vua, đều là vua chúa, sao khí độ khác nhau một trời một vực.

Ta cảm thán một hồi, rồi đẩy cửa bước vào.

Kinh ngạc kêu lên, cánh cửa màu đỏ son vừa mở ra, hoa đào đầy sân, hoa đào đầy sân. Từ bên ngoài nhìn vào, khắp nơi đều là sắc hoa đỏ thắm.

Ta ngẩn ngơ, ấp úng nói: “Hóa ra người đem ta lên đây là để trông vườn Bàn Đào của Thiên Hậu”.

Sắc mặt Dạ Hoa cứng đờ, khóe miệng giật giật, nói: “Vườn Bàn Đào rộng bao nhiêu, nàng tưởng rằng chỉ bằng mảnh sân này sao? Hoa đào ở đây là do ta trồng từ hai trăm năm trước, đến tận bây giờ mới nở hoa lần đầu”.

Tim ta không biết vì duyên cớ gì mà bỗng nhói lên một cái, chậm chậm bước vào trong sân, dùng chiếc quạt nỉu lấy một cành hoa đào. Cành hoa đào này diễm lệ, trang nhã biết bao.

Đúng lúc chiếc quạt thu lại, lại nghe thấy tiếng gọi sau lưng: “Nường... nường?”.

Ta quay lại, Dạ Hoa đứng trên một bậc thang cạnh mảnh sân, đôi mắt thấp thoáng ánh lên sau làn tóc đen, nhìn không rõ. Cánh cửa sau lưng hẳn có một nữ tử ăn vận giống như cung nga đang đứng, tay trái còn bưng một bình hoa tinh xảo, tay phải vịn chặt vào cánh cổng màu đỏ son, nhìn ta chăm chăm, mắt chớp chớp, hai hàng lệ từ từ trào ra.

Tay ta run lên, mấy cành hoa bị chiếc quạt níu xuống bật lên, cũng rung rung, dường như rụng mất mấy cánh hoa, vương lả tả trên mình ta.

Nữ tử đó đã loạng choạng đi tới, ôm chặt lấy hai chân ta, nghẹn ngào nói: “Nương nương, đúng là người rồi, Nại Nại đã đợi người ba trăm năm, cuối cùng người đã trở về...”. Rồi vừa khóc vừa cười nói với Dạ Hoa: “Chiếc đèn Kết Phách đó quả là thánh vật, nương nương chẳng hề khác trước tẹo nào”.

Ta biết nàng ta đã nhận nhầm ta với ai đó, nhưng chân không rút ra được, đành dùng hai tay nâng nàng ta dậy. Nàng ta nước mắt lưng tròng ngẩng đầu nhìn ta, tuy rằng đôi mắt đầm lệ nhưng sau đó là niềm vui khôn xiết. Ta vỗ vỗ vào dải lụa trắng băng quanh mắt, không nhin được nói: “Tiên tử nhận nhầm người rồi, lão thân là Bạch Thiển ở Thanh Khâu, không phải là nương nương của tiên tử”.

Tiểu tiên nga tự xưng là Nại Nại ngẩn ra, nhưng vẫn ôm cứng lấy hai chân ta.

Ta đành quay sang nhìn Dạ Hoa đứng bên cạnh.

Hắn bước tới, một tay đỡ Nại Nại dậy, cũng không nhìn nàng ta, chỉ nhìn rùng đào trước mặt, lạnh lùng nói: “Đây là thượng thần Bạch Thiển của vương quốc Thanh Khâu, sẽ ở đây tạm vài ngày, người nhớ hầu hạ nàng. Bây giờ người nên đổi cách gọi, không được gọi là nương nương, mà gọi tôn hiệu của nàng, gọi là thượng thần đi”.

Nại Nại ôm chặt đôi chân ta hoang mang nhìn hắn, rồi lại hoang mang nhìn ta. Ta cười an ủi nàng một cái, nàng cũng không có phản ứng gì, chỉ dùng tay áo chấm chấm nước mắt, gật đầu thừa vâng.

Ta chỉ mang theo có hai bộ xiêm y, nên cũng không cần sắp xếp phức tạp gì, Dạ Hoa sai Nại Nại chuẩn bị đồ để ta đi tắm, dặn dò ta nghỉ ngơi đã, hẳn đến Khánh Vân điện đón cục bột qua.

Gần đây Dạ Hoa rất thấu hiểu lòng người, nhận ra ta bị thương đi đường không tiện, lại biết trong lòng ta cũng nhớ cục bột, quả khiến ta cũng hơi hơi cảm động.

Rõ ràng là cục bột cũng rất nhớ ta, còn đang ở trong lòng phụ quân, vừa nhìn thấy ta, nó đã nhào nửa người ra, rồi rít gọi “mẫu thân”, khiến ta sung sướng vô cùng.

“Choang”, bình hoa đào trong tay Nại Nại rơi xuống đất. Ta cảm thấy tiểu tiên nga này vẫn còn vương vấn với mẫu thân của cục bột nhỏ. Nếu bây giờ mẫu thân của cục bột nhỏ đã ngọc nát hương tan, không thể hưởng được hạnh phúc sum vầy, đã khiến cho mẹ kế như ta được hưởng lợi, ắt là tiểu tiên nga kia không đành lòng.

Hầy, hay cho một tiểu tiên nga trung nghĩa.

Dạ Hoa nói cục bột nhỏ chỉ bị kinh sợ một chút, nhưng không sao. Ta quan sát trái phải một lượt, thấy nó vẫn béo trắng mũm mĩm, lúc nhoẻn cười vẫn lộ hai lúm đồng tiền sâu hoắm, vẫn đáng vẻ ngây thơ hàng ngày, không cần phải lo ngại gì.

Rõ ràng là cục bột muốn nhào vào lòng ta, nhưng bị phụ quân của nó ôm rất chặt, giãy mãi mà không ra, lấy làm buồn rầu, ầm ỨC nhếch miệng nhìn ta.

Ta xoa xoa mái đầu nó, dịu dàng bảo: “Mẫu thân không được khỏe, con cứ để phụ quân bế đi”.

Đôi mắt to của nó chớp chớp, khuôn mặt nhỏ chột đỏ bừng lên, rồi nhăn nhó một lát, ập úng nói: “A Ly biết rồi, mẫu thân có em bé đúng không?”.

Ta ngây ra: “Hả?”.

Nó xấu hổ vân vê mép áo nói: “Trong sách có viết như thế này. Có một vị phu nhân mang thai một em bé, người nhà họ không cho phu nhân đi bế đứa trẻ nhà người khác tới chơi đùa, sợ động, động...” nghĩ một lúc lâu, nắm tay nhỏ vung lên, nói rất quả quyết: “Đúng rồi, động thai”.

Ta choáng váng, ngoan nào, chỉ là một đứa trẻ ranh cao không hơn cọng tỏi, sao đã biết đến cái gọi là “thai”!

Dạ Hoa mỉm cười hỏi: “Con đọc được trong sách nào?”.

Cục bột nhỏ ngậy thơ đáp: “Là sách Thành Ngọc cho con mượn”.

Ta nhìn thấy trán Dạ Hoa nổi gân xanh.

Chắc, chắc, chắc, vị Thành Ngọc Nguyên Quân từ phàm giới phi thăng thành tiên này quả là kỳ diệu, thật giỏi vượt râu hùm. Ta bội phục hẳn.

Nại Nại bên cạnh nghi hoặc hỏi: “Cho dù là thượng thần mang thai, sao tiểu điện hạ lại đỏ mặt?”.

Cục bột nhỏ duỗi hai cánh tay ra, cố gắng với lấy mặt ta thơm “choét” một cái, nói: “Bản thiên tôn vui mà, mẫu thân có em bé, bản thiên tôn không phải là người nhỏ nhất trên trời nữa”.

Dạ Hoa ngẫm nghĩ giây lát, rồi khẽ nói với ta: “Chi bằng sau khi kết hôn chúng ta lập tức sinh một đứa?”.

Ta ngẩng đầu nhìn xà nhà, khiêm nhường đáp: “Nếu đến lúc đó là do người sinh, thì ta cũng vui vẻ góp phần”.

Hắn há hốc miệng, mãi lâu sau không nói được gì, giống như vừa nuốt phải một con ruồi vậy.

Vì lần này ta lên trời là để ngâm mình trong suối trời ở Linh Bảo Thiên Tôn, sắp xếp đâu vào đó rồi, liền đến Thượng Thanh Cảnh của Linh Bảo Thiên Tôn.

Ta đã phải mượn suối trời của vị Thiên Tôn này, đương nhiên cũng cần viện hết thân thế ra để đủ thấy được độ “chân thành”.

Nhưng hôm nay lại đúng dịp Thái Thượng Lão Quân mở Pháp hội, Linh Bảo Thiên Tôn là sư phụ của Thái Thượng Lão Quân, hẳn phải tham dự, không còn ở trong Ngọc Thần cung, chỉ có bảy tiên bá đứng hầu ở đại điện, cung kính chào: “Sau pháp hội của Lão Quân, Thiên Tôn ắt sẽ tới thăm cô cô”. Ta ung dung lấy viên dạ minh châu ra đưa cho họ, tiếp đó có mười tám tiên nga đứng xếp thành hai hàng, trong tay đều bưng nào là hoa quả, rượu trà..., dẫn chúng ta đến suối trời để trị thương.

Ta cũng hiểu một chút về lễ phép của Thiên tộc, mười tám vị tiên nga dẫn đường chính là lễ dành cho thượng thần. Ta nhin một lúc, rồi lại hỏi Dạ Hoa: “Nếu là chính phi của người tới đây ngâm mình, thì có bao nhiêu tiên nga dẫn đường?”.

Hắn ôm cục bột nhỏ dừng lại một lát, đáp: “Mười bốn”. Lại hỏi, “Thì sao?”.

Ta nắm cây quạt trong tay, rầu rĩ một hồi, sùt sùi nói: “Chẳng sao cả, chỉ cảm thấy gả cho người, phẩm cấp của ta không tăng mà lại giảm. Như thế này không thể coi là một vụ mua bán hời được”.

Hắn im lặng, cắn răng đáp: “Nếu là đế hậu của Thiên Quân, thì có tới hai mươi bốn tiên nga dẫn đường, còn có bốn người tay chân nhanh nhẹn kỳ lưng cho nàng”.

Ta cười ha ha, tán thưởng từ tận đáy lòng: “Thế thì không tồi”.

Con suối trời này nằm sau một hòn giả sơn, là nơi cực kỳ thanh tịnh, khí bốc lên xung quanh đều có màu xanh, giống như lúc hỗn độn âm dương chưa phân, trời đất hỗn mang.

Cục bột nhỏ reo vui, nhờ tiên nga cởi áo, quần cho nó, rồi cơ thể trắng như bột nhảy xuống nước, nhưng không thấy lặn xuống mà chỉ nổi trên mặt nước, bì bạch đập nước tung tóe.

Dạ Hoa đứng trên bờ nhìn một lúc, lại kiểm tra những món hoa quả rượu trà trong tay các tiên nga, quay đầu dặn ta: “Những loại rượu này đều là rượu hoa quả, chỉ có thể cho A Ly uống một chút, chớ cho nó uống nhiều. Mấy loại quả đầu mùa này cũng chỉ nên cho nó ăn mỗi thứ nửa quả”.

Ta gật đầu đồng ý, cảm thấy làm cha làm mẹ thật khó, lại nhìn ánh mắt hắn sáng rỡ, cảm thấy thật khâm phục.

Hắn ngẩn người, lại nở một nụ cười sáng như băng tuyết, nhẹ nhàng cầm lấy cây quạt trong tay ta, nói: “Trên chiếc quạt này vẽ hình hoa đào rất phong lưu, nhưng không thấy đề thi từ ứng với cảnh, hơi đáng tiếc, ta cầm đi bổ sung vào cho nàng, tạm thời nàng cứ ngâm mình ở đây, ngâm xong thì đến thư phòng tìm ta nhé”.

Nụ cười này của hắn khiến cho mắt ta hoa lên, không chú ý đã bị hắn cầm cây quạt đi mất.

Cục bột nhỏ đang khỏa nước tung tóe hỏi ta: “Sao phụ quân lại đi thế, sao không tắm cùng chúng ta?”.

Ta cười ha ha: “Trời giao mệnh lớn cho phụ quân con, phụ quân con phải đi làm nhiệm vụ rồi”.

Cục bột nhỏ đã uống quá chén.

Vì lúc chuẩn bị đi Dạ Hoa đã dặn dò kỹ, mấy thứ quả đầu mùa này chỉ cho cục bột nhỏ ăn nửa quả mỗi loại, đương nhiên ta cũng cho rằng rượu hoa quả cũng có thể cho nó uống nửa bình, nhưng không ngờ rằng, mới có hai nửa bình mà nó đã say rồi, ngây ngô cười với ta, đầu ngoẹo sang một bên rồi ngủ thiếp đi.

Nại Nại lo lắng nói: “Tiểu điện hạ lần đầu uống nhiều như thế, say thế này, hay là để nô tỳ đưa ngài đến phủ Dực Quân xin thuốc”.

Ta uống rượu đến hơn chục vạn năm, mà toàn uống thứ rượu cao cấp do Chiết Nhan nấu, cho dù khiếm tốn mà nói trong làng uống rượu thì ta cũng được coi là lão làng một nửa. Cục bột nhỏ lần này uống phải rượu hoa quả, chẳng qua là quả tiên ủ lâu ngày lên men mà thôi, thực sự không chuốc say nổi người, mà là uống hơi nhiều, không hề nguy hại gì đến cơ thể. Cục bột nhỏ say ngủ thiếp đi, chỉ vì chưa bao giờ uống nhiều, trữ lượng của nó lại quá thấp, ta bắt mạch tượng cho nó, khí huyết vẫn bình thường như ta, nếu chỉ vì muốn giải rượu mà tới phủ Dực Quân, thực là chuyện bé xé ra to. Ta lặng im một lát, rồi nói với Nại Nại: “Nam tử hán không nên chiều chuộng như thế, không sao đâu, người đưa nó về cung ngủ là được, không đến ba canh giờ nó sẽ tự tỉnh thôi”.

Hai tiên nga vội vàng xốc cục bột nhỏ dậy, mặc quần áo vào, rồi Nại Nại bế nó về trước.

Lại ăn thêm một chút dưa, uống nốt chỗ rượu cục bột nhỏ đang uống dở, rồi mơ màng ngủ thiếp đi, đến lúc tỉnh lại đã là giờ Tuất, đã làm khó mười tám tiên nga trên bờ còn phải đứng đợi mà không dám oán hận. Ta rất sáng khoái, chải lại mái đầu, mặc áo choàng, nghỉ lại trên đường từ Ngọc Thần cung đến Tẩy Ngô cung vẫn còn những cảnh tượng lóa mắt, bèn lấy dải lụa trắng băng mắt lại.

May mà trong thời gian hai, ba tháng Dạ Hoa ở lại Thanh Khâu, ta cũng nắm được thói quen sinh hoạt của hắn. Ví dụ như ta còn nhớ trước đây giờ này thường bị hắn lôi dậy đi chơi cờ. Vì đã có tiền án ngay trước mắt, nên ta đoán giờ này hắn hãy còn ở thư phòng, lại nghĩ tới chiếc quạt giúp ta

đuổi muỗi đêm qua, thế nên không về khu nhà “Nhất Lâm Phương Hoa” nữa mà đi thẳng đến thư phòng của hắc.

Bên ngoài thư phòng không có ai canh cửa, ta gõ gõ cửa, cũng không có ai thừa, khẽ đẩy cửa vào, cửa liền mở ra. Bên ngoài không có ai, nến vẫn cháy, chiếu sáng lung linh.

Bên trong bỗng vang đến tiếng ghen ghen của một người con gái. Trong lòng nhói mạnh một cái, ta sửng sờ một lúc, lắng tai nghe. Gần đây bản thượng thần số rất đào hoa, liên tục gặp phải những chuyện sớm muộn tối đào. Lần này cách một lần cửa, chẳng lẽ lại gặp vận son, được xem trò vui chốn khuê các của người khác ư?

Ta trấn tĩnh lại, cảm thấy Dạ Hoa tuy lạnh lùng trầm tĩnh một chút, chẳng qua là tuổi trẻ hăng hái, bấy tiên nga ta gặp hôm nay đều rất xinh đẹp, trong đêm hắc lại bầu bạn với một bàn công văn khô khan, hắc rất phiền muộn, ta bỗng ngẩng đầu lên, bắt gặp một mỹ nhân như hoa như ngọc, diễm lệ tựa tranh vẽ đứng bên cạnh...

Trong lòng vừa cảm khái vừa kinh ngạc.

Dạ Hoa cắt đứt tơ tưởng với ta vốn là việc tốt, rất đáng để ta vui mừng xiết đổi. Nhưng ta lại âm thầm thấy tiểu tiên nga xinh đẹp như hoa kia không được xinh đẹp như hoa cho lắm, càng không xứng với Dạ Hoa.

Nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng cảm thấy giật đổ mười tòa miếu cũng chẳng bằng hủy hôn, bèn vận về cái tai đã nóng rực, định im hơi lặng tiếng, khẽ chân khẽ tay cười đám mây màu chuồn đi.

Chân phải đang nhấc lên được nửa bước qua bậc cửa, thì nghe thấy tiếng Dạ Hoa dịu dàng vang lên: “Thiên Thiên, nàng đến rồi lại đi, rốt cuộc định làm gì?”.

Ta vội trấn tĩnh lại, đang bên người đẹp mà hắc vẫn còn có thể chú ý đến động tĩnh bên ngoài, đúng là một vị thần bất bình thường.

Ánh nến sau lưng nhảy nhót, ta chẳng tiến mà cũng chẳng lùi, Dạ Hoa thông thả nói: “Chiếc quạt ta đã đề thơ xong, nàng vào cầm lấy đi”.

À, hắc đã gọi ta vào, vậy thì ta đi vào cũng không thể coi là đường đột. Ta vốn cũng hơi tò mò, muốn xem tiểu tiên nga đang nức nở kia rốt cuộc

trông như thế nào, được lời như cởi tấm lòng, liền lập tức hí hửng rẽ rềm che bước vào.

Bản thượng thận đúng là dự liệu không sai.

Bên trong quả có tiểu tiên nga.

Nhưng không phải là một tiểu tiên nga, mà là hai tiểu tiên nga.

Chỉ là hai tiểu tiên nga ăn vận rất bình thường, đều đang cúi đầu quỳ mọp dưới đất, người bên trái bờ vai đang rung rung, rõ ràng đang khóc thầm, không phát ra một tiếng nước nỡ nào.

Dạ Hoa đang ngồi sau thư án, phía trước chất đầy một đồng công văn, bên cạnh đó đặt một bát sứ hoa xanh, canh trong bát vẫn còn bốc hơi nghi ngút. Điều bộ đường hoàng thế kia, đây thực sự đâu phải vừa diễn ra một cảnh xuân tình.

Sóng lòng ta dâng trào cuộn thét, tràn qua núi cao tràn qua khe sâu, hóa thành một dòng chảy nhỏ, ta điềm nhiên thông thả bước tới đón lấy chiếc quạt trong tay Dạ Hoa, vừa nhìn mấy chữ đề trên quạt vừa hững hờ hỏi: “Trích từ bài nào ra?”.

Dạ Hoa viết chữ rất đẹp, trên mặt quạt chín chữ khải nhỏ chia thành hai hàng đều đặn, viết rằng “Nâng chén chúc gió đông, cùng nhau thông dong”. Vừa nãy khi xòe quạt ra, ta còn hơi sợ hãi, sợ rằng hắn sẽ đề mấy bài thơ khiến ta đau lòng như “Trước sau nào thấy bóng người, hoa đào năm ngoái còn cười gió đông” (32). Vì tuy ta tuổi đã cao, nhưng khi còn trẻ lại rất nhạy cảm, đến nay nhìn thấy thơ văn suốt mướt thì sẽ dễ dàng bị xúc động, thương cảm.

Chín chữ Dạ Hoa đề trên quạt khiến ta rất hài lòng.

Hồi lâu mà trong phòng vẫn lặng im, ta hiếu kỳ ngẩng đầu, bắt gặp ánh mắt kinh ngạc, sợ hãi của vị tiên nga bên phải.

Đôi mắt ấy rất đẹp, ta sống đến mười bốn vạn năm rồi mà chưa từng thấy người con gái nào có đôi mắt đẹp như thế. Gương mặt nàng ta chỉ đẹp hơn đám tiên nga mà ta gặp hôm qua một chút, nhưng đã bị ánh sáng lấp lánh của đôi mắt này che mờ, trở nên thật nhạt nhẽo vô vị.

Tạo hóa trêu ngươi, lại sinh ra gương mặt không tương xứng với đôi mắt như thế, thật khiến người ta phải tiếc nuối.

Làn môi tiên nga đỏ khê mấp má, lâu sau, run run bật ra một cái tên, ta nghe rất rõ, lại là gọi tên người mẹ đã nhảy xuống Tru Tiên đài của cục bột nhỏ.

Ta xoa xoa dài lụa trắng trên mặt, vì đã mấy lần bị nhận nhầm cũng thành quen, nên ta cũng không cố gắng đi phân bua, mà chỉ nhấp một ngụm trà, lại dò xét tiểu tiên nga trước mặt từ đầu đến chân, dịu dàng khen: “Đôi mắt của nàng thật là đẹp”.

Đây vốn chỉ là một câu khen xã giao, huống hồ ta cũng rất chân thành, người bình thường hẳn rất thích, nhưng tiểu tiên nga đang quỳ trước mặt lại không như vậy, không những tỏ vẻ không thích, mà lại còn ngã ra đất, hai mắt nhìn chăm chăm vào ta, vừa kinh hãi vừa hoảng loạn.

Ta thấy rất khó hiểu.

Dung mạo bản thượng thần tuy rằng có không bằng tứ ca nhưng trong đám nữ giới ở Thanh Khâu vẫn luôn đứng hàng đệ nhất mỹ nhân. Không ngờ hôm nay, với dáng vẻ hàng vạn năm không đổi, chẳng những không thể thuyết phục được tiểu tiên nga trước mặt mà lại còn khiến nàng sợ hãi ngã lăn ra đất sao?

Dạ Hoa yên lặng gỡ dài lụa trắng bằng mắt của ta, kéo ta đến ngồi cạnh hẳn.

Hai tiên nga ở dưới, hai đôi mắt vẫn dán thẳng lên. Bốn ánh mắt bàng hoàng vẫn dán trên khuôn mặt già nua của ta, cực kỳ thiếu giáo dục, cực kỳ vô lễ, khiến ta cảm thấy không thích chút nào.

Dạ Hoa ngẩng lên, nói với hai tiên nga vẫn đang ngây dại nhìn ta: “Công chúa Mậu Thanh, Tây Ngô cung của bản quân quả thực không thể dung nàng, sáng sớm ngày mai, mời công chúa hãy về Đông Hải đi. Tổ Cầm, nàng vốn rất trọng tình nghĩa, nếu không nỡ xa công chúa, vậy thì nên xin Thiên Quân hạ chỉ, cùng gả nàng đến Đông Hải, nàng thấy thế nào?”.

Những lời lạnh thấu xương cốt của hẳn đã khiến hai tiên nga đang quỳ dưới đất kia sắc mặt trắng bệch.

Ta ngây người, neho mắt dò xét tiên nga khóc thầm không lên tiếng ở bên trái, mơ hồ nhận ra đường nét thanh tân của Đông Hải Thủy Quân, không phải công chúa Mậu Thanh thì là ai?

Nếu vậy, người quỳ bên phải, có đôi mắt không tương xứng với khuôn mặt kia, chính là người bị đồ đệ bất hiếu Nguyên Trinh của ta chọc ghẹo đến mức đòi treo cổ tự vẫn, kết quả là tự vẫn chẳng thành - thứ phi Tố Cầm của Dạ Hoa rồi.

Ta vuốt tay áo, than thở một hồi, Nguyên Trinh ới là Nguyên Trinh, đáng vẻ người đẹp dễ là vậy, thà trêu mình trong gương còn hơn đi trêu chọc vị thứ phi này. Giờ bị giáng xuống hạ giới sáu mươi năm, nếu không phải gặp sư phụ anh minh là ta, thì sáu mươi năm chỉ như một cái búng tay này, người sẽ phải chịu biết bao đau khổ rồi.

Đôi mắt Tố Cầm nhìn ta đã trong veo trở lại, còn Mậu Thanh bên cạnh vẫn thốn thức ghen ngào.

Ta thấy đêm qua Dạ Hoa hẳn rất giận dữ. Theo hiểu biết của ta, ngoài trận đấu với Huyền Nữ ở cung Đại Tử Minh ra, chưa bao giờ thấy hắn giận dữ như vậy. Trong lòng rất hiếu kỳ, ta cầm cây quạt lên nhưng vẫn chưa đi, chỉ bưng một chén trà nóng rồi tìm một góc ngồi xuống, im lặng chờ trà nguội.

Dạ Hoa rất giỏi giữ bình tĩnh, tiếng thốn thức ghen ngào của công chúa Mậu Thanh ấy khiến người nghe rất đau lòng, nhưng hắn vẫn đứng vững, chỉ miệt mài đọc công văn.

Vì khi ta làm khách ở Đông Hải, đã được chứng kiến mối thâm tình của công chúa với Dạ Hoa, cảm động đến rơi lệ, bây giờ, thứ phi Tố Cầm cũng đã lau nước mắt ba, bốn lần, nên ta cũng có thể giữ được bình tĩnh.

Nghe một lúc lâu, cuối cùng ta cũng đã hiểu ra, sở dĩ Dạ Hoa giận dữ như vậy là vì đêm nay công chúa Mậu Thanh dám ăn gan hùm mật gấu, định dùng một bát canh tình được để lôi kéo hắn. Chẳng hiểu sao bát canh tình được này lại có mùi vị không ngon, khiến Dạ Hoa vừa bê lên đã nhận ra, lửa tình chẳng nhen lửa giận đã bốc.

Tiểu tiên nga hầu bút mực của Dạ Hoa nhìn thấy chuyện lớn như vậy, theo quy củ của Thiên Cung liền vội vàng chạy đến chỗ thứ phi nương nương duy nhất trong cung của Dạ Hoa. Nói đến đây, lại không kìm được phải giơ ngón cái lên khen một tiếng, vị thứ phi Tố Cầm này của Dạ Hoa đúng là hình mẫu của ngàn vạn hậu cung trong khắp bốn bể tám cõi, nhìn

thấy Mậu Thanh hạ tình được mê hoặc phu quân của mình, nhưng chẳng hề căm ghét, giận dữ mà lại còn cầu xin giúp cho nàng ta.

Khi ta bước vào phòng lấy chiếc quạt thì đã qua mất đoạn cao trào, chỉ còn lại màn sau mà thôi.

Ta đã rành rẽ sự việc, lại nghe hai người quỳ dưới đất kia khóc lóc một trận càng cảm thấy vô vị. Những đoạn chuyển cảnh trong những vở kịch ở phàm giới xem ra diễn còn đặc sắc, thú vị hơn thế này nhiều.

Vừa hay nước trà cũng nguội bớt, nhấp hai, ba ngụm xong, ta khép lại quạt, định ra về.

Đúng vào lúc muốn về mà chưa về kịp này, công chúa Mậu Thanh lại ôm lấy chân ta, thảm thiết xin: “Nương nương, lần trước Mậu Thanh đã nhận nhầm người, nhưng người đã giúp Mậu Thanh một lần, Mậu Thanh luôn ghi nhớ trong lòng, lần này Mậu Thanh cầu xin người, xin người hãy giúp Mậu Thanh lần nữa”.

Ta im lặng một lát, quay người lại, chẳng còn cách nào khác nói với Dạ Hoa: “Công chúa Mậu Thanh đã quỳ trước ta, nếu bảo ta quỳ lại thì thực không còn thể diện, thế nên không thể không nói hai, ba câu giúp nàng”.

Hắn ngẩng đầu lên nhìn ta: “Nàng nói đi”.

Ta thở dài một cái rồi nói: “Thực ra chuyện này không phải lỗi do một mình công chúa Mậu Thanh, ban đầu người cũng biết công chúa Mậu Thanh có tình ý với người, nhưng người vẫn đem nàng ấy lên Thiên Cung, tuy là để đáp ân tình của nàng ấy, giúp nàng ấy trốn tránh hôn sự với nhị hoàng tử của Tây Hải, đợi nàng ấy nghĩ thông rồi về Đông Hải. Nhưng nàng ấy lại không biết người nghĩ như vậy, khó tránh được cho rằng rốt cuộc người đã động lòng trước mình. Người đã gieo cho nàng ấy suy nghĩ này, lại một mực làm chính nhân quân tử, không chịu động thủ, khác nào ép nàng ấy phải tự mình hạ thủ”.

Ánh mắt của Dạ Hoa rất phức tạp, nhưng chỉ lạnh lùng nhìn Mậu Thanh nói: “Nhưng người đã nói là chỉ đến Tây Ngô cung của ta làm nữ tỳ là cũng mãn nguyện rồi”.

Ta ngáp một cái, nói: “Những lời của con gái nói khi đang yêu mà người cũng tin được”.

Mậu Thanh khóc khóc mếu mếu mãi, ta gõ gõ vào cạnh chiếc quạt, nói với nàng ta: “Hãy nghe một câu của lão thân, người hãy về Đông Hải thì hơn”. Nói rồi lùi hai bước nhích sang, khẽ phui tay áo, nhân lúc Mậu Thanh còn chưa còn hoàn hồn, ta đã cầm quạt đi rồi.

Có điều gần bước tới bậu cửa ở gian ngoài ta đã bị Dạ Hoa giữ lại. Ta quay đầu nhìn hắn, hắn thả tay ra, đặt lên vai ta nói: “Trời đã tối rồi, nàng có tìm được cung nàng ở không?”.

Ta ngó xung quanh, nói không chắc chắn lắm: “Chắc là tìm được thôi”.

Hắn lặng im, rồi đáp: “Để ta tiễn nàng”.

Sau tấm rèm mỏng phản chiếu ánh nến lung linh, lại nghe tiếng thút thít của Mậu Thanh. Ta đắn đo một lúc, cảm thấy hai nàng đang quỳ trong kia chắc cũng mệt rồi, bây giờ Dạ Hoa tiễn ta đi, họ có thể nghỉ ngơi, lấy lại tinh thần, tranh thủ lát sau diễn trò càng hay hơn nữa. Như thế, trong lúc Dạ Hoa làm người dẫn đường cho ta, thì ta cũng không làm lỡ chuyện trọng đại trong hậu cung của hắn. Cho nên ta bèn để hắn dẫn đi, an tâm hưởng thụ sự ân cần này.

Ánh trăng như sương, gió mát thổi hiu hiu.

Suốt dọc đường Dạ Hoa không nói gì, thi thoảng chỉ hỏi đôi câu: “Có cành cây chệch ra, đừng qua đó” hoặc “Bên đó có hai tảng đá, nàng đi cạnh ta đây”. Con đường mà hắn dẫn đi mấp ma mấp mô, vì mắt ta không tốt, nên dọc đường đều chú ý dưới chân, cũng chẳng có thời gian đâu mà nói chuyện với hắn.

Ta cũng hơi buồn ngủ, đi hết quãng đường này lại càng mệt, đến cổng khu nhà “Nhất Lãm Phương Hoa” ta chỉ muốn chạy thẳng vào ngủ một giấc cho xong.

Lại chuẩn bị bước qua bậu cửa.

Lại bị Dạ Hoa giữ lại.

Ta cực kỳ đau buồn ngẩng lên nhìn hắn nói: “Không cần tiễn nữa đâu, đoạn sau ta nhớ đường rồi”.

Hắn lặng người, không cười, nói: “Khu nhà này lớn hơn một chút, nàng nhớ đường không tốt, đương nhiên ta biết nàng cũng không đến mức đường về phòng cũng không biết”. Ngừng lại một lát, đôi mắt thâm trầm lại

nhìn ta chăm chú, “Chẳng qua ta muốn hỏi nàng, sao cuối cùng nàng lại khuyên công chúa Mậu Thanh quay về Đông Hải?”.

Ta nhin ngáp, ngạc nhiên hỏi lại: “Thế chẳng phải người bảo nàng ta về Đông Hải sao?”.

Ánh mắt hần tối sầm lại, nói: “Chỉ vì ta muốn nàng ta về Đông Hải, nên nàng cũng bảo nàng ta về Đông Hải sao?”.

Giọng của Dạ Hoa có vẻ không vui, ta nên thành thật gật đầu, hay là làm trái với lòng mình - lắc đầu, hay là bình thản không nói không rằng?

Bản thượng thần sống đến gần này tuổi, đám thần tiên bạn bè ai ai cũng đều vui vẻ, hòa thuận. Xưa nay ta đều không chấp nhặt với đám thiếu niên già trước tuổi, huống hồ Dạ Hoa lại là một anh tài trong đám đó, gần đây hành sự lại điên đảo như bị rơi vào ma chướng, ta càng không thêm chấp hần... Không biết nên trả lời ra sao, mới khiến hần vừa lòng.

Ta còn chưa nghĩ được câu trả lời hần thì đã vỗ trán cười khổ, nói: “Quả nhiên như thế”.

Nếu là một thần tiên, tu đến cảnh giới như ta, tự nhiên lại hiểu một số nhân tình thế thái, không nói đến mười phần, thì chí ít cũng tám phần hiểu được thái độ của người khác. Ta vừa liếc thấy nụ cười khổ trên mặt Dạ Hoa mang chút oán giận, lập tức hiểu rằng sự im lặng vừa nãy không hợp lý lắm, thế nên lập tức nhoẻn cười, nói với hần: “Ta tuyệt đối không quên lần trước đã hứa sẽ cưới cho người mấy thứ phi xinh đẹp, nhưng đã giúp người nạp phi, thì cũng phải theo ý của người, nếu ghép một đôi oán ngẫu (33) thì ấy là tội của ta”. Rồi ta lại gõ gõ chiếc quạt lên cổ tay, nhú mào nói: “Lại nữa, nếu lòng dạ công chúa này không vừa, hôm nay có thể hạ tình được, ngày mai không chừng còn làm ra chuyện kinh thiên động địa gì hơn, ở hậu cung phải nên thanh tịnh một chút mới tốt”.

Hần im lặng hồi lâu, khó mà đoán được hần đang nghĩ gì, lát sau mới lạnh lùng nói: “Ta cứ tưởng không cần hỏi nàng câu này, vừa nãy kéo nàng vào trong phòng, định xem nàng có ghen hay không, nào ngờ trước sau nàng chỉ xem trò vui”.

Tim ta đập thịch thịch, ôi, ta còn tưởng hần chỉ gọi ta tới lấy quạt, chẳng ngờ lại còn có cả dụng ý này.

Hắn ngẩng đầu lên nhìn ta, không biết là buồn hay vui, chỉ tiếp tục thờ ơ nói: “Trong tim nàng ta chẳng đáng giá mấy may nào. Bạch Thiễn, có phải trong tim nàng chỉ có thể chứa một người? Nàng định đợi người ấy đến bao giờ?”.

Tim ta nhói lên một cái, nhưng không biết vì sao.

Lúc bỏ đi, sắc mặt Dạ Hoa rất khó coi. Đợi hắn quay về rồi, không kinh động đến Nại Nại, ta cũng về phòng nằm nghỉ.

Rõ ràng buồn ngủ díp cả mắt, mà giờ nằm trong chăn ấm đệm êm, ta lại trăn trọc không ngủ được, nghĩ mãi về cái nhói tim vừa nãy. Sắc mặt khó coi ấy của Dạ Hoa cứ bủa vây tâm trí ta, cho đến khi ta mơ màng thiếp đi mất.

Chú thích:

32. Thơ Thôi Hộ, Đề Đô thành nam trang.

33. Oán ngẫu: Một cặp căm ghét nhau (ND).

Chương 17:

Mưa máu gió tanh, cũng thành tro bụi

Ngủ đến nửa đêm, bên ngoài có người gõ cửa cộc cộc.

Vì lạ giường nên ta ngủ không được sâu, vừa nghe người đó đập cửa một cái, liền đứng dậy với áo choàng rồi ra mở cửa.

Dưới ánh sao lạnh lẽo bên ngoài, lại là Nại Nại mắt hoe đỏ đang đứng trước mặt ta, trong tay là cục bột nhỏ đang chìm sâu vào trong giấc ngủ. Vừa nhìn thấy ta, cặp mày đang chau lại đã giãn ra, vội vàng thưa chuyện: “Hôm qua thượng thần nói canh ba là tiểu điện hạ sẽ tỉnh lại, bây giờ đã qua canh ba rồi, tiểu điện hạ vẫn không có dấu hiệu tỉnh lại, ngược lại gương mặt lại càng lúc càng đỏ, tiểu tì rất lo, nhưng cũng chẳng có cách nào, mới phải kinh động đến thượng thần...”.

Cơng ngái ngủ lập tức tan đi một nửa, Nại Nại bước vào phòng châm nến, ta ôm cục bột nhỏ lên giường, sờ nắn một lượt từ đầu đến chân mới thấy yên tâm trở lại.

Tửu lượng của trẻ nhỏ đương nhiên là rất thấp, nhưng ta không ngờ tửu lượng của cục bột nhỏ lại thấp đến mức này. Thấy Nại Nại vẫn rất sốt ruột, ta bèn cười, an ủi nàng ta: “Trẻ nhỏ bình thường bị say rượu trái cây thì canh ba là tỉnh dậy, nhưng lần này ta đã đánh giá thấp cục bột nhỏ, xem ra nó sẽ ngủ tới tận sáng mai. Mặt nó đỏ phừng phừng như thế này là tốt, ấy là do hơi men bốc lên, người đừng lo lắng quá”.

Nại Nại liền thở phào nhẹ nhõm.

Ta nhìn đôi mắt đỏ hoe của nàng ta, giật mình, nói: “Chắc từ lúc bế cục bột nhỏ về người vẫn thức suốt, phải không?”.

Nàng ta ngại ngùng cười cười.

Bản thượng thần là một thượng thần biết nghĩ cho người khác, đương nhiên không chịu nhìn Nại Nại nửa đêm thức trắng như thế này, nên đã cởi áo của cục bột nhỏ ra, đắp chăn mây lên, đẩy nó vào nằm một bên giường, rồi cười hiền hòa với Nại Nại: “Lát nữa ta độ chút tiên khí cho nó, đảm bảo ngày mai nó lại chạy nhảy tung tăng, nhưng trẻ nhỏ uống rượu khi tỉnh dậy

nên ăn chút cháo loãng, người cứ về ngủ trước đã, dưỡng sức sáng mai còn nấu cháo mang qua đây”.

Nại Nại ngần ngừ một lát, nói: “Nhưng e rằng tiểu điện hạ sẽ quấy rầy thượng thần nghỉ ngơi...”.

Ta khẽ vỗ vỗ vào gương mặt của cục bột, nói: “Người nhìn nó ngủ say thế này, giờ có lẫn nó đến điện Khánh Vân, nó cũng không biết, làm sao có thể quấy rầy ta nghỉ ngơi được”. Nại Nại nhoẻn cười, quỳ xuống chào ta, rồi thối tắt nển, mới cung kính lui gót.

Mặc dù cục bột nhỏ không hề hấn gì, nhưng khuôn mặt và cơ thể không ngừng vã mồ hôi, bề ngoài nhìn như ngủ rất say, nhưng thực sự là rất khó chịu. Ta lấy một chậu nước, làm phép khiến cho căn phòng ấm lên một chút, rồi giở chiếc chăn mây mà nó đang đắp ra, cởi hết quần áo của nó, lau người cho nó từ cạnh tư cho đến khi mặt trời mọc.

Đêm nay chẳng phải là đã quấy rầy ta nghỉ ngơi sao? Ta ngậm ngùi trong lòng, rồi lại mặc từng chiếc áo vào cho cục bột, giờ mới hiểu rằng nuôi một đứa trẻ không dễ dàng gì, trong lòng không khỏi thán phục Dạ Hoa.

Lúc Nại Nại bưng cháo tới, ta vẫn đang thu dọn, còn chưa kịp bưng chậu nước đi.

Nại Nại im lặng nhìn chậu nước dưới sàn, lặng người chốc lát, rồi quỳ xuống vắt chiếc khăn trong chậu, bê chậu nước đi.

Lúc nàng ta đẩy cửa trở vào ta đã rửa mặt xong, đang ngồi nếm cháo. Bát cháo này vừa ngon vừa mát, sợ trẻ con kén ăn, còn cho thêm đường. Đêm qua ta sai nàng ta quay về nấu cháo thực ra chỉ là kiểm soát, lúc đó ta biết rằng, hôm nay cục bột nhỏ sẽ không sớm tỉnh lại. Bản thượng thần thật anh minh, hôm nay quả nhiên cục bột nhỏ vẫn mê man, chưa hề tỉnh lại, tất nhiên chẳng thể ăn được bát cháo ngọt này.

Ta bần thần nhìn bát cháo.

Nếu như bát cháo kia cũng biết suy nghĩ, nó sẽ nghĩ mình khổ sở bị đảo qua đảo lại trong nồi lâu như thế, khó khăn lắm mới được đơm lên bát, nhưng giờ đây đành chờ nguội đi, rồi bị đổ bỏ, hẳn sẽ buồn rầu ai oán biết bao.

Nghĩ thế nên ta sụt sùi mấy tiếng.

Nại Nại mỉm cười: “Tiểu điện hạ vẫn chưa tỉnh lại, cháo để nguội sẽ không ngon, thượng thần vẫn chưa ăn sáng phải không ạ? Nếu không chê, xin thượng thần nếm thử tài nghệ của tiểu tì”.

Nàng ta đã có lời như thế, sau khi khách sáo từ chối hai lần, ta cũng cười hì hì dùng bữa. Ăn hết bát cháo đó, mười tám tiên nga hầu hạ ta ngày hôm qua đã đến trước mảnh sân vuông nhà ta, hai người đứng đầu bệ đồ ăn sáng, mười sáu người còn lại thì bưng các loại hoa quả. Ta thăm thở dài, đúng là đẳng cấp của thiên giới, Linh Bảo Thiên Tôn đãi khách quá hậu, quá chu đáo.

Ta đã ăn sáng rồi, định bảo hai tiên nga dẫn đầu bưng đồ ăn sáng đi, nhưng nhìn thấy trong đĩa đựng rất nhiều loại bánh điểm tâm, cục bột nhỏ đã ngủ gần một ngày rồi, tỉnh lại chắc là sẽ đói bụng, thế nên sai hai nàng để đồ ăn lại. Ta chỉ giữ lại Nại Nại ở trong phòng để trông cục bột nhỏ, còn ta đi cùng đám tiên nga ấy tới ngâm nước suối trời ở chỗ Linh Bảo Thiên Tôn.

Những con đường trên Cửu Trùng Thiên được điểm xuyết bởi rất nhiều những hòn non bộ vừa lớn lại vừa dài dằng dặc, nhìn trông rất đẹp mắt, nhưng lại không hề tiện lợi. Một số con đường vốn rộng rãi, nhưng ở giữa lại đặt những tảng đá lớn, dài, bèn bị tách thành hai con đường hẹp.

Nếu đi trên những con đường như thế sẽ phải chú ý, tuyệt đối không được nói chuyện thị phi của người khác, nếu không bên kia tảng đá, chính là nhân vật chính của chuyện thị phi này, thực không hay chút nào cả. Nếu như vị chủ nhân này là một người vừa lợi hại vừa nhỏ nhen thì càng không hay nữa.

Như bây giờ, bên kia tảng đá là hai tiểu tiên nga không biết là người hầu ở chỗ nào, thực sự cần phải cảm kích lòng độ lượng của bản thượng thần, không phải là nhân vật chính nhỏ nhen, nếu người hôm nay hai nàng ta gặp phải là Ti Mệnh Tinh Quân thì.... chắc chắc chắc.

Ban đầu ta dừng bước, chỉ vì hai tiểu tiên nga đang nhắc đến công chúa Mậu Thanh. Đêm qua ta không đợi đến khi Dạ Hoa xử lý xong mà đã quay về nhà nghỉ, tuy cảm thấy quá trình công chúa Mậu Thanh và Tổ Cầm

làm loạn lên thật là vô vị, nhưng cũng có chút hứng thú với kết quả. Giống như xem một câu chuyện, tuy mới xem được một nửa, đã đoán được kết cục rồi, một nửa quá trình còn lại cũng có thể đại khái đoán được, nhưng rốt cuộc vẫn phải lật đến đoạn kết, để xem xem mình đoán có đúng không. Bây giờ, đúng là ta đang có tâm trạng này.

Một trong hai tiểu tiên nga đó nói: “Mậu Thanh đến từ Tây Hải đó, lần đầu tiên tôi gặp nàng ta đã biết nàng ta là một kẻ không chịu an phận, đêm qua quả nhiên xảy ra chuyện”. Người kia đáp: “Cũng không biết nàng ta đã phạm phải lỗi gì, ta hỏi Hồng Uyên tỷ tỷ về chuyện tối qua của Dạ Hoa Quân, tỷ ấy nhất định không chịu nói, còn mắng cho ta một trận nữa”.

Người trước than: “Có lẽ là một chuyện không muốn để người khác biết, mới khiến quân thượng nhất định phải đuổi Mậu Thanh về Tây Hải. Lại nghe nói đêm qua nương nương của chúng ta đến cầu xin cho Mậu Thanh, còn quỳ nửa đêm liền trong thư phòng của quân thượng”.

Người sau lại than một tiếng: “Sao nương nương phải làm thế, có điều nói lại thì nương nương của chúng ta đúng là một vị nương nương có một không hai, xinh đẹp lại hiền lành, không hiểu sao quân thượng lại không sủng ái người. Từ khi ta được phân tới điện của nương nương, còn chưa bao giờ thấy quân thượng đến thăm nương nương. Lần trước tên thiếu gia do ả mãng xà ở Bắc Hải sinh ra quấy rối nương nương, Thiên Quân thì giận dữ dùng đòn, ấy vậy mà khi lúc Tuyết Chúc tỷ tỷ chạy đến thư phòng báo cho quân thượng, quân thượng còn chẳng thèm ngẩng đầu lên nhìn”.

Người trước cũng thở dài một tiếng: “Bây giờ quân thượng đã bị thượng thần cửu vĩ hồ ở Thanh Khâu mê hoặc, ta nghe nói Tiên tộc cửu vĩ hồ chuyên mê hoặc người. Vị thượng thần này sẽ là chính phi của quân thượng. Bây giờ ả còn chưa kết hôn với quân thượng, đã bám dính lấy quân thượng như thế, không biết sau này kết hôn rồi sẽ như thế nào. Mấy tháng trước quân thượng bị ả quyến rũ, ở suốt Thanh Khâu, nương nương sợ quân thượng đắm chìm trong tư tình mà bỏ bê chuyện triều chính, nên mới sai Khinh Họa tỷ tỷ đến Thanh Khâu nhắc nhở, nào ngờ đã uống công, bị đuổi quay về”.

Người sau bèn than tiếp: “Haizz, nương nương của chúng ta hiền lương từ bi thế, sau này sẽ bị vị thượng thần ở Thanh Khâu ấy giày vò mất thôi”.

Hai người im lặng một lát, bên này mười tám tiên nga đi cùng ta đều nín thở, hai tiên nga dẫn đầu bèn đi qua tảng đá đó.

Ta giờ quạt chặn họ lại. Hai tiên nga ấy sợ sệt nhìn ta, ta chỉ cười xòa với họ.

Hai tiểu tiên nga bên kia đang cao hứng, sự im lặng kia chỉ là tạm thời mà thôi, hẳn là họ đang cảm khái cho Tổ Cầm. Vì ta đã từng trải qua những năm tháng tuổi trẻ như họ, nên hiểu rằng ngay sau đó họ sẽ nhắc cừu vĩ bạch hồ chuyên mê hoặc người là ta.

Sống đến gần này tuổi quả nhiên không uống. Một tiên nga cất tiếng: “Tỷ có nghe nói, vị thượng thần ở Thanh Khâu đó đã mười bốn vạn tuổi không?”.

Người kia kinh ngạc kêu lên: “Những mười bốn vạn tuổi á! Vậy vậy vậy chẳng phải là bà già sao? Hơn quân thượng những chín vạn tuổi, có thể làm bà nội của quân thượng rồi! Da mặt ả dày thật đấy, tuy là có hôn ước với quân thượng, nhưng hơn quân thượng nhiều tuổi như vậy mà đòi chiếm quân thượng, đúng là quá lắm”.

Người trước cũng hòa theo: “Đúng thế đúng thế, già mà còn không biết xấu hổ, chắc chắn là dùng phép thuật để mê hoặc quân thượng đây mà. Híc, chỉ hy vọng quân thượng sớm nhìn rõ bản chất của thượng thần ấy, hiểu được tấm chân tình của nương nương nhà ta đối với người, trở về bên cạnh nương nương”.

Những lời này coi như là tổng kết rồi, có lẽ các nàng ta tám chuyện đã tận hứng.

Cứ tưởng chỉ được nghe tin đồn về Mậu Thanh, nào ngờ nô tỳ của thứ phi Tổ Cầm lại nói xấu ta. Những lời của họ mới cay độc làm sao, nếu ta vẫn còn là Tiểu Thập Thất trên núi Côn Luân năm nào, chắc chắn sẽ dạy cho các nàng ta biết thế nào là lễ độ. May mà đã thanh tu bảy vạn năm, bây giờ ta đã đạt đến cảnh giới quên mất mình là mình, coi mọi chuyện thế gian chỉ như mây bay ngang trời, chẳng buồn tính toán với họ, chỉ vậy hai tiên

nga định đi qua tảng đá lại, che quạt, nén giọng hỏi: “Ta vẫn còn nhớ, trong quy củ của thiên giới, có một điều luật là không được bàn bừa chuyện của thượng thần phải không?”. Hai tiểu tiên nga ấy ngây ra, gật đầu kêu đúng, lại vội vàng nói: “Những lời nói bậy của hai cung nga đã khiến thượng thần nổi giận, bọn tiểu tì sẽ phải báo lên cấp trên, trừng phạt bọn họ, chỉnh đốn quy củ”.

Ta hắng giọng một cái, nói: “Giận thì không giận, nhưng vô tình nghe những lời này, không được quen tai lắm thôi”, rồi gấp quạt lại, vỗ vỗ lên vai họ, dịu dàng nói: “Tuy nói vậy nhưng ban này hai người cũng thật lỗ mãng quá, nói xấu người khác sợ nhất là bị phá hỏng giữa chừng. Nếu vừa này các người đi qua đó, sẽ khiến hai tiểu tiên nga ấy xấu hổ nhường nào, bối rối biết bao. Người ta đã phạm phải quy củ của thiên giới, sớm muộn cũng bị trừng phạt, vậy thà cứ để người ta nói cho sướng miệng đi, các người cũng có thể theo lý là trừng phạt cho sướng tay. Thiên Cung lớn như thế này, vẫn nên để người ta hiểu rằng, quy củ được lập ra không phải là để không, phải không? Nhưng nói lại, trong hậu cung kỳ nhất là ầm ĩ, hai tiểu tiên nga này tính tình có hơi hoạt bát, không thích hợp sai bảo ở đây, các người nên suy nghĩ, tìm một cung thích hợp cho người ta”.

Hai tiểu tiên nga rất nghe lời, liên tục gật đầu khen phải.

Hai nàng đi chấp pháp, mười sáu tiên nga phía sau thì vẫn theo hầu ta.

Ngày hôm nay ngâm nước suối, vì không có cục bột nhỏ nghịch nước bên cạnh, nên ta cảm thấy hơi chán.

Trong mười sáu tiên nga theo hầu có hai người thạo âm luật, ta bèn bảo họ gảy đàn tỳ bà, để cho ta giết thời gian. Tuy họ đàn rất hay nhưng cũng không thể so được với Mặc Uyên năm nào. Ban đầu nghe còn thấy mới mẻ, nhưng càng nghe lại thấy càng nhạt nhẽo, nên ta bảo họ thôi không đàn nữa.

Tiếp tục ngâm mình thêm một lát rồi ta mặc lại xiêm y, bảo mười sáu tiên nga đứng nguyên tại chỗ, còn mình thì lựa mấy quyển sách đem từ khu nhà “Nhất Lãm Phương Hoa” tới, vừa ngâm mình vừa đọc, cũng có thể giết thời gian.

Vừa đi tới cổng của “Nhất Lâm Phương Hoa”, đang định đẩy cửa bước vào, thì cánh cửa bỗng bật mở ra. Trong tay Dạ Hoa đang bỗng cục bột nhỏ vẫn li bì, một cánh tay đẩy cửa, nhìn thấy ta hấn lại ngậy người ra, rồi cau mày lại.

Khi mới gặp Dạ Hoa ở Thủy Tinh cung ở Đông Hải, ta đã biết là hấn không dễ gần, là một thiếu niên lạnh lùng. Chỉ là từ khi qua lại với ta tới nay, dường như hấn chưa từng tỏ vẻ lạnh lùng trước mặt ta, lúc nào cũng cười như gió xuân thoảng qua, khiến ta quên đi mất bản tính lạnh lùng của hấn. Vẻ mặt hiện giờ của hấn quả thực khiến ta cũng phải rung mình.

Mắt hấn sầm lại, mãi sau mới cất tiếng: “A Ly giống như bị uống say, ta hỏi kỹ, nó ngủ từ tối qua đến giờ vẫn chưa tỉnh, rốt cuộc là sao?”.

Ta nhìn cục bột nhỏ mặt đang đỏ hồng trong lòng hấn, bình tĩnh đáp: “Chẳng qua hôm qua ta cho nó uống hai bình rượu, khiến nó say thôi mà”.

Hấn cau mày: “Nó uống say, ngủ tới giờ chưa tỉnh, sao nàng không báo cho ta một tiếng, cũng không đưa nó tới phủ Dược Quân xem sao?”.

Ta kinh ngạc thốt lên: “Sao lại chiều chuộng trẻ con như vậy, lúc còn nhỏ ta uống trộm rượu của Chiết Nhan, say bốn, năm ngày chưa tỉnh, đâu có thấy cha mẹ ta đưa ta đi chạy chữa. Cục bột nhỏ lại không phải là một cô nương, người chiều chuộng nó như thế, khó mà tránh khi lớn lên nó sẽ ẻo lả, yếu đuối”.

Hấn im lặng một hồi, rồi bước qua ta, gằn giọng: “A Ly không phải do nàng nuôi lớn, nàng luôn chỉ coi nó là con ghẻ, chưa bao giờ yêu thương nó như con ruột phải không? Nếu A Ly là con do nàng dứt ruột đẻ ra, thì ngày hôm nay nàng có nói như vậy không?”. Ta lặng người, đến khi phản ứng lại với những lời của hấn thì cảm thấy toàn thân lạnh toát.

Trước đây thường nghe người ta nói là “lạnh thấu tim”, ta còn tự hỏi mãi lạnh thấu tim là lạnh như thế nào, giờ đây rốt cuộc đã được nếm trải mùi vị ấy.

Tuy ta chưa từng sinh con, nhưng cũng hiểu rằng, nếu là đứa con do Bạch Thiển ta dứt ruột đẻ ra, thì có lẽ hấn cũng sẽ chẳng đau lòng như thế. Ta thương xót cục bột nhỏ nhỏ dại, mẹ nó đã nhảy xuống Tru Tiên đài, sống trên đời ba trăm năm mà không có mẹ chở che, đáng thương biết bao, từ

trước tới giờ ta đối với cục bột nhỏ đều là thật lòng thật dạ. Bây giờ lại bị nói như thế này.

Ta rũ rũ tay áo, nhìn theo bóng hắc cười nhạt, nói: “Lão thân sao có thể sinh ra được đứa trẻ hoạt bát đáng yêu như thế này, đáng thương thay cho vị liệt nữ sinh ra A Ly lại nhảy xuống Tru Tiên đài. Lão thân học nghệ ở núi Côn Luân, tu đạo tiêu dao, chứ không theo Tây phương cực lạc, chẳng tu thành lòng dạ bồ đề, đương nhiên chẳng đối tốt với A Ly. Vị thứ phi trong cung của Dạ Hoa Quân, theo như lão thân thấy cũng là người từ bi thiện lương, nhất định sẽ coi con ngài như con đẻ. Từ rày về sau hãy gọi thứ phi của ngài đến chăm sóc cho A Ly, chớ để nó phải chịu khổ vì ta nữa”.

Bóng hắc bỗng khựng lại, lúc sau mới nói: “Nàng đừng nói những lời đó chọc giận ta, ta không hề có ý đó”. Đoạn ôm cục bột nhỏ vội vội vàng vàng đến phủ Dược Vương.

Nhìn theo bóng hắc đang dần khuất, ta bỗng cảm thấy thật chán chường. Đang định quay mình bước vào trong sân, thì Nại Nại bước đến trước mặt.

Đôi mắt nàng ta đỏ hoe, nhìn ta, giống như nhìn thấy Quán Thế Âm đại từ đại bi ở Tây phương, vội vã kéo tay áo ta run run nói: “Thượng thần có thấy ai vừa từ trong sân đi ra không?”.

Ta vỗ vỗ trán, dịu giọng hỏi: “Sao thế?”.

Những giọt lệ long lanh lăn từ khóe mắt đỏ hoe của nàng ta chậm chậm lăn xuống, nàng ta nghẹn ngào nói: “Xin thượng thần trách phạt tiểu tì, đều là lỗi của tiểu tì cả. Thượng thần đối với tiểu điện hạ tốt như vậy, nếu là chủ nhân của tiểu tì tái sinh cũng sẽ phải cảm tạ thượng thần, lần này vì tiểu tì, mà tiểu điện hạ rơi vào tay Tổ Cẩm nương nương, tiểu tì, tiểu tì...”.

Ta thấy nàng ta lắp bắp hồi lâu mà không nói tiếp được, lời lẽ lung tung, không có trọng điểm, thì gõ quạt nhắc nhở: “Giờ đừng nói những lời thừa thãi nữa, vừa này người nói để cục bột nhỏ rơi vào tay Tổ Cẩm là có ý gì?”.

Ta vừa nhắc nhở đã khiến nàng ta tìm được cốt lõi sự việc, từng chuyện từng chuyện đều nói hết sức rõ ràng. Hóa ra hôm nay khi ta được các tiên nga ở chỗ Linh Bảo Thiên Tôn dẫn đi, thứ phi Tổ Cẩm đã dẫn bốn

tiên nga tùy tùng đến “Nhất Lâm Phương Hoa”. Nói là sáng sớm đi tản bộ, được một đạo tiên khí mà thần thánh không thể xâm phạm chỉ dẫn, vô ý đi đến gần khu nhà mà ta ở, định đến chào hỏi chủ nhân của tiên khí này, thì nhìn thấy cục bột.

Tạm thời không nói đến chẳng có vị thần tiên nào trong khắp bốn bể tám cõi có được tiên khí mà thần thánh không thể xâm phạm, ta là người có trái tim rộng lượng, chỉ coi đây là những lời tán tụng vô lý mà thôi. Nhưng đêm qua Tổ Cầm cùng Dạ Hoa và Mậu Thanh không biết đã diễn trò đến mấy giờ, mà sáng sớm tinh mơ còn có tinh thần tản bộ đến tận chỗ của ta, thì khiến ta muôn phần khâm phục.

Nghe nói Dạ Hoa không bao giờ cho phép Tổ Cầm gặp cục bột nhỏ, cũng không cho phép nàng ta lại gần “Nhất Lâm Phương Hoa”, là khuôn mẫu khắp bốn bể tám cõi, nàng ta cũng phải luôn giữ quy củ phép tắc, không hiểu hôm nay bị làm sao, mà dám mạo phạm cả hai điều. Nại Nại không chịu cho Tổ Cầm vào nhà, nàng ta là một tiểu tiên nga coi nhà, nhưng cũng cố gắng làm tròn phận sự. Sau khi Tổ Cầm hậm hực rời khỏi “Nhất Lâm Phương Hoa”, Nại Nại coi sóc cục bột nhỏ, rồi đến hậu viện lấy nước. Lấy nước về thì phát hiện không thấy cục bột đâu nữa. Nại Nại cho rằng Tổ Cầm kia đã ôm cục bột đi mất, liền cuống quýt đuổi theo, thì gặp ta.

Ta vỗ vai nàng ta, an ủi: “Là Dạ Hoa ôm cục bột đi, không liên quan gì tới Tổ Cầm, người chớ nên lo lắng quá”.

Nghe Nại Nại thuật lại, xem ra nàng ta rất đề phòng vị thứ phi của Dạ Hoa. Từ đầu đến cuối của chuyện này khẽ chạy qua chạy lại trong đầu, ta cũng đoán được ra. Đại khái là phu nhân mà Nại Nại theo hầu trước đây - chính là bà mẹ đã gieo mình xuống Tru Tiên đài của cục bột nhỏ, trước khi nhảy xuống Tru Tiên đài, cũng từng có vướng mắc với Tổ Cầm.

Hiện giờ Dạ Hoa đối xử rất tệ với Tổ Cầm.

Trong đầu ta chợt lóe lên, bèn ngắt lời Nại Nại: “Có phải thứ phi Tổ Cầm kia có liên quan đến chuyện mẹ của cục bột nhỏ nhảy xuống Tru Tiên đài không?”.

Mặt nàng ta trắng bệch, ngừng lại một hồi mới đáp: “Thiên Quân đã có chỉ, không được phép nhắc lại chuyện này, những tiên nga biết chuyện đều bị Thiên Quân chuyển đến các núi tiên, không được ở Thiên Cung nữa”.

Câu trả lời của Nại Nại tuy không thể coi là câu trả lời, nhưng sắc mặt trắng bệch kia đã thừa nhận, lòng ta bỗng rung động, cũng hiểu ra đến năm, sáu phần. Vì tộc Cửu Vỹ Bạch Hồ nhà ta không phải là một tộc thú chạy bình thường, cả đời chỉ có thể tìm một bạn đời duy nhất, ta sống đếm mươi mấy vạn năm cũng chưa từng thấy chuyện hai hồ ly cái tranh một hồ ly đực. Vì thế, nếu như có hai hồ ly cái cùng tranh một hồ ly đực, sẽ giở những thủ đoạn nào ta cũng không rõ lắm. Nhưng may mà khi còn ở phạm giới, ta cũng đọc không ít những bản dã sử như “Lã hậu truyện”, đủ để ta có thể suy luận rằng trước đây thứ phi Tổ Cẩm kia chẳng hề mẫu mực như bây giờ, vì tranh được sủng ái, cũng đã ép mẹ của cục bột nhỏ nhảy xuống Tru Tiên đài. Năm nay cục bột nhỏ ba trăm tuổi, có thể thấy chuyện mẹ cục bột nhỏ nhảy xuống Tru Tiên đài cũng đã gần ba trăm năm, chắc chắn chuyện này đã gây nên sóng to gió lớn. Năm trăm năm trước ta từng bị Kinh Thương đả thương, hôn mê suốt hai trăm năm, nhưng khi ta tỉnh dậy sau giấc mộng dài, lại chưa hề nghe thấy gần đây Cửu Trùng Thiên có tin đồn gì thú vị, hóa ra những lời Nại Nại nói không sai, câu chuyện kinh hoàng ấy đã bị Thiên Quân dẹp đi. Thiên Quân bây giờ đúng là một Thiên Quân có tình có nghĩa, hẳn còn niệm tình thứ phi Tổ Cẩm kia là tiểu thiếp của ông ta, mới góp tay giúp đỡ, có điều nhờ sự giúp đỡ của ông ta, Tổ Cẩm ngày nay mới trở thành mẫu mực của Thiên Cung.

Haizz, đúng là một quá khứ mưa máu gió tanh.

Chuyện này bị Dạ Hoa và Nại Nại quấy rầy, cũng may không làm cụt hứng tìm sách của ta.

Vốn cho rằng khắp Cửu Trùng Thiên đều là những người nghiêm chỉnh đường hoàng, sách vở chẳng qua chỉ là những loại kinh Đạo kinh Phật tu thân dưỡng tính. Vì ta cảm thấy chán ngán nên mới nghĩ rằng cho dù là kinh Đạo kinh Phật cũng phải đọc, nhưng lại không buồn giở qua giở lại, bèn lấy mấy quyển truyện, liếc qua thấy có mấy cuốn ta chưa đọc, cũng khá thú vị. Ta cười với Nại Nại: “Phu nhân trước đây chắc cũng có phẩm

vị”. Đang định mang mấy cuốn truyện này đến suốt trời để ngâm mình tiếp, thì bên ngoài cửa cách một tiếng, rồi từ từ mở ra.

Ta ngẩng đầu lên nhìn, con người mẫu mực trong hậu cung của Dạ Hoa, với khuôn mặt mỉm cười đang đứng sau khung cửa.

Ta thầm than trong lòng, con người mẫu mực này cũng giữ mẫu mực lâu quá, thân tâm đều mệt mỏi, hôm nay dám ngang nhiên trái lệnh Dạ Hoa hai lần, chẳng trách trước đây có người phàm trần từng nói “thái quá cũng như bất cập”, phàm chuyện mà làm quá thì sẽ giống như con thiêu thân.

“Mẫu mực” nhìn thấy ta, nhún mình làm bộ chào, nói: “Vừa nãy muội muội có tới, nhưng không gặp được tỷ tỷ, đang định tới suốt trời chào tỷ tỷ, chẳng ngờ tỷ tỷ lại quay lại, muội muội bèn vội vàng chạy sang, may mà còn gặp được tỷ tỷ...”.

Lời lẽ của nàng ta vô cùng chân thành, trên gương mặt chẳng hiểu sao chẳng lấm giọt mồ hôi nào, hơi thở cũng không hề gấp gáp, chẳng có vẻ gì là “vội vàng chạy sang”.

Vì sáng sớm nay ta đã bị hai nữ tỳ của con người mẫu mực này đơm đặt, trong lòng hơi khó chịu. Giờ lại nghe nàng ta gọi tỷ tỷ, tỷ tỷ không ngừng, cơn tức khó khăn lắm mới nén xuống được, giờ lại bùng lên. Ta rất ghét nghe người ta gọi mình là tỷ tỷ, vì hồi nhỏ ở cùng với Huyền Nữ, ả luôn gọi ta là tỷ tỷ. Cái gai Huyền Nữ này đã đâm vào trái tim ta bao nhiêu năm, giờ lại nghe “mẫu mực” gọi ta là tỷ tỷ, cái gai ấy lại đâm vào tim càng nhanh, càng mạnh hơn.

Thuở thiếu thời ta ngây thơ kiêu ngạo, vô cùng bướng bỉnh, gần mười vạn năm trôi qua quả không phải uống công tu dưỡng, tính cách dần dần trầm lắng đi, lạnh nhạt dần, ưa nhàn nhã yên tĩnh, cho dù bây giờ con người mẫu mực này có hơi ngứa mắt ta, nhưng vẫn còn có thể cầm mấy cuốn truyện, nói: “Người đã có lòng tới thăm ta như thế, sao lúc gặp nhau đem qua không chào, mà phải đến tận bây giờ mới chào?”.

Khuôn mặt tươi cười của nàng ta cứng đờ lại.

Dưới gốc đào lớn bên cạnh có đặt một chiếc bàn đá, xung quanh bày dăm ba chiếc ghế đá, ta nhắm tính mình chắc sẽ phải dây dưa với nàng ta cả canh giờ, nên bước qua đó ngồi xuống.

Con người mẫu mực đó ngậy ra hồi lâu, rồi đứng thẳng người, nặn ra gương mặt tươi cười nói: “Thiên Cung không giống những nơi khác, nếu là một chuyến chào hỏi trịnh trọng, thì phải có những lễ nghi thích hợp mới được coi là chân thành, lịch sự. Chiều theo lễ tiết của Thiên Cung, tỷ tỷ vừa tới Thiên Cung muội muội phải tới chào hỏi mới phải lễ. Nhưng chuyện lớn như vậy mà quân thượng lại chẳng hề nói với muội muội, tối qua lần đầu gặp gỡ, muội muội không nhận ra tỷ tỷ, đã thất lễ, để tỷ tỷ phải chê cười. Sáng nay muội muội định đến chào hỏi tỷ tỷ, nhưng lại trễ giờ. Lần này muội muội chậm trễ như vậy, phải xin lỗi tỷ tỷ trước tiên”.

Lời của nàng ta hết sức kín kẽ, quả không hổ là mẫu nghi của Thiên Cung. Nhưng mấy tiếng tỷ tỷ vẫn khiến ta hoa mắt chóng mặt.

Ta vỗ trán, nâng chiếc quạt trong tay lên, gật đầu nói: “Lần đầu ta tới nên không hiểu quy củ của Thiên Cung, không sao, xem ra quy củ này rất thú vị, vậy người hãy làm theo quy củ, mau mau hành lễ đi”.

Nàng ta lại ngẩn ra giây lát, rồi bình tĩnh nói: “Vừa nãy, muội muội đã chào hỏi rồi mà”. Câu này của nàng ta quả thực mới mẻ. Ta ngẫm lại từ đầu đến cuối một lượt, nhưng chỉ nhớ nàng ta có cúi người chào. Chẳng lẽ một cái nhún mình chào đó được coi là thứ phi của thái tử chào hỏi một thượng thần mất mười bốn vạn năm mới tu luyện thành sao? Quy củ của Thiên Cung xem ra cũng chả ra sao!

Ta thầm khó chịu, nhưng ta vẫn là một thần tiên độ lượng, mấy cái lễ suông này không thèm so đo tính toán, chỉ nuốt giận xuống, nghiêm trang nói: “À, đã chào rồi, cách chào này quả thực là bình dị gần gũi...”.

Lời còn chưa dứt, con người mẫu mực luôn đứng thẳng bên cạnh ấy, khi nãy còn chỉ làm động tác nhún mình chào đại khái, nay bỗng quỳ sụp xuống, chắp hai tay, phủ phục dưới đất. Bên ngoài cửa bỗng có vạt áo của ai đó lướt qua.

Ta nhếch mép, hắng giọng nói: “Người lại làm gì vậy?”.

“Mẫu mực” ngẩng đầu lên, khuôn mặt hết sức dịu dàng, nói với vẻ chua chát: “Cái chào ban nãy là muội muội làm theo nghi lễ của thứ phi đối với chính phi, còn cái chào lần này, là để bái tạ ân nhân. Sự quan tâm mấy tháng nay của tỷ tỷ đối với A Ly khiến cho muội muội cảm kích vô cùng. A

Ly từ nhỏ đã mồ côi mẹ, chắc là tỷ tỷ cũng từng nghe nói, nó nhận nhầm tỷ tỷ là mẫu phi của nó có lẽ là do tỷ tỷ bằng dải lụa ở mắt, giống như mẹ nó lúc sinh thời, còn trông mong tỷ tỷ chăm sóc nó. Tình cảm của quân thượng dành cho mẫu phi của A Ly hết sức sâu nặng, năm đó mẫu phi của A Ly nhảy xuống Tru Tiên đài, quân thượng đã nhảy theo xuống, Thiên Quân đã cứu chàng lên, chàng chỉ còn thoi thóp thở, tu vi toàn thân đã mất sạch, phải nằm ở điện Tử Thần suốt sáu mươi năm. Khi ấy, nếu không phải là mẫu phi của quân thượng ngày ngày ôm A Ly đến trước giường của chàng, gọi phụ quân phụ quân, hết câu này đến câu khác, e rằng chàng đã không tỉnh lại. Tỷ tỷ xem, hoa đào khắp “Nhất Lãm Phương Hoa”, đều là do sau khi tỉnh lại, quân thượng đã trồng vì quá nhớ thương mẫu phi của A Ly. Hai trăm năm nay quân thượng chưa được vui vẻ một giây, tỷ tỷ giống hết mẫu phi của A Ly, đó là duyên phận. Cái lạy này của muội muội, thực sự mong tỷ tỷ sớm thành hôn với quân thượng, để an ủi trái tim đã chết một nửa của quân thượng”.

Ta chết lặng nhìn “mẫu mực” giây lát, trái tim xao động.

Những lời trần tình của nàng ta kỳ thực vạch rõ sự hoang mang của ta.

Đã nghĩ đến chuyện bản thượng thần chỉ là thể thân của mẹ cục bột trước mặt cha cục bột, thì nên diễn giải dễ hiểu giản dị một chút. Nàng ta vòng vo tam quốc như thế này, may mà bản thượng thần anh minh, khi rong chơi ở trần gian đã từng đọc rất nhiều truyện, mới có thể lĩnh hội được ý tứ sâu xa trong lời nói của nàng ta, nếu đổi lại là Phượng Cửu bướng bỉnh, e là đã phí công sức của nàng ta. Nhưng cái lạy này của nàng ta rất hay, chỉ là uốn gồi quỳ một cái, đem những lời vốn đã được chọn lựa, chuẩn bị kỹ càng nói ra một cách vừa thân thiết vừa tự nhiên.

Tuy ta hiểu được hàm ý trong những lời của “mẫu mực”, nhưng vẫn lấy làm tiếc vì không thể làm nàng ta toại nguyện, gây hấn với Dạ Hoa một trận, ép hấn phải trả lời yêu ta hay là yêu mẹ cục bột, cái cọ ầm ĩ long trời lở đất.

Thực ra “mẫu mực” cũng chẳng dễ dàng gì, hiện giờ Dạ Hoa đối với nàng ta quả thực rất tệ, ngược lại nàng ta lại hết lòng với hấn. Trước màn kịch phong nguyệt chàng vô tình thiếp hữu ý, lòng chàng như sắt đá, mặc

gió đông tây nam bắc chẳng ngả nghiêng, thiếp nặng tình khóc thầm bao phen. Nàng ta vừa khổ sở đau buồn vừa châm chọc tình địch của mình, còn phải nghiền cứu tình sử phong lưu của đối tượng, nhân tiện cũng châm chọc chính mình, đáng thương thay là châm chọc tình địch chẳng thành, còn mình thì lại bị châm chọc quá sâu cay, thực khiến người ta phải thở than thương cảm.

Ta đứng dậy, gõ quạt lên vai nàng ta, bình thản nói: “Rốt cuộc trong lòng người muốn thứ gì, chẳng phải là thứ mà ai ai cũng muốn, làm thần tiên thì không cần quá thông minh. Haizz, có một chuyện cũng cần phải nhắc người một câu, ta được khắp thần tiên trong bốn bể tám cõi triều bái, đều thi hành theo lễ của Thanh Khâu. Nếu như đã đường hoàng đến chào ta, thì phải tắm rửa trai giới trước ba ngày, ba ngày sau chín lạy ba quỳ thi lễ. Cái lễ này tuy lớn, nhưng cho dù là phu quân Dạ Hoa của người thi lễ với ta, ta vẫn xứng đáng để nhận. Nhưng ta cũng chẳng thích thú gì đám tiểu thần tiên trịnh trọng thăm hỏi ta, chấp tay lại, thực lòng là được. Còn hôm nay người nói phải đường hoàng đến thăm hỏi ta, thì hãy theo lễ của Thanh Khâu nhà ta, làm không nổi thì đừng có nhắc đến cái quy củ gì đó của Thiên Cung trước mặt ta. Thêm vào đó, lão nương ta đây cũng chưa hề cho người làm muội muội gì đó, người nhỏ tuổi như vậy mà gọi ta là tỷ tỷ thì cũng thật thất lễ, hãy tuân theo lễ, gọi ta một tiếng thượng thần đi”.

Lời vừa dứt, lòng ta cũng thoải mái hơn. Mắt vô tình liếc thấy hai tay của nàng ta đang nắm chặt thành nắm đấm. Đồ trẻ ranh, mặt thì làm ra kín kẽ chu toàn, rốt cuộc vẫn chỉ là con trẻ.

Ta chặc lưỡi hai tiếng, rồi gọi Nại Nại, bước qua “mẫu mực” đang quỳ dưới đất, lại đến suối trời ở Thượng Thanh Cảnh.

Thật không nhận ra Dạ Hoa lại là một kẻ si tình.

Biết được điều này chẳng hiểu sao ta lại thấy lòng mình hơi buồn bực.

Nhưng lúc đầu hẳn đã yêu mẹ của cục bột nhỏ quá sâu đậm, nếu đúng theo suy đoán của ta - “mẫu mực” vì tranh giành tình cảm đã ép mẹ của cục bột nhỏ nhảy xuống Tru Tiên đài...

Với tính cách lạnh lùng của hẳn, sao còn chưa chém “mẫu mực”?

Ta vô tình lầm rầm nói ra miệng câu hỏi này.

Nại Nại đi bên cạnh bỗng khẽ giọng nói: “Thượng thần đoán không sai, đã từng chém một lần ạ”. Do dự một lát rồi nàng ta nói tiếp, “Khi ấy quân thượng tỉnh lại, người còn chưa khỏe, tâm tư trống rỗng, không hề muốn sống, cả ngày chỉ nhốt mình trong điện, đến tiểu điện hạ cũng chẳng thèm ngó ngang. Mẫu phi của quân thượng là Lạc Tư nương nương lo lắng vô cùng, mới bảo nô tỳ đến an ủi quân thượng. Khi ấy, chỉ khi nô tỳ nói chủ nhân của nô tỳ tới, khuôn mặt của quân thượng mới hơi có phản ứng. Khi quân thượng tỉnh lại chưa đến hai tháng, Thiên Quân đã sai một cỗ kiệu đưa Tố Cẩm nương nương đến Tây Ngô cung. Ngày hôm đó trời rất đẹp, là ngày Hoàng đạo, vậy mà Tố Cẩm nương nương lại không thể vào được Tây Ngô cung, nô tỳ tận mắt chứng kiến quân thượng mặt lạnh như tiền đâm một kiếm vào ngực nương nương. Nô tỳ thấy đó là nhát kiếm chí mạng, tiếc là Thiên Quân lại đến kịp thời, cứu nương nương. Sau này, thượng thần cũng thấy cả rồi, nương nương là do Thiên Quân giữ lại, vào được Tây Ngô cung, nhưng quân thượng chỉ coi nương nương là cái lọ đựng mắt cho chủ nhân nhà nô tỳ thôi. Những cung nga hầu hạ nương nương thấy nàng ta đáng thương, nhưng nô tỳ lại cảm thấy nàng ta tự làm tự chịu”.

Ta kinh ngạc: “Đôi mắt?”.

Nại Nại cắn răng nói: “Đôi mắt của nàng ta, chính là ăn cắp trên người của chủ nhân số khổ của nô tỳ”.

Ta im lặng hồi lâu, bình thường gặp phải những chuyện kỳ lạ như thế này chắc chắn sẽ phải hỏi rõ ngọn nguồn, lần này chẳng hiểu sao trong lòng lại không muốn, chỉ buông một tiếng thở dài mà thôi.

Đôi mắt Nại Nại đã đỏ hoe: “Trước đây nô tỳ ngây thơ, chủ nhân của nô tỳ cũng ngây thơ. Sau này nô tỳ mới biết, lúc đầu chủ nhân cũng khó khăn lắm mới có thể sống bình an trong Thiên Cung ba năm. Lạc Tư nương nương nói quân thượng cho rằng che giấu tâm tư của mình thì có thể bảo vệ được chủ nhân. Nhưng ngài đã che giấu tình cảm trước các thần tiên bao gồm cả chủ nhân, cuối cùng cũng chẳng thể giấu giếm được người cần che giấu là Thiên Quân”.

Lời vừa dứt, đột nhiên gương mặt nàng trắng bệch, bỗng sức tỉnh, làn môi run run: “Nô tỳ lỡ lời”.

Nàng ta nói rất nhiều, phần trước còn có đầu đuôi, phần sau ta thực sự không hiểu mô tê gì, cũng không biết nàng ta lỡ lời gì, mà trong lòng bỗng mơ hồ, rối bời. Mang theo tâm trạng rối bời ấy, khi đi qua “Nhất Lâm Phương Hoa”, bỗng có một luồng khí lạnh bốc lên ập tới trước mặt.

Dẫn đầu hết thấy thần tiên bốn bề tám cõi, tiên khí có thể đạt tới cảnh giới siêu việt như thế, tổng cộng cũng chỉ có khoảng bốn, năm người. Bốn năm người này thì thượng thần Chiết Nhan hứng thú tao nhã, phẩm vị còn tao nhã hơn cả hứng thú lại là người siêu việt hơn cả.

Bây giờ, Chiết Nhan siêu việt đang túm tay áo đứng dựa bên tường của “Nhất Lâm Phương Hoa”, vui vẻ nhìn ta cười.

Ta ngăn người ra.

Lúc Tổ Cẩm quỳ lạy ta, bên ngoài cửa có vạt áo ai đó lướt qua, ta vừa liếc nhìn đã đoán đó là Chiết Nhan. Nhưng cứ tưởng lão đang ở Thanh Khâu cùng tứ ca, ai dè vạt áo hoa hòe hoa sói đó đúng là của lão ta.

Ta vì muốn trút giận nên mới nói những lời không hề khách sáo với Tổ Cẩm, giờ nghĩ lại, thực sự hơi mất mặt thượng thần, lần này để Chiết Nhan nghe thấy những lời đó, khiến ta phải đỏ mặt xấu hổ.

Lão ta lại hí ha hí hửng, bước lên trước mặt ta, nói: “Bao nhiêu năm rồi không được thấy người nhỏ nhen như vậy, hôm nay đứng dưới chân tường này lại được nghe thấy. Chân Chân luôn trách ta đưa người đến Côn Luân là sai lầm, chỉ học được mỗi một nghề, mà lại là cái nghề mắng người ghê gớm, hoàn toàn chẳng còn chút gì ngây thơ hoạt bát lúc hăn dẫn người đến. Xem ra bây giờ người đúng là hết thuốc chữa rồi”.

Ta buồn bã ngẩng lên nhìn trời xanh. Giờ đây ta đã mười bốn vạn tuổi, theo như cách tính của người phàm, có thể ví như một bà lão già nua, nếu vẫn còn ngây thơ hoạt bát như thuở nhỏ, mẹ ôi, vậy chẳng phải là dọa người ta sao?

Vì ta luôn quen với sự già đi ấy, thế nên trong lòng mới có thể có những tính toán thấu tình đạt lý đến thế, nhưng Chiết Nhan lại không chịu quen với sự già đi ấy, ta chỉ có thể không thêm so đo với lão, đành phe phẩy quạt, nói với vẻ khiêm nhường: “Thứ phi của Dạ Hoa quả thực rất trái tai gai mắt ta, tuy ta luôn yêu mến những tiểu thần tiên nhanh nhẹn cơ trí,

nhưng quá nhanh nhẹn cơ trí, đến mức chạy đến trước mặt ta ra vẻ thông minh, thì ta chẳng thích chút nào. Cho nên mới lấy tấm lòng của trưởng bối quan tâm tiểu bối, dạy nàng ta đôi câu. Thực sự không thể coi là nhỏ nhen được, lão quá khen rồi, quá khen rồi”.

Lão ta lại mỉm cười.

Thực ra trước đây Chiết Nhan không hay cười như vậy, nhưng gần đây ngày xuân đắc ý, ngày tháng vui vẻ, nên cũng tươi cười hơn hờ hờ xưa. Ta cười đáp lại: “Hôm qua Dạ Hoa có dẫn ta lên Cửu Trùng Thiên, hôm nay lão đã chạy đến đây, không phải là muốn nghe lén chuyện của ta đấy chứ?”.

Lão hăng giọng một tiếng rồi ngừng cười, ánh mắt chuyển sang nhìn Nại Nại đứng cạnh ta. Nại Nại không hổ đã ở Thiên Cung lâu ngày, chỉ nhìn sắc mặt là hiểu được tâm ý người khác, lập tức cúi người chào: “Tiểu tì xin đến Thượng Thanh Cảnh trước để chuẩn bị hầu thượng thần”.

Ta hài lòng gật gật đầu.

Chiết Nhan chẳng bao giờ nghiêm túc, đợi Nại Nại đi khuất thì ngay lập tức lại tỏ ra trang nghiêm, đường hoàng. Dáng vẻ của lão khiến ta phát run trong lòng.

Ba trăm năm trước, sau khi ta hôn mê tỉnh lại, phát hiện tiên thể của sư phụ không cần dùng máu của ta để bảo quản, dáng vẻ lúc ấy của lão cũng như bây giờ, khuôn mặt trầm ngâm, gõ gõ lên giường băng trong động Viêm Hoa, thông thả an ủi ta: “Có lẽ Mặc Uyên sắp tỉnh lại”, hại ta mừng hụt.

Bây giờ, ta ngẩn ra nhìn đôi mắt vừa dài vừa nhỏ của lão, trong lòng dội lên một suy nghĩ, nhưng sợ rằng cuối cùng suy nghĩ này chỉ là hảo huyền, nên đành tự dập tắt hy vọng.

Bỗng nghe tim mình nhói một cái, ta im lặng nắm chặt hai tay giấu vào ống tay áo, lạnh lùng nói: “Lão bỏ dáng vẻ ấy đi, ta chẳng sốt ruột đâu”.

Lão bèn thu lại gương mặt tươi cười mà trang nghiêm ấy, cười buồn, nói: “Nếu như ta nói Mặc Uyên đã tỉnh lại, thì ngươi cũng không sốt ruột chứ?”.

Vừa nãy trái tim hồ ly đập mạnh như đang nướng trong lửa đỏ, giờ đã xông thẳng lên mũi mắt ta. Ta nghe từ họng mình phát ra một câu: “Lão, lão

lại lừa ta”. Câu nói này còn kèm theo hai tiếng sụt sịt.

Lão ta cũng ngậy người, cau mày, rồi vỗ vỗ vào lưng ta: “Nha đầu, lần này tuyệt đối không lừa người. Mấy hôm trước ta cùng Chân Chân đến Tây Hải một chuyến, gặp con trai cả của Tây Hải Thủy Quân. Lúc đó ta cảm thấy tiên khí trên người y có gì khang khác, bèn dùng truy hồn thuật tìm hiểu xem sao. Sau đó đã phát hiện trên người y có hai hồn phách. Một là của chính y, còn một”, lão ngừng lại, khẽ giọng nói, “chính là của Mặc Uyên - sư phụ người”.

Ta cúi đầu nhìn đôi hài thêu hoa lấp lóa dưới gấu váy mình, chờ dẫn hỏi: “Làm sao người biết được, hồn phách còn lại trên người con trai của Tây Hải Thủy Quân là của sư phụ Mặc Uyên? Trước đây ta có đọc tiểu thuyết, bút kí của phạm trần, trong đó ghi chép nhiều chuyện kỳ quái, nói đàn ông có thể sinh con, có lẽ hồn phách mà lão tìm được kia, là của con trai do Tây Hải đại hoàng tử giấu cha mẹ y mang thai không chừng”.

Vì ta cúi đầu, cảnh trước mắt bỗng nhòe đi, không thể nhìn rõ vẻ mặt của Chiết Nhan, chỉ nghe thấy lão than một câu: “Dùng truy hồn thuật, đương nhiên có thể truy ngược nguồn gốc của hồn phách kia. Hồn phách ngủ say trên người của Tây Hải đại hoàng tử kia, ta đã truy tìm ngọn nguồn, thấy nó sống dựa vào linh lực tự thân của hồn phách đã tan nát, từng mảnh từng mảnh nhỏ gắn kết với nhau, thử hỏi khắp bốn bể tám cõi, còn có ai có thể dựa vào linh lực tự thân của hồn phách, kết nối những mảnh nhỏ lại thành một hồn phách hoàn chỉnh như thế? Chỉ có Mặc Uyên là có bản lĩnh này. Thêm vào đó, y là con đích của Phụ Thần, ta cũng do Phụ Thần nuôi dưỡng, từ nhỏ luôn bên nhau, tiên khí của y, đương nhiên ta quen thuộc hơn ai hết. Trước đây người nói trước khi Mặc Uyên tan thành khói bụi đã dặn dò mười bảy đệ tử các người đợi y, ta chỉ cho rằng đó là ý nghĩ của y gửi lại các người mà thôi, để các người đừng đau buồn vì y, xưa nay tuy rằng y nói là làm, nhưng rốt cuộc cũng không thể cưỡng được mệnh trời. Cho đến khi tìm được hồn phách ngủ say trên người Tây Hải đại hoàng tử của y, khiến ta phải thực sự bội phục, cả đời Mặc Uyên chưa từng làm người khác thất vọng, đây mới là bản lĩnh của một nam nhi kiêu hùng. Có lẽ y đã dùng bảy vạn năm mới có thể tập trung được hồn phách của mình, hồn phách này giờ

vẫn còn phân tán một chút, tạm thời chưa thể quay về thân thể của y, đành nhờ tiên lực của người bên cạnh từ từ điều dưỡng, đợi đến khi điều dưỡng thành công mới có thể quay về cơ thể y, lúc đó y mới thực sự tỉnh lại. Chính vì như thế, Mặc Uyên mới phải để hồn phách của mình trú ngụ trên người của Tây Hải đại hoàng tử, để điều dưỡng. Nhưng căn cốt của vị hoàng tử này quá kém, tiên lực toàn thân ngoài khổ tu cho bản thân còn phải điều dưỡng cho Mặc Uyên, dần dần biến thành cơ thể suy nhược. Mặc Uyên đã ký gửi hồn phách của y trên một cơ thể không được tráng kiện, khó mà tránh được phải điều dưỡng mới tới bảy, tám vạn năm. Ta khám phá ra chuyện này, định lập tức báo cho người, nhưng vừa quay về đã thấy người thương tích đầy mình nên đành phải giấu, sợ sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần của người. Hôm qua đợi người ngâm mình ở suối trời một ngày, nghĩ người cũng khỏe lên nhiều, hôm nay ta mới lên đây để báo cho người hay”.

Lão nói một tràng dài rành mạch như vậy, từng tiếng từng lời đều rót vào tai của ta, nhưng trong đầu ta chúng lại kết thành một mớ bòng bong, tâm trí chu du khỏi chín tầng mây, khiến ta vừa vui sướng lại vừa choáng váng.

Chuyện mong mỏi suốt bảy vạn năm trời, hôm nay đã thành chính quả. Ta ngây ra như phỗng hồi lâu, mới hoảng hốt nắm lấy vương mắc trong lời Chiết Nhan, cuống quýt hỏi: “Sư phụ, người, người đã mượn tiên khí của Tây Hải đại hoàng tử để điều dưỡng, món nợ này phải trả sao đây?”.

Chiết Nhan ho một tiếng, thông thả nói: “Mặc Uyên đã chọn Tây Hải đại hoàng tử tất nhiên cũng có lý lẽ riêng, ta còn nhớ khi còn nhỏ Tây Hải đại hoàng tử có nợ Mặc Uyên một ân tình lớn, lần này, coi như để người ta báo ân đi”.

Nói rồi cánh tay đang đặt trên vai ta giờ lên, xoa đầu ta, lão nhíu mày hỏi: “Nha đầu, người khóc cái gì cơ chứ?”.

Ta quệt ngang quệt dọc, đúng là đầm đìa nước mắt, đầu gối bồng mềm nhũn, liền quỳ phịch trên đất, thậm chí còn níu tay áo của lão, ngượng ngùng nói: “Ta, ta chỉ sợ, sợ lần này lại mơ hão mà thôi”.

Chương 18:

Nếu có một ngày, tình yêu của nàng dành cho ta chỉ còn lại năm xương tàn

Chuyện của Chiết Nhan khiến ta chẳng còn lòng dạ nào ở trên Cửu Trùng Thiên nữa. Tuy ta có không ưa Dạ Hoa, nhưng được lên Thượng Thanh Cảnh trị thương thì vẫn nợ hần ân tình, nếu như không từ mà biệt, thì không được hay lắm; còn nếu như chạy đến trước mặt hần nói từ biệt thì ta thực mất mặt lắm thay. Thế nên để lại một phong thư, lời lẽ thành khẩn, bày tỏ sự biết ơn sâu sắc trước sự quan tâm chăm sóc của hần đối với ta trong hai ngày gần đây, rồi cùng Chiết Nhan đi qua Nam Thiên Môn, vội vã xuống trần gian.

Cho dù lúc này Mặc Uyên chỉ là hồn phách ngủ say trên cơ thể của Tây Hải đại hoàng tử, thì ta vẫn muốn nhìn thấy người. Lòng mong muốn đến Tây Hải này giống như một con chim mẹ trong rừng, dậy thật sớm đi bắt sâu, khi bắt được một con sâu béo, liền hoan hỉ giang cánh bay về tổ, muốn mớm sâu cho con chim non đang nằm trong tổ.

Từ trên Cửu Trùng Thiên xuống đến Tây Hải, cưỡi mây cũng mất chừng hơn một canh giờ, cưỡi mây cùng Chiết Nhan cực kỳ buồn chán, lão luôn làm nhảm không ngừng bên tai ta. May mà gần đây lão với tứ ca hòa thuận vui vẻ, nên lỗi tai ta mới khỏi bị tra tấn, khỏi phải nghe đi nghe lại những chuyện xấu hổ từ đời nào đời nào về lão và tứ ca.

Lần này Chiết Nhan lại huyền thuyên về chuyện nhà của Tây Hải Thủy Quân, ta ngồi trên mây, giữ dáng vẻ nghiêm trang, chăm chú lắng nghe.

Trong các Thủy Quân của bốn phương đông tây nam bắc, thì Tây Hải Thủy Quân là người ta không có ấn tượng nhất. Ban đầu ta còn cho rằng mình ở Thanh Khâu đã quá lâu, không hay quan tâm đến đám thần tiên tiểu bối, nên ấn tượng về họ hết sức mờ nhạt trong tâm trí ta. Bây giờ nghe Chiết Nhan kể, mới hiểu rằng Tây Hải Thủy Quân hai đời nay sống hết sức kín đáo, khiến cho tộc Tây Hải gần như có cảm giác không tồn tại trong bốn

bể tám côi. Nhưng chính Tây Hải Thủy Quân - luôn giữ tác phong kín đáo nhiều năm qua gần đây lại làm một chuyện hết sức không kín đáo.

Chuyện này cũng do Tây Hải đại hoàng tử - Điệp Ung bị Mặc Uyên mượn thân xác điều dưỡng hồn phượng mà ra.

Nghe nói từ sáu trăm năm trước, Điệp Ung vốn không được khỏe mạnh, sức khỏe càng ngày càng tệ, đám thầy thuốc trong Thủy Tinh cung ở Tây Hải vì không tìm ra được nguồn bệnh, chữa chạy đã lâu mà không khỏi, nên đã mời Dưộc Quân ở trên trời xuống chẩn trị. Dưộc Quân mang theo hai tiểu đồng đến “vọng, văn, vấn, thiết”(34) một lượt, vuốt vuốt chòm râu rồi kê đơn thuốc. Nhưng hai đơn thuốc này chỉ có thể giúp Điệp Ung không ho ra máu nữa mà thôi. Trước lúc đi Dưộc Quân âm thầm kéo Tây Hải Thủy Quân đến một góc, nói bệnh của đại hoàng tử Điệp Ung không phải là bệnh lý trên người, mà đã không phải là bệnh trên người, thì Dưộc Quân cũng đành bó tay.

Đến Dưộc Quân cũng phải bó tay, Tây Hải Thủy Quân nhất thời đau xót đến đỏ hoe mắt, trầm tư nửa ngày, dứt khoát lập cáo thị cầu thầy thuốc, cáo thị ấy được dán khắp bốn bể tám côi, viết hết sức rõ ràng, trong tam giới có ai có thể chữa khỏi bệnh của Tây Hải đại hoàng tử, đàn ông thì vờ vào làm phi tử của Tây Hải đại hoàng tử, nữ thì được vờ vào làm phi tử của Tây Hải nhị hoàng tử.

Haizz, đúng rồi, Tây Hải đại hoàng tử nghe đồn là một kẻ đoạn tụ.

Tây Hải Thủy Quân lo lắng đến mức đầu đau đầu buốt óc, lời lẽ trên bản cáo thị cũng thành lạ lùng. Đương nhiên dưới gầm trời này cũng không ít kẻ đoạn tụ, ví dụ như cha của Ly Kính năm xưa là Kinh Thương. Nhưng cũng có càng nhiều hơn không phải là đoạn tụ. Cáo thị lạ lùng kỳ quái của ông ta đã khiến những người không phải là đoạn tụ kia sợ chạy mất dép. Đợi mãi, đến lúc phát hiện chỗ sai trên cáo thị, thì bản cáo thị ấy đã như một bát nước lạnh bị rót vào dầu sôi, khiến cho bốn bể tám côi đều nổ tung cả lên.

Từ đó, trước cổng cung của Tây Hải Thủy Quân, đám đoạn tụ nhiều như nước sông Hoàng Hà, cuồn cuộn sóng sau xô sóng trước, liên miên không dứt. Tiếc thay đám đoạn tụ này tuy “có tài đoạn tụ” nhưng lại chẳng có tài chữa bệnh.

Hồn phách của Mặc Uyên trốn rất kỹ, nếu không phải là người có tiên pháp đã đạt đến cảnh giới siêu việt, thì sẽ không thể nhìn ra trong thân thể của Điệp Ung có một hồn phách đang trú ngụ, ngày ngày chia tiên lực của y.

Vì thế, đại hoàng tử Điệp Ung bị giày vò đến mức chẳng còn ra dáng thần tiên. Phu nhân của Tây Hải Thủy Quân thấy y hình dung vô vàng thì đau lòng khôn xiết, ngày nào cũng khóc lóc trước mặt phu quân mình, khiến cho Tây Hải Thủy Quân cũng bội phần đau đớn.

Người có lòng hướng đạo, trời chẳng tuyệt đường sống bao giờ. Em ruột của Điệp Ung, nhị hoàng tử Tô Mạch Điệp và tứ ca của ta lại có mối quan hệ “bạn nhậu”. Nghe nói sau khi tứ ca tìm được Tất Phương về rừng đào mười dặm, bỗng một hôm cãi nhau với Chiết Nhan dăm câu, tức giận liền đến Thủy Tinh cung ở Tây Hải tìm Tô Mạch Điệp uống rượu.

Đúng lúc Thủy Tinh cung của Tây Hải gặp cơn sầu thảm, nhị hoàng tử Tô Mạch Điệp đó mới uống vài chén, ngà ngà say, mới lòi hết những chuyện buồn phiền trong gia đình ra kể cho tứ ca nghe. Tứ ca nghe xong những chuyện đau xót trong nhà Tô Mạch Điệp, lòng trắc ẩn dâng trào, liền tỏ ý sẽ về rừng đào mười dặm với thượng thần Chiết Nhan đến giúp y. Xưa nay Chiết Nhan “định vị bản thân” rất rõ ràng, là một thượng thần thần bí “quy ẩn tam giới, chẳng hỏi hồng trần, hứng thú tao nhã, phẩm vị còn tao nhã hơn cả hứng thú”, mặc dù không muốn lợi xuống nước, nhưng không thể không động lòng trước tấm thân tình của tứ ca, cuối cùng vẫn phải đến Tây Hải một chuyến. Chuyến này đã thu về được tin vui là Mặc Uyên sắp tỉnh, làm ta thỏa nguyện mong ước.

Chiết Nhan nheo mắt lại, nói: “Lúc ta và Chân Chân rời khỏi Tây Hải, nhận lời với đám tiểu thần tiên Tây Hải rằng, cứ cách một ngày lại phái tiên sứ đến Tây Hải, đích thân điều dưỡng cho Điệp Ung. Nếu muốn hồn phách của Mặc Uyên khôi phục suôn sẻ, thì cơ thể của Điệp Ung đương nhiên cũng cần được chăm sóc cẩn thận”.

Lão nói rất có lý, ta nhân mày hỏi: “Từ lúc nào mà rừng đào của lão có tiên sứ thế?”.

Lão cười rất tự nhiên, đáp lời ta: “Trong tiệc đầy tháng ở chỗ Đông Hải Thủy Quân lần trước, nghe nói có một tiên nga mắt băng dải lụa trắng, đến đưa quà mừng là một bình rượu hoa đào cho Đông Hải Thủy Quân, tự xưng là phục vụ trong rừng đào của ta. Còn nghe nói tiên nga này cũng tự xưng là muội muội của thái tử Dạ Hoa trên Cửu Trùng Thiên, mấy lão thần tiên đã lên Cửu Trùng Thiên dò hỏi nửa tháng trời, nhưng không tìm ra được Dạ Hoa có muội muội nào, sau này lại chạy đến phủ của Đông Hải Thủy Quân chứng thực, hóa ra tiên nga đó không phải là tiên nga, mà là một tiên quân nam đóng giả nữ, vì có mối tình đoạn tụ với Dạ Hoa, nên đường đường là nam nhi mới phải giả là thực nữ, mạo danh là muội muội của hã, để che mắt thiên hạ”.

Ta nhếch miệng: “Lão Đông Hải Thủy Quân này đúng là vui tính, ha ha, rất vui tính”.

Có thể tự tay điều dưỡng tiên thể của Tây Hải đại hoàng tử để báo đáp Mặc Uyên, ta vô cùng biết ơn Chiết Nhan. Nhưng lần này lão nhất định bắt ta phải giả nam, lại đẩy ta đến trước mặt một kẻ đoạn tụ, khiến ta hơi buồn bã. Ta cảm thấy hơi hối hận vì đã không nhờ tới tứ ca, bữa yến tiệc đầy tháng đó ở chỗ Đông Hải Thủy Quân, ta không nên lôi đại danh của Chiết Nhan ra.

Chiết Nhan liếc xéo ta một cái, ta ngẩng lên nhìn trời xanh, lắc mình hóa thành một thiếu niên, trên mặt vẫn băng một dải lụa trắng.

Đi khoảng một canh giờ, cuối cùng cũng đến Tây Hải.

Chiết Nhan ra vẻ một thượng thần uy nghiêm lắm liệ dẫn ta tiến vào Tây Hải, đi loanh quanh dưới nước một lúc, thì nhìn thấy một tòa cung lớn, Tây Hải Thủy Quân đã dẫn đầu một đoàn tiểu tiên ăn mặc chỉnh tề, nghiêm trang xếp hàng đứng đón.

Vì ta được thượng thần Chiết Nhan dẫn tới Tây Hải, nên cho dù lão luôn miệng gọi ta là tiên sứ hầu việc cho lão, thì Tây Hải Thủy Quân cũng không dám khinh thường ta. Vẫn theo lễ, cung kính mời Chiết Nhan lên ngai ngai cao ở đại điện, cẩn thận rót trà đứng hầu, còn có rất nhiều tiên nga bưng hoa quả đến, để thượng thần Chiết Nhan dùng lúc nghỉ chân.

Chiết Nhan nghỉ chân, đương nhiên ta cũng làm theo.

Tám, chín nghìn năm trước, nhị ca Bạch Dịch của ta cũng từng ham mê văn chương, thường lấy về mấy tập thơ ở phàm giới, cùng ta ngâm ngợi. Trong đó có một bài do một đại tài tử được đám người trần gian công nhận là có tài mà không có đức viết nên, toàn bài thơ ta không còn nhớ nữa, nhưng vẫn nhớ hai câu trong đó, ấy là “Gần quê lòng càng khiếp sợ, không dám hỏi người đến là ai(35)”. Nhị ca giải thích cặn kẽ cho ta, nói là thi nhân đi xa quê hương, nhiều năm bất vô âm tín, lần này lòng mong mỏi trở về, càng gần đến nhà thì lại càng không dám hỏi người bên cạnh về tin tức của người nhà. Hai câu thơ này đã bộc lộ hết nỗi lòng sợ hãi, lo âu của thi nhân, quả đáng gọi là đại tài. Lúc đó ta nghe những lời của nhị ca, trong lòng lại nghĩ khác, chỉ cảm thấy thi nhân này đã nhớ nhà da diết mà lại không dám tiến bước, thì ông ta hơi biến thái, người bình thường chắc chắn sẽ không chần chừ như ông ta.

Đến ngày hôm nay, ta mới ngộ ra được ý tứ sâu xa của hai câu thơ kia, mới hiểu rằng thi nhân đó không phải là người biến thái, mà thực sự có tài năng. Vì lúc này, ngồi trên đại điện của Thủy Tinh cung tại Tây Hải, nỗi thấp thỏm trong lòng, cũng giống như nỗi lòng càng gần đến quê càng khiếp sợ, vừa muốn lập tức nhìn thấy hồn Mặc Uyên, lại sợ nhìn thấy ngay tức khắc.

Chiết Nhan cũng không nghỉ lâu, nhắm mắt uống hai ngụm trà, rồi nói là phải đi. Vì những lời đó là của thượng thần Chiết Nhan, nên Tây Hải Thủy Quân cho dù có lòng muốn giữ lão lại cũng ngại vẻ mặt nghiêm trang, lạnh lùng của lão, đành phải hô đám tiểu thần tiên ở Tây Hải tiễn hô hậu ủng đưa tiễn lão.

T tiễn Chiết Nhan rồi, Tây Hải Thủy Quân vẫn giữ nét mặt buồn rầu, khiêm nhường, cẩn trọng nói mấy câu khách sáo, rồi đích thân dẫn ta đến thăm đại hoàng tử Điệp Ung. Ta hít một hơi thật sâu, toàn thân căng lên, chỉ sợ gặp Điệp Ung sẽ làm gì thất lễ.

Ta thầm nghĩ, Mặc Uyên đã đem hồn phách trú ngụ trên người đại hoàng tử Tây Hải, vậy thì khí trạch toàn thân của đại hoàng tử này hẳn sẽ gợi cho ta cảm giác thân thiết và quen thuộc, dáng vẻ của y có lẽ cũng phảng phất bóng dáng của Mặc Uyên. Nhưng đến khi cánh cửa điện Phù

Anh của y được hai cung nga khẽ mở ra, ta bước theo sau Tây Hải Thủy Quân, nhìn thấy Điệp Ung đang chờ dẫn, đầu óc rối bù thì trái tim ta dần dần chùng xuống.

Chàng trai bệnh tật nằm trên giường kia, mày mắt tuy thanh tú nhưng khí lực quá yếu ớt, chẳng sao sánh được với Mặc Uyên. Còn khí trạch bên ngoài tấm thân, cũng lả lướt, chẳng có chút gì là cao lớn sâu xa.

Hề nhìn thấy là lại cho người ta tin rằng trên người y mà có hồn phách của một chiến thần từng hô phong hoán vũ khắp bốn bể tám cõi trú ngụ, chẳng khác nào bắt người ta phải tin chim trống có thể đẻ ra trứng rồi ấp như chim mái.

Có lẽ hồn phách của Mặc Uyên ngủ đã quá say, chẳng để cho Điệp Ung hấp thu được chút tiên khí mạnh mẽ mà trầm ổn của người.

Tây Hải Thủy Quân đứng bên cạnh nói những lời đầy tâm sự rất lâu, đại ý là cho con trai của ông ta hay, vị tiên quân đứng trước mặt y chính là đệ tử của thượng thần Chiết Nhan. Từ rày về sau, căn bệnh mấy trăm năm không chữa khỏi của y, đều phải nhờ vào vị tiên quân này chữa trị, mong y hãy biết ơn, cẩn thận phối hợp với vị tiên quân này.

Haizz, “vị tiên quân này” chính là chỉ thượng thần bất tài ta đây.

Tây Hải Thủy Quân vẫn huyền thuyên, ta và Điệp Ung im lặng nhìn nhau.

Một nô tỳ của Điệp Ung mang một chiếc đôn thêu đến đặt trước giường, để ta ngồi bắt mạch cho Điệp Ung. Ta run run đưa tay cầm cổ tay y, mạch đập không hư không thực, không chậm không nhanh, không chìm không nổi, đúng như Chiết Nhan nói, mạch tượng bất thường.

Tây Hải Thủy Quân rất lo lắng, cuống quýt tiến tới hỏi: “Bệnh của tiểu nhi...”.

Ta gượng cười với ông ta: “Thủy Quân có thể cùng những người khác ra ngoài diện được không?”.

Đuổi đám người trong điện đi để ta tiện dùng truy hồn thuật tìm hồn phách của Mặc Uyên. Truy hồn thuật là một thuật pháp mạnh mẽ, nhưng cũng tùy đối tượng, nếu không phải đạt đến phẩm trật thượng thần, cho dù tiên pháp của anh có cao siêu đến đâu, thì cũng không thể thi triển nó. Hơn

nữa, khi thi triển lại phải giữ cho khí trạch nội trong trăm thước vuông thanh tịnh, bình ổn, không được để người bên cạnh quấy rầy.

Khi ta bước vào điện, thì Điệp Ung ngậy đại đó mới khê liếc ta một cái, ta cười với y rất hiền hòa, rồi một đao đâm tới. Điệp Ung mở to mắt, chớp hai cái, đổ nghiêng ngã ra giường.

Đã nhiều năm không thi triển truy hồn thuật, may mà chú ngữ phối hợp ta vẫn còn nhớ. Hai tay bắt ấn già, trong điện bỗng chói lòa một luồng sáng màu trắng, luồng sáng từ từ quần thành một dải màu bạc, bay thẳng đến vầng trán cao rộng của Điệp Ung, rồi biến mất không để lại dấu vết. Ta thở phào một hơi, cẩn thận đẩy thần thức từ trong cơ thể ra, thuận theo hướng dải sáng bạc vừa đi, chậm chậm tiến vào nguyên thần của Điệp Ung. Đây luôn là một phép thuật đòi hỏi sự tỉ mỉ, chỉ sếnh một chút là sẽ trộn thần thức của người làm phép và người bị làm phép làm một, cho nên không thể lơ là.

Trong nguyên thần của Điệp Ung tràn đầy ánh sáng bạc hư ảo, nhưng sáng rõ, nhưng vì quá sáng rõ, nên cũng chẳng khác gì với đen tối. Ta quanh quẩn trong nguyên thần của y hồi lâu, cũng chẳng tìm ra được nơi hồn phách của Mặc Uyên ngủ say, tìm qua tìm lại vô cùng vất vả. Khi đang định rút ra để dùng truy hồn thuật một lần nữa thì bên tai văng lại tiếng nhạc vô cùng quen thuộc, dịu dặt du dương, khoáng đạt an nhàn, ta vẫn còn nhớ, giai điệu chính là khúc Đại Thánh Phật Âm mà Mặc Uyên dùng đàn Thái Cổ Di Âm tấu lên, khi pháp hội của Đông Thần Huyền Minh kết thúc năm xưa. Tim ta đập nhói lên, vội vàng tập trung, loạng choạng đi theo tiếng nhạc.

Nhưng khi chạm phải, thì Đại Thánh Phật Âm ngưng bật.

Hai tay ta run rẩy sờ thứ ta vừa chạm phải, cảm giác mềm mại, ấm áp, giống như có một dải tiên khí chậm chậm bò quanh ngón tay, quần quýt giữa các ngón. Thần thức không rơi lệ, nhưng vẫn cảm giác được khóe mắt cay xót. Trong mắt, trong đầu ta đều trống rỗng, lúc này, thứ mà ta chạm tới, chính là, chính là, hồn của Mặc Uyên.

Nhưng hồn phách của Mặc Uyên lại tang thương đến thế. Sư phụ Mặc Uyên của ta, chiến thần Mặc Uyên duy nhất trong khắp bốn bể tám cõi này,

chiến hồn mạnh mẽ của người, giờ đây lại yếu ớt đến mức phải nhờ vào một dải tiên khí bảo vệ.

Chẳng trách Diệp Ung và Mặc Uyên chẳng hề giống nhau.

Nhưng vẫn con may, vẫn còn quay về, Chiết Nhan không lừa ta, người còn thân thiết hơn cha ta - Mặc Uyên, đã quay về.

Ở quá lâu trong nguyên thần của Diệp Ung, ban nãy thần thức lại bị một phen chấn động, nếu cứ dùng dằng mãi e rằng sẽ nguy hiểm. Cái hư không màu trắng bạc này tuy không thể nhìn rõ là vật gì, mang tâm trạng vừa lo vừa mừng, ta quỳ xuống vái lạy hồn Mặc Uyên hai cái, rồi cẩn thận ra bên ngoài.

Giải xong truy hồn thuật, Diệp Ung cũng từ từ tỉnh lại.

Y mở mắt nhìn ta, ngây ra hỏi: “Sao người lại khóc? Không chữa được bệnh của ta phải không? Không chữa được bệnh cho ta cũng không cần đau lòng đến mức phát khóc như thế. Nếu cần phải khóc, thì là ta nên khóc mới phải. Người đừng khóc, ta như vậy cũng không sao, lâu ngày nên quen rồi”.

Ta sờ lên dải lụa trắng trên mặt, đúng là hơi ươn ướt, có lẽ ban nãy thần thức quá xúc động, làm liên lụy đến cả đôi mắt trên người, bèn dùng phép hong khô dải lụa trắng, ngại ngừng cười nói: “Ta mừng quá nên mới khóc”.

Y nhú mày hỏi: “Người ấy, ta còn tưởng người là một kẻ mềm lòng, thấy bệnh của ta thì đồng cảm, khóc thương thay ta. Nào ngờ người lại mừng khi ta chịu khổ”.

Ta dịu dàng vỗ lên vai hắn, khiêm nhường nói: “Đâu có, đâu có, đâu có vui lắm đâu”.

Chiết Nhan nói không sai, dựa vào tấm thân yếu đuối của Diệp Ung, hồn của Mặc Uyên ít nhất cũng mất bảy, tám nghìn năm điều dưỡng mới có thể khiến chính thân tỉnh lại. Nhưng nếu mượn được đèn Kết Phách của Thiên tộc để dùng, thì những phần hồn tán loạn sẽ được ghép lại hoàn chỉnh, rồi đem tu vi mười bốn vạn năm của ta độ cho người một nửa, thì việc người tỉnh lại chỉ là một sớm một chiều mà thôi.

Nhưng tuy ta sống đã gần này tuổi mà vẫn chưa từng thấy cây đèn Kết Phách của Thiên tộc, mà chỉ đọc được trong sách vở. Những ghi chép

này đều nói đèn Kết Phách do Phụ Thần của thời đại hồng hoang chế tạo, có thể kết hồn của thần tiên, tạo hồn cho người phạm.

Ví dụ như một vị tiên bị đánh tan hồn phách, nếu bị đánh tan tành, thì chỉ cần đặt đèn Kết Phách trên đầu giường người đó ba ngày, sẽ kết nối hồn phách của người đó như cũ. Còn nếu là người phạm thì càng siêu phạm hơn, cho dù người đó đã tan thành tro bụi, chỉ cần đem một thứ đồ có mang hơi hướm của người phạm trần này đến đốt trên đèn một lần, sẽ khiến đèn nhận ra chuẩn xác được hơi thở của người phạm đó, nó sẽ từ từ hút những khí trạch còn lưu lại của người đó trong khoảng ngàn dặm vuông. Đợi đến khi hút sạch khí trạch của người phạm đó lưu lại trong nhân gian, nó sẽ mô phỏng lại một hồn phách giống hệt như hồn phách đã bị đánh tan thành tro bụi kia.

Haizz, đúng là một thánh vật hạng nhất.

Ta làm phép cho Điệp Ung ngủ, rồi đi qua cửa điện Phù Anh, đám người vừa bị ta đuổi ra ngoài đang đứng thấp tha thấp thỏm một bên, người duy nhất không thấy đâu là Tây Hải Thủy Quân. Cung nga dẫn đầu rất tinh ý, ta chưa mở miệng hỏi, nàng ta đã quay sang chào: “Vừa có khách quý tới, Thủy Quân đã ra đại điện đón khách rồi. Nếu là những việc vặt vãnh, tiên quân chỉ cần sai bảo chúng nô tỳ là được ạ”.

Khụ khụ, hóa ra Tây Hải lại có khách quý nữa tới. Hôm nay Tây Hải Thủy Quân thật là vinh hạnh, hai thượng thần uy danh hiển hách là bản thượng thần và thượng thần Chiết Nhan giá lâm địa giới của ông ta, đã đủ khiến cho Thủy Tinh cung của ông ta sáng láng rạng rỡ, đã may mắn một lần giờ lại may mắn thêm, lại đón thêm một khách quý nữa. Haizz, vận may lớn thế này, chắc bảy, tám nghìn năm nay ông ta mới có.

Ta cũng chẳng có gì phải dặn dò họ, chỉ cần lập tức lên Cửu Trùng Thiên một chuyến, tìm Thiên Quân hỏi mượn đèn Kết Phách. Nhưng hiện giờ vai ta đang sẫm lại chẳng có vai vế gì, nên không thể thoải mái đi đi về về, thế nên trước khi đi, còn phải đích thân đi nói một tiếng với Tây Hải Thủy Quân. Ta chọn đại hai cung nga, nhờ họ dẫn đến đại điện đón khách của Tây Hải Thủy Quân, đám còn lại ở lại hầu hạ Điệp Ung.

Vị khách quý của Tây Hải Thủy Quân không hề tầm thường.

Trước cửa đại điện là hai hàng dài tiểu thần tiên, dáng vẻ cung kính chấp tay đứng chờ. Nhìn lướt qua mặt họ, ta nhận ra đó chính là những người khi Tây Hải Thủy Quân đón tiếp Chiết Nhan.

Có thể thấy người đến tuy phẩm vị không bằng Chiết Nhan, nhưng chức vị thì có thể còn cao hơn hẳn. Ta vội thông báo chuyện cần gặp Tây Hải Thủy Quân đang đứng cách hai dãy tiểu thần tiên của Tây Hải, ngay sau đó, có hai cung nga ăn mặc hoa lệ bước ra, dẫn ta vào trong điện.

Bản thượng thần đoán chẳng nhầm, phẩm vị của vị khách này không cao bằng Chiết Nhan, nhưng chức vị thì đúng là cao hơn Chiết Nhan.

Vị khách quý này chính là người đã tức giận với ta, thái tử của Thiên Quân trên Cửu Trùng Thiên - Dạ Hoa.

Lúc ta bước vào, hắn đang dùng tay chống má, ngồi tựa vào chiếc ghế khắc hoa bằng gỗ tử đàn, nét mặt uể oải, nhãn mày nhãn mặt, sắc mặt trắng bệch như tờ giấy. Quần áo mặc trên người vẫn là đồ mặc chiều hôm qua, tóc chưa chải lại, vẫn giống như lúc ở Thanh Khâu, chỉ dùng một dải lụa đen buộc túm lại ở phần đuôi tóc.

Ta nhìn xung quanh chẳng thấy Tây Hải Thủy Quân ở trong đại điện, lại nghĩ đến câu mà ta đã nói với hắn trong “Nhất Lãm Phương Hoa”, khi hắn bế cục bột nhỏ đi, máu nóng xộc lên, hừ mũi một tiếng, rồi quay người phẩy tay áo toan bỏ đi.

Ta đứng cách hắn khoảng sáu, bảy bước chân, lúc phẩy tay áo bỗng thấy có cơn gió nhẹ xao động phía sau, khi phản ứng kịp thì đã bị hắn kéo lại.

Vì ta định quay gót đi thực chứ không phải làm bộ làm tịch, nếu chỉ là một cái kéo nhẹ nhàng thì ta đã không hề suy chuyển.

Hắn hẳn cũng biết nên cái kéo này rất mạnh. Hôm nay ta đã suy xét sự tình rất chu toàn, nhưng chẳng ngờ hắn lại to gan như vậy, không coi phong độ thượng thần phải khổ luyện suốt mười bốn vạn năm ra gì nên dám chặn ta lại. Thế là, chỉ vô ý một chút đã bị hắn kéo cho loạn choạng, rồi lao thẳng vào lòng hắn.

Tiên khí mạnh mẽ của ta đẩy cho hắn lui ba, bốn bước, đập thẳng vào cột trụ bằng thủy tinh lớn chính giữa điện, nhưng hắn vẫn cắn chặt môi,

nhất quyết không chịu buông tay, sắc đen thâm ánh lên trong đôi mắt.

Hắn xiết rất mạnh tay, ta giằng co hồi lâu mà không giằng ra được, đang định dùng phép thuật thì hắn quay người lại, khóa chặt hai tay ta, áp sát người lại, ép chặt ta vào tường. Tư thế này thực sự rất mờ ám, lúc ở trần gian ta từng xem những bức xuân cung đồ vẽ màu, trong đó có một bức giống thế này.

Thần trí còn ở đâu đâu thì bỗng cảm thấy ở cổ hơi đau. Hắn, hắn, hắn, hắn cắn ta! Răng, răng hắn sắc quá đi mất!

Tất cả đều thiên thời địa lợi nhân hòa, giúp hắn ép mạnh ta, ta không thể phản kháng lại. Hắn thở hổn hển, môi lưỡi chậm rãi mơn trớn cổ ta, đầu óc ta tỉnh táo mà cơ thể lại không ngừng run rẩy. Có một thứ cảm xúc không tên đang trỗi dậy, hai bàn tay bắt đầu thả lỏng, nhưng thả lỏng không phải để đẩy hắn ra, mà dường như muốn thoát khỏi sự điều khiển của ta, để ôm hắn thật chặt.

Trong đầu ta bỗng vang lên một giọng nói thật xa xăm, hư hư ảo ảo, hắn nói: “Nếu ta chẳng có gì, nàng có bằng lòng theo ta không?”, lập tức có một người con gái khẽ cười đáp: “Ngoài thanh kiếm trong góc tường kia, chàng chẳng có gì hết, mà thanh kiếm đó, ngoài chẻ củi ra thì chẳng có tác dụng gì, thiếp cũng đâu có chê chàng”.

Từng câu từng chữ ngốc nghếch đó khiến đầu óc ta trở nên mơ hồ, hỗn độn, có cảm giác từ đầu đến chân đều không còn là của mình nữa, tận đáy lòng trào dâng một khát vọng tựa như đã đợi chờ cả triệu năm, khát vọng ấy khóa chặt ta lại, khiến ta không nhúc nhích được. Một tay hắn mở vạt áo trước của ta ra, làn môi nóng bỏng trượt từ xương quai xanh xuống, cho đến chỗ trái tim, vì đã lấy máu nuôi Mặc Uyên bảy vạn năm nên ở tim ta luôn có một vết sẹo dài chừng mười phân, lõm xuống rất sâu. Cánh tay trái hắn kìm chặt hai tay ta hơi gồng lên rồi càng xiết chặt hơn, làn môi hết lần này đến lần khác chà lên vết sẹo ở tim ta. Ta ngẩng đầu khẽ rên một tiếng, chỗ bị hắn hôn bỗng đau nhói, còn đau hơn cả bị dao đâm.

Cơn đau ấy đã kéo ta về với thực tại, toàn thân mất hết sức lực, cả người men theo bức tường từ từ trượt xuống.

Cuối cùng hắn cũng buông tay. Hai cánh tay ta đã được tự do, chẳng nghĩ ngợi gì, ta vung tay tát hắn một cái. Nhưng buồn thay cái tát đó mới đi nửa chừng đã bị hắn giữ lại, rồi kéo ta vào lòng hắn. Cánh tay phải của hắn lại thọc sâu vào lớp áo còn chưa kịp khép lại của ta, áp vào chỗ tim, mặt vẫn trắng bệch như tờ giấy, hai mắt lại sáng rỡ. Hắn nói: “Bạch Thiên, chỗ này của nàng, có dành cho ta vị trí nào không?”.

Hắn đã hỏi ta câu này hai lần, nhưng ta thực sự không biết phải trả lời hắn ra sao. Trong tim ta đương nhiên có hắn, nhưng ta không biết vị trí mà hắn nói và vị trí mà ta nói có giống nhau hay không. Hai ngày gần đây, những lúc chỉ có một mình, ta cũng trầm ngâm nghĩ, trong lòng ta hắn chiếm vị trí gì? Nghĩ đi nghĩ lại, đến đâu cả đầu.

Bàn tay nóng rẫy của hắn dính lấy ngực ta rồi dần dần lạnh đi, ánh sáng trong mắt cũng dần dần u ám lại, chỉ còn lại một màu đen trầm lắng, hồi lâu sau, hắn mới bỏ tay ra, chậm rãi nói: “Nàng đợi đã bao năm như vậy là đợi người đó quay về, giờ người đó đã quay về, trái tim của nàng đương nhiên sẽ không thể dành chỗ cho người khác, là ta vọng tưởng mà thôi”.

Ta ngẩng phắt đầu lên nhìn hắn: “Sao người biết Mặc Uyên trở về?”. Tuy rằng không hiểu hết ý tứ trong lời nói của hắn, nhưng Mặc Uyên là Mặc Uyên, hắn là hắn, Mặc Uyên quay về hay không quay về đâu có quan hệ với hắn chiếm vị trí gì trong lòng ta. Nhưng việc Mặc Uyên quay về, theo lý mà nói chỉ có ba người Chiết Nhan, tứ ca và ta biết thôi, cùng lắm là có thêm Mê Cốc và Tất Phương, vậy hắn nghe được từ đâu?

Hắn quay đầu nhìn ra ngoài điện, hững hờ nói: “Cái đêm trước khi trở về Thiên Cung, thượng thần Chiết Nhan đã nói với ta. Ban nãy ta đến Thanh Khâu tìm nàng, giữa đường gặp ông ấy, hàn huyên với ông ấy vài câu. Ta không chỉ biết người ấy đã quay về, mà còn biết để người ấy sớm tỉnh lại, nàng nhất định sẽ đến Thiên Cung mượn đèn Kết Phách”. Hắn ngừng lại giây lát, rồi nói tiếp: “Mượn được đèn Kết Phách rồi, nàng định làm gì tiếp theo?”.

Xem ra những gì nên nói hay không nên nói thì Chiết Nhan cũng nói cả rồi. Ta sờ trán, thở dài: “Đến Doanh Châu lấy cỏ Thần Chi, độ cho sư phụ tu vi bảy vạn năm, để người mau tỉnh lại”.

Hắn quay ngoắt đầu lại, trên khuôn mặt trắng bệch, đôi mắt đen lại càng thăm thẳm hơn, nhìn ta rất lâu, rồi gằn từng tiếng: “Nàng điên rồi”.

Vì tiên trạch của mỗi thần tiên là không giống nhau, khi thần tiên độ tu vi cho nhau, nếu độ quá nhiều thì rất dễ làm rối loạn khí trạch của bản thân, rối loạn tu vi, cuối cùng sẽ rơi vào ma đạo. Còn cở Thần Chi lại chính là loại cở thiêng dùng để làm trong sạch tiên trạch, lần này ta phải độ cho Mặc Uyên tu vi bảy vạn năm, để tránh chữa lợn lành thành lợn què, nên mới cần tới cở Thần Chi để dự phòng bảo vệ, dùng tu vi bảy vạn năm của ta và cở Thần Chi luyện thành một viên tiên đan, đưa cho Điệp Ung uống, chỉ không đầy ba tháng, Mặc Uyên sẽ tỉnh lại.

Vì cở Thần Chi có công dụng thần kỳ như vậy, năm xưa Phụ Thần lo rằng một số tiểu thần tiên không tu hành theo con đường chính đạo, nên đã hủy hết cở Thần Chi trong bốn bể tám cõi, chỉ giữ lại một ít ở Doanh Châu của Đông Hải. Nhưng chỗ cở này cũng được bốn con ác thú là Hồn Độn, Đào Ngột, Cùng Kỳ và Thao Thiết canh giữ. Sau khi Phụ Thần ra đi, bốn con ác thú đã được nhận một nửa thần lực của Phụ Thần, càng trở nên hung dữ hơn. Còn nhớ năm xưa, khi mẹ muốn độ tu vi cho ta ở trong động Viêm Hoa, cha đã vì ta đến Doanh Châu lấy một ít cở Thần Chi, khi về mình đầy thương tích. Khắp cõi trời đất chẳng có mấy thần tiên có tu vi sánh với cha ta, vậy mà ông vẫn bị ác thú canh cở Thần Chi đánh cho tơi tả, lần này ta đi, đúng như hắn nói, chẳng khác gì một kẻ điên, chắc chắn sẽ bị trọng thương.

Vốn dĩ Dạ Hoa đứng cách ta chỉ ba bước, sau khi buông ta ra, ta vẫn đứng tựa vào cây cột đá. Hắn chỉ giơ tay lên là đã đẩy ta vào giữa cây cột, hai mắt tối sầm, nghiêng rằng nói: “Vì người ấy, nàng không cần cả tính mạng sao?”. Rõ ràng ta mới là người bị đẩy vào vậy mà vẻ mặt của hắn lại như thể hai chúng ta đã đổi vai.

Câu nói ấy của hắn thật lạ lùng, nếu ta thực sự không đánh nổi bốn con ác thú, thì chỉ cần quay đầu bỏ chạy, đâu cần phải đánh đối bằng cả tính mạng? Nếu không lấy được cở Thần Chi, thì ta lại đợi sư phụ thêm bảy, tám nghìn năm nữa mà thôi.

Nhưng nhìn gương mặt nhợt nhạt lại vừa nghiêm túc của hắn, ta bỗng nhớ ra một chuyện vô cùng cấp bách. Nếu theo tốc độ tu hành bình thường

của ta, ta vừa bị trọng thương lại vừa thiếu tu vi bảy vạn năm, ít nhất cũng phải mất ba, bốn vạn năm nữa mới có thể tỉnh lại. Trong ba, bốn vạn năm ấy, đương nhiên sẽ không thể có một Thiên hậu kế vị chịu gánh tám mươi một ngọn lửa, chín tia sấm sét, xưa nay chưa từng nghe một Thiên đế nào khi kế vị mà chưa lập Thiên hậu, nếu tiếp tục để hôn ước này bó buộc chúng ta với nhau cũng không được thỏa đáng lắm.

Ta hắng giọng một tiếng, ngẩng đầu lên nhìn hắn nói: “Hôn ước của chúng tay hay là hủy đi!”.

Hắn choáng váng, nói: “Nàng nói cái gì?”.

Ta gỡ tay hắn ra, lần đến bên bàn, rót một tách trà, nghe thấy tiếng mình vang lên khô khốc: “Chuyện này chẳng can hệ gì với ngươi, chẳng qua là do năm xưa Tang Tịch đã sai lầm, khiến Thanh Khâu nhà ta mất thể diện, Thiên Quân vì muốn gắn kết hai nhà, nên mới định ra hôn ước chẳng ra sao này. Lần này là do Thanh Khâu nhà ta từ hôn trước, chúng ta đường ai nấy đi, những chuyện trước kia, sau này không ai nợ ai”.

Mãi lâu sau hắn vẫn không có động tĩnh gì, quay lưng lại phía ta rất lâu mới lên tiếng: “Đêm nay, nàng đến phòng ta một lần đi, đèn Kết Phách không ở trên trời, mà ở chỗ ta”. Dứt lời, bèn quay người lại nhìn ta, rồi đi thẳng ra ngoài điện, nhưng suýt chút nữa thì va vào một cây cột thủy tinh khác.

Ta đáp lại khô khốc: “Cẩn thận”.

Hắn khựng lại, đưa tay sờ lên trán, lạnh lùng nói: “Chẳng qua ta luôn vọng tưởng mà thôi, nhưng ta nợ nàng bao nhiêu, nàng nợ ta bao nhiêu, e rằng số phận đã chẳng thể làm rõ được”.

Chiếc bóng cao dài của hắn, càng nhìn càng thấy lẻ loi.

Chú thích:

34. Vọng, văn, vấn, thiết: Bốn phép khám bệnh cơ bản của Đông y, gồm vọng (nhìn), văn (nghe), vấn (hỏi), thiết (sờ, chạm) (ND).

35. Nguyên văn: Cận hương tình càng khiếp, bất cảm vấn lai nhân (ND).

Chương 19:

Tình nhen tự thuở nào, mà nồng thắm không hay

Ta đứng ngây dại trong điện hồi lâu, trong lòng bỗng hơi trống rỗng.

Ta đứng dậy đến bên bàn, cầm tách trà nhấp hai ngụm, để thấm ướt cổ họng khô cháy, rồi mới loạng choạng bước ra ngoài điện.

Đám tiểu thần tiên bên ngoài đã tản đi gần nửa, có lẽ là đi dẫn đường cho Dạ Hoa. Một nửa còn lại đang lao xao đi về hướng cổng của chính cung Thủy Tinh cung.

Cảnh này chắc là lại có khách tới.

Ta cũng chạy theo hỏi thăm câu, vị nhân huynh đi sau cùng trả lời: “Có khách từ phương xa tới, Thủy Quân sai bọn thần đi nghênh đón”.

Xem ra hôm nay Tây Hải Thủy Quân đúng là có số đón khách, cho dù lần này là Phật Tổ từ Tây Thiên giá đáo, thì ta cũng không lấy làm lạ. Thủy Quân hai đời nay của Tây Hải đều sống rất khép kín, chẳng mấy khi được những thần tiên đời trước như chúng ta rủ lòng quan tâm, hôm nay có thể liên tiếp đón vài vị khách quý, thì cũng quá là vinh dự. Đền Kết Phách đã ở chỗ của Dạ Hoa thì ta cũng chẳng cần phải lặn lội lên Cửu Trùng Thiên, đỡ mất công mất việc, nhưng lạ là lòng ta không cảm thấy thanh thản. Bóng dáng lẻ loi của Dạ Hoa cứ trở đi trở lại trong tâm trí ta, khiến trái tim hồ ly của ta bị bóp nghẹt từng cơn.

Lát sau hai tiểu tiên nga dẫn đường cho ta lúc trước cung kính lại dẫn ta đi về đường cũ. Vì Điệp Ung có dung mạo giống với Mặc Uyên, nên đã khiến ta ngổn ngang suy nghĩ, lúc đi qua điện Phù Anh cũng không đẩy cửa nhìn hẳn, mà để tiểu tiên nga dẫn thẳng ta xuống ở tạm thời tại một căn lầu nhỏ cạnh điện Phù Anh.

Tây Hải Thủy Quân cũng có hơi kém cỏi trong việc đặt tên, kém xa với Đông Hải Thủy Quân. Ví dụ như bên trái, phải điện Phù Anh có hai tòa lầu nhỏ, một tòa lầu ở bên dưới trồng toàn hải đường nở hoa đỏ thắm, thì gọi là Hồng lâu, còn một tòa lầu ở bên dưới lại trồng chuối lá xanh ngần ngất, thì gọi là Thanh lâu.

Bản thượng thần bất tài, bị xếp ở ngay Thanh lâu.

Đại đế không hổ với cái tên, trong tòa Thanh lâu này hết thảy vật dụng từ giường cho đến ghế đều dùng gỗ Thanh Giang, bồn hoa đặt trên những chiếc ghế thấp, ấm chén đặt trên bàn cũng dùng sứ men hoa xanh, đến đám tiên tỳ theo hầu cũng mặc áo xanh, ngẩng đầu nhìn lên, toàn một màu xanh lè, thật là nhức mắt.

Vì đám tiểu tì xanh lè đó cứ lượn qua lượn lại khiến ta chóng cả mặt, nên ta phải sai tất cả bọn chúng xuống dưới lầu nhổ cỏ.

Trong nháy mắt cả tòa nhà không một bóng người, khiến đầu óc ta lại càng trống rỗng hơn.

Đúng lúc ấy, cánh cửa sổ phía sau bỗng kêu cọt kẹt, ta ngẩng lên liếc nhìn. Haizz, hóa ra vị khách quý mà một nửa đám tiểu thần tiên của Tây Hải vội vàng chạy đi đón tiếp không phải là Phật Tổ trên đài sen của Tây Thiên rồi.

Ta rót một cốc trà nguội, chào hỏi người vừa bước vào: “Ô, tứ ca, uống trà này”.

Huynh ấy nhìn ta từ đầu tới chân, bưng chén trà lên uống một hớp, rồi cau mày hỏi: “Rõ ràng là cô nương, sao lại phải giả trai?”.

Ta ngẩng đầu nhìn xà nhà, thành thực đáp: “Là Chiết Nhan làm”.

Huynh ấy phun bắn trà ra ngoài, lấy tay áo lau khóe mép, sắc mặt vẫn không đổi, nói: “Muội như thế này trông rất đẹp”.

Tứ ca thường xuyên tới Tây Hải, đều là tìm Tây Hải nhị hoàng tử Tô Mạch Diệp uống rượu.

Lần này huynh ấy hốt hải đến đây, nghe nói không phải tìm Tô Mạch Diệp uống rượu, mà là để gặp muội muội là thượng thần ta đây.

Ban đầu huynh ấy định cùng Chiết Nhan lên Cửu Trùng Thiên tìm ta, nhưng đã bị Chiết Nhan ngăn lại. Nằm ườn trên giường cả nửa ngày mà chẳng thấy Chiết Nhan quay về, đoán rằng Chiết Nhan đã dắt thẳng ta đến Tây Hải, nên huynh ấy chạy đến đây gặp ta, nhân thể qua chào hỏi Tô Mạch Diệp.

Huynh ấy ngồi tựa lưng vào chiếc ghế bằng gỗ Thanh Giang, miệng không ngậm cây cỏ đuôi chó như mọi khi nên có lẽ không quen, đầu

nghiêng nghiêng, nói: “Chẳng qua huynh đến để xem muội ở Tây Hải có ổn không, haizz, Chiết Nhan làm việc khiến người ta cũng thật an tâm. Nhưng sao sắc mặt muội lại như vậy? Trắng bệch ra, chẳng nhẽ Mặc Uyên quay về lại làm muội không vui sao?”.

Ta ngẩng đầu sờ lên mặt, làm bộ tươi cười nói: “Vui chứ, muội rất vui là đằng khác”.

Huynh ấy lại nhíu mày hỏi: “Thế sao lại mất hồn mất vía thế kia?”.

Ta day day mặt, cười khô khốc: “Chắc tại dùng truy hồn thuật, nên chưa bình thường trở lại”.

Ánh mắt huynh ấy sáng quắc, nhìn ta chăm chú.

Ta lại cười khô khốc: “Lại thêm Dạ Hoa cho muội ăn hai cục tức”.

Tứ ca nói không sai, lần này quả thực ta có chút kinh hồn bạt vía. Nhưng nguyên nhân kinh hồn bạt vía lại không phải là hai câu nói của Dạ Hoa của Cửu Trùng Thiên, mà là những khúc mắc không thể nói rõ ràng bằng một câu vừa nãy trong đại điện. Nhưng nếu nói việc này cho tứ ca hiểu, thì Chiết Nhan, Mê Cốc và cả Tất Phương đều sẽ biết.

Ở cùng Chiết Nhan đã bao lâu, riêng khoản chọc ngoáy đời tư người khác, tứ ca của ta - Bạch Chân đã luyện thành cao thủ, về khoản tung tin đồn nhảm thì lại càng “đỉnh” hơn nữa, vượt xa cả Chiết Nhan.

Ta và Dạ Hoa vì chuyện của cục bột mà cãi nhau kể ra cũng chẳng phải là tin đồn gì, không nói sợ huynh ấy sẽ quấy rầy cả buổi chiều, cũng nên nói qua loa tóm tắt câu chuyện cho huynh ấy nghe. Sau khi đã tính toán xong, ta uống trà cho ngọt giọng, rồi kể hết chuyện trên Cửu Trùng Thiên cho huynh ấy nghe.

Huynh ấy ngả mình trên ghế nhưng tai vẫn dỏng lên chăm chú nghe, đợi ta nói xong, mãi sau mới ngẩng đầu lên nhìn ta cười một cách rất kỳ dị, nói: “Xưa nay muội vẫn luôn cho mình tuổi tác cao, vai vế lớn, cho dù đúng là đám nhỏ chưa hiểu chuyện đắc tội với muội thì muội cũng không chấp nhặt chúng. Nhưng chuyện của muội và Dạ Hoa, về tình thì huynh đứng về phía muội, nhưng về lý mà nói thì huynh thấy Dạ Hoa không sai gì cả. A Ly vẫn chỉ là một đứa trẻ, muội cho nó uống nhiều rượu như vậy, say bầy, tám canh giờ vẫn chưa tỉnh lại, mà muội cũng không cho người báo Dạ Hoa một

tiếng. Long tộc bọn họ đánh trận thì rất giỏi, nhưng y thuật thì rất tệ, bỗng nhiên thấy con mình say bất tỉnh nhân sự như thế, làm sao biết được là nó không sao. Muội làm mẹ kế mà cũng chẳng biết đường làm, trong lòng hẳn nếu không có chút hoài nghi, thì hẳn quả là nhân tài”. Huynh ấy ngừng lại một lát, rồi với tay qua bàn, xoa xoa đầu ta, nói: “Theo tính cách của muội, bình thường gặp phải chuyện này thì cũng chỉ cười xòa cho qua, lần này lại mất hết cả phong độ, lại còn gọi cho thứ phi của hẳn, cùng châm chọc hẳn. Haizz, thành thực mà nói, huynh rất tán thưởng hành động lần này của muội, nhưng bỏ qua điểm này, liệu hành vi bất thường của muội có phải là do ghen tuông không?”.

Ta ngẩn người, một tia sáng lóe lên trong đầu. Hai ngày từ Thanh Khâu tới Cửu Trùng Thiên, trái tim ta thường vô cớ nhói đau, cũng không khoan dung như mọi ngày, nhìn thấy Tổ Cẩm mẫu mực kia là toàn thân khó chịu, không chịu được nửa câu mắng mỏ của cha cục bột nhỏ, hôm nay lại ngẩn ngơ thần thờ hồi lâu, hóa ra, là do ta ghen sao? Ta vẫn đang ghen sao? Sao ta lại ghen lâu đến vậy? Ta ghen lâu đến vậy mà chính mình cũng không cảm nhận được sao?

Chén trà nguội trong tay “choang” một tiếng rơi xuống đất, tứ ca giật nảy, tay trái ôm tay phải, tim nhảy thót lên, gật đầu nói: “Muội ghen thật rồi”.

Ta thờ người một lúc lâu, nhìn tứ ca lấp bắp: “Không, không thể nào? Muội lớn hơn hẳn chín vạn tuổi, nếu muội tốt số thì giờ không chỉ có cháu mà e rằng cháu của muội cũng lớn bằng hẳn. Muội luôn cảm thấy không phải với hẳn, còn tâm tâm niệm niệm sẽ lấy cho hẳn mấy thứ phi xinh đẹp mỹ miều. Lại nữa, hôm trước khi hẳn tỏ tình với muội, muội cũng không hề thấy rung động. Muội đâu phải chưa trải qua chuyện yêu đương, nếu quả thực muội có cảm giác khác lạ với hẳn, khi hẳn tỏ tình, chí ít muội cũng phải thấy tim đập thình thịch chứ?”.

Hai mắt tứ ca sáng rỡ: “Hẳn đã tỏ tình với muội rồi à? Ha ha, có thể nhầm trúng muội muội huynh nuôi nấng, tên nhóc này đúng là có con mắt tinh đời, có con mắt tinh đời”. Cười mãi rồi huynh ấy lại nói rất thoải mái: “Còn về chuyện tuổi tác, tuổi tác không thành vấn đề, cha chúng ta cũng

lớn hơn mẹ mười lăm vạn tuổi. Chỉ cần tướng mạo tương xứng là được rồi, ta thấy tướng mạo bọn muội rất tương xứng. Còn chuyện muội muốn cưới thứ phi cho hần, haizz, huynh nhớ trước đây Chiết Nhan cũng muốn cưới phu nhân cho huynh, nhưng muội xem, đã bao năm rồi có cưới được đâu, hi hi, lão ấy cảm thấy khắp bốn bể tám cõi này chẳng có nữ thần nào xứng với huynh”. Sau đó, huynh ấy lại vỗ lên vai ta, làm bộ đi tới, nói: “Còn chuyện tim đập thành thạch chỉ là cảm nghĩ của con gái, nhưng cũng chỉ cần người con gái có một trái tim tinh tế và nhạy cảm thôi. Tuy muội là muội muội của ta, nhưng ta cũng phải nói một câu công bằng, rằng muội bẩm sinh chậm hiểu, làm thần tiên thì không tồi, nhưng về chuyện yêu đương thì thật dở. Cái tim đập thành thạch ấy, đối với muội thì có hơi nhiệt tình quá. Chậm hiểu như muội thì hợp với kiểu mưa dầm thấm lâu hơn”.

Gân xanh trên trán ta giật giật hai lần.

Huynh ấy xoay xoay chén trà, cười nói: “Nghe Mê Cốc nói Dạ Hoa đến Thanh Khâu ở hơn bốn tháng, haizz, cơn mưa dầm này tuy có hơi ngăn một chút, nhưng mà tạm thời huynh hỏi muội một câu, nếu sau này hần không ở Thanh Khâu nữa, muội có thấy tiếc nuôi không? Haizz, thôi bỏ đi, muội chậm hiểu như thế, tiếc nuôi hay không tiếc nuôi thì cũng phải một vạn hay bảy, tám nghìn năm mới thấm được. Như thế này nhé, nếu hần đi rồi, muội có thấy điều gì không quen không?”.

Gân xanh trên trán ta lại giật giật hai lần nữa, giữa hai lần ấy, trái tim ta khẽ run rẩy.

Lúc Dạ Hoa còn ở Thanh Khâu, mấy ngày đầu, ta cũng không quen. Nhưng nghĩ tới sau này phải thành hôn với hần, hai người sớm muộn gì cũng phải ở chung, nên cũng kệ đi. Ban ngày bị hần lôi đi tản bộ, lúc hần nấu cơm thì ta chêm củi, lúc hần phê công văn thì ngồi bên cạnh căn hạt dưa, đọc truyện, đêm thì cùng hần đánh vài ván cờ, vì ta nghĩ rằng sau khi thành hôn với hần, thiên thu vạn tải đều trôi qua như vậy, nên dần dần cũng quen đi. Nhưng cũng chỉ là hơn bốn tháng, giờ tứ ca nói như vậy, trước khi Dạ Hoa đến Thanh Khâu ở, ta đã sống ra sao?

Trái tim ta chùng xuống.

Tứ ca cười ha ha: “Đợi sau khi xử lý chuyện của Mặc Uyên xong, vẫn phải nhờ cha đến tìm Thiên Quân nhắc mau mau cho hai người bọn muội thành hôn. Hôm nay theo như tứ ca sáng suốt của muội thấy thì đến tám, chín phần muội đã ưng Dạ Hoa rồi. Ông trời cũng có mắt, đã khiến vận đào hoa của muội tới, tuy rằng nó đến có im hơi lặng tiếng một chút, nhưng may mà có huynh nhận ra. Muội cũng không cần phải băn khoăn mãi, Dạ Hoa cũng rất yêu thương muội, đã tỏ tình với muội, nếu hắn dám phản bội lại lời thề ước lúc tỏ tình...”.

Ta lập tức đóng tai lên lắng nghe, nếu Dạ Hoa dám phản bội lại lời thề ước lúc tỏ tình thì sẽ làm sao, thì huynh ấy lại đặt chén trà “cạch” một tiếng lên bàn, nói: “Xem bộ dạng bây giờ của muội, huynh rất yên tâm, huynh về trước đây” rồi nhảy qua cửa sổ mất hút.

Ta ngẫm nghĩ lại một lượt những lời của tứ ca. Lần này, trái tim suốt vạn năm không thấp thỏm lo sợ của ta bỗng nhiên thấp thỏm khôn xiết. Tứ ca nói không sai, tuy ta luôn muốn cưới cho Dạ Hoa mấy thứ phi xinh đẹp mỹ miều, nhưng nhìn mãi đám thần tiên đời sau mà chẳng thấy ai xứng với Dạ Hoa.

Nếu ta quả thực động lòng trước Dạ Hoa... Bạch Thiên ta sống suốt mười bốn vạn năm, lại âm thầm động lòng trước một tên tiểu tử kém ta chín vạn tuổi, mà đáng ra hắn phải gọi là cố nội.

Ta đứng trong tòa lâu trống trải rất lâu, thở than chán chê, sứt sùi mê mải, cuối cùng cũng chẳng đưa ra được kết quả gì.

Hôm nay chịu mấy trận giày vò tinh thần, trong lòng vẫn lo sợ không yên, mặc nguyên y phục lên giường nằm, trần trọc không ngủ. Hễ nhắm mắt là trước mặt lại hiện lên khuôn mặt trắng bệch mà sầm sì của Dạ Hoa.

Ta trần trọc trên giường khoảng hơn nửa canh giờ, tuy không biết rằng mình có động lòng với Dạ Hoa hay không, nhưng những lời tứ ca đã khiến ta hiểu ra, bây giờ ta vẫn còn có hôn ước với thái tử Dạ Hoa của Cửu Trùng Thiên, vị trí của hắn trong trái tim ta là một vị trí lớn hơn bình thường.

Ta nghĩ tới nghĩ lui, cảm thấy việc hủy hôn với Dạ Hoa tạm thời nên gác lại, hết thảy phải lặng yên xem có những biến đổi gì. Dáng vẻ lạ lùng của hắn chiều nay thực khiến người ta đau đầu, tạm thời ta cũng không nên

chấp hẩn làm gì. Đêm nay trước tiên phải lấy lại phong độ của thượng thần, lúc đến chỗ hẩn lấy cây đèn Kết Phách, phải hòa giải với hẩn.

Đêm nay, đến lúc ta lần mò đến được nơi Dạ Hoa nghỉ lại, hẩn đang ngồi uống rượu trên chiếc ghế đá đặt ở giữa sân. Trên chiếc bàn đá bên cạnh đặt một bình rượu Đông Linh Ngọc, dưới chân bàn ngổn ngang mấy vò rượu, được san hô bên cạnh phản chiếu, ánh lên những tia sáng màu xanh lục lấp lánh. Đêm qua lúc cực bột say túy lúy, Nại Nại từng than rằng, tửu lượng của tiểu điện hạ đúng là thay cho phụ quân của nó, tệ vô cùng.

Ta chưa bao giờ uống rượu với Dạ Hoa, cho nên không biết tửu lượng của hẩn ra sao. Bây giờ dưới chân hẩn ngổn ngang năm, sáu vò rượu, tay cầm chén vẫn rất vững, như thế tửu lượng của hẩn quả không tồi chút nào.

Hẩn nhìn thấy ta thì sững người lại, tay trái giơ lên day day góc trán, sau đó lập tức đứng dậy: “À, nàng đến lấy đèn Kết Phách đây mà”. Lúc hẩn đứng dậy cơ thể hơi loạng choạng. Ta vội vàng đưa tay ra đỡ hẩn, nhưng bị hẩn gạt ra, chỉ lạnh lùng nói, “Ta không sao”.

Tây Hải Thủy Quân thiên vị, bố trí cho hẩn ở một tấm điện rất hoành tráng, chỗ hẩn ngồi cách trung tâm của điện cũng phải hơn trăm bước chân.

Khuôn mặt hẩn không chút biểu cảm, chỉ có sắc mặt là trắng bệch hơn cả hôm qua, những lọn tóc đen nhánh xõa xuống, tiều tụy đi trông thấy. Đợi hẩn quay mình đi vào trong điện, ta mới lẻo đẻo theo sau, cách chừng ba, bốn bước chân.

Hẩn đi trước, dáng vẻ bình thản vững chãi, dường như lúc này không hề loạng choạng, chỉ có điều chậm hơn ngày thường, thi thoảng còn giơ tay lên day day góc trán. Haizz, xem ra cũng có say. Đến say cũng lạng lẽ như thế, rất phù hợp với tính cách của hẩn.

Trong điện không có ai hầu hạ, ta chọn một chiếc ghế rồi ngồi xuống, ngẩng đầu lên bắt gặp ánh mắt trầm lắng của hẩn.

Hai mắt hẩn rất sáng, đôi mắt đen thăm thăm, khuôn mặt lúc không cười, ánh mắt nhìn người khác rất lạnh lùng, nhưng lại mang vẻ uy nghiêm của Cửu Trùng Thiên.

Tuy ta cũng là người nhanh hiểu ý tứ người khác, nhưng cũng không biết đọc ánh mắt người khác thế nào. Hôm nay vô cùng lạ lùng, ta và hẩn

nhìn nhau rất lâu, khiến ta cảm nhận được trong ánh mắt lạnh lùng của hắc ảnh lên sự mệt mỏi và bi thương

Hắc chuyển ánh mắt sang bên cạnh, im lặng một lát, lật tay khẽ lắm rằm câu gì đó.

Ta sững sờ nhìn chăm chăm vào một cây đèn dầu bỗng hiện ra trong lòng bàn tay hắc, ngạc nhiên hỏi: “Đây là đèn Kết Phách ư? Nhìn nó cũng bình thường quá”.

Hắc đặt cây đèn vào lòng bàn tay ta, bình thản nói: “Đặt trên đầu giường Điệp Ung ba ngày, để cho dầu đèn cháy liền ba ngày không tắt, hồn phách của Mặc Uyên sẽ tụ lại. Trong ba ngày này, phải cẩn thận bảo vệ lửa đèn, tuyệt đối không được dùng tiên khí bảo vệ nó”.

Ngon đèn đó đặt trong lòng bàn tay ta, một luồng khí trạch quen thuộc ập đến, trong đó lẫn chút mùi vị hồng trần, không giống với tiên khí, mà giống như khí trạch của một người phàm trần, xưa nay ta chưa từng quen biết người phàm trần nào, luồng khí này lại quen thuộc đến thế, khiến ta không khỏi ngẩn ngơ. Nhưng vừa nghe câu nói đó của hắc, ta vẫn gật đầu: “Đương nhiên sẽ bảo vệ cẩn thận, tuyệt đối không dám lơ là”.

Hắc im lặng một lát, nói: “Là ta quá lo thôi, xưa nay nàng luôn tận tâm tận lực chăm sóc Mặc Uyên”.

Cây đèn Kết Phách này là thánh vật của Thiên tộc, theo lý mà nói nó phải được dâng lên Thiên Quân đương nhiệm, đặt ở một nơi trang trọng trên Cửu Trùng Thiên, quy định này không phải dễ dàng mà thay đổi. Thiên Quân vẫn còn tại vị, Dạ Hoa chẳng qua chỉ là thái tử, đèn Kết Phách lại ở trong tay hắc, khiến ta không khỏi có chút hoài nghi. Thiên Cung không giống Thanh Khâu, càng không giống cung Đại Tử Minh, quy củ vô cùng nghiêm khắc, thánh vật của cả tộc xưa nay không dễ gì mà cho người ngoài mượn. Nếu ta lên Thiên Cung hỏi mượn Thiên Quân thánh vật này, đã chắc rằng sẽ xóa hết món nợ mà Cửu Trùng Thiên nợ Thanh Khâu. Lần này Dạ Hoa lại có thể dễ dàng cho ta mượn cây đèn, khiến ta hơi xúc động, cầm cây đèn mà ghen ngào nói: “Người giúp ta nhiều như thế, ta cũng thể để người chịu thiệt thòi, người muốn điều gì, cứ nói với ta, nếu làm được ta sẽ cố hết sức”.

Hắn ngồi tựa vào chiếc ghế đối diện, dáng vẻ mệt mỏi, nhíu mày nói: “Ta không cần gì cả”.

Nhìn thấy dáng vẻ của hắn, tim ta nhói lên một cái. Trước đây không được tứ ca giảng giải, khi tim nhói lên ta chỉ cảm thấy thật vô duyên vô cớ, nhưng bây giờ không còn giống trước kia, ta được tứ ca điểm hóa, đã hiểu biết hơn, trong lòng đã thấu tỏ tới bảy, tám phần. Điều này khiến ta vô cùng đau khổ, may mà trong lòng vẫn còn chút giằng xé. Ta ngượng ngập nói: “Không cần gì thật sao? Không cần gì thì ta về trước đây”.

Hắn ngẩng phắt đầu, nhìn ta rất lâu, điệu bộ vẫn bình thản như cũ, chậm rãi nói: “Ta muốn gì ư? Điều ta muốn trước sau chỉ có mình nàng mà thôi”.

Đêm nay Dạ Hoa quả rất khác thường, nghe những lời lạ lẫm mà khi nói ra mặt hắn không đổi sắc ấy, ta lại không cảm thấy lạ lẫm chút nào, ngược lại trái tim ta nảy lên một nhịp, tuy không phải là thành thành, nhưng cũng đập mạnh. Sau cơn rung động ấy, đến khi nhận ra mình đã nói câu gì, ta chỉ muốn cắt lưỡi của mình.

Híc híc, ta nói là: “Người muốn một đêm phong lưu với bản thượng thần ư?”.

May mà lúc ta ý thức được thì Dạ Hoa vẫn còn đang choáng váng sững sờ, mặt ta đỏ bừng bừng, cất vội cây đèn rồi cuống quýt cáo từ. Chân còn chưa bước qua bậc cửa, đã bị hắn kéo lại từ phía sau.

Ta ngẩng đầu lên nhìn xà nhà, Bạch Thiên, người tự làm tự chịu.

Mùi rượu trên người Dạ Hoa xộc tới làm ta váng vất đầu óc, hắn ôm ta rất chặt, bị hắn ôm như vậy, cảm giác bồn chồn bất an bỗng chốc biến mất, trong đầu chỉ còn lại khói sương rực rỡ như hoa đào, tựa như nguyên thần thoát ra ngoài. Không chừng đúng là nguyên thần thoát ra ngoài thật, vì ngay sau đó ta đã không kịp được nói mấy câu hớ.

Khụ khụ, ta nói là: “Đứng ở cửa không hay lắm, hay là lên giường đi”. Nói xong câu này, ta lại còn bắt quyết, biến lại thành nữ.

Cho đến khi Dạ Hoa bế lên giường, ta vẫn không hiểu tại sao mình lại nói thế, làm như thế. Đêm nay hắn uống quá chén, nhưng vẫn có thể bế ta, đi rất vững, ta phục hắn vô cùng.

Ta nằm trên giường mà lòng hoang mang, bỗng chợt hiểu ra.

Lòng ta luôn vương vấn điều gì với Dạ Hoa, cho dù đã được tứ ca nhắc nhở, đại để ta cũng hiểu được một ít, nhưng vì hiểu ra quá đột ngột, cho nên vẫn muôn phần vương vấn. Trong những câu chuyện mà ta đã đọc ở trần gian, kể chuyện thư sinh yêu tiểu thư, tài tử bén duyên giai nhân, thì đám tiểu thư, giai nhân đó đều phải làm chuyện này mới hiểu rõ được tấm chân tình của đám thư sinh, tài tử. Có lẽ sau khi làm chuyện này, ta cũng có thể hiểu rõ, có thể vừa nhìn là đã thấu hiểu tâm tư của Dạ Hoa?

Lúc hăn cúi mình xuống, mái tóc đen như mun xoắn tung ra, khiến mặt ta hơi ngứa. Cho dù ta đã đồn ngộ, đương nhiên không còn gây cản trở nữa, với tay cởi quần áo của hăn, đôi mắt hăn nhìn ta đắm đắm, ánh mắt lóe lên, nhưng rồi lại vụt tối. Ta bị hăn nhìn như thế, tay run bần bật, trong lòng rối bời. Hăn kéo bàn tay đang cởi thắt lưng của ta ra, mỉm cười khe khẽ. Trong đầu ta bỗng chập chờn một hình bóng, giống như mây bay ngang trời, lại giống như có một chiếc giường tre, trên trán hăn lấm tấm mồ hôi, thì thầm vào tai ta: “Sẽ hơi đau, nhưng đừng sợ”. Có điều ta sống tới gần này tuổi, thứ giường gì cũng từng nằm qua, chứ chưa hề nằm giường tre bao giờ. Ta không nhìn khuôn mặt người con gái nằm bên dưới, giống như có một màn sương che phủ, chỉ nhìn thấy một hành lang hư hư ảo ảo, nhưng lại vang lên tiếng rên rất khẽ, ta đứng bên cạnh lắng nghe, thì quả thực giống hết tiếng của ta. Khuôn mặt già nua của ta đỏ bừng, đây đây đây, lẽ nào ngày nhớ đêm mong sao? Tình cảm của ta dành cho Dạ Hoa lẽ nào đã, đã đến mức này sao?

Ta buồn bã trấn tĩnh lại, định sờ lên tim, sột sùi mấy tiếng, cái chạm này rất nhẹ nhàng, ta chớp mắt nhìn, mẹ ơi, xiêm y chỉnh tề của ta đi đâu cả rồi?

Hăn đang phủ phục trên người ta, trong mắt có một ngọn lửa như đang thiêu đang đốt, nét mặt lại lạnh lùng vô cùng: “Xiêm y của nàng khó cởi quá, ta phải dùng phép thuật”.

Ta cười gượng đáp: “Chẳng nhẽ người đang không nhìn được sao?”.

Ánh sáng của viên dạ minh châu trong điện tỏa ra dịu mắt, xuyên qua tấm rèm, chiếu lên làn da trắng của hăn, làn da này giống như nước men

của tách trà ta thường dùng trong động Hồ Ly, tuyệt đối không hề ẻo lả, những bắp cơ nổi lên cuồn cuộn, từ ngực đến eo còn hằn lên một vết sẹo rất sâu, nhìn vô cùng nam tính. Haizz, Dạ Hoa có một cơ thể hấp dẫn quá.

Hắn trầm giọng thì thầm bên tai ta, cười khê nói: “Nàng nói đúng lắm, ta không nhịn được”.

Nửa đêm tỉnh lại, đầu óc mơ màng. Ánh sáng của viên dạ minh châu đã bị Dạ Hoa dùng phép thuật chặn lại. Ta bị hắn ôm chặt trong lòng, nép chặt vào lồng ngực hắn, mặt áp vào vết sẹo sâu trên ngực hắn.

Nhớ lại đêm qua, chỉ còn nhớ được tấm rèm cứ nhấp nhô trên đỉnh đầu, khi ta bị hắn giày vò đến mức mơ màng ngủ thiếp đi, dường như hắn còn nói câu: “Nếu đời này ta có thể có nàng trọn vẹn một lần, cho dù chỉ đêm nay, cho dù là nàng vì đèn Kết Phách, vì Mặc Uyên, ta cũng không nuối tiếc”. Câu đó ta nghe không rõ, gần đây trong đầu thường xuất hiện những thứ mơ hồ, cũng không rõ là có phải ta bị ảo giác hay không.

Mặc dù ta và hắn đã làm chuyện này, nhưng đáng tiếc là lại chẳng giống những tiểu thư, giai nhân trong truyện, hào quang chiếu rọi nhà tranh. Đêm nay lần đầu tiên ta cảm thấy, những truyện ở trần gian viết đều là giả dối cả.

Dạ Hoa ngủ rất say, ta bỗng nhiên tỉnh táo, không còn buồn ngủ như trước nữa, chạm tay lên vết sẹo trên ngực hắn, ta bỗng nhớ tới một tin đồn. Tin đồn rằng ba trăm năm trước, tộc Giao Nhân(36) ở Nam Hải khởi binh làm loạn, muốn tự xưng bá một phương. Nam Hải Thủy Quân đánh không lại, gửi thư lên Cửu Trùng Thiên cầu cứu, Thiên Quân bèn phái Dạ Hoa dẫn binh đi thu phục, không ngờ Giao Nhân quá mạnh, Dạ Hoa suýt nữa bỏ mạng ở Nam Hải. Ta xưa nay không rời Thanh Khâu, không hiểu lắm về chuyện này, cho đến nay vẫn còn nhớ rõ, khi ta hôn mê dài ngày tỉnh dậy, tứ ca đã nhắc đi nhắc lại với ta nhiều lần về tin đồn này, vừa nói vừa chống tay thở than nói: “Muội nói xem đám người Giao Nhân ở Nam Hải đang yên đang lành lại làm phản làm gì, dạo này đám thần tiên đời sau càng lúc càng tệ hại, khó khăn lắm tộc Giao Nhân mới được coi trọng một chút, lần này lại bị tiêu diệt. Nhưng chàng thái tử của Cửu Trùng Thiên cũng bị ép đến mức suýt chút nữa thì tan thành tro bụi, còn bọn họ thì dù bị diệt tộc cũng

không oan uổng”. Tứ ca Bạch Chân nhà ta cũng thật lắm chuyện, nhưng cũng chính nhờ huynh ấy mà ta được nghe về uy danh hiển hách của Dạ Hoa đến mấy lần. Nghe nói chiến sự gần hai, ba vạn năm nay của bốn bề tám cõi, chỉ cần là trận đánh do Dạ Hoa cầm quân, thì sẽ thắng như chẻ tre, nhưng chẳng ngờ trận ác chiến với tộc Giao Nhân đó, hắn lại thất thế như vậy, khiến tứ ca ta kinh ngạc vô cùng.

Ta đang lặng yên hồi tưởng chuyện cũ, Dạ Hoa không biết đã tỉnh từ lúc nào, khẽ giọng hỏi ta: “Không mệt à? Sao còn chưa ngủ?”.

Ta chẳng bao giờ giấu được nghi vấn mãi trong lòng, bèn vuốt nhẹ lên vết thương trên lồng ngực hắn, ngừng lại giây lát, cuối cùng vẫn cất tiếng hỏi.

Cánh tay đang ôm lấy ta của hắn cứng đờ, giọng nói xa xăm vang lại: “Đừng nhắc đến trận đó, họ bị diệt tộc, ta cũng không thể đạt được điều ta muốn, coi như là lưỡng bại câu thương(37) đi”.

Ta mỉm cười nói: “Người suýt nữa bỏ mạng ở Nam Hải, có thể giữ được cái mạng nhỏ thì cũng may rồi, còn muốn gì nữa đây?”.

Hắn điềm nhiên đáp: “Nếu không phải ta thả nước, dựa vào khả năng của chúng, mà cũng muốn làm ta bị thương ư?”.

Trong đầu ta bỗng “ầm” một tiếng: “Thả, thả nước? Người cố ý tìm cái chết ư?”.

Hắn nắm chặt cánh tay ta: “Chẳng qua chỉ lừa Thiên Quân mà thôi”.

Ta à lên: “A, hóa ra là giả vờ chết”, rồi kinh ngạc nói, “Không làm thái tử Thiên tộc, người lại đi giả chết làm gì?”.

Hắn im lặng rất lâu mà không đáp, đúng lúc ta đã hết nghi ngờ, thì trên đầu lại vang xuống một âm thanh buồn bã: “Cả đời này ta chưa hâm mộ người nào, nhưng lại rất hâm mộ nhị thúc của ta - Tang Tịch”.

Tửu lượng của hắn không cao, đêm nay lại uống bốn, năm vò, lúc trước còn tỉnh táo một chút, hóa ra là hơi men vẫn chưa bốc lên hết. Rượu Đông Linh Ngọc có một nhược điểm là, ngủ tới nửa đêm hơi men mới bốc hết. Bình thường hắn rất ít nói, nói đến em trai thứ hai của Thiên Quân Tang Tịch thì lại tào lao mãi, có lẽ là do say rượu mà ra.

Mấy câu tào lao của hắn, đã vô tình để lộ ra chuyện động trời, chính là chuyện Tang Tịch và Thiếu Tân bỏ trốn, khiến ta nghe rất say sưa. Nhưng do chuyển choáng say, tuy những lời nói ra có đầu có cuối, nhưng khó tránh có lúc câu sau chẳng liên quan tới câu trước. Ta nằm trong lòng hắn, vừa chăm chú nghe, vừa suy ngẫm, rốt cuộc cũng hiểu tới tám phần.

Ta chỉ biết năm đó Tang Tịch sau khi gặp Thiếu Tân đã quỳ trước bệ rồng của Thiên Quân, làm loạn cả lên, khiến cả bốn bề tám cõi đều hay, làm mất thể diện Thanh Khâu nhà ta, chọc giận cha mẹ và mấy ca ca của ta. Nhưng ta lại không ngờ rằng trong chuyện này còn có nhiều khúc mắc đến vậy.

Nghe nói Tang Tịch yêu Thiếu Tân hết sức sâu đậm, còn dẫn nàng ấy lên Cửu Trùng Thiên, sau đó cực kỳ sủng ái. Tang Tịch luôn được Thiên Quân yêu quý, cho rằng chỉ cần lý do là tình sâu nghĩa nặng với Thiếu Tân, là có thể khiến Thiên Quân đổi ý, tác thành cho hắn và Thiếu Tân. Nhưng mỗi tình của hắn và Thiếu Tân lại gây nên đại họa, Thiên Quân chẳng những không tác thành cho đôi uyên ương, ngược lại còn cảm thấy con trai thứ hai của mình động lòng trước tiểu mãng xà là chuyện chẳng hay ho gì, nếu vì thế khiến cho nữ thần Thanh Khâu là ta nếu gả đi sẽ phải chịu ảm ức, mỗi giao tình giữa Long tộc và Cửu Vỹ Bạch Hồ Ly tộc trở nên căng thẳng. Đáng tiếc là Thiên Quân khi ấy lại không biết rằng con trai thứ hai của ông quá to gan, đã gửi một lá thư từ hôn lại động Hồ Ly, còn muốn vì tình hữu nghị giữa hai tộc, ta sẽ lấp liếm chuyện xấu hổ mà con trai thứ hai của ông gây ra. Cho nên, Thiếu Tân nhờ được Tang Tịch sủng ái mà mới lên Cửu Trùng Thiên mấy ngày, ngay sau buổi trưa ban ngày ban mặt, đã bị Thiên Quân kiếm một cái cờ rồi tống vào tháp Tỏa Yêu.

Tang Tịch nghe được tin này đã bị kích động tột độ, chạy đến trước điện của Thiên Quân quỳ suốt hai ngày. Trong hai ngày đã quỳ đến mức đầu gối tím bầm, cũng chỉ được một câu nói của Thiên Quân, rằng tiểu mãng xà chẳng qua cũng chỉ là một tiểu yêu tinh hạ đẳng, dám dụ dỗ nhị hoàng tử của Thiên tộc, dụ dỗ nhị hoàng tử thì không nói, còn dám cả gan làm mưa làm gió trên chốn thanh tịnh là Cửu Trùng Thiên, chiếu theo quy củ Thiên Cung, phải hủy hết tu vi của nàng ấy, đẩy xuống trần gian, vĩnh

viên không được thăng tiên. Rốt cuộc Tang Tịch cũng chỉ là một hoàng tử, bị uy nghi của Thiên Quân dội xuống, hăn cố hết sức cũng chẳng thể cứu được Thiếu Tân, trong lúc cùng quẫn nhất chỉ có thể đem tính mạng ra uy hiếp, mặc cả với cha mình, rằng nếu Thiên Quân nhất định trừng phạt Thiếu Tân như vậy, khiến hăn và Thiếu Tân mãi mãi chia lìa, thì hăn sẽ tự sát cùng với Thiếu Tân, dù hóa thành tro cũng phải có nhau.

Những lời ấy của Tang Tịch vừa tuyệt vọng vừa bi thương, trên Cửu Trùng Thiên, những người nghe được đều rơi lệ, đau lòng. Nhưng Thiên Quân đúng là Thiên Quân, là người đứng đầu Thiên tộc ắt có thủ đoạn, chỉ một câu mà đã khiến Tang Tịch sụp đổ. Rằng, con muốn chết ta cũng không cản, nhưng sự sống chết của tiểu mãng xà ta vẫn giữ trong tay, nếu con tự hủy đi nguyên thần của mình, sau khi con chết, ta sẽ có cách giày vò tiểu mãng xà.

Câu nói ấy tuy không được phong độ nhưng lại rất hữu hiệu. Tang Tịch không biết làm sao, cũng không thể tuân tình theo Thiếu Tân, đành ở yên trong cung. Thiên Quân thấy Tang Tịch rốt cuộc đã chịu yên ổn thì cực kỳ hài lòng, cũng không quá hao tổn tinh thần vì đôi uyên ương đó nữa. Nhưng vừa sơ ý một cái, thì Tang Tịch giả vờ ở yên trong cung đó đã lợi dụng sơ hở, xông vào tháp Tòa Yêu, cứu Thiếu Tân ra, nhân lúc thần tiên ở bốn bể tám cõi vào châu, đã xông vào triều đường của Thiên Quân, quỳ trước bệ rồng, khiến tất cả mọi người trong thiên hạ đều biết.

Rồi Chiết Nhan và cha mẹ ta lên Cửu Trùng Thiên bàn bạc. Nếu chuyện này không loan truyền rộng rãi, Thiên Quân sẽ âm thầm xử lý Thiếu Tân, chẳng có ai lời ra tiếng vào được. Nhưng chuyện đã ầm ỹ đến mức này, ngoài được sủng ái mà có chút kiêu ngạo trên Thiên Cung ra, Thiếu Tân cũng không mắc sai phạm gì lớn, Thiên Quân cũng chẳng còn cách nào, đành thả Thiếu Tân, đày Tang Tịch, lại tác thành cho mỗi tình đau khổ của họ. Dạ Hoa nói: “Tang Tịch cầu xin lòng nhân ái thì được nhân ái, quá trình tuy rằng có chông gai một chút, nhưng kết quả vẫn viên mãn. Hồi đó, tuy Thiên Quân yêu mến thúc ấy, tuy chưa nói rằng sẽ lập thúc ấy làm thái tử, chưa bị thân phận thái tử bó buộc, thúc ấy thoát thân vẫn thật thoải mái”.

Ta ôm lấy cánh tay hăn, ngáp một cái rồi hỏi bừa: “Còn người?”.

Hắn dừng lại giây lát, nói: “Ta ư? Khi ta sinh ra, trên nóc nhà có bảy mươi hai con chim ngũ sắc lượn vòng, ráng trời sáng ở phương đông ba năm không dứt, nghe nói đây chính là, chính là sự tôn vinh mà chỉ có Mặc Uyên khi sinh ra mới có. Khi ta sinh ra đã được định sẵn là thái tử, Thiên Quân nói ta là thái tử do trời định mà tự cổ chí kim chưa từng có, đợi đến năm vạn tuổi sẽ làm lễ tấn phong. Từ nhỏ ta đã biết, chính phi tương lai của ta chính là Bạch Thiển của Thanh Khâu”.

Không ngờ hắn đã chào đời oanh liệt như vậy, ta tấm tắc khen ngợi từ tận đáy lòng: “Thật quá hoành tráng”.

Hắn chỉ lặng im, một lúc lâu sau, mới ôm ta chặt thêm, chậm rãi nói: “Nếu người con gái ta yêu không phải là Bạch Thiển, thì chỉ có thể lừa hết thầy thần tiên trên trời rằng ta đã tan thành tro bụi, tìm một nơi bên ngoài tam giới ngũ hành, mới có thể giữ được kết cục tốt đẹp cho mối tình này”.

Những lời tào lao đó đã khiến ta mơ mơ màng màng, ta khen cho số tốt của hắn: “May mà người người yêu chính là Bạch Thiển ta”. Rồi kéo chăn lên đắp, rúc vào lòng hắn và thiếp đi.

Trong lúc chập chờn đi vào giấc mộng, bỗng nghe hắn nói: “Nếu có ai đó cướp đi đôi mắt của nàng, khiến nàng bị mù, Thiển Thiển, nàng có tha thứ cho người đó không?”

Câu này của hắn quá vô lý, ta ngáp một cái: “Khắp gầm trời cuối đất này, e rằng chẳng có ai dám lấy mắt của ta”.

Hắn lặng yên rất lâu, rồi trong lúc ta mơ màng mới nói: “Nếu người đó là ta thì sao?”.

Ta sờ lên đôi mắt mình, không biết hắn bị làm sao, chỉ ôm lấy cánh tay, lại ngáp một cái nữa: “Thế thì giao tình của chúng ta chấm dứt từ đây”.

Lồng ngực áp sát ta thoáng run rẩy, lâu sau hắn ôm ta càng chặt hơn, nói: “Ngủ ngoan đi”.

Đêm nay ta nằm mơ một giấc mơ.

Trong mơ, ta biết rất rõ rằng, đó chỉ là mơ.

Trong giấc mơ, ta đang đứng trên đỉnh núi hoa đào rực rỡ, hoa đang rộ sắc, tươi thắm trùng trùng chẳng kém rừng đào mười dặm của Chiết Nhan. Ở giữa sắc đào rực rỡ ấy là một mái nhà tranh đơn sơ. Bốn bề thảnh thơi

văng lên những tiếng chim kêu thưa thớt. Ta bước lên mấy bước, đẩy cửa bước vào nhà tranh, nhìn thấy bên cạnh một chiếc gương đồng xấu xí, một nữ mặc xiêm y trắng muốt đang đứng chải đầu cho một nam tử áo đen tuyền đang ngồi. Hai người họ quay lưng về phía ta. Trong gương phản chiếu bóng hai người, lại dường như bị mây mù che phủ, nhìn không rõ.

Nam tử đang ngồi nói: “Chỗ ta mới tìm được, chỉ có hai chúng ta, không có non xanh nước biếc, không biết nàng có ở được không?”.

Nữ tử đang đứng nói: “Có thể trồng hoa đào được không? Có thể trồng hoa đào là được rồi. Gỗ thì dựng nhà, quả thì ăn. Haizz, nhưng ngọn núi này chẳng phải rất tốt đó sao, mấy hôm trước chàng còn sửa lại nhà, tại sao chúng ta phải chuyển sang chỗ khác?”.

Toàn thân nam tử đang ngồi có một làn tiên khí chờn vờn, là thần tiên. Nữ tử đang đứng thì hết sức bình thường, là người phàm. Giọng nói của họ vô cùng quen thuộc, nhưng vẫn là trong mộng, khó tránh bị sai lệch.

Nam tử đó lặng im giây lát, nói: “Đất ở đó không giống đất ở ngọn núi này, có lẽ không thích hợp trồng đào lắm. Nhưng nếu nàng muốn trồng thì chúng ta cứ thử xem”.

Nữ tử sau lưng cũng lặng im giây lát, bỗng cúi người xuống ôm vai nam tử kia. Nam tử kia quay đầu lại, nhìn nữ tử đó rất lâu, hai người lại càng âu yếm nhau hơn. Ta không nhận ra nổi dáng hình của họ.

Họ hôn nhau say đắm, vì muốn nhận ra dáng hình họ, lại biết chắc là mình nằm mơ, nên ta càng không né tránh, chỉ mở to hai mắt, nhìn thẳng vào đôi uyên ương đang hôn nhau trên giường giữa thanh thiên bạch nhật ấy.

Không nhận ra dáng hình của họ khiến lòng ta rất khó chịu, hồi còn trẻ ta cũng đã xem không ít cung xuân đồ, trước màn cung xuân đồ bằng xương bằng thịt này, đang định im lặng, âm thầm xem tiếp, thì quang cảnh xung quanh đã thay đổi trong nháy mắt. Ta thầm rên trong lòng, quả nhiên là nằm mơ.

Khung cảnh sau khi thay đổi chính là lối vào của rừng đào, nam tử áo đen khẩn thiết nói với nữ tử áo trắng: “Không được ra khỏi ngọn núi này nửa bước, bây giờ nàng đang mang thai đứa con của ta, rất dễ bị người nhà

ta phát hiện, nếu như bị họ phát hiện, sự tình sẽ không đơn giản. Làm xong việc này ta sẽ lập tức quay về, đúng rồi, ta đã nghĩ ra cách để có thể trông đào ở nơi đó”. Dứt lời lại lấy một chiếc gương từ trong tay áo ra, đặt vào tay nữ tử đó: “Nếu như nàng cảm thấy cô đơn, thì hãy nhìn chiếc gương này gọi tên ta, nếu không bận ta sẽ nói chuyện với nàng. Nàng phải nhớ là tuyệt đối không ra khỏi rừng đào và ngọn núi này nửa bước”. Nữ tử gật đầu đồng ý, cho đến khi bóng của nam tử kia biến mất mới khẽ than một tiếng: “Đã bái trời đất là thành thân rồi, lại không dẫn ta về nhà gặp người thân, giống như vợ bé vậy, ôi, mang thai lại còn phải chạy trốn, thật quá mệt mỏi, không hiểu là chuyện gì nữa đây”. Rồi lắc lắc đầu bước vào nhà.

Ta cũng lắc đầu một cái.

Rõ ràng họ là một đôi tiên phạm yêu nhau, tự cổ đến nay, mối tình giữa thần tiên và người phạm thường không có kết cục tốt đẹp. Năm đó Thiên Ngô yêu một người phạm trần, vì sửa tuổi thọ của người phạm trần này, để người phạm ấy có thể sống với y muôn đời muôn kiếp, mà đã chịu biết bao đau khổ, suýt chút nữa mất hết tiên nguyên, được Mặc Uyên điểm hóa mới tỉnh ngộ. Năm ấy vì mối tình đó, y đã bị thương tổn tiên căn, nên khi chịu kiếp nạn của thần tiên viễn cổ, y không thể tránh được, đã uống phí sinh mạng của mình.

Nữ tử đó bần thần đi vào trong nhà, khung cảnh trước mặt ta cũng thay đổi. Lại là rừng đào, hoa đào đã tàn quá nửa, cành cây trơ trụi, vầng trăng khuyết treo lơ lửng giữa bầu trời, khung cảnh thê lương biết bao. Nữ tử áo trắng giơ chiếc gương đồng thốn thức gọi gì đó, chỉ thấy những đường nét trên khuôn mặt mờ mờ, chiếc miệng mở ra rồi lại khép vào, âm thanh cũng hư hư ảo ảo. Nữ tử đó loạng loạng bước ra ngoài. Lòng ta chợt run rẩy, quên mất mình đang trong giấc mơ, cuống quýt nhắc nhở: “Chẳng phải tướng công nàng dặn nàng không được ra khỏi rừng đào sao?”. Nàng ta lại chẳng nghe lời khuyên của ta, cứ thế bước ra ngoài.

Bên ngoài rừng đào này chừng trăm bước là tiên chương dày đặc, nữ tử đó lao đi rất cương quyết, lớp tiên chương đó lại không hề cản nàng lại, nàng liên xông thẳng ra ngoài. Trên trời bỗng lóe lên hai tia sét dữ dội. Ta kinh sợ, tỉnh dậy.

Lúc ta tỉnh lại, trời đã sáng bạch. Trong phòng không một bóng người, chỉ có cây đèn Kết Phách được đặt ngay ngắn trên đầu giường.

May mà còn có chiếc màn là màu xanh trên giường nhắc cho ta nhớ ra bây giờ không phải mình đang nằm trên giường của Dạ Hoa, mà là giường của mình trong Thanh lâu. Haizz, Dạ Hoa làm việc quả nhiên chu đáo, cẩn thận.

Hai tiểu tiên nga áo xanh ngắt bước tới hầu hạ sửa soạn. Thực ra cũng không cần sửa soạn gì nhiều, người ta rất sạch sẽ, hẳn Dạ Hoa đã sửa soạn giùm ta rồi.

Sáng nay tỉnh lại, nhìn thấy ánh sáng rọi vào trong phòng, luồng ánh sáng này xanh xanh, trong lòng bỗng ngộ ra tất cả.

Có một câu chuyện có đoạn viết như thế này, rằng có một tiểu thư con quan về quê cưới chồng, giữa đường gặp giặc cướp, bị cướp về trên núi làm sơn trại phu nhân. Thực ra ta rất thích tên cướp này. Hẳn vung đôi búa lên so với đám thư sinh trói gà không chặt, suốt ngày chỉ biết “Tử viết”, “Thi vân”(38) kia đã mạnh hơn gấp hàng trăm lần rồi. Nhưng vị tiểu thư con quan kia lại giữ trinh tiết, không coi tên cướp biết múa đôi búa kia ra gì, thà chết cũng không chịu khuất phục. Và chính tiểu thư con quan bảo vệ trinh tiết thà chết không chịu khuất phục ấy, trong một đoạn khác lại có tư tình với tên thư sinh trèo tường lén vào buồng phù dung. Có thể thấy đám tiểu thư giai nhân đó không phải tùy tiện có thể tư tình với bất cứ người nào, họ không hề làm chuyện này rồi mới nảy sinh tình cảm, mà là trước khi làm chuyện này, hẳn họ đã tương tư chàng thư sinh của mình rồi.

Đêm qua ta đã cùng Dạ Hoa làm chuyện này, coi như là ta “dụ dỗ” chàng trước. Ngoài một chút đau đớn ban đầu, sau đó ta cảm thấy tình yêu quả rất thú vị, khi chàng ôm ta vào lòng, ta cảm thấy vô cùng hạnh phúc.

Đến giờ nhìn lại, đúng như tứ ca nói, bản thượng thần ta, đã vượt qua trở ngại tuổi tác để yêu Dạ Hoa mất rồi.

Tình yêu, đúng là thứ bạn không muốn dính phải là có thể không dính phải được.

Haizz, may mà trước đây ta cảm thấy khắp bốn bề tám cõi chẳng có một nữ thần nào có thể xứng làm thứ phi của Dạ Hoa.

Ta đã cùng Dạ Hoa yêu đương đắm say như thế, đương nhiên không thể hủy hôn được. Ta định bụng sau bữa sáng, nhân lúc đến điện Phù Anh thắp đèn Kết Phách sẽ đến điện của Dạ Hoa để gặp chàng, nhân thể hỏi chàng, chàng có bằng lòng vì ta, làm một vị Thiên Quân không thể lập Thiên Hậu khi kế nhiệm được không.

Ta cảm thấy chàng đương nhiên sẽ bằng lòng.

Ta vui vẻ dùng bữa sáng, vui vẻ đến điện Phù Anh, vui vẻ đến tấm điện của Dạ Hoa.

Có lẽ là không gặp may, hai tiểu tiên nga giữ cửa nói: “Trời vừa sáng quân thượng đã về Thiên Cung rồi”.

Dạ Hoa làm thái tử thật vất vả, ngày ngày đều phải phê duyệt biết bao văn thư. Chàng vội vã đến Tây Hải, lại vội vã quay về, có lẽ cũng là có chuyện gì gấp gáp chẳng.

Ta thông cảm chàng là thái tử, nói cảm ơn hai tiểu tiên nga rồi buồn bã quay trở lại điện Phù Anh.

Trong điện Phù Anh, sau khi làm phép cho Điệp Ung say ngủ, ta cẩn thận thắp đèn Kết Phách.

Đèn Kết Phách thắp ở đầu giường Điệp Ung ba ngày, ta cũng trông ở đầu giường Điệp Ung ba ngày. Ngày ngày phu nhân của Tây Hải Thủy Quân đều cùng mấy nô tỳ đến trước cửa điện nghe ngóng tình hình, sợ rằng ta sẽ làm con bà ta chết, may mà bị mấy tên tâm phúc của Tây Hải Thủy Quân chặn lại ở cửa, đành phải quay về.

Đám tiên nga trong điện lại chẳng khác gì gặp kẻ địch, nghe nói bình thường đều tranh nhau hầu hạ Điệp Ung, bây giờ lại chẳng có ai dám lại gần đầu giường ba thước, đến đi lại cũng rón ra rón rén, chỉ sợ làm tắt lửa đèn.

Ngồi ở đầu giường nhìn Điệp Ung ngủ thật là chán, ngọn đèn Kết Phách tỏa ra một luồng khí khiến ta cực kỳ hoảng hốt, bèn sai đám tiên nga hầu hạ bê ít hoa quả tới, ngồi cắn hạt dưa tí tách, để trấn tĩnh tinh thần.

Ba ngày trôi qua, đầu giường Điệp Ung tích không ít vỏ hạt dưa, hai mắt ta đỏ quạch, vì nhìn chăm chăm vào đèn Kết Phách nên hể nhắm mắt là hình ngọn lửa lại nhảy nhót trước mắt.

Điệp Ung ngủ liền ba ngày, ngủ rất say, khi tỉnh lại tinh thần sáng khoái. Y cũng tự cảm thấy suốt sáu trăm năm qua chưa bao giờ tinh thần sáng khoái như hôm nay, kích động vô cùng, đòi đi chơi khắp Tây Hải, ngắm những cảnh sắc mà suốt sáu trăm năm qua chưa được ngắm. May mà y vẫn còn chút lòng tốt, biết rằng ba ngày qua ta đã chịu khổ, nên không kéo ta đi cùng.

Hồn phách của Mặc Uyên đã tụ lại, tiếp theo sẽ phải đến Doanh Châu ở Đông Hải lấy cỏ Thần Chi, còn đâu không có gì phải chuẩn bị, cần phải nghỉ ngơi ít bữa. Ta đi một mạch về Thanh lâu, dọn dò đám tiểu tiên nga đóng chặt cửa ra vào, lại đặt thêm một lớp tiên chương ở trong phòng, nhào lên giường bắt đầu ngủ.

Giấc ngủ này kéo dài năm, sáu ngày.

Đến khi tỉnh dậy, thu lại tiên chương, đang định đi gặp Tây Hải Thủy Quân để cáo từ, lúc mở cửa phòng hai tiên nga quỳ trước cửa dọa cho ta một trận chết khiếp. Hai tiên nga này xem chừng đã quỳ rất lâu, thấy ta vừa bước ra khỏi cửa tuy mặt vẫn nghệt ra nhưng miệng đã nhanh nhẩu thưa: “Tiên quân đã tỉnh, thượng thần Chiết Nhan đã chờ Tiên quân ở đại sảnh hai ngày rồi”.

Ta ngẩn người.

Gần đây ta đúng là miếng bánh thơm, ai cũng đến tìm ta. Tứ ca, Dạ Hoa, Tây Hải Thủy Quân, còn như phu nhân của Tây Hải Thủy Quân thì tạm thời không bàn tới, đến Chiết Nhan cũng liên tục một, hai lần đến tìm ta rồi. Không hiểu lần này lão tìm ta là vì sao.

Ta đi trước, hai tiên nga lú lú theo sau.

Ta rẽ xuống cầu thang, Chiết Nhan đã ngẩng đầu nhìn về phía ta. Thấy ta lão liền cười, vẫy tay nói: “Qua đây ngồi đi”.

Ta bước tới ngồi xuống, nhân tiện cho mấy tiên nga đi cùng lui ra, cầm tách trà trên bàn lên, nhấp mấy ngụm cho trong giọng.

Lão nhìn ta từ đầu xuống chân một lượt, nói: “Xem dáng vẻ của người thì hồn phách của Mặc Uyên chắc là ổn rồi. Mấy hôm trước ta có luyện được một viên tiên đan, mang tới cho người, có lẽ người cần dùng tới”.

Dứt lời liền lấy một viên tiên đan màu trắng tinh bỏ vào tay ta.

Ta cầm viên tiên đan ấy đưa lên mũi ngửi ngửi, thoang thoang mùi thơm của cỏ Thần Chi.

Ta mắt chữ O mồm chữ A: “Viên tiên đan này chẳng phải dùng tu vi của lão để luyện sao? Lão, lão biết là ta muốn độ tu vi cho Mặc Uyên sao?”, rồi lại nhìn lão, “Lão đi Doanh Châu lấy cỏ Thần Chi mà không bị bốn con ác thú đả thương ư?”.

Lão ta lấy tay áo che miệng, húng hắng ho hai cái, nói: “A, người muốn dùng tu vi của bản thân để độ cho Mặc Uyên sao? Cái này thì ta chưa nghĩ tới, năm đó người đơn độc phong ấn Kinh Thương, đã mất rất nhiều tiên lực, may mà ta đã sớm luyện thành viên tiên đan này, nếu người tiếp tục độ tu vi cho Mặc Uyên, chút đỉnh tu vi còn lại sẽ chẳng xứng với danh hiệu thượng thần mất”. Rồi lão lại xoay xoay tách trà trong tay, nói: “Phụ Thần nuôi ta lớn khôn, ơn dưỡng dục không gì báo đáp nổi, người để lại hai đứa con, đứa nhỏ đã mất, đứa lớn vẫn còn, ta có thể giúp đỡ một chút mà thôi”.

Những lời này lão thốt ra rất nhẹ nhàng, mà tình cảm bên trong sâu đậm biết bao. Mắt ta bỗng ươn ướt, bèn nhận lấy viên tiên đan, cảm ơn lão.

Lão nhận lời cảm ơn này, nhưng lại chẳng nói gì, chỉ thở dài một cái.

Ta gập viên tiên đan lên, ngồi im lặng.

Lão ngược lên liếc nhìn ta, muốn nói gì đó rồi lại ngần ngừ một lúc, sau đó mỉm cười, nói: “Ta phải đi rồi, người tìm lúc nào tinh thần Điệp Ung sáng khoái thì đưa cho y uống. Không biết cơ thể của y có hấp thu nổi viên tiên đan này không, người vẫn nên ở bên trông chừng y xem sao”.

Ta gật đầu đồng ý, mắt nhìn theo lão đi dần ra khỏi đại sảnh.

Gần đây Điệp Ung chẳng có ngày nào là tinh thần không sáng khoái cả, phu nhân của Tây Hải Thủy Quân rất vui vẻ, Tây Hải Thủy Quân cũng rất vui vẻ, cho nên toàn Tây Hải đều vui vẻ. Nhưng cơ thể Điệp Ung bẩm sinh không mạnh khỏe, uống viên tiên đan đại toàn đại bổ đúc kết tu vi hơn vạn năm của Chiết Nhan, hẳn là sẽ bổ đến mức phải nằm liệt giường hơn một tháng. Ta vốn có tấm lòng từ bi của Bồ Tát nên quyết định trước khi Điệp Ung nằm liệt giường hơn một tháng sẽ cho y nhảy nhót vài ngày.

Trong mấy ngày y nhảy nhót khắp nơi ấy, bạn nhậu của tứ ca là Tô Mạch Diệp đến mời ta mấy bữa rượu.

Điệp Ung tiêu dao nửa tháng, sau nửa tháng, ta đích thân cho y nuốt viên tiên đan của Chiết Nhan. Cơ thể Diệp Ung tuy không khỏe, nhưng cũng không đến mức như ta và Chiết Nhan dự đoán, sau khi nuốt viên tiên đan đó, cũng chỉ nằm mê man trên giường có bảy ngày.

Từ khi y mê man trên giường, trong bảy ngày đó, mẫu thân y ngày ngày đều đứng ở đầu giường y lấy nước mắt rửa mặt. Tuy ta đã đảm bảo rằng triệu chứng của y chỉ là do bổ quá nên không chịu nổi, nhưng mẫu thân hẳn vẫn nhìn ta cảm phần như hôm nào.

Bà ta hằm hằm giận dữ với ta cũng chẳng sao, nhưng quá lo lắng cho con trai mình, sợ ngộ nhờ Diệp Ung đang hôn mê kia nhất thời xảy ra chuyện gì mà không tìm được ta, nên đã xin Tây Hải Thủy Quân đến nhờ ta cùng bà ta ngồi trực ở đầu giường Diệp Ung bảy ngày bảy đêm. Vì giữ thể diện cho Tây Hải Thủy Quân nên ta đành phải nhận lời. Ngày ngày bà ta ngồi ở đầu giường thương xót con trai bà ta, còn ta bóc hạt hạnh đào cũng bị bà ta nhìn với vẻ đau thương vô hạn rất lâu, rất lâu, sau khi bóc được hai, ba ngày thì ta thôi không bóc nữa, ngày ngày trôi qua thật thê thảm.

Đến đêm thứ bảy, Diệp Ung đã tỉnh lại. Lúc này trong phòng chỉ còn mình ta, mẫu thân y lúc trước còn chờ y, nhưng vì chờ y bảy ngày mà chưa tỉnh lại, nên đã trút giận sang ta, nhất thời đau khổ tột độ cũng đã ngất đi, vừa nãy đã được Tây Hải Thủy Quân đưa đi rồi. Ta bước tới, định xem xem viên tiên đan được y hấp thu đến đâu rồi. Chân vừa dậm bước đến men giường, tay đã bị y tóm chặt lại. Vẻ mặt y vô cùng khó hiểu, nhìn ta nói: “Mấy ngày ta ngủ, người đều đợi bên cạnh ta ư?”.

Y hỏi quá đột ngột, ta gật đầu đáp: “Người cảm thấy chỗ nào không khỏe à?”.

Y không trả lời, chỉ cau mày hỏi: “Nghe nói người là đoạn tụ?”.

Đông Hải Thủy Quân quả xuất sắc, quá xuất sắc là đẳng khác, tin đồn còn bay đến tận Tây Hải.

Nhưng chuyện này xưa nay càng gỡ thì chỉ càng thêm rối, ta ứng biến, rút tay khỏi tay y, tươi cười nói: “Ta nghe nói điện hạ cũng là đoạn tụ?”.

Mây hần lại càng chau tíu lại, nói: “Đúng, tuy ta là đoạn tụ, nhưng người ta yêu không phải kiểu như ngươi”.

Ta đưa tay bắt mạch cho y, cũng đáp: “A, dáng vẻ của ta bẩm sinh nho nhã, yếu đuối, nếu không yêu kiểu như ta, vậy thì chắc là yêu kiểu như Dạ Hoa”.

Trong đám thần tiên mà ta quen thì Dạ Hoa có tướng mạo tuấn tú nhất, tuy nét mặt gần giống Mặc Uyên nhưng vẻ mặt lạnh lùng, rõ ràng nam tính hơn. Điệp Ung bẩm sinh thư sinh, lại thương xuân sầu thu, ta đoán y tự coi mình là kẻ nhu nhược, cho dù thích đàn ông, thì cũng thích kiểu nam tính, cho nên mới tiện miệng đoán một câu. Ta chỉ nói bừa mà mặt y đỏ lựng lên, vội vã quay sang một bên.

Ta thầm rên trong lòng, tay run run bắt mạch cho y, nói: “Ngươi, ngươi thích Dạ Hoa ư?”.

Y quay đầu lại, khó khăn thốt lời: “Chuyện này thực ra cũng không nên miễn cưỡng, tiên quân chẳng quản khó nhọc chăm sóc ta, ta rất cảm kích. Nếu không phải là đám thị nữ trong điện nói với ta, thì thực sự ta cũng không nhận ra tâm ý của ngươi. Trước khi ta không nhận ra tâm ý của ngươi, trước sự ân cần chăm sóc của ngươi, còn vì, còn vì tin đồn ngươi với quân thượng, nên trong lòng có chút khó chịu với ngươi. Không ngờ tạo hóa trêu ngươi, bây giờ ta đã hiểu được tâm ý thực sự của ngươi rồi. Ta biết tâm ý của ngươi nhưng rốt cuộc vẫn không thể làm ngươi thỏa nguyện, khiến ta cảm thấy rất buồn, cũng cảm thấy có lỗi với ngươi”. Y ngừng lại giây lát, rồi sụt sùi buồn thương vô hạn, nói: “Chuyện như thế này, ta mới chỉ đọc được trong cuốn truyện mà Tô Mạch Diệp đưa cho ta, nào ngờ câu chuyện lại ứng lên chúng ta”. Cảm thán một hồi, y lại tiếp, “Mối tình của tiên quân và quân thượng là thực sao? Quân thượng, ngài không cự tuyệt đoạn tụ, phải không?”.

Ta sững sờ hồi lâu, mới tỉnh trí lại trước mối tình tay ba qua lời kể của Điệp Ung, nhếch môi, cắn răng, cười nói: “Hần cự tuyệt, ta đã giở mọi thủ đoạn, nhưng hần vẫn cự tuyệt, cho nên ta mới chuyển sang điện hạ, đem lòng tơ tưởng đến điện hạ”.

Khuôn mặt đỏ lựng của y dần dần trắng bệch.

Ta vẫn biết Dạ Hoa đào hoa, nhưng chẳng ngờ ngoài hấp dẫn phụ nữ, chàng còn có thể hấp dẫn cả đàn ông. Tứ ca nói không sai, năm nay là năm khiến người ta đau đầu nhất. Sau này không nên để Dạ Hoa đến Tây Hải là tốt nhất.

Mạch tượng của Điệp Ung rất ổn định, khí trạch hài hòa.

Nhưng vì ổn thỏa, nên ta cảm thấy vẫn nên dùng truy hồn thuật để thăm dò xem tiên khí của Chiết Nhan trong cơ thể y có được như ý muốn của ta không, để có thể bảo dưỡng hồn của Mặc Uyên thật tốt.

Lần trước Điệp Ung đã chịu thiệt thòi nhưng lại chẳng khôn ra, mà lại rơi vào tay ta. Vì đây là lần thứ hai dùng truy hồn thuật với y, nên ta không hề gặp chướng ngại khi đi vào nguyên thần của y. Lần này ta không cần nhờ vào Đại Thánh Phật Âm dẫn lối, mà tìm ra Mặc Uyên rất suôn sẻ.

Lần trước khi nhìn thấy người, chỉ thấy có một dải tiên khí yếu ớt, nhỏ bé bảo vệ người. Lần này bảo vệ người là một màn tiên khí mạnh mẽ, ta không thể đến gần người. Luồng tiên lực thể mạnh này, không có tu vi vạn năm tinh thâm ra thì không thể luyện thành. Xem ra ngày Mặc Uyên tỉnh lại đã sắp đến rồi.

Nhưng, những khí trạch bảo dưỡng cho hồn Mặc Uyên này tuyệt đối không phải của Chiết Nhan. Khí trạch mạnh mẽ mà trầm tĩnh, ẩn chứa mà mệnh mệnh này... lòng ta lạnh toát kinh sợ, cuối cùng đã hiểu ra những lời Chiết Nhan muốn nói rồi lại thôi khi đưa viên tiên đan, cuối cùng cũng hiểu ra tại sao lão ta đi Doanh Châu lấy cớ Thần Chi mà trên người chẳng có lấy nửa vết sẹo. Chẳng qua vì lão ta chưa từng đến Doanh Châu, cũng chưa từng đánh nhau với ác thú canh cở Thần Chi. Tuy rằng xưa nay lão luôn không nghiêm túc chinh tề, nhưng chưa bao giờ nói dối, cũng chưa bao giờ lợi dụng người khác. Khi ấy lão muốn nói với ta rằng, thực ra viên tiên đan này là do Dạ Hoa luyện. Vậy tại sao chàng phải giấu ta? Chẳng nhẽ, chẳng nhẽ...

Ta trấn tĩnh lại rồi rời khỏi nguyên thần của Điệp Ung, loạn choạng bước đến bên bàn lấy một tách trà, nước còn chưa trôi xuống đã nôn ra hai ngụm máu. Ban nãy thần thức của ta đã bị kinh động.

Trái tim đập liên hồi, chân ta mềm nhũn khuỵu xuống, chiếc chén trên tay vỡ tan tành, Điện Ung day day đầu bò dậy khỏi giường, nghệt ra hỏi ta: “Người làm sao vậy?”.

Ta gượng cười, vịn lấy bàn đứng dậy: “Điện hạ đã khỏi bệnh rồi, không cần tiểu tiên điều dưỡng nữa, phiền điện hạ nói với Thủy Quân một tiếng, tiểu tiên có việc gấp, phải về rừng đào trước”.

Chú thích:

36. Giao Nhân: Giao là cá mập (ND).

37. Lưỡng bại câu thương: Thành ngữ Trung Quốc, chỉ cả hai đều bị thương, tổn hại.

38. "Tử viết" có nghĩa là "Khổng Tử nói rằng", "Thi vân" có nghĩa là "Kinh Thi có câu rằng", đều là những câu mào đầu trích dẫn quen thuộc trong sách vở, luận đàm của Nho gia (ND).

Chương 20:

Ta tiếc rằng đã không thể gặp chàng trong những năm tháng đẹp nhất của cuộc đời

Ta còn nhớ Tiểu Chúc Âm ở thủy phủ cạnh nhà mình, năm đó nàng ta được gả đi, mẹ chồng chẳng vừa lòng, bị mẹ chồng hiếp đáp. Cha nàng biết được, tức giận dùng dùng làm loạn nhà chồng nàng lên cả ngày. Mẹ chồng nàng đâu không lại cha nàng, mà lại nuốt không trôi cục tức này, đã đâm đơn đến trước động Hồ Ly, muốn nhờ cha ta ra mặt làm chủ, thay mặt nhà họ bỏ Tiểu Chúc Âm. Vì cha của Tiểu Chúc Âm đã đã thương người khác trong địa bàn của nhà chồng Tiểu Chúc Âm, dù sao cũng đuối lý, để tránh sau này xảy ra đại họa, cha ta đã suy tính trước sau, định y chuẩn cho lá đơn của mẹ chồng Tiểu Chúc Âm, cắt đứt quan hệ hai nhà.

Mẹ ta nhìn thấy Tiểu Chúc Âm thì động lòng trắc ẩn, còn thay nàng cầu xin cha ta, nói nàng ta không xinh đẹp, lại được chiều chuộng quen, nếu như bị nhà chồng bỏ, chắc chắn không lấy được chồng lần nữa. Làm sao mà chuyện nhà họ lại nhiều khúc mắc vậy, cha ta xưa nay chí công vô tư, thế nên cuối cùng Tiểu Chúc Âm vẫn bị chồng bỏ.

Khi ấy ta và tứ ca trong lòng cũng có chút đồng tình với Tiểu Chúc Âm, cảm thấy nhân duyên sao mà thảm đạm. Tứ ca còn nâng mặt ta lên nhìn một lượt, rồi rút ra kết luận “Ta tuy được chiều chuộng giống Tiểu Chúc Âm, nhưng xinh đẹp hơn nhiều, cho dù là nhà chồng bỏ thì vẫn không đến nỗi không lấy được chồng nữa”, sau đó mới thấy an tâm. Nhưng tứ ca cũng đã an tâm quá sớm. Sau một vạn tám nghìn năm, ta bỗng ngộ ra chân lý: Trong số mệnh, đường nhân duyên có tốt hay không cũng chẳng quan hệ gì tới đáng về bề ngoài.

Trong mấy vạn năm sau đó, nàng Tiểu Chúc Âm bị mẹ ta cho rằng không xinh đẹp thì hoa đào(39) lại nhặt hết giỏ này đến giỏ khác, đám nam thần tiên đến động Chúc Âm cầu thân dường như đã giẫm phẳng động phủ Chúc Âm nhà họ. Nhờ phúc của những nam thần tiên này, Tiểu Chúc Âm

cũng tự học thành tài, lột xác thành cao nhân một đời về khoản chơi đùa nam thần tiên.

Trong mấy vạn năm ấy, bản thượng thần ta được tứ ca gửi gắm bao hy vọng, được đánh giá là dung mạo xinh đẹp, thì tình duyên chỉ đếm trên đầu ngón tay, vón vện gặp đúng năm đoá hoa đào.

Đóa thứ nhất chính là cửu hoàng tử của tộc Bỉ dực điều(40). Khi hần cùng cha mình đến làm khách ở Thanh Khâu, hần đã yêu tiểu nha đầu hai vạn tuổi là ta ngay từ cái nhìn đầu tiên, lúc gần đi, hần còn giấu cha mẹ ta lên kéo ta sang một bên, nhổ hai chiếc lông vũ làm vật đính ước, nói đợi hần lớn thêm một chút nữa, rồi sẽ cười mây ngũ sắc đến cưới ta về làm vợ. Lông vũ trên người hần có hai màu, một xanh một đỏ, ta thấy màu mè sắc sỡ thì rất thích, bèn nhận lấy, bụng nghĩ gả cho tộc Bỉ dực điều kể cũng không đến nỗi nào. Nhưng mãi sau, lại nghe Mê Cốc buôn chuyện rằng, người trong tộc Bỉ dực điều của hần không thể kết hôn với người ngoại tộc, cửu hoàng tử của tộc Bỉ dực điều lại nhất quyết đòi lấy ta, nào là tuyệt thực, nào là nhảy sông, làm náo loạn cả lên. Cha mẹ hần không chịu được phiền phức, một đêm nhân lúc hần say ngủ cho hần uống hai viên tình dược, rồi đưa hần lên giường một cô nương có vai vế trong tộc Bỉ dực điều. Híc, hần tự thấy mình đã làm chuyện có lỗi với ta, không còn mặt mũi nào cười mây ngũ sắc đến cưới ta nữa. Ta đem hai chiếc lông vũ hần tặng, cùng mấy chiếc lông gà rừng làm thành chiếc chổi lông gà, đem quét bụi cũng rất tốt.

Đóa thứ hai chính là nhị hoàng tử Ly Kính của Quỷ tộc. Xem ra ta và hần cũng ngọt ngào bên nhau được ít ngày, sau này lại gây oan nợ với hần do Huyền Nữ giật dây bắc cầu.

Đóa thứ ba là con trai thứ hai Tang Tịch của Thiên Quân. Đây cũng coi như là mối nhân duyên do cha mẹ ép ta nhận lấy. Nhưng số ta không thể nhận được mối nhân duyên này, cho nên Tang Tịch vừa đến Thanh Khâu một chuyến đã có duyên tình với tỷ nữ của ta, rồi hai người bỏ trốn.

Đóa thứ tư là vật cưới của tứ ca - Tất Phương. Nhưng Tất Phương giấu giếm tình cảm của hần cũng hơi sâu một chút, dường như chưa từng nhiệt tình sôi sục như đám nam thần tiên ngưỡng mộ Tiểu Chúc Âm, khó khăn

lắm mới đợi đến được lúc hăn nghĩ thông suốt để cuồng nhiệt theo đuổi một lần, thì lúc đó ta đã được đính hôn rồi.

Bốn đóa hoa đào ấy, có ba đóa là hoa héo, chỉ còn một đóa đẹp hơn cả, nhưng chỉ được vẽ bên ngoài mà thôi.

Đóa cuối cùng trong năm đóa chính là Dạ Hoa.

Phu quân tương lai Dạ Hoa của ta, ta tiếc rằng mình đã không thể gặp chàng trong những năm tháng đẹp nhất của cuộc đời.

Từ Tây Hải mù mịt ráng khói, ta cười mây lên Cửu Trùng Thiên, vì giữa đường bị ngã từ trên mây xuống một lần thành ra lời thôi lếch thếch, lúc đến Nam Thiên Môn, ta bị hai thiên tướng canh cổng không khách khí ngăn lại.

Đầu tóc áo quần của ta quả thực không lịch sự cho lắm, làm giảm uy nghi của Thanh Khâu, nhưng vì nóng lòng muốn gặp Dạ Hoa, nên bất đắc dĩ lại phải mượn đến đại danh của Chiết Nhan, giả mạo là tiên sứ của lão, phụng lệnh lão đến thăm hỏi thái tử điện hạ của Thiên Đình - Dạ Hoa Quân.

Hai thiên tướng này đúng là làm việc cẩn thận, hết sức khách khí bảo ta đứng chờ một bên, tự mình đến Tây Ngô cung bẩm báo. Lòng ta nóng như lửa đốt, nhưng lại thấy họ đến Tây Ngô cung bẩm báo mà không phải là đến Lăng Tiêu điện bẩm báo, nên đoán rằng Dạ Hoa không sao cả, lòng cũng nhẹ nhõm ít nhiều.

Vị thiên tướng đi trước bẩm báo đi khoảng được chừng nửa tuần trà mới quay về, theo sau là một tiểu tiên nga tới dẫn đường cho ta. Ta cũng có chút ấn tượng về tiểu tiên nga này, hình như chính là nô tỳ trong thư phòng của Dạ Hoa. Nhìn thấy ta, nàng ta giương mắt tròn xoe, nhưng rồi cuộc vẫn là nô tỳ trong thư phòng của Dạ Hoa, nên hiểu biết, đôi mắt tuy tròn lên tròn như một cái bánh rán, nhưng miệng vẫn không mấp máy. Chỉ nghiêm chỉnh cúi chào ta một cái, rồi run rẩy chăm chú đi trước dẫn đường.

Hôm nay gió mát phe phẩy, ta ngửi thấy trong đó thoang thoảng hương sen thơm ngát.

Đã sắp đến Tây Ngô cung, ta hắng giọng hỏi: “Quân thượng các người, chàng gần đây thế nào? Bây giờ có đang làm việc không?”.

Tiểu tiên nga dẫn đường quay đầu lại, cung kính thưa: “Gần đây quân thượng rất khỏe. Vừa cùng mấy vị tinh quân như Tham Lang, Cự Môn, Liêm Trinh bàn bạc công chuyện xong, bây giờ đang ở thư phòng đợi thượng thần giá đáo”.

Ta gật đầu một cái.

Nửa tháng trước chàng mới mất đi tu vi hơn vạn năm, bây giờ có thể ngồi đây bàn công chuyện, khôi phục cũng khá nhanh.

Tiểu tiên nga đó dẫn ta đi một mạch đến thư phòng của Dạ Hoa, rồi cung kính lui gót.

Ta vội vàng đẩy cánh cửa thư phòng, vội vàng bước qua bậc cửa, vội vàng vén bức rèm bên trong. Những hành động vội vàng ấy tuy nhìn vẫn rất đẹp mắt, nhưng vì lo lắng trong lòng nên khó tránh không chú ý va phải hai bình hoa cổ, gây ra tiếng động nho nhỏ.

Dạ Hoa đang vui đùa trong đồng giấy tờ, bỗng ngẩng lên nhìn ta nửa cười nửa không, day day góc trán nói: “Hôm nay nàng còn đặc biệt đến chỗ ta sao?”. Trên chiếc bàn đầy công văn còn có vài cuốn sổ đang mở.

Bề ngoài nhìn chàng không nhột nhạt như khi ở Thủy Tinh cung Tây Hải lần trước, nhưng ta vẫn nhận ra chàng xanh xao đi rất nhiều.

Bây giờ ta đã không còn vô tâm như thuở nhỏ, dần dần hiểu rằng một người nếu muốn giấu bạn những điều không tốt của mình, thì bạn sẽ nhìn ngay ra những điểm không tốt của người đó.

Ta vội bước lên hai bước đến trước mặt chàng, định bắt mạch cho chàng. Thì chàng đột nhiên ngưng bật nụ cười, vòng qua giữ chặt vạt áo của ta, cau mày hỏi: “Cái gì đây?”.

Ta cúi đầu xuống nhìn: “À, không có gì, khi sử dụng truy hồn thuật với Tây Hải đại hoàng tử một canh giờ trước, không để ý kinh động thần thức, nôn ra hai ngụm máu nhỏ mà thôi”.

Chàng đứng dậy, bưng chén lên xoay người rót thêm trà, vừa rót vừa nói: “Tuy nàng hết lòng chăm sóc Mặc Uyên nhưng cũng phải chăm sóc cho chính mình, nếu khi Mặc Uyên tỉnh lại mà nàng lại quy ra đó, thì không tốt đâu”.

Ta nhìn bóng lưng chàng, nhẹ nhàng nói: “Chàng đoán xem khi ta đi vào nguyên thần của Tây Hải đại hoàng tử, ta đã nhìn thấy gì?”.

Chàng quay người lại, đưa chén trà cho ta, nghiêng đầu hỏi: “Mặc Uyên à?”.

Ta đón lấy chén trà, thở dài đáp: “Dạ Hoa, bốn con ác thú canh giữ cở Thần Chi ở Doanh Châu, hình dáng ra sao? Viên tiên đan Chiết Nhan đưa cho ta là do chàng luyện phải không? Bây giờ trên người chàng còn lưu lại được tu vi bao nhiêu năm?”.

Chàng bưng chén trà đứng lặng, sắc mặt vẫn u ám, sau đó lại mỉm cười, nói: “Haizz, chuyện là như thế này. Trước đây Thiên Quân có sai ta đến Đông Hải trông coi, lúc ghé qua Doanh Châu bỗng nhớ đến nàng cần tới cở Thần Chi, nên nhân thể lấy mấy nhành. Còn mấy con ác thú mà nàng nói, hình dáng xấu xí, nếu như chúng dễ coi một chút, thì có thể bắt một con về cho nàng huấn luyện, lúc rảnh rồi giải sầu. Nàng cũng hay rảnh rồi mà”.

Chàng nói những lời này sao quá nhẹ nhàng, còn ta vẫn nhớ khi cha ta từ Doanh Châu trở về mình đầy thương tích. Ta nghe thấy tiếng của mình vang lên khô khốc: “VẬY viên tiên đan đó đã làm mất tu vi bao nhiêu năm của chàng? Lúc chàng nhờ Chiết Nhan đem đến cho ta sao còn phải giấu ta?”.

Chàng nhú mày ra vẻ ngạc nhiên, nói: “A? Có chuyện vậy sao? Chiết Nhan không nói với nàng viên tiên đan đó là do ta luyện ư?”. Rồi lại cười, tiếp lời: “Đúng là không nên nhờ lão ta làm hộ, để lão cướp không công lao của ta”. Rồi lại vừa giở công văn trên bàn vừa nói, “Ta bẩm sinh tu vi đã cao hơn những thần tiên bình thường, trước đây Thiên Quân cũng độ cho ta không ít. Luyện viên tiên đan này cũng chỉ là chuyện vật thôi”.

Ta nhìn cánh tay phải giấu trong tay áo của chàng, dịu dàng hỏi: “Lúc chàng rót trà, giở công văn, sao chỉ dùng tay trái, còn tay phải thì không dùng tới?”.

Cánh tay trái đang giở công văn của chàng khựng lại.

Nhưng cũng chỉ khựng lại trong giây lát, rồi lại thông thả giở tiếp, miệng vẫn nói: “Haizz, lúc lấy cở Thần Chi không cần thận để con Thao

Thiết căn một phát, đúng ngay tay phải, cho nên mới không được cử động. Cũng không có gì đáng lo ngại, Dược Quân cũng đã khám rồi, nói dường thương một tháng là sẽ hồi phục”.

Nếu như ta trẻ hơn chàng, thì không chừng cũng tin những lời dối trá này. Nhưng ta đã sống gần này tuổi, đương nhiên biết rằng chàng nói dối.

Chàng nói Thiên Quân độ tu vi cho chàng, tất nhiên Thiên Quân không vô duyên vô cớ mà độ tu vi cho chàng, hẳn là cái lần chàng nhảy xuống Tru Tiên đài, mất tu vi, tính mạng cũng sắp mất, Thiên Quân mới độ tu vi cho chàng. Ví dụ như bảy vạn năm trước mẹ ta cứu ta, cũng vì lẽ ấy. Thiên Quân độ cho chàng tu vi tất nhiên chỉ là bù lại phần đã mất, tổng cộng cũng không thể vượt quá tu vi năm vạn năm của chàng. Ta nhắm tính tiên khí dùng để điều dưỡng cho Mặc Uyên chí ít cũng phải mất tu vi bốn, năm vạn năm.

Chàng nói Thao Thiết căn một miếng vào cánh tay phải của chàng, chỉ là một vết thương nhỏ, chỉ cần dưỡng thương là khỏi. Thần tiên thời viễn cổ chúng ta đều hiểu, ác thú Thao Thiết vô cùng hung tợn, nó đã cắn cái gì thì thứ đó từ da đến xương đều bị nuốt trôi, xưa nay chưa từng có ai dám nói Thao Thiết căn một miếng chỉ là vết thương nhỏ.

Những lời nói dối này rõ ràng là để an ủi ta. Để chàng khỏi thất vọng, tuy trái tim nhói từng cơn đau buốt nhưng cũng chỉ có thể giả vờ an tâm, nhẹ nhõm thở phào nói: “Vậy thì tốt, vậy thì tốt, ta yên tâm rồi”.

Chàng nhú mào, cười cười, nói: “Ta có gì khiến nàng không yên tâm chứ? Có điều, Tây Hải đại hoàng tử mới dùng tiên đan chưa lâu, sợ còn phản ứng. Lúc này nàng lại lên Thiên Cung, chỉ sợ xảy ra sơ suất”.

Những lời này rất khéo léo nhưng rõ ràng có ý tiền khách. Nhìn vẻ ngoài sắc mặt vẫn tốt, nhưng cũng hơi tiều tụy, chàng gắng gượng như vậy có lẽ cũng chẳng được bao lâu nữa. Để giữ thể diện cho chàng, ta đành tỏ vẻ giật mình vì được chàng nhắc nhở, tặc lưỡi kêu: “Ai da, suýt nữa thì quên, vậy ta về trước, chàng cũng chịu khó dưỡng thương nhé”.

Lúc nói ra câu đó, ta cảm thấy vừa đau lòng vừa buồn bã.

Ta quyết định về Thanh Khâu hỏi Chiết Nhan, xem xem thương thế của Dạ Hoa rốt cuộc ra sao.

Lòng nóng như lửa đốt, ta vội vã quay về, nhưng Chiết Nhan lại không còn ở Thanh Khâu nữa.

Tứ ca miệng ngâm cây cỏ đuôi chó đang nằm phơi nắng trên bãi cỏ bên ngoài động Hồ Ly, nói với ta: “Mấy hôm trước Chiết Nhan về rừng đào rồi. Nghe nói gần đây hăn làm một chuyện sai trái, vì đã bao năm không làm chuyện sai trái, nên cảm thấy cắn rứt lương tâm, phải quay về rừng đào ăn năn”.

Ta chán nản rửa mặt, lại cười mây đi thẳng về rừng đào mười dặm.

Lúc tìm Chiết Nhan ở Bích Dao trì sau rừng đào, vẫn là giờ Ngọ mặt trời còn treo trên đỉnh đầu, nhưng miệng lão cứ ngâm chặp, đến khi lão mở miệng kể về chuyện của Dạ Hoa đã là giờ Tý trăng treo ngang trời.

Kể rằng vào hơn nửa tháng trước, đêm mười sáu tháng sáu, lão cùng tứ ca ta ngắm trăng trong rừng trúc bên ngoài động Hồ Ly, bỗng một đôi tiên quân từ trên trời xuất hiện. Đôi tiên quân này vâng mệnh của Thiên Quân, cấp tốc tới cửa cốc Thanh Khâu, mời lão lên Cửu Trùng Thiên một chuyến, cứu một người. Trên trời xưa nay đã có Địch Quân phụ trách, Thiên Quân lại chẳng quản ngàn dặm xa xôi vời lão, chắc hẳn người này tính mạng nguy cấp, thuốc thang vô phương cứu chữa, đến Địch Quân cũng phải bó tay. Lão vốn không có mấy thiện cảm với Thiên Quân hiện giờ, nhưng vốn bản thân cũng muốn để Thiên Quân nợ mình một món ân tình, thế nên vẫn theo hai tiên quân kia lên trời.

Sau khi lên Cửu Trùng Thiên, lão mới hiểu người mà Thiên Quân chẳng quản ngàn dặm xa xôi mời lão về cứu chữa, chính là con rể tương lai của nhà họ Bạch chúng ta - Dạ Hoa. Khi lão gặp Dạ Hoa, tình hình của Dạ Hoa tuy không đến mức thuốc thang vô phương cứu chữa, nhưng cũng vô cùng hiểm nghèo, toàn bộ cánh tay phải bị Thao Thiết nuốt hết, chỉ còn lại một tay áo phơ phất, tu vi trên người cũng chỉ còn một, hai vạn năm mà thôi. Kể đến đây, lão hơi thương cảm, nói: “Phu quân của người tuy tuổi còn nhỏ nhưng suy tính chu toàn, nói mấy ngày trước đã dâng sớ lên lão già Thiên Quân, chính là ngày thứ hai người đi Tây Hải, trong sớ nói rằng cô Thần Chi mọc ở Doanh Châu, Đông Hải đã vi phạm pháp chế của tiên giới

ra sao, viện ra hàng loạt lý lẽ, xin Thiên Quân ân chuẩn cho hần đi nhổ sạch cỏ Thần Chi ở Doanh Châu Đông Hải. Thiên Quân thấy rất chí lý bèn ân chuẩn. Hai ngày sau khi hần đến Doanh Châu, tin tức báo về rằng Doanh Châu đã chìm vào Đông Hải, Thiên Quân cả mừng, lại qua một ngày nữa sau khi hần quay về, thì thương tích nặng nề. Thiên Quân cho rằng cháu mình bị như vậy đều là do bốn con ác thú canh giữ cỏ Thần Chi làm hại, vô cùng hối hận mình đã đánh giá cao đứa cháu, lúc đầu đã không phái thêm mấy trợ thủ cho hần. Ta cũng tưởng tu vi trên người hần bị bốn con súc sinh đó ăn hết lúc hủy cỏ Thần Chi ở Doanh Châu. Sau này hần giao viên tiên đan cho ta, ta mới hiểu rằng, bốn con súc sinh đó ngoài ăn mất một cánh tay của hần, thì không được lợi nửa phân, ngược lại hần còn một nhát kiếm chém sạch bọn chúng. Hần tiêu tụy bơ phờ như vậy là do sau khi lấy được cỏ Thần Chi lại lập tức dùng tu vi của mình để luyện đan. Ta đã đắp thuốc cho vết thương của hần, người không cần lo lắng, dần dần sẽ khỏi thôi, còn cánh tay kia là tàn phế rồi. A, mà cũng chưa hần tàn phế, người xem cánh tay ta làm cho hần, bây giờ tuy chưa sử dụng được nhưng sau một vạn, tám nghìn năm sẽ dần dần linh hoạt, biết đâu lại dùng được”.

Ánh trăng chiếu chênh chếch trên đầu, mặt trăng lớn tròn vành vạnh tỏa sáng lạnh lẽo biết bao.

Chiết Nhan thở dài, than: “Hần không an tâm về người, mới nhờ ta đưa viên tiên đan cho người. Hần cảm thấy hần đã là phu quân tương lai của người, những gì người nợ Mặc Uyên, hần sẽ thay người trả tất cả, còn đòi ta giấu người, là sợ người bướng bỉnh, biết được là do hần chia hơn một nửa tu vi để luyện thì sẽ không chịu dùng. Cũng sợ người lo lắng nữa. Đâu ngờ người xưa nay luôn qua loa đại khái, lần này sau khi cho Tây Hải đại hoàng tử uống tiên đan xong lại đi vào nguyên thần của y để xem xét. Có điều tính cách chuyện gì cũng một mình gánh vác của Dạ Hoa, khiến ta bội phục, quả là mạnh mẽ ngoan cường”. Rồi lão lại thở dài một tiếng, ngậm ngùi nói “Hần mới năm vạn tuổi đã một kiếm giết chết bốn con ác thú Thao Thiết, Cùng Kỳ..., tiền đồ rộng mở. Nhưng tu vi tinh tú toàn thân, hần nói chia là chia, đáng tiếc lắm thay”.

Cổ họng ta nghẹn lại, trái tim bỗng chùng xuống.

Chiết Nhan giữ ta ở lại, ta cảm ơn ý tốt của lão, rồi lấy ở chỗ lão mấy viên đan dược bổ khí dưỡng sinh, nhân lúc trăng sáng cười mây mà đi. Dạ Hoa đã được Chiết Nhan điều trị, đúng như những gì lão khuyên nhủ ta, cho dù ta lập tức quay lại bên chàng cũng chẳng giúp được gì hơn, chỉ có thể nhìn chàng mà thôi. Nhưng cho dù ta chỉ có thể làm được một việc rất, rất nhỏ, thì ta vẫn muốn quay về bên chàng ngay lập tức.

Ta bắt quyết biến thành một con thiêu thân, bay vòng qua mấy thiên tướng và mấy con hổ canh gác Thiên Nam Môn, lần theo tuyến đường rất khó nhớ đã đi ban trưa, bay thẳng đến điện Tử Thần của Dạ Hoa.

Điện Tử Thần của chàng được sơn màu đen, khi ta chạm đất, chẳng may va phải một chiếc ghế. Chiếc ghế vừa “cạch” một tiếng, cả tòa điện đã sáng trưng lên. Dạ Hoa mặc một chiếc áo bào lụa trắng, ngồi dựa vào thành giường, ánh mắt nhìn ta vô cùng sâu xa khó hiểu. Ta mới chỉ thấy chàng lúc mặc áo bào màu đen và lúc không mặc quần áo, giờ chàng mặc một chiếc áo bào lụa trắng mỏng manh này, hừ, đẹp không tả xiết, mái tóc đen như mun buông xõa, hừ, cũng đẹp không thể tả xiết.

Chàng nhìn ta chằm chằm một lát, rồi nhíu mày hỏi: “Không phải nàng đang chăm sóc Tây Hải đại hoàng tử ở Tây Hải sao? Sao nửa đêm canh ba lại vội vàng vàng chạy đến phòng ta, chẳng nhẽ Điệp Ung xảy ra chuyện gì sao?”. Dáng vẻ nhíu mày của chàng, vẫn rất đẹp.

Ta cười khan hai tiếng, thông thả nói: “Điệp Ung không sao, việc của ta ở Tây Hải xong rồi, nhớ đến vết thương trên tay chàng, sợ chàng đến cầm chén rót trà cũng không vững, nên ta tới đây chăm sóc chàng”.

Dạ Hoa, chàng đã mất công giấu ta, không muốn ta lo lắng, để chàng yên tâm, ta cảm thấy mình vẫn nên tiếp tục giả vờ không biết gì là hơn.

Chàng lại nhìn ta càng khó hiểu hơn, rồi mỉm cười, ngồi dịch qua một bên giường, nói: “Thiền Thiền, nàng qua đây”.

Giọng chàng rất trầm, dãi tai ta đỏ ửng lên, ho khẽ nói: “Không được sao? Ta đến chỗ cục bột ở lại cùng nó, chàng cứ yên tâm nghỉ ngơi đi, ngày mai ta lại đến thăm chàng”, nói đoạn quay người bước đi. Nhưng chưa ra khỏi phòng Dạ Hoa, trong điện lại vụt tối thui. Chân ta còn chưa thu về kịp, theo đà lại va vào chiếc ghế.

Dạ Hoa ở phía sau ôm lấy ta. Chàng nói: “Bây giờ ta chỉ có dùng một tay để ôm nàng, nếu nàng không muốn thì có thể gỡ ra”.

Trước đây mẹ ta từng dạy ta khi đi làm dâu phải như thế nào, nói đến chuyện trong khuê phòng của hai vợ chồng, đặc biệt nhấn mạnh chuyện này. Mẹ nói con gái lúc mới làm vợ, khi phu quân đòi hỏi, phải theo truyền thống mà từ chối nhẹ nhàng khéo léo, thể hiện được sự giữ gìn khép nép của con gái.

Ta cảm thấy cái ho ban nãy của ta, đã thể hiện ý từ chối một cách khéo léo, nhưng rõ ràng là Dạ Hoa không thèm để ý. Nhưng buồn thay mẹ ta lại không hề dạy ta rằng khi phu quân không chấp nhận sự từ chối khéo léo của vợ, thì người con gái phải làm thế nào mới thể hiện được sự giữ gìn khép nép.

Mái tóc buông xõa của Dạ Hoa cọ vào dái tai ta nhột nhột, ta bối rối chẳng biết làm sao, lặng im quay sang ôm lấy chàng, nói: “Ta chỉ chiếm một nửa cái giường của chàng, được không?”.

Chàng ho nhẹ một cái, cười nói: “Tầm vóc của nàng cũng không thể chiếm được nửa cái giường của ta”.

Ta ngượng ngập đẩy chàng ra, rồi mò mò đến mép giường, ngẫm nghĩ rồi cởi áo, tung chăn chui vào. Ta cuộn mình trong một góc giường, cuộn chăn quanh người, đợi Dạ Hoa lên giường, lại cuộn mình nhích vào bên trong. Chàng quờ quạng kéo ta, kéo chăn của ta ra, túm được một góc chăn rồi kéo về phía chàng. Nhưng chiếc chăn này hơi nhỏ, chàng vừa kéo một cái đã kéo tuột hết chăn của ta. Tuy giờ là đêm hè tháng bảy, nhưng trên Cửu Trùng Thiên vẫn rất lạnh, ta lại cởi áo khoác ngoài, nếu cứ như vậy ngủ suốt đêm, ngày mai chắc chắn không phải ta chăm sóc Dạ Hoa, mà là chàng sẽ phải chăm sóc ta.

Mất thể diện cũng chẳng sao, ta nhích lại gần chàng một chút, lại nhích thêm một chút. Chàng nằm sát mép giường, ta lại nhích qua tiếp. Ta liên tiếp nhích sang ba lần, nhưng đến mép chăn mà vẫn chưa chạm đến, đành tiếp tục nhích sang nữa, chàng liền quay người lại, thành ra ta nằm gọn trong lòng chàng. Chàng dùng tay trái ôm lấy ta, nói: “Đêm nay nàng nằm

yên trong lòng ta đắp chăn ngủ, hay là nằm trong góc tường không đắp chăn ngủ?”.

Ta sững người, nói: “Hai chúng ta có thể cùng nằm trong góc tường đắp chăn ngủ”. Ta thấy mình chưa kịp suy nghĩ đã nói.

Chàng ôm lấy ta khẽ cười: “Ý này rất hay”.

Đêm nay, chúng ta giống như một đôi chim liền cánh, ôm nhau nằm trong góc tường ngủ say.

Tuy rằng ôm nhau, ta dựa vào lồng ngực Dạ Hoa nhưng ngủ vẫn rất ngon. Trong khi mơ màng hình như nghe thấy chàng nói, nàng biết cả rồi à, tính cách của nàng quả vẫn như trước đây, không chịu nợ ân tình người khác. Chàng nói không sai, xưa nay ta không thích nợ ân tình của ai, nên trong lúc mơ màng đã nói đồng ý với chàng, Nhưng vì ta thấy chàng cũng mơ màng ngủ say, nên cũng không nhớ đã đồng ý với chàng điều gì.

Giữa đêm, bỗng nghe thấy chàng ho một tiếng, ta liền giật mình. Chàng nhẹ nhàng xuống giường, đắp chăn lại cho ta, rồi rón rén đẩy cửa bước ra ngoài. Ta chăm chú lắng nghe bên ngoài điện vang lên một tràng ho, tiếng ho cố nén xuống thật khẽ, nếu không phải loài hồ ly nhà ta tai rất thính, ta lại chăm chú lắng nghe thì cũng không thể nghe thấy âm thanh ấy. Ta sờ chỗ chàng nằm bên cạnh, trong lòng trào dâng một nỗi đau buồn khôn xiết.

Chàng ở bên ngoài một lúc mới quay lại, ta giả vờ ngủ rất giống, lúc chàng lật chăn vào nằm, không hề phát hiện ra ta đã tỉnh. Dường như ta ngửi thấy thoang thoang mùi máu tanh, nằm sát người chàng, đoán rằng chàng đã ngủ mới lại chui vào lòng chàng, giang tay ôm lấy chàng, đau xót biết bao, rồi ta cùng dần dần thiếp đi. Sáng hôm sau tỉnh dậy, trông chàng không có vẻ gì là bệnh tật cả, khiến ta cũng ngỡ rằng đêm qua chỉ là do ta quá buồn quá vui quá lo quá sợ nên đã nằm mơ mà thôi.

Nhưng ta biết rằng, đó không phải là giấc mơ.

Ta vừa ở bên Dạ Hoa vừa hơi nhớ cục bột nhỏ. Nhưng nghe nói mấy hôm nay trên Linh Sơn mở pháp hội, Phật Tổ đang đàn thuyết pháp, giáo hóa chúng sinh, cục bột nhỏ được Thành Ngọc Nguyên Quân đưa đi xem.

Ta lo lắng Tây Thiên đất Phật, cảnh thiên sâu đậm, cục bột còn nhỏ như vậy sẽ sinh ra buồn chán. Dạ Hoa lại không nghĩ thế, nói: “Nó đi Tây Thiên chẳng qua chỉ là ăn quả ăn mía ở Linh Sơn, hưởng hồ còn có Thành Ngọc đi theo, đám thần tiên dưới đàn tràng đều buồn chán đến mức ngủ gật, nó cũng không buồn chán lắm đâu”. Ta nghĩ một lát, cảm thấy cũng có lý.

Khí sắc của Dạ Hoa không được tốt. Chiết Nhan nói cánh tay phải của chàng không còn dùng được, mỗi ngày ta đều chăm sóc chàng rất cẩn thận, nhưng chàng lại chẳng hề để ý. Vì chuyện chàng bị thương hết thầy thần tiên - từ thần tiên nhất phẩm đến cửu phẩm đều biết, cũng không có ai dám đem những chuyện con con đến quấy nhiễu chàng, cho nên chàng cũng khá rảnh rỗi.

Ta lo lắng cho vết thương của Dạ Hoa, muốn ở gần chàng. “Nhất Lãm Phương Hoa” lại cách điện Tử Thần khá xa, không gần bằng điện Khánh Vân, hơn nữa lại là nơi phu nhân trước của Dạ Hoa ở, nên tạm thời ta ở điện Khánh Vân của cục bột nhỏ. Hình như Thiên Cung của chàng không có quy định này, nhưng châm chước ta ở chốn quê mùa Thanh Khâu xa xôi đến, nên vẫn sắp xếp giường chiếu ở chỗ điện Khánh Vân.

Mấy ngày đầu, ngày nào ta cũng dậy rất sớm, khi trời vẫn còn chưa sáng, đi một mạch sang điện Tử Thần của Dạ Hoa, giúp chàng mặc áo, cùng chàng ăn sáng. Vì mấy vạn năm nay ta không dậy sớm như vậy, nên thi thoảng cũng ngái ngủ ngáp mấy cái.

Mấy hôm sau, có một hôm ta đang cố gắng tỉnh ngủ, trong lúc lơ mơ định vội vàng chạy qua điện Tử Thần, thì vừa mở mắt đã thấy Dạ Hoa đang nửa nằm nửa ngồi bên cạnh ta đọc sách rồi.

Đầu ta gói lên cánh tay phải bất động của chàng, cánh tay trái đang cầm một cuốn bản đồ tác chiến, nhìn thấy ta đã tỉnh, chàng lật sang trang, nói: “Trời vẫn chưa sáng, nàng ngủ thêm đi, đến giờ Thìn ta sẽ gọi nàng dậy”.

Nói ra thật xấu hổ, từ đó, ta không cần ngày ngày dậy sớm đến điện của chàng, mà mỗi sáng sớm chàng đến điện của cục bột nhỏ, bữa sáng đương nhiên cũng chuyển từ điện Tử Thần sang điện Khánh Vân.

Những ngày ở Thiên Cung này không giống với những ngày ở Thanh Khâu, ở Thanh Khâu sau khi ăn sáng đều đi dạo, đi dạo xong thì cùng về thư phòng, trong thư phòng pha hai bình trà, chàng làm việc của chàng, ta làm việc của ta, đến đêm thì chong đèn đánh mấy ván cờ.

Dược Quân thi thoảng qua qua lại lại Tây Ngô cung, lúc ta ở đó, ông ta hầu hết chẳng nói được gì. Nhìn thấy ông ta là ta lại nhớ đến vết thương trên người Dạ Hoa, vì thế ta chẳng muốn gặp ông ta chút nào. Ngoại trừ điều đó, hết thảy ta đều vừa ý cả. Ta sống đến gần này tuổi, những chuyện thuở nhỏ nay đã không còn nhớ rõ, nhưng vẫn còn có thể phân biệt được, cho dù là những năm tháng ở bên Ly Kính cũng chưa bao giờ có cảm giác hạnh phúc như bây giờ.

Tuy ta tuổi có cao một chút, khi còn thiếu nữ tuy hoa đào ít ỏi, chẳng có ôm ấp mỗi tình giống như trong thơ, đến nay, cảm nhận được xúc động của tình yêu, thi thoảng cũng muốn cùng Dạ Hoa “Dưới trăng trước hoa”(41) một phen. Nhưng vị trí của Tây Ngô cung còn cao hơn trăng rất nhiều, nếu muốn ngắm trăng thì chỉ có thể không ngừng nhìn xuống chân, hơn nữa phải may mắn lắm mới nhìn thấy, chứ đừng mong ánh trăng dịu dàng dát trên người chúng ta, tạo nên khung cảnh mộng lung huyền ảo, cho nên đành nuốt hận mà thôi. May mà trong lúc đi dạo cùng Dạ Hoa, cũng có thể ngắm hoa cỏ, miễn cưỡng cũng coi là “trước hoa” được mấy lần.

Lúc trước ở Thanh Khâu, hễ sáng sớm là bị Dạ Hoa lôi đi dạo, đi vòng quanh đầm nước, rừng trúc gần động Hồ Ly mấy vòng, hầu hết là chàng hỏi ta bữa trưa muốn ăn gì, chúng ta cứ bàn tới bàn lui, khi đi đến nhà tranh của Mê Cốc, thì tiện thể bảo Mê Cốc chuẩn bị ít thức ăn tươi.

Còn ở trên Thiên Cung, bữa cơm chẳng cần Dạ Hoa nhọc công, chàng cũng không có sở thích nào khác, may mà lúc đi dạo nghe ta kể những chuyện đã đọc được. Xưa nay ta đọc những truyện đó là để giết thời gian, đọc hết quyển này đến quyển khác, đến bây giờ không còn nhớ tên của các tiểu thư, thư sinh, chỉ nhớ mang máng là chuyện gì.

Nhưng Dạ Hoa lại rất thích thú, ta đọc lại những cuốn sách này cố gắng nhớ thật kỹ, để ngày hôm sau có thể kể cho chàng nghe. Mấy hôm sau, tự ta cũng cảm thấy mình có năng khiếu đọc sách.

Ngày mừng bảy tháng bảy, pháp hội trên Linh Sơn cũng kết thúc. Xem ra cục bột nhỏ cũng sắp quay về Thiên Cung rồi.

Đêm mừng bảy tháng bảy, gió mát hiu hiu, hoa quế trên cung trăng nở sớm, mùi hoa quế thơm ngát lan tỏa khắp Cửu Trùng Thiên.

Ta cùng Dạ Hoa ngồi trong một ngôi đình bên cạnh Bích Dao trì, trên nóc đình có treo mấy chiếc đèn lồng, trên mặt bàn bằng đá cũng thắp mấy ngọn đèn dầu. Tay trái Dạ Hoa cầm bút, vẽ một bức trận đồ trên đèn lồng.

Năm xưa khi ta báii sư ở Côn Luân, khi học nghệ với Mặc Uyên, môn trận pháp này đã từng học tới hai vạn năm, còn khó hơn cả môn Đạo pháp, Phật pháp, là môn hóc búa nhất trong những môn hóc búa mà ta đã từng học. Ta hề nhìn thấy hình trận pháp là không chỉ đau đầu, mà còn đau toàn thân, cho nên chỉ đứng bên cạnh thưởng thức tài nghệ của Dạ Hoa, làm điệu bộ mỹ nhân nhắm mắt dưỡng thần mà thôi.

Vừa mới nhắm mắt liền nghe thấy tiếng cục bột lanh lảnh gọi ta từ xa: “Mẫu thân, mẫu thân”.

Ta đứng dậy nhìn, quả đúng là cục bột.

Nó mặc một chiếc áo màu xanh ngọc bích, đôi tay nhỏ đang giữ một tay nải trên vai trái, tay nải đó nhìn có vẻ rất nặng. Nó khoác tay nải chạy xiêu xiêu vẹo vẹo, Dạ Hoa ngừng bút, đi đến bên bậc thềm nhìn nó, ta cũng ngừng dáng vẻ mỹ nhân dưỡng thần nhìn nó. Nó chạy lại gần chừng trăm bước, miệng gọi to mẫu thân, ta liền đáp lời. Nó từ từ hạ thân hình mũm mĩm ngồi xuống, rồi cẩn thận gỡ tay nải trên vai đặt xuống đất, giơ cánh tay bé nhỏ lên vừa lau mồ hôi vừa liến láu: “Mẫu thân, mẫu thân, A Ly mang mía trên Linh Sơn về cho người đây, là A Ly tự tay chặt đó...”, nghĩ gì đó lại nói, “A Ly toàn chọn những cây to nhất để chặt, hi hi hi”, cười xong thì quay người bùm miệng, cố hết sức kéo tay nải kia nhích từng bước đến chỗ chúng ta.

Ta định qua đó giúp nó, nhưng bị Dạ Hoa ngăn lại: “Kệ nó kéo một mình đi”.

Sự chú ý của ta dồn cả vào cục bột, nên không để ý sau bụi hoa vô danh đột nhiên lộ ra một bóng người. Trong tay bóng người này cũng có một tay nải, so ra còn nhỏ hơn nhiều tay nải của cục bột.

Hắn rảo bước đến trước mặt chúng ta, dưới ánh sáng nhàn nhạt của đèn lồng, khuôn mặt thư sinh trắng trẻo dờ ra.

Cục bột nhỏ tiến lên phía trước, nói: “Thành Ngọc, Thành Ngọc, đây là mẫu thân của ta, người xem, mẫu thân ta rất đẹp phải không?”.

Hóa ra tên thư sinh mặt trắng kia là chính là Thành Ngọc Nguyên Quân - kẻ rất giỏi trò vuốt râu cọp, chuyên bày ra những trò to gan lớn mật.

Thành Ngọc dờ dẫn nhìn ta, nhìn một lúc lâu, mới giơ tay ra nhéo vào đùi mình, đau đến mức xuýt xoa, trong lúc xuýt xoa, hắn bật ra một câu: “Quân thượng, tiểu tiên có thể sờ vào nường nường một cái được không?”.

Dạ Hoa ho một cái. Còn ta cũng sờ.

Tuy Thành Ngọc mặc áo choàng rộng, mặc đồ nam giới, nhưng giọng nói lại “nhão nhoét”, trước ngực cũng phập phồng, nhấp nhô, chẳng giống nam tử chút nào. Theo kinh nghiệm sáng suốt của bản thượng thần đã nhiều năm giả nam, thì Thành Ngọc Nguyên Quân này hẳn là một nữ nguyên quân.

Dạ Hoa còn chưa nói gì, cục bột đã nhảy dựng lên, chắn trước mặt ta, vênh mặt nói: “Cái tính vừa nhìn thấy gì lạ là muốn sờ một cái của người còn chưa bị Tam gia gia của ta trị sao, mẫu thân ta là của phụ quân ta, chỉ có phụ quân ta được sờ, người sờ cái gì mà sờ?”. Dạ Hoa khẽ cười một tiếng, ta ngược lên nhìn chiếc đèn lồng treo trên nóc đình.

Thành Ngọc mặt xám ngoét, ầm ức nói: “Ta đã lớn ngần này, lần đầu tiên mới nhìn thấy một nữ thượng thần. Sờ một cái cũng không được sao?”.

Cục bột nhỏ nói: “Hừ”.

Thành Ngọc tiếp tục ầm ức nói: “Ta chỉ sờ một cái thôi, chỉ một cái thôi, cũng không được sao?”.

Cục bột nhỏ tiếp tục nói: “Hừ”.

Thành Ngọc rút một chiếc khăn từ trong tay áo ra, chấm chấm nước mắt nói: “Ta tuổi trẻ, vô ý bị đưa lên Thiên Đình làm thần tiên, ngày ngày bị tam điện hạ sai bảo, bao năm qua thê thảm biết bao, ta cũng chẳng dám trông mong gì, nguyện vọng bình sinh chỉ là, khi gặp một nữ thượng thần có thể chạm một cái, ý nghĩ nhỏ nhoi này cũng không thể thỏa nguyện, Ti Mệnh thật tàn nhẫn với ta”.

Dáng vẻ buồn bã của nàng ta đúng là như cha chết mẹ chết. Ta bỗng “à” ra, vị Tam điện hạ mà nàng ta nhắc đến, chính là Tam gia gia mà cục bột nói, tức là đệ đệ của Tang Tịch, tam thúc của Dạ Hoa - Liên Tổng Quân.

Cục bột nhỏ nhếch miệng, hết nhìn ta lại nhìn phụ quân nó, mãi lâu sai cuối cùng mới nói: “Được rồi, người sờ đi, nhưng chỉ cho sờ một cái thôi”.

Dạ Hoa lườm Thành Ngọc một cái, quay lại với bức họa trên bàn đá, nhắc bút lên khẽ nói: “Dám trêu ghẹo vợ ta, lừa gạt con ta trước mặt ta, Thành Ngọc, gần đây người càng ngày càng tiến bộ đấy”.

Thành Ngọc đang hí hửng giơ tay lên, còn chưa chạm vào vạt áo ta, đã vội buông tay xuống.

Cục bột nhỏ kéo tay nải nặng trĩu kia vào trong đình, rồi mở ra, quả nhiên là mía đã chặt thành từng tấm. Nó chọn ra một tấm to nhất rồi đưa cho ta, sau đó lại chọn một tấm to không kém đưa cho phụ quân nó. Nhưng tay trái Dạ Hoa đang cầm bút, tay phải đã hỏng rồi, nên không thể cầm lấy.

Cục bột nhỏ chạy qua, kiễng chân ôm lấy cánh tay phải không còn tri giác của Dạ Hoa, chun mũi sục sục, hai giọt nước mắt long lanh lăn xuống, rồi òa lên: “Tay phụ quân không khỏi sao, bao giờ thì phụ quân mới có thể bế A Ly đây”.

Sống mũi ta cay cay. Chiết Nhan nói cánh tay của chàng một vạn, tám nghìn năm nữa mới có thể khỏi, chàng đang giấu cục bột, đang giấu ta, muốn ra sao thì ra thế ấy, cũng không thèm coi trọng. Ta vì phối hợp diễn xuất với chàng, nên cũng đành không coi trọng. Nhưng trong lòng ta vẫn canh cánh chuyện này, có điều ván đã đóng thuyền, đau buồn hơn nữa cũng không giải quyết được, ta thầm tính toán, từ giờ về sau, ta sẽ là cánh tay phải của chàng.

Dạ Hoa đặt bút xuống, một tay giang ra ôm lấy cục bột, nói: “Ta chỉ cần một tay vẫn ôm được con, con trai không nên hơi tí là rơi nước mắt, sẽ ra thế thống gì”. Ánh mắt lướt qua ta, nửa cười nửa không: “Tuy ta luôn cảm thấy mỹ nhân u sầu có vẻ đẹp rất riêng, nhưng nàng u sầu thế này nhìn khổ sở quá. Mấy hôm trước ta cảm thấy cánh tay này đã có chút tri giác, nàng chớ nên lo lắng”.

Ta thầm than một tiếng, ngoài mặt vẫn tỏ ra vui mừng, nói: “Ta đương nhiên biết rằng cánh tay của chàng không lâu nữa sẽ khỏi, nhưng không biết sau khi khỏi rồi có linh hoạt như xưa không. Chàng vẽ rất đẹp, nếu vì thế mà không vẽ nữa, sau này ta và cục bột nhỏ muốn vẽ tranh lại phải phiền đến người khác, thì không được tiện cho lắm”.

Chàng cúi đầu khẽ cười, buông cục bột ra rồi nói: “Tay trái ta còn linh hoạt hơn tay phải, cho dù tay phải không khỏi thì cũng không sao. Nhưng bây giờ vẽ luôn cho nàng một bức có được không?”.

Ta nhếch môi cười. Quả không hổ là người được Thiên Quân chọn để kế vị, ngoài đánh giết ra, chàng còn có bản lĩnh này.

Thành Ngọc đứng im thin thít từ này giờ lập tức xí xốn bước tới, nói: “Nương nương phong thái trác việt, họa sĩ tầm thường đâu dám hạ bút, e rằng chỉ có quân thượng mới có thể vẽ lại được tiên thể của nương nương, tiểu tiên đi trước lấy bút mực, giá vẽ cho quân thượng”.

Mấy câu nói này của Thành Ngọc thật làm người ta vui vẻ, ta liền đồng ý.

Thành Ngọc chạy tới chạy lui như một cơn gió mang bút mực giấy nghiên, giá vẽ về, theo ý của Dạ Hoa, ta ôm cục bột nhỏ ngồi nghiêng nghiêng, thấy Thành Ngọc ngồi không bên cạnh, nên cũng gọi nàng ấy qua, ngồi xuống bên cạnh ta, để Dạ Hoa nhân thể vẽ cho nàng ấy một bức.

Cục bột nhỏ nép trong lòng ta vịn vịn mấy cái.

Dạ Hoa mỉm cười nhíu mày, không nói gì, lúc hạ bút còn khẽ cười với ta một cái, nụ cười này của chàng phản chiếu nền trời đen thăm thăm sau lưng chàng, ánh nến bập bùng, giống như ánh sáng từ ba nghìn thế giới hội tụ, lòng ta hể hạo động là dải tai đã nóng bừng.

Cho dù tay phải không thể cử động, nhưng tư thế vẽ của chàng vẫn rất đẹp mắt, tự nhiên. Ta tự cảm thấy con mắt chọn chồng của mình quả không tồi chút nào.

Lúc hoàn thành bức tranh, ta thấy chưa mất một canh giờ, cục bột nhỏ đã ngủ say trong lòng ta. Thành Ngọc chạy qua nhìn, chỉ dám than mà không dám giận, miệng méo xệch: “Tiểu tiên ngồi bao lâu như thế, quân thượng thánh minh, xấu đẹp gì cũng phải vẽ một góc áo của tiểu tiên chứ”.

Ta ôm cục bột nhỏ cũng bước qua xem sao.

Bức tranh do Dạ Hoa dùng tay trái vẽ, cũng đẹp chẳng kém so với dùng tay phải. Nếu để nhị ca ta biết được tài năng này của chàng, hẳn sẽ coi chàng là tri kỷ.

Ta cử động làm cục bột tỉnh dậy, chớp chớp mắt rồi từ trên đầu gối ta nhảy xuống. Nó nhìn bức tranh, chặc chặc hai tiếng hỏi: “Thành Ngọc, sao không có người?”.

Thành Ngọc ai oán liếc nó một cái.

Ta thấy Thành Ngọc đáng thương, vỗ vỗ lên vai nàng ấy, an ủi: “Mấy hôm nay thể lực của Dạ Hoa có suy giảm một chút, vẽ bằng một tay đã đủ mệt rồi, người nên thông cảm cho chàng”.

Tay phải Thành Ngọc bưng miệng, khụ khụ: “Thế, thể lực suy giảm”.

Động tác nhúng bút vào chậu rửa bút của Dạ Hoa khựng lại, ta nhìn thấy cây bút lông thỏ cán bạch ngọc trong tay chàng gãy làm đôi.

Khụ khụ, nói sai rồi.

Cục bột nhỏ ngây ngô nhìn Thành Ngọc, chất giọng non nớt cất lên: “Thể lực suy giảm là ý gì? Có phải tuy phụ quân ôm được A Ly nhưng lại không ôm được mẫu thân không?”. Ta cười ha ha hai tiếng, lùi về sau một bước. Chân còn chưa chạm đất, trời đất đã xoay mòng mòng. Sau khi ta định thần lại thì người đã bị Dạ Hoa vác trên vai.

Ta kinh ngạc.

Chàng nhẹ nhàng dặn dò Thành Ngọc: “Thu dọn những thứ trên bàn, người đưa A Ly về điện của nó nghỉ ngơi”.

Thành Ngọc rũ tay áo thừa “vâng”, cục bột nhỏ đưa hai tay bịt mắt, lại kêu lên “ồ háo sắc,ồ háo sắc” với chàng, Thành Ngọc vội vàng đưa tay ra bịt miệng cục bột nhỏ.

Năm vạn năm trước khi ta và Tang Tịch đính ước, cha mẹ dạy ta cách làm dâu là phải theo Thiên Cung, nhưng khi cùng Dạ Hoa thì lại chẳng hề theo quy định của Thiên Cung, trước đây cùng Ly Kính vì tuổi nhỏ trong sáng, những chuyện trong khuê phòng chưa hề dám làm gì, ta đắn đo trong lòng, cảm thấy chuyện đã như thế này, thì chỉ có thể theo tập tục của Thanh Khâu nhà ta.

Tam ca Bạch Kỳ của ta từng viết một bài hát, rằng: “Muội muội cứ can đảm đi về phía trước, nhắm chuẩn rồi lập tức ra tay, dùng dây thừng mà trói, dùng cần câu mà câu, nếu muội chỉ chậm một chút, thì ca ca trong lòng đã bị người khác bắt đi rồi”. Tam ca của ta, huynh ấy là một nhân tài, bài hát đó tuy giản dị nhưng đã phản ánh được phong tục của Thanh Khâu nhà ta.

Ánh đèn vàng nhạt chiếu khắp cung phản chiếu bóng ta và Dạ Hoa hòa làm một, chàng sải bước rất nhanh, ta nằm sấp trên vai chàng, nhìn thấy sắp ngoạn ra khỏi hành lang, rẽ sang Tây Ngô cung, đầu óc ta choáng váng mù mịt, nói: “Thiên Cung nhà chàng luôn để ý tới thể thống, chàng vác ta như thế này, còn ra thể thống gì nữa?”.

Chàng cúi đầu khẽ cười, đáp: “Lúc nào cũng để ý đến thể thống, khó tránh sẽ mất nhiều hứng thú, thi thoảng ta cũng muốn không cần để ý thể thống một phen”.

Thế là hai người chúng ta đã rẽ sang điện Tử Thần của chàng một cách cực kỳ không ra thể thống như vậy. Một tay chàng vác bản thượng thần vừa bất tài vừa “lớn xác”, bước đi vững vàng, không hề thở dốc lấy một hơi. Tiểu tiên nga trong điện của chàng thấy vậy liền hiểu ý lui ra, bước cuối cùng hai gò má nàng ta đỏ ửng cả lên, giúp chúng ta đóng cửa lớn lại.

Việc ta và Dạ Hoa làm hết sức đường hoàng, tiểu tiên nga này đỏ mặt hắn do chưa từng trải mà thôi.

Lần trước ở Thủy Tinh cung ở Tây Hải, Dạ Hoa hết sức dịu dàng, tinh tế, chẳng hiểu vì sao đêm nay, ôi, chàng lại hơi thô bạo.

Chàng thả ta xuống giường, đầu ta gối lên cánh tay phải của chàng, tay trái chàng ôm ghì lấy ta, tìm đôi môi ta, khẽ cười cắn lấy một cái. Tuy rằng không đau, nhưng ta cảm thấy không thể để chàng được lợi, định bụng sẽ cản trở, thì bờ môi chàng đã lướt đến tai ta.

Dái tai bị miệng chàng ngậm chặt, mút đi mút lại, bị mút đến phát đau, chàng lại cắn khẽ một cái nữa, một cảm giác tê giật lập tức chạy dọc toàn thân ta, ta nghe thấy mình thở hổn hển nhỏ như tiếng muỗi.

Giữa tiếng thở hổn hển của ta, môi chàng dần dần trượt xuống dưới, chẳng may lại gặp vật cản, chính là chiếc váy đỏ trên mình ta. Đây là chiếc

váy mà khi xưa ta còn nhỏ, lúc về động Hồ Ly nhị tẩu đã tặng ta, nói là đồ quý dùng thứ tư gì đó dệt thành. Đối với kẻ hiểu biết nông cạn như ta, chỉ biết rằng chiếc váy này mặc vào đã khó, cởi ra càng khó hơn. Lần này chàng chỉ có một cánh tay còn cử động được, lại cởi chiếc váy vô cùng khó cởi của ta một cách suôn sẻ, trong nháy mắt ta thấy chiếc váy vừa này còn bận trên người ta, chàng chỉ cần vung tay lên một cái đã rơi xuống đất.

Chàng cởi xiêm y của ta dễ dàng như vậy, nhưng đến lúc cởi y phục của mình lại lóng nga lóng ngóng. Ta nhìn không thuận mắt, bèn đứng dậy giúp chàng, chàng chỉ cười một tiếng. Tay ta giơ lên cởi áo choàng của chàng, chàng liền sáp đến, đôi môi du ngoạn trên cổ ta, ta chẳng thể làm gì được, tay cũng mềm nhũn, đành cố gắng kéo y phục của chàng ra.

Ta không thể không khâm phục bản thân, kéo kéo co co như vậy cũng cởi được y phục của chàng.

Chàng vui đầu vào lồng ngực ta, mút mát vết sẹo trên ngực. Vết sẹo ấy đã lành được hơn năm trăm năm, vốn đã chẳng còn cảm giác gì, nhưng khi chàng hôn lên đó, không hiểu tại sao, từ đầu đến chân ta bỗng mềm đi, trái tim giống như bị mèo cào, không rõ là cảm xúc gì, chỉ cảm thấy vô cùng khó chịu. Hai tay ta vòng lên ôm cổ chàng, mái tóc đen nhánh của chàng buông xõa, xõ trên tay ta, hể cử động là tóc lại quét nhẹ vào tay, ta ngẩng đầu lên hớn hển. Chàng ghé sát tai ta, thì thầm: “Khó chịu à?” Tuy hỏi ta dịu dàng, âu yếm là vậy, nhưng tay lại mơn man vuốt dọc sống lưng ta.

Bình thường, tay của chàng luôn lạnh giá, nhưng giờ đây lại nóng hừng hực. Ta cảm thấy những nơi bị chàng mơn trớn, tựa như quả dầu mới vớt ra khỏi nồi, mềm tới mức chỉ cần cắn một cái là có thể vỡ vụn ra. Đôi môi chàng lại trượt xuống cắn ta, day nhẹ từng chút, từng chút một. Ta mím môi ngăn tiếng thở càng lúc càng dốc, cảm thấy có thứ gì đó trong cơ thể đang đâm chồi nảy lộc nhanh chóng, nháy mắt đã biến thành đại thụ chọc trời.

Cái cây ấy muốn quấn thật chặt người đang ôm ta.

Đôi môi chàng men theo cằm di chuyển đến miệng ta, nhẹ nhàng hôn lên đó, lại cắn môi dưới của ta, tách răng của ta ra. Ta bị chàng quấy rầy không chịu nổi, dứt khoát hôn lại một cách dữ dội, ra tay trước là kẻ mạnh,

đẩy lưỡi vào khoang miệng của chàng. Chàng sửng sốt giây lát, tay luồn qua sau eo ta, bấu mạnh một cái, ta bị kích thích đến mức run lên, đầu lưỡi quên cả chuyển động, đến khi phản ứng lại, đã bị lưỡi chàng đi vào trong miệng...

Quấn quăn quýt quýt khiến ta rạo rức vô cùng, nhưng không hiểu chàng định tiếp tục màn dạo đầu này đến lúc nào, đến khi lưỡi chàng đi ra khỏi miệng ta, ta không kìm được thôi thúc nói: “Chàng... chàng mau lên”, lời vừa nói ra, âm thanh nũng nịu đó khiến ta giật thót mình.

Chàng lặng người, cười đáp: “Tay của ta không cử động được, Thiên Thiên, nàg nhích lên chút đi”.

Giọng nói trầm trầm của chàng dễ nghe biết bao, ta ngây ngất đến mức đầu óc trở nên mụ mị, liền làm theo lời chàng, nhích lên trên một chút.

Khi chàng đi vào, ta ôm lấy cánh tay của chàng không thể kìm chế, móng tay bấu mạnh vào da thịt, chàng kêu “hừ” một tiếng, rồi lại ghé sát tai ta hỏn hỏn thờ: “Ngày mai ta sẽ sửa móng tay cho nàg”.

Khi trước lúc bày trò bói toán ở trần gian, lúc vắng khách, ngoài đọc truyện ra, thỉnh thoảng ta cũng đọc sách vở chính thống. Trong một cuốn sách kinh điển có nhắc đến câu “phát hồ tình, chỉ hồ lễ”, ý nói tình yêu có thể nảy sinh từ tình lý, nhưng phải biết nhường theo đạo đức lễ nghi mà dừng lại. Thập sư huynh cùng ta mở hàng bói lúc đó cảm thấy, người đề ra quan điểm này bị điên, ta rất tán đồng với huynh ấy. Bản thượng thần sống một vạn tám nghìn năm mới có một đóa hoa đào, nếu lúc nào cũng phải khắc chế bản thân, thì đúng là tự ngược đãi mình.

Xong chuyện ta tựa vào lòng Dạ Hoa, còn chàng nghiêng mình nghịch mấy lọn tóc của ta, không biết đang nghĩ những gì. Ta cảm thấy đầu óc mình vẫn mụ mị như cũ.

Mụ mị một lúc, rồi lại mơ mơ màng màng, bỗng nhớ ra một chuyện rất quan trọng.

A di đà Phật, tứ ca nói cũng không hoàn toàn sai, ta một vạn tám ngàn năm mới được yêu, thực sự phải điên đại một lần. Ta lên Cửu Trùng Thiên chăm sóc Dạ Hoa lâu như thế, vậy mà lại quên bém mất chuyện định hễ gặp chàng là nói với chàng ngay.

Ta vừa trở mình lại ép ngay lên ngực Dạ Hoa, mắt đối mắt với chàng, ta hỏi: “Chàng còn nhớ lúc ở Tây Hải thiếp nói muốn từ hôn với chàng không?”.

Chàng cứng người, cặp mắt xuống nói: “Còn nhớ”.

Ta hôn chàng, day chóp mũi mình lên chóp mũi chàng, nói: “Khi ấy, thiếp còn chưa nhìn thấu lòng mình, câu nói đó chàng đừng để tâm, bây giờ hai ta tình nồng ý đượm, đương nhiên không thể từ hôn. Khi ở Tây Hải, rảnh rỗi quá nên ta có xem ngày, ngày mừng hai tháng chín nên cưới gả, động thổ, giết mổ, cúng tế, tóm lại là ngày lành tháng tốt, chàng xem có nên nói với ông nội chàng, ngày mừng hai tháng chín này tổ chức hôn lễ không?”.

Chàng bỗng mở choàng mắt, trong đôi con ngươi đen lay láy phản chiếu nửa khuôn mặt ta, rất lâu sau, mới nghèn nghẹn giọng nói: “Nàng vừa nói gì?”.

Ta thầm điểm lại những gì đã qua trong lòng, cảm thấy không nói gì đặc biệt cả, a, có lẽ theo quy củ Thiên Cung phải do Dạ Hoa tìm Thiên Quân bàn bạc ngày cưới, lại không hợp với thể thống sao?

Ta ngẫm nghĩ, bèn tiến tới áp sát mặt chàng: “Là thiếp suy nghĩ không chu đáo, chuyện này để chàng làm thì không trịnh trọng cho lắm, nếu không thiếp đi tìm cha mẹ thiếp, rồi cuộc chúng ta thành hôn vẫn là chuyện trọng đại, phải do người lớn trong nhà nói ra mới phải lễ”.

Khi ta nói xong, cơ thể bỗng bị xiết mạnh một cái, ta khẽ rên một tiếng. Chàng ôm ta vào lòng, lại một lúc sau mới nói: “Nàng nói lại lần nữa, nàng muốn cùng ta thế nào?”.

Ta sửng người. Ta muốn cùng chàng thế nào? Chẳng phải ban nãy vừa nói rõ lắm sao? Đang định cất tiếng trả lời chàng một lần nữa thì ta chợt hiểu ra. Khụ khụ, Dạ Hoa, chàng định bắt ta tỏ tình sao?

Những sợi tóc đen như mun của chàng xõa ra, quấn lấy ta, đôi mắt đen thăm thăm như đầm sâu, hương hoa đào ngan ngát trong màn, giường, gương mặt ta đỏ bừng, những lời dè nén trong lòng không hiểu bị thứ gì mê hoặc, sến chút là đã nói tuột ra khỏi miệng. Ta nói: “Thiếp yêu chàng, thiếp muốn lúc nào cũng được ở bên chàng”.

Chàng không nói gì.

Con gái Thanh Khâu chúng ta luôn thẳng thắn như vậy, một là một, hai là hai, nhưng Dạ Hoa từ nhỏ đã lớn lên trên Cửu Trùng Thiên, chẳng nhẽ lại chê câu nói của ta phóng túng mà chối bỏ sao?

Ta đang suy nghĩ rất lung, chàng lặng im một lát nữa, đột nhiên trở mình ép ta xuống dưới, toàn cơ thể phủ phục lên mình ta. Ta ôm lấy tấm lưng nhẵn mịn của chàng, cả cơ thể bị chàng quán lấy thật chặt, thật sát. Chàng cắn lên dải tai ta, khẽ nói: “Thiên Thiên, sinh thêm cho ta một đứa con nữa nhé”. Ta chỉ cảm thấy “đùng” một tiếng, máu huyết toàn thân như dồn ngược lên tai, tai nóng rùng rục. Ta cảm thấy câu này có điểm gì đó không đúng, nhưng nhất thời chưa nghĩ ra điểm nào không đúng.

Cả đêm chìm chìm nổi nổi, tầm mặt trời bắt đầu mọc mới thiếp đi. Lần đầu tiên trong đời ta biết mùi vị đêm xuân ngán ngủ là thế nào.

Khi tỉnh lại, trong điện vẫn còn tối, Dạ Hoa đã say giấc nồng. Hể tỉnh dậy là có thể nhìn thấy chàng như thế này, thật hạnh phúc biết bao.

Ta khẽ rướn người lên để ngắm thật kỹ khuôn mặt chàng. Khuôn mặt chàng giống Mặc Uyên nhưng ta chưa bao giờ nhận nhầm chàng là Mặc Uyên, giờ đây nhìn kỹ lại có nét không giống. Ví như đôi mắt Mặc Uyên không đen thăm thẳm như mắt chàng, cũng không lạnh lùng điềm tĩnh như chàng.

Khuôn mặt của Mặc Uyên chỉ hiện diện sự trang nghiêm tột cùng, gần đây mỗi lần nhìn thấy gương mặt Dạ Hoa, ta lại cảm thấy trong tim trỗi dậy một cảm giác thật khó nói.

Ta ngắm nhìn gương mặt chàng rất lâu, sau đó cơn buồn ngủ ập đến. Ta chỉ biết chàng đang say ngủ, giờ mình định ngủ tiếp thì bị chàng vươn tay ôm vào lòng. Ta giật mình, chàng vẫn nhắm mắt, nói: “Nàng cứ nhìn thêm lúc nữa, đừng ngại, nhìn mệt thì hãy nằm nép trong lòng ta một lát, góc tường không ấm áp bằng lòng ta đâu”.

Dải tai ta đỏ lựng lên, ngượng ngùng cười: “Có con muỗi đậu trên mặt chàng, thiếp đang định bắt giùm chàng, chàng vừa nói thì nó thấy động bay mất rồi”.

Chàng “à” một tiếng, nói: “Nàng vẫn còn sức bắt muỗi giúp ta”, lại bế ta lên người chàng, “Dậy rồi hay lại ngủ thêm lát nữa?”.

Một tay ta đề lên vai chàng, chú ý không đề quá mạnh, một tay sờ mũi, nói: “Ngủ thì vẫn muốn ngủ, nhưng người nhóp nháp quá, ngủ cũng không nổi, bảo họ mang hai thùng nước vào, chúng ta tắm trước đã rồi ngủ sau”.

Chàng đứng dậy với lấy áo quần rồi xuống giường, gọi tiểu tiên nga dâng nước.

Qua đêm nay, ta cảm thấy vết thương trên người Dạ Hoa đã khá lên nhiều, nên cũng an tâm hơn, thầm tính toán xem cũng đến lúc nên giảm một chút lượng thuốc bình thường vẫn lén bỏ vào trong trà của chàng.

Khi định hôn ước giữa ta và Dạ Hoa, Thiên Quân mới chỉ tặng chút quà, chứ chưa nạp sính lễ. Ta thầm tính chọn ngày để cha mẹ đến nhắc khéo Thiên Quân, giục ngài mau mau đem sính lễ, chọn ngày, đương nhiên tốt nhất vẫn là ngày mừng hai tháng chín rồi.

Hiện nay Dạ Hoa chẳng còn lại bao nhiêu tu vi, ta sợ rằng khi chàng kế ngôi Thiên Quân sẽ không chịu nổi đại nghiệp gồm chín đạo thiên lôi, tám mươi một đạo hoang hỏa. Từ xưa tới nay, đây là đại nghiệp mà Thiên Quân và Thiên hậu khi kế nhiệm phải cùng chịu, ta muốn chúng ta mau mau thành hôn, khi chịu đại nghiệp ta sẽ có thể chịu thay cho chàng. Với tu vi hiện giờ của ta, tuy khi phong ấn Kinh Thương đã mất đi không ít nhưng một mình chịu thiên lôi hoang hỏa thì vẫn có thể chịu được. Nhưng đến lúc phải gạt Dạ Hoa như thế nào, không cho chàng ra ngoài lại là một vấn đề. Chắc chắn Dạ Hoa không dễ gạt như ta hồi còn trẻ.

Ta nghĩ rất nhiều, sau khi tắm gội lại từ từ say ngủ, cứ tưởng từng chuyện từng chuyện đang được tháo gỡ một cách suôn sẻ, nào ngờ sau khi tỉnh dậy, những lời của Dạ Hoa lại phá vỡ hết những dự tính của ta.

Chàng ôm ta vào lòng, rầu rĩ nói, mừng hai tháng chín không được rồi, đại hôn lễ của chúng ta ít nhất phải chậm trễ hai tháng nữa.

Vì hai tháng này, chàng phải xuống trần lịch kiếp.

Kiếp số này, cũng do bốn con ác thú kia mà ra.

Năm đó, sau khi cha ta bị bốn con súc sinh cắn bị thương, ta cũng hơi ghét chúng. Ban đầu ta còn tự mắng mình là nhỏ nhen, nhưng giờ lại cảm

thấy, sự ghét bỏ này cũng rất có lý. Tuy Dạ Hoa vâng lệnh Thiên Quân đi hủy cỏ Thần Chi ở Doanh Châu, nhưng Thiên Quân chưa từng hạ lệnh cho chàng chém bốn con ác thú do Phụ Thần giữ lại. Bao nhiêu năm sau khi Phụ Thần về nơi hỗn độn, những bát vỡ đĩa sứt cũng được Thiên tộc đem lên Cửu Trùng Thiên cất giữ, chứ chớ có nói đến bốn con mãnh thú mà Phụ Thần rút một nửa thần lực vào chúng.

Dạ Hoa hủy cỏ Thần Chi là công lớn, chém bốn con ác thú giữ cỏ lại là tội lớn. Công chẳng bù nổi tội, cuối cùng bị trừng phạt xuống trần lịch kiếp.

May mà trong hàng triệu thế giới, lão già Thiên Quân lại chọn phạm trần cho Dạ Hoa, thời gian nơi đó không giống với thế giới thần tiên bốn bề tám cõi chúng ta. Một giờ ở chỗ chúng ta bằng một năm ở nơi đó. Nên tuy Dạ Hoa bị đày luân hồi một kiếp sáu mươi năm cũng chỉ phải xa ta có hai tháng mà thôi.

Nhưng cho dù chỉ phải xa Dạ Hoa hai tháng ta vẫn lưu luyến không nổi. Ta không hiểu tại sao mình lại cảm thấy như vậy, nhưng suy nghĩ ấy cứ đau đầu trong lòng, vừa ngọt ngào mà lại vừa sầu thảm.

Có lẽ do ta và Dạ Hoa số chẳng hợp nhau, mới không được hưởng hạnh phúc ấm êm. Nghĩ vậy, ta thở dài một tiếng, cảm thấy buồn bã tột cùng.

Dạ Hoa nói: “Nàng có đồng ý chờ ta hai tháng không?”.

Ta bấm ngón tay tính, đáp: “Đầu tháng tám chàng xuống trần gian, nếu ở trần gian đợi hơn hai tháng, vậy ngày thành hôn dời đến tháng mười đi, tiết Tiểu dương xuân tháng mười, hoa đào hoa mận nở bung cũng là thời khắc đẹp”. Nghĩ một lát lại lo lắng nói, “Tuy với thiếp chỉ là hai tháng ngắn ngủi, nhưng với chàng lại là một đời dài lê thê, chàng đã xem qua số mệnh mà Ti Mệnh viết cho chàng chưa?”.

Số mệnh mà Ti Mệnh viết cho Nguyên Trinh lần trước, sau khi may mắn đọc được, ta không khỏi muôn phần bội phục tài hoa của hã.

Ta nhận sự gửi gắm của Thiếu Tân, xuống phạm trần để sửa đổi một chút số mệnh của Nguyên Trinh, nhưng không được để vở kịch do Ti Mệnh khổ công sắp đặt diễn ra, không dám chắc hã có thù ta hay không. Nếu vì

thế mà hăn định trả thù lên đầu Dạ Hoa, sắp xếp một mối tình tay ba tay tư... Nghĩ thế mà ta rùng hết cả mình.

Dạ Hoa mỉm cười, hôn lên trán ta nói: “Lần này ta xuống trần, số mệnh không phải do Ti Mệnh viết, Thiên Quân bàn bạc với các vị Tôn giả, trong cuốn sổ của Ti Mệnh, trang của ta để trắng, tùy duyên ra sao, còn phụ thuộc vào tạo hóa của ta”.

Ta nhẹ nhõm một chút, để an tâm, ta vẫn dặn dò thêm: “Chuyến này chàng xuống trần lịch kiếp, cho dù uống nước Vong Xuyên trong điện của U Minh Ti Minh chủ thì cũng không được lấy người con gái khác”. Chàng không đáp lời, ta dùng dằng một lát, nói, “Thiếp chẳng lo gì, chỉ lo, chỉ lo chuyến này chàng đầu thai chuyến kiếp, rồi mấy bông hoa đào khác lại bay đến. Chàng, chàng cũng biết rằng, lòng thiếp xưa nay vốn hẹp hòi, quyết không chịu chia sẻ chàng với người khác”.

Chàng vén những sợi tóc lên bên vành tai ta, vỗ vào má ta, nói: “Bây giờ một bông hoa đào còn chẳng có, nàng đã ghen rồi ư?”.

Ta ngượng ngùng ho hai tiếng, ta tin tưởng tình ý của Dạ Hoa, nếu đầu thai rồi chàng vẫn nhớ tới ta, tất nhiên ta không cần phòng bị trước thế này. Nhưng đám tiên giả xuống trần gian lịch kiếp, đều phải chấp hành một quy định biến thái, đó là phải uống một bát nước Vong Xuyên lớn, quên hết chuyện kiếp trước, sau khi phục vị mới có thể nhớ lại chuyện xưa.

Chàng vuốt nhẹ lên mái tóc ta, cười nói: “Nếu khi ấy ta đem đóa hoa đào về, nàng sẽ làm thế nào?”

Ta ngẫm nghĩ, cảm thấy lúc này phải nói một câu gì thật độc địa, bèn vênh mặt, làm bộ gian tà, nói: “Nếu thế, thiếp sẽ cướp chàng về Thanh Khâu, nhốt trong động Hồ Ly, ngày ngày chàng chỉ có thể ngắm một mình thiếp, lúc dùng cơm cũng chỉ có thể ngắm thiếp, lúc đọc sách cũng chỉ có thể ngắm thiếp, lúc vẽ tranh cũng chỉ có thể ngắm một mình thiếp mà thôi”.

Ánh mắt chàng rực sáng, tay rẽ mấy sợi tóc lòa xòa trước trán ta, hôn lên sống mũi ta, nghèn nghẹn nói: “Nàng nói thế, ta lại muốn nàng cướp ta về ngay bây giờ”.

Chú thích:

39. Ý chỉ tình duyên.

40. Bĩ dực điểu có nghĩa là Chim liền cánh. Chim liền cánh, cây liền cành tượng trưng cho sự thủy chung, chính vì thế tộc này mới không có lệ kết hôn với người ngoại tộc (ND).

41. "Dưới trăng trước hoa" có nghĩa bóng chỉ chuyện ái ân, nhưng nhân vật Bạch Thiên lại hiểu theo nghĩa đen là ngắm trăng thưởng hoa (ND).

Chương 21:

Cùng với tiếng rống gầm trên Côn Luân, người đã quay về rồi

Ngày mười lăm tháng tám chơi Tết trung thu, rượu hoa quế trong cung Quảng Hàn cất từ năm ngoái đã xuống men, Thường Nga lệnh cho Ngô Cương ngoài lúc chặt cây ra thì chọn ra mấy vò rượu, tặng mỗi cung thất một vò. Ta đem bình rượu ấm được tặng cho Tây Ngô cung, cùng Dạ Hoa uống cạn hai chén, coi như là tiễn biệt chàng xuống hạ giới. Vốn dĩ ta muốn ở bên cạnh chàng, chàng không chịu, bắt ta phải về Thanh Khâu chờ chàng.

Dạ Hoa không cho ta theo chàng, có lẽ sợ rằng khi ở trần gian, ta sẽ bảo vệ chàng mọi lúc mọi nơi, phá giới mà làm phép, sẽ bị phản phệ lại bản thân. Nhưng ta cảm thấy có thể để chàng chịu ít gian khổ, giày vò nhất, thì bị chính pháp thuật của mình phản phệ một đôi lần cũng chẳng sao, nên tính sẽ giả vờ về Thanh Khâu trước, để chàng an tâm, đợi sau khi chàng uống nước Vong Xuyên, đầu thai chuyển thế, rồi ta lại mặt dày đi tìm chàng.

Yêu một người là như thế đó, lúc nào cũng muốn người mình yêu được sống tốt, người mình yêu được sống tốt, thì bản thân cũng vui vẻ. Đây chính là điều kỳ diệu của tình yêu, cho dù chịu tội, chịu khổ, nếu như trong lòng đã có hình bóng một người, thì nỗi khổ sánh ngang trời đất cũng chỉ là sự giày vò ngọt ngào mà thôi.

Ti Mệnh Tinh Quân lại chỉ cho ta nơi Dạ Hoa đầu thai.

Kiếp này của Dạ Hoa được đầu thai vào một nhà danh gia vọng tộc, đời đời đèn sách ở Giang Nam, thúc bá tổ phụ đều là làm quan cả.

Ti Mệnh vui vẻ hào hứng, tặc lưỡi than, nói xét theo kinh nghiệm nhiều năm viết số mệnh của hần, đứa con sinh ra trong gia đình này hần sẽ nổi nghiệp tổ tiên, nhờ ngòi bút có thể hô mưa gọi gió, khuynh đảo thiên hạ, mà xưa nay Dạ Hoa lại rất giỏi văn chương, được đầu sinh thế này vô cùng phù hợp.

Nhưng ta biết rằng phàm các thế gia đại tộc chốn phàm trần trọng nhất là thể thống, dạy dỗ con cháu cực kỳ nghiêm khắc, rất tẻ nhạt. Con cháu họ cũng rất nghiêm khắc, rất tẻ nhạt, không hề hoạt bát đáng yêu giống những

đứa trẻ bình thường trong dân gian. Dạ Hoa vốn đã không hoạt bát cho lắm, ta không chỉ mong khi đầu thai chàng có thể hoạt bát hơn, mà còn lo rằng chàng sẽ cô đơn quanh quẩn suốt thời niên thiếu trong gia đình danh gia này.

Gia tộc Dạ Hoa đầu thai là họ Liễu, đại thiếu gia phu nhân nhà họ hạ sinh chàng là cháu trưởng, đặt tên Liễu Ánh, tự là Chiêu Ca. Ta không thích cái tên này cho lắm, cảm thấy hơi văn vẻ, không hề phù hợp với một Dạ Hoa anh tuấn dũng mãnh chút nào.

Ta trở về Thanh Khâu thu dọn lấy năm bộ xiêm y, gói vào tay nải, rồi lại rót trà mát, nhấp cho ngọt họng, rồi tức tốc chạy đến rừng đào mười dặm của Chiết Nhan, muốn mặt dày đi xin lão ít đan dược.

Nhưng đi đến nửa đường thì nhìn thấy Chiết Nhan đang cười mây bay tới, phía sau còn có tứ ca cười Tất Phương.

Họ dừng lại trước mặt ta.

Hai mắt tứ ca sáng lấp lánh, nói: “Tiểu Ngũ, có lẽ hôm nay muội đã thỏa ước nguyện bao năm. Bọn ta vừa từ Tây Hải trở về, cả đêm qua Điệp Ung vật vờ, sáng nay Chiết Nhan dùng truy hồn thuật đi vào hồn y, lại phát hiện hồn Mặc Uyên không còn ở trong nguyên thần của Điệp Ung. Bọn ta định đến động Viêm Hoa xem xem, Mặc Uyên đã ngủ suốt bảy vạn năm, hẳn đã chọn ngày lành là hôm nay để tỉnh dậy”.

Ta thần thờ, mãi sau mới sức tỉnh. Lúc tỉnh trí thì thấy cánh tay mình đang lay lay tứ ca, miệng lắp bắp: “Sư, sư phụ tỉnh rồi ư? Người đã tỉnh rồi ư?”.

Tứ ca gật đầu, lại nhú mày nhắc: “Tay nải của muội rơi khỏi mây rồi kìa”.

Ta biết rằng chưa đầy ba tháng Mặc Uyên sẽ có thể tỉnh lại, bấm ngón tay tính, hôm nay cách ngày Điệp Ung uống viên đan dược đó còn chưa đầy hai tháng, thời gian ngắn như vậy mà người đã có thể tỉnh lại. Người tỉnh lại thật rồi sao?

Bảy vạn năm, trong bốn bể, giữa gầm trời, ta trốn tránh ở Thanh Khâu, tuy rằng không phải trải qua cảnh sinh linh lầm than trời đất đảo điên, nhưng cũng tận mắt chứng kiến đầm Thanh Khâu hạn hán chín trăm chín mươi chín lần, chứng kiến phủ nhà Chúc Âm trên núi Gia Hầu cứ trăm năm

lại nhích qua bên động Hồ Ly của cha mẹ ta một trượng. Bảy vạn năm, nửa cuộc đời của ta. Ta dùng nửa đời mình để làm một việc duy nhất đó là ngóng trông sư phụ tỉnh lại. Hôm nay, cuối cùng người đã tỉnh lại rồi.

Chiết Nhan đứng bên cạnh cúi đầu thở dài: “Cũng không uổng công tiểu tử Dạ Hoa trút toàn bộ tu vi”.

Khóe mắt ta cay xè, ta gật gật đầu.

Tứ ca cười nói: “Chuyện của Dạ Hoa huynh đã nghe Chiết Nhan nói, hẳn cũng thực si tình. Nhưng số mệnh cũng không may, vừa mới trả hết nợ Mặc Uyên, thì lại nợ Dạ Hoa, Mặc Uyên mệnh còn có thể trả người máu tim mình suốt bảy vạn năm, vậy tu vi bốn vạn năm của Dạ Hoa, mệnh định thế nào?”.

Ta xòe quạt che đôi mắt đang đỏ hoe, cay xè của mình, đáp: “Mệnh và Dạ Hoa cuối cùng vẫn sẽ kết thành vợ chồng, mệnh nghĩ rằng vợ chồng yêu thương lẫn nhau, ai nợ ai, thì không cần tính toán”.

Chiết Nhan đứng trên mây cười, nói: “Lúc này người đã ngộ thấu suốt rồi”.

Tất Phương khẽ nói lời chúc mừng, ta cũng cảm ơn hẳn một tiếng.

Chiết Nhan và tứ ca đi trước, ta chuyển mây theo sau. Việc của Dạ Hoa tạm hoãn lại, khi ta mới đến núi Côn Luân bá sư học nghệ, cư xử chẳng ra gì, hiếm khi thể hiện đạo hiếu của đệ tử với Mặc Uyên. Sau này hiểu chuyện rồi, lúc biết tận hiếu thì sư phụ đã nằm trong động Viêm Hoa.

Bây giờ Mặc Uyên đã tỉnh, đã cố nén niềm vui trong lòng, muốn ngay lập tức để sư phụ trông thấy, đệ tử nhỏ nhất đã trưởng thành rồi, lớn khôn rồi, biết thương yêu người khác rồi.

Tiểu Thập Thất đã sống rất vui vẻ.

Vì khi làm đệ tử của Mặc Uyên ta là một đệ tử nam, đang định biến lại thành bộ dạng của Tư Âm năm xưa, thì bị Chiết Nhan giơ tay cản lại, nói: “Với tu vi của Mặc Uyên, đã sớm nhận ra người là nữ nhi, chỉ có điều muốn giữ thể diện cho cha mẹ người nên mới không vạch trần, người còn tưởng mình che mắt hẳn được suốt hai vạn năm sao?”.

Ta gấp lại chiếc quạt, giả bộ cười cười: “Nói rất phải, pháp thuật của mẹ ta chỉ che được mắt mười sáu sư huynh, còn ta luôn hoài nghi rằng có

thể che mắt sư phụ thì cũng hơi hoang đường”.

Ba người chúng ta men theo lưng chừng núi Phong Di, ta xuống mây trước tiên, nguyệt quế giữa núi tỏa hương thơm thanh mát thoang thoang.

Len giữa hơi thu trong mát của tháng tám, ta đi thẳng một mạch đến động Viêm Hoa.

Giữa mây mù sương khói chờn vờn, cuối động, chính là chiếc giường băng mà Mặc Uyên đã ngủ bao năm.

Trong thời khắc quan trọng này, mắt ta lại hơi hoa lên, ta lấy tay dụi mắt một cái, nước hoen đầy tay.

Trên giường băng thấp thoáng một bóng người đang ngồi.

Ta tiến lên mấy bước.

Người ngồi trên giường băng đó, chính là, chính là sư phụ Mặc Uyên ngủ say bao năm của ta.

Người nghiêng đầu nhìn mấy đóa hoa đại cắm trong chiếc bình bên cạnh. Tư thế, thần thái đó, không hề khác biệt so với bảy vạn năm trước, khiến ta chực rơi lệ.

Bảy vạn năm trước, sư huynh đệ chúng ta luân phiên quét dọn phòng của Mặc Uyên, ta có thói quen cắm ít hoa theo mùa trong bình đặt trong phòng. Ngày ngày Mặc Uyên đều ngắm nghía, rồi cười khen ta như vậy.

Khi ấy, mỗi ngày nhận được nụ cười khen ngợi của người đối với ta, ta đều cảm thấy tự hào.

Ta làm người kinh động, người quay đầu lại, giơ tay chống má, mỉm cười nói: “Tiểu Thập Thất? Quả nhiên là Tiểu Thập Thất. Lại đây sư phụ xem xem, dạo này người tiến bộ ra sao?”.

Ta bấm móng tay vào cổ tay, vừa thở gấp, trống ngực vừa đập thành thành trong lồng ngực, hai mắt ứa nhòe, run run bước tới, hắng giọng gọi một tiếng sư phụ, biết bao cảm xúc đan xen dâng trào, vừa thương cảm vừa vui mừng.

Người giơ tay đỡ ta, nói: “Sao lại sắp khóc thế này, à, bộ váy này đẹp lắm”.

Chiết Nhan rẽ đám mây mù bước tới, theo sau là tứ ca, cười nói: “Người ngủ suốt bảy vạn năm, giờ đã tỉnh rồi”.

Trong động Viêm Hoa rất lạnh, ta hắt hơi mấy cái liền bị tứ ca kéo ra khỏi động. Chiết Chan và Mặc Uyên người trước kẻ sau ra khỏi động.

Năm xưa khi trên Côn Luân, mười sáu sư huynh phía trên ta, ngoài cửu sư huynh Lệnh Vũ là do Mặc Uyên nhặt về, mười lăm sư huynh còn lại đều là con cháu Thiên tộc. Bảy vạn năm trước, sau khi Mặc Uyên mất tích, nghe nói các sư huynh đã tìm ta mấy ngàn năm mà không có kết quả. Sau này từng người từng người bị gia đình gọi về, mỗi người thực hiện một sứ mệnh riêng.

Tứ ca từng âm thầm đến Côn Luân thăm dò một chuyến, sau đó ngậm ngùi nói, Côn Luân đông đúc ngày nào, giờ đây chỉ còn lại một mình Lệnh Vũ và vài tiểu đồng trông giữ, đáng buồn lắm thay.

Ta không biết nếu như Mặc Uyên hỏi ta về Côn Luân, ta sẽ phải trả lời ra sao.

Dọc đường đi về động Hồ Ly ta cứ thắc thỏm bồn chồn không nguôi.

Không ngờ chuyến đầu tiên người đi lại không phải là Côn Luân.

Người ngồi trong động Hồ Ly, Mê Cốc pha một ấm trà bưng lên, ta rót cho mỗi người một tách, nhân lúc ta rót trà, người hỏi Chiết Nhan: “Những năm tay ngủ say, người có gặp một đứa trẻ, có dáng vẻ giống ta không?”.

Bình trà trong tay ta chao đảo, sợ ý rót quá nửa bình lên đầu gối tứ ca.

Tứ ca cắn răng cười với ta một cái, rồi âm thầm gạt nước trên đầu gối đi.

Bao nhiêu năm trong bốn bể tám cõi, ta chỉ gặp một người duy nhất giống hệt Mặc Uyên, người đó chính là phu quân tương lai của ta - Dạ Hoa.

Dạ Hoa có khuôn mặt giống hệt Mặc Uyên, lúc đầu tuy ta có hơi lạ lùng, nhưng cũng chưa bao giờ nghĩ rằng bọn họ có quan hệ gì.

Ta cảm thấy có lẽ đàn ông hoàn mỹ đều có dáng vẻ như vậy, Dạ Hoa rất hoàn mỹ, đương nhiên sẽ có dáng dấp như vậy.

Nhưng nghe Mặc Uyên nói, hai người bọn họ không chỉ có quan hệ, mà lại còn có quan hệ rất mật thiết.

Ta dỏng hai tai lên lắng nghe, Chiết Nhan cười ha ha, mắt liếc ta một cái, nói: “Đương nhiên có một người như thế, tiểu đồ đệ của người còn rất thân với hắn là đằng khác”.

Mặc Uyên nhìn qua phía ta, mặt ta liền đỏ bừng lên. Tình huống này hơi giống với một thiếu nữ tự đính ước với tình lang, chẳng may bị một em gái “môi mỏng” tố giác chuyện trăng gió với cha mẹ, cho nên ta cũng cảm thấy hơi ngượng ngùng.

Chiết Nhan lại liếc mắt nhìn ta ba, bốn lượt đầy ẩn ý. Ta cũng lườm lại lão, đành cố ra vẻ thông thả, nói: “Người mà sư phụ nói tới, hì hì, chính là phu quân tương lai của đồ đệ, hì hì, chính là thái tử bây giờ của Thiên tộc, hì hì hì...”.

Bàn tay cầm tách trà của Mặc Uyên khẽ khựng lại, cúi đầu hắng giọng, lát sau, người mới bình thản nói: “Mắt chọn nương tử của người này, haizz”. Ngẩng đầu lên, người lại hỏi: “Phu quân chưa cưới của người tên gì? Sinh năm nào?”.

Ta thành thực bầm báo.

Người bầm ngón tay nhấm tính, lại bình thản nhấp ngụm trà: “Tiểu Thập Thất, đệ đệ song sinh với ta, đã bị người bắt rồi”.

Ta choáng váng: “A?”.

Không chỉ ta mà cả Chiết Nhan và tứ ca cũng đều trợn mắt há mồm, bộ dạng như bị sét đánh trúng vậy.

Mặc Uyên xoay xoay chén trà, nói: “Chẳng trách các người kinh ngạc, đến ta cũng chỉ được biết khi phụ thân lâm chung, năm xưa mẫu thân tuy chỉ sinh ra mình ta, nhưng ta vẫn còn có một đệ đệ song sinh”.

Mặc Uyên nói, chuyện này phải kể từ khi Mẫu thần hoài thai hai huynh đệ.

Nghe nói năm đó, tứ cực đổ, cửu châu lở. Mẫu Thần vì vá bốn cột chống trời, nên đã bị động thai, khi sinh chỉ có thể giữ được đứa lớn, không thể giữ đứa nhỏ, Phụ Thần cảm thấy có lỗi với con trai nhỏ, đành cố lưu lại hồn phách đáng nhẽ đã tiêu tan vào vũ trụ của nó, nuôi trong nguyên thần mình của mình, muốn xem xem có thiên số và cơ duyên, để có thể tạo một tiên thai cho đứa con trai nhỏ, để nó có thể sống lại. Phụ Thần đã dành một nửa pháp lực để tạo ra một tiên thai, nhưng dù làm cách nào vẫn không thể gọi hồn phách của đứa con nhỏ tỉnh lại được. Phụ Thần bèn biến tiên thai

đó thành một quả trứng chim vàng sáng lấp lánh, giấu trong núi sau núi Côn Luân, định đợi hồn phách đứa con trai nhỏ tỉnh lại sẽ dùng.

Nhưng thiên mệnh như thế, chẳng đợi được hồn phách đứa con trai nhỏ tỉnh lại, Mẫu Thần Phụ Thần đã cùng nhau về nơi hỗn độn.

Trước khi lâm chung, Phụ Thần có kể chuyện này cho Mặc Uyên nghe, rồi tách hồn phách của đứa con trai nhỏ trong nguyên thần ra, gửi gắm cho Mặc Uyên. Mặc Uyên nhận hồn phách của đệ đệ mình, cũng như Phụ Thần, đem nuôi dưỡng trong nguyên thần của mình. Bãi bể biển nương dâu bao bận, người em song sinh được nuôi trong nguyên thần của Mặc Uyên vẫn chưa hề tỉnh lại.

Mặc Uyên nói: “Có lẽ khi ta dùng nguyên thần tế chuông Đông Hoàng, nó đã tỉnh lại. Bây giờ ta mới có thể trở lại, hẳn lúc ta hồn tan phách tan, nó đã tốn công thu nhặt từng mảnh hồn phách tan tác của ta lại. Ta còn láng máng nhớ, có một đứa trẻ ngồi bên cạnh cơ thể ta vá từng mảnh hồn của ta, vá suốt bảy, tám nghìn năm, vá được một nửa thì bị một đạo kim quang chiếu rọi vào trong động phủ của ta cuốn mất đi. Sau khi nó đi, ta đã có thể tự mình vá hồn, nhưng rất khó khăn, tốc độ cũng hết sức chậm chạp. Giờ nghe các người kể, nó đã là thái tử của Thiên tộc, có lẽ khi ấy vị phu nhân nào đó trên trời dạo chơi Côn Luân, nuốt phải quả trứng mà Phụ Thần chôn năm nào, tiên thai đã cắm rễ trong bụng vị phu nhân đó, mới cuốn nó đi”.

Chiết Nhan cười ha ha, nói: “Chẳng trách ta nghe nói, khi Dạ Hoa chào đời, có bảy mươi hai con chim ngũ sắc bắc cầu suốt tám mươi một ngày, ráng đỏ phương đông chiếu rạng suốt ba năm, hóa ra hẳn là đệ đệ song sinh của ngươi”.

Khi này nghe được tin này ta đã choáng váng sững sờ, thật không ngờ có một ngày lại có thể với cao có quan hệ thân thiết như thế với Mặc Uyên. Bây giờ nghe người kể ngọn nguồn, sau khi bàng hoàng, ta lại cảm thấy cực kỳ trấn tĩnh, thậm chí cảm thấy đáng vẻ của Dạ Hoa như vậy, quả đúng là đệ đệ song sinh của Mặc Uyên.

Trong sử sách trên Cửu Trùng Thiên rõ ràng còn ghi chép, Phụ Thần chỉ có một con trai là Mặc Uyên. Có thể thấy các thần quan chép sử này đều

là không đáng tin, tin vào sử sách đó, thì chẳng thà tin vào những câu chuyện mà Ti Mệnh nhàn rồi thêu dệt nên còn hơn.

Mặc Uyên muốn đi thăm Dạ Hoa, nhưng người vừa mới tỉnh lại, muốn khôi phục như ngày xưa còn phải đóng cửa tu luyện mấy năm. Ta lo lắng cơ thể người chưa được linh hoạt, nếu cứ khẳng khẳng đi xuống trần gian thì e rằng sẽ bất lợi cho việc tu luyện, nên đành kiếm một cái cớ để lấp liếm, hẹn rằng khi nào người tu luyện xong, sẽ dẫn Dạ Hoa đến gặp người.

Động Viêm Hoa tuy rằng linh khí hội tụ, nhưng quá lạnh lẽo, không thích hợp để Mặc Uyên tu luyện. Người một lòng muốn về động phủ sau núi Côn Luân đóng cửa tu luyện như năm nào, tuy ta không muốn để người thấy cảnh tiêu điều của Côn Luân ngày nay mà đau lòng, nhưng giấy sao gói được lửa, cuối cùng thì người vẫn phải đau lòng mà thôi. Nghĩ rằng đau muộn chẳng bằng đau sớm, sau hai tuần trà, ta cùng Mặc Uyên trở về Côn Luân. Chiết Nhan và tứ ca nhàn tản rồi rã, cũng đi theo, còn Tất Phương cũng đi theo nốt.

Năm người chúng ta cười ba đám mây bay về Côn Luân, tứ ca từng nói Côn Luân giờ đây tiêu điều hiu quạnh vô cùng.

Ta cũng thở dài một tiếng.

Từ cửa núi đi xuống có rất nhiều tiên thần tiên, hoặc đứng hoặc quỳ hoặc ngồi, khí xanh khí tím trộn lại, mây mù bốc lên lưng chừng núi, tiên khí cuộn cuộn dâng cao, ai cũng có thể nhận ra đây là một ngọn núi tiên.

Trong hai vạn năm ta học nghệ ở đây, Côn Luân luôn vắng vẻ, chỉ không quá bảy vạn năm, sao lại nhộn nhịp thế này?

Tất Phương chở tứ ca, co móng vuốt đậu xuống, rồi lại khêu một tiểu thần tiên trông có vẻ thực thà hỏi thăm.

Tiểu thần tiên chớp chớp mắt, trả lời: “Ta cũng không biết, ta đi công chuyện ngang đây, nghe nói có một đạo long khí quán quanh vách núi đã ba bốn ngày, rất nhiều tiên hữu đều đến đây xem, ta cũng tiện đường đến xem. Chuyển này quả không uổng công, long khí này, chắc chắc chắc, không phải long khí bình thường, tuyệt đẹp, ta ngồi đây ngắm đã hai ngày rồi. Người thả con chim này đi bắt sâu, lát nữa chúng ta cùng xem, đảm bảo khiến người đã mắt, bên ta còn một chỗ, đây, chúng ta ngồi đây xem...”.

Tứ ca cảm ơn rồi từ chối ý tốt của tiểu thần tiên đó, im lặng quay về, hắng giọng nói: “Không có gì, bọn họ ngưỡng mộ phong thái của Côn Luân, nên đến chiêm bái”.

Chiết Nhan rũ rũ tay áo, ho một tiếng, nụ cười phảng phất, nói với Mặc Uyên: “Côn Luân vốn là một tòa núi tiên mọc ra từ long cốt(42). Có lẽ nó cảm nhận được người sắp quay về, nên phấn chấn tới mức xuất ra long khí để đón tiếp, thế nên đã thu hút được một số tiểu tiên thiếu hiểu biết xung quanh”.

Mặc Uyên nhếch môi cười.

Để tránh quấy rầy đám tiểu thần tiên ở lưng chừng núi, năm người chúng ta đều ẩn thân đi vào trong. Nhờ cửu sư huynh giữ nguyên nếp cũ, phép khóa ở cửa núi vẫn như xưa, không hề sửa đổi.

Ta ngỡ rằng hôm nay sẽ chỉ có thể gặp mỗi Lệnh Vũ, nào ngờ vừa bước vào, cảnh tượng trước mặt làm ta giật nảy cả mình. Mười sáu sư huynh của ta, đều mặc đạo bào như khi còn làm đệ tử của Côn Luân, tóc búi kiểu đạo sĩ, đứng thành hai hàng bên cạnh con đường đá.

Cây trong viện vẫn là cây Bà La Song mà mấy vị Phật Đà từ Tây Thiên đến uống trà mang tới. Mười sáu sư huynh của ta đứng trang nghiêm dưới bóng Bà La Song, dường như đã đứng đó suốt bảy vạn năm.

Đại sư huynh mắt đỏ hoe trước tiên, quỳ “phịch” một tiếng xuống đất, giọng run run: “Mấy hôm trước Cửu sư đệ đưa tin tới, nói long khí ở Côn Luân bốc lên, có lúc còn có tiếng rền gầm, không biết là điềm gì, sư huynh đệ chúng con về ngay trong đêm, tuy từng nghĩ là điềm lành sư phụ sẽ quay về nhưng cũng không dám tin. Hôm nay ở trong điện cảm thấy khí trạch của người quần quanh bên ngoài, chúng con vội vã chạy ra nhưng vẫn không kịp ra ngoài cửa núi đích thân đón người, sư phụ, người đi đã bảy vạn năm, giờ mới quay về”. Dứt lời, đã khóc không thành tiếng. Khuôn mặt huynh ấy đã không còn là gương mặt thuở niên thiếu, tuổi tác đã cao hơn nhiều, khóc như thế này, thực khiến người ta ghen lòng. Mười lăm sư huynh còn lại đều nhất loạt quỳ xuống nước nỡ. Mười sáu sư huynh đều khóc không thành tiếng.

Mặc Uyên cúi nhìn, nói: “Đã để các con phải chờ lâu rồi, đứng dậy cả đi, vào trong nhà rồi nói”.

Câu chuyện bắt đầu là các sư huynh khóc lóc một trận, khóc xong bèn kể năm đó không cẩn thận đã để lạc mất Tư Âm Thần Quân, tức thượng thần bất tài là ta.

Nhắc đến ta, đại sư huynh bi phần khôn cùng. Năm đó vốn là ta bỏ thuốc bọn họ, rồi trộm tiên thể của Mặc Uyên rời khỏi Côn Luân ngay trong đêm. Sai lầm này của ta huynh ấy quyết không nhắc tới, chỉ luôn miệng nói đã không chăm sóc ta, để lạc ta, là lỗi của huynh ấy. Mấy năm nay huynh ấy không ngừng tìm kiếm ta, nhưng bất vô âm tín, có lẽ ta đã lành ít dữ nhiều. Huynh ấy thân là đại sư huynh mà không làm tròn bổn phận, đến tiểu sư đệ cũng không bảo vệ nổi, xin sư phụ xử phạt thật nặng.

Ta đứng bên cạnh tứ ca, nghe huynh ấy nói như vậy, viền mắt đỏ hoe, vội vàng trình bày: “Ta không phải lành ít dữ nhiều, ta đang đứng sờ sờ trước mặt huynh, chẳng qua ta chỉ thay đổi xiêm y, ta là Tư Âm đây”.

Các sư huynh ngăn người, đại sư huynh loạn choạng ngã xuống đất, một lúc sau, mới lồm cồm bò dậy ôm lấy ta, lau nước mắt, chua chát nói: “Cửu sư đệ nói trong lòng ai cũng có một giấc mộng đoạn tụ, năm đó nhị hoàng tử Quý tộc đến cướp đệ, ta đã đánh cho hắn đứt giấc mộng này, nhưng lại không kịp thời cắt đứt giấc mộng của đệ, Thập Thất đáng thương biết bao, bây giờ đệ đã thành đoạn tụ, còn lại là đoạn tụ thích mặc quần áo con gái...”.

Tứ ca không nhịn được cười sằng sặc.

Ta cố gắng ngăn dòng lệ, đau buồn nói: “Đại sư huynh, khuôn mặt này của ta, huynh xem lại có phải là nam giả nữ không?”.

Thập sư huynh kéo đại sư huynh ra, ngượng ngùng nói: “Trước đây đệ không chịu tắm chung với bọn ta, hóa ra là vì thế, hóa ra Thập Thất đệ lại là con gái”.

Tứ ca ta kéo dài giọng: “Nàng là một nữ nhi xinh đẹp...”.

Ta đá cho huynh ấy một cái.

Đại sư huynh trước đây không như vậy, quả nhiên tuổi cao sẽ dễ dàng trở nên đa sầu đa cảm.

Sau chuyện của ta, là kể đến chuyện các sư huynh trong bảy vạn năm nay đã tự mình gây dựng sự nghiệp hiển hách.

Mười sáu sư huynh này của ta, thuở thiếu thời cũng chẳng ra sao, ta theo bọn họ, tuy không trèo cây hái táo, xuống sông bắt cá nữa, nhưng lại học được thói đá gà, đuổi chó, chọi dế, học được thói cưỡi ngựa xem hoa, uống rượu xem cung xuân đồ, chuyện nào cũng thành thạo, giấu sư phụ xuống trần gian làm bậy, còn tự cho mình là phong lưu ngàn năm khó gặp.

Ngày nay ta ra nông nổi này, không thể không kể đến công lao của mười sáu sư huynh. Nhưng mười sáu sư huynh khiến ta ra nông nổi này, ai cũng thành tài. Khi ông trời an bài số phận cho chúng ta, hẳn ông ấy đang ngủ gật.

Nhưng cơn ngủ gật của ông trời lại khiến ta rất hời lòng hời dạ, hẳn sư phụ người cũng rất hời lòng hời dạ.

Sau khi hời lòng hời dạ, tai lắng nghe những chiến công hiển hách của các sư huynh, lại nghĩ đến lúc các huynh ấy lập công lao ta đang làm những gì, so sánh với nhau, một cảm giác buồn bã cứ thế dâng trào.

Tứ ca ngồi bên cạnh tay cầm bút ngồi chép lia lịa, thỉnh thoảng còn vỗ tay hô to: “Ly kỳ, thật ly kỳ”. Ngoài cảm xúc buồn bã ra là cảm giác mất mặt, xấu hổ.

Thập sư huynh an ủi ta: “Muội là con gái, con gái thì chẳng cần lập công lao làm gì, đám muội muội của ta cả ngày chỉ nghĩ đến chuyện gả cho một nhà chồng tốt, Thập Thất, muội chỉ cần gả cho một nhà chồng tốt là hạnh phúc rồi”.

Thập lục sư huynh cười hì hì nói: “Thập Thất đã ngần này tuổi, không cần nói đến nhà chồng nữa, e rằng con cũng có mấy đứa rồi. À, đúng rồi, hôm nào cho các sư huynh gặp phu quân của muội đi. Dung mạo, tính cách muội như vậy, không biết được gả cho vị phu quân như thế nào”.

Những lời của huynh ấy từng câu từng chữ giẫm vào vết đau của ta, ta lau mồ hôi trán, ngượng ngập cười khan nói: “Nói hay lắm, nói hay lắm, tháng sau nữa là lễ thành hôn của muội, lúc đó mời các huynh đến uống rượu”.

Mặc Uyên từ nãy tới giờ ngồi bên lắng nghe, khi ta thốt ra hai tiếng “uống rượu”, chén trà trong tay người nghiêng một cái, rớt một nửa ra ngoài, ta vội chạy đến thu dọn. Chiết Nhan ho hai cái.

Cửu sư huynh Lệnh Vũ quản lý Côn Luân đâu ra đó, tứ ca tròn một tháng không về động Hồ Ly, bụi trong phòng huynh ấy cũng tích dày nửa thước. Đã bảy vạn năm ta chưa lên Côn Luân, căn phòng ta ở khi còn làm đệ tử vẫn sạch sẽ tinh tươm. Ta hơi rình mờ hơi, nằm trên giường, rồi lại trở mình một cái.

Người ở phòng bên cạnh là Thập lục sư huynh Tử Lan. Ta nghe thấy huynh ấy gõ gõ lên tường, hỏi: “Thập Thất, muội ngủ chưa?”.

Ta hừ mũi, để tỏ ý chưa ngủ. Nhưng âm thanh này cũng chỉ như muỗi kêu vo ve, có lẽ huynh ấy không nghe thấy, nên lại thưa: “Chưa ngủ”.

Huynh ấy ngưng bật một lát, rồi âm thanh lại vẳng qua tường: “Bảy vạn năm nay, vì sư phụ, muội đã khổ nhiều rồi”.

Trong ấn tượng của ta, Thập lục sư huynh này rất thích chọc ghẹo ta, làm những việc ngược với ta, ta nói đông, huynh ấy sẽ chỉ tây, ta nói thứ này tốt, huynh ấy sẽ chê thứ đó không đáng một đồng. Bây giờ huynh ấy nói câu này, không khỏi nghi ngờ, rốt cuộc huynh ấy có phải là Thập lục sư huynh không, bèn cao giọng hỏi: “Huynh là Tử Lan à?”. Huynh ấy im lặng một lát, hừ một tiếng: “Bảo sao ngần này tuổi muội vẫn không lấy được chồng”.

Huynh ấy đúng là Tử Lan.

Ta cười ha ha, không thèm so đo với huynh ấy, nằm trên giường trở mình.

Ta sống đến ngần này tuổi, tuy đã trải qua biết bao chuyện phải nuối tiếc, nhưng giờ đây, trên chiếc giường mỏng manh ở núi Côn Luân này, ta lại cảm thấy những chuyện phải nuối tiếc trong quá khứ thực ra không đáng để nuối tiếc. Ánh trăng dịu dịu lọt vào trong phòng, phong cảnh bên ngoài ô cửa sổ kia không có gì đặc biệt cả.

Nhị ca thường dùng lý luận “tri túc thường lạc”(43) để tôi luyện tính cách của ta. Nhưng ta chưa bao giờ biết thế nào là “biết đủ”, cảm thấy “biết đủ” không giống như hay quên có thể vui, ngày tháng trôi qua hồ đồ, điên

đảo. Giờ đây ta đã hiểu ra, hay quên chẳng qua chỉ là tự lừa dối bản thân để mong sống yên vui, “biết đủ” lại có thể khiến người ta thực sự thoải mái. Thực sự thoải mái rồi, sự yên vui này mới là sự yên vui vĩnh hằng. Hiểu thấu điều này, trong phút chốc, ta cảm thấy mình quá hạnh phúc, chỉ mong mau mau được nói cho Dạ Hoa nghe. Nhưng có lẽ lúc này Dạ Hoa có nghe cũng không hiểu những gì ta nói. Giây phút này, có lẽ chàng đã tròn một tuổi. Haizz, không biết khi tròn một tuổi chàng trông như thế nào, đôi mắt ấy có lạnh lẽo như hồ nước giống chàng bây giờ hay không? Chiếc mũi ấy có cao giống chàng bây giờ hay không? Haizz, không biết chàng có giống cục bột nhỏ hay không.

Ta đã nghĩ rất nhiều, rồi dần dần chìm vào giấc ngủ.

Không hiểu sao việc Mặc Uyên quay trở lại bị đồn ra ngoài, sáng sớm hôm sau, những loài bay trên trời, bò dưới đất, phàm là có chút linh căn, đều có thể biết được thượng thần cai quản âm nhạc và chiến tranh đã quay về.

Theo như tin đồn thì, Mặc Uyên đầu đội mũ vàng tía, thân mặc áo giáp Huyền Tinh, chân đi giày Tạo Giác, tay cầm kiếm Hiên Viên, trong lòng còn ôm một tiểu nương tử yếu điệu thướt tha, vào giờ Mùi ba khắc ngày mười sáu tháng tám, người uy phong lẫm liệt đậu xuống núi Côn Luân. Lúc Mặc Uyên đậu xuống núi Côn Luân, dãy núi dài men theo Côn Luân đều rung động ba lần, chim muông muôn thú đều ngửa cổ lên trời kêu dài, cá, rồng dưới nước đều nổi lên vui mừng kinh ngạc rơi lệ.

Tin đồn này quá phi lý, mười bảy sư huynh đệ chúng ta nghe thấy mà chực khóc ròng.

Mũ vàng tía, giáp Huyền Tinh, hài Tạo Giác, kiếm Hiên Viên thì đúng là trang phục xưa nay khi Mặc Uyên xuất chinh, bảy vạn năm nay vẫn luôn đặt ở chính điện ở Côn Luân, để cho các đệ tử chúng ta chiêm ngưỡng. Còn tiểu nương tử yếu điệu thướt tha, ta và tứ ca suy nghĩ rất lâu, mới hiểu ra có lẽ là chỉ thượng thần bất tài là ta.

Những tin đồn quái ác này ai ai cũng biết, cho nên họ đều lũ lượt hết tốp này đến tốp khác đến báii kiến.

Mặc Uyên định ngày thứ hai sau khi về Côn Luân sẽ đóng cửa tu luyện, nhưng vì vậy nên phải dời lại mấy ngày.

Đám tiểu thần tiên đến bái kiến không có gì đặc biệt, có người được đại sư huynh, nhị sư huynh dẫn đến trước mặt Mặc Uyên nói một, đôi câu; có người chỉ ngồi ở tiền sảnh uống trà, nghỉ ngơi rồi ra về. Chỉ có người thanh niên đến vào trưa ngày thứ ba mới có chút bất thường.

Người thanh niên này toàn thân vận áo bào trắng, thanh tú tao nhã, nét mặt cũng hết sức hiền hậu. Lúc Mặc Uyên gặp y, nét mặt lạnh lùng cũng hơi sững lại. Người thanh niên vận bào trắng cẩn thận quan sát Mặc Uyên, nhưng không hành lễ, chỉ nhú mày, nói: “Đã lâu không gặp thượng thần, tinh thần thượng thần vẫn như xưa. Trọng Doãn lần này đến Côn Luân, chỉ vì đêm qua tử tử báo mộng cho ta, nhờ ta gửi một câu đến thượng thần, tử tử ta”, y cười cười, nói, “tử ấy nói tử ấy chỉ có một mình, cô đơn biết bao”.

Ta vậy một tiểu đồng hầu hạ bên Thập sư huynh lại, sai nó đi rót thêm trà cho Trọng Doãn áo trắng kia.

Mặc Uyên không nói gì, chỉ chống má lạnh nhạt dựa vào tay vịn của ghế ngồi.

Chiết Nhan liếc Mặc Uyên một cái, rồi lại cười hòa nhã với Trọng Doãn: “Tiểu đệ Trọng Doãn, phải chăng người đang nói đùa, tử tử người đã tan thành tro bụi mười mấy vạn năm rồi, sao có thể báo mộng cho người được?”.

Trọng Doãn cũng nhã nhặn nheo mắt đáp lời: “Thượng thần Chiết Nhan quả thực đã trách nhầm Trọng Doãn rồi, Trọng Doãn đúng là tới để chuyển lời của tử tử, không hề có ý gì khác. Ta cũng chẳng muốn nhọc sức, chỉ là trong giấc mộng tử tử quá đáng thương, không đành lòng nên hôm nay mới phải lên Côn Luân. Thượng thần Chiết Nhan nói tử tử của Trọng Doãn đã tan thành tro bụi, nên không thể báo mộng cho Trọng Doãn. Nhưng thượng thần Mặc Uyên chẳng phải khi xưa cũng nói là tan thành tro bụi, đến giờ lại có thể quay về, tử tử ta tuy tan thành tro bụi, nhưng hồn chẳng biết ở tận nơi đâu, báo mộng cho ta, thì có gì là không thể chứ?”.

Dứt lời y cúi người hành lễ, rồi đi ra khỏi chính điện.

Đến khi Trọng Doãn ra khỏi chính điện, Chiết Nhan mới đọc một câu kinh Phật.

Mặc Uyên không nói câu gì từ khi ngồi xuống, giờ đi về phía hậu viện. Ta nhắc chân lên định chạy theo xem xem, liền bị Chiết Nhan chặn lại.

Nhị sư huynh trưng bộ mặt khổ sở sán lại: “Sư phụ đi như thế, nếu có tiên hữu tới thăm hỏi, thì phải làm thế nào?”.

Chiết Nhan buồn rầu ngẩng lên nhìn trời cao, nói: “Dẫn họ đến tiền sảnh uống trà đi, uống đủ rồi thì tiễn về. À, mà trà còn đủ dùng không?”.

Ta nhẩm tính, gật đầu, nói: “Còn đủ, còn đủ”.

Ta luôn cảm thấy sư phụ ta Mặc Uyên, là một người rất có lai lịch. Tất cả đều có trước có sau, sư phụ quả nhiên là người có lai lịch. Nhưng nghe lời lẽ của Trọng Doãn áo trắng kia, thì dường như là một lai lịch đầy mưa máu gió tanh. Ta hơi lo lắng. Thân làm đệ tử nên tận hiếu, ta định bụng khi chiêu đãi xong đám tiểu thần tiên ở tiền sảnh sẽ đến phòng của Mặc Uyên để an ủi người.

Đêm đến, khi ta đẩy cửa phòng của Mặc Uyên, người đang ngồi trầm tư trước cây cổ cầm, ánh đèn vàng vọt hắt lên khuôn mặt, lộ rõ thần sắc đau thương của người. Ta đứng trước cửa sững sờ, ánh mắt người đang nhìn cây cổ cầm dần dần ngược lên, cười nhạt nói: “Đứng ở cửa làm gì, vào đi”.

Ta lặng lẽ bước vào, định bụng đến an ủi người, nhưng cầm nín hồi lâu, mà chẳng thốt lên được câu nào. Chuyện của người thực ra ta cũng không rõ, nhưng nghe người thanh niên áo trắng đó nói, thì chắc chắn là một mối bi tình trắng gió. Nếu như là một mối bi tình trắng gió, thông thường nên lấy câu gì mào đầu đây?

Ta suy nghĩ rất lung, bên tai bỗng vang lên tiếng đàn rời rạc. Tay phải Mặc Uyên lướt trên phím đàn, tùy ý gảy mấy nốt, nói: “Cái tật lúc nào cũng lơ đãng của người vẫn giống như mấy vạn năm trước”.

Ta chun mũi cười cười, rồi đến cạnh người, ra vẻ thân thiết khuyên nhủ: “Sư phụ, người chết không thể hồi sinh, có lẽ Trọng Doãn quá nhớ tỷ tử mình, người chó nên canh cánh trong lòng”.

Người sững lại, cúi đầu lại tùy ý gảy hai nốt đàn, rồi lạnh lùng nói: “Đêm nay người qua đây là vì chuyện này ư?”.

Ta gật đầu.

Tiếng đàn hỗn loạn bỗng ngưng bật.

Người ngẩng đầu nhìn, nhìn ta rất lâu, lại hỏi một câu chẳng liên quan: “Người đối với hân, là thật lòng ư?”.

Mất một lúc lâu ta mới hiểu “hân” ở đây là Dạ Hoa, trong lòng tuy cảm thấy hơi ngượng khi nói chuyện này trước mặt bề trên, nhưng xấu hổ không phải là phong cách của ta, bèn sờ mũi thành thật nói: “Thật lòng. Vô cùng thật lòng”.

Người ngoảnh mặt đi, nhìn ra ngoài khung cửa rất lâu, nói: “Vậy thì tốt, ta cũng an tâm”. Đêm nay thần sắc của người hơi cổ quái, lẽ nào, lẽ nào lo lắng ta làm con gái thì không ra gì, cho nên không gả được chồng sao? Ta hiểu ra điều này, cười hì hì an ủi người: “Sư phụ không cần lo lắng, Dạ Hoa chàng rất tốt, chúng con tâm đầu ý hợp, con đối với chàng thật lòng, chàng đối với con cũng vậy”.

Người không quay đầu lại, chỉ lạnh lùng nói: “Đêm khuya rồi, người về phòng nghỉ đi”. Từ đó về sau, Mặc Uyên hiếm hoi mới đến chính điện. Đêm đó ta đến để an ủi người, nhưng sau khi ra khỏi phòng của người mới phát hiện là chưa hề an ủi gì, ta thấy hơi xấu hổ. Có lẽ chuyện này vẫn nên tự mình bỏ đi mới được, người ngoài rốt cuộc vẫn không thể giúp được.

Cứ tưởng không gặp được Mặc Uyên đã làm nhiệt tình muốn thăm hỏi của đám tiểu thần tiên mấy hôm trước nhạt bớt, chẳng ngờ tinh thần của họ vẫn hừng hực như cũ. Đến ngày cuối cùng, thời gian họ ngồi uống trà ngày càng lâu, lượng trà uống cũng ngày càng nhiều. Tứ ca đoán rằng đây chính là một cơn gió độc mang tên ganh đua. Ví dụ như lúc ta còn nhỏ thường so bì xem ai có thể hái được nhiều đào hơn, uống được nhiều rượu hơn ở chỗ Chiết Nhan. Cho nên đã vội vã dán một trang cáo thị, thông báo cho các thần tiên đến Côn Luân thăm hỏi, mỗi người chỉ có thể nhận một chén trà để uống, lại không được thêm nước. Nhưng cho dù như vậy, người đến vẫn nườm nượp.

Ta ngồi ở tiền sảnh đóng giả người pha trà mười hai ngày, đêm ngày thứ mười hai cuối cùng đã không chịu nổi, lôi tứ ca đến dưới gốc táo trong

trung đình, cầu xin huynh ấy giúp ta trông chừng thời gian khoảng bảy, tám nén nhang, để ta xuống trần gian một chuyến xem xem Dạ Hoa ra sao.

Táo ngọt ở cây táo đã kết quả to bằng ngón tay, vỏ quả màu xanh, vẫn chưa ăn được. Tứ ca hái hai quả, cầm trong tay, nói: “Muội lén lút như vậy không phải sợ bị các sư huynh biết được, cười muội là nữ nhi tình trường chứ?”.

Huynh ấy cũng có lúc nhìn nhăm.

Ta thế này chẳng có liên quan gì tới các sư huynh, có điều lo lắng Mặc Uyên biết được đệ đệ song sinh của người bị xuống trần gian lịch kiếp, buộc phải đi xem sao, trần thế ô trọc, không tốt cho việc hồi phục tiên thể của người. Tứ ca nghĩ như vậy, có lẽ huynh ấy cảm thấy nữ nhi đều mặt mỏng cả, cho dù ta đã cao tuổi, nhưng cũng không phải là ngoại lệ. Nào hay da mặt ta còn dày hơn huynh ấy tưởng rất nhiều, đã phụ sự tin tưởng của huynh ấy, ta cũng cảm thấy hơi xấu hổ.

Tứ ca xòe ra ba ngón tay, nói: “Nếu như đồng ý trông khoảng bảy, tám nén nhang, đêm nay huynh khỏi phải ngủ nữa, nên nhiều nhất cũng chỉ trông giúp muội khoảng một nén nhang. Dạ Hoa chẳng qua xuống trần gian lịch kiếp, chứ có gì to tát đâu, mà muội cũng phải đi theo để xem, muội bám hần cũng chặt thật đấy”.

Ta im thin thít, tai đỏ bừng bừng. Hôm nay nhờ vả không chọn đúng lúc, ta quên bém rằng buổi chiều huynh ấy vừa cãi cọ với Chiết Nhan ở hành lang. Nhưng thời gian một nén nhang cũng khiến ta thỏa nguyện rồi, thế nên sẵn bước ra ngoài núi.

Huynh ấy vứt hai quả táo trong tay xuống hồ sen, khẽ buông một câu: “Nếu quá một nén nhang mà không quay về, đừng trách huynh đích thân xuống nhắc muội đấy”. Có thể thấy hôm nay tứ ca giận Chiết Nhan ghê gớm.

Trên núi Côn Luân dải ngân hà lấp lánh ánh sao, đêm sâu thăm thẳm, còn ở phàm trần lại là ban ngày, trời xanh ngấn ngắt. Ta đậu xuống bên ngoài một phòng học, rồi ẩn thân, nghe thấy tiếng đọc sách văng lại: “Thúc Hưởng gặp Hàn Tuyên Tử, Huyền Tử lo nghèo, Thúc Hưởng chúc mừng”(44).

Ta nhìn về phía nơi phát ra tiếng đọc, ánh mắt chạm phải một đứa bé mặt mũi khôi ngô ngời cuối lớp. Gương mặt đứa trẻ này tuy có thể coi là xuất chúng ở phàm trần, nhưng vẫn hơi non nớt, có lẽ khi lớn lên chưa chắc đã bằng gương mặt của Dạ Hoa, nhưng thần sắc lạnh lùng thì giống hệt Dạ Hoa.

Tiếng đọc dứt, thầy giáo liếc cuốn sách giáo khoa trong tay, nói: “Liều Ảnh, con hãy đứng dậy giải thích cho các bạn nghe đi”. Đứa trẻ lạnh lùng thừa vâng đứng dậy. Lòng ta run run, ánh mắt của bản thượng thần thật tinh tường, đứa trẻ này quả nhiên là Dạ Hoa đầu thai. Ta liền hiểu ra, cho dù chàng chuyển thành dáng vẻ gì ta vẫn nhận ra chàng.

Chàng giải thích rành rọt, căn kẽ từng điều, thầy giáo vuốt chòm râu dê nghe rất chăm chú, nét mặt khoan khoái, khiến ta nhớ đến sự hãnh diện của Thập lục sư huynh Tử Lan ở lớp học năm nào.

Đây thực sự là một chuyện đau lòng, mất mặt. Năm đó, bản thượng thần còn ngây ngô, bị các sư huynh dẫn dắt thành ra không tiến bộ đã quen, khi lên lớp Mặc Uyên giảng bài, ta cảm thấy thật tẻ nhạt, thường cùng Thập ngũ sư huynh chuyển giấy nói chuyện riêng, coi đó là thú vui. Nhưng chúng ta đạo hạnh nông, học nghệ không tinh, mười lần thì chín lần bị Mặc Uyên bắt. Phương pháp trách tội của Mặc Uyên mãi mãi không thay đổi, hễ bị bắt được là phải đọc thuộc một đoạn Phật lý dài lê thê, hết sức khô khan trước mặt các sư huynh. Đáng thương thay râu ria của những đoạn Phật lý mà sư phụ chỉ định ta đều không biết gì hết, càng chớ nói đến chuyện đọc thuộc nó. Ta dùng dằng, dùng dằng mãi, ngắc nga ngắc ngứ, Thập lục sư huynh mãi đến lúc này được gọi dậy, đọc trôi chảy đoạn Phật lý đó trước mặt ta, rảnh rỗi còn có thể giải thích qua loa một lượt ý nghĩa của đoạn vừa đọc. Thế nên, phàm là những người có tri thức, đều có thể lập tức vừa nhìn đã nhận ra ta là đệ tử không tiến bộ.

Thập ngũ sư huynh và ta “đồng bệnh tương lân”, chúng ta cảm thấy Tử Lan kia quá thông minh, thực đáng ghét, bèn chỉ trời chỉ đất mà thề, đời này sẽ không chơi bời với loại người thông minh, còn viết một lá thư, điểm chỉ lên đó, chôn dưới gốc cây táo trong trung đình ở Côn Luân, để làm chứng.

Nhưng bây giờ, đáng vẻ thông minh đỉnh đặc của Dạ Hoa trong lớp học, ta lại thấy sao mà đáng yêu.

Ta ẩn mình bên ngoài cửa sổ lớp học, đợi đến khi họ tan trường.

Hai tiểu thư đồng giúp Dạ Hoa thu dọn bàn học, rồi cũng chàng ra khỏi cửa. Ta cũng bám gót theo sau, không biết làm thế nào mới có thể hiện hình một cách tự nhiên rồi đến trước mặt chàng chào hỏi. Ta suy nghĩ, đắn đo, chần chừ. Sau lưng vang lên tiếng “vèo vèo”, ta vừa phất tay áo theo phản xạ, hai viên đá nhỏ bay vút tới lập tức bị đổi hướng, đập “bộp” lên thân cây liễu già ven đường.

Tiếng động khiến Dạ Hoa quay đầu, ba, bốn đứa trẻ kêu ầm lên rồi bỏ chạy, vừa chạy vừa hát bài đồng dao. Bài đồng dao này tổng cộng có bảy câu, rằng: “Gạo cũng quý, dầu cũng quý, nhà họ Liễu sinh ra đứa tàn phế. Kiếp trước tạo nghiệt, kiếp này đền, đạo trời luân hồi chẳng thương lượng. Cho dù thần đồng biết nhiều chữ, một kẻ tàn phế biết làm chi?”. Đầu ta “ầm” một tiếng, ngẩng đầu nhìn cánh tay phải của Dạ Hoa.

Thiên Quân, con bà ông chứ. Dạ Hoa là cháu ruột ông, sao ông lại độc ác thế, đầu thai rồi cũng không chịu cho chàng một cơ thể bình thường, ống tay áo bên phải của Dạ Hoa rõ ràng, rõ ràng là trống không mà!

Hai đứa thư đồng cũng Dạ Hoa một lòng bảo vệ chủ, định đuổi theo mấy con thỏ đế thì bị ngăn lại. Mấy con thỏ đế đó ta nhìn rất quen, chợt nhớ ra là bạn học của Dạ Hoa. Là người từng trải, ta thừa hiểu suy nghĩ của chúng, chắc chắn là học hành chẳng ra sao, thấy Dạ Hoa tài hoa hơn người, nên sinh lòng ghen ghét. Nhưng ghen ghét thì cứ ghen ghét, im lặng ở bên cạnh không thèm đếm xỉa là được rồi, còn bịa ra bài đồng dao độc ác kia thực quá đáng. Hừ, lũ thỏ đế chậm tiến bộ như thế, sau này nếm khổ, mới biết rằng những việc làm năm xưa mới hồ đồ làm sao.

Cánh tay trái Dạ Hoa phẩy phẩy ống tay phải trống phơ phất, hơi cau mày, không nói gì mà quay người tiếp tục đi về phía trước. Ta rất đau lòng nhưng không thể lập tức hiện hình, để tránh dọa mấy người bọn họ, đành nuốt nỗi chua xót vào trong lòng.

Từ lúc hoàng hôn đến khi đêm xuống, ta không tìm được thời cơ thích hợp để hiện thân trước mặt Dạ Hoa. Hai đứa thư đồng lúc nào cũng bám sát

lấy chàng, khiến ta phát bực. Cuối giờ Tuất, Dạ Hoa mới leo lên giường, hai đứa thư đồng cởi áo hầu chàng đi ngủ, sau khi tắt đèn khoảng nửa tuần trà, cuối cùng đã ngáy khò khò.

Ta thở phào một hơi, giải chú ẩn thân, ngồi bên giường Dạ Hoa, mượn ánh trăng sáng bên ngoài khung cửa, đến gần ngắm chàng thật kỹ, lại đưa tay lay lay chàng tỉnh qua lần chần. Dạ Hoa “ừm” một tiếng, nửa ngồi nửa mơ màng nói: “Chuyện gì thế?”, đến khi nhìn rõ người ngồi trước mặt chàng không phải là thư đồng mà là ta thì sững sờ. Chàng cứ dờ dẩn nhìn ta, mãi sau, nhắm mắt rồi lại nằm xuống giường, miệng còn lầm rầm: “Hóa ra là nằm mơ”.

Ta run rẩy trong lòng, cuống quýt lay chàng dậy, trước khi chàng cất tiếng đã hỏi trước: “Chàng nhận ra ta không?”. Ta biết chắc chàng không nhận ra, ban này chỉ là câu nói thốt ra khi bị đánh thức thôi, nhưng lòng vẫn ôm một tia hy vọng, vẫn bướng bỉnh mở miệng hỏi.

Quả nhiên chàng trả lời: “Không nhớ”. Mày hơi nhúu lại, có lẽ đã tỉnh ngủ, ngáp ngừng hồi lâu, nói: “Không phải ta nằm mơ sao?”.

Ta móc một viên dạ minh châu to bằng trứng bồ câu từ trong tay áo ra, tốt xấu gì cũng tỏa chút ánh sáng, kéo tay chàng chạm lên mặt ta, cười nói: “Chàng cảm thấy đang trong mộng sao?”.

Khuôn mặt chàng liền từ từ ửng đỏ.

Ta nhích lại ngồi gần chàng hơn một chút, chàng lùi lại phía sau, mặt lại đỏ lựng lên. Ta chưa từng gặp một Dạ Hoa như thế này, cảm thấy thật mới mẻ, lại ngồi xuống trước mặt chàng, chàng dứt khoát lùi vào góc tường, rõ ràng gương mặt trắng trẻo đã đỏ bừng bừng, vậy mà còn ra vẻ lạnh lùng, điềm tĩnh, nói: “Nàng là ai? Sao lại vào phòng ta?”.

Ta nhớ đến một vở kịch nổi tiếng mình đã từng xem, kể về một con cá tầm tinh màu trắng tên là Bạch Thu Luyện yêu một chàng công tử thiếu niên tên là Mộ Thiềm Cung, tương tự thành bệnh, cho nên đêm đêm gặp gỡ, là một câu chuyện rất hay. Dạ Hoa thế này khiến ta nảy ý muốn trêu chọc, bèn làm bộ ư sầu nói: “Thiếp vốn là một tiểu tiên ở Thanh Khâu, mấy hôm trước xuống trần du ngoạn, hâm mộ phong thái của lang quân, đem lòng tưởng nhớ lang quân, vì chàng mà võ vàng tiêu tụy, thế nên mới đến cùng

chàng ân ái một đêm”, lại còn giả vờ xấu hổ nhìn chàng một cái. Lời này tuy rằng khiến toàn thân ta nổi da gà, nhưng nhìn ánh mắt chàng, ta tự thấy mình diễn rất tốt.

Chàng ngẩn người, lát sau mặt đỏ tía tai, che ống tay áo ho hai tiếng: “Nhưng, nhưng chỉ mới mười một tuổi”. ... Thời gian một nén nhang trôi qua thật nhanh, Dạ Hoa lúc đầu thai thú vị hơn chàng lúc bình thường rất nhiều. Xem ra nhà họ Liễu ở phạm trần dạy con cái còn bài bản hơn lão Thiên Quân cô độc trên Cửu Trùng Thiên. Ta cũng hơi yên tâm.

Ta chưa nói với chàng về nhân duyên kiếp trước, chàng cũng tin rằng ta chỉ là một tiểu tiên vô tình say mê phong thái của chàng, mà đem lòng yêu nhớ, chỉ có điều luôn băn khoăn mình mới mười một tuổi mà thôi, sao lại có thể làm cho một nữ thần đã qua tuổi hoa niên mê mẩn được, huống hồ mình lại còn tàn phế một tay.

Cho nên quá trình khuyên nhủ chàng vô cùng vất vả.

Ta mong chàng có thể reo hò như những đứa trẻ bình thường khác, nhưng kiếp này chàng lại là một thần đồng, tương lai sẽ là một tài tử. Bọn tài tử xưa nay càng khó thuyết phục, lay động hơn người thường, cho nên ta chỉ có thể chỉ trời chỉ đất làm chứng, thi thoảng còn diễn ánh mắt yếu đuối, buồn thảm, thút thít đôi tiếng, cuối cùng cũng khiến chàng tin ta.

Trước lúc đi, chúng ta trao tín vật cho nhau, ta trao cho chàng chuỗi ngọc mà lúc ta xuống trần giúp Nguyên Trinh độ kiếp chàng đã trao cho ta. Chuỗi ngọc này có thể bảo vệ chàng bình an, ta không thể ở bên chàng, chàng đeo chuỗi ngọc này cũng có thể khiến ta an tâm hơn. Chàng lấy miếng ngọc bội đeo trên cổ xuống, đeo lên cổ ta. Ta ghé sát tai chàng, không quên dặn dò chuyện quan trọng: “Chàng không được cưới người con gái khác, đợi rảnh rồi thiếp sẽ đến thăm chàng nhiều hơn, đợi khi chàng lớn, thiếp sẽ lấy chàng”. Chàng đỏ mặt, bình tĩnh gật đầu đồng ý.

Ta nói rảnh rồi sẽ đến thăm Dạ Hoa nhiều hơn. Nhưng sau khi về tới Côn Luân, lại chẳng hề được rảnh rồi.

Mặc Uyên cuối cùng đã định được ngày đóng cửa tu luyện, sau bảy ngày nữa. Chiết Nhan cần luyện ít đan dược cho Mặc Uyên, để khi người đóng cửa tu luyện có thể mang vào trong động phối hợp trị liệu, chọn ta đi

giúp lão một tay. Cả ngày ta quần quanh trong phòng thuốc hoặc phòng luyện đan, đến thời gian nghỉ ngơi uống trà cũng không có. Đến chiều ngày mùng hai tháng chín, đem một bình ngọc đựng đầy đan dược mới luyện thành trao cho Mặc Uyên, để người mang vào động. Trước khi vào động, thần sắc người bơ phờ mệt mỏi, không nói gì với các sư huynh, chỉ hỏi ta một câu: “Dạ Hoa đối với người tốt chứ?”. Ta thành thật đáp, người gật gật đầu rồi đi vào trong động.

Sau khi Mặc Uyên đóng cửa tu luyện thì không còn thần tiên nào đến. Ta nhấm số trà trên núi cũng sắp uống hết rồi.

Mười lăm sư huynh từng người cáo từ trở về làm việc của mình, chỉ để lại tiểu đồng của mình giúp đỡ Cửu sư huynh lo liệu. Ta cũng theo Chiết Nhan và tứ ca cáo từ xuống núi.

Sau khi xuống núi, ta bay thẳng đến trần gian.

Tính ra Dạ Hoa năm nay đã mười tám, mười chín tuổi, với người phạm trần đây là tuổi tài hoa phong nhã đương nở rộ, không biết tiểu Dạ Hoa mười một tuổi nay đã như thế nào.

Ta ôm ấp trái tim đầy kích động, nhẹ nhàng đậu xuống trước nhà họ Liễu.

Nhưng lục tung cả nhà họ Liễu lên cũng không tìm thấy Dạ Hoa. Trái tim kích động này đã bị giới một gáo nước, buốt thấu tim.

Ta thất vọng ra khỏi nhà họ Liễu, tìm một nơi yên tĩnh hiện hình, ngẫm nghĩ, rồi lại đến tìm một nô tỳ trước phủ nhà họ Liễu hỏi han, hỏi thì mới biết Dạ Hoa mấy năm trước đã vinh danh bảng vàng, đang làm quan dưới chân thiên tử trần gian.

Nô bộc nhà họ Liễu ngẩng lên nhìn trời xanh thăm thăm, mắt không giấu nổi vẻ tự hào: “Đại thiếu gia nhà tôi là thần đồng trăm năm mới có, kỳ tài, quả là kỳ tài, mười hai tuổi đã vào nhà Thái học, năm năm trước hoàng đế mở ân khoa, thiếu gia thi lấy lệ cũng đã đỗ Trạng nguyên, từ chức Biên tu trong Hàn lâm viện đã rộng đường công danh, nay đã làm Thượng thư bộ Hộ, kỳ tài, quả là kỳ tài”.

Ta chẳng hề hứng thú với việc Dạ Hoa làm chức quan gì, nhưng biết được nơi chàng ở thì rất vui mừng, bèn xốc lại tinh thần, niệm chú gọi mây

xanh, đến cung điện của thiên tử chỗ chàng.

Chú thích:

42. Long cốt: xương rồng.

43. Tri túc thường lạc: Tự thấy đủ sẽ thường thấy vui (ND).

44. Nguyên văn: Thúc Hưởng kiến Hàn Tuyên Tử, Tuyên Tử ưu bần, Thúc Hưởng hạ chi. Trích trong "Tả truyện" (ND).

Chương 22:

Sau đèn Kết Phách, mỗi bi tình đó tới tới lui lui

Ta tìm Dạ Hoa trong hậu hoa viên của phủ Thượng thư.

Khi ta tìm đến, chàng vận thường phục bằng lụa màu đen, đang đứng nâng chén ngắm hoa đào cùng một người con gái vận đồ trắng. Ở chỗ chàng ngồi, phía trên là một cây hoa đào đang thắm sắc.

Người con gái vận đồ trắng ngồi đối diện chàng dường như nói câu gì đó, chàng nâng chén rượu trên bàn, cười rạng rỡ với người con gái ấy, người con gái đó lập tức thẹn thùng cúi đầu.

Nụ cười này của chàng vừa rạng rỡ vừa thân thiết, nhưng trong mắt ta lại cực kỳ gai mắt. Sáu ngày không gặp, chàng coi vật đính ước của ta là đồ bỏ, chẳng phải rước cho ta một món nợ tình tạp nham sao? Nỗi ghen tức xộc lên, ta đang định đi vào để xem xem ngọn nguồn thế nào, thì sau lưng vang lên một giọng nói: “Đã lâu không gặp thượng thần, Tổ Cẩm xin được thỉnh an thượng thần ở đây”.

Ta sững sờ, quay người lại.

Phép ẩn thân chỉ là phép thuật che mắt, có thể che mắt người phàm chứ không thể che mắt thần tiên. Nhìn Tổ Cẩm xiêm y giản dị trước mặt ta thấy không quen cho lắm, bèn hỏi: “Sao ngươi lại ở đây?”.

Nàng ta nhìn ta, đáp: “Quân thượng một mình lịch kiếp dưới trần gian, Tổ Cẩm sợ quân thượng cô đơn, nên cố ý làm một người quân thượng nhưng nhớ, sắp đặt ở bên cạnh chàng. Hôm nay Tây Vương Mẫu mở hội trà, Tổ Cẩm cũng được thiệp mời, tiện đường qua đây, nên xuống thăm người Tổ Cẩm làm cho quân thượng, xem nàng ta có hầu hạ quân thượng chu đáo hay không?”.

Ta quay lại nhìn người con gái áo trắng đang đứng bên Dạ Hoa. Vừa nãy không để ý, bây giờ nhìn lại, quả nhiên người con gái đó chỉ là một con rối đội da người. Ta lấy chiếc quạt ra, lạnh lùng buông một câu: “Chu đáo quá”.

Nàng ta nhìn ta ân cần, nói: “Thượng thần có biết Tổ Cầm làm con rồi theo mẫu của ai không?”.

Ta nghiêng đầu nhìn dò xét, nhưng không cảm thấy gương mặt của người con gái áo trắng kia có điểm gì đặc biệt.

Ánh mắt nàng ta trở nên xa xăm: “Thượng thần có bao giờ nghe tới cái tên Tổ Tổ không?”.

Lòng ta run rẩy. Tiểu thần tiên Tổ Cầm gần đây quả có tiến bộ, vừa mới gặp đã có thể xéo đúng lên nỗi đau của ta. Sao ta lại không biết mẫu thân đã nhảy xuống Tru Tiên đài của cục bột, phu nhân trước mà Dạ Hoa hết lòng yêu thương tên là gì chứ. Nhưng từ sau khi ta khám phá ra tình cảm của mình dành cho Dạ Hoa, thì đã gói ghém tất cả tin đồn về mẫu thân của cục bột nhỏ, vứt vào trong hòm, khóa ba tầng khóa, thề rằng sẽ không bao giờ mở hòm ra, để bản thân khỏi phải tự tìm đau khổ. Ta không phải là người đầu tiên Dạ Hoa yêu, mỗi lần nhớ ra lại càng nuối tiếc, đau đớn. Nhưng số phận đã như vậy, ta cũng không hề oán trách, chỉ có thể thở dài than rằng số không may, đường tình trắc trở mà thôi.

Tổ Cầm liếc nhìn thần sắc của ta, nói: “Thượng thần không cần phải lo lắng đâu, bây giờ quân thượng chỉ là một người phàm trần, mới không nhận ra người trước mặt chàng chỉ là một con rối, có thể tác thành, khiến giấc mộng mà lòng chàng khao khát trở thành hiện thực. Đợi quân thượng quay về chính thân, cho dù con rối đó có mang gương mặt của Tổ Tổ, thì theo tính cách của quân thượng, sao có thể quan tâm đến một con rối chứ?”.

Có phải nàng ta đang muốn nói cho ta hay, bây giờ Dạ Hoa đã rất quan tâm tới con rối này không?

Ta cười ha ha, nói: “Người không sợ sau khi Dạ Hoa trở về chính thân, nhớ ra chuyện người đã lừa chàng, sẽ trách tội người sao?”.

Nét mặt nàng ta cứng đờ, gượng cười đáp: “Tổ Cầm chẳng qua chỉ làm một con rối, đặt ở trên đường trước cửa phủ của quân thượng, nếu quân thượng không có ý với nó, thì hai người cũng chỉ là vô duyên thôi. Nhưng quân thượng vừa nhìn đã yêu mến, đưa nó về phủ. Nếu đến lúc đó quân thượng trách tội Tổ Cầm, Tổ Cầm cũng đành chịu”.

Lòng ngực ta căng tức, chỉ mân mê chiếc quạt không nói gì.

Nàng ta lại nở nụ cười dịu dàng, nói: “Có thể thấy, nếu đúng là yêu một người đến khắc cốt ghi tâm, thì dù uống nước Vong Xuyên của U Minh Ti Minh Chủ, cũng vẫn có ấn tượng, đầu thai rồi vẫn yêu người đó. Đúng rồi”, nàng ta ngừng lại giây lát, thong thả nói tiếp, “Thượng thần có biết, ba trăm năm nay, quân thượng luôn chong đèn Kết Phách để tập hợp khí trạch của Tổ Tổ không?”.

Trong đầu ta bỗng âm một tiếng, khiến ta không phân biệt nổi phương hướng, lồng ngực căng tức, cồn cào.

Chàng, Dạ Hoa trước đây định tái tạo một Tổ Tổ sao?

Cái đêm của sáu hôm trước, khi ta ngồi bên cạnh giường Dạ Hoa, chàng còn không nhận ra ta, chàng nói không nhận ra. Sáu năm sau, chàng lại dẫn một người con gái không quen biết về nhà. Quả đúng là chàng yêu ta chẳng sâu sắc bằng chàng yêu Tổ Tổ khi xưa, nên mới không nhận ra ta. Hoặc giả, hoặc giả, chiếc hòm có ba lần khóa kia đã mở ra, hoặc là chỉ vì khi ta bằng mắt có vài phần giống với phu nhân trước, nên Dạ Hoa mới dần dần yêu ta? Đầu óc rối loạn, ngực đau căng tức, tim ta nhói buốt.

Nhưng dù đầu óc hỗn loạn, ta vẫn khâm phục bản thân, ra vẻ thượng thần rất đạt, ta ung dung nói: “Người quả am hiểu chuyện ái tình, đúng là am hiểu như thế mới có thể chịu đựng được sự coi thường của Dạ Hoa, còn có thể làm thứ phi của chàng suốt hơn hai trăm năm. Trong đám tiều bổi bây giờ, người có thể coi là một kẻ có tầm nhìn, con rồi người làm rất tinh xảo, để nó bên Dạ Hoa cũng tốt, đỡ cho bản thượng thần phải nhọc công. Sau này nếu Dạ Hoa có trách người gạt chàng, bản thượng thần sẽ nói đỡ cho người”.

Nụ cười của nàng ta đông cứng trên gương mặt, mãi sau mới khước môi, nói: “Đa tạ thượng thần”.

Ta giơ tay xua xua, nói: “Để lỡ hội trà của Tây Vương Mẫu thì không hay đâu”.

Nàng ta cúi đầu quỳ gối: “Vây Tổ Cầm xin lui trước”.

Tổ Cầm đi rồi, ta quay đầu lại nhìn, con rồi đó đang cùng Dạ Hoa uống rượu. Mấy cánh hoa đào nương theo gió rụng xuống, bay lả tả, vương trên tóc Dạ Hoa. Con rồi đó giơ bàn tay trắng như ngọc như ngà, phẩy nhẹ

một cái, mấy cánh hoa đào rớt xuống đấy. Nó ngẩng đầu lên nhìn Dạ Hoa cười then thùng, Dạ Hoa không nói gì, uống cạn chén rượu. Đầu ta đột nhiên đau buốt.

Tứ ca hay nói, ta chẳng chịu suy nghĩ, luôn tùy ý hành động, may mà cha mẹ ta giỏi giang, ta mới không phải thiệt thòi, nhưng ta cũng không ít lần làm mất thể diện tộc Cửu Vĩ Bạch Hồ nhà ta. Cố nhiên ta cảm thấy huynh ấy còn làm nhiều chuyện mất thể diện hơn ta, nhưng niệm tình huynh ấy lớn hơn ta, nên ta cũng nhường huynh ấy.

Giờ đây, ta mới thấy huynh ấy nói có lý. Ta hành động hết sức tùy ý, không hề suy nghĩ. Ví dụ như lúc ban đầu Dạ Hoa bày tỏ với ta, chàng nói chàng thích ta, chàng nói còn ta nghe, nhưng chưa bao giờ nghĩ rằng trong toàn thể nữ thần của bốn bể tám cõi, sao chàng chỉ yêu mình ta, cho dù sau này ta cũng yêu chàng, hai bên tình nồng ý đượm, cũng không hề hỏi chàng chuyện quan trọng này. Nếu như chàng thực sự vì mẫu thân của cục bột nhỏ mới thích ta, thì người thể thân Bạch Thiên ta với con rối đang uống rượu với chàng kia, đâu có gì khác nhau. Tuy cũng biết rằng so đo với người đã mất là hẹp hòi, nhưng tình yêu lại thực sự không thể tính tới thể diện hay độ lượng được.

Ngọn lửa ghen tuông ngùn ngụt, ta day day góc trán, cảm thấy lúc này nên ngẫm nghĩ kỹ một số chuyện về Dạ Hoa, bèn bắt quyết gọi một đám mây, rồi lú lú lẫn lẫn bay về Thanh Khâu.

Tối nay, ta đem đèn Kết Phách ra ngắm nghía dưới ánh sáng của viên dạ minh châu. Chiếc đèn này luôn đặt ở chỗ Tây Hải đại hoàng tử để giúp y dưỡng thần, sau khi Mặc Uyên tỉnh lại đã được Chiết Nhan lấy về và đặt ở Thanh Khâu. Lúc trên Cửu Trùng Thiên, Dạ Hoa không hỏi tới, còn ta cũng quên đem trả.

Dưới ánh sáng trắng của viên dạ minh châu, cây đèn Kết Phách ấy khêu lên một ngọn lửa nho nhỏ bằng hạt đậu, trông chẳng có gì đặc biệt cả. Đâu có ai ngờ, trong cây đèn không có gì đặc biệt này lại chứa khí trạch ba trăm năm của một người phạm.

Ta càng nghĩ lòng càng chùng xuống, lời của Tổ Cấm tuy không thể tin hoàn toàn, nhưng còn lời của tiểu tiên nữ Nại Nại trên Thiên Đình làm

chúng, bây giờ ta đã rảnh rồi để chấp ghép từng chuyện lại, ba trăm nay quá nhiên Dạ Hoa tình sâu như biển với mẫu thân của cục bột nhỏ. Một người nặng tình như chàng, một mối tình sâu như biển ấy, sao chỉ mới ba trăm năm mà đã có thể tan thành mây khói được, sao có thể vừa nhìn thấy bản thượng thần là lập tức thay đổi tình cảm được đây?

Ta càng nghĩ càng cảm thấy ngọn lửa ghen tuông trong lòng bốc lên ngùn ngụt, lan đến tim phổi, cháy bùng lên. Ta yêu Dạ Hoa vì chính con người chàng, nếu như chàng có tướng mạo giống với sư phụ Mặc Uyên, ta cũng chưa bao giờ coi chàng là Mặc Uyên, dù chỉ là một khắc. Nếu như ta coi chàng là thể thân của Mặc Uyên, thì e rằng mỗi lần nhìn thấy chàng ta đều cung kính thưa hỏi, không dám khinh nhờn một chút nào.

Ta đã yêu chàng như vậy, nên cũng mong chàng đối xử lại với ta như thế. Nếu như vì ta giống mẫu thân của cục bột nhỏ, mà chàng lại không nguôi thương nhớ mẫu thân của cục bột nhỏ nên mới chuyển sang ta, thì Bạch Thiên ta không thể nhận sự yêu mến này của chàng.

Mê Cốc đứng bên ngoài khẽ giọng gọi: “Cô Cô, có cần ta dâng ít rượu lên không?”.

Ta im lặng đồng ý.

Rượu mà Mê Cốc dâng lên đều là rượu mới nấu, hơi cay nồng còn chưa được êm lắng, đi vào trong miệng, họng lập tức cay xè, đầu óc ta càng trở nên choáng váng hơn. Có lẽ hôm nay Mê Cốc thấy ta có tâm sự, nên mới cố ý chọn ra loại rượu mạnh này, để được lệnh là đem vào trong phòng ta.

Ta uống tới mức một cây đèn Kết Phách trước mắt biến thành mười cây, cảm thấy uống khá say, mới đứng dậy loạng choạng đi ngủ. Mơ mơ màng màng nhưng không ngủ được, luôn cảm thấy trên bàn có thứ gì đang tỏa sáng, rất chói mắt, chẳng trách ngủ không được. Ta ngồi bên mép giường, nheo mắt nhìn, hóa ra là một ngọn đèn. A, có lẽ là cái đèn Kết, kết gì đó...

Ta nghĩ mãi mà không nghĩ ra.

Ngọn đèn đó chiếu sáng khiến trái tim người ta rối bời, toàn thân ta mềm nhũn không bò nổi dậy, cứ ngồi cách bảy, tám bước mà thôi ngọn đèn

trên bàn, thối mãi mà không tắt, muốn dùng pháp thuật để tắt đèn nhưng nhất thời chẳng nhớ nổi một phép thuật nào để thối tắt đèn cả. Ta rên rỉ một tiếng “đen đui”, dứt khoát bắt quyết chĩa về phía chiếc đèn Kết gì đó, “choang” một tiếng, ngọn đèn đó hình như vỡ tan. Cũng tốt, ngọn lửa trong đèn đã tắt rồi.

Sau cơn giày vò ấy, trời đất quay mòng mòng, ta lập tức ngã xuống giường ngủ say như chết.

Ta ngủ li bì hai ngày liền, khi ngủ cũng nhớ ra rất nhiều chuyện cũ.

Hóa ra năm trăm năm trước, Kinh Thương phá vỡ chuông Đông Hoàng, sau khi ta cố gắng nhốt hẳn vào trong, chẳng hề giống như cha mẹ ta vẫn nói là ngủ liền hai trăm mười hai năm trong động Hồ Ly, mà bị Kinh Thương gieo một phong ấn trong người, rơi xuống núi Tuấn Tật ở Đông Hoang.

Cái gì mà Tổ Tổ, cái gì mà mẫu thân của cục bột nhỏ, cái gì mà người phạm nhảy xuống Tru Tiên đài, đó căn bản đều là bản thượng thần ta - khi ấy vẫn còn vô năng, vô tri.

Ta còn thắc mắc là lúc thăng lên làm thượng thần, mình đã lịch kiếp như thế nào, chẳng qua đánh với Kinh Thương một trận, ngủ vòn vện có hai trăm mười hai năm, rồi trong giấc mộng say lại được thăng làm thượng thần. Ba trăm năm trước trong động Hồ Ly, khi tỉnh dậy, ta mắt chữ O miệng chữ A nhìn nguyên thần của mình từ ánh sáng bạc chuyển thành ánh sáng vàng lấp lánh, còn tưởng rằng ông trời ưu ái ta, cảm kích đến mức cảm thấy ông trời quá nhân từ.

Ta đâu biết, trận đánh với Kinh Thương kia chỉ là một ngôi nổ, mà kiếp nạn ta phải trải qua để được thăng làm thượng thần, lại chính là tình kiếp. Ta phải hy sinh trái tim không nói, mà còn phải hy sinh cả đôi mắt. Nếu không phải Kinh Thương phong ấn tiên nguyên của ta, thì nhảy xuống Tru Tiên đài ta còn phải hy sinh toàn bộ tu vi. Ông trời hành sự chẳng hồ đồ chút nào, nhân từ, nhân từ, ông ta nhân từ cái cóc khô ấy.

Ta đã hiểu vì sao khi ở Thanh Khâu, Dạ Hoa ngập ngừng muốn nói rồi lại thôi; hiểu được cái đêm ở quán trọ dưới trần gian, cái câu “Ta mong nàng nhớ ra, lại mong nàng vĩnh viễn không nhớ” ta nghe được trong lúc

mơ màng hoàn toàn không phải là ta ngủ mơ; tất cả đều có trước có sau, là năm đó Dạ Hoa đã để ta chịu oan, chàng cảm thấy có lỗi với ta. E là chàng mãi mãi không bao giờ hiểu được tại sao ta lại đặt tên cho cục bột là A Ly, mãi mãi không hiểu được tại sao ta phải nhảy xuống Tru Tiên đài.

Chuyện cũ lần lượt ào về như thác đổ, nỗi đau kéo dài suốt ba năm đó của ba trăm năm về trước mới như ngày hôm qua, cái gì là đại nghĩa, cái gì là đạo lý, cái gì là bảo vệ sự an toàn cho một người phạm như ta mà không thể không làm với không thể làm, đêm đêm một mình vò vò trong “Nhất Lâm Phương Hoa”, từng tia hy vọng nhỏ nhoi bị bóp nghẹt. Tình cảm ấy ào ạt chảy về, ta cảm thấy cõi lòng bị thương vô tận. Ba năm đó, bản thượng thân sống vô dụng biết bao, đau đớn biết bao.

Ta cảm thấy với tâm trạng của mình giờ đây, nếu thành thân với Dạ Hoa vào tháng mười, e rằng hơi khó. Ta biết rằng mình vẫn còn yêu chàng. Ba trăm năm trước ta bị chàng mê hoặc đến mức đầu óc choáng váng; ba trăm năm sau lại bị chàng mê hoặc đến mức đầu óc mù mịt; đây là oan nghiệt. Ta không thể ngăn được mình yêu chàng, nhưng nghĩ đến chuyện ba trăm năm trước, trái tim yêu chàng như trời lên một cái nhọt, cái nhọt này lại chẳng thể tiêu tan. Thế nên, ta cũng chẳng thể tha thứ cho chàng.

Mê Cốc bưng nước vào trong phòng cho ta rửa mặt, nhìn ta một lúc, lão nói: “Cô cô, có cần ta đi lấy thêm chút rượu nữa không?”.

Ta giơ tay sờ lên mặt, mới phát hiện nước mắt đầm tay mình.

Mê Cốc dâng rượu lên thật. Bữa trước ta uống bảy, tám vò, cứ tưởng đã uống hết sạch rượu tứ ca cất giữ, Mê Cốc vẫn còn có thể dâng thêm năm, sáu vò, chứng tỏ trong gian nhà tranh của lão cất giữ không ít rượu.

Mỗi khi ta uống say thì sẽ ngủ, tỉnh lại uống, lại say rồi lại ngủ, cứ lặp lại một cách đơn điệu như vậy ba, bốn ngày. Đến chạng vạng tối ngày thứ năm thì tỉnh, Mê Cốc đang ngồi trong phòng ta, nói: “Cô cô lo lắng đến bản thân một chút đi, trong động không còn rượu để mang lên nữa rồi”.

Mê Cốc quá lo, bản thân ta đâu cần lo lắng gì, chỉ là mệt mỏi quá thôi, không vô dụng như Phượng Cửu, thất tình uống tí rượu vào là say đến nỗi ói mật xanh mật vàng. Qua lần tôi luyện này, tư lượng của ta còn tăng tiến không ít.

Không có men rượu mạnh, đầu ta lại tỉnh táo trở lại. Đầu óc tỉnh táo khiến ta nhớ một chuyện quan trọng mà dù thế nào cũng không thể quên. Đôi mắt của ta đang sống trong hốc mắt của Tổ Cẩm, nên đòi nó trở về rồi.

Khi đó ta trải qua tình kiếp, bị Tổ Cẩm nhân cướp mất đôi mắt. Bây giờ ta đã lịch kiếp xong, đôi mắt ta vẫn để trong hốc mắt nàng ta là không được, nàng ta nuôi đôi mắt của ta hẳn cũng thấy không tự nhiên.

Chọn ngày chẵn bằng gặp ngày, ta gọi quạt Côn Luân đến, soi gương chỉnh sửa lại dung nhan. Haizz, sắc mặt ta nhìn không tốt lắm, để không mất thể diện của Thanh Khâu, ta đành lấy hộp phấn ra, thoa ít phấn lên.

Mặt mày rạng rỡ, ta lên Cửu Trùng Thiên, ta bắt quyết, dễ dàng lách qua đám thiên binh thiên tướng canh Nam Thiên Môn, đi thẳng một mạch đến điện Sướng Hòa của Tổ Cẩm nằm trong khuôn viên Tây Ngộ cung.

Nàng “mẫu mực” quả rất biết hưởng phúc, nàng ta đang nằm trên giường quý phi an nhàn nhắm mắt dưỡng thần.

Ta hiện thân, một tiên nga thị tỷ vừa bước vào điện trông thấy đã kêu “á” một tiếng. “Mẫu mực” liền mở choàng mắt, nhìn thấy ta thì sững người, miệng vẫn giả lả: “Thượng thần giá đáo, Tổ Cẩm vô cùng sợ hãi”. Động tác trở mình xuống giường lại cực kỳ chậm rãi, bình thản thong dong, quả là “vô cùng sợ hãi”.

Ta ngồi một bên. Nàng ta ra vẻ tươi cười, cởi mở, nói; “Tổ Cẩm đoán thánh ý của thượng thần, có lẽ là đến để hỏi thăm tình hình gần đây của quân thượng. Nếu nói đến quân thượng”, ngừng lại một lát, lại cười vẻ vô cùng cởi mở, “Tổ Tổ ở trần gian kia, vẫn sống cùng quân thượng rất vui vẻ, chăm sóc quân thượng rất chu đáo”.

Nụ cười làm nền cho đôi mắt sáng lấp lánh trên gương mặt, ta sờ lên mặt chiếc quạt, ra vẻ ung dung, nói: “Nếu như thế này, tự nhiên là tốt nhất. Dạ Hoa đã có người chăm sóc, ta cũng an tâm, còn hôm nay, ta lại muốn quan tâm tới người một chút”.

Nàng ta nghi hoặc nhìn ta.

Ta cười đoan trang: “Tổ Cẩm, người dùng đôi mắt của bản thượng thần đã ba trăm năm, dùng có tốt không?”.

Nàng ta ngẩng phắt đầu, máu trên khuôn mặt từ đỏ chuyển sang hồng nhạt, từ hồng nhạt chuyển sang trắng bệch, trong nháy mắt đổi ba màu, cực kỳ thú vị. Nàng ta nói với giọng run rẩy: “Vừa nãy người, người nói gì?”.

Ta xòe quạt, cười đáp: “Ba trăm năm trước bản thượng thần trải qua tình kiếp, đã đánh mất đôi mắt vào tay người, hôm nay nhớ ra chuyện này, nên cố ý tới đây đòi. Theo người, tự người động thủ hay là bản thượng thần đích thân động thủ?”.

Nàng ta lùi về sau hai bước, va ngay vào thành giường quý phi đằng sau, nhưng dường như không hề hay biết, miệng lắp bắp: “Người là, người là Tố Tố?”.

Ta không bình tĩnh được nữa, xòe quạt: “Rốt cuộc là người đích thân móc trả hay là bản thượng thần móc giúp người?”.

Đôi mắt nàng ta thất thần, tay vịn xoắn tà áo, há miệng mấy lần, nhưng không nói được một câu hoàn chỉnh nào, như cười như khóc, nói: “Người đó, người đó rõ ràng chỉ là một người phạm, sao lại là người, ả rõ ràng là một người phạm”.

Ta bước tới, rót một chén trà đặc còn bốc khói nghi ngút trên bàn, ngạc nhiên nói: “Một người phạm thì sao, một thượng thần thì sao nào? Chỉ vì ba trăm năm trước ta hóa thành một người phạm, yếu ớt vô dụng, một tiểu thần tiên như người có thể đoạt đôi mắt của ta, lừa ta nhảy xuống Tru Tiên đài được sao?”.

Chân nàng ta mềm nhũn, loạng choạng ngã xuống, cứ lắp bắp “ta, ta” hồi lâu mà không nói được câu gì biện hộ.

Ta bước tới, đưa tay sờ lên hốc mắt của nàng ta, dịu dàng nói: “Gần đây bản thượng thần có chuyện vui, uống mấy vò rượu, tay hơi run, động thủ có lẽ sẽ đau hơn người tự làm, người thông cảm nhé!”.

Tay ta còn chưa hạ xuống, nàng ta đã kêu thét thất thanh. Ta vung tay phóng ra một đạo tiên chương trùm lên trước điện Sương Hòa, đảm bảo cho dù đám tiểu tiên đồng, tiểu cung nga có nghe thấy tiếng kêu của nàng ta cũng không vào trong được.

Ánh mắt nàng ta đã rối loạn, hai tay giữ chặt lấy tay ta, nói: “Người không thể, người không thể...”.

Ta buồn cười, vỗ nhẹ lên mặt nàng ta: “Ba trăm năm trước người thích giả vờ yếu đuối, lúc nào ta gặp người, người cũng giả vờ yếu đuối, không thể để bản thượng thần mở mắt, nhìn xem lúc người không yếu đuối trông thế nào? Lúc Dạ Hoa móc đôi mắt của ta nói nợ người ta cuối cùng vẫn phải trả, khi đó đôi mắt của người sao lại không có, hai chúng ta đều hiểu rõ. Đôi mắt của ta sao lại lọt vào hốc mắt người, hai chúng ta cũng đều hiểu rõ. Người nói xem, tại sao ta không thể lấy lại đôi mắt của mình, lẽ nào đôi mắt của ta nằm trong hốc mắt của người ba trăm năm, thì sẽ biến thành của người sao?”.

Dứt lời ta ra tay dứt khoát, nàng ta kêu lên thảm thiết. Ta ghé tai nàng ta thì thầm: “Chuyện ba trăm năm trước, Thiên Quân âm thầm làm, chuyện hôm nay, ta cũng âm thầm làm. Khi xưa người nợ ta hai món nợ, một là đôi mắt, hai là Tru Tiên đài. Món nợ hôm nay coi như ta đã bắt người trả. Món nợ Tru Tiên đài, hoặc là người đường hoàng nhảy xuống một lần, hoặc là người nói với Thiên Quân, dùng tiên lực bé mọn của người đến nhà lao ở bến Nhược Thủy canh chừng chuông Đông Hoàng nhất Kinh Thương, vĩnh viễn không lên trời nữa”.

Toàn thân nàng ta co rúm, có lẽ rất đau đớn. Nỗi đau này ta cũng từng trải qua, nên cũng đoán ra. Nàng ta đau đến mức không thể thở nổi, nhưng vẫn bướng bỉnh nhả ra ba tiếng: “Ta... quyết... không...”.

Không sai, không giả vờ yếu đuối với ta, cố gắng cứng rắn một lần. Ta nâng cao khuôn mặt đầm máu của nàng ta lên, cười nói: “Ô? Vậy là người muốn bản thượng thần đích thân đi nói với Thiên Quân. Nhưng con người ta xưa nay lúc này nói một đằng, lúc khác lại nói một nẻo. Nếu để ta đến nói với Thiên Quân, không biết lúc đó ta có nói như bây giờ không nữa”.

Cơ thể nàng ta cứng đờ, rồi tiếp tục đau đớn cuộn tròn lại. Ta thầm niệm một câu kinh Phật, thiện ác quả báo, đạo trời luân hồi.

Tất Phương lại đi mất, tứ ca lại đi tìm hắc. Trong rừng đào mười dặm chỉ còn một mình Chiết Nhan.

Khi ta đưa đôi mắt còn đầm máu trong tay cho Chiết Nhan, lão kinh ngạc tột độ, đem ra soi xét cẩn thận rất lâu dưới ánh mặt trời, nói: “Đôi mắt bị trộm ba trăm năm vẫn có thể tìm lại được, thật là chuyện lạ”, rồi lại nói,

“Người đã uống thuốc của ta, giờ lại nhớ ra quá khứ đau thương khi trước, cũng là chuyện lạ”.

Đôi mắt này được lấy ra từ một tiên thể chưa đến bảy bảy bốn mươi chín ngày, nếu không thì chỉ có nước bỏ đi. Chiết Nhan cảm thấy lạ lùng, có lẽ lão tưởng đôi mắt ta mất hẳn, chẳng ngờ lại được đặt trên khuôn mặt của người khác, đến hôm nay mang đôi mắt này về, còn có thể đặt lại vào hốc mắt ta.

Ta gượng cười một cái.

Lão liếc nhìn thần sắc trên mặt ta, hẳn cũng đoán rằng ta không muốn nhắc lại chuyện cũ, nên cũng rất hiểu ý ho hai tiếng, không hỏi nhiều nữa.

Chiết Nhan nói lão cần mấy ngày để loại trừ hết những tạp khí trên đôi mắt này, sau đó mới thay mắt cho ta. Ta vui vẻ nhận lời, rồi nhân thể vòng ra sau núi đào mấy bình rượu lên, cười mây bay về Thanh Khâu.

Cứ thế lại uống say mềm mấy ngày. Ta dặn Mê Cốc giúp ta để ý động tĩnh thứ phi của thái tử trên Cửu Trùng Thiên, mấy ngày này đóng cửa Thanh Khâu, ta không gặp ai cả. Rượu Chiết Nhan cất, quả nhiên ngon hơn rượu do Mê Cốc tích trữ rất nhiều, hôm qua say còn nôn ra dịch mật, đầu đau đến mức muốn cầm kiếm xuyên qua huyết Thái Dương từ bên trái sang bên phải. Nhưng như thế cũng tốt, hể nhắm mắt là trời xoay mòng mòng, sẽ không còn thời gian mà đi nhớ đến chuyện khác nữa.

Mê Cốc khuyên ta nên uống chậm lại, tạm thời không say rượu trong một, hai ngày, mà nên giữ gìn sức khỏe.

Nhưng lần này hoàn toàn khác với nỗi đau lòng trong quá khứ, hể không say là ta không thể chợp mắt.

Khi ta say túy lúy thì chẳng biết trời trăng gì, nhưng nếu không say mềm, thì vẫn lảng máng nhớ Mê Cốc thường nói chuyện với ta. Lão nói rất nhiều, đại khái là những chuyện không quan trọng. Có hai chuyện mà ta vẫn nhớ rất rõ, một là thứ phi thái tử trên Cửu Trùng Thiên mà ta rất để ý không hiểu sao cuối cùng cũng ngộ ra, dâng thư lên Thiên Quân, cam tâm tình nguyện xin rút khỏi Tiên tộc, đến bến Nhược Thủy vừa tu hành vừa giữ chuông Đông Hoàng. Thiên Quân cảm động trước ý tốt của nàng ta, bèn phê chuẩn; một chuyện nữa là thái tử Dạ Hoa lịch kiếp dưới trần gian, vốn

đã uống nước Vong Xuyên không còn nhớ chuyện cũ, nhưng lại tin quý thần, dốc cả đời đi tìm tiên cảnh Thanh Khâu, tuy làm quan đến chức tể tướng nhưng suốt đời không lấy vợ, năm hai mươi bảy tuổi u uất bệnh mà chết, trần trối người nhà đem thi thể hỏa táng, hợp táng với chuỗi ngọc thường đeo bên mình.

Ta không biết lúc Mê Cốc nói chuyện đó ta có rơi lệ hay không. Nếu như ta thực sự rơi lệ, thì vì sao lại rơi lệ chứ? Ta uống rất nhiều, đầu óc trở nên chậm chạp, nghĩ mãi mà không ra.

Qua mấy ngày, Mê Cốc hốt hơi hốt hải chạy vào động Hồ Ly, báo tin cho ta. Nghe nói thái tử điện hạ Dạ Hoa Quân trên Cửu Trùng Thiên, đã đợi bên ngoài cửa cốc Thanh Khâu bảy ngày, chàng muốn gặp ta.

Mê Cốc nói lão làm theo lệnh của cô cô, không dám cho bất cứ ai vào cốc, cho dù là Dạ Hoa cũng không dám cho vào. Nhưng bảy ngày trôi qua, Dạ Hoa vẫn chưa có ý muốn rời đi, lão không thể tự ý, nên đành đi vào thông báo với ta, xem ý ta ra sao.

Đầu óc ta cuối cùng cũng tỉnh táo lại.

A, Dạ Hoa ở trần gian hai mươi bảy tuổi đã tạ thế, hai năm đất vàng chôn cất, đương nhiên sẽ trở chính thân.

Không hiểu tại sao, trong lòng đột nhiên nhói đau. Ta ôm tim, trượt theo chân bàn quy xuống, Mê Cốc định đỡ dậy, ta cản lão lại.

Dựa vào chân bàn, ta ngược nhìn xà nhà. Ta muốn gặp Dạ Hoa.

Ta muốn hỏi chàng ba trăm năm trước, vì Tổ Cầm phản bội chàng lấy Thiên Quân, nên chàng đau lòng, mới cần rằng lấy một người phạm trần không?

Chàng có thật lòng yêu ta không? Chàng để ta vò vò ba năm trong Thiên Cung lạnh lẽo, là vì muốn tốt cho ta sao? Khi chàng yêu ta, có phải vẫn yêu Tổ Cầm không? Nếu như yêu, vậy thì yêu sâu đậm bao nhiêu? Nếu như không phải ta bị lừa nhảy xuống Tru Tiên đài, có phải chàng sẽ cam tâm tình nguyện lấy Tổ Cầm không? Bây giờ chàng tỏ ra tình sâu nghĩa nặng với ta, có phải vì hối hận chuyện ba trăm năm trước không?

Càng nghĩ lại càng không muốn tiếp tục nghĩ nữa. Ta đưa tay che mắt, nước mắt trào qua kẽ tay. Nếu như chàng nói là “đúng” thì sao? Nếu như

chàng nói toàn bộ là “đúng” thì sao?

Ta không biết mình có nên tự tay giết chàng không.

Mê Cốc đứng bên lo lắng nói: “Cô cô, gặp hay không gặp đây?”.

Ta thở dài, nói: “Không gặp. Nói với chàng rằng, chàng không cần đến Thanh Khâu nữa. Ngày mai ta sẽ tìm Thiên Quân từ hôn”.

Lúc lâu sau, Mê Cốc quay về, im lặng một lát mới nói: “Thái tử điện hạ, thần sắc của người rất xấu. Người đứng ở cửa cốc đã bảy ngày, một bước cũng không rời”.

Ta liếc lão một cái, tợp một ngụm rượu, không đáp lại.

Lão ngần ngừ rồi thưa: “Thái tử điện hạ nhờ ta chuyển lời tới cô cô. Người muốn hỏi cô cô, ban đầu cô cô nói, nếu khi ở trần gian người có vương phải hoa đào, thì cô cô sẽ trói người mang về nhốt ở Thanh Khâu. Khi ở trần gian, ngoài mang một thị nữ có dáng vẻ giống cô cô lúc là người phàm, để hầu hạ mẫu thân bị bệnh ra, thì nửa đóa hoa đào ngài cũng chưa vương bận, lúc đầu cô cô đã hứa với ngài, sao giờ lại không tính?”.

Ta hất bình rượu, quát to: “Không tính, cái gì cũng không tính, cút, người bảo hăn cút đi, ta không muốn nhìn mặt hăn”.

Lòng đau như cắt, ta biết rằng không phải mình không muốn gặp chàng, chỉ là trong lòng có nút thắt, không biết phải gặp chàng ra sao.

Ngày thứ hai, ta vẫn chưa lên Cửu Trùng Thiên từ hôn, chỉ cảm thấy tạm gác lại đã, đợi khi nào tâm trạng thoải mái thì sẽ đi. Nhưng trong một thời gian ngắn, sợ rằng tâm trạng khó mà thoải mái được.

Ngày thứ ba, ngày thứ tư, ngày thứ năm, Mê Cốc nói Dạ Hoa vẫn đứng ở cửa cốc, không rời nửa bước. Ta nói với lão, nếu còn nhắc đến cái tên Dạ Hoa, thì sẽ đánh cho lão hiện nguyên hình là cây Mê Cốc một vạn tám nghìn năm trước, cuối cùng lão cũng ngậm miệng lại.

Ta không sao uống rượu được nữa. Vì từ khi biết Dạ Hoa đang đứng bên ngoài Thanh Khâu, mỗi lần uống, càng uống ta lại càng tỉnh, càng tỉnh lại càng đau lòng, càng đau lòng lại càng khó ngủ.

Mưa tí tách cả đêm, vì tinh thần ta rệu rã, nên trời vừa hừng sáng đã tỉnh dậy, cảm thấy mấy thành tiên lực dùng để phong ấn Kinh Thương trên chuông Đông Hoàng năm trăm năm trước bị chấn động mạnh.

Tim ta nhói đau. Quả là mùa thu đa sự, gần đây hết việc này đến việc kia kéo đến, đúng không uổng danh hiệu “phiền não nhất là tiết sang thu”. Có lẽ, Quý Quân đời trước Kinh Thương công đức đã viên mãn, sắp phá chuông Đông Hoàng mà ra rồi.

Ta vội vàng rửa mặt, sai Mê Cốc gấp rút đi rừng đào mười dặm chuyển lời đến Chiết Nhan, nhờ lão đến giúp ta một tay.

Năm trăm năm trước, khi lần đầu tiên Kinh Thương phá vỡ chuông Đông Hoàng, ta cố gắng lắm mới có thể chặn hấn lại và nhốt hấn trở lại trong chuông. Nhưng đánh một trận cũng khiến chuông Đông Hoàng bị sút mẻ, ta lại không thể chỉ dùng có năm thành tu vi mà vá lành nó được. Với ngần này tu vi còn lại trên người, vừa nhấm tính thì liều tấn công cũng hỏng, mà lý trí phòng thủ cũng hỏng, nếu còn vài phần sáng suốt, cũng đủ biết là không thể đấu lại với hấn.

Nhưng Kinh Thương không phải là kẻ lương thiện, bị nhốt ngần ấy năm, không chừng sau khi phá chuông Đông Hoàng chui ra, bạo tính lại bộc phát, lại đứng đầu tập hợp thần thú của tám cõi tiêu diệt chư thiên, đốt cháy bốn bể tám cõi và ba nghìn thế giới thành tro bụi.

Nghĩ đến đây, những chuyện phiền não trắng gió canh cánh cả trong giấc mộng vừa này đã bay biến đâu cả. Ta lấy quạt Côn Luân, nhún mình vút lên một đám mây, tức tốc nhằm thẳng hướng Nhược Thủy mà đi, định bụng trước khi Chiết Nhan tới, phải cố gắng chống chọi, tuyệt đối không được để Kinh Thương phá chuông Đông Hoàng thoát ra.

Ta biết rằng mình sẽ gặp Dạ Hoa ở cửa cốc. Chàng vẫn đứng chờ ở cửa cốc, nếu như ta ra khỏi Thanh Khâu, tất sẽ phải gặp chàng. Ta nhắm mắt, giả vờ vô tình đi lướt qua chàng, thì một tay chàng níu tay áo ta lại. Khuôn mặt chàng trắng bệch khiến người ta phát hoảng, đáng vẻ tiêu tụy, mệt mỏi thấy rõ.

Chuyện gặp gáp như thế này sao có thể ở đây lằng nhằng với chàng, ta quay đầu dùng quạt chém một nhát cắt đứt một nửa ống tay áo bị chàng giữ, roạt một tiếng, chàng sững người, nghẹn ngào thốt hai tiếng: “Thiên... Thiên”.

Ta không đáp, quay người tiếp tục bay đến Nhược Thủy. Ta liếc nhìn, chàng cũng cười mây bám theo sau.

Nhiều năm về sau, ta luôn nghĩ, khi đó, khi đó cho dù ta chỉ nói với chàng một câu thôi, cho dù chỉ một câu thôi? Nhưng ta lại lạnh lùng nhìn chàng. Một câu cũng không nói. Nhìn xuống Nhược Thủy mờ mịt, sóng bạc dâng cao ngang trời, phía trên mây đen vần vũ, chuông Đông Hoàng như một tòa tháp cao đứng sừng sững bên bến Nhược Thủy, trong nháy mắt một tiếng nổ âm rung chuyển một phương. Tổ Cẩm đáng nhẽ phải trấn thủ chuông Đông Hoàng mất tâm mất tích, có lẽ nhìn thấy cảnh tượng này đã sợ hãi, tìm chỗ trốn rồi.

Trong tầng mây lơ lửng trên không trung đã nhìn thấy lộ ra nửa cái đầu của thổ thần Nhược Thủy. Năm trăm năm trước ta đã có duyên gặp mặt với thổ địa này, y lộ đầu từ trong mây ra, lo lắng nhìn chuông Đông Hoàng đang rung lắc, thấy ta và Dạ Hoa, thì cuống quýt vái lạy, lo sợ nói: “Cô cô tiên giá, Nhược Thủy Thần Quân đã lên Thiên Đình cầu cứu rồi, lệnh cho tiểu tiên đứng đây chờ. Cơn tức giận của Kinh Thương lần này cực kỳ khác lạ, phủ Thần Quân dưới sông Nhược Thủy cũng bị rung chuyển, miếu thổ địa của tiểu tiên cũng...”, y nói líu ra líu riu, bỗng chuông Đông Hoàng dưới đất phát ra một luồng sáng cực lớn, trong ánh sáng trắng lơ mờ hiện ra một bóng người.

Ta thầm than hồng rồi, đành định lao xuống thì thân hình bị giữ chặt lại.

Dạ Hoa ở phía sau đã dùng dây trói, nhân lúc ta không để ý liền dùng định thân chú, giữa lúc sắp rên chộp giật còn dùng phép thuật trói hai chân hai tay ta. Ta không nhúc nhích được, trơ mắt nhìn Kinh Thương sắp thoát khỏi chuông Đông Hoàng, vội hét lên: “Chàng thả thiếp ra”.

Chàng không đáp, mà đẩy ta sang cho thổ địa Nhược Thủy, khẽ nói: “Trông chừng nàng ấy cho cẩn thận, cho dù xảy ra chuyện gì cũng không được để nàng ấy ngã từ trên mây xuống”. Dứt lời lật bàn tay trái một cái, một thanh bảo kiếm sáng lóa lạnh ngắt hiện ra.

Ta trơ mắt nhìn chàng tay cầm bảo kiếm, đón gió xuống mây, lao thẳng vào luồng sáng bạc phát ra từ chuông Đông Hoàng, chỉ cảm thấy trời như

sụp xuống, mấy lần há miệng nhưng nói không nên lời, cơn gió lạnh buốt quét qua khiến hai mắt ta đau buốt. Lúc Dạ Hoa lao vào luồng sáng bạc đó, ta nghe thấy mình gào lên một cách tuyệt vọng: “Thổ địa, người thả ta ra, người hãy nghĩ cách thả ta ra, Dạ Hoa chàng đâm đầu vào chỗ chết, trên người chàng đâu còn tu vi, chàng đâm đầu vào chỗ chết!”.

Thổ địa lầm rầm vâng dạ gì đó, có lẽ nói pháp thuật này quá huyền diệu, y không giải được, định thân chú này cũng rất kỳ quái, y cũng không giải được.

Cầu người không được đành phải cầu mình, ta ngưng khí định thả nguyên thần ra khỏi cơ thể, nhưng chẳng ngờ pháp thuật không chỉ khóa thân xác mà còn khóa luôn nguyên thần, ta giãy giụa cũng vô dụng mà thôi. Trong làn nước mắt mờ mịt, luồng ánh sáng bạc quanh chuông Đông Hoàng cũng dần dần tản đi, sấm rền chớp giạt khi Dạ Hoa và Kinh Thương đấu phép thuật dội thẳng lên trời. Thổ địa tạo một tiên chướng nho nhỏ bên cạnh chúng ta, để phòng ta bị chướng khí làm bị thương.

Pháp khí mà Dạ Hoa dùng để trói ta rất ghê gớm, ta mồ hôi đầm đìa mới giải được định thân chú, nhưng không làm sao thoát ra khỏi pháp khí này.

Giữa trời đất tối sầm, thổ địa nói với ta: “Cô cô, nơi này vẫn hơi nguy hiểm, tiên chướng của tiểu tiên không biết cầm cự được bao lâu, hay là chuyển chỗ đi”.

Ta nghe thấy giọng mình trở nên xa xăm: “Người đi đi, ta ở đây cùng Dạ Hoa”.

Lúc này tuy ta bị trói, chỉ là đồ bỏ đi, chẳng giúp được Dạ Hoa, cho dù như thế, ta cũng muốn bên chàng, nhìn thấy chàng.

Ta chưa bao giờ nhìn thấy Dạ Hoa cầm kiếm, không ngờ chàng cầm kiếm lại có dáng vẻ này.

Nghe nói kiếm thuật của Dạ Hoa rất khá, cây kiếm trong tay chàng tên là Thanh Minh, đám tiểu tiên hâm mộ chàng tán tụng là “Thanh Minh vừa rút, chín châu hải hùng”. Mới đầu nghe thấy, cảm thấy đó chỉ là lời khen ngợi sáo rỗng của đám tiểu bối, hôm nay chứng kiến hoa kiếm bay lượn do kiếm Thanh Minh tỏa ra, chín châu hải hùng thực ra cũng hơi khoa trương,

nhưng bóng kiếm quả khiến người ta hoa mắt, từng nhát từng nhát đều phát ra sấm sét, khiến mắt ta cay xè.

Hai người họ đánh rất kịch liệt, ta đứng quá cao, không thể nhìn rõ là ai đang giành phần thắng. Nhưng ta biết Dạ Hoa sẽ không cầm cự được lâu, ta chỉ mong chàng cầm cự được đến lúc Chiết Nhan tới, hay là đến lúc đám thiên binh thiên tướng vô dụng do ông nội chàng cử tới cũng được.

Bến Nhược Thủy cát bụi mịt mù, đất đá tung tóe. Bỗng nghe thấy Kinh Thương cười dài ba tiếng, sau đó lại ho một trận, chậm rãi nói: “Hôm nay bại dưới tay ngươi, ta không phục. Nếu không phải vết thương năm trăm năm trước chưa khỏi, hôm nay ra khỏi chuông đã rất mất sức, thì tuyệt đối ta không thể thua một thằng nhãi như ngươi”.

Đám khói bụi vẩn vù đã tan đi, Dạ Hoa chống kiếm xuống đất, một đầu gối nửa quỳ xuống mặt đất, nói: “Rốt cuộc ngươi vẫn bại”.

Trái tim treo lơ lửng của ta đã lắng xuống, ta run run nói với thổ địa: “Phía dưới ổn rồi, người mau đưa ta xuống dưới...”.

Lúc thổ địa cuống quýt giải tiên chương, chuông Đông Hoàng bỗng phát ra một luồng sáng màu đỏ như máu. Ta sửng sốt, Kinh Thương chưa bại sao? Hắn đã thua rồi, vậy có sao chuông Đông Hoàng còn có thể mở ra?

Dạ Hoa cũng ngẩng phắt đầu, trầm giọng nói: “Ngươi đã làm gì trên chuông?”.

Kinh Thương nằm trên mặt đất, yếu ớt đáp: “Ngươi muốn biết ư, tại sao ta chẳng chạm tới chuông Đông Hoàng, mà nó vẫn có thể mở ra ư, ha ha, chẳng qua ta dùng thời gian bảy vạn năm, phí bao tâm sức, đã hợp nhất tính mạng của ta với nó. Nếu ta chết đi, chuông Đông Hoàng sẽ tự mở. Xem ra ta cũng sắp chết rồi, không biết chôn cùng ta, là tên nhãi ranh nhà ngươi, hay là chúng tiên của tám cõi...”.

Hắn còn chưa dứt lời, mắt ta đã nhìn thấy Dạ Hoa lao vào đám lửa đỏ đó.

Là tiếng kêu xé gan xé phổi của ai: “Không!”.

Không, không thể? Hay là không cần, không được? Chuông Đông Hoàng mở ra thì sao, chúng thần của tám cõi bị tận diệt thì sao, chung quy

hai chúng ta vẫn ở một chỗ, thiêu thành tro thì cũng chung một nắm tro, sao chàng, sao chàng có thể bỏ lại ta một mình chứ?

Khi Dạ Hoa lao vào đám lửa hừng hực như đóa sen đỏ của chuông Đông Hoàng, pháp khí khóa chân tay ta bỗng tan biến. Đúng rồi, nếu chủ nhân của pháp khí tu vi tiêu tan, thì pháp khí này sẽ tự nhiên không trói được người ta nữa.

Đám lửa như đóa sen đỏ đó đã cháy đỏ cả một nửa trời, bến Nhược Thủy quỷ khí âm u, ta dốc tu vi toàn thân trút vào quạt Côn Luân bắn về phía chuông Đông Hoàng. Chiếc chuông lắc một cái, trong ánh sáng màu đỏ đó, ta không tìm thấy bóng dáng Dạ Hoa.

Dường như những tiếng của ác hồn quỷ phách truyền đến, âm thanh đó dần dần tụ lại, giống như thiên binh vạn mã rầm rập lao tới, âm - tiếng kêu bi thảm của chuông Đông Hoàng.

Ánh sáng đỏ lóe lên, rồi tắt ngấm. Một bóng người màu đen từ đỉnh chuông Đông Hoàng ngã xuống.

Ta lật đật chạy qua đón lấy chàng, bước được hai bước lại ngã nhào nhào xuống đất. Khuôn mặt chàng trắng bệch, khoe miệng còn rỉ máu, dựa vào vai ta, ánh mắt tối sầm. Chiếc áo bào màu đen đã nhuộm máu tươi, nhưng vì là màu đen, nên không nhận ra chàng toàn thân đầm máu.

Chiết Nhan nói: “Ta luôn cảm thấy Dạ Hoa lúc nào cũng mặc đồ đen rất kỳ lạ, lần đó uống rượu với hân, ta mới hỏi, ta cứ tưởng hân thích nhất màu này, nhưng hân nâng chén rượu hồi lâu, lại chỉ nói đùa với ta rằng, màu này không đẹp, nhưng rất thực dụng, ví dụ một hôm nào đó người bị chém một nhát, máu thấm ra áo, cũng không biết là vết máu, chỉ cho rằng người bị va vào thau nước, bị nước hắt lên người, chứ không nhận ra người bị thương, người lo lắng cho người sẽ không đau lòng, kẻ thù của người cũng không thể vì chém được người mà thấy sung sướng”. Lúc Chiết Nhan kể cho ta, ta còn vui mừng vì cuối cùng Dạ Hoa đã biết bông đùa. Nhưng đến hôm nay, ta mới biết, những gì chàng nói là những điều chàng đã trải qua.

Ba trăm năm trước, khi ta hóa thành Tổ Tổ ngây ngô vô tri, tự cho rằng mình yêu chàng như máu thịt; đến khi mất đi hồi ức, chỉ là Bạch Thiển

của Thanh Khâu, khi chàng nói yêu ta, dần dần khiến ta rung động trước chàng, cũng ngỡ rằng đó là yêu rất chân thành. Ta không thể tha thứ cho chàng năm đó đã không rõ trắng đen mà móc đôi mắt của ta, ép ta phải nhảy xuống Tru Tiên đài; không thể tha thứ bây giờ chàng luôn nói yêu ta, nhưng chẳng qua chỉ là món nợ năm xưa chàng nợ ta, nên cảm thấy hổ thẹn; không thể tha thứ cho chàng từ đầu chí cuối, chưa bao giờ hiểu ta. Nói cho cùng, Bạch Thiển ta sống ngần này tuổi, trong tình yêu lại ích kỷ đến mức vô lý, chấp nhận dù chỉ là điều nhỏ nhặt nhất. Nhưng kiếp trước kiếp này, ta liên tiếp hai lần gặp đúng chàng, hai lần đều yêu chàng sâu đậm, bây giờ nhớ lại, ta cũng chưa từng hiểu chàng.

Ví dụ như tại sao chàng luôn vận đồ đen. Hóa ra không phải vì thích màu đen, mà vì không muốn người lo lắng cho chàng phải lo lắng, không muốn lộ vẻ yếu đuối trước mặt kẻ thù. Ta đã quên rằng, chàng luôn là người cắn răng chịu đựng và nuốt máu vào trong. Bảy vạn năm trước, khi Mặc Uyên dùng nguyên thần tế chuông Đông Hoàng, máu trong miệng nôn ra nhiều gấp trăm lần so với vết máu rỉ ra từ khóe miệng chàng. Tu vi của chàng thua xa Mặc Uyên khi ấy, vậy số máu đáng nhẽ nhiều gấp trăm lần ấy đã đi đâu?

Ta cúi đầu cắn mạnh vào bờ môi chàng, hoàn toàn không chú ý đến cơ thể chàng khẽ run lên, chỉ cố dùng đầu lưỡi tách răng chàng ra, cố gắng tiến vào trong khoang miệng chàng, có thể cảm thấy thứ gì đó vừa nóng vừa tanh đang men theo khe hở do hai miệng áp vào nhau của ta và chàng ào ạt chảy ra, đôi mắt chàng càng lúc càng tối đen.

Ta cùng Dạ Hoa, trong kiếp này ta là Bạch Thiển, một tháng yêu nhau trên Cửu Trùng Thiên, lúc thân mật nhất chẳng qua cũng chỉ vài đêm.

Dạ Hoa đẩy ta ra, ho rũ rượi, ho ra từng ngụm từng ngụm máu lớn, máu đập vào mắt ta khiến mắt ta hoa lên. Cánh tay đẩy ta đã dùng hết sức tàn, chàng ngã dúi dụi trên đất, lồng ngực không ngừng phập phồng, nhưng không nhúc nhích nổi.

Ta bò qua ôm lấy chàng: “Chàng lại định nuốt máu vào ruột ư? Bây giờ chàng bao nhiêu tuổi, chàng yếu đuối thế nào, thiếp cũng không thất vọng gì cả”.

Khó khăn lắm chàng mới thôi ho, muốn giơ tay lên, nhưng không giơ nổi, rõ ràng đến nói cũng khó khăn, lại còn tỏ vẻ không sao, bình thản nói: “Ta không sao, vết thương này không sao đâu. Nàng, nàng đừng khóc”.

Ta ôm chàng bằng cả hai tay, không thể đưa tay sờ lên mặt chàng, chỉ có thể nhìn vào mắt chàng: “Dùng nguyên thần để tế chuông Đông Hoàng, ngoài Mặc Uyên ra, thiếp chưa từng thấy ai thoát khỏi số mệnh phải tan thành tro bụi, cho dù là Mặc Uyên, cũng phải ngủ bảy vạn năm. Dạ Hoa, chàng không lừa được thiếp đâu, chàng sắp chết, đúng không?”.

Cơ thể chàng cứng lại, nhắm nghiền mắt, nói: “Ta nghe nói Mặc Uyên tỉnh lại rồi, nàng hãy ở bên Mặc Uyên, người sẽ chăm sóc nàng thật tốt, còn tốt hơn ta nhiều lần, ta rất an tâm. Nàng hãy quên ta đi”.

Ta lặng người nhìn chàng.

Khoảnh khắc ấy dài như triệu năm, chàng trợn mắt, thở dốc nói: “Ta chết cũng không thể nói những lời này, cả đời ta chỉ yêu mình nàng, Thiển Thiển, nàng mãi mãi không thể quên ta, nếu nàng dám quên ta, nếu nàng dám...”. Giọng nói dần dần trầm xuống, rồi lại khẽ vang lên, “Ta biết làm thế nào?”.

Ta ghé sát tai chàng nói: “Chàng không được chết, chàng cố cầm cự một lát, thiếp đưa chàng đến tìm Mặc Uyên, người tất có cách”. Cơ thể chàng từ từ chùng xuống.

Ta ghé sát tai chàng gào lên: “Nếu chàng dám chết, thiếp lập tức đến tìm Chiết Nhan xin thuốc, thiếp sẽ quên hẳn chàng, một chút cũng không nhớ. Thiếp sẽ cùng Mặc Uyên, Chiết Nhan còn cả tứ ca sống vui vẻ, mãi mãi không thèm nhớ đến chàng”.

Cơ thể chàng run lên một cái, mỉm cười, nói: “Thế cũng tốt”.

Kiếp này, câu nói cuối cùng chàng nói với ta là, “Thế cũng tốt”.

Đường Thất Công Tử

10573 / 12143

Tam sinh tam thế, thập lý đào hoa

10573 / 12143

Chương 23:

Chàng là bài ca bất tận của ta

Ta ngồi nghe kịch trong một tòa lâu ở trần gian. Dạ Hoa đã rời xa ta tròn ba năm. Ba năm trước, trận chiến Nhược Thủy, Kinh Thương chết, Dạ Hoa dùng nguyên thần tế chuông Đông Hoàng, hồn bay phách tán. Quạt Ngọc Thanh Côn Luân nhận một nửa tiên lực của ta, đã bắn về phía chuông Đông Hoàng một cái rất mạnh, khiến chuông kêu rền rĩ bảy ngày trời.

Chiết Nhan nói, khi lão đến, Dạ Hoa đã tắt thở lâu rồi, toàn thân ta đầm máu, đầu tóc rối bù ôm chàng ngồi dưới chân chuông, quanh người tạo một đạo tiên chương dày đặc, không ai lại gần được. Chuông Đông Hoàng kêu rền rĩ bảy ngày, khiến chúng thần ở tám cõi tề tựu bên Nhược Thủy. Thiên Quân phái mười bốn vị tiên bá đến mang tiên thể của Dạ Hoa đi, mười bốn tiên bá đứng bên ngoài đánh ra sấm sét suốt bảy ngày bảy đêm cũng không thể làm tiên chương kia nứt ra một kẽ hở.

Chiết Nhan nói, ta còn tưởng người ôm Dạ Hoa ngồi ở bến Nhược Thủy suốt đời, may mà tiếng chuông Đông Hoàng vang xa, quấy rầy sự thanh tu của Mặc Uyên, ngày thứ tám đã kéo Mặc Uyên tới.

Những gì lão nói ta không nhớ gì cả. Khi đó, ta chỉ cảm thấy Dạ Hoa chàng chết rồi, ta cũng chết theo. Thực ra ôm chàng ngồi cả đời bên Nhược Thủy cũng không tồi. Cho dù chàng không thể mở mắt lại, cũng không thể nhếch miệng cười lạnh lùng, cũng không thể ghé sát tai ta gọi tên ta, cũng không thể... nhưng chí ít ta còn có thể ngắm khuôn mặt chàng, ta biết rằng chàng ở bên cạnh ta.

Chiết Nhan nói, Mặc Uyên tới vào ngày thứ tám. Người tới lúc nào ta cũng không hay, trong lúc mê mông lung có lẽ có ấn tượng, khi đó ta ngồi dưới chân chuông Đông Hoàng, đầu óc trống rỗng, không biết gì hết, trong nháy mắt lại nhìn thấy Mặc Uyên đứng ngoài tiên chương, cau mày nhìn ta.

Trái tim đã khô héo của ta hơi hơi có tri giác, mới biết rằng mình còn sống, Dạ Hoa đã tế sống nguyên thần, hồn phách tiêu tan, Dạ Hoa, chàng đã chết rồi. Ta nhìn thấy Mặc Uyên ở rất gần, cảm thấy có lẽ Mặc Uyên có

cách cứu Dạ Hoa, năm đó người cũng trải qua kiếp nạn chuông Đông Hoàng, cuối cùng cũng trở về. Ta cảm thấy chỉ cần có thể cứu được Dạ Hoa, chỉ cần có thể khiến chàng lại gọi ta một tiếng Thiên Thiên, đừng nói bảy vạn năm bảy mươi vạn năm ta cũng vui vẻ chờ.

Ta dẹp bỏ tiên chương, định ôm Dạ Hoa quỳ dưới chân Mặc Uyên cầu xin người cứu Dạ Hoa, muốn đứng dậy mà toàn thân không có sức. Mặc Uyên bước nhanh đến, nhìn kỹ một lúc lâu, rồi thở dài nói: “Chuẩn bị một cỗ áo quan, để Dạ Hoa an nghỉ”.

Mặc Uyên quay về Côn Luân, ta đưa Dạ Hoa về Thanh Khâu, mười bốn tiên bá cũng đuổi theo sau. Ta cảm thấy Dạ Hoa chàng là của ta, ta không thể giao chàng cho bất cứ ai. Một hàng tiên bá đứng chờ ở cửa cốc nửa tháng, không lập được công lao mà phải quay về Cửu Trùng Thiên đợi lệnh.

Ngày hôm sau, cha mẹ của Dạ Hoa đến Thanh Khâu.

Người mẹ có khuôn mặt dịu dàng, đôn hậu của chàng tức đến toàn thân run rẩy, cầm chiếc khăn thêu ướm đâm lên lau mắt, nói: “Hôm nay ta mới biết người chính là kẻ phạm trần tên Tổ Tổ khi xưa, con trai Dạ Hoa của ta đã gây nên tội nghiệt gì, mà trước sau hai lần đều gặp phải người. Khi người là Tổ Tổ, nó hết lòng vì người, vì người mà sẵn sàng bỏ ngôi vị thái tử. Món nợ giữa người và công chúa Chiêu Nhân, Thiên Quân xử người phải trả nàng đôi mắt, phán người sau khi sinh A Ly ba tháng phải chịu hình phạt sét đánh, chẳng qua người chỉ mất đi đôi mắt mà thôi, con trai ta đã thay người chịu hình phạt, người lại sống chết nhảy xuống Tru Tiên đài. Được, người nhảy rồi, con trai ta cũng nhảy theo người. Đó là kiếp nạn người được thăng làm thượng thần, còn Dạ Hoa ư, nhảy xuống Tru Tiên đài, ngủ vùi suốt hơn sáu mươi năm. Bây giờ ba trăm năm sau, lại vì người, vì người mà tan thành tro bụi. Con trai ta từ khi gặp người không được sống một giờ vui vẻ. Nó vì người làm bao nhiêu việc, còn người đã làm gì cho nó? Người chẳng làm gì hết, giờ lại ngang nhiên chiếm lấy nó. Giờ nó đã chết rồi, đến thi thể của nó người cũng chiếm ư? Ta chỉ hỏi người, ta chỉ hỏi người một câu, người dựa vào cái gì?”.

Cổ họng ta đắng chát, loạng choạng lùi lại phía sau hai bước, Mê Cốc liền giơ tay đỡ ta. Cha Dạ Hoa đứng bên cạnh nói: “Đủ rồi”. Rồi lại quay lại nói với ta, “Tiểu nhi giết Kinh Thương, dùng nguyên thần để ngăn chuông Đông Hoàng hủy diệt chư thiên, đã chết vì nghĩa lớn, Thiên Quân đã có truy phong. Những lời của Nhạc Tế đều là đàn bà nông cạn, thượng thần chớ nên để bụng. Nhưng thi thể của tiểu nhi, thượng thần nên trả lại. Thượng thần tuy có hôn ước với tiểu nhi, nhưng vẫn chưa kết hôn, chiếm giữ thi thể của tiểu nhi, về tình về lý đều không được. Tiểu nhi khi còn sống là thái tử của Thiên tộc, Thiên Đình có những quy định không thể thay đổi, như tiểu nhi đây, sẽ được chôn ở biển Vô Vọng tại tầng trời thứ ba mươi sáu, mong thượng thần tác thành”.

Ngày Dạ Hoa bị đưa về Cửu Trùng Thiên là một ngày u ám, gió thổi hiu hiu.

Ta hôn khắp hàng mi, đôi mắt, gò má, sống mũi chàng, khi chuyển đến môi chàng, trong lòng bỗng nảy sinh một suy nghĩ cực kỳ hoang đường, hy vọng chàng có thể tỉnh lại, có thể ghì lấy trán ta nói: “Chẳng qua ta đùa với nàng thôi”. Nhưng rốt cuộc chỉ là vọng tưởng ngốc nghếch của ta mà thôi.

Dạ Hoa được cha mẹ chàng đặt trong cỗ quan tài bằng băng, đưa qua mặt ta, rời khỏi Thanh Khâu. Ta chỉ giữ lại bộ áo bào đen nhuộm đầy máu của chàng.

Trước đây Chiết Nhan từng cho ta một cây đào. Ta trồng nó ở trước cửa động Hồ Ly, ngày ngày tưới nước bón phân, không lâu sau cành lá đã sum suê. Ngày cây đào nở đóa hoa đầu tiên, ta đem bộ áo bào của Dạ Hoa đặt vào quan tài, chôn dưới gốc đào, làm một nấm mồ áo mũ, không biết khi cây đào này thắm sắc đầy cành, nó sẽ như thế nào.

Mê Cốc nói: “Cô cô, người vẫn nhớ người còn một đứa con trai chứ, có đón tiểu điện hạ về Thanh Khâu không?”.

Ta xua xua tay. Đương nhiên ta vẫn nhớ mình còn một đứa con trai, ta đặt tên cho nó là A Ly. Nhưng đến bản thân ta còn chẳng chăm sóc nổi, huống hồ là A Ly. Để nó trên trời nó sẽ được chăm sóc tốt hơn.

Sau khi Dạ Hoa bị cha mẹ chàng đưa đi, ta ngồi thừ dưới gốc đào nửa tháng, cả ngày ngẩn ngẩn ngơ ngơ, bóng hình chàng hiện ra trước mắt, đều

là toàn thân áo đen, máu tóc xõa ra dịu dàng, đuôi tóc buộc một dải lụa, hoặc là dựa vào đầu gối ta lật sách, hoặc là ngồi trước mặt ta vẽ mấy bức tranh, khi Thủy Quân làm mưa, còn ôm ta vào lòng, che mưa cho ta. Nửa tháng ngồi thừ ở dưới gốc đào này, ta cảm thấy Dạ Hoa luôn luôn bên ta, ta rất hạnh phúc.

Ta cảm thấy vô cùng hạnh phúc, nhưng Chiết Nhan, tứ ca đến cả Mê Cốc, Tất Phương, bốn người đều không hạnh phúc như ta. Đêm thứ mười sáu, tứ ca cuối cùng không chịu được đã lôi ta vào trong động, đưa gương cho ta soi, giận dữ quát: “Muội xem muội đã thành cái gì thế này, Dạ Hoa chết rồi, muội không sống nổi sao?”.

Tứ ca nói không sai, ta cảm thấy mình sống không nổi. Nhưng ta không biết mình tan thành tro bụi có chắc chắn tìm được Dạ Hoa hay không. Tan thành tro bụi, có lẽ chẳng còn gì hết, quay về với đất mẹ mà thôi. Nếu ta tan thành tro bụi, nói không chừng chẳng còn nhớ Dạ Hoa, vậy chẳng phải tan thành tro bụi càng tốt hay sao, bây giờ ta còn có thể lúc nào cũng nhìn thấy chàng cười với ta, như vậy tốt biết bao.

Nữ thần trong gương khuôn mặt trắng bệch, hình dung tiều tụy, hai mắt buộc một dải lụa dày, trên dải lụa còn vương mấy chiếc lá. Dải lụa này không giống với dải lụa ta buộc mọi khi. Đầu óc chậm chạp suy nghĩ, a, tháng trước Chiết Nhan đã thay mắt cho ta, dải lụa này là dải lụa có thuốc của lão, không giống với dải lụa cha làm cho ta.

Tứ ca thở dài một tiếng, trầm giọng nói: “Tĩnh lại đi, muội đã sống ngần này tuổi, sinh ly tử biệt, còn nhìn không thấu hay sao?”.

Không phải là nhìn không thấu, mà chỉ là không biết làm thế nào để nhìn thấu. Nếu như ta biết phải làm thế nào, có lẽ đã có thể nhìn thấu rồi. Đêm đó uống say, đánh vỡ đèn Kết Phách, khiến ta nhớ ra những chuyện ba trăm năm trước, không hiểu vì sao lại không nhớ ra những điểm tốt của Dạ Hoa, mà chỉ nhớ ra những điểm không tốt của chàng. Còn giờ đây, Dạ Hoa ra đi rồi, nhưng lại chẳng nhớ ra được những điểm không tốt của chàng, trong đầu toàn là những điểm tốt của chàng. Trước đây ta mắng Ly Kính thậm tệ, nói hấn cả đời chỉ theo đuổi những thứ chưa đạt được, hễ chiếm được rồi thì không còn trân trọng. Chẳng phải ta cũng thế sao.

Sông dài trắng tròn, đêm khuya người vắng. Không việc để làm, chỉ có thể ngủ.

Vốn dĩ ta không nghĩ rằng có thể gặp Dạ Hoa trong mộng, trong giấc mộng này, ta lại gặp được chàng.

Chàng ngồi duyệt công văn sau một chiếc bàn, rất lâu sau, mới dẹp trống công văn sang một bên, hơi cau mày nhấp một ngụm trà, đặt chén trà xuống, ngẩng đầu cười rạng rỡ: “Thiên Thiên, qua đây, kể cho ta nghe hôm nay nàng đọc được truyện gì nào”.

Ta chìm trong giấc mộng không muốn tỉnh lại. Đây đúng là ân đức ông trời ban cho ta. Khi ta ngồi thừ dưới gốc cây đào, ảo ảnh đó chưa từng nói với ta, còn Dạ Hoa trong mộng, lại không khác gì khi còn sống, không chỉ cùng ta đi dạo, đánh cờ, mà còn nói chuyện với ta.

Từ đó về sau, ngày ngày ta đều có thể mơ thấy chàng. Ta cảm thấy ngủ đúng là một hoạt động bổ ích.

Thực ra ở một góc độ khác mà nghĩ, thì cũng đúng thôi. Trần gian có điển tích “Trang Chu mộng điệp”, nói một người phàm tên là Trang Chu mơ thấy mình biến thành một con bướm, vỗ cánh bay đi rất vui vẻ. Không lâu sau tỉnh lại, mới phát hiện mình vẫn là Trang Chu. Không biết là Trang Chu nằm mơ hóa bướm, hay là bướm nằm mơ hóa Trang Chu. Trước đây ta sống qua ngày một cách đơn giản, coi mộng cảnh chỉ là hư ảo, còn giờ nó lại khiến ta đau khổ tột cùng, không được như người đó, biến mộng cảnh thành hiện thực, biến hiện thực thành hư ảo. Cuộc đời vẫn như thế, chẳng qua chỉ thay đổi cách sống mà thôi, lại có thể khiến ta vui vẻ hạnh phúc. Đây cũng là một cách nhìn thấu.

Chiết Nhan và tứ ca thấy ta thần sắc dần dần tốt lên, chỉ là gần đây luôn thèm ngủ thôi, nên không thường xuyên trông coi ta nữa, có lẽ họ cũng an tâm phần nào rồi.

Cửu Trùng Thiên không có tin tức gì của tân thái tử, chỉ nghe nói công chúa Chiêu Nhân vĩnh viễn bị đuổi khỏi Tiên tộc. Vì khi chuông Đông Hoàng có rung động khác lạ, nàng ta thân là tiên nga canh chuông, lại không làm tròn chức trách, kịp thời báo lên Thiên Đình. Nàng ta không làm tròn chức trách đã gián tiếp để thái tử Dạ Hoa một mình chiến đấu với Kinh

Thương không người chi viện, phải dùng nguyên thần tế chuông Đông Hoàng, hồn bay phách tán. Thiên Quân đau đớn vì mất cháu, giận dữ lôi đình, lập tức biếm nàng ta khỏi Cửu Trùng Thiên, liệt vào hàng luân hồi lục đạo, muôn đời chịu tình kiếp.

Ta cảm thấy Thiên Quân trừng phạt Tố Cầm cũng hơi quá, có lẽ là giận cá chém thớt. Nhưng chuyện này chẳng liên quan gì tới ta, nên cũng chỉ coi đó là chuyện phiếm nghe chơi mà thôi.

Đổi một vai khác để đi trên con đường đời này, ta vẫn sống rất ổn. Ta tin rằng, Dạ Hoa vẫn sống trên đời này.

Lúc đầu làm cho chàng một năm mồ mả áo là điều ta không muốn nhìn thấy nhất. Vì lúc nào nó cũng nhắc nhở ta, tất cả đều do mi tự đặt ra mà thôi, Dạ Hoa chết rồi, chàng đã chết rồi. Ta cảm thấy nơi đó là nơi đáng sợ nhất, nhưng lại không nhẫn tâm sai Mê Cốc đào năm mồ mả áo đó lên. Đành sang ở một động khác trong động Hồ Ly.

Khi rảnh rồi tứ ca thường dẫn ta xuống phàm trần du ngoạn, để ta khuây khỏa, nhân thể cũng để lòng huynh ấy khuây khỏa. Lúc chơi trên núi, huynh ấy sẽ nói: “Muội nhìn ngọn núi cao chọc trời này, đứng trên đỉnh núi nhìn xuống, thế gian này nhỏ bé biết bao, nhưng cũng không thể trong phút chốc khiến muội to lớn hơn phải không? Không thể khiến muội cảm thấy nỗi đau ái tình của nhi nữ chỉ là mây bay ngang trời, hễ xua tay là tan đi sao?”. Lúc chơi trên sông biển, huynh ấy sẽ nói: “Muội nhìn dòng thác chảy như bay kia xem, đổ vào sông lớn, chẳng kể ngày đêm, chưa từng quay đầu. Muội nhìn dòng thác này, chẳng phải cảm thấy đời người cũng như vậy, không thể quay đầu, luôn luôn phải nhìn về phía trước sao?”. Lúc dạo chơi ở chợ, huynh ấy sẽ nói, “Muội nhìn đám người phàm trần như kiến này xem, có thể sống trên đời không quá trăm năm, hưởng hồ còn bị Ti Mệnh sắp đặt biết bao khổ nạn, người làm ruộng thì cả đời nghèo khổ, người đọc sách thì chí không được vẫy vùng, khuê nữ thì lại gả cho những gã chồng khổ nạn, nhưng họ vẫn vui vẻ mà sống. Muội nhìn những người phàm trần đó, không phải cảm thấy mình vẫn sống tốt hơn họ nhiều sao?”.

Ban đầu ta còn lắng nghe, về sau huynh ấy càng nói nhiều, mỗi lần đều nói này nói kia, ta mặc kệ huynh ấy lải nhải, chỉ đến phàm trần có một

mình.

Ngày mừng ba tháng chín ba năm sau khi Dạ Hoa ra đi, ta ở phàm trần nghe kịch, gặp được một tiểu thần tiên tên là Chúc Việt trên núi Phương Hồ. Ở trần gian nghe kịch thì phải tuân theo lệ của trần gian, cảm thấy diễn viên hát hay là phải tung tiền thưởng lên sân khấu, cũng coi như không phụ sự ân cần của kép hát.

Tiểu tiên Chúc Việt có lẽ là lần đầu xuống trần gian xem kịch, thấy cảnh mọi người tung tiền rất sôi nổi, cũng muốn tung, nhưng hai ống tay áo lại trống không. Nàng ta vừa nhìn đã nhận ra tiên thân của ta, cười hì hì tự khai gia môn, mượn ta chút tiền để thưởng. Ta tuy cũng hơi thắc mắc sao nàng ta là tiểu thần tiên, đã có thể biến hóa, biến ra một hai xâu tiền chỉ là chuyện cón con, nhưng vẫn lấy mấy viên dạ mình châu đưa cho nàng ta. Sau này mới biết cha mẹ nàng ta sợ nàng ta xuống trần gian chơi gây họa, nên phải khóa tiên lực của nàng ta lại.

Vốn chỉ là cái duyên tình cờ, sau này mỗi lần xuống phàm trần xem kịch ta đều gặp nàng ta, cái duyên tình cờ này đã trở thành duyên phận lâu dài. Chúc Việt nhanh nhẹn hoạt bát, lại không bám lấy ta hỏi han ta là ai, nhà ở đâu, bao nhiêu tuổi, khiến ta cảm thấy rất lạ. Nhưng khi nghe kịch có người nói chuyện, chẳng phải như tứ ca nói, “Muội nhìn những hàng chữ kịch bản nhấp nhô thò thụt này” thì cũng rất thú vị.

Cứ thế ta đã cùng nàng ta nghe mười vở kịch, nhăm ngày cũng hai tháng có dư.

Hôm nay, ta vừa ngồi xuống nghe kịch, trên sân khấu sẽ diễn vở “Mẫu đơn đình”. Hôm nay chính là ngày mừng năm tháng mười, thích hợp cưới gả xuất hành, kỵ binh đao, ngày mà ba năm trước, Dạ Hoa đã bỏ ta mà đi. Ta nhấp một ngụm rượu, nhìn diễn viên mặc áo xanh trên sân khấu vung tay áo màu xanh múa rất đẹp mắt.

Lúc này, kịch bản sẽ hát đến câu: “Nàng đẹp như hoa như ngọc, thời gian như nước chảy, tìm kiếm bao phen, lại ở trong thâm khuê tự thương mình”, Chúc Việt tiểu tiên mới lò dò đến, ngồi xuống bên cạnh ta.

Xem đến nửa chừng, nàng thì thảo nói: “Nàng còn nhớ người anh họ kỳ tài, anh tuấn, tuổi trẻ bạc mệnh của ta không?”.

Ta gật đầu tỏ ý vẫn nhớ.

Tiểu tiên Chức Việt ngoài bàn về kịch với ta còn nhắc đến vị anh họ xa của mình. Theo như nàng ta nói, anh họ nàng ta anh minh thần vũ, là một nhân tài xuất chúng, nhưng thương thay mệnh lại bạc, tuổi trẻ chết nơi sa trường, ra đi để lại cha mẹ già con dại ngày đêm than khóc nhớ thương, đáng thương đáng thương. Mỗi lần nàng ta thốt ra hai tiếng “đáng thương”, trên mặt đều hiện lên vẻ bi thương vô hạn. Ta lại không cảm thấy cả nhà anh họ nàng có gì đáng thương, có lẽ gần đây ta đã nhìn thấu lẽ sinh tử.

Chức Việt rót một chén trà, uống một ngụm, nhìn quanh quất, rồi lại ghé miệng sang thì thào: “Anh họ của ta, ta đã từng kể với nàng là chết được ba năm rồi đúng không? Ba năm trước, cả tộc tưởng rằng huynh ấy chỉ còn tiên thể, nguyên thần đã tan thành tro bụi. Chúng ta làm một cỗ quan tài bằng băng đen chôn huynh ấy dưới biển, khi đó ta còn đi đưa tiễn. Hôm qua vùng biển vốn lặng sóng suốt mấy chục vạn năm bỗng dậy sóng ầm ầm, nâng cỗ quan tài bằng băng đen đó lên. Mọi người nói là nước biển dậy sóng là do tiên khí bao quanh cỗ quan tài. Nàng nói có lạ không, anh họ ta đã tiêu tan nguyên thần, lại có thể có nguồn tiên khí mạnh như vậy bảo vệ. Người trong cả tộc không ai hiểu là chuyện gì xảy ra, khi mấy đứa tiểu bối bọn ta đến, tộc trưởng đang sai một tiểu tiên đi mời một vị tôn thần trong tộc ta. Cha mẹ ta nói, không chừng anh họ ta vẫn chưa chết hẳn. À, nếu như huynh ấy chưa chết, nhóc A Ly sẽ không phải cả ngày khóc lóc nữa rồi”. Xung quanh bỗng lặng phắc như tờ, chén trà trong tay rơi xuống đất, “choang” một tiếng, ta nghe thấy tiếng mình vang lên khô khốc: “Vùng biển đó có phải là biển Vô Vọng không? Anh họ người, anh họ người có phải là thái tử Dạ Hoa không? Chàng là cháu trưởng của Thiên Quân trên Cửu Trùng Thiên - thái tử Dạ Hoa phải không?”.

Chức Việt lắp bắp ngẩn ra, đáp: “Sao, sao người biết”.

Ta loạng choạng lao ra khỏi tòa lâu, khi lao ra đường mới nhớ ra lên Cửu Trùng Thiên phải cưỡi mây. Lại loạng choạng trèo lên mây, mắt vô tình lướt qua đám người phàm trần đang quỳ mọp dưới đất, mới nhớ ra mình đang đứng giữa chợ gọi mây.

Cười mây đến lưng chừng trời, trời cao đất xa, phía dưới mịt mờ, đầu óc ta trống rỗng, cho dù thế nào cũng không nhớ ra đường đến Nam Thiên Môn. Càng cố gắng thì đầu óc càng trống rỗng, ta cười mây quay đi trở về mấy lần, không biết phải làm thế nào.

Sենh chân một cái, suýt chút nữa là rơi khỏi mây, may mà được một đôi tay giữ chặt lại. Giọng của Mặc Uyên vang lên phía sau: “Sao người lại không cẩn thận như vậy, đến cười mây mà cũng ngã ư?”.

Ta quay người níu chặt cổ tay người, nói: “Dạ Hoa đâu? Sư phụ, Dạ Hoa đâu?”.

Người cau mày, nói: “Lau nước mắt đi đã, ta đang tìm người nói chuyện này đây”.

Mặc Uyên nói, năm xưa Phụ Thần dùng một nửa thần lực để làm tiên thai giúp Dạ Hoa đầu thai, sau khi Dạ Hoa đầu thai, thần lực đó vẫn luôn bên chàng, ẩn trong thần thức của chàng. Ba năm trước người không biết Dạ Hoa còn chém bốn con ác thú ở Doanh Châu, được một nửa thần lực còn lại của Phụ Thần, nên người mới tưởng không thể cứu chàng được. Có lẽ Dạ Hoa đem toàn bộ thần lực của Phụ Thần ra đấu với lực hủy diệt của chuông Đông Hoàng, nguyên thần bị hai lực này làm tổn hại một chút, nên mới rơi vào trạng thái ngủ say, tất cả mọi người mới tưởng chàng hồn bay phách tán, tan thành tro bụi. Đến chính bản thân Dạ Hoa, e rằng cũng nghĩ như vậy.

Mặc Uyên nói, giấc ngủ này của chàng đáng nhẽ phải kéo dài đến mấy chục năm, nhưng cổ quan tài bằng đen kia là một đồ vật tốt, biến Vô Vọng tuy là nghĩa địa của Thiên tộc, nhưng cũng là thánh địa để tu dưỡng, mới khiến Dạ Hoa chỉ mất ba năm đã tỉnh lại, thực sự bất ngờ.

Người nói những gì ta cũng không nghe thấy, chỉ chân thành lắng nghe người nói, Tiểu Thập Thất, Dạ Hoa về rồi, hẳn vừa xuống Thanh Khâu tìm người, người mau quay về đi. Ta chưa bao giờ nghĩ rằng Dạ Hoa có thể sống lại. Tuy thâm cầu mong chàng quay về, nhưng lòng ta hiểu rõ, đó chỉ là hy vọng hảo huyền. Ba năm trước chàng đã tan thành tro bụi rồi, dưới cây đào trước động Hồ Ly, còn chôn chiếc áo chàng mặc trước khi chết, chàng đã chết rồi. Khi lâm chung chàng còn bảo ta quên chàng, để ta sống

tiêu dao tự tại. Nhưng, nhưng Mặc Uyên nói Dạ Hoa, chàng đã tỉnh lại, chàng không chết, chàng vẫn còn sống.

Ta cười mây bay một mạch về Thanh Khâu, không cần thận còn ngã khỏi mây bốn lần.

Đi qua cửa cốc, ta dứt khoát hạ xuống đất, chạy thục mạng về động Hồ Ly. Một số tiểu tiên ven đường chào hỏi ta, ta cũng không hay biết, chỉ có chân tay run rẩy, sợ rằng không gặp được Dạ Hoa, sợ rằng những gì Mặc Uyên nói là lừa gạt.

Khi động Hồ Ly hiện ra trước mắt, ta gượng bước chậm lại. Đã lâu rồi không đi cổng chính, không ngờ cây đào trồng ở bên động ba năm trước đã nở hoa rực rỡ. Núi xanh xanh, cây xanh xanh, nước xanh xanh, ba năm qua, lần đầu tiên ta nhìn thấy vẻ đẹp của Thanh Khâu.

Dưới ánh sáng len qua mấy tầng mây chiếu rọi, cây hoa đào giữa non xanh nước biếc, giống như ráng chiều xán lạn sáng mãi trên Cửu Trùng Thiên.

Dưới bóng cây rực rỡ đó một thanh niên vận áo bào đen đang đứng, đang vươn người ra, những ngón tay thon dài khẽ sờ lên bia mộ trước mặt.

Giống như một giấc mơ.

Ta nín thở tiến lên hai bước, sợ động tác quá mạnh sẽ khiến cho cảnh tượng trước mặt biến mất.

Chàng quay đầu lại, gió nhẹ vờn qua, ráng chiều trên cây nhấp nhô như những làn sóng biển màu đỏ. Chàng mỉm cười, vẫn như dáng vẻ lần đầu gặp mặt, mày mắt như tranh vẽ, mái tóc đen nhánh. Trong sóng biển màu, vài cánh hoa đào chao liệng, giữa trời đất không có màu sắc nào khác, cũng không có âm thanh nào khác.

Chàng giơ tay, khẽ gọi: “Thiên Thiên, qua đây”.

Ngoại truyện Dạ Hoa (phần hạ)

Năm đó, hoa sen nở rộ rờ trên Dao Trì mênh mông. Người con gái chàng yêu đã dứt khoát nhảy xuống Tru Tiên đài ngay trước mặt chàng.

Lại hai nghìn năm nữa vợi vãng trôi qua, chàng đã năm nghìn tuổi.

Trên Cửu Trùng Thiên có hàng ngàn hàng vạn quy củ. Trong đó có một điều, là các linh vật sinh ra không phải là tiên thai nhưng lại có cơ duyên được xếp vào hàng thần tiên, thì phải rũ bỏ thất tình, diệt trừ lục dục, mới có thể làm thần tiên tiêu dao tự tại mãi mãi trên Thiên Đình. Còn nếu làm trái với điều này, thì sẽ bị đẩy vào cõi luân hồi, mãi mãi không thể thăng tiên.

Yêu tinh người phạm tu hành vốn không dễ dàng, hễ đắc đạo thăng tiên đều nghiêm chỉnh chấp hành quy củ này, không có ai dám mang theo tình cảm hồng trần đến ảo giới Tam Thanh, sống theo nề nếp. Trong những người sống theo nề nếp đó, có những người đã trở thành người đứng đầu của một phái thần tiên. Người đứng đầu này có tầm nhìn rất cao xa xét về mặt quy củ, nhưng chính người đứng đầu này cũng phải thừa nhận, xét đến nghiêm trang đường hoàng khi làm việc, lạnh lùng trịnh trọng khi làm người, trong suốt ba mươi sáu tầng trời không có ai có thể sánh với thái tử Dạ Hoa còn chưa tròn năm vạn tuổi.

Tam thúc Liên Tổng của chàng tìm chàng uống rượu, thỉnh thoảng lại đùa với chàng đôi câu, có lần chủ đề trong bữa rượu là sự tròn khuyết của vầng trăng dưới chân Cửu Trùng Thiên, từ trăng tròn trăng khuyết mà lan sang cả đời người tròn khuyết, Liên Tổng bị chặn họng, muốn giữ thể diện, nên nửa cười nửa không vỗ vỗ vai chàng, nói: “Cháu ấy, đời mình còn chưa viên mãn, lại nói với ta thế nào là viên mãn, chẳng khác gì đánh trận trên giấy cả”.

Chàng xoay xoay chén rượu, hỏi: “Đời cháu không viên mãn như thế nào?”.

Liên Tổng lập tức, ra vẻ từng trải, rầu rĩ nói: “ Đêm đến xem sao trên đài Quan Tinh, nhờ đôi mắt có thể biết được trăng đầy hay vơi. Lướt qua

bên ngoài huyễn cảnh Tam Thanh, nếm mùi tình ái mới biết được thế nào là sự tròn khuyết của đời người”.

Liên Tổng nói như thế, chàng nghe như vậy, nghe xong chỉ cười nhạt một tiếng, không coi là thật. Chàng chưa bao giờ cảm thấy tình ái lại là thứ lớn lao.

Sau cuộc rượu này, cuối tháng bảy, Thiên Quân lệnh cho chàng xuống hạ giới hàng phục một con Xích Viêm Kim Nghê Thú(45) sinh ra ở Đông Hoang. Nghe nói Kim Nghê Thú này mười năm trước từ Nam Hoang chạy đến nước Trung Dung ở Đông Hoang, tàn bạo không biết sợ ai, khiến cho nước Trung Dung mười năm đại hạn, ngàn dặm khô héo, con dân cả nước gian nan phiêu bạt. Quốc quân Trung Dung là một vị vua nhân từ hiếm có, nhưng đã mười năm nay, Kim Nghê Thú si mê vợ của Quốc quân, không thềm hỏi một tiếng mà bắt vương hậu về động, làm nhục nàng. Quốc quân nước Trung Dung đánh không lại chàng, giận dữ thắt cổ, âm hồn bay đến U Minh Ti, tố cáo hết thảy tội ác của Kim Nghê Thú.

Tên tuổi của Xích Viêm Kim Nghê Thú tuy không hơn các thần thú từ thời thượng cổ như Thao Thiết, Cùng Kỳ, nhưng cũng không hề thua kém chúng. Thiên Quân lệnh cho một mình Dạ Hoa xuống hạ giới thu phục con súc sinh này, cũng có ý tội luyện chàng làm người kế thừa.

Chàng và Kim Nghê Thú đánh nhau một trận bảy ngày ở nước Trung Dung, giữa lúc trời đất quay cuồng, tuy chàng đã chém đứt đầu con ác thú này nhưng vì sức cùng lực kiệt cũng phải hiện nguyên hình. Nguyên hình của chàng vốn là một con rồng đen uy phong lẫm liệt, chàng cảm thấy như vậy phô trương quá, nên đã thu nhỏ bằng một con rắn, tìm được một sơn động tầm thường trên núi Tuấn Tật bên cạnh. Trên núi Tuấn Tật, nơi nơi đều là hoa đào, đang đúng mùa hoa rộ, chàng ngồi trong động lạnh lùng dò xét một lượt, rồi mới thông thả nhắm mắt ngủ.

Giấc ngủ đó rất ngon. Không biết ngủ mấy ngày liền mới tỉnh, khi mở mắt ra chàng phát hiện nơi mình nằm không phải trong sơn động ẩm ướt nữa, mà hình như là trong một mái nhà tranh của người phàm trần. Gian nhà tranh xiêu xiêu vẹo vẹo như chực đổ, rất ăn nhập với cánh cửa gỗ nho

nhỏ còn xiêu xiêu vẹo vẹo hơn, khiến người ta không khỏi cảm thấy, chỉ cần đẩy nhẹ cánh cửa ấy là cả căn nhà tranh lập tức đổ sụp xuống.

Gió đồng nội bên ngoài nhà thổi vào, lẫn trong đó là tiếng lá cây xào xạc, cánh cửa gỗ cũng mở ra. Đầu tiên là một đôi hài, sau đó là một bóng người áo trắng, và cuối cùng là gương mặt của người con gái ấy.

Sự cẩn trọng vững vàng đã tu luyện bao năm qua bỗng chốc bị chấn động ghê gớm, chàng bỗng mơ màng trong giây lát, người con gái trước mặt dáng vẻ tha thướt yếu điệu, không hiểu sao lại giống hệt bóng hình trong mơ ẩn sâu trong ký ức, một cảm xúc khó gọi tên bỗng dâng tràn, cảm giác ấy tựa như kiếp trước đã đánh mất một thứ gì mà chưa tìm thấy, sau mấy nghìn vạn năm cuối cùng chàng đã tìm ra. Nếu là Liên Tống sẽ thông thả xua xua cây quạt, nói: “Đây là động tình”. Còn Phật Tổ chắc sẽ niệm A di đà Phật: “Đây là vọng niệm”.

Có quả ắt có nhân. Điều chàng không nhớ ra là, bảy vạn năm trước Mặc Uyên dùng nguyên thần tế chuông Đông Hoàng, chàng bị một giọng nói thốn thức, vô cùng bi ai lay tỉnh: “Sư phụ, người mau tỉnh lại đi, người mau tỉnh lại đi”, từng hồi từng hồi vang lên bên tai chàng, cho dù người được gọi không phải là chàng, nhưng chàng lại tỉnh. Chủ nhân của âm thanh đó chính là người con gái trước mặt chàng.

Ảo mộng của kiếp trước, trước khi chàng đầu thai làm cháu trưởng của Thiên Quân, chàng đều không nhớ, nhưng kiếp duyên sinh ra trong lửa đỏ như hoa sen lại chiếu vào số mệnh tương lai của chàng. Lúc đầu chàng tỉnh lại giữa lửa đỏ, thứ đầu tiên chàng nhìn thấy trong cõi đời này, không phải trời cũng chẳng phải đất, mà là người con gái đang mỉm cười rạng rỡ với chàng. Người con gái này, khi đó nàng hóa thân thành nam giới, tên gọi là Tư Âm.

Chàng nằm trên giường, giống như bị thứ gì đâm trúng, đôi mắt bình lặng như nước băng, bỗng dần dần nổi những cơn sóng màu đen.

Người con gái đó quan sát kỹ một lúc, mới vui vẻ hỏi: “Người tỉnh rồi à?” sờ lên chiếc sừng trên đầu chàng một lát rồi mới hài lòng nói: “Mấy con rắn mà ta biết không có con nào đẹp như ngươi, ngươi đúng là một con rắn

lạ lùng, trên đầu còn mọc cả sừng. Chiếc sừng của người rất trơn, hi hi, sờ vào rất thích”.

Chàng cup mắt xuống, rồi lặng im nhìn nàng.

Thực ra chàng là một con rồng đen oai phong lẫm liệt, nhưng người con gái này kiến thức nông cạn, có lẽ chưa bao giờ nhìn thấy một con rồng, nên chỉ coi chàng là một con rắn nhỏ có độ dài khác thường, cho nên, mới muốn huấn luyện chàng thành một con rắn nhà. Rắn nhà có rất nhiều điểm tốt, thí dụ như, nàng sẽ ôm chàng trong lòng mà nói chuyện với chàng, nàng sẽ dùng đôi bàn tay mềm mại đút thức ăn cho chàng, nàng còn chia cho chàng một nửa chiếc giường, đêm đến cho chàng nằm cạnh nàng mà ngủ, còn đắp cho chàng một lớp chăn dày. Chàng nghĩ, có lẽ nàng chưa bao giờ nuôi rắn, không biết rắn không cần ngủ trên giường, cũng không cần đắp chăn, đương nhiên, rồng cũng không cần.

Rất nhiều đêm, sau khi nàng ngủ say, chàng hóa thành hình người, ôm nàng vào lòng, đến sáng ra trước khi nàng tỉnh lại, chàng lại biến thành con rồng đen nhỏ bé.

Nàng không biết nhuộm vải, đồ mặc trên người toàn một màu trắng, so với những xiêm y lụa là của nữ thần tiên trên trời giản dị hơn rất nhiều, nhưng chàng lại cảm thấy xiêm y màu trắng rất đẹp. Chàng đặt cho nàng một cái tên, gọi là Tố Tố(46).

Chớp mắt đã đến tháng chín, hoa quế trên bốn bể tám cõi ngát hương, trong mùi hoa quế thơm ngào ngạt, Tố Tố lại nhật về một con quạ mẹ vừa mới mất con, cả ngày bận rộn tìm thịt cho con quạ mẹ ăn, nên lơ là với chàng rất nhiều. Tuy chàng không tỏ ra điều gì, nhưng lại ý thức được nguy cơ là, trong mắt Tố Tố, con rắn nhỏ như chàng e rằng cũng chẳng khác gì với con quạ mẹ kia. Chàng cảm thấy cứ thế này sẽ không ổn, bèn nhân một hôm Tố Tố lại đưa con quạ mẹ ra khỏi nhà tranh đi tìm thịt, hóa thân thành hình người, gọi mây rồi bay lên Cửu Trùng Thiên.

Người am hiểu ái tình nhất trên Cửu Trùng Thiên chính là tam thúc Liên Tổng của chàng. Thiên Quân hiện giờ khi còn trẻ cũng rất phong lưu, nhưng Liên Tổng còn phong lưu hơn ngài rất nhiều, là công tử đa tình hàng đầu trong Thần tộc.

Công tử đa tình nói: “Thúc chưa từng dính dáng với con gái ở trần gian, nhưng có câu nói rất hay, rằng “Tú bà thích tiền, con gái thích đẹp”, phàm là con gái trẻ trung thì không ai là không thích những lang quân tuấn tú, cháu đứng trước mặt nàng ta, cười với nàng ta một cái, đảm bảo nàng ta say như điên rồi”.

Chàng nhấp một ngụm trà, không bảo đúng cũng chẳng bảo sai.

Công tử đa tình lại nói: “Từ xưa tới nay mỹ nhân đều yêu anh hùng, hay là cháu hóa ra một con yêu quái, thả nó vào núi dọa cho nàng ta một trận, đến khi nàng ta sợ chết khiếp, cháu lại cầm kiếm Thanh Minh anh tuấn hào sảng xông ra đánh chết con yêu quái đó, như thế cháu trở thành ân nhân cứu mạng của nàng ta, nàng ta không biết lấy gì báo đáp, đương nhiên chỉ có thể dùng thân báo đáp”.

Chàng đặt chén trà lên mặt bàn, xoay xoay, khẽ nói: “Hôm nào cháu rảnh, cháu giúp thúc hóa một con yêu quái đi dọa Thành Ngọc, haizz, những yêu quái bình thường hẳn sẽ không dọa được nàng ấy, phải là yêu quái thật lợi hại mới đánh được nàng ấy, cháu sẽ đánh cho nàng ấy gần tắt thở để thúc đi cứu nàng ấy, có lẽ nàng ấy cũng không biết lấy gì báo đáp, sẽ lấy thân báo đáp thúc”.

Công tử đa tình cười khan hai tiếng, phe phẩy quạt thở dài bất lực: “Nam nhân kế(47) cháu không ứng, anh hùng kế cháu lại lo cho nàng ta, sợ nàng ta bị dọa. Hay là thế này, dùng khổ nhục kế đi, cháu tự đâm mình hai nhát, rồi nằm trước cửa nhà nàng ấy, nàng ấy không thể đứng yên nhìn một người sắp chết trước cửa nhà mình, chắc nàng sẽ phải cố gắng cứu chữa cho cháu. Như thế, để báo đáp nàng ấy, sau khi vết thương khỏi, cháu sẽ ở lại làm nô bộc cho nàng ấy, cháu thấy thế nào?”.

Chén trà dẫn xuống mặt bàn, cách một tiếng, chàng cho rằng kế này rất hay.

Dùng khổ nhục kế cũng không cần đâm mình hai nhát, thần tiên có phép thuật che mắt. Sau khi uống trà với Liên Tống xong, chàng lập tức gọi mây đi về. Lần này xuống hạ giới, chàng tạo một tiên chương, để tránh tai mắt trên trời, che núi Tuấn Tật thật kỹ. Khi hạ xuống trước nhà tranh của

Tổ Tổ, chàng bắt quyết, biến mình toàn thân đầm máu giống như vết thương lúc được thăng làm thượng tiên năm nào.

Kế này quả rất thành công, Tổ Tổ đẩy cánh cửa chực rớt xuống đó, vừa nhìn thấy Dạ Hoa đã kinh sợ tột độ, lập tức kéo chàng vào bên trong nhà tranh. Hành động cầm máu của Tổ Tổ cũng rất vụng về, chàng nằm trên giường nghiêng người nhìn nàng toát mồ hôi giã thuốc, cảm thấy hơi hạnh phúc. Nhưng nàng lại vô cùng sợ hãi, bàn tay đập thuốc run lẩy bẩy, một chén nước thuốc hơn một nửa bị rớt xuống đất, non một nửa còn lại thì rớt trên áo chàng, mấy giọt còn lại may mắn lắm mới rớt lên miệng vết thương của chàng. Chàng nhìn khuôn mặt trắng bệch của nàng, hơi nhếch khóe môi, chợt phát hiện trong trái tim mình bỗng hơi xao động, nhân lúc nàng quay người thêm thuốc, chàng nhúc nhích ngón tay, làm vết thương lập tức tự khỏi. Tổ Tổ thêm xong thuốc, quay đầu lại thì thấy chàng đã mau chóng lành lặn, kinh ngạc đến mức trợn mắt há mồm. Chàng cảm thấy đáng vẻ trợn mắt há mồm này của nàng rất đáng yêu.

Tổ Tổ không an tâm về chàng, giữ chàng ở lại nhà tranh dưỡng thương thêm mấy ngày, quả đúng ý chàng. Nàng không nhắc nhở chàng phải đi, chàng cũng giả vờ như không biết, trị lành vết thương cũng dứt khoát không nhắc đến chuyện rời đi, cho đến sáng ngày thứ mười hai.

Sáng sớm ngày thứ mười hai, Tổ Tổ bưng một bát cháo đến trước mặt chàng, nói khéo rằng, nàng chỉ là một cô gái yếu đuối, nuôi một con vật nhỏ thì không thành vấn đề, nhưng nuôi một con người thì lại không dễ dàng, vết thương của chàng đã khỏi, có lẽ chàng cũng nên rời khỏi đây rồi. Nàng ắp a ắp ứng, rõ ràng phải nói những câu đuổi khách này nàng cũng thấy ngượng ngập.

Chàng bê bát cháo lên húp một hơi, bình tĩnh nói: “Nàng đã cứu ta, đương nhiên ta phải ở lại để báo đáp nàng”.

Nàng vội vàng xua tay nói không cần, chàng không đáp, chỉ thông thả ăn hết bát cháo không thể coi là ngon, rồi mới nhìn nàng, cười nói: “Nếu không báo đáp nàng, chẳng phải ta là kẻ vong ân phụ nghĩa sao? Cho dù nàng nhận hay không nhận, cái ơn của nàng ta nhất định phải báo”.

Sắc mặt nàng hết xanh rồi lại trắng. Chàng chống má nhìn nàng, cảm thấy đáng vẻ bối rối của nàng thật đáng yêu nhưng lại vì thể diện mà không dám để lộ ra. Chàng hoàn toàn không ngờ rằng, câu tiếp theo nàng nói còn đáng yêu hơn đáng vẻ của nàng gấp trăm lần. Nàng nói: “Nếu như chàng muốn báo ân, chi bằng lấy thân báo đáp đi”.

Họ đã bái trời đất thề nguyện. Đêm động phòng hoa chúc, sau khi ân ái, chàng ôm nàng đã ngủ say vào lòng, cảm thấy vô cùng hạnh phúc.

Nhưng số mệnh thật huyền bí. Người ta nói vạn điều đều là mệnh, không hề do con người, mệnh của người phàm do thần tiên định đoạt, còn mệnh của thần tiên lại do số trời định đoạt, đều không tránh khỏi. Chàng được chọn làm trử quân kế vị Thiên Quân, chính vì cái họa do nhị thúc của chàng là Tang Tịch gây ra. Thiên Quân đã đính ước với nhà họ Bạch ở Thanh Khâu, bốn bề tám cõi đều biết sau này chàng sẽ phải cưới thượng tiên Bạch Thiển của Thanh Khâu. Trước đây chàng luôn cảm thấy đời người chẳng qua cũng chỉ thế thôi, cho dù là cưới Bạch Thiển ở Thanh Khâu hay là Thanh Thiển ở Bạch Khâu, thì cũng chỉ là thêm một người nằm trên giường đi ngủ mà thôi. Còn bây giờ, chàng đã có người con gái mình yêu, tất cả chuyện trước kia, giờ phải tính lại từ đầu.

Bài học xương máu của Tang Tịch vẫn còn sờ sờ ở đó, hơn nữa chàng đã ở ngôi vị trử quân không thể vứt bỏ, chỉ đợi đến khi tròn năm vạn tuổi, là được phong làm thái tử, chuyện của chàng và nàng, đã khó lại càng thêm khó. Chàng trần trở mấy ngày, mọi phương án đều được đem ra so sánh, cuối cùng chọn cách nguy hiểm nhất, nhưng lại là vất vả một lần mà an nhàn mãi mãi. May thay tộc Giao Nhân ở Nam Hải gần đây lại có động tĩnh bất thường, cũng coi như là cơ duyên để chàng thoát khỏi Thiên Cung một cách triệt để. Nhưng chuyện này một mình chàng làm e rằng khó tránh khiến người khác nghi ngờ, phải nhờ người nói với Thiên Quân để che mắt. Chàng chọn đi chọn lại mãi, cuối cùng đẩy cho Liên Tổng gánh trách nhiệm này.

Liên Tổng phe phẩy quạt, dò xét chàng từ trên xuống dưới một lượt: “Làm như thế, trận chiến Nam Hải là không thể tránh rồi. Lúc đó đương nhiên thúc có thể làm chứng cho cháu trước mặt Thiên Quân, chứng thực

cháu đã tan thành tro bụi hoàn toàn. Thế nhưng vì một người phạm trần, cháu lại nỡ từ bỏ ngôi vị Thiên Quân sao? Haizz, trần gian họ gọi thế là gì nhỉ? À, là không yêu giang sơn chỉ yêu mỹ nhân, đó không phải việc làm của một đấng minh quân”.

Chàng chỉ xoay xoay chén trà, nửa cười nửa không: “Cháu chẳng có lòng nhân ái yêu khắp chúng sinh của ba ngàn thế giới, cố gắng ngồi vào ngôi vị này cũng chẳng thể thành minh quân, chẳng thà trả lại ngôi thái tử, nhường cho người hiền đức. Năm xưa Tang Tịch bị lưu đày, đến năm thứ ba thì đến cháu. Nếu cháu mà tan thành tro bụi, nói không chừng, chưa đến ba năm Thiên Quân đã có thể tìm được người kế vị tốt hơn”.

Liên Tổng híp mắt cười, chỉ nói một tiếng: “Khó lắm”.

Không lâu sau, Tổ Tổ hoài thai. Tuy chàng vui mừng không xiết nhưng tính cách bình tĩnh đã tu thành bao năm nên nhìn bề ngoài thì trấn tĩnh hơn những người lần đầu làm cha bình thường rất nhiều. Sau khi hoài thai, Tổ Tổ càng kén ăn chọn uống, những ngày đó, tài nghệ nấu nướng của chàng đã tiến bộ hơn rất nhiều.

Tất cả đều từng bước từng bước phát triển theo đúng tính toán của chàng. Hai tháng sau, tộc Giao Nhân cuối cùng đã phát động phản loạn, Liên Tổng cầm quân cờ trắng cười nói: “Theo lý mà nói, thủ lĩnh của tộc Giao Nhân không có tính cách bộp chộp như vậy, theo tính cách chu đáo cẩn thận của hắn, chí ít còn kéo dài thêm một tháng nữa. Liệu có phải cháu đã làm gì tác động không?”.

Chàng liếc nhìn bàn cờ, bình thản đáp: “Bọn họ lộ chuyện này sớm ngày nào, Thiên Quân sẽ lệnh cho cháu đi điều đình chuyện này sớm ngày ấy, cháu cũng sẽ tính được nhiều kế sách hơn”.

Liên Tổng đặt quân cờ trắng xuống, cười ha ha: “Cháu chó mang lý do hoang đường này ra bịp ta, chủ yếu là nương tử hoài thai rồi, cháu không đợi được phải không?”.

Các ngón tay chàng kẹp quân cờ đen, đặt “cạch” một tiếng lên bàn cờ, những quân cờ trắng lập tức lọt vào vòng vây của quân cờ đen, chàng ngẩng đầu lên khẽ cười, nói: “Chỉ là một mũi tên trúng hai đích mà thôi”.

Thiên Quân quả nhiên hạ lệnh, cho chàng đi Nam Hải thu phục tộc Giao Nhân, Liên Tống cũng xin đi đánh trận, Thiên Quân chuẩn tấu. Chàng sợ Tổ Tổ lo lắng, nên chỉ nói với nàng là chàng phải đi một nơi rất xa làm một chuyện rất quan trọng, sợ nàng cô đơn, lấy một chiếc gương đồng từ tay áo ra đưa cho nàng, những lúc chàng không bận thì có thể qua đó nói chuyện với nàng.

Để lừa Thiên Quân, trong trận chiến Nam Hải, chàng để cho thủ lĩnh tộc Giao Nhân đâm một nhát, lưỡi đao Trảm Phách Thần luôn được tộc Giao Nhân cất giữ trong miếu thờ suốt mấy nghìn vạn năm đã đâm một đường từ ngực đến bụng chàng, để lại một vết đao vừa dài vừa hẹp. Lực chém rất vừa vặn, độ sâu cũng vừa tầm, sâu thêm một chút thì hồn bay phách tán, mà nông hơn một chút thì rõ ràng là vết thương chưa đủ chí mạng.

Sau khi chàng xảy ra chuyện, Liên Tống lập tức tiếp quản vị trí của chàng. Đội quân đau thương tất sẽ thắng trận, thái tử bị thủ lĩnh tộc Giao Nhân chém một nhát, tính mạng khó giữ, khiến cho các tướng sĩ bi phần tột cùng, chỉ trong ba ngày đã chìm Nam Hải trong bể máu, toàn tộc Giao Nhân bị giết sạch.

Vì thế, chỉ đợi Liên Tống quay về Thiên Cung thêm mắm dặm muối, báo tang với Thiên Quân, nói chàng đã bỏ mạng ở Nam Hải, thì tất cả đều hoàn hảo. Nhưng chàng ngàn tính vạn tính, lại chẳng tính đến điều quan trọng nhất, Tổ Tổ đi ra khỏi tiên chương của chàng đặt trên núi Tuấn Tật, đã bị Thiên Cung phát hiện. Chàng chẳng thể diễn tiếp vở kịch này, ngày chàng về lại Thiên Cung, Nam Hải hạn hán đã lâu bỗng mưa một trận như trút nước.

Chàng chưa bao giờ biết hối hận là gì. Bây giờ, chàng mê man nằm trên chiếc giường trong điện Tử Thần, lại vô cùng hối hận vì đã không làm tiên chương trên núi Tuấn Tật thêm chắc chắn. Chàng ngờ vết thương ở Nam Hải quá nặng, đã làm tiên chương trên núi Tuấn Tật bị hồng một lỗ, mới để Tổ Tổ đi lọt. Nhưng chàng không hề biết, cho dù tiên chương đó có kiên cố đến đâu, thì nường tử của chàng vẫn lọt qua được.

Thiên Quân đến Tây Ngô cung thăm chàng, đầu tiên hỏi han thương thể của chàng, ngừng lại một lúc, mới chậm rãi nói: “Mấy hôm trước ta có gặp một người phạm trần ở hạ giới, đang mang cốt nhục của con, thế là thế nào?”.

Chàng nằm trên giường, bình tĩnh đáp: “Khi cháu hàng phục Kim Nghê Thú xong thì bị thương nhẹ, được người con gái phạm trần đó cứu chữa. Bào thai trong bụng nàng ta, coi như là cháu báo ân”.

Thiên Quân gật đầu, nói: “Nếu là báo ân thì không sao, sau này cháu nối ngôi, quá trọng tình ái thì sẽ không hay, cháu chỉ cần nhớ điều này, còn đâu không phải lo lắng gì hết. Nàng ta đã mang thai con của cháu, thì hãy đón nàng ta lên trời đi”.

Chàng mở mắt nhìn đóa sen lớn đang nở trên màn giường, vẫn bình thản nói: “Đưa một người phạm lên trời, sẽ không ra thể thống gì, nàng ta vốn ở trần gian, hà tất sao phải nhọc công đưa lên trời?”.

Điều bộ của chàng khiến Thiên Quân rất vừa ý, Thiên Quân vui vẻ cười xòa, lâu sau mới nói: “Đứa trẻ của Thiên tộc phải được sinh trên trời, lưu lại nơi hoang dã mới là không ra thể thống, vết thương trên người cháu cũng gần khỏi, hãy đón nàng ta lên đi”.

Thể thống như lời chàng hoàn toàn không phải là thể thống mà Thiên Quân nhắc tới. Thực ra chàng biết điều này chẳng liên quan gì tới thể thống, đại để là Thiên Quân không tin chàng. Năm xưa Tang Tịch đưa Thiếu Tân lên trời, nếu không phải là Tang Tịch may mắn, Thiếu Tân sẽ ra sao, chàng cũng không biết nữa, nhưng bây giờ chàng tuyệt đối không thể giẫm lên vết xe đổ của Tang Tịch, đưa nàng vào Thiên Cung.

Khi đó chàng biết, chàng và nàng không thể bên nhau nữa. Từ đó về sau, trong Thiên Cung rộng lớn, chàng và nàng chỉ có thể làm người xa lạ. Chàng không thể đẩy nàng vào vòng xoáy, không thể để nàng bị hại, dù chỉ một chút. Thậm chí chàng còn nghĩ rằng, may mà nàng chưa yêu chàng, trong mỗi tình này, may mà chỉ có chàng đơn phương yêu nàng. Có thể ở năm tháng trên núi Tuấn Tật, cho dù sau này nàng sẽ quên hẳn chàng, chàng cũng không nuối tiếc. Ba năm, chỉ cần có thể bảo vệ nàng bình an qua ba năm này, đợi nàng sinh con xong, Thiên Quân sẽ không có lý do để

giữ nàng ở lại Thiên Cung, lúc đó, chàng sẽ cho nàng uống nước Vong Xuyên dưới U Minh Ti. Nàng sẽ sống vui vẻ, tự do tự tại trên núi Tuấn Tật cho đến khi già, còn chàng chỉ cần có thể thỉnh thoảng ngắm nàng qua gương, thì lòng đã mãn nguyện rồi.

Chàng đưa Tố Tố lên trời, bố trí cho nàng ở trong “Nhất Lãm Phương Hoa”, chọn trong cung của chàng một tiểu tiên nga thật thà nhất để hầu hạ nàng. Nháy mắt hai năm đã trôi qua, hai năm này, người ngoài đều cho rằng chàng không quan tâm đến nàng, Thiên Quân cũng cho là vậy. Nhưng thực ra có lúc, khi chỉ hai người bên nhau, có lúc chàng không kìm được lòng mình, lại đối xử ân cần dịu dàng với nàng. May mà những hành động “thiếu chừng mực” này chỉ có nàng và chàng biết.

Và may thay, trong hai năm cũng không có bất cứ ai gây rắc rối cho nàng. Tuy nàng sống trong Thiên Cung, nhưng không có chút liên quan, ảnh hưởng gì với Thiên Cung.

Nhưng hơn bảy trăm đêm trong hai năm này, chàng luôn trằn trọc cả đêm, không thể chợp mắt.

Tiết khai xuân năm thứ ba, tình thế vùng Bắc Hoang không ổn, Thiên Quân sai chàng đi trước trấn thủ, luôn luôn quan tâm tới động tĩnh của Bắc Hoang. Chàng dẫn theo mấy tay Đấu Khôi thuộc hạ, đi thẳng đến Đông Hoang. Nhưng lại không ngờ rằng đây chỉ là mưu kế của Thiên Quân, chỉ hòng tách chàng ra mà thôi.

Thiên Quân đã dành năm vạn năm tâm huyết cho chàng, tuyệt đối không để cho bất cứ điều ngoài ý muốn nào xảy ra.

Ngày hôm sau sau khi chàng đi, phi tử mà Thiên Quân mới nạp không lâu, Chiêu Nhân công chúa Tố Cầm đã tự biên tự diễn một vở kịch. Nàng ta nói với giá bút trên bàn của chàng, giọng điệu ai oán: “Chàng cưới một người phạm trần, chẳng phải vì trả thù ta đã phản bội chàng lấy Thiên Quân, đúng không? Nhưng ta có cách gì, ta có cách gì cơ chứ, nữ tử trong bốn bể tám cõi, ai có thể chống lại được ân sủng của Thiên Quân? Nói cho ta nghe đi, Dạ Hoa, người chàng yêu vẫn là ta, đúng không? Chàng gọi nàng ta là Tố Tố, chẳng qua là vì, là vì trong tên ta cũng có một chữ Tố, đúng không?”.

Chàng thực sự không biết trong cái tên Tổ Cẩm ấy, chữ Cẩm là chữ Cẩm nào, chữ Tổ là chữ Tổ nào? Chàng nhớ tiên giai và tên tuổi của mỗi nam thần tiên từ nhất phẩm đến cửu phẩm trên Cửu Trùng Thiên, chỉ vì khi phê duyệt công văn thường dùng tới. Còn tên của Chiêu Nhân công chúa này viết ra là hai chữ nào, chàng chẳng rảnh rỗi mà đi tìm hiểu.

Nếu những lời này bị chàng nghe thấy thì sẽ coi như những lời cười nhạo vô căn cứ, hoặc là buông một câu “Người điên rồi”, nhưng người nghe được những lời này không phải chàng, mà là Tổ Tổ.

Đương nhiên chàng không biết, Tổ Tổ đã nghe thấy rất nhiều những lời nhảm nhí, bịa đặt cho riêng nàng.

Nửa năm sau, chàng quay lại Thiên Cung, còn chưa về tới Tây Ngô cung đã nhìn thấy tiểu tiên nga hầu hạ Tổ Tổ là Nại Nại hót hơ hót hải băng qua con đường nhỏ tới, nhìn thấy chàng thì khóc lóc âm ỉ, nói Tổ Tổ đang tranh cãi với Tổ Cẩm nương nương ở Tru Tiên đài.

Đối với thần tiên, Tru Tiên đài không phải là nơi tốt lành gì, thần tiên bình thường khi đến đây cũng không thi triển được phép thuật nào hết, có lẽ Tổ Tổ không bị thất thế, lòng chàng tạm an tâm như vậy. Nhưng khi chàng cau mày chạy tới, tuy không nhìn thấy Tổ Cẩm hại Tổ Tổ nhưng lại nhìn thấy một tay Tổ Tổ đẩy Tổ Cẩm xuống Tru Tiên đài. Tổ Cẩm toàn thân xiêm y lỏng lẻo ngã nhào khỏi lan can, trái tim chàng trong phút chốc bỗng như bị thít chặt, nếu công chúa Chiêu Nhân xảy ra chuyện thì...

Khi chàng nhảy xuống Tru Tiên đài kịp thời cứu được Tổ Cẩm thì nhìn thấy đôi mắt của nàng bị chương khí làm cho bị thương. Khoảnh khắc ấy, chàng chợt nhớ tới câu chuyện của Tang Tịch năm trăm năm trước. Chàng còn nhớ, tiểu mãng xà mà Tang Tịch yêu chẳng qua chỉ vì được chiêu chuộng trên Thiên Cung, liền bị Thiên Quân hạ một đạo thánh chỉ tống vào tháp Tỏa Yêu. Tổ Cẩm hình như nói gì đó nhưng chàng không hề chú ý. Ba trăm năm trước có một lần khi chàng lao mình ra đỡ nhát đao Trảm Phách Thần của thủ lĩnh tộc Giao Nhân, trái tim cũng không nặng nề đến vậy. Tổ Tổ chạy tới nói: “Không phải thiếp, không phải thiếp, thiếp không đẩy nàng ta, Dạ Hoa, chàng phải tin thiếp, chàng phải tin thiếp...”.

Nàng không ngừng kêu oan, vô cùng đáng thương, chàng nhìn thấy mà lòng đau nhói, nhưng hai năm nay nàng đã thực sự được bảo vệ chặt chẽ, không biết tình cảnh hiện tại, nàng làm vậy càng khiến người ta bàn tán. Tổ Cầm bưng mắt rên rỉ, mấy tiểu tiên nga theo hầu đứng xa xa đã cuống quýt chạy tới.

Một người bao năm lâm nguy trên trận mạc cũng không rối loạn như chàng trong khoảnh khắc liên khôi phục lí trí, trong lòng đã thầm tính cách xử lý chuyện này cho trọn vẹn đôi bề. Nhưng chuyện này vốn là mưu kế của Thiên Quân, người thắng là người hành sự nhanh và bất ngờ. Chàng bị điều đến Bắc Hoang hơn nửa năm, thì làm sao có thể thắng nổi Thiên Quân, thế là mưu kế của chàng còn chưa được triển khai đã bị mấy tiên bá dưới quyền Thiên Quân dập tắt ngay lập tức.

Trong thư phòng, Thiên Quân đang mời mấy trưởng chi trong Thiên tộc bàn bạc công chuyện. Mấy người họ đang thương tiếc cho thân thể của công chúa Chiêu Nhân, luôn chăm sóc Tổ Cầm, nhìn thấy Tổ Cầm như thế này thì cơn giận bốc lên bùng bùng.

Thiên Quân ngồi trang nghiêm trên ngai báu, nhấp một ngụm trà, bình thản nói: “Tổ Cầm là con cháu của đấng trung liệt, lớn nhỏ toàn tộc đều không tiếc xương máu hy sinh vì chính đạo của trời đất, đáng nhẽ Thiên tộc ta phải đối tốt với nàng, nhưng lần này lại để nàng bị một kẻ phạm trần làm bị thương như thế này, chuyện này mà không xử lý hợp lý thì khó tránh khỏi các vị khanh gia đau buồn”.

Chàng không muốn đưa nàng vào vòng xoáy trên Cửu Trùng Thiên này, đã hết sức cẩn thận nhưng cuối cùng vẫn không thể tránh được.

Tổ Cầm lại đổ thêm dầu vào lửa, mấy vị trưởng chi ngồi bên cạnh giận dữ khôn xiết, Thiên Quân cũng nghiêm trang nhìn chàng. Năm thành thủ thuật làm đế vương của chàng cũng đều do ngài dạy dỗ cho, nghĩ một chút về chuyện của Tang Tịch, cũng không khó nghĩ ra ngài đang nghĩ gì.

Việc Tổ Tổ có đẩy Tổ Cầm xuống Tru Tiên đài hay không giờ đã không quan trọng. Vỡ kịch do Thiên Quân bày ra đã gần đến hồi kết, ngài ngồi đợi đứa cháu của mình bất chấp tất cả để giải vây cho người phạm trần kia, trong thư phòng có không khí giận dữ bao trùm là vì mấy vị bề tôi tính

tình lỗ mãng do ngài đặc biệt chọn riêng, mượn cớ là lời của mấy kẻ bề tôi, xử người phạm trần kia bị tan thành tro bụi. Ngài ngồi trên ngôi Thiên Quân cao vời vời này, đương nhiên hiểu rằng thế nào mới là tốt, thế nào mới là không tốt với người thừa kế của ngài.

Cả căn phòng lặng ngắt như tờ trong giây lát, chỉ có tiếng thút thít của Tổ Cẩm vẫn vang lên.

Hai tay chàng nắm chặt đến mức trắng bệch, nhưng vẫn cung kính nói: “Thiên Quân dạy rất phải. Vừa nãy cháu cũng không nhìn rõ, chỉ nghe thiên phi nói Tổ Tổ vô ý làm vậy. Tuy là vô ý, nhưng cũng khiến đôi mắt của thiên phi bị hỏng nặng. Đương nhiên Tổ Tổ phải đền đôi mắt cho thiên phi. Thân là người phạm mà lại dám đẩy một vị thiên phi xuống Tru Tiên đài, tuy thiên phi biết nàng ta không cố ý, nhưng như thế Tổ Tổ không thể được tha thứ, không biết xử Tổ Tổ chịu hình phạt sét đánh ba năm, có khiến cho thiên phi và các khanh gia đồng ý không?”.

Thiên Quân đợi hồi lâu lại không ngờ rằng cháu mình lại nói những lời biết đến toàn cục như thế, các bề tôi cũng không thể bới móc, đành đồng thanh hô thái tử thánh đức, không lẫn lộn công tư dù chỉ một chút, chúng thần tử vô cùng hài lòng.

Gương mặt lạnh lùng của Thiên Quân đành gật đầu, phê chuẩn.

Chàng tiến lên trước một bước, tiếp tục cung kính nói: “Tổ Tổ từng có ơn với cháu, Thiên Quân dạy cháu rằng, chịu ơn mà không báo, uống làm quân tử. Lúc đầu là cháu dẫn nàng ta lên Thiên Cung, bây giờ nàng ta gây chuyện như thế này, đương nhiên cháu cũng phải gánh trách nhiệm này, trong bụng nàng ta còn có cốt nhục của cháu, về tình về lý, cháu đều nên xin Thiên Quân, cho cháu thay nàng ta chịu hình phạt sét đánh liền ba năm”.

Những lời chàng nói đều hết sức có lý, Thiên Quân không hề thay đổi nét mặt, đợi chàng dứt lời, chỉ cúi đầu uống trà, khi ngẩng đầu lên nét mặt hiền hòa, rồi gật đầu chuẩn tấu.

Chàng tận mắt nhìn thấy Tổ Tổ một tay đẩy Tổ Cẩm xuống Tru Tiên đài, đền mắt là một nửa thuận theo Thiên Quân, một nửa là thuận theo Tổ Cẩm, nhưng quan trọng nhất là đã trả đủ cho Tổ Cẩm món nợ của nàng ta.

Thần tiên và người phạm dây dưa quan hệ, chuyện này đã là làm loạn thiên số, và kỳ nhất là lằng nhằng không xong. Ông trời cũng tự điều hòa quan hệ lằng nhằng đó, ví dụ như món nợ mà Tổ Tổ nợ Tổ Cẩm, hôm nay không trả, sẽ có một ngày ông trời sắp đặt một số mệnh cho nàng, khiến nàng phải trả hết sạch nợ nần.

Chàng cực kỳ không muốn nàng bị hại. Nhưng chàng không biết rằng, cho dù chàng có bản lĩnh siêu phàm, thì cũng không thể bảo vệ an toàn cho nàng. Vì kiếp nạn này là định mệnh của nàng.

Sau khi Tổ Tổ bị móc mắt, chàng cũng lập tức đến phủ Thần Tiêu Ngọc ở tầng trời thứ ba mươi ba nhận hình phạt sét đánh. Chủ thần của Lô bộ là Cửu Thiên nổi tiếng về công minh chính trực, tuyệt đối không vì chàng là thái tử mà nhẹ tay. Tuy rằng hình phạt sét đánh không làm hại đến sinh mệnh, nhưng mỗi một đạo sét đánh xuống người, lại đau đớn như nguyên thần bị xé nát trong nháy mắt, là một hình phạt an toàn mà giày vò người ta. Mỗi ngày chàng đều phải nhận bốn mươi chín đạo sét trên người, ngay cả ngày Tổ Tổ sinh con cũng không ngoại lệ. Vết thương trên người vết này chồng lên vết khác, trông rất ghê rợn. Chàng sợ Tổ Tổ phát hiện, sợ nàng lo lắng, chàng càng không dám đến “Nhất Lâm Phương Hoa” qua đêm cùng nàng.

Sau khi Tổ Tổ sinh con, đưa nàng về núi Tuấn Tật đã là giấc mơ xa vời không thể thực hiện được. Cho dù thế nào cũng không thể tránh được thương tổn, chàng sẽ dùng cả đời để ở bên cạnh nàng. Khi ấy chàng không biết rằng, đây chẳng qua là sự si mê vọng tưởng của một mình chàng mà thôi. Người chàng yêu say đắm, cho dù như thế nào chàng cũng không mang lại được hạnh phúc cho nàng. Vì chẳng qua, chàng chỉ là tình kiếp để nàng thăng phẩm cấp, chàng được sắp đặt là tình kiếp để nàng thăng phẩm cấp, nếu không phải là chàng thì cũng không là người khác, chàng biết đây sự tàn khốc của số phận.

Tổ Tổ nhảy xuống Tru Tiên đài, chàng cũng dứt khoát nhảy theo. Tru Tiên đài chẳng qua chỉ tiêu diệt sự tu hành của thần tiên, nếu như bình thường, căn bản không thể lấy mạng chàng, nhưng chàng bị sét đánh khắp người, vô cùng yếu ớt, nhảy xuống như vậy rõ ràng là đi tìm cái chết. Thiên

Quân ngỡ rằng sau khi ép người con gái đó chết chẳng qua chỉ khiến chàng buồn bã mấy ngày, từ giờ về sau chàng vẫn là vị trữ quân hoàn mỹ nhất của Cửu Trùng Thiên, nhưng ngài không ngờ rằng cháu mình quá coi trọng người con gái đó, khi ngài chạy một mạch từ điện Lăng Tiêu đến Tru Tiên đài để cứu chàng, chàng đã như ngọn đèn cạn dầu. Trong khoảnh khắc đó, vị Thiên Quân ở ngôi cao vọi vọi bỗng già đi rất nhiều.

Giấc ngủ đó của chàng kéo dài hơn sáu mươi năm, khi tỉnh lại thì tất cả nhung nhớ đã tiêu tan, cũng không biết vì sao mình phải tỉnh lại. Mẫu phi của chàng là Nhạc Tư không đành lòng, lấy một viên Vong Tình đan từ chỗ Dược Quân về, đưa cho chàng, chàng cũng chỉ lạnh lùng liếc một cái. Tuy nỗi đau khổ bị thương giống như lưỡi dao cùn cắt thịt, đến với chàng thật muộn, nhưng chàng cảm thấy, Tố Tố là màu sắc duy nhất trong cuộc đời năm vạn năm của chàng, nếu đến màu sắc duy nhất này cũng bị xóa đi, thì chàng không còn là chàng nữa. Tuy đau khổ, nhưng chàng không muốn quên nàng.

Sự cố chấp của chàng với Tố Cẩm cũng là sự cố chấp của Tố Cẩm đối với chàng. Nhưng sự cố chấp của Tố Cẩm với chàng lại hại chết Tố Tố, chàng thực sự muốn giết nàng ta. Trước Tây Ngô cung, khi kiếm Thanh Minh đâm vào lồng ngực, Tố Cẩm áo hồng kinh ngạc lắp bắp hỏi: “Tại sao?” Chàng cảm thấy thật vô vị, chỉ rút phắt kiếm ra, lạnh lùng liếc nàng ta một cái, quay người đập vào cửa cung, vừa giơ cánh tay lên đã đóng chặt cửa Tây Ngô cung.

Nhưng Tố Cẩm thực ra không quá mạnh mẽ, tuy rằng từ nhỏ nàng ta đã là một đứa con cô, bảy vạn năm trôi qua chuyện gì cũng xuôi chèo mát mái, chỉ có chàng, hết lần này đến lần khác khiến nàng ta thất bại. Nàng ta đem đèn Kết Phách - thánh vật của tộc mình dâng lên Thiên Quân, ba tháng sau, thành công bước vào Tây Ngô cung.

Nháy mắt ba trăm năm trôi qua.

May mà ông trời không độc ác như tưởng tượng. Kiếp duyên mà chàng và nàng đã trải qua, vốn là duyên.

Ba trăm năm sau, trong rừng đào của Chiết Nhan, chàng gặp một người con gái. Ngày hôm sau, trong Thủy Tinh cung của Đông Hải Thủy

Quân, người con gái đó ngồi trên ghế đá dạy dỗ phụ nhân nhị thức của chàng, tay phải cầm một chiếc quạt, tay trái ngón trỏ và ngón cái vòng một vòng tròn, ba ngón còn lại gõ khe khẽ lên mặt bàn đá, đó chính là động tác mà Tổ Tổ thường làm trong vô thức. Cái miệng dạy dỗ người ta đó, cực kỳ giống Tổ Tổ.

Trong đầu chàng “ầm” một tiếng, bước ra từ trong bóng râm của bụi cây san hô, khóe môi nhếch nụ cười mà ba trăm năm chưa từng thấy: “Dạ Hoa không biết, cô nương lại là thượng thần Bạch Thiển của Thanh Khâu”.

Chú thích:

45. Xích Viêm Kim Nghê Thú là sư tử lông vàng, có thể phun ra lửa (ND).

46. Tổ có nghĩa là màu trắng, những gì trong trắng, tinh khiết (ND).

47. Nguyên văn là "mỹ nhân kế", chúng tôi đổi lại là "nam nhân kế" cho phù hợp với tình tiết truyện (ND).

Ngoại truyện Bạch Chân

Khi con trai thứ tư của nhà Bạch Chỉ quân già đầy tuổi, Chiết Nhan của rừng đào mười dặm đến chơi.

Phải biết rằng khi hồ ly ở Thanh Khâu vừa chào đời, tuy là tiên thai nhưng cũng không khác với những hồ ly bình thường là mấy, đều không mang hình người. Đến khi tròn một tuổi, hấp thu đủ linh khí trời đất và sữa mẹ mới có thể hóa thành hình người, hơn nữa còn là dáng dấp của một đứa trẻ sơ sinh.

Đứa trẻ sơ sinh vừa mới chào đời, đương nhiên phải nhăn nheo rồi.

Cho dù sau này con trai thứ tư của nhà họ Bạch ở Thanh Khâu đẹp đến mức kinh thiên động địa, thần sầu quỷ khốc, lúc đó, cũng vẫn chỉ là một đứa trẻ nhăn nheo, dài chưa đầy hai thước mà thôi.

Tiên tộc Cửu Vỹ Bạch Hồ này là một tiên tộc được nhiều ưu ái, ai ai cũng đẹp bẩm sinh. Nhưng khi người ta trưởng thành thường rất khó mà chịu được một ngày nào đó tướng mạo của mình trở nên xấu xí, hoặc là mình đã từng xấu xí.

Con trai thứ tư nhà họ Bạch chính là một nhân tài trong số đó.

Thực ra hồ ly chín đuôi luôn sống một cuộc đời đẹp đẽ, tươi sáng, thực ra nếu cuộc đời không tươi sáng, chính là khi họ mới hóa thành hình người. Nhưng lúc đó vẫn là một hồ ly sơ sinh đương nhiên họ không biết thế nào là đẹp xấu, cũng không trăn trở gì về ngoại hình của mình. Cho dù sau này trưởng thành rồi, nhớ lại khi còn nhỏ mình là một đứa bé xấu xí thì cũng thường tự an ủi mình rằng trẻ con không thể chia ra đẹp xấu, cũng không bận tâm làm gì.

Nhưng con trai thứ tư nhà họ Bạch lại không giống vậy, có câu nói rằng “kẻ trí hay lo nghĩ”. Khi Lão Tứ còn chưa hóa thành hình người đều do Lão Tam nhà họ Bạch chăm sóc, khi còn là hồ ly Lão Tứ là một tiểu hồ ly rất đẹp, Lão Tam thường ôm chàng đi khắp nơi khoe: “Tiểu hồ ly này có đẹp không, chưa bao giờ thấy tiểu hồ ly nào đẹp như thế này mà, hi hi hi, đây là đệ đệ của ta, mẹ ta đã sinh thêm đệ đệ cho ta”. Gặp một tiểu hồ ly

không đẹp bằng là Lão Tam nhà họ Bạch lại lén dấu môi, thì thào vào tai Lão Tứ: “Ầy, con hồ ly đó xấu hoắc, chặc chặc chặc...”.

Thế nên, khi đó con trai thứ tư nhà họ Bạch thông minh hẳn tiếp còn chưa đầy tuổi nhà họ Bạch đã có khái niệm tương đối về xấu đẹp.

Khi con trai thứ tư nhà họ Bạch đầy tuổi, Bạch Chỉ Đế Quân chỉ làm tiệc đầy tuổi trong phạm vi gia đình, Chiết Nhan xưa nay luôn quan hệ rất tốt với nhà họ Bạch, đương nhiên cũng tới dự.

Lão Tam cẩn thận bế đệ đệ của mình tới, Chiết Nhan uống một ngụm rượu, híp mắt ngắm nhìn hồi lâu: “Haizz, Bạch Chỉ, thằng nhóc này sao lại xấu thế?”.

Chiết Nhan nói như vậy đương nhiên vì lão chưa cưới vợ, chưa từng có con, không biết trẻ con trong thiên hạ khi mới sinh đều xấu như vậy. Số trời đã định Lão Tứ sẽ trở thành mỹ nhân, nếu nhìn kỹ một lượt khuôn mặt nhăn nhoe của chàng thực ra cũng có thể tìm được những đường nét đáng yêu.

Lão Tứ nhà họ Bạch chưa bao giờ bị gắn với từ “xấu”, vừa nghe thấy Chiết Nhan nói chàng như vậy, thân hình nhỏ bé liền giật nảy một cái.

Chàng rất bi phần, rất ảm ức, mắt lập tức ngân ngấn lệ.

Nhưng chàng cảm thấy tuy mình còn nhỏ, cũng là một nam tử hán, khi chàng còn làm thân hồ ly, các anh của chàng từng dạy nam tử hán có thể đổ máu nóng chứ quyết không rơi lệ, chàng vẫn còn nhớ kỹ, nên cắn môi nuốt lệ vào trong, nhưng chàng không có răng nên không cắn được. Thế nên dáng vẻ kiên cường của chàng trong con mắt của người ngoài lại là nhếch miệng, muốn khóc mà không khóc được, như thế lại càng xấu hơn.

Chiết Nhan vỗ nhẹ lên ngực chàng, cười nói: “Có lẽ lớn lên sẽ không xấu như thế này nữa”.

Lão Tứ nhà họ Bạch cuối cùng cũng òa lên khóc.

Cửu Vỹ Hồ Ly vốn rất chuộng lễ đặt tên trong tiệc đầy tuổi, mà đến giờ Lão Tứ nhà họ Bạch vẫn còn khóc lóc bù lu bù loa nên việc này đành tạm gác lại. Vì xưa nay Thanh Khâu có một quy định, đặt tên cho trẻ nhỏ là một việc cẩn thận trọng, tên đặt xong rồi thì trước tiên vừa đọc lên cho trẻ nghe, nếu nghe nó liền bật cười mới được coi là chắc chắn, tuy trẻ không

thực sự lắng nghe cái tên đó, nhưng nó cảm thấy hợp ý mình thì mới cười. Khi đọc tên cho trẻ nghe, cần một người ngồi bên cạnh, để trẻ đùa đùa trẻ này. Nhưng tình hình bấy giờ, con trai thứ tư nhà họ Bạch đau lòng vô hạn, đương nhiên cười không nổi.

Nghi thức đặt tên bị lui đến sinh nhật lần thứ hai của Lão Tứ.

Năm nay, Lão Tứ đã lớn hơn, trắng trẻo mũm mĩm, vô cùng đáng yêu. Chiết Nhan ở rừng đào rất rảnh rỗi nên cũng đến.

Ngày sinh nhật, Lão Tứ chạy đi hỏi cha mình, thúc thúc năm ngoái có tới không. Bạch Chỉ Đế Quân kinh ngạc hỏi: “Thúc thúc nào?”. Lão Tứ xấu hổ xoắn vạt áo nói: “Thúc thúc đẹp trai nói con xấu xí ấy”.

Bạch Chỉ Đế Quân càng bất ngờ trước trí nhớ của con trai mình, gật đầu nói: “Đương nhiên có đến”.

Thế là, Lão Tứ vui vẻ chạy đến bên hồ nước cạnh động Hồ Ly, ngồi bên hồ luyện tập cả nửa ngày các vẻ mặt đáng yêu, vẻ mặt mê hồn, vẻ mặt ấm ức, vẻ mặt ngây thơ...

Ngày hôm sau, gió mát phe phẩy, trời trong mây tạnh. Con trai thứ tư nhà họ Bạch dậy thật sớm, bê chiếc ghế dựa nhỏ ra trước động Hồ Ly, nôn nóng ngóng chờ Chiết Nhan. Chàng chờ mãi chờ mãi, chờ mãi chờ mãi, chốc chốc lại đến bên hồ soi xuống mặt nước chỉnh lại áo quần, thiếu điều là rũ tóc xuống hồ gội đầu, sau đó quay về ngồi trên ghế tiếp tục đợi.

Gần đến buổi trưa, Chiết Nhan mới cười một đám mây lành đến động Hồ Ly, nhìn thấy Lão Tứ đang ngồi ngay ngắn trên ghế, mắt liền sáng lên, kéo chàng một cái ôm vào lòng, cười nói: “Nhóc con xinh đẹp ở đâu chui ra thế này?”.

Nhóc con xinh đẹp Lão Tứ nhà họ Bạch đang nép trong lòng Chiết Nhan, chàng cảm thấy hơi hoa mắt chóng mặt, nhưng vẻ mặt vẫn giả đo bình tĩnh. Thúc thúc này nói chàng đẹp rồi, cuối cùng người ấy cũng thừa nhận chàng đẹp rồi...

Lão Tứ nhà họ Bạch nép trong lòng Chiết Nhan rụt rè nhếch môi, thơm Chiết Nhan “chụt” một cái.

Ngoại truyện mười bốn câu hỏi phỏng vấn Dạ - Bạch

1. Họ tên?

Tiểu Dạ: Dạ Hoa

Tiểu Bạch: Ta nghe nói ở chỗ các người rất coi trọng quy định, nếu có mấy tên gọi, không biết các người gọi theo thứ tự trước sau không, hay gọi theo tần suất sử dụng? Thất(45): Thì cứ nói cách mà mọi người hay gọi người nhất là được.

Tiểu Bạch: À, cô cô.

Thất: = =

2. Tuổi?

Tiểu Bạch: Tuổi ư? Mê Cốc, năm nay ta bao nhiêu tuổi nhỉ?

Mê Cốc: Thừa cô cô, mùa đông năm nay người đã tròn mười bốn vạn hai nghìn bảy trăm tám mươi ba tuổi ạ.

Thất:....

Tiểu Dạ: Nàng ấy lớn tuổi hơn ta một chút.

Thất: = = Nhiều hơn chín vạn tuổi mà gọi là “một chút” sao? ORZ tiểu thuyết tôi viết lại là mỗi tình bà cháu ư...

Tiểu Dạ: Hả? Hóa ra người lại cho rằng nàng ấy giống bà lão ư?

Thất: Tôi, tôi nhầm, xưa nay tôi không hề cảm thấy nàng ấy giống bà lão, lời nói cử chỉ của nàng ấy cũng không giống bà lão, mà đều rất “thiếu nữ”, tôi mới giống bà lão, tôi từ trên xuống dưới đều giống bà lão... = =

3. Giới tính là?

Tiểu Dạ: Nam.

Tiểu Bạch: Nữ. (Trầm tư) Nhưng có lúc ta thực ra là nam. À, đúng rồi (quay sang Dạ Hoa) không biết ai nói, ngay lúc thiếp là nam giới chàng đã yêu thiếp rồi phải không? Tiểu Dạ: Ta không có ấn tượng gì.

Tiểu Bạch: (Buồn bực) Chàng thực sự là một kẻ đoạn tụ ư?

Tiểu Dạ: (Mắt nhìn Tiểu Bạch không chớp, mỉm cười - ing) Tối nay chúng ta có thể thử xem, rốt cuộc ta có phải là đoạn tụ không...

Thất: >_< Chuyện này, chuyện này các bạn vẫn nên bàn riêng thì hơn, bạn đọc ghét nhất là chủ đề H.

4. Xin hỏi tính cách của các bạn thế nào?

Tiểu Dạ: Rất tốt.

Tiểu Bạch: Ta cũng rất tốt.

Thất: Độc giả sẽ khóc mất...

5. Tính cách của đối phương?

Tiểu Dạ: Rất tốt.

Tiểu Bạch: Phu quân ta chọn đương nhiên cái gì cũng đều tốt nhất.

Thất: (Bất lực vỗ trán - ing) Hai người không thể kể chi tiết một chút được sao, chi tiết hơn, thân mật hơn được không?

Tiểu Dạ: Ví dụ như?

Thất: (Sán đến gần) Ví dụ như dịu dàng này, gần gũi này, chín chắn này, phóng khoáng này, chung thủy này...

Tiểu Bạch: (Xòe quạt) Những điều người nói, mặt nào Dạ Hoa cũng là tốt nhất.

Tiểu Dạ: (Vuốt tóc Tiểu Bạch): Nàng cũng vậy!

Thất:... Hai người sến súa phát gớm!

6. Hai người gặp nhau lúc nào? Ở đâu?

Tiểu Bạch: Khi ta là Tố Tố, trên núi Tuấn Tật ở Đông Hoang, trước cửa gian nhà tranh của ta.

Tiểu Dạ: Ba trăm năm trước, ngày mừng bốn tháng tám, trên giường.

Thất: Thái tử điện hạ, ngài nói thật đúng trọng điểm = =

7. Ấn tượng đầu tiên về đối phương?

Tiểu Dạ: Dường như đã gặp ở đâu rồi?

Tiểu Bạch: Toàn là máu...

Thất: Ngại quá, tôi ngắt lời một chút, ngoài toàn là máu ra lẽ nào cô cô không có ấn tượng nào khác? Ví dụ như toàn thân toàn là máu, nhưng thái tử điện hạ vẫn rất anh tuấn phi phạm gì gì đó.

Tiểu Bạch: (đắm chìm trong hồi ức) Khi đó bản thượng thần còn thiếu hiểu biết, ngoài bản thân ra thì chỉ nhìn thấy chàng là giống với con người, nên không thể biết anh tuấn phi phạm là thế nào.

Thất: Thái tử điện hạ, cô cô yêu người không phải vì người là mỹ nam, người có cảm thấy rất vui không...

Tiểu Dạ: (Tiếp tục nghịch tóc Tiểu Bạch, mỉm cười dịu dàng với Tiểu Bạch) Bây giờ thì sao?

Tiểu Bạch: (Không hề do dự) Chàng đương nhiên là nam thần đẹp trai nhất trên đời rồi.

Tiểu Dạ: (Quay sang nói với Thất) Ta rất vui.

Thất:....

8. Thích điểm nào ở đối phương?

Tiểu Dạ: Toàn bộ.

Tiểu Bạch: (Ngẩng phắt đầu nhìn Tiểu Dạ, mặt đột nhiên đỏ bừng, lại cúi đầu) Ta, ta thực sự cũng không tốt vậy...

Tiểu Dạ: Nàng chỗ nào cũng tốt (Cúi đầu thì thầm bên tai Tiểu Bạch) Những điểm nàng cảm thấy chưa tốt trong mắt ta đều tốt cả.

Tiểu Bạch: (Tai đỏ lựng, cũng thì thầm) Lâu lắm rồi mới nghe chàng nói những lời tình tứ, trước mặt đông người thế này, trước khi nói chàng nên thông báo trước một tiếng, để ta có chuẩn bị chứ.

Thất: ... Cô cô, người đang che giấu sự xấu hổ ư...

9. Ghét điểm gì ở đối phương?

Tiểu Dạ: Không có.

Tiểu Bạch: Ta cũng không có.

Thất: Lẽ nào hai người gần đây đang hưởng tuần trăng mật? Độc giả thích xem hai người cãi nhau, hai người lại quần quýt thế này, khiến độc giả thấy rất khó chịu đấy...

Tiểu Bạch: (Tay sờ lên quạt Côn Luân) A? Ai muốn thấy chúng ta cãi nhau vậy?

Thất: Ha ha ha, không có, không có ai muốn thấy hai người cãi nhau, mọi người đều thích hai người quần quýt thế này, cô cô, người thu quạt lại được không?

10. Người cảm thấy mình và đối phương có hợp nhau không?

Tiểu Dạ: Hợp.

Thất: Cho dù đối phương là nam hay nữ, đều hợp đúng không?

Tiểu Dạ: Hừm, kiếm của ta đâu?

Thất: Thái, thái tử điện hạ, tôi lỡ lời, hu hu hu...

11. Người gọi đối phương là gì?

Tiểu Dạ: Thiển Thiển.

Tiểu Bạch: Dạ Hoa.

12. Người muốn được đối phương gọi thế nào?

Tiểu Dạ: Tất cả đều tùy nàng ấy, nhưng nếu như, haizz, bỏ đi.

Tiểu Bạch: Thiển Thiển là được.

Thất: Thái tử điện hạ, thực ra người muốn nói, nếu thi thoảng cô cô gọi người một tiếng phu quân cũng rất hay phải không?

Tiểu Dạ: (Mím môi khẽ ho một tiếng)

Tiểu Bạch: (Trầm tư) A, hóa ra chàng muốn thi thoảng ta gọi chàng là phu quân, nhưng cái thi thoảng này, nên vào lúc nào mới hợp đây? (Tiếp tục trầm tư).

Thất: Chắc chắn là muốn gọi lúc trên giường rồi ==

Tiểu Dạ: (Mỉm cười) Tiểu Thất thật nhanh nhạy, người nhanh nhạy như vậy, làm người phạm thật đáng tiếc, muốn thắng tiên không?

Thất: Thái, thái tử điện hạ, tôi lại lỡ lời, hu hu hu...

Tiểu Bạch: (Tai đỏ lựng rồi).

13. Nếu dùng động vật để so sánh, người cảm thấy đối phương là?

Tiểu Dạ: Hồ ly trắng chín đuôi!

Tiểu Bạch: Rồng đen!

Thất: Ấy, xin lỗi, tôi quên mất hai người vốn là động vật ==

14. Nếu như phải tặng một món quà cho đối phương, người sẽ tặng gì?

Tiểu Dạ: Thứ chỉ cần ta có, chỉ cần nàng ấy cần.

Tiểu Bạch: Haizz, hay là sinh thêm một đứa cho chàng?

Tiểu Dạ: (Im lặng một lát, một tay ôm Tiểu Bạch đứng dậy) Hôm nay nói đến đây thôi, ta có chút việc, ngày mai nói tiếp.

Thất: (Ôm chân Tiểu Dạ) Thái tử điện hạ người không thể điiiiiiii, cấp trên chỉ cho tôi thời gian một ngày, mai tôi phải nộp bản thảo rồi, hôm nay hai người không trả lời hết, ngày mai tôi bị biên tập mắng chết đấy...

Tiểu Dạ: Ô, ngày mai là nộp bản thảo sao, xem ra ngày mai không cần chúng ta nữa rồi. Thất: (Nước mắt đầm đìa bi phẫn) Thái tử điện hạ, người, người thật quá đáng!

Thế nên, vì thái tử điện hạ và cô cô phải về có việc... nên 50 câu hỏi giữa chừng dứt đoạn = = bye bye các bạn! (Hết)

Chú thích:

1. Chính là tác giả Đường Thất công tử (ND).

Mục Lục

[Thông tin ebook](#)

[Tiền truyện](#)

[Mở đầu:](#)

[Chương 1:](#)

[Chương 2:](#)

[Chương 3:](#)

[Chương 4:](#)

[Chương 5:](#)

[Chương 6:](#)

[Chương 7:](#)

[Chương 8:](#)

[Chương 9:](#)

[Chương 10:](#)

[Chương 11:](#)

[Chương 12:](#)

[Chương 13:](#)

[Chương 14:](#)

[Chương 15:](#)

[Chương 16:](#)

[Chương 17:](#)

[Chương 18:](#)

[Chương 19:](#)

[Chương 20:](#)

[Chương 21:](#)

[Chương 22:](#)

[Chương 23:](#)

[Ngoại truyện Dạ Hoa \(phần hạ\)](#)

[Ngoại truyện Bạch Chân](#)

[Ngoại truyện mười bốn câu hỏi phỏng vấn Dạ - Bạch](#)